

Ưu Đàm Hoa

Âu dương chính Lan



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2009.

Ưu Đàm Hoa

Âu dương chính Lan

Hồi 1

Hủ nho phùng mỹ nữ

Đào hoa ngộ cuồng phong

Cách cửa đông thành Trường An vài dặm có một địa phương được mệnh danh là cảnh đẹp thứ chín của cố đô. Tên của nơi ấy là Vạn Tú hoa viên. Khu vườn cảnh rộng ba mươi mẫu này là tài sản tư nhân, nhưng điểm lệ không thua gì hoa viên Hưng Khánh thắng cảnh tạo danh tiếng cho Trường An.

Trong khu vườn trồng hàng vạn loại kỳ hoa dị thảo được sưu tầm từ các nơi đem về. Giả sơn, non bộ có đến mấy trăm, nằm rải rác khắp nơi, khiến cảnh vật bội phần kỳ tú. Lại thêm ba dòng suối trong vắt uốn lượn quanh co, cá lội nhớn nhoe từng đàn. Dưới những gốc tùng bách trăm tuổi kia là bãi cỏ xanh mơn mớn và quanh năm luôn có ngàn hoa đua nở. Du khách nào đến Trường An mà không đến Vạn Tú hoa viên uống rượu, thưởng hoa thì xem như uống cả chuyến đi. Nhân tiện xin nói thêm rằng ở nơi này có một tòa tửu lâu bốn tầng bằng gỗ rộng rãi và xinh đẹp. Đương nhiên, các loại danh tửu của Trung Hoa đều đủ cả.

Chủ nhân của Vạn Tú hoa viên, Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt, là khách võ lâm nhưng lại rất sành chuyện kinh doanh. Lão biết được ưu thế của mình nên đã lấy giá cao gấp đôi những tửu lâu khác. Ưu thế của lão chính là tiểu thư Chu Thục Nghi, người được thiên hạ tôn xưng là Trường An đại mỹ nhân. Tao nhân mặc khách, thế gia công

tử hay hào kiệt võ lâm đổ xô đến Vạn Tú hoa viên cũng chỉ vì nàng. Họ bấm bụng, gượng cười uống cạn những chén rượu đất cất cổ, gọi hàng lô những món nhắm thượng hạng dù chẳng thể nào ăn hết một phần mười. Đổi lại, họ được chiêm ngưỡng dung nhan thiên kiều bá mị của Chu Thục Nghi, lão đảo trở về nhà với mối tương tư, hôm sau lại đến nữa.

Vạn Tú hoa viên quá nổi tiếng nên đã làm lu mờ toà Chu gia trang ở cạnh đấy. Đây chính là nơi cư trú của Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt. Họ Chu đã lục tuần, chưa gác kiếm nhưng lao vào việc kiếm tiền đã mười năm nay. Ngoài Vạn Tú hoa viên, lão còn là chủ nhân của nhiều lầu quán và hiệu buôn trong thành.

Sáng nay, có một người khách lạ thúc ngựa đi ngang qua Vạn Tú hoa viên mà không ghé vào. Chàng ta thẳng lên Chu gia trang, xuống ngựa đưa bài thiếp cho tên gia nhân gác cổng.

Khách lạ này là một thư sinh tuổi độ hai mươi lăm, hai mươi sáu. Chàng ta có dáng người gầy gầy, cao cao trông rất văn nhợt. Bộ áo học trò bằng vải xanh thô nhưng rất sạch sẽ. Dung mạo chàng không đẹp, không xấu, chỉ vào hạng dễ coi. Tuy nhiên, đôi mắt sâu nằm dưới cặp chân mày chữ nhất kia luôn vui vẻ và tỏa ra ánh nhìn ấm áp, thân thiện, có lúc lại như phảng phất nỗi buồn sâu kín nào đó. Hành lý của chàng chỉ vồn vện có một tay nải nhỏ và một tráp gỗ đựng bút nghiên. Thư sinh chấp tay sau lưng đứng đợi, ung dung ngắm nhìn ngọn núi Ly sơn ở phía xa xa.

Nửa khắc sau, tên gia nhân trở ra cung kính bảo:

- Chu lão gia cho mời công tử nhập trang!

Thư sinh gật đầu, đi theo gã vào trong. Chu trang chủ ra tận cửa sảnh đón khách. Đôi mắt điều của lão chăm chú quan sát dáng đi và

dung mạo của người khách. Hình bóng người chị ruột năm xưa hiện về khiến lòng lão rộn lên niềm cảm xúc.

Chàng thư sinh đến gần, kính cẩn vòng tay thi lễ:

- Tiểu điệt Âu Dương Chính Lan xin bái kiến cửu phụ!

Gương mặt kia chính là của Chu Chính Huệ. Chu trang chủ mừng rỡ bước đến ôm chặt Chính Lan, vỗ về:

- Âu Dương hiền điệt, ba mươi năm nay, lúc nào ta cũng mơ đến ngày được gặp lại gia tử. Sao người không đưa bà ấy đến đây?

Chính Lan buồn rầu đáp:

- Gia mẫu đã từ trần cách đây ba năm!

Chu lão biến sắc, sa lệ:

- Thế là chị em chẳng còn cơ hội nhìn thấy mặt nhau nữa! Ngày Huệ thư xuất giá, lão phu mãi phiêu bạt nên không có mặt. Mười năm trước, ta trở về Quảng Nguyên thăm quê hương thì phụ mẫu người đã dọn nhà đi đâu không rõ. Từ ấy bất tin cho đến tận bây giờ. À, còn phụ thân người có khang kiện hay không?

- Bẩm cửu phụ, gia phụ vì quá đau lòng nên hơn tháng sau cũng lâm bệnh mà qua đời!

Chu Điện Kiệt không biết mặt tử phụ nên chẳng quan tâm lắm, kéo Chính Lan vào nhà. Lão rót trà rồi hỏi:

- Khi rời khỏi Quảng Nguyên, phụ mẫu người định cư ở địa phương nào?

- Bẩm cửu phụ, họ về Vân Nam sinh sống, xây nhà cạnh bờ hồ Côn Minh.

Chu lão nhíu mày:

- Nghe nói phụ thân người là người Thiểm Tây, sao lại đưa thê tử về chốn hẻo lánh ấy làm gì?

Chính Lan mỉm cười:

- Có lẽ gia phụ yêu thích cảnh đẹp thiên nhiên của đất Vân Nam.

Chu lão gật gù:

- Đúng rồi, cha ngươi là một thư sinh mà. Thế sao hiền điệt lại biết lão phu ở đây mà tìm đến?

Chính Lan vui vẻ đáp:

- Tiểu điệt định lên Bắc Kinh tìm chút công danh. Khi đến Trường An, tình cờ nghe nhắc đến danh tự của cửu phụ nên dọ hỏi thử. Khi nghe nói người quê ở Quảng Nguyên, tiểu điệt biết mình không làm. Tiên mẫu vẫn thường nhắc nhở đến cửu phụ có một bốt son gần đầu vú bên trái.

Chu lão xúc động bảo:

- Chị em ta mồ côi từ nhỏ. Chính mẫu thân ngươi đã tảo tần hôm sớm để nuôi nấng ta trưởng thành. Nay lão phu có gia tài hàng ức vạn mà không sao trả nổi ân nghĩa của đại thư. Hiền điệt bất tất phải đi Bắc Kinh tìm công danh làm gì, hãy ở lại đây với cửu phụ. Ta chỉ có một mụn con gái là Chu Thục Nghi, trước sau gì cũng xuất giá theo chồng. Sau này, ngươi lập gia thất, cho một đứa con trai thừa tự họ Chu là lão phu mãn nguyện lắm rồi!

Chính Lan mỉm cười:

- Chỉ sợ tiểu điệt không xứng đáng với lòng yêu thương của cửu phụ.

Chu lão nghiêm sắc mặt:

- Lão phu lăn lộn giang hồ và thương trường đã mấy chục năm, lẽ nào lại nhìn lầm người? Anh mắt và nụ cười của ngươi đã biểu lộ tấm lòng nhân ái, trung thực, y hệt như bào tử của ta.

Từ hôm ấy, Âu Dương Chính Lan ở lại Trường An với Chu Điện Kiệt.

Chu lão dắt chàng đi thăm các cơ sở kinh doanh trong thành, học tập

cách điều hành sanh ý để sau này thừa kế. Lão còn tổ chức đại yến trong Vạn Tú hoa viên, mời nhân sĩ thương gia thành Trường An đến, giới thiệu Chính Lan với họ.

Có không ít người xầm xì bàn tán, cho rằng Âu Dương Chính Lan quả đúng là chuột sa hũ nếp, tự nhiên trở thành giàu có. Ngay Trường An mỹ nhân Chu Thục Nghi cũng không khỏi sinh lòng đố kỵ với vị biểu huynh từ trên trời rơi xuống kia. Nàng đối xử với Chính Lan rất gượng gạo, giả tạo.

Chu lão là cha nên hiểu rõ lòng ái nữ. Lão gọi nàng vào thư phòng nói chuyện:

- Nghi nhi! Ta đâu phải là kẻ ngu xuẩn mà con lo sợ. Tuy Chính Lan là cháu ruột nhưng cũng đâu dễ gì được hưởng số tài sản mồ hôi nước mắt của ta? Nếu y không xứng đáng thì ta sẽ tặng cho vài ngàn lượng bạc rồi đuổi đi ngay!

Thục Nghi vui vẻ trở ra, và không hề ngờ rằng Chu lão còn giấu nàng một việc. Lão đang dùng danh lợi để thử thách chàng rể tương lai của mình. Lão muốn gả Thục Nghi cho Chính Lan để đền đáp ân nghĩa của người chị nhân ái. Chu Chính Huệ đã hy sinh tuổi xuân nuôi dạy lão nên người. Năm ba mươi tuổi bà mới lấy Âu Dương Tùng, cha của Chính Lan. Hơn nữa, có như thế thì tài sản xương máu này mới không lọt vào tay người ngoài. Và cháu ngoại của lão có đổi sang họ Chu để nối dõi tông đường cũng là hợp đạo lý. Tuy nhiên, lão cần phải biết rõ con người của Chính Lan trước đã!

Phần Chính Lan thì sao? Chàng vẫn trầm lặng ít nói, vẫn mặc những bộ y phục bằng vải thô. Và chỉ trong nửa tháng chàng đã kiểm tra xong toàn bộ sổ sách của hai mươi cơ sở kinh doanh. Chính Lan phát hiện ra bọn tay chân của Chu lão đã âm thầm biến thủ hàng

chục vạn lượng bạc. Chàng vào thư phòng báo lại với Chu Điện Kiệt.
Lão giận dữ gầm lên:

- Không ngờ bọn chúng lại dám ăn cắp tài sản của lão phu. Ta sẽ
gông cổ chúng, giải hết lên quan!

Chính Lan mỉm cười can gián:

- Theo ý tiểu điệt thì cứu phụ nên giải quyết êm thấm để khỏi ảnh
hưởng đến thanh danh và sanh ý.

Chu lão khen phải, âm thầm thu hồi số bạc thất thoát và thay đổi dần
nhân sự. Lão ngày càng thêm yêu mến tài năng và nhân cách của
đứa cháu cô út kia. Bọn gia nhân trong Chu gia trang cũng rất yêu
mến chàng thư sinh hiền lành, khiêm tốn và giản dị. Chỉ có mình tiểu
thư Chu Thục Nghi là ghét Chính Lan. Việc chàng tìm ra thủ đoạn
gian trá của gã quản lý Vạn Tú hoa viên đã khiến nàng xấu mặt. Gã
khốn khiếp kia đã ăn cắp ngay trước mặt mà nàng không thấy.

Chu tranh chủ đã đuổi gã dê tiện ấy đi và đưa Chính Lan vào thay. Ý
lão muốn chàng và Thục Nghi gần gũi để dễ phát sinh tình cảm. Vì
vậy, giờ đây, ngày ngày đôi nam thanh nữ tú kia phải đối diện nhau.
Ngay hôm đầu tiên nhận việc ở Vạn Tú hoa viên, Chính Lan đã nói
thẳng với Thục Nghi:

- Chắc biểu muội hận ta về việc hôm trước? Thục ra nàng chẳng nên
để tâm đến điều ấy làm gì! Ngu huynh chỉ ở lại đây vài ngày nữa thôi.
Ta cố giúp cứu phụ chấn chỉnh xong việc kinh doanh là đi ngay.

Đối diện với ánh mắt sâu thẳm, huyền bí kia, Thục Nghi thoáng nghe
lòng rộn lên cảm giác lạ lùng. Bao nhiêu đổ kỵ dường như tan biến
mất. Nàng then thùng bảo:

- Biểu huynh bỏ đi vì giận tiểu muội đấy ư?

Chính Lan lắc đầu:

- Không phải đâu! Ngu huynh còn có việc riêng phải giải quyết, chẳng thể lưu lại được!

Chàng nói rất điềm đạm nhưng đầy vẻ kiên quyết. Chu Thục Nghi bắt giác hổ thẹn cho thái độ nhỏ nhen của mình. Nàng bắt đầu nhìn Chính Lan với cặp mắt khác. Và cũng như Chu lão, nàng đã bị chàng thư sinh áo vải trầm lặng kia chinh phục.

Lễ giáo Trung Hoa thời bấy giờ không cấm anh em họ lấy nhau. Vì vậy, nếu trong lòng Trường An đại mỹ nhân có nảy sinh tình cảm với Chính Lan thì cũng là lẽ thường tình.

Mười ngày sau, Chính Lan thưa chuyện với Chu Điện Kiệt, xin phép được rời Trường An. Chu lão thẳng thốt nói:

- Không được! Hơn tháng qua hiền đệ đã khiến ta vô cùng hoan hỉ vì cơ nghiệp này đã có người thừa kế xứng đáng. Đây chính là nhà của ngươi, còn đi đâu nữa?

Chính Lan nghiêm sắc mặt:

- Tiểu đệ biết cứu phụ hết dạ yêu thương nhưng di mệnh của tiên phụ chẳng thể quên được. Tiểu đệ phải tìm cho ra một người rồi mới dám lo đến hạnh phúc của mình.

Chu lão hỏi lại:

- Thế người ấy là ai mà cha ngươi lại bắt ngươi đi tìm? Và lão ta hiện giờ đang ở đâu?

Chính Lan cười đáp:

- Danh tính thì không rõ. Tiên phụ chỉ giao lại một bức hoạ chân dung. Còn lão hạ lạc nơi nào tiểu đệ cũng chẳng biết.

Chu lão hiểu kỳ bảo:

- Thế tỷ phụ ta sai ngươi tìm lão ấy làm gì?

- Bẩm cứu phụ, người ấy có hứa sẽ tặng cho tiên phụ bức hoạ đồ

đưa đến một kho tàng khổng lồ.

Chu Điện Kiệt cầu nhàu:

- Quả là chuyện hoang đường! Nhưng đã là di mệnh thì con cái chẳng thể không theo. Người cứ đi đi nhưng đúng một năm sau phải trở về đây sinh sống.

Chính Lan gật đầu hứa:

- Dù có tìm được lão ta hay không tiểu diệt cũng sẽ trở lại Trường An.

- Thôi được, để trưa mai lão phu bày tiệc tổng hành, sáng sớm hãy đi. Nhưng sáng hôm sau, cả Chu gia trang náo động vì phát hiện một lá tiểu kỳ cắm trên cánh cửa chính. Lá cờ tam giác này may bằng lụa trắng, hai mặt có thêu hình hoa đào đỏ tươi, cán cờ có một phong thư. Chu lão run rẩy mở ra xem.

“Chu túc hạ nhĩ giám!

Bổn cung chủ ái mộ nhan sắc của Chu tiểu thư nên quyết định đưa nàng về Đào Hoa cung làm thiếp. Ngày mười sáu tháng ba này được giờ tỵ là giờ đại cát, sứ giả bổn cung sẽ đến rước dâu. Mong túc hạ chuẩn bị hôn lễ cho chu đáo.

Đào Hoa cung chủ bái bút.”

Tây Thục nhất hùng tái mặt, thần thờ đánh rơi tờ hoa tiên oan nghiệt, ngửa cổ than trời:

- Lão phu một đời lương thiện, sao cuối cùng lại phải chịu nỗi đắng cay này?

Chính Lan lật thư lên xem, cau mày hỏi:

- Cữu phụ! Đào Hoa cung chủ là nhân vật nào mà lại có hành vi bá đạo như thế?

Chu lão lau nước mắt nói:

- Người không phải là người võ lâm nên đâu biết rằng Đào Hoa cung là nỗi ám ảnh của giang hồ suốt ba chục năm qua. Hành tung của họ cực kỳ thần bí, thủ đoạn ác độc phi thường. Mỗi năm, Đào Hoa cung chủ đều tuyển chọn một thiếu nữ vào cung. Kẻ nào chống lại đều bị tru lục toàn gia.

Chính Lan an ủi lão:

- Tiểu điệt thấy trong đám tửu khách của Vạn Tú hoa viên có rất nhiều cao thủ thành danh. Họ đều một lòng ngưỡng mộ Thục Nghi, sao cửu phụ không cầu cứu những người ấy?

Chu lão chán nản lắc đầu:

- Chỉ vô ích thôi! Họ mà nghe đến tên Đào Hoa cung là đã sợ khiếp vía, nhanh chân đào tẩu cả?

- Thế cửu phụ định đối phó ra sao?

Chu Điện Kiệt phẫn chí cười nhạt:

- Lão phu thà chết chứ không để Thục Nghi phải chịu cảnh giam cầm, ô nhục. Giải thưởng ba ngàn lượng vàng hy vọng sẽ khiến mọi người dũng cảm hơn.

Chính Lan thận trọng hỏi:

- Giả như có người giết được đám sứ giả tống hôn, liệu Đào Hoa cung có quay lại phục thù không?

Chu lão lắc đầu:

- Cũng may là không. Đào Hoa cung chủ đã từng tuyên bố rằng nếu gia đình mỹ nhân được tuyển đủ sức đánh đuổi hoặc tiêu diệt các sứ giả, thì coi như thoát nạn.

Chính Lan vui vẻ nói:

- Cửu phụ mau cho viết bằng cầu hiền, tiểu điệt cũng vào thành tìm mấy người quen đến trợ lực.

Chu lão tổ về nghi ngại:

- Người là học trò mà cũng có bằng hữu trong giới võ lâm ư?

Chàng tươi cười giải thích:

- Ba năm qua, tiểu điệt lang bạt khắp nơi để tìm người nên cũng quen biết khá nhiều. Còn sáu ngày nữa mới đến kỳ hạn, hy vọng họ đến kịp.

Chu Điện Kiệt cười mát:

- Hiền điệt nhớ nói rõ đối thủ của họ là ai, nếu không sau này họ sẽ oán trách đấy!

Chính Lan mỉm cười bỏ đi ngay.

Nửa canh giờ sau, một tờ cáo thị thật lớn dán ngay cửa Vạn Tú hoa viên và tờ thứ hai trên cửa tòa tử lâu. Tin động trời này loan truyền khắp thành Trường An, và kết quả là khách của Vạn Tú hoa viên cứ thưa dần đi. Đến chiều ngày rằm thì chẳng còn một móng nào cả. Ba ngàn lượng vàng không đủ để các dũng sĩ quên đi nỗi sợ chết.

Chu lão thở dài:

- Chính Lan! Đêm nay người âm thầm dẫn Thục Nghi trốn đi. Lão phu đã có ý gả Nghi nhi cho người từ lâu rồi.

Thục Nghi bật khóc:

- Không! Hải nhi thà chết chứ không bỏ phụ thân. Ngày mai, hải nhi sẽ đi theo bọn sứ giả Đào Hoa cung để bảo toàn sinh mạng và cơ nghiệp của Chu gia trang.

Chính Lan cũng nói:

- Cữu phụ yên tâm! Chỉ nội sáng mai đám bằng hữu của tiểu điệt sẽ đến đây. Nếu họ không địch lại đối phương thì sẽ tính sau.

Chu lão nghiêm mặt:

- Họ là cao nhân phương nào mà hiền điệt dám kỳ vọng địch nổi Đào

Hoa cung?

Chính Lan mỉm cười:

- Tiểu diệt nghe họ tự xưng là đại cao thủ võ lâm, chắc võ nghệ chẳng tầm thường. Danh hiệu của những người ấy là...

Bỗng có gã gia đình chạy vào báo:

- Bẩm trang chủ, có ba người hình dung cổ quái xin vào bái kiến. Họ bảo rằng quen với Âu Dương công tử.

Chính Lan cười bảo:

- Đúng là ba gã ngốc ấy rồi, mau mời họ vào.

Lát sau, khách vào đến nơi. Đó là ba hán tử tuổi tứ tuần, thân thể vạm vỡ, oai phong nhưng đầu nhẩn thín, và vẻ mặt rất ngây ngô.

Chu lão kinh hãi nhận ra Hán Trung Tam Ngốc Hiệp. Mười mấy năm nay, ba gã này được xem là hung thần của đất Thục. Đạo pháp hiểm độc và thần lực thiên sinh của họ nổi tiếng khắp võ lâm. Do bản tính ngốc nghếch nên hay làm càn, chẳng đếm xỉa gì đến ai.

Tam Ngốc tự xưng là hiệp khách nên hay xen vào chuyện thiên hạ.

Có lần họ phải móc sạch túi để bồi thường cho một phụ nhân vì đã giết chồng mụ ta khi vợ chồng họ đang đánh nhau!

Nhưng hôm nay, ba gã càn quấy, đáng sợ kia lại rất nghiêm trang.

Họ vòng tay thi lễ và gã lùn nhất nói với Chính Lan:

- Được thư của Âu Dương... bằng hữu, bọn tại hạ vội đến ngay!

Chính Lan gật gù đáp:

- Tam vị quả là những hảo bằng hữu! Xin giới thiệu đây là Chu cửu phụ của tiểu sinh.

Tam Ngốc cũng xưng tên. Gã lùn nhất nói:

- Tại hạ là đại hiệp Hồ Đạo Tĩnh. Gã mũi to kia là nhị hiệp Hồ Giả. Gã bụng phệ là tam hiệp Hồ Phùng Tường.

Lúc này, Chu Thục Nghi vào trong, giờ mới trở ra. Tam ngốc Hồ Phùng Tường nhanh nhẩu vòng tay chào:

- Bọn tại hạ xin bái kiến bằng hữu phu nhân.

Thục Nghi giật mình ngỡ ngác hỏi lại:

- Vì sao các hạ lại xưng hô với tiểu muội như vậy?

Nhị ngốc cười hì hì đỡ lời tam đệ:

- Tiểu thư là phu nhân của Âu Dương bằng hữu đây thì bọn tại hạ phải gọi như thế chứ sao?

Chu Thục Nghi then đỏ mặt nhưng lại tức cười vì bọn này quá dốt nát.

Chính Lan vội nói:

- Chư vị sai rồi! Đây là Chu biểu muội, Chu Thục Nghi.

Đại ngốc vênh mặt mắng hai em:

- Bọn ngươi quả là hồ đồ, làm mất cả thanh danh tam hiệp. Đúng ra phải xưng là bằng hữu biểu muội mới đúng!

Chính Lan phì cười:

- Cũng sai luôn, tam vị hãy gọi nàng là Chu tiểu thư!

Ba gã vâng dạ trông rất ngoan ngoãn. Chu lão kinh ngạc, không hiểu vì sao họ lại rất phục tùng chàng trai ốm yếu kia? Ông mời họ ngồi rồi hỏi:

- Tam vị kết giao với Chính Lan trong trường hợp nào?

Đại Ngốc đáp ngay:

- Anh em tại hạ mãi mê luyện võ công nên quên cả chữ nghĩa. Âu Dương công tử đây đã bỏ ra mấy tháng trời gọi cho nhớ lại, nên song phương trở thành... bằng... hữu.

Gã nói rất lưu loát nhưng đến chữ bằng hữu thì lại ấp úng như không quen.

Chu lão bán tín, bán nghi cười bảo:

- Nay Đào Hoa cung vô cùng lợi hại, tam vị vì bằng hữu mà liều thân hỗ trợ lão phu, nghĩa cử ấy quả đáng khâm phục!

Nhị ngốc nhú mày, cao giọng:

- Trang chủ chớ bận tâm! Anh em tại hạ đều là bậc hiệp khách, xem việc trừ gian diệt bạo là bổn phận. Dầu rừng gươm biển giáo cũng sẵn sàng vượt qua, sá gì bọn Đào Hoa cung kia!

Hai gã kia đồng thanh nói:

- Đúng vậy!

Chính Lan thấy họ dương dương tự đắc, trông càng thêm hoạt kê, chàng cười bảo:

- Tam vị vào sau tắm gội rồi dự yến tẩy trần.

Tam Ngốc mừng rỡ nói ngay:

- Té ra hôm nay Âu Dương... bằng hữu cho phép bọn ta uống rượu?

Chính Lan gật đầu:

- Uống thì được nhưng ít thôi!

Cả ba hoan hỉ đứng lên, theo ả tỳ nữ vào hậu viện.

Thục Nghi ngày ngày có mặt ở Vạn Tú hoa viên nên kiến văn rất rộng, đương nhiên nàng phải biết lai lịch của Hán Trung Tam Ngốc Hiệp. Nàng cười hỏi:

- Tiểu muội có cảm giác rằng ba gã hung thần này rất phục tùng biểu huynh?

Chàng thần nhiên đáp:

- Ngu huynh từng là thầy dạy học cho bọn họ nên có được chút oai phong!

Chu lão không nói gì nhưng trong lòng đầy nghi vấn. Linh tính mách bảo với lão rằng Chính Lan chẳng phải là một nho sinh tầm thường.

Niềm hy vọng bùng lên, ông vui vẻ sai gia nhân chuẩn bị yến tiệc.

Gã gia đình gác cửa lại chạy vào:

- Bẩm trang chủ, có một hán tử áo trắng xin vào gặp Âu Dương thiếu gia!

Chu lão mỉm cười:

- Sau này, có khách nhân nào tìm thiếu gia thì cứ đưa vào ngay, không cần phải bẩm báo.

Gã gia đình vâng dạ, trở ra mời khách vào.

Nhân vật này còn khiến Chu lão kinh ngạc hơn cả Hán Trung Tam Ngốc. Gã cao lêu nghêu như cây sào, tóc búi theo kiểu đạo sĩ, mặt xương xẩu lạnh lùng với bờ môi mỏng đầy vẻ tàn khốc. Người này chính là Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên, đại sát tinh đất Sơn Tây. Dưới thanh trường kiếm của gã đã có sáu chục cao thủ thành danh phải bỏ mạng. Hồi còn trẻ, họ Hách có lên núi Võ Đang học nghệ một năm nên giữ mãi kiểu búi tóc đạo sĩ. Giờ đây, đôi mắt quái dị hình tam giác kia nhìn Chính Lan với vẻ nồng ấm. Gã bước đến ôm chàng khẽ nói:

- Ta rất nhớ công tử! Nhận được tin mừng như sống lại, vội đến ngay.

Chính Lan xiết chặt tay gã:

- Tại hạ cũng đang định ghé Tinh Châu thăm Hách huynh.

Chàng buông gã ra, giới thiệu song phương. Chu Điện Kiệt thấy cháu mình gọi đến toàn những cao thủ xuất chúng, phấn khởi cười vang, mời khách an tọa.

Chu Thục Nghi hóm hỉnh nói:

- Phải chăng Hách đại hiệp cũng được gia biểu huynh dạy chữ?

Hách Thiết Xuyên thản nhiên đáp:

- Đúng vậy! Tại hạ thụ giáo Âu Dương công tử một chữ.

Thục Nghi hiểu kỳ hỏi:

- Sao lại chỉ có một chữ? Và đó là chữ gì?

Thiệt Xuyên mỉm cười lạnh lẽo:

- Chữ “tâm.”

Chính Lan không mời họ Hách vào sau tấm gô vì toàn thân gã rất sạch sẽ. Gã nổi tiếng là người biết chăm chút bản thân. Ngay lúc giết người cũng không để máu dính vào y phục.

Yến tiệc dọn lên và Hán Trung Tam Ngốc cũng có mặt. Họ và Vô Nhân Kiếm Khách nhìn nhau xa lạ.

Thêm một người nữa xuất hiện. Chu Thục Nghi choáng váng trước vẻ đẹp ma quái của nữ nhân áo vàng này. Một chút ghen hờn vô cớ thoáng len vào hồn khi nữ lang xinh đẹp tuyệt thế kia nắm chặt tay Chính Lan trách móc:

- Công tử quả là kẻ vô tình, khiến thiếp mỗi mòn trông đợi mấy tháng nay! Hoàng Cúc lâu vắng bóng công tử chỉ còn là một tòa nhà hiu quạnh thê lương. Thiếp đang định nhổ sạch vườn cúc thì nhận được thư. Nếu không, tháng chín này chẳng còn bông hoa nào cho chàng ngắm nữa!

Chu Điện Kiệt nghe nhắc đến Hoàng Cúc lâu, biết ngay nữ lang áo vàng này là ai. Thanh danh của Hoàng Hoa Ma Nữ lẫy lừng phủ Hà Nam và cả Trung Nguyên. Tài phóng độc của nàng thiên hạ vô song, vì vậy, đã hai mươi lăm tuổi mà chẳng nam nhân nào lọt vào đôi mắt xanh kia.

Chính Lan ngượng ngùng giới thiệu:

- Bẩm cứu phụ! Cô nương này là Tây Môn Tử Quỳnh, bằng hữu của tiểu điệt.

Nàng tươi cười cúi chào Chu lão:

- Tiểu nữ không ngờ Âu Dương tướng công lại là cháu ruột của Chu lão gia. Từ nay, chúng ta là người một nhà.

Tử Quỳnh quay sang nói với Thục Nghi:

- Hiền muội quả không hổ danh Trường An đại mỹ nhân. Ngu tử là gái mà vừa gặp đã đem lòng say đắm, hướng hồ đắm nam nhân.

Thục Nghi được nàng khen ngợi, ác cảm cũng giảm đi nhiều. Nàng vui vẻ đáp:

- Tiểu muội đâu dám sánh với đại thư.

Tử Quỳnh liếc Chính Lan rồi nói với giọng ai oán:

- Thế mà có người lại nở quay lưng, bỏ đi biệt, để cho ngu thư phải mỗi mòn ngóng đợi.

Tam ngọc nói ngay:

- Thế thì gã nam nhân ấy quả là kẻ đui mù. Nếu là tại hạ thì sẽ suốt ngày ở nhà canh giữ người đẹp.

Hai gã kia tán thành:

- Tam đệ nói không sai! Bọn ta đều là bậc quân tử biết thương hương tiếc ngọc, chứ đâu gốc ghéch như gã kia.

Hoàng Hoa Ma Nữ nũng nịu bảo Chính Lan:

- Công tử thấy không, ba gã gốc kia còn biết chê trách chàng đấy!

Tam ngọc giật mình, miệng há hốc, mắt tròn tròn! Đại ngọc gãi chiếc đầu trời sinh không có tóc, bẽn lễn nói:

- Mong Âu Dương bằng hữu thứ lỗi. Bọn ta không biết nàng ấy đang nói về công tử. Thực ra công tử chẳng hề đui mù hay gốc ghéch chút nào cả. Chỉ vì nàng ta quá xấu xí nên công tử mới không màng đến đấy thôi.

Chu lão và Chu Thục Nghi nín cười đến đau cả bụng.

Hoàng Hoa Ma Nữ tử mỉm cười đến ngồi cạnh Chính Lan. Nàng kéo ghế sát vào và ghé tai chàng thì thầm gì đó rồi cười rất rạng rỡ.

Lúc này Thục Nghi mới nhận ra chàng thư sinh kia không tầm thường như mình từng nghĩ. Chàng được một tuyệt đại hồng nhan say đắm mà vẫn dứt áo ra đi, quả là khó hiểu? Thục Nghi nhớ đến lời nói của Chu lão lúc sáng, máu ghen lại xông lên.

Chu lão cũng nhủ thầm rằng mình chọn rể không sai. Lão sẵn sàng chấp nhận để Thục Nghi và Tây Môn Tử Quỳnh thờ chung một chồng.

Uống nửa chừng, Chính Lan nói với năm người khách:

- Sáng mai Đào Hoa cung cho người đến bắt gia biểu muội. Tại hạ mong chư vị đánh đuổi giùm bọn sứ giả kia.

Vô Nhân Kiếm Khách cười lạnh:

- Tại hạ cho rằng nên giết sạch đi thì hơn. Đào Hoa cung tác quái đã nhiều, chẳng thể dung túng cho họ được nữa.

Tử Quỳnh nhăn mặt:

- Chỉ e Đào Hoa cung chủ nổi giận, phá vỡ luật lệ tìm đến đây hỏi tội Chu gia trang mà thôi.

Chính Lan hờ hững nói:

- Chắc lão ta chẳng dám hủy hoại thanh danh của chính mình đâu.

Chu Điện Kiệt nghiêm giọng:

- Không phải lão phu dám coi thường chư vị, nhưng nghe nói võ công của bọn sứ giả Đào Hoa cung rất cao cường. Nếu ngày mai chúng kéo đến quá đông, chỉ e lực lượng chúng ta đối phó không xuể.

Hách Thiết Xuyên lắc đầu:

- Trang chủ yên tâm! Bọn chúng di chuyển bằng chim ưng nên nhân

số sẽ không hơn bảy người.

Chu lão kinh hãi nói:

- Chẳng lẽ bọn sứ giả đều có thân hình rất nhỏ bé.
- Đúng vậy, năm ngoái tại hạ tình cờ gặp bọn họ đến bắt ái nữ của Liễu trang chủ ở Tấn Thành, Sơn Tây. Bảy gã sứ giả ấy nhỏ thó như tiểu đồng mười tuổi. Tuy nhiên, thân pháp và phép đánh đoản kiếm vô cùng lợi hại. Chỉ trong bốn khắc, họ đã giết sạch năm mươi cao thủ của Liễu gia trang, bắt Liễu tiểu thư đem đi.

Nhị ngốc lên mặt đại hiệp:

- Thế sao các hạ không bật đao tương trợ, giúp Liễu gia trang tiêu diệt cường địch? Đứng khoanh tay nhìn đâu phải là hành vi của người hiệp sĩ?

Đại ngốc tiếp lời:

- Nếu là anh em bọn ta thì đám sứ giả ấy chẳng thể lộng hành.

Chính Lan gắt nhỏ:

- Tam vị có im đi không?

Ba gã nín ngay, chẳng dám mở miệng khoe khoang nữa. Vô Nhân Kiếm Khách điềm tĩnh nói tiếp:

- Bảy gã sứ giả ấy tiến thoái đều theo phương vị của một kiếm trận rất quỷ dị. Tại hạ tự biết không phá nổi lên đành thúc thủ.

Chu lão sợ hãi hỏi:

- Nếu kiếm trận kia lợi hại như vậy, sáu người chúng ta có phá nổi không?

Tử Quỳnh cười khúc khích:

- Ở nơi khác thì không, nhưng tại đây thì dẫu chúng có đông gấp ba lần cũng chẳng đáng sợ.

Tam ngốc muốn chứng tỏ mình thông minh, tán thành ngay:

- Tây Môn cô nương có lý! Ở đây có...

Bỗng gã nhận ra Chính Lan đang nhìn mình vội im bật, giả đồ nâng chén uống cạn.

Chu Thục Nghi thấy Hoàng Hoa Ma Nữ chăm chút gấp thức ăn cho Chính Lan, nàng chưa xót xin phép cáo lui trước.

Tiệc vừa tan thì trăng cũng đã mọc. Hách Thiết Xuyên xách rượu kéo Chính Lan ra sau vườn thưởng trăng. Hai người chuyền tay nhau vò rượu mùi cân, uống rất thống khoái, chẳng cần chung chén gì cả.

Họ Hách trầm giọng:

- Việc công tử nhờ, tại hạ đã tìm ra chút manh mối.

Chính Lan mừng rỡ nhìn Thiết Xuyên với ánh mắt cảm kích và chờ đợi.

Vô Nhân Kiếm Khách nói tiếp:

- Trong phủ Hồ Nam ta tìm được bảy người tuổi thất tuần, mang nốt ruồi son ở giữa trán. Nhưng duy chỉ Chữ Công Sinh ở Ngũ Linh Nguyên là chưa rõ mặt. Chữ gia trang được phòng vệ vô cùng nghiêm mật, rừng đào quanh trang chứa đầy sát thủ. Tại hạ đã mai phục nửa tháng trời mà không sao vào được bên trong.

Chính Lan tư lự hỏi lại:

- Hách Huynh có thấy bầy chim ưng nào không?

Thiết Xuyên giật mình:

- Chẳng lẽ công tử cho rằng nơi ấy chính là Đào Hoa cung? Thực ra vùng núi bạt ngàn Ngũ Linh Nguyên rất nhiều chim ưng. Nhà quyền quý nào cũng có nuôi. Chữ gia trang cũng vậy nhưng không con nào lớn như bầy chim của Đào Hoa cung.

Chính Lan gật gù bảo:

- Ý tại hạ cho rằng có thể Chữ gia trang là một cơ sở, còn Đào Hoa

cung nằm sâu trong vùng núi Ngũ Linh Nguyên.

Thiết Xuyên thở dài:

- Vùng rừng núi Ngũ Linh Nguyên rộng đến hơn ngàn dặm vuông, gồm ba ngàn đỉnh núi, tìm đến bao giờ cho thấy Đào Hoa cung?

Chính Lan cười nhạt:

- Đâu cần phải tìm, cứ đốt trụ Chữ gia trang là bọn họ phải xuất đầu lộ diện thôi.

Thiết Xuyên vỗ vai chàng:

- Muốn dùng hỏa công phải nhờ đến Hoàng Hoa Ma Nữ. Thúc phụ của nàng chính là Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ. Ân tình này công tử báo đáp sao đây?

Chính Lan cười đáp:

- Tại hạ đã thâm yêu Tử Quỳnh từ lâu nhưng không dám để lộ ra. Gia thù mang nặng trên vai, tử sinh chưa rõ, đâu thể để nàng phải khổ?

Thiết Xuyên nghiêm giọng:

- Chẳng lẽ công tử sợ rằng không địch lại kẻ thù?

Chính Lan cười khổ:

- Võ công tiên phụ chỉ kém tại hạ một bậc mà không qua nổi trăm chiêu của lão ta. Nay nếu lão lại là Đào Hoa cung chủ thì việc báo phục lại càng khó khăn.

Thiết Xuyên xiết chặt tay chàng:

- Công tử cứ lo đối phó với kẻ chỉ huy. Đám thù hạ đã có ta và các bằng hữu khác.

Chính Lan cảm động nhưng không hề nói lời biết ơn. Chàng bóp mạnh bàn tay họ Hách và ánh mắt biểu lộ niềm hạnh phúc.

Cuối canh hai, Chính Lan trở về phòng riêng, giật mình nhận ra mùi

hương ngan ngát. Trên giường chàng, Tây Môn Tử Quỳnh đang nằm thêm thiếp. Ánh trăng rằm xuyên qua song cửa, soi rõ gương mặt thanh tú và thân hình người ngọc.

Chính Lan mỉm cười, cởi áo nằm xuống cạnh nàng. Chàng đã từng ở Hoàng Cúc lâu ba tháng, đêm đêm đồng sàng với nữ nhân nhưng chẳng hề động tâm. Mỗi huyết thù đã biến chàng thành người thờ ơ với ái tình và sắc dục, nhưng mỗi tình nồng nhiệt, sâu nặng của Hoàng Hoa Ma Nữ đã khiến chàng cảm động. Người con gái kiều diễm phi phàm này yêu chàng bằng cả trái tim nóng bỏng, nhẫn nại chịu đựng thái độ hờ hững của chàng.

Chính Lan biết rõ nàng chưa ngủ và đang chờ đợi, như đã từng chờ đợi mãi. Chàng liếc sang, nhận ra đôi giòng lệ đang chảy trên gương mặt đẹp, lóng lánh dưới trăng vàng. Chính Lan thở dài, vươn tay kéo nàng vào lòng mình. Tử Quỳnh bật khóc rấm rức, dụi đầu vào ngực chàng. Chính Lan thì thào vào vành tai nhỏ xinh kia:

- Chính vì ta rất yêu Quỳnh muội nên không muốn nàng trở thành góa phụ.

Tử Quỳnh sung sướng thở thê:

- Thiếp là người võ lâm chứ nào phải gái khuê môn? Bước chân vào chốn giang hồ thì ngay tử sinh của bản thân cũng còn chưa biết rõ. Chỉ cần được cùng nhau sánh đôi, dầu chỉ vài tuần trăng thiếp cũng mãn nguyện. Nếu chàng vẫn sống, thiếp sẽ đi theo làm bạn, sao gọi là quả phụ được?

Chính Lan nghe lòng sôi sục yêu thương, hôn lên mắt lên môi nữ nhân. Lời nói chí tình kia đã phá tan lớp băng giá trong hồn chàng. Tử Quỳnh ngượng ngùng lắng nghe tâm hồn bay bổng trong hạnh phúc của kẻ được yêu. Xuân tiêu nhất khắc thiên kim, hai người

ngập lặn trong bể ái ân, đưa nhau đến bờ hoan lạc. Cuối canh tư, Tử Quỳnh mới rón rén trở lại phòng mình.

Chính Lan tắm rửa xong, nằm thao thức với mối gia cừu. Chàng linh cảm rằng lão Chử Công Sinh kia là người mình tìm kiếm ba năm qua. Và có thể lão ta cũng chính là Đào Hoa cung chủ. Trong võ lâm người duy nhất đã bại được cha chàng trong vòng trăm chiêu chỉ có lão mà thôi.

Trận ái ân nồng thắm lúc nãy đã đem lại cảm giác mệt mỏi dễ chịu. Chàng nhắm mắt nhớ đến thân hình nóng bỏng, nuột nà của Tây Môn Tử Quỳnh rồi chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, trong bữa điểm tâm, tam ngốc Hồ Phùng Tường oang oang nói:

- Tây Môn cô nương uống có mấy chén rượu mà sáng nay vẫn còn đỏ mặt, thật là quá tệ!

Nhị ngốc Hồ Giả tiếp lời:

- Đâu chỉ có thế! Chắc nàng ta vẫn còn say nên mắt long lanh, chẳng dám mở miệng nói tiếng nào cả.

Quả thực giờ đây Tử Quỳnh e ấp như hoa mới nở, bên lén ngồi cạnh Chính Lan. Nàng là người bộc trực nên chẳng giấu được cảm giác hạnh phúc của người đàn bà được yêu. Hai gã ngốc kia vô tình ngộ nhận, nói ra chẳng chút kiêng kỵ, khiến nàng càng thêm hổ thẹn.

Chính Lan lạnh lùng hừ nhẹ, ba gã ngốc sợ hãi nói lảng sang chuyện khác.

Chu Thục Nghi là nữ nhân nên hiểu ngay đêm qua hoa đào kia đã nở rộ. Nàng chua chát nói:

- Tiểu muội thấy Quỳnh tỷ xinh đẹp phi thường, chẳng hiểu sao lại không được Đào Hoa cung chủ để ý đến?

Tử Quỳnh đầu hiểu ẩn tình, thản nhiên đáp:

- Năm ngoái, Âu Dương đại ca đã làm khách Hoàng Cúc lâu ba tháng, cùng ngu thư dạo chơi khắp phủ Hà Nam. Việc này nhiều người biết, nên Đào Hoa cung cho rằng hoa đã có chủ, không để ý đến nữa.

Chu Thục Nghi biến sắc, định nói nữa thì bị Chu lão cướp lời, lão cười ha hả bảo:

- Chính Lan lấy được vợ đẹp như Tây Môn cô nương, lão phu rất hoan hỉ. Nhưng phải về Trường An sinh sống lão phu mới hài lòng. Đầu giờ ty tiếng chim ưng lãnh lớt rít vang. Chu Điện Kiệt vội cùng mọi người bước ra. Tám con đại bàng to lớn đậu trên ngọn cây trước sân nhưng người thì chỉ có bảy. Như vậy, con thứ tám dành cho cô dâu.

Đúng như lời Hách Thiết Xuyên đã mô tả, bảy gã sứ giả áo hồng kia đều rất nhỏ bé. Nhưng gương mặt già dặn đầy râu chứng tỏ tuổi họ đã khá cao. Trên tay mỗi người là một hộp gỗ nhỏ, có lẽ là sính lễ.

Lão râu dài lạnh lùng bảo:

- Bọn lão phu vâng lệnh cung chủ đem sính lễ đến rước Trường An đại mỹ nhân Chu Thục Nghi. Xin Chu trang chủ nhận lễ cho.

Chu Điện Kiệt cười nhạt:

- Phải chăng quý cung chủ cũng lùn như quý vị. Nếu vậy, lão phu cũng chẳng thể nhận lễ được.

Lão lùn giận tím mặt đáp:

- Không phải đâu. Cung chủ là người cao lớn, tuấn tú, khác hẳn bọn lão phu.

Chu lão đã được Chính Lan dặn dò nên giả đồ tươi cười:

- Thế thì được! Nhưng xin hỏi quý cung chủ tuổi tác thế nào và danh

tính ra sao? Lão phu sắp làm nhạc phụ nên cũng muốn biết rõ hiền tể của mình.

Lão lùn áp ứng:

- Danh tính thì không tiện nói ra, còn tuổi tác thì người khoảng thất tuần, nhưng nhờ công lực thâm hậu nên trông như mới bốn mươi!

Đại Ngốc cười hì hì:

- Quả là đáng khâm phục! Nếu quý cung chủ đừng có nốt ruồi đen xấu xí, xui xẻo trên trán thì hay biết mấy.

Một lão buột miệng cãi:

- Người làm rồi, đó chỉ là vết sẹo nhỏ mà thôi.

Nói xong lão mới biết mình lỡ lời, biến sắc hỏi:

- Vì sao người lại dám dò hỏi dung mạo cung chủ? Đã thế thì không cười hỏi gì nữa cả, sẽ chẳng một ai được sống sót.

Cả bảy lão rút đoản kiếm ra và tấn công ngay. Tây Môn Tử Quỳnh cười khanh khách xuất thủ trước, tay tả của nàng rải ra một nắm phân mịn, tỏa rộng phủ kín cả bảy sứ giả. Nhưng bọn họ vẫn thản nhiên tiếp tục xông đến.

Hách Thiết Xuyên và Hán Trung Tam Ngốc Hiệp vội lao ra cản đường. Thanh trường kiếm của họ Hách dài hơn kiếm thường cả gang tay, rít lên những tiếng như xé lụa. Còn đơn đao của ba gã ngốc cũng nặng gấp hai đường đao thường, kinh lực vô cùng mãnh liệt. Hoàng Hoa Ma Nữ rút kiếm nhập cuộc và Chu lão cũng chẳng thể đứng nhìn người khác chết thay cho mình. Lão vẫn thường xuyên luyện tập nên bản lĩnh không hề giảm sút.

Chu Thục Nghi định tham gia thì bị Chính Lan cản lại. Nàng bực bội nói:

- Biểu huynh quá xem thường tiểu muội rồi đấy! Hoàng Hoa Ma Nữ

đánh nhau được thì Trường An đại mỹ nhân cũng vậy.

Nói xong nàng tung mình về phía đấu trường.

Như vậy là mỗi phe có bảy người. Nhưng bọn sứ giả vẫn chiếm phần thượng phong. Họ di chuyển rất hợp lý, phối hợp nhịp nhàng theo kiếm trận nên công thủ đều lợi hại phi thường. Thân hình họ tuy nhỏ bé, chân ngắn ngủn, khinh công lại nhanh nhẹn và linh hoạt. Đoàn kiếm trong tay họ như những con độc xà đáng sợ, uy hiếp các tử huyệt đối phương. Về công lực thì khỏi phải nói vì họ đều ở tuổi thất tuần, có không dưới bốn mươi năm tu vi.

Hán Trung Tam Ngốc đã bị trúng thương, giận dữ gầm vang, liều chết lao vào. Lối đánh cương mãnh của họ đã phần nào vẫn hồi được cục diện. Vô Nhân Kiếm Khách thì khác, gã ung dung dùng thanh trường kiếm dài ngoằng tấn công và thỉnh thoảng lại đỡ đòn cho đồng bọn. Nếu không, Tử Quỳnh và Thục Nghi đã thọ thương từ lâu rồi.

Sau hai khắc rình rập, tìm hiểu, Hách Thiết Xuyên rút vang, bắt đầu sử dụng đến những đòn quyết định. Thân hình gã biến mất trong luồng kiếm quang, ập đến như cơn lốc. Lập tức có ba thanh đoản kiếm phối hợp với nhau mà chống đỡ. Tiếng thép chạm nhau chát chúa, Thiết Xuyên dội ra, ngực áo rách ba đường. Ngược lại, ba lão sứ giả cũng trúng đòn, máu nhuộm đỏ vai.

Thiết Xuyên cười lạnh, lao vào lần nữa. Thanh kiếm của gã chạm vào lưỡi kiếm của ba sứ giả, bắn ra những tia lửa. Bỗng gã nhận ra ba đôi mắt kia trợn ngược, giữa trán hiện ra một lỗ tròn đỏ tươi, và tất nhiên đường kiếm khựng lại. Thiết Xuyên mỉm cười chặt phăng ba chiếc thủ cấp.

Gần đây, đối thủ của Tây Môn Tử Quỳnh cũng rung mình gục ngã.

Chỉ còn lại có ba người nên kiếm trận hoàn toàn tan vỡ. Lão sứ giả cao tuổi nhận ra tử trạng của các tử thi, kinh hãi thét lên:

- Hồng...

Nhưng Hách Thiết Xuyên không để lão nói thêm, ập đến như cơn lốc. Chiêu thức mãnh liệt đẩy lão ta vào lưỡi đao của Hán Trung Tam Ngốc. Lão chết không êm đềm như các em mình vì thân hình bị chặt ra làm nhiều mảnh. Hai lão sứ giả cuối cùng cũng bỏ mạng dưới sự hợp công của bọn Thiết Xuyên. Bầy chim ưng kêu lên những tiếng bi thiết, bay cả về hướng đông.

Tây Môn Tử Quỳnh rắc thuốc bột vào bảy xác chết, lát sau chỉ còn lại những vũng nước vàng hôi hám.

Chu Thục Nghi tưởng Hoàng Hoa Ma Nữ đã tự tay giết được một sứ giả nên lòng càng thêm đổ kỵ.

Lúc này, bọn gia đình ủa ra chúc mừng Chu trang chủ. Lão cười ha hả, bảo:

- Nếu không có năm vị đây thì làm sao tiêu diệt được cường địch?

Các người mau vào sửa soạn đại yến mừng công.

Hán Trung Tam Ngốc nhơn nhơn đắc ý bảo nhau:

- Sau trận này, thanh danh của anh em ta sẽ nổi như cồn.

Hách Thiết Xuyên lạnh lùng nói:

- Vậy phiền tam vị ở lại Chu gia trang vài tháng để chờ Đào Hoa cung chủ đến phục hận. Giết được lão ta rồi tam vị sẽ được cả võ lâm ngưỡng mộ như thần thánh.

Chính Lan cũng mỉm cười tán thành:

- Hách huynh bàn rất phải. Mong tam vị ở lại bảo vệ giúp Chu gia trang vậy. Bọn tại hạ có việc phải rời Trường An ngay.

Ba gã ngốc thất kinh hồn vía, sụp xuống van xin:

- Xin Âu Dương bằng hữu đừng đẩy bọn ta vào chỗ chết. Không có chư vị, anh em ta làm sao kham nổi.

Tử Quỳnh cười khanh khách:

- Sao tam vị lại lạy lục, mất cả khí phách đại hiệp thế kia.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Chư vị không vui lòng, xin cứ trở lại Hán Trung, tại hạ chẳng dám làm phiền.

Ba gã bật khóc như con nít, đại ngốc Hồ Đạo Tĩnh lải nhải:

- Bọn tiểu đệ đã nguyện theo hầu đại ca, dẫu chết cũng chẳng sờn lòng. Nhưng tông tộc họ Hồ chưa có ai nổi dõ, mong đại ca thương tình.

Chu lão và Thục Nghi nhìn nhau nghi hoặc. Té ra Chính Lan lại là đại ca của ba gã hung thần này.

Chu Thục Nghi mang cảm giác bị lừa dối, cười nhạt bảo:

- Biểu huynh quả là bậc chân nhân giấu mặt, che mắt cả cha con tiểu muội. Việc của Chu gia trang, chẳng dám phiền đến biểu huynh nữa.

Chu Điện Kiệt cũng nổi giận, lạnh lùng bảo:

- Chính Lan, người theo ta vào thư phòng một lát.

Lão hàm hàm bỏ vào hậu viện. Chính Lan vẫn thản nhiên đi theo.

Gần khắc sau hai người trở ra và sắc diện Chu lão đầy vẻ hân hoan.

Lão vui vẻ nói:

- Mọi hiểu lầm đã được giải tỏa, mời chư vị ăn uống rồi lên đường.

Tiệc giữa chừng, Chu Điện Kiệt bảo tam ngốc:

- Tam vị cứ hết lòng phò tá Chính Lan báo thù gia cừu. Lão phu sẽ chọn ba tỷ nữ đẹp nhất để nâng khăn sửa túi và nối dõi hương hỏa họ Hồ.

Ba gã ngốc vui mừng đến mức nghẹn, cổ nuốt trôi rồi sụp xuống vái

tạ.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Ba người ở lại đây vài ngày để phụ giúp việc dọn nhà vào thành, đồng thời vui vầy với mỹ nhân, khi nào nhận được thư, lên đường tìm bọn ta.

Tam ngốc vâng dạ lia lịa, hứa sẽ phụng ý thi hành.

Cuối giờ mùi, Chính Lan, Tử Quỳnh và Thiết Xuyên rời Chu gia trang đi về phía đông nam. Lúc chia tay Thục Nghi viện có mệt mỏi nên không ra tiễn.

Âu dương chính Lan

Hồi 2

Hồng điểm đảo giang tô

Tây thi hoạn cựu ước

Vừa ra khỏi Trường An vài dặm, một hán tử nhỏ bé áo đen chặn đường bọn Chính Lan. Gã là thủ hạ của Vô Nhân Kiếm Khách. Gã thì thầm với Hách Thiết Xuyên một lúc rồi bỏ đi ngay.

Họ Hách thở dài nói với Chính Lan:

- Anh em hắc đạo Hồ Nam mai phục bên ngoài Chữ gia trang đã nhận diện được Chữ trang chủ. Lão ta có hàm răng hô và sống mũi xệ, khác hẳn với bức họa. Họ hứa sẽ tìm hiểu thêm những đối tượng khác.

Thấy ánh mắt Chính Lan đầy vẻ thất vọng, gã lại nói tiếp:

- Tại hạ sẽ đi ngay Hồ Nam, đốc thúc anh em tiếp tục truy tìm, có tin tức gì sẽ báo về Hoàng Cúc lâu.

Chính Lan cảm kích nói:

- Phiền Hách huynh vậy. Tại hạ sẽ đi đến các tỉnh khác để điều tra, nhưng vẫn giữ liên lạc với Tử Quỳnh ở Hoàng Cúc lâu.

Thiết Xuyên mỉm cười thân ái, xiết chặt tay chàng rồi thúc ngựa đi về hướng nam.

Tử Quỳnh nhìn theo, cười bảo:

- Vì sao Lan ca lại trở thành bằng hữu của một đại sát tinh đáng sợ

như Thiết Xuyên?

Chính Lan trầm giọng:

- Họ Hách là ác nhân chứ không phải là tiểu nhân. Gã cũng có những hành vi nghĩa hiệp nhưng chẳng được ai biết đến. Ba năm trước, Du Lâm tứ hồ điệp bắt cóc một nữ lang, bị Thiết Xuyên cản trở. Bọn dâm tặc này liền vây đánh họ Hách. Gã bị trúng Mê hồn hương nên không địch lại và sắp vong mạng. Ta tình cờ đi ngang qua, giết bọn tứ hồ điệp. Từ đó Vô Nhân Kiếm Khách với ta trở thành bằng hữu.

Hai người phi ngựa như bay, năm ngày sau đã về đến Nam Dương. Chính Lan ở lại Hoàng Cúc lâu ba ngày rồi lại ra đi. Tử Quỳnh rất muốn đi theo nhưng không được. Nàng phải ở lại để tiếp nhận tin tức từ các nơi báo về. Ba năm qua, Chính Lan đã kết giao rất rộng rãi và nhờ đám bằng hữu ấy giúp mình truy tìm tung tích kẻ thù.

Ngày chàng học xong tuyệt nghệ, hạ sơn trở lại Côn Minh, mới biết song thân đều bị giết. Phụ thân chàng công lực thâm hậu nên đã thi triển Quy Tức đại pháp giả chết. Nhờ vậy khi hung thủ bỏ đi, ông có đủ thời gian để viết lại di thư và vẽ chân dung kẻ sát nhân.

Nhưng liệu gương mặt kia là giả hay thực cũng khó mà biết được, chỉ có khẩu âm Hồ Nam và độ tuổi thất tuần là đáng tin cậy nhất. Nốt ruồi son giữa trán cũng chỉ là một chứng cứ rất mỏng manh để nhận dạng.

Lúc đầu, Chính Lan có linh cảm rằng hung thủ là Đào Hoa cung chủ. Nhưng khi nghe bọn sứ giả tiết lộ rằng dung mạo lão ta rất trẻ trung, giả thuyết kia gần như sụp đổ. Giờ đây, chàng phải phiêu bạt khắp nơi, tiếp cận những nhân vật lẫy lừng trong võ lâm. Hung thủ chẳng thể là một kẻ vô danh tiểu tốt được.

Lần này, Chính Lan đi Từ Châu để điều tra Giang Tô đại hiệp Du Huynh. Họ Du đã bảy mươi hai tuổi và trên trán cũng có một bớt son. Khi chàng đến Hứa Xương thì tin bảy sứ giả Đào Hoa cung bị giết ở Chu gia trang đã loan khắp võ lâm. Kể cả việc Tây Thục nhất hùng sợ Đào Hoa cung chủ báo thù nên đã dọn nhà về ở cạnh dinh Tổng binh thành Trường An. Nhưng có một điều, chẳng ai biết lai lịch cao thủ đã giúp Chu Điện Kiệt tiêu diệt bảy lão hung thần kia.

Chính Lan dừng chân trước một tửu quán hạng trung ở cửa tây thành. Nơi này rất rộng rãi và giá cả phù hợp với đa số khách võ lâm. Trừ bọn cường đạo giết người cướp của, phần lớn khách giang hồ đều nghèo kiệt xác. Họ nuôi mộng làm hiệp khách, mang ba thước gươm thích dong ruổi, trừ gian diệt bạo, nên làm gì có nghề nghiệp để mưu sinh?

Bách tính nhìn vẻ oai phong của họ với ánh mắt ngưỡng mộ, đâu ngờ rằng bụng họ đói meo. Nhưng đám hào kiệt trẻ tuổi ấy vẫn xiết chặt giải lưng quần, mỉm cười ngạo nghễ. Thường thì họ tìm đến những nhà đại phú từng xuất thân từ võ lâm, hỏi mượn ít làm lộ phí. Hoặc bí quá thì nhận công việc hộ viện, bảo tiêu, dành dụm một số bạc rồi lại lên đường.

Họ đi mãi, đi cho đến lúc phơi thây đồng vắng vì chạm trán cường địch, hoặc chùn chân vì mối lương duyên với một mỹ nhân nào đấy. Qua tuổi tam tuần, có người may mắn còn trở lại được quê xưa, lấy vợ sinh con. Cũng có người không bao giờ về nữa.

Ngoài những hiệp khách độc hành ấy, số khác gia nhập vào những bang hội, vừa dương danh thiên hạ, vừa có kế mưu sinh. Cuộc sống mất đi sự phóng khoáng nhưng chẳng đến nỗi phải rách rưới lang thang.

Nhưng ngược lại, đám hiệp khách độc hành nghèo khó kia lại có kiến văn rất rộng. Họ chẳng ở yên một chỗ nào mà liên tục phiêu du, tai nghe mắt thấy nhiều chuyện lạ. Ngoài ra họ còn có thêm một nghề tay trái nữa, đó là đưa tin. Thời xưa, Trung Hoa chỉ có hệ thống liên lạc chính thức của triều đình là đường dây dịch trạm, chuyên để chuyển công văn của triều đình đến các địa phương và ngược lại. Thư từ của bách tính đa số đều gửi qua tay các khách thương hồ. Nhưng bọn lái buôn mang theo hàng hoá cồng kềnh nên đi rất chậm. Vì vậy, những người cần chuyển thư đi thật nhanh sẽ phải mượn các hào khách giang hồ. Với số thù lao tương xứng, tin tức sẽ đến nơi rất sớm.

Và hôm nay, nơi toà tửu quán kiêm phạm điểm này có đến hơn trăm kẻ được gọi là giang hồ áo vải.

Chính Lan cũng mặc áo vải thô nên khi bước vào chẳng làm ai chú ý cả. Chàng điềm nhiên an tọa, vừa ăn, vừa lắng tai nghe và quan sát. Đề tài của đám hào kiệt kia chính là việc bảy vị Tổng hôn sứ giả Đào Hoa cung bị thiệt mạng khi đến rước dâu ở Chu gia trang. Một đại hán vạm vỡ cao giọng:

- Nghe đồn Tây Thục nhất hùng đã mời được cao thủ của Vô Ảnh hội về hỗ trợ nên mới giết được bọn sứ giả.

Lão già áo xám, râu đen cười nhạt:

- Lão phu không tin điều ấy vì Vô Ảnh hội đã tuyệt tích hai mươi năm nay!

Đại hán cãi ngay:

- Từ đại ca sai rồi, chính Chu Điện Kiệt đã nói như vậy.

Lão nhân cười khẩy:

- Lão phu hỏi người, nếu đúng là hành vi của Vô Ảnh hội thì vì sao họ phải huỷ diệt các tử thi để phi tang tử trạng? Như vậy, có thể là Chu lão muốn giấu tung tích của ân nhân nên mới đổ thừa cho Vô Ảnh hội. Cái đó gọi là tử vô đối chứng.

Quần hào đồng thanh khen phải:

- Từ đại ca quả là chẳng hổ danh Trương Tử Phòng đất Sơn Đông. Chính Lan cũng từng được nghe đến danh tiếng của Sơn Đông Tử Phòng Từ Kính Nhan. Giờ nghe lão luận việc lòng chàng không khỏi khâm phục.

Bỗng một hào kiệt trẻ than thở:

- Bọn tiểu đệ chơi không đã gần tháng nay, tiền bạc cạn sạch. Từ đại ca là người kiến văn uyên bác, chẳng hay có biết nơi nào cần người không?

Cả bọn cùng nhìn Từ lão với vẻ hi vọng. Từ Kính Nhan vuốt râu tư lự:

- Lão phu có biết một nơi nhưng phân vân không dám mách với chư vị.

Chàng thiếu hiệp kia hồ hồ nói:

- Xin đại ca cứ chỉ giáo, dầu công việc gian nguy đến đâu, tiểu đệ cũng chẳng hề sợ hãi.

Mọi người cũng nói vào, Từ lão nghiêm giọng:

- Chúng ta đều là những kẻ tiêu dao, tự tại, nay dần thân vào chốn ấy khác nào rời bỏ đồng cỏ thênh thang mà khoác lấy yên cương, chính vì vậy lão phu mới ngần ngại. Nhưng thôi được, trước sau gì chư vị cũng biết tin ấy, lão phu nói ra sớm một chút cũng chẳng sao. Lão dừng lại, nhấp hớp rượu để thông cổ và cũng để tăng mức độ quan trọng của lời nói. Từ Kính Nhan trầm giọng:

- Đào Hoa cung chủ đã vì việc bảy vị sứ giả bị giết mà công khai xuất đầu lộ diện trên giang hồ. Trọng địa của họ nằm trong khu rừng đào ở bờ tây vùng Thủy Bạc Lương Sơn thuộc huyện Thái An. Ngày rằm tháng tư này, Đào Hoa cung sẽ khai mạc Chiêu anh đại hội, tuyển cao thủ thay thế cho bảy sứ giả đã chết, đồng thời, họ còn tuyển thêm trăm võ sĩ cấp thấp nữa. Thông báo ghi rõ mức lương của sứ giả là ngàn lượng bạc, còn võ sĩ là hai trăm.

Cử tọa phấn khởi ồ lên. Một hán tử cao gầy cười bảo:

- Thế thì chúng ta cứ đến đấy tìm lấy một chân võ sĩ, làm vài ba tháng rồi ôm bạc chuồn thẳng.

Từ Kính Nhan cười nhạt:

- Chư vị tưởng Đào Hoa cung là quán rượu, vào ra lúc nào cũng được hay sao? Chỉ một viên thuốc nhỏ cũng đủ kèm hãm chúng ta

suốt đời muốn thoát ly cũng không được.

Quần hào giật mình nhìn nhau. Một người rụt rè nói:

- Đại ca nổi danh Trương Lương, lẽ nào lại không vì bọn tiểu đệ mà tìm ra một lương sách chu toàn? Hơn nữa, việc Đào Hoa cung chiêu binh mãi mã chúng tỏ võ lâm sắp nổi phong ba. Sao chúng ta không tiềm nhập vào xem họ có dã tâm gì? Đấy chẳng phải là bổn phận của người hiệp khách hay sao?

Từ Kính Nhan nghiêm giọng:

- Lão phu suốt đời không thân quyền, xem bằng hữu giang hồ như huynh đệ. Nay chư vị đã đồng lòng dẫn thân vào chốn hiểm nghèo, lão phu cũng sẽ đi theo. Trong cuộc tuyển chọn, lão phu sẽ dùng ba tấc lưỡi này buộc Đào Hoa cung không cho họ dùng thủ đoạn ám muội với chúng ta.

Quần hào mừng rỡ hoan hô nhiệt liệt. Họ hào hứng gọi thêm rượu thịt để vui say.

Sơn Đông Tử Phòng Từ Kính Nhan buột miệng hỏi:

- Sáu tháng qua, chư vị có nghe được tin tức gì của đại sát tinh Hồng Nhất Điểm hay không?

Có người hỏi lại:

- Vì sao Từ đại ca lại quan tâm đến con người ấy? Tiểu đệ nghe tới là nhức cả đầu. Trong hơn hai năm, hắn ta đã giết và đả bại ba bốn chục ma đầu hắc đạo, mà chẳng ai biết mặt mũi ra sao?

Từ lão buồn rầu hạ giọng:

- Lão phu lại rất muốn hội kiến con người bí ẩn ấy. Ba mươi năm trước, sư phụ của y đã cứu mạng gia phụ.

Cử tọa mừng rỡ hỏi nhỏ:

- Té ra Từ đại ca biết rõ sư thừa của Hồng Nhất Điểm?

- Phải! Nhưng lão phu tuyệt đối không thể nói ra được. Chư vị cũng nên vì lão phu mà giữ kín chuyện này. Kẻ thù của Hồng Nhất Điểm chẳng phải là ít đâu.

Mọi người đồng thanh hứa. Chính Lan thầm thắc mắc, không hiểu Từ Kính Nhan tìm mình để làm gì? Chàng quyết định đi theo lão để tìm hiểu?

Chính Lan đứng lên, bước đến bàn của Sơn Đông Tử Phòng, cung kính vòng tay nói:

- Tại hạ là Âu Dương Chính Lan, cũng là kẻ giang hồ áo vải, mong Từ đại ca thương tình dẫn dắt đến Đào Hoa cung, tìm ít ngân lượng làm vốn về Tứ Xuyên.

Kính Nhan chăm chú nhìn chàng và hỏi:

- Các hạ xuất thân từ cửa nào?

- Tại hạ là đệ tử của Vô Danh lão nhân. Gia sư là ẩn sĩ nên chẳng có tiếng tăm gì?

Từ lão cười bảo:

- Các hạ là người đọc sách sao không kiếm cơm bằng chữ nghĩa mà lại dấn thân vào chốn giang hồ làm gì? Chén cơm của võ lâm phải đổi bằng máu.

Chính Lan ung dung đáp:

- Học văn là để hiểu đại nghĩa, làm quan hay không cũng chẳng quan trọng. Còn học võ là phải đem ba thước gươm trừ gian diệt bạo, cứu khổ phò nguy, nếu không thì học làm gì?

Bỗng một hán tử áo đen cười nhạt:

- Các hạ chỉ là một gã học trò ốm yếu, trói gà không chặt mà không ngờ khẩu khí lại to tát dường ấy. Nếu muốn nhập bọn với anh em ta thì phải biểu lộ chút công phu mới xong.

Gã chính là Lôi Dao Hứa Hoa, cao thủ vùng Cam Túc, mới đến Hứa Xương hai tháng nay. Họ Hứa làm lì, ít nói nhưng được cả giới áo vải Hứa Xương kính phục vì tính hào phóng và tận tụy với bằng hữu. Mỗi lần đụng trận, gã mấy phen liều mình giải cứu cho bọn đồng hành, và chẳng bao giờ chịu nhận phần hơn.

Ai cũng biết Hứa Hoa từng xưng bá đất Cam, nay lưu lạc vào Trung Nguyên tất phải có nỗi thương tâm, nhưng gã chẳng bao giờ nói cho ai biết cả.

Trong thâm tâm đám hào kiệt muốn Lôi Dao trở thành thủ lĩnh của họ, còn Sơn Đông Tử Phòng là quân sư, nhưng Hứa Hoa không chịu. Thường thì họ Hứa chẳng bao giờ mở miệng nếu không có ai hỏi. Nhưng hôm nay chẳng hiểu sao gã lại bộc lộ ngay vẻ chán ghét đối với gã thư sinh kia?

Từ Kính Nhan lo ngại bảo:

- Hứa lão đệ, xin đừng nặng tay.

Chính Lan chẳng hề sợ hãi, vui vẻ hỏi:

- Phải chăng các hạ là Lôi Dao Hứa Hoa ở Cam Túc?

Họ Hứa gật mình vì bị nhận diện. Gã lạnh lùng hỏi lại:

- Vì sao các hạ lại biết ta?

Chàng cười đáp:

- Tại hạ còn biết vì sao các hạ vào Trung Nguyên nữa kia!

Gương mặt của Hứa Hoa tái đi. Đôi mắt hồ tròn xoe kia mờ lẹ. Gã thiểu não lẩm bẩm:

- Thế là hết rồi! Cuối cùng thì Hứa mỗ cũng không trốn thoát được mối nhục kia. Chẳng còn chốn dung thân, ta sống làm gì nữa?

Cả bọn kinh hãi kêu lên:

- Hứa đại ca!

Lúc này, họ Hứa đã rút loan đao, chĩa vào cổ họng mình.

Chính Lan cười nhạt:

- Trước khi chết, các hạ chịu khó nghe tại hạ kể cho nghe một cổ sự rồi hãy ra đi.

Nói xong, chàng bước ra sân, đứng dưới gốc cây hòe. Hứa Hoa sững sờ, tra đao vào vỏ và đi theo. Đám hào kiệt biết đây là chuyện riêng tư nên không dám theo, ở lại xì xầm bàn tán.

Lôi Đao gần giọng hỏi:

- Các hạ có gì để nói?

Chính Lan bảo gã:

- Các hạ đứng sát vào đây! Bọn họ có thể nhìn miệng mà đoán ra lời nói đấy.

Lôi Đao tiến lên. Chính Lan kề tai gã thì thầm rất lâu và trao cho gã vật gì đấy. Cuối cùng, Hứa Hoa quỳ xuống lạy tám lạy:

- Hứa mỗ xin bái công tử làm huynh trưởng để báo đáp đại ân kia.

Chính Lan thấy gã cương quyết lạy đủ số, chàng cũng phải đáp lễ.

Hai người ôm nhau cười ha hả, dặt tay trở lại bàn tiệc.

Lôi Đao vui vẻ nói:

- Kính cáo chư vị huynh đệ, từ nay Âu Dương công tử đã là huynh trưởng của tại hạ. Xin chư vị nâng chén chúc mừng cho anh em tại hạ.

Thái độ hân hoan bất thường này khiến mọi người kinh ngạc, họ gượng cười cạn chén, nhưng lòng đầy thắc mắc. Đương nhiên, họ cũng phải gọi chàng thư sinh kia là đại ca.

Từ Kính Nhan dù là bậc tài trí vô song cũng chẳng thể đoán ra nội tình. Lão ám ức, lựa lời hỏi han:

- Âu Dương lão đệ quả là bậc chân nhân ẩn mặt, chỉ nói vài lời đã thu phục được một tay kiệt liệt như Lôi Đao. Lão phu xin bái phục.

Từ lúc đến Hứa Xương, Lôi Đao chưa hề nhếch mép cười. Thế mà hôm nay gã cười mãi:

- Từ đại ca! Việc này rất khó nói, mong đại ca và anh em lượng thứ. Chỉ có thể tiết lộ một điều Âu Dương công tử là đại ân nhân của tiểu đệ!

Chính Lan mỉm cười:

- Xin cáo biệt! Hẹn gặp lại ở Thái An.

Chàng bước đi ra ngoài, đến quầy chưởng quỹ tính tiền cơm rượu rồi lên ngựa đi thẳng. Tất nhiên, Lôi Đao Hứa Hoa cũng tháp tùng.

* * *

Sáu ngày sau, có hai kỵ mã lỏng tay cương lững thững vào thành Từ

Châu. Địa phương này tuy thuộc phủ Giang Tô nhưng chỉ cách Lương Sơn Bạc chừng hai trăm dặm.

Thành Từ Châu nằm cạnh dòng Đại Vận hà nên kinh tế rất phồn vinh, dân cư sầm uất. Trong thành, nhà cửa san sát, lâu quán, hiệu buôn đồ sộ và tráng lệ. Từ thời Tam Quốc, Từ Châu đã là thành lũy quan trọng của Đông Ngô, để chống quân Tào Tháo. Giờ đây, đất nước thanh bình, thống nhất, nơi này càng thêm phát triển, giàu có. Và đương nhiên, Từ Châu cũng có những tửu quán dành cho bọn giang hồ bố y. Đám cao thủ xuất thân từ thế gia vọng tộc chẳng bao giờ bước chân đến những nơi ấy cả.

Nhưng ngược lại, có lúc bọn áo vải kiếm được món hời, tìm đến những tửu lâu sang trọng hay những kỹ viện đắt tiền, vung tay ăn xài để bỏ mặt bọn nhà giàu.

Họ là tầng lớp trung gian giữa hai phe hắc bạch đạo. Họ lấy lương tâm làm tiêu chuẩn sống, nên đôi lúc sẵn sàng vì cái dạ dày lép kẹp đánh cướp một nhà trọc phú hay lão tham quan nào đấy. Nhưng không giống như bọn cường đạo chuyên nghiệp, họ tránh việc giết người, phóng hỏa và chỉ lấy một số vàng bạc vừa phải. Tối đa là nửa tài sản của nạn nhân.

Số bạc phi nghĩa kia được phân phát cho anh em cùng giới và giúp đỡ đám bần dân. Nhờ vậy, lương tâm của họ được an ủi và chẳng hề day dứt. Từ “hiệp đạo” dùng để chỉ những người có mảnh lương tâm rộng rãi ấy.

Nhưng ai sẽ là người bảo đảm cho vụ trộm cướp kia không qua mặt lương tâm? Đó là thủ lĩnh, thường được gọi bằng đại ca.

Sơn Đông Tử Phòng Từ Kính Nhan là đại ca Hứa Xương. Còn lão đại Từ Châu là Bệnh Trùng Ngụy Thừa Tư thì lại khác hẳn.

Do vị trí địa lý nên Từ Châu phồn hoa hơn Hứa Xương rất nhiều. Vì vậy, lợi nhuận của Bệnh Trùng rất lớn. Lão ta lại có tài thao lược, kinh bang tế thế nên gia sản rất lớn. Thói thường cây cao gió cả, lợi lộc càng nhiều thì kẻ ganh ghét, dòm ngó càng đông. Nửa năm nay, có một cao thủ đã tụ tập lực lượng đánh đuổi thủ hạ của Ngụy lão ra khỏi nửa phía đông của thành Từ Châu, chiếm đoạt công việc bảo kê, thu thuế các lâu quán, kỹ viện, đồ trường.

Đau đớn thay, đối thủ của Bệnh Trùng lại là một mỹ nhân, tuổi mới hai mươi ba. Tuy còn trẻ nhưng Trại Tây Thi Du Mỹ Kỳ lại rất giỏi kiếm pháp.

Bệnh Trùng Ngụy Thừa Tư đã chạm trán nàng ba trận mà không lần nào chiếm được thượng phong. Hơn nữa, nàng còn là ái nữ của Giang Tô đại hiệp Du Huýnh nên Bệnh Trùng càng thêm lép vế.

Chính vì vậy, vai trò của đám cao thủ áo vải lại trở lên quan trọng. Họ theo phe nào thì phe đó sẽ thắng. Tuy nhiên, đa số trong bọn họ đều chưa vợ và rất mong được lọt vào mắt xanh của Du tiểu thư. Dù chưa ngã ngũ, nhưng rõ ràng rằng trước sau gì Ngụy lão đại cũng sẽ phải cuốn gói rút khỏi Từ Châu.

Đó là tình hình chung ở địa phương này. Giờ đây, chúng ta trở lại với Chính Lan và Lôi Đào Hứa Hoa. Hai người này vào Chiêu Phong tửu quán, thuộc nửa phía tây thành.

Đám hào khách đang sôi nổi bàn tán xem về phe Bệnh Trùng hay Trại Tây Thi. Họ đều là dân tứ xứ chứ chẳng hề có gốc gác ở Từ Châu, khi đến đây, từng quen biết Bệnh Trùng nên vì chút nghĩa, khi ấy mà chưa tìm đến với Trại Tây Thi.

Đại ca của nhóm này là Thanh Long Trảo Đặng Tân Dụ. Ngoài võ công cao cường, lão còn là một người khôn ngoan, cẩn trọng. Lão có chút giao tình với Bệnh Trùng nhưng lại không thể cưỡng bách đám đàn em. Quan hệ giữa những kẻ lang bạt rất tế nhị, tuy họ đều gọi Thanh Long Trảo là đại ca nhưng lại có toàn quyền quyết định cuộc đời mình. Đặng lão chỉ có thể dùng lý luận để kêu gọi họ mà thôi.

Qua những lời đối thoại của đám hào khách, Chính Lan đã hiểu được tình hình hiện nay của Từ Châu. Chàng mừng rỡ, âm thầm tính kế tiềm nhập Du gia trang, để điều tra thân phận Du Huỳnh.

Một hán tử tứ tuần, mắt lộ, râu rồng cười nhạt bảo:

- Chúng ta đều là bọn lạc phách trên giang hồ, đến rồi lại đi. Chứ đâu phải ăn đời ở kiếp đất này? Nay Du tiểu thư ngỏ lời thỉnh cầu bọn ta giúp đỡ và hứa sẽ hậu tạ, vậy vì có gì phải nghĩ đến Bệnh Trùng kia? Lão giàu nứt đổ vỡ vách mà có bao giờ tương trợ cho bọn ta phân bạc nào? Đặng đại ca nên suy nghĩ lại đi, Bệnh Trùng chẳng phải là một bằng hữu tốt đâu.

Cả bọn gật đầu tán thành. Người khác nói ngay:

- Số lượng hai trăm rưỡi lượng mỗi tháng kia còn cao hơn cả lời mời gọi của Đào Hoa cung. Liệu lão già bần tiện Bệnh Trùng có trả nổi hay không?

Thanh Long Trảo thầm trách tính keo kiệt của Bệnh Trùng, gượng cười bảo:

- Anh em đã quyết như vậy, lão phu cũng xin nghe theo. Lát nữa, chúng ta sẽ đến Du gia trang để gặp Trại Tây Thi!

Nhắc đến danh hiệu này, các chàng trai đều nháp nhòm, chỉ mong sao thời gian trôi đi nhanh hơn, vì đây là giữa trưa nên chẳng thể đi ngay được.

Vừa qua giờ mùi, hơn ba mươi cao thủ rời Chiêu Phong quán, đi về

hướng đông. Chính Lan và Hứa Hoa cũng đi theo họ.

Hôm nay, Lôi Dao mặc áo gấm xanh, mày râu nhẵn nhụi, trông rất oai phong. Gương mặt chữ điền và cặp chân mày rậm trên đôi mắt hổ càng tăng thêm vẻ anh hùng. Chính Lan vẫn mặc bộ trường bào thư sinh bằng vải thô, chẳng có chút gì giống một khách võ lâm.

Đến cửa Du gia trang, Thanh Long Trảo đồng dạc bảo hai gã gia đình gác cổng:

- Lão phu là Thanh Long Trảo Đặng Tân Dụ, cũng ba chục huynh đệ đến hội kiến với Du tiểu thư!

Hai gã biết việc Trại Tây Thi đang mua chuộc bọn lạc phách giang hồ này, mừng rỡ mời vào. Chính Lan và Hứa Hoa thản nhiên vào theo như người cùng bọn với Thanh Long Trảo.

Khách sảnh của Du gia trang rất rộng và đủ ghế cho cả bọn ngồi.

Các chàng kiếm sĩ trẻ sửa sang lại y phục và đầu tóc, hồi hộp mong chờ phút được diện kiến Giang Tô đại mỹ nhân.

Lát sau, Trại Tây Thi ra đến. Bộ võ phục màu hồng nhạt gọn gàng càng làm nổi bật những đường cong kiều mị trên cơ thể, và vẻ cân quắc anh thư chẳng hề làm giảm đi nhan sắc chim sa cá lặn. Quần hào trở mắt nhìn nàng, chẳng để ý rằng mỹ nhân cột tóc theo kiểu đàn ông.

Dù không son phấn nhưng da nàng trắng như ngọc và đôi môi đỏ hồng như đoá hoa đào. Hàm răng ngà đều đặn phô ra bằng nụ cười tươi tắn:

- Chư vị nhận lời hỗ trợ, tiểu muội vô cùng cảm kích. Xin mời an tọa dùng trà rồi bàn bạc!

Lúc nàng vào, mọi người đã đứng cả lên. Giờ họ ngồi xuống mà đôi mắt chẳng hề rời khuôn mặt giai nhân. Thanh Long Trảo đáng tuổi cha nàng nên không bị động tâm. Ông nghiêm trang nói:

- Chắc tiểu thư cũng biết bọn lão phu là hạng người nào trong võ lâm? Vì vậy, chỉ có thể phò tá tiểu thư trong một thời gian là ba tháng. Sau đó, việc ai ở, ai đi là do họ tự quyết định, tiểu thư không thể ràng buộc được. Lương bổng thì chiếu theo lời đề nghị lúc đầu của tiểu thư.

Trại Tây Thi vui vẻ gật đầu:

- Ba tháng là quá đủ để tiểu muội đuổi lão Bệnh Trùng kia ra khỏi Từ Châu, lúc ấy chẳng dám phiền đến chư vị nữa.

Có chàng trẻ tuổi buột miệng nói:

- Nếu lỡ có ai muốn ở lại mãi mãi dưới trướng của tiểu thư thì sao?

Du Mỹ Kỳ thản nhiên đáp:

- Nếu là kẻ có tài thì tiểu muội rất hoan nghênh. Tiểu muội tuy là nữ

nhì nhưng hùng tâm không nhỏ, đã quyết dương danh thì chẳng chịu
dừng chân, chỉ sợ chư vị tiếc máu xương đấy thôi.

Gã thanh niên cười vang:

- Được chết vì mỹ nhân thì có bậc anh hùng nào lại từ chối đâu?

Trại Tây Thi thoáng đỏ mặt, quay sang bảo Thanh Long Trảo:

- Mong các hạ giới thiệu danh tính của chư vị đây!

Thanh Long Trảo cao giọng đọc tên từng người. Đến ai thì người ấy
đứng lên. Tất nhiên, đám hào kiệt này đều mang những danh hiệu
rất kêu như Thần long, Mãnh hổ, Thần kiếm, Tuyệt đao...

Khi giới thiệu xong mới lòi ra Chính Lan và Hứa Hoa. Đặng lão cau
mày:

- Nhị vị này cùng đến nhưng chẳng phải người trong bọn lão phu.

Lôi Đao Hứa Hoa giờ đây đã khôi phục phong độ của một đại cao thủ
vùng tây bắc, ung dung nói:

- Tại hạ là Lôi Đao Hứa Hoa cùng nghĩa huynh Âu Dương Chính Lan
từ Cam Túc vào thăm Trung Thổ. Vừa đến đây bỗng nghe được việc
Du tiểu thư chiêu mộ hiền tài, vì vậy, đến xin phò tá.

Bọn Thanh Long Trảo biến sắc. Một là vì thanh danh của Lôi Đao, hai
là vì gã gọi chàng thư sinh ốm yếu kia là huynh trưởng.

Hứa Hoa dù đã bốn mươi nhưng khét tiếng anh hùng, dung mạo oai
phong lắm liệt nên bọn thiếu niên đổ kỵ. Cừu non không biết sợ cọp,
một chàng trai áo xanh tuổi đôi mươi cười nhạt:

- Các hạ có được bao nhiêu công phu mà dám đến Từ Châu điều võ
dương oai?

Hứa Hoa điềm đạm đáp:

- Chúng ta cùng chung mục đích là phò tá Du tiểu thư, hà tất phải
khiêu khích nhau?

Chàng trai kia có mỹ danh là Thiểm Điện Thần Kiếm Đỗ Vĩnh Huy, đệ
tử tục gia của phái Hoa Sơn, kiếm pháp cao cường nên rất tự phụ.

Gã cao ngạo nói:

- Tại hạ nghe danh Lôi Đao đã lâu, nay diện kiến cũng muốn học hỏi
vài chiêu.

Trại Tây Thi tính tình hiếu võ còn hơn nam nhi, nàng phấn khởi bảo:

- Tiểu muội cũng muốn được chiêm ngưỡng đao pháp của đại cao
thủ vùng tây bắc. Nhưng xin hai vị đừng gây đổ máu.

Hứa Hoa quay sang hỏi Chính Lan:

- Đại ca, nay Đỗ thiếu hiệp quyết không nhân nhượng, tiểu đệ phải
làm sao đây?

Chàng mỉm cười đáp:

- Sau này chúng ta đều là người của Du tiểu thư, chỉ nên chém rách

áo là đủ.

Lôi Dao vòng tay nhận lệnh, rồi bước ra sân. Trại Tây Thi bắt đầu chú ý đến Chính Lan. Chàng thư sinh này là ai, bản lĩnh thế nào mà được Lôi Dao tôn kính như vậy?

Cả bọn bước ra ngoài sân để xem cuộc tranh tài. Thiểm Điện Thần Kiếm Đỗ Vĩnh Huy có dung mạo khá tuấn tú, mới xuất đạo hơn năm đã nổi tiếng là tay khoái kiếm số một của Giang Tây. Gã vừa gặp Trại Tây Thi đã đem lòng say đắm nên rất chán ghét Lôi Dao.

Vĩnh Huy rút kiếm, lạnh lùng bảo:

- Hứa huynh danh vọng cao vời, chắc không thềm xuất thủ trước, tại hạ xin phép vậy.

Vừa dứt lời, gã đã lao đến tựa cơn lốc, trường kiếm bay ra như ánh chớp, đánh liền bốn chiêu liên hoàn. Phép đánh khoái kiếm của gã quả có chút thành tựu hơn người.

Nhưng Hứa Hoa vẫn ung dung chống đỡ, thanh loan đao loang loáng dẹt lưới quanh thân. Đao kiếm chạm nhau chan chát, Đỗ Vĩnh Huy nghe hồ khẩu tê chồn, thầm khiếp sợ công lực của đối phương. Gã bèn tận dụng khinh công và chiêu thức linh diệu, cố phá thùng lưới đao.

Tiếc rằng đao pháp của họ Hứa cực kỳ trầm ổn, kín đáo. Thanh đao của gã rất nặng nề, nhưng vô cùng linh hoạt, biến hóa.

Đến chiêu thứ năm mươi, Vĩnh Huy đuối sức, liều mạng đánh chiêu sát thủ, cố gỡ gạc chút thể diện. Gã quát vang như sấm, trường kiếm hoá thành ba đạo kiếm quang, chiếu vào thân trước đối phương.

Hứa Hoa quắc mắt, múa tít vũ khí. Đao kinh phát ra những tiếng nổ ì ầm như sấm vọng. Đường đao mãnh liệt như vũ bão, phá tan ba đạo kiếm quang và bay vào ngực Vĩnh Huy.

Họ Đỗ kinh hãi, nhắm mắt chờ chết. Nhưng khi mũi đao vừa rạch đứt lớp vải trên ngực của gã đã thu về ngay.

Đao pháp kỳ tuyệt của họ Hứa khiến mọi người khâm phục, hoan hô nhiệt liệt.

Hứa Hoa bước đến vỗ vai Vĩnh Huy, vui vẻ nói:

- Tại hạ hơn thiếu hiệp đến hai mươi tuổi nên công lực thâm hậu hơn, có thắng cũng chẳng hay ho gì! Thực ra, năm hai mươi tuổi, bản lĩnh ta còn kém thiếu hiệp rất nhiều.

Câu nói này đã cứu vãn được danh dự của họ Đỗ. Gã gượng cười:

- Hứa huynh anh hùng độ lượng, tiểu đệ quả là kẻ thất phu mới dám mạo phạm đến.

Trại Tây Thi hoan hỉ nói:

- Hứa đại hiệp nhận xét không sai, Đỗ thiếu hiệp đây quả là bậc hào

kiệt trong đám người trẻ tuổi.

Bồng nàng đảo cặp mắt lạnh lợi:

- Hứa đại hiệp đã trở tài, sao Âu Dương các hạ không cho mọi người thưởng thức chút công phu?

Chính Lan thần nhiên đáp:

- Tại hạ không biết đánh nhau.

Du Mỹ Kỳ sửng sốt:

- Công tử là đại ca của một đại cao thủ mà không biết võ công sao?

Hứa Hoa đỡ lời chàng:

- Âu Dương đại ca tiên thiên bất túc nên không luyện võ được.

Nhưng bất cứ chiêu nào cũng có thể nhìn ra sơ hở và giải phá dễ dàng.

Mọi người kinh hãi và bán tín bán nghi. Thanh Long Trảo cười mát:

- Nếu đúng là công tử đây quả là đệ nhất kỳ tài trong thiên hạ. Lão phu xin đưa ra một chiêu để công tử chỉ giáo cho những sơ hở.

Nói xong, lão múa tít song thủ, thi triển chiêu Trảo Trung Hứa Kiếm.

Đây là chiêu tuyệt kỹ ảo diệu nhất đã tạo nên danh tiếng cho Thanh Long Trảo. Biểu diễn xong, lão đắc ý hỏi:

- Công tử đã tìm ra chỗ sơ hở chưa?

Chính Lan suy nghĩ một lúc rồi mỉm cười:

- Chiêu này rất lợi hại nhưng vẫn có đến ba chỗ sơ hở. Các hạ lại gần đây ta nói cho nghe.

Đặng Tân Dụ bước đến lắng nghe chàng thì thầm. Lát sau lão biến sắc, vái dài:

- Công tử quả là núi Thái sơn, lão hủ kém mắt nên không nhận ra.

Cảm tạ những lời vàng ngọc của công tử.

Cử tọa kinh ngạc nhìn Chính Lan với vẻ nghi hoặc. Trại Tây Thi cười khanh khách:

- Tiểu muội cũng có một chiêu kiếm muốn nhờ công tử bình phẩm.

Du Mỹ Kỳ rút bảo kiếm biểu diễn. Tốc độ của đường kiếm nhanh như thiểm điện và sát khí tỏa ra dàn dụa.

Chính Lan đứng đối diện nàng, chăm chú quan sát. Hết chiêu, chàng nhắm mắt đứng im, nửa khắc sau thở dài bảo:

- Chiêu kiếm này có đến bảy chỗ sơ hở, năm để dụ địch và hai là thực, đó là...

Trại Tây Thi vội lướt đến, bịt miệng chàng lại. Trong lúc cấp bách, nàng quên cả câu nam nữ hữu biệt. Nhưng rồi nàng cũng nhận ra, then thùng buông tay xuống, giận dữ nói:

- Sao công tử không nói nhỏ với tiểu muội mà lại định khai ra cho mọi người biết?

Chính Lan mỉm cười, kề tai nàng thì thầm. Trại Tây Thi vui mừng khôn xiết, nhìn chàng bằng cặp mắt ngưỡng mộ, nàng nói với về tiếc nuôi:

- Nếu công tử không bị hạn chế bởi khiếm khuyết bẩm sinh thì còn ai trong võ lâm có thể hơn được nữa?

Chính Lan vui vẻ đáp:

- Tiểu thư đã quá lời! Chút tài vật kia nào có tác dụng gì? Lúc lâm trận, chưa kịp tìm ra cách giải phá thì đã bị đối phương đâm chết rồi. Chiêu thức nào cũng có sơ hở nhưng do tốc độ quá nhanh nên tại hạ có nhìn ra cũng vô ích.

Quần hào thở phào tán thành. Nãy giờ họ rất chán ghét chàng vì nghĩ rằng công lao luyện tập của mình đã vô dụng khi có người chỉ nhìn đã phá được. Giờ đây, họ lại mến chàng thư sinh thông tuệ và khiêm tốn kia.

Trại Tây Thi thì lại nói khác:

- Công tử nói có lý, nhưng nếu tiểu muội chạm trán cường địch mà được chàng đứng bên chỉ điểm thì còn sợ gì ai nữa?

Chính Lan mỉm cười:

- Chẳng lẽ tiểu thư lại chịu nuôi mãi một kẻ bất tài như tại hạ sao?

Trại Tây Thi không đáp, quay sang bảo quần hào:

- Nay lực lượng đã đủ mạnh, tiểu muội sẽ thách đấu với Bệnh Trùng Ngụy Thừa Tư vào sáng ngày kia. Nếu đại thắng trận này, đuổi được họ Ngụy khỏi Từ Châu, tiểu muội sẽ hậu tạ chư vị mỗi người ngàn lượng bạch ngân.

Mọi người phấn khởi tán thành. Bữa cơm chiều trở thành đại yến mừng người mới đến. Chính Lan uống ít và chẳng hề mở miệng.

Theo kế hoạch đã bàn, Lôi Dao dọa hỏi:

- Sao tiểu thư không cho bọn tại hạ diện kiến Chu lão gia?

Du Mỹ Kỳ buồn rầu đáp:

- Nay đã là người nhà cả, tiểu muội xin thú thực. Ba năm trước, gia phụ bị bốn lão bịt mặt vây đánh ở ngoại thành Vô Tích. Người thoát chết nhưng võ công đã mất hết. Hiện nay, gia phụ đi lại rất khó khăn nên không tiếp ai cả. Mong chư vị lượng thứ cho.

Thanh Long Trảo cau mày hỏi:

- Vậy sao tiểu thư lại không lo phụng dưỡng từ phụ mà dấn thân vào cuộc tranh giành ảnh hưởng với Bệnh Trùng?

Trại Tây Thi quát mắt đáp:

- Tiểu muội còn muốn giết cho được lão ta nữa kìa! Sau này tiểu muội mới điều tra ra rằng lão họ Ngụy có dính dáng đến việc ám hại gia phụ. Khi người còn kháng kiện, ảnh hưởng của Bệnh Trùng chỉ ở

nửa thành phía tây, nửa còn lại được sự bảo hộ của Du gia trang và chẳng phải nộp tiền bạc gì cả. Chính vì vậy, Ngụy Thừa Tư mới mượn sát thủ chặn đường gia phụ. Sau đó, lão công khai thu tiền lệ phí bảo kê các cơ sở kinh doanh ở đông thành.

Thiểm Điện Thần Kiếm thấy mỹ nhân sa lệ, hoa dung ảo não, gã nghe lòng xốn xang, gầm lên:

- Tại hạ sẽ không tha cho lão cẩu tặc họ Ngụy kia đâu!

Du Mỹ Kỳ nhìn chàng ta bằng ánh mắt cảm kích rồi nói tiếp:

- Võ công của tiểu muội vốn không hơn họ Ngụy, chỉ nhờ có đám gia đình kiên dũng nên mới cầm cự được. Nay chư vị anh hùng đến Du gia trang, chắc lão ta đã biết. Có thể Bệnh Trùng sẽ thỉnh vài đại cao thủ để đối phó với chúng ta.

Lôi Dao mỉm cười:

- Tiểu thư yên tâm, dẫu lão ta có mời cả Diêm vương đến cũng chẳng đáng lo.

Chợt có một gã ăn mày y phục rách rưới chạy vào bẩm báo:

- Tiểu thư! Thuộc hạ đã điều tra ra việc Bệnh Trùng đem năm trăm lượng vàng đến Vô Tích, để mời Huệ Sơn tuyên chủ Ô Quốc Nghĩa trợ thủ. Lão họ Ô vừa đến Từ Châu chiều hôm nay.

Trại Tây Thi biến sắc và đám giang hồ áo vải kia cũng vậy.

Suối Huệ Sơn đứng hàng thứ hai trong sáu con suối danh tiếng nhất Trung Hoa. Nó nằm trong một thung lũng đá trắng của núi Huệ sơn, huyện Vô Tích, phủ Giang Tô. Từ thời Đường, Tống, nước suối Huệ Sơn được coi là cống phẩm của Giang Tô nạp cho triều đình!

Hiện nay, cạnh thượng nguồn suối Huệ Sơn có một lão đại ma đầu ẩn cư. Lão ta cực kỳ tham lam độc ác và hiếu sắc, nhưng lại lấy cái biệt danh rất tao nhã, Huệ Sơn tuyên chủ.

Ô Quốc Nghĩa còn có hai mươi tám tên đệ tử rất lợi hại, gọi là Huệ Sơn nhị thập bát tú. Nếu lão đưa cả chúng đến Từ Châu thì phe Trại Tây Thi sẽ không cách nào chống nổi.

Nhưng nay nàng đã lỡ đưa thư khiêu chiến. Chẳng thể nào rút lời được nữa. Du Mỹ Kỳ hỏi lại gã trình sát:

- Huệ Sơn tuyên chủ có mang theo thủ hạ hay không?

- Bẩm có, thuộc hạ đếm được hai mươi tám tên.

Du Mỹ Kỳ buồn rầu hỏi Thanh Long Trảo:

- Đặng tiên bối có lương sách gì không?

Đặng lão tư lự nói:

- Bọn nhị thập bát tú cũng không đáng ngại, chỉ cần có người cầm chân được lão quỷ họ Ô. Lão phu cùng Lôi Dao sẽ liên thủ đối phó với Huệ Sơn tuyên chủ. Tiểu thư đón đánh lão Bệnh Trùng. Thiểm

Điện Thần Kiếm sẽ chỉ huy lực lượng còn lại chặn bọn nhị thập bát tú.

Trại Tây Thi kiên quyết nói:

- Chúng ta cứ theo chiến thuật ấy mà thi hành, tiểu muội xin phép vào nghỉ trước.

Quần anh bàn tán một lúc rồi cũng giải tán, về khách xá tắm gội nghỉ ngơi.

Canh hai đêm ấy, Chính Lan bảo Lô Dao:

- Du tiểu thư đã nói như thế nhưng ta phải kiểm tra Du trang chủ một lần mới yên tâm loại ông ta ra khỏi danh sách tình nghi.

Hứa Hoa gật đầu:

- Đại ca cứ đi, biết đâu sau khi ở Vân Nam về, lão mới bị người khác tập kích?

Chính Lan rời phòng nương theo bóng đêm, tìm đến khu tiểu viện phía sau trang. Thân hình chàng phát phơ tựa bóng oan hồn và nhanh như gió thoảng. Đến nơi, chàng mừng rỡ nhận ra Du Mỹ Kỳ đang bước vào một trong sáu căn biệt xá. Có lẽ nàng định vấn an từ phụ vì trong tay có bưng một chén sâm thang.

Đám gia đình đã vây chặt vòng ngoài nên phía trong chẳng có ai tuần tra cả. Chính Lan ung dung bước quanh toà tiểu viện, tìm vị trí nghe ngóng. Đến vách tây, chàng phát hiện ra cửa sổ mở toang, đèn sáng và có tiếng người trò chuyện.

Chính Lan ẩn sau bụi hoa gần đấy, nhìn vào. Mỹ Kỳ đang ngồi cạnh một lão nhân, bên chiếc bàn bát tiên. Gương mặt lão hốc hác, tiều tụy nhưng vẫn còn lại đôi nét quắc thước, oai vệ ngày nào.

Du tiểu thư đang kể cho Du trang chủ nghe việc Huệ Sơn tuyên chủ Ô Quốc Nghĩa đến giúp Bệnh Trùng. Lão nhân buồn bã nói:

- Bản lãnh họ Ô rất cao siêu, ngay ta cũng không địch lại, Kỳ nhi đừng sính cường mà uổng mạng. Ngày mai, con hay gởi thư cầu hòa cho Ngụy Thừa Tư, tuyên bố rút lui, không tương tranh với lão ta nữa. Sau đó, cha con chúng ta sẽ rời bỏ nơi này, tìm chốn ẩn cư.

Trại Tây Thi thẩn thờ than:

- Cha con ta biết đi đâu bây giờ?

Du lão nghiêm giọng:

- Ta có một vị nghĩa huynh họ Âu Dương, hiện đang ẩn cư cạnh hồ Côn Minh, Vân Nam, đã mười lăm năm không gặp, ta muốn nhân dịp này đi Đại Lý một chuyến xem sao!

Du Mỹ Kỳ lo lắng nói:

- Cơ thể phụ thân hư nhược, làm sao kham nổi cuộc hành trình vạn dặm kia? Hay là chúng ta xuống Hàng Châu định cư cũng được.

Du Trang Chủ mỉm cười:

- Dẫu xa mấy cũng phải đi! Ta đã hứa gả người cho nam tử của Âu Dương đại ca rồi. Nay người và Chính nhi đều đã trưởng thành, phải tổ chức hôn lễ thôi.

Chính Lan núp ở bên ngoài, giật mình ngơ ngác, không ngờ Giang Tô đại hiệp Du Huỳnh lại là nghĩa đệ của cha mình, và còn là nhạc phụ nữa. Chàng được song thân gửi lên núi Đại Tuyết sơn học nghệ từ năm mười hai tuổi nên không biết gì về việc này. Khi qua đời, Âu Dương Tùng cũng không hề nhắc đến hôn sự với họ Du.

Phản Trại Tây Thi thì khác, nàng then thùng hỏi lại:

- Phụ thân! Nam tử của Âu Dương bá phụ có tên là Âu Dương Chính phải không?

Du lão gật đầu:

- Đúng thế! Năm nay Chính nhi vừa tròn hai mươi sáu tuổi. Y là người thông tuệ hiếm có trong thiên hạ. Năm mười một tuổi đã thuộc lòng sách vở trăm nhà, xuất khẩu thành thi.

Trại Tây Thi nhớ đến chàng thư sinh Âu Dương Chính Lan, thầm đoán chàng ta có thể là hôn phu của mình. Nhưng do lòng hiếu võ, Mỹ Kỳ chán ghét vẻ yếu đuối nhu nhược của chàng nên không nói ra cho phụ thân biết. Nàng sợ Du lão gọi Chính Lan đến, hỏi cho rõ, và nếu đúng ông sẽ bắt nàng lấy một kẻ trói gà không chặt.

Mỹ Kỳ thần nhiên cáo biệt, hứa với Du Huỳnh rằng sẽ bãi binh.

Nhưng nàng không về thư phòng mà đi thẳng đến tòa thạch thất kiên cố nằm ở góc tây bắc của Du gia trang. Chung quang tòa nhà này là một vườn cây rậm rạp.

Chính Lan hiếu kỳ bám theo sát nút. Trại Tây Thi khoá chặt cánh cửa gỗ dày nên Chính Lan phải vòng ra phía sau. Nơi đây có một khung cửa sổ khép kín, nhưng qua khe cửa cũng có thể nhìn vào bên trong. Chính Lan kinh hãi nhận ra giữa nền thạch thất có một nồi đồng rất lớn, nằm trên lò than hồng đỏ rực. Cách miệng nồi nửa trượng là một sàn tre thưa, và Trại Tây Thi bắt đầu trút bỏ xiêm y. Tấm thân vệ nữ ngà ngọc phô bày dưới ánh lửa hồng trông quyến rũ một cách ma quái.

Du Mỹ Kỳ khẽ nhún chân, nhảy lên sàn tre, ngồi kiết già, mắt lim dim và miệng lầm râm đọc khẩu quyết.

Chính Lan đã từng nghe ân sư nhắc đến loại tà công này. Trong chiếc nồi kia là trăm loại độc vật, luồng hơi nước tuyết độc kia xông thẳng lên, bao phủ quanh người Trại Tây Thi. Nàng hé môi hút hết tinh túy và dồn xuống kinh mạch.

Lát sau, da thịt Mỹ Kỳ đỏ rực lên như tôm luộc. Chính Lan thở dài,

không ngờ một mỹ nhân xinh đẹp như nàng lại luyện công phu tà môn Hỏa Độc chân khí.

Bỗng chàng nhận ra thân thể nàng run lên bần bật, có hiện tượng của người sắp tẩu hỏa nhập ma.

Chính Lan không dám chần chừ, rút thanh chủy thủ mỏng như lá lúa, đút vào khe, chặt đứt then cài. Chàng chụp lấy hai thanh song sắt, vận toàn lực kéo banh ra, rồi lao mình xuyên qua.

Chính Lan nhảy lên sàn tre, điểm nhanh vào mười hai yếu huyệt sau lưng Mỹ Kỳ, ôm nàng nhảy xuống đất. Chàng đặt nàng nằm trên đồng xiêm y, vận công xoa bóp các huyệt đạo. Trong lúc cấp bách, chàng không hề kiêng kỵ gì cả. Cơ thể nuột nà, gợi cảm kia đã ổn định, không còn run rẩy nữa. Chính Lan dựng nàng ngồi lên, áp hữu thủ vào mệnh môn, dồn chân khí vào kinh mạch, trục hết chất độc trong người Trại Tây Thi ra. Từ nay trở đi, nàng không còn luyện môn tà công này được nữa. Da nàng trở lại màu trắng trinh nguyên và lấm tấm những giọt mồ hôi đen, hôi hám.

Chính Lan biết chắc Mỹ Kỳ còn hôn mê rất lâu nên mặc lại y phục cho nàng rồi đưa về khuê phòng.

Lúc này mới là giữa canh ba, Lôi Dao Hứa Hoa vẫn còn thao thức chờ đợi. Chính Lan nghiêm nghị bảo gã:

- Không ngờ Du trang chủ với tiên phụ lại là anh em kết nghĩa. Nay Du cô nương vì nóng lòng báo phục phụ thù nên luyện pho tà công Hỏa độc chân khí. Nàng sắp bị tẩu hỏa nhập ma thì được ta giải cứu. Tuy nhiên, nàng sẽ phải mất vài ngày nữa mới cảm gượng được. Đêm nay, ta và các hạ sẽ đến thăm Ngụy Thừa Tư và Huệ Sơn tuyền chủ.

Lôi Dao phẩn khởi đáp:

- Tiểu đệ chẳng bao giờ từ chối cơ hội được làm khách của Ngụy gia trang!

Hai người thay hắc y, bịt mặt rồi rời Du gia trang, đi về phía tây thành. Chính Lan phải điểm thụ huyết hai gã gia đình của Du gia trang mới cùng Hứa Hoa thoát ra được.

Lôi Dao đã từng đưa tin đến Từ Châu nên biết rõ vị trí của Ngụy gia trang.

Đến nơi, hai người vượt tường vào trong. Đám thủ hạ của Bệnh Trùng chỉ là đám vô lại, chuyên ức hiếp bọn kỹ nữ, tiểu nhị nên chẳng thể nào phát hiện được hai tay đại cao thủ.

Tòa trang viện này xây theo lối tứ hợp thiên truyền thống. Nghĩa là bốn cạnh đều có dãy nhà dài, vây quanh sân gạch ở giữa. Bệnh Trùng là chủ nhân tất sẽ phải ở cạnh cuối sân, đối diện cổng vào.

Phía sau nơi ở của lão là một vườn hoa. Chính Lan và Hứa Hoa đã vào bằng lối này.

Muốn biết rõ Bệnh Trùng ở căn nào, Chính Lan bèn chụp lấy một gã gia đình đang đi tuần. Chàng kê lưỡi tiểu đao lạnh toát vào cổ gã rồi hỏi:

- Ngụy Thừa Tư hiện ở căn nào trong dãy phòng kia?

Tất nhiên gã vô lại này chẳng tội gì đem mạng mình đổi lấy sự an toàn cho lão đại, gã run rẩy khai:

- Bẩm đại hiệp, đêm nay Ngụy lão đại ngủ với người tiểu thiếp thứ năm, ở phòng cuối bên tả. Xin đại hiệp đừng giết tiểu nhân.

Chính Lan điểm huyết gã, quăng vào bụi cây rồi kéo Hứa Hoa đi đến nơi Bệnh Trùng đang hưởng lạc.

Quả nhiên, trong phòng vẫn còn leo lét ánh đèn. Một lão già da mặt vàng vố đang hì hục trên người một vị cô nương trẻ tuổi.

Nàng ta mới chỉ độ đôi tám, mắt nhắm nghiền để khỏi phải nhìn thấy gương mặt xấu xí, nhăn nhoe kia của lão già dâm dăng. Một giọt lệ bi phần, đau đớn lén trào ra khoé mắt. Thiếu nữ này chắc do gia cảnh bần hàn nên mới phải bán thân làm thiếp cho họ Ngụy.

Chính Lan phần nộ hừ nhẹ, và Hứa Hoa đã như cơn lốc lao qua khung cửa, hạ thân xuống giữa phòng.

Bệnh Trùng kinh hãi, chụp lấy trường kiếm dưới gối và kéo nàng ti thiếp đáng thương làm mộc che thân. Lão run rẩy hỏi:

- Các hạ với lão phu có thù oán gì?

- Người hãy buông nàng ấy ra và bước xuống giường, ta hứa sẽ không tấn công bất ngờ.

Bệnh Trùng liền trở kiếm, kê vào cổ thiếu nữ rồi cười nhạt:

- Nếu các hạ không ra khỏi phòng, lão phu sẽ giết nàng ta ngay.

Chính Lan vào đến, nhận ra tình thế. Chàng lạnh lùng nói:

- Thật là đề tiện! Lão chết là phải lắm rồi.

Bàn tay hữu chàng lắc nhẹ và trên trán Bệnh Trùng hiện ra một chấm đỏ. Lão nghe óc đau buốt, gào lên thảm thiết, co giật vài cái rồi chết.

Tiếng thét của lão đã đánh động cả Ngụy gia trang. Đèn đuốc thấp lên sáng trưng và bọn gia đình kéo đến. Huệ Sơn tuyền chủ Ô Quốc Nghĩa cùng nhị thập bát tú cũng có mặt. Họ vây chặt phía trước khuê phòng của nàng tiểu thiếp.

Lúc này, nàng đang dương đôi mắt lạc thần vì sợ hãi, nhìn hai gã bịt mặt, Lôi Dao dụ dằng nói:

- Cô nương hãy mặc y phục vào và ở yên trong này.

Gã mở toang cửa chính thông ra sân trước, ôm đao lao vào Huệ Sơn tuyền chủ.

Tiếng ì ầm của đao kinh đã tố cáo lai lịch của Hứa Hoa. Ô lão vong chưởng đón chiêu rồi tự nhủ: “Chẳng lẽ là Lôi Đao ở đất Cam?”

Chưởng phong của lão có màu xanh nhạt và cực kỳ hùng mạnh, chặn đứng Hứa Hoa lại. Lôi Đao nghiêng răng tung mình lên không, loan đao bủa lưới xuống đầu họ Ô.

Chính Lan cũng chẳng đứng im, chàng xông vào đội hình của bọn nhị thập bát tú. Thanh tiểu đao dài hơn gang tay loang loáng dưới ánh đuốc, ngang nhiên va chạm với trường kiếm của phe đối phương.

Thân hình chàng phiêu phưởng trong kiếm trận, xuyên qua kiếm ảnh mà lấy mạng từng tên. Đao ngắn, kiếm dài, thế mà bao giờ mũi đao của chàng cũng chạm mục tiêu trước. Đôi mắt Chính Lan chói lòa, nhìn rõ sơ hở của từng chiêu kiếm và chàng ung dung lấy mạng bọn kiếm thủ. Chỉ gần khắc đã có mười hai tên thủ hạ của lão Ô táng mạng.

Huệ Sơn tuyên chủ kinh hoàng trước võ công khủng khiếp của gã bịt mặt thứ hai. Lão gầm lên, vận toàn lực đánh chiêu tối hậu, quyết giết cho được Lôi Đao, để rảnh tay hỗ trợ bọn đệ tử.

Bốn đạo chưởng kinh cuộn cuộn, lòng lộn như những giải lụa xanh, vây chặt lấy Hứa Hoa. Gã cảm nhận được áp lực nặng nề, múa tít loan đao bảo vệ cơ thể rồi nhảy sang mé hữu tránh đòn.

Nhưng chưởng kinh đã liếm vào vai trái, đẩy gã văng ra phía sau gần trượng. Nửa thân bên tả tê dại, máu miệng ứa ra. Huệ Sơn tuyên chủ nhếch mép cười nham hiểm, cử chưởng định đánh chiêu kết liễu. Nhưng Chính Lan đã rú lên cao vút, thoát khỏi vòng vây của nhị thập bát tú, lướt đến như ánh sao.

Thanh chủ thủ trong tay chàng hóa thành muôn ngàn chấm hàn tinh lạnh lẽo đầy vẻ uy hiếp. Huệ Sơn tuyên chủ vội bỏ ý định sát hại Lôi Đao, quay sang đón chiêu của Chính Lan.

Chưởng kinh liên tiếp vỗ vào màn sương hàn tinh, chặn đứng chiêu kiếm của Chính Lan.

Chàng hạ thân xuống mặt sân, tiếp tục xông đến. Mũi thanh chủ thủ thỉnh thoảng xạ ra những tia kiếm khí xanh lè, khiến Ô Lão Ma kinh hồn lạc phách. Lão cắn răng đem hết sở học ra thi thố vì biết đã gặp đại kinh địch.

Mười hai tên còn lại trong nhị thập bát tú đã vây chặt Lôi Đao. Hứa Hoa đứng dựa vách vừa dưỡng thương vừa chống đỡ.

Thấy tình hình họ Hứa khá nguy ngập, Chính Lan chẳng thể chần chờ. Chàng quát vang như sấm, lao vào lưới chưởng xanh mờ của họ Ô. Kiếm khí vun vút, vạch nát chưởng phong, rít lên như xé lụa,

đưa chàng tiến gần đối thủ. Huệ Sơn tuyền chủ đành phải chấp nhận đấu pháp cận chiến. Lão dồn chân khí vào hai bàn tay, lúc quyền, lúc chưởng, đối phó với Chính Lan. Công lực lão rất thâm hậu nên nhất thời chàng chẳng thể đắc thủ ngay được.

Bỗng Ô Lão Ma há miệng phun ra một làn sương máu mờ mịt, bao phủ thân trên Chính Lan. Đồng thời, song thủ giáng mạnh vào ngực chàng. Lão tin chắc rằng làn sương kia sẽ che mờ nhãn tuyến nên chàng sẽ không tránh khỏi độc thủ. Nào ngờ, một điểm nhỏ màu hồng đã như ánh chớp bay vào trán lão.

Ô Quốc Nghĩa rú lên thảm khóc, quy xuống mặt sân, miệng lẩm bẩm:
- Hồng... nhất... điểm.

Chính Lan chẳng cần nghe hết câu, tung mình vào trận địa của Lôi Dao. Truy thủ chớp lên lóa mắt và kèm theo là tuyệt kỹ Nhất Điểm Hồng. Đây là công phu tối thượng của võ lâm, dùng chân khí đưa máu qua hai huyết Thiếu trạch, Thiếu xung trên đầu ngón út tay trái và tay phải để tấn công địch thủ. Sợi chỉ máu kia được nội lực biến thành mũi kim thép đủ sức xuyên thủng xương trán của đối phương. Cho đến bây giờ, cả giang hồ vẫn không hề biết bản chất thực sự của công phu Nhất điểm hồng.

Bốn mươi năm trước, Hoàng Hạc Tú Sĩ Ngũ Di Nghiệp đã dùng tuyệt học này tung hoành võ lâm suốt mười năm, giết hơn trăm tên ác ma khiến giang hồ được thanh bình. Sau đó, ông lui về ẩn cư ở đâu không rõ. Ba năm nay, đại sát tinh Hồng Nhất Điểm xuất hiện, khiến bọn tà ma rất e ngại.

Nhắc lại, Chính Lan giết liền một lúc sáu tên kiếm thủ, bọn còn lại nhận ra công phu Hồng Nhất Điểm, hồn phi phách tán đào tẩu cả. Chính Lan không đuổi theo, cỡi Lôi Dao rời khỏi Ngụy gia trang, trở về cơ ngơi của Trại Tây Thi. Hai gã võ sĩ gác phía sau vẫn chưa tỉnh lại nên chàng vào trong rất dễ dàng.

Chính Lan cởi áo Hứa Hoa, chữa trị vết thương. Đến đầu canh năm thì gã đã bình phục được bảy phần. Lôi Dao nhắm mắt:

- Lão quỷ họ Ô quả là khó chơi. Nếu không có đại ca xuất thủ kịp thời thì tiểu đệ đã toi mạng rồi.

Chính Lan mỉm cười không đáp, ngồi xuống hành công. Tuyệt kỹ Nhất điểm hồng rất hao tổn chân nguyên, lại thêm phải trị thương cho họ Hứa, nên chàng rất mệt mỏi.

Lôi Dao ngồi trên mép giường nhìn gương mặt dễ mến của Chính Lan nghe lòng sôi sục cảm giác yêu thương, kính ngưỡng.

Sáng ra, Trại Tây Thi tỉnh giấc, thấy mình y phục chỉnh tề, nằm trong khuê phòng. Nàng kinh hãi ngồi bật dậy, cố ôn lại chuyện đêm qua.

Du Mỹ Kỳ nhớ rằng nàng đang lỏa thể ngồi trong thạch thất luyện Hỏa độc tà công, bỗng nhận ra tà khí chạy sai đường, công phá tâm mạch. Nàng chống chọi một cách tuyệt vọng và tưởng chừng đã mạng vong. Nào ngờ, trong lúc cứu tử nhất sinh ấy, có ai đó điểm vào các huyệt sau lưng, chặn đứng luồng chân khí cuồng loạn lại. Sau đó nàng hôn mê và không biết gì cả.

Trại Tây Thi chết điếng người, kiểm tra lại hạ thể, thấy không có hiện tượng khác lạ, thở phào nhẹ nhõm. Nhưng nhớ đến việc người kia đã nhìn thấy và đụng chạm đến cơ thể, nàng vô cùng hổ thẹn.

Nhưng nàng nuôi hy vọng đó là một nữ nhân nên tắm gội qua loa, rồi chạy xuống thạch thất xem thử.

Phát hiện hai thanh song sắt to bằng cổ tay bị bẻ cong, nàng buồn rầu hiểu rằng nữ nhân chẳng thể làm nổi việc ấy.

Trại Tây Thi thử người suy nghĩ, cố đoán xem ân nhân của mình là ai.

Thân hình vạm vỡ, chắc nịch đầy thần lực của Lôi Dao Hứa Hoa hiện ra. Du Mỹ Kỳ lầm bầm:

- Đúng rồi, chỉ có người ấy thôi.

Khi kiểm tra công lực, nàng thở dài khi thấy công lao rèn luyện ba năm nay đã tiêu tan. Luồng chân khí Độc Hỏa chẳng còn chút mảy may trong Đan điền. Nhưng may thay, công phu Thái Thanh chân khí luyện từ nhỏ vẫn còn nguyên vẹn, Mỹ Kỳ hiểu rằng đối phương đã trục hết luồng nội lực tà độc trong người nàng ra. Có lẽ người ấy không muốn nàng luyện Hỏa Độc thần công nữa. Cơ thể nàng giờ đây còn hư nhược, chưa hội phục hoàn toàn, nên đành theo ý Du lão, viết thư bãi chiến.

Mỹ Kỳ buồn bã bước ra đại sảnh, định chờ quần hào dùng xong điểm tâm sẽ thông báo việc cầu hòa.

Nàng chăm chú quan sát sắc diện Lôi Dao, xem gã có biểu hiện gì không. Nhưng họ Hứa vẫn thản nhiên nhìn thẳng vào mắt nàng mà cười nói chẳng chút ngượng ngùng.

Mĩ Kỳ hiểu ngay không phải gã. Nàng tự biết mình là một nữ nhân có thân hình gợi cảm, ngực nở, eo thon, da dẻ mịn màng. Nếu Hứa Hoa đã ôm ấp nàng tất chẳng thể thản nhiên như vậy được.

Tình cờ, nàng nhìn sang Âu Dương Chính Lan, phát hiện chàng lộ vẻ bối rối tránh né ánh mắt của mình. Mỹ Kỳ giật mình: “Chẳng lẽ người ấy lại là gã học trò gầy gò, yếu đuối này.”

Một thoáng hi vọng bùng lên. Chính Lan có thể là vị hôn phu của nàng. Và nếu chàng có đủ công lực bẻ cong song sắt và cứu được nàng thì bản lãnh tất sẽ rất cao cường. Một đại cao thủ như Lôi Dao

còn phải tôn chàng là huynh trưởng, lẽ nào võ công chàng lại không hơn gã?

Trại Tây Thi quyết tâm tìm hiểu, tươi cười hỏi chàng:

- Chẳng hay công tử quê quán ở đâu?

Chính Lan cười đáp:

- Tại hạ quê ở Tứ Xuyên.

Mỹ Kỳ thất vọng nhưng cũng cố hỏi thêm:

- Vì sao công tử lại trở thành đại ca của Hứa các hạ đây?

Chính Lan vui vẻ đáp:

- Tại hạ đi ngang Thiểm huyện, tình cờ gặp Hứa lão đệ đang lâm bệnh, nằm ở bìa rừng. Y bị chứng sốt thương hàn, tại hạ biết chút y đạo nên đã đưa y vào thành chữa trị. Hứa Hoa thoát chết nên cảm ơn ấy mà gọi tại hạ là anh.

Trại Tây Thi chán nản, quay sang hỏi Lôi Dao:

- Hứa các hạ chắc chỉ chuyên về các chứng nội thương hay loạn khí, nên mới chịu thua bệnh sốt thương hàn?

Lôi Dao cười hề hề:

- Tại hạ chỉ chuyên về đao pháp, đến các vị trí huyết đạo còn chưa thuộc hết, làm sao chữa trị cho ai được?

Chính Lan hiểu ngay Mỹ Kỳ đang cố điều tra xem ai đã vào thạch thất đêm qua. Chàng đỏ mặt nhớ lại lúc trị thương cho mỹ nhân. Thân hình nàng mỹ miều và khiêu gợi chẳng kém gì Hoàng Hoa Ma Nữ Tây Môn Tử Quỳnh. Yêu cái đẹp là bản chất tự nhiên của con người. Khi biết nàng là vị hôn thê của mình chàng rất sung sướng. Nhưng nghĩ đến mối huyết thù chưa báo phục, và tấm chân tình của Tử Quỳnh, chàng không dám thừa nhận hôn ước.

Võ công của đại cừu vô danh kia quá cao siêu, chàng không chắc rằng mình có thể toàn mạng khi đối địch với lão ta. Vậy có nói ra cũng chỉ làm khổ thêm một người nữa mà thôi.

Trại Tây Thi thấy mọi người đã buông dưa. Nàng thở dài, định nói cho họ biết ý định bãi binh.

Nào ngờ viên tổng quản Du gia trang, cũng là đại đệ tử của Du trang chủ, chạy vào như cơn lốc. Gã mừng rỡ như điên cuồng hét lên:

- Sư muội! Đêm qua Bệnh Trùng Ngụy Thừa Tư và Huệ Sơn tuyên chủ đã bị Hồng Nhất Điểm giết chết cả rồi. Đi theo Hồng Nhất Điểm là một cao thủ sử dụng đao pháp. Họ còn giết gần hết nhị thập bát tú. Thật là một tin vui cho chúng ta.

Cử tọa đồng thanh chúc mừng Du tiểu thư. Lôi Dao cười khanh khách:

- Té ra đại sát tinh Hồng Nhất Điểm đã thâm ái mộ Du cô nương nên

mới ra tay giúp đỡ. Biết vậy, anh em tại hạ chẳng cần đến đây làm gì? Xin cáo biệt.

Nói là làm ngay, gã cùng Chính Lan đứng lên từ tạ bọn Thanh Long Trảo.

Trại Tây Thi bồi rồi nói:

- Nhị vị đi đâu mà gấp gáp như vậy? Sao không lưu lại vài ngày để tiểu muội tỏ lòng biết ơn?

Lôi Dao cười đáp:

- Đào Hoa cung đang tuyển sứ giả và võ sĩ, bọn ta đến đó xem có cơ may gì không?

Thiểm Điện Thần Kiếm mừng rỡ nói:

- Thế thì tiểu đệ xin tháp tùng.

Rót cuộc cả bọn đồng ý đi Thái An. Du Mỹ Kỳ vội vào trong lấy bạc đem ra. Nàng vui vẻ nói:

- Tiểu muội y ước tặng mỗi vị hai trăm năm mươi lượng lương tháng đầu.

Bọn Thanh Long Trảo chưa đánh đám trận nào nên ngượng ngùng không dám nhận. Lôi Dao cười khà khà:

- Chư vị từ chối mãi Du tiểu thư sẽ phật ý. Chúng ta có lấy số bạc này hôm nay thì mai sau cũng phải có lễ vật mừng đại hỷ của tiểu thư với Hồng Nhất Điểm.

Hứa Hoa bước đến nhặt gói bạc trên bàn. Những người còn lại được nước làm theo. Túi họ đang rỗng nên rất biết ơn họ Hứa. Nếu gã không muối mặt tiên phong thì chẳng ai dám nhận bạc cả.

Cuối cùng còn lại một gói bạc, Mỹ Kỳ bảo Chính Lan:

- Sao công tử không nhận chút lòng thành của tiểu muội?

Chính Lan mỉm cười:

- Tại hạ chỉ đi theo Hứa lão đệ cho vui chứ đâu có tài cán gì để giúp đỡ tiểu thư. Lòng thành xin tâm lĩnh vậy.

Mỹ Kỳ không chịu, cầm lấy gói bạc nhét vào tay chàng. Chính Lan tần ngần nói:

- Nếu tiểu thư đã quyết ý, tại hạ xin tuân mệnh. Tuy nhiên, xin gửi lại hai toa thuốc để Du lão gia và tiểu thư sử dụng. Dám hỏi lệnh tôn trúng kiếm thương hay chưởng thương?

- Gia phụ bị bọn bịt mặt đánh trúng ba chưởng vào ngực. Đó là một loại chưởng pháp âm nhu và độc ác.

Chính Lan gật đầu, mở nắp thảo ngay hai toa thuốc. Chàng nghiêm giọng:

- Lệnh tôn cứ theo toa này uống đúng một năm thì chân khí sẽ tụ lại nơi đan điền, ít nhất cũng hồi phục được một nửa công lực. Còn toa

thứ hai là của tiểu thư. Tại hạ xem sắc diện, đoán rằng chân nguyên suy kiệt, uống mười thang là đủ.

Du Mỹ Kỳ giật mình, không hiểu sao Chính Lan lại biết rõ tình trạng cơ thể mình như vậy? Chẳng lẽ chàng lại chính là người đã cứu nàng?

Trại Tây Thi cố nén cảm giác hoang mang, nhận lấy hai tờ hoa tiên. Nàng chưa kịp nói lời cảm tạ thì Chính Lan đã quay lưng bỏ đi. Lôi Dao và những người khác chỉ nhún chân đã bay lên yên ngựa, riêng Chính Lan chậm chạp trèo lên. Trại Tây Thi nhìn vóc dáng gầy gò, vẫn nhợt nhạt mà lòng nặng trĩu mối nghi ngờ.

Chờ khách đi cả, nàng chạy vào trong, tìm đến phòng Giang Tô đại hiệp, kể lại việc Hồng Nhất Điểm tiêu diệt bọn cường địch. Nàng cũng kể luôn việc mình lén luyện tà công ba năm nay và đêm qua suýt chết, nếu không có người cứu mạng.

Mỹ Kỳ kết luận:

- Phụ thân! Hải nhi cho rằng Hồng Nhất Điểm chính là vị ân nhân đã có mặt trong thạch thất.

Du lão nghiêm giọng:

- Kỳ nhi quả là to gan mới dám lén lút rèn luyện Độc Hỏa chân khí. Nay việc đã qua, ta không nỡ trách làm gì, nhưng xem ra người đã thất tiết với Hồng Nhất Điểm rồi còn gì? Thế thì lão phu mặt mũi nào mà gặp Âu Dương đại ca đây? Âu Dương Tùng còn có đại ân cứu mạng ta và mẫu thân ngươi. Dù xa cách nhưng lòng ta vẫn luôn nhớ đến thời gian xum họp ở Thiểm Tây. Kỳ nhi, thế là người đã hại phụ thân rồi.

Mỹ Kỳ thấy cha gia rơi lệ, lòng nàng se lại nhưng vẫn bướng bỉnh phụng phịu nói:

- Hải nhi rất chán ghét tập quán chỉ phúc vi hôn của các bậc trưởng bối. Giả như Âu Dương Chính gây gò, ồm yếu, lại bị chứng tiên thiên bất túc, chẳng lẽ phụ thân lại bắt hải nhi phải hi sinh cả đời xuân sắc mà lấy gã hay sao? Hải nhi đã nguyện sẽ lấy bậc anh hùng cái thế mà thôi.

Du lão mỉm cười:

- Âu Dương đại ca võ công quán thế, thanh danh Nhu diện phán quan lừng lẫy võ lâm từ ba mươi năm trước. Hồ phụ sanh hồ tử, lẽ nào Chính nhi lại bạc nhược, như người nói? Nếu đúng như vậy thì ta cũng chẳng dám ép Kỳ nhi lấy gã làm gì!

Mỹ Kỳ mừng rỡ nói:

- Phụ thân nói phải giữ lời. Hải nhi đã gặp một gã học trò tên gọi Âu Dương Chính Lan. Trí tuệ thì tuyệt luân nhưng trời gã không chặt.

Hài nhi linh cảm đầy chính là nam tử của Âu Dương bá phụ.

Du lão lặng người suy nghĩ một, miệng lẩm bẩm:

- Chính Huệ... Chính Lan. Thôi chết rồi! Chính nhi chỉ là tên gọi ở nhà của Chính Lan, ta vì sơ ý nên không hỏi kỹ. Thế dung mạo gã ra sao?

- Bẩm phụ thân, dáng vóc y mảnh khảnh, tuy không anh tuấn nhưng cũng dễ coi. Mắt y sâu và có cái nhìn rất bí ẩn.

Du lão vỗ đùi:

- Đúng rồi! Đó chính là dung mạo của Âu Dương đại tẩu lúc còn trẻ. Thế gã có nói quê quán ở đâu không?

- Bẩm phụ thân, gã bảo rằng quê ở Tứ Xuyên.

- Lạ thực! Kỳ nhi hãy đi tìm gã ấy đến đây cho ta hỏi han.

Mỹ Kỳ mỉm cười:

- Chính Lan đã đi Thái An để xem Đào Hoa cung chủ chiêu binh mãi mã rồi. À, y có để lại hai toa thuốc cho phụ thân và hài nhi.

Nàng chưa hề xem qua và đưa thẳng cho Du lão trang chủ, lão xem xong sa lệt nói:

- Còn sai thế nào được? Đây là nét chữ của Âu Dương đại ca. Chính Lan đã được ông dạy dỗ từ nhỏ nên nét chữ cũng giống cha.

Đó là toa của Du Mỹ Kỳ. Xem đến toa của mình, ông phát hiện hai hàng cuối không phải tên được vị mà là hai câu thơ:

"Cựu ước nhược phiêu phong,
Thanh thiên nhất điểm hồng."

Du lão mừng đến run giọng:

- Kỳ nhi! Chính nhi là Hồng Nhất Điểm đấy! Hãy xem đây.

Lão đưa tờ hoa tiên, chỉ tay cho Mỹ Kỳ thấy hai câu thơ. Nàng nghe lòng rộn ràng, sung sướng, vì hôn phu lại là bậc kỳ tài tuyệt thế.

Nhưng Trại Tây Thi thấy chàng từ hôn tui thân nói:

- Phụ thân! Người ta đã giải trừ hôn ước rồi mà.

Du trang ghủ cau mày suy nghĩ rất lâu mới nói:

- Kỳ nhi! Con là một trong những mỹ nhân đẹp nhất thiên hạ, lẽ nào Chính Lan lại không động tâm? Y biết ta là nghĩa thúc mà không đến chào hỏi chắc cũng có nỗi khổ tâm. Nay Chính Lan ẩn nấp dưới thân phận Hồng Nhất Điểm, giết người mà không để ai thấy mặt, chẳng hề giống tác phong của Âu Dương đại ca chút nào cả. Hay là Nhu diện phán quan đã ngộ hại và y đang truy tầm kẻ gia thù? Chỉ có lý do đó mới khiến y cần rằng chối từ hôn ước mà thôi.

Trại Tây Thi nghe lão phân tích rất chí lý, vui vẻ nói:

- Chờ phụ thân bình phục, hài nhi sẽ đi tìm Chính Lan hỏi xem sự thể thế nào?

Du lão cười bảo:

- Chẳng cần chờ lâu như thế, con cứ uống thuốc vài ngày, khôi phục công lực rồi đi Thái An tìm Chính Lan về đây.

Âu dương chính Lan

Hồi 3

Đại lượng đắc hiền thê Đào hoa cung lưu huyết

Lúc này, bọn Chính Lan đã cách Từ Châu mười lăm dặm. Chàng hỏi Thanh Long Trảo:

- Đặng lão có biết vì sao một mỹ nhân như Trại Tây Thi lại không bị Đào Hoa cung chủ để ý đến hay không?

Đặng Tân Dụ vui vẻ giải thích:

- Đào Hoa cung chủ đã có quy củ là mỗi địa phương chỉ tuyển một người thôi. Bốn năm trước, lão đã rước Đào tiểu thư ở cửa nam thành Từ Châu nên nay không thể đụng đến Du Mỹ Kỳ nữa!

Thiểm Điện Thần Kiếm bồng nói:

- Xem ra, đúng là Hồng Nhất Điểm đã có cảm tình với Trại Tây Thi. Không hiểu người ấy tuổi tác bao nhiêu và dung mạo thế nào nhỉ?

Lôi Dao cười ha hả:

- Tại hạ dám cam đoan rằng hán ta chẳng thể anh tuấn bằng Đỗ lão đệ!

Đỗ Vĩnh Huy thở dài:

- Du Mỹ Kỳ hiểu võ thành thạo, chỉ quan tâm đến võ công và nhân cách chứ không cần dung mạo. Tại hạ chẳng thể nào bì với họ Hồng được rồi!

Thanh Long Trảo an ủi gã:

- Tài mạo như Đỗ hiền đệ lo gì không tìm được giai nhân. Trên đời thiếu gì gái đẹp?

Trưa hôm sau, đoàn người đã đến Thái An. Còn bảy ngày nữa mới đến lúc Đào Hoa cung khai mạc Chiêu Anh hội nên họ vào cả khách điểm mượn phòng. Tắm gội xong, ai nấy phờn phơ ra phố, tìm đến những cửa hàng bán y phục để tìm vài bộ áo mới.

Hai trăm năm mươi lượng rủng rinh trong hầu bao dễ dàng biến áo vải thành áo gấm. Cuộc sống giang hồ bất trắc, lúc nào vui được thì cứ vui. Đám hào khách thay áo ngay trong tiệm, rồi kéo nhau lên tòa

tửu lâu sang trọng nhất.

Lôi Dao đã lột xác thành Hứa Hoa nên chẳng cần mua sắm thêm. Chính Lan thì khỏi nói, lúc nào chàng cũng mặc áo vải thô. Đám hào khách không nói gì nhưng lòng thầm chê chàng là gã đồ gàn. Nếu họ biết chàng là ai hoặc biết chàng đem theo bao nhiêu lượng vàng thì chắc đều ngã ngửa.

Cửu phụ Chính Lan là Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt đã bắt chàng phải nhận sổ ngân phiếu năm ngàn lượng để tiêu xài và chi phí cho cuộc báo thù. Lão lý luận rằng:

- Chính Lan! Chẳng lẽ bằng hữu vì người đồ mồ hôi, xương máu lại chẳng được chút gì sao? Như thế đâu phải đạo? Hơn nữa, hoàng kim cũng có diệu dụng của nó. Không tiền thì ngay Hạng Võ cũng phải khoanh tay. Người đã nhận lời lấy Chu Thục Nghi thì tài sản này là của người, còn bản khoản làm gì?

Thế là chàng đành phải tuân mệnh. Nhưng đã quen nếp sống giản dị trên đỉnh Đại Tuyết sơn nên Chính Lan chẳng bao giờ phung phí cả. Hoàng Hạc Tú Sĩ là bạn vong niên với phụ thân Chính Lan nên đã nhận chàng làm truyền nhân duy nhất. Phu thê Âu Dương Tùng muốn con trai học được võ công tuyệt thế, đành nuốt lệ gởi chàng đi Tứ Xuyên từ năm mười hai tuổi.

Hoàng Hạc Tú Sĩ đã ở tuổi cửu tuần, cảm thấy mình chẳng sống được bao lâu, nên cố công truyền hết sở học cho chàng. Mỗi năm, song thân chàng đều đến thăm và ở lại vài ngày.

Ba năm trước, Ngũ Di Nghiệp tọa hoá. Mai táng ân sư xong, chàng hạ sơn, trở lại Vân Nam. Căn nhà thân yêu đã sụp đổ, mộ huyền đường cỏ mọc đầy.

Chính Lan cố dần nỗi thương tâm, theo lời dặn dò của phụ thân, lúc chàng còn thơ ấu, đào bới nền nhà tìm ra một huyết ngàm. Trong ấy chỉ có bức di thư, cùng bức họa dung mạo hung thủ, và một ít châu báu!

Chính Lan lập tức vào Trung Nguyên, tiến hành cuộc truy tìm. Kế thừa truyền thống nghĩa hiệp của ân sư và phụ thân, chàng liên tiếp tiêu diệt bọn cường hào, ác bá và ma đầu tanh máu, nổi danh Hồng Nhất Điểm. Thường thì chàng bịt mặt nên chỉ rất ít người biết dung mạo thực. Những người được chàng cứu mạng hay tương trợ đã trở thành thân hữu, hết lòng giúp đỡ chàng truy lùng lão già có nốt ruồi son giữa trán!

Giờ đây, Chính Lan ngồi trên lầu ba của tòa Hoan Lạc lâu, ngắm nhìn ngọn Lương sơn ở phái Đông. Đỉnh núi này chẳng có gì tuần vĩ, chỉ nhờ nằm giữa vùng Thủy Bạc hiểm trở nên được bọn Tổng Giang

chọn là căn cứ. Cuộc khởi nghĩa này, phát khởi trong thời Tống Huy tông, và đến đầu triều đại nhà Minh đã được Tử An tiên sinh Thi Nại Am viết thành truyện. Nhờ vậy, Lương Sơn Bạc trở nên nổi tiếng khắp Trung Hoa. Du khách đến Sơn Đông, thường mượn thuyền vào thăm những tàn tích còn lại trên núi Lương sơn như Tự Nghĩa đường, Địch lâu...

Lôi Dao Hứa Hoa cũng nhâm nhi chén rượu, thả hồn về đất tây bắc, nhớ đến người vợ trẻ bạc mệnh. Đầu năm ngoái, Bình Lang thư sinh đã đến Kim Xương bắt nàng đi, sau khi đánh cho Hứa Hoa một chưởng như trời giáng, nằm liệt bảy ngày. Hai tháng sau, Lôi Dao tìm đến núi Lang sơn đòi vợ, lại mang thương tích chạy dài. Gã ôm mỗi nhục đoạt thê, bỏ vào Trung Nguyên tự sát bằng rượu và nổi dấn vật hằng đêm.

Khi gặp Chính Lan, bộ áo học trò kia gọi nhớ đến kẻ thù, Hứa Hoa không dẫn được cảm hờn, buông lời khiêu khích. Ai ngờ chàng chính là Hồng Nhất Điểm và đã giết Bình Lang thư sinh hồi cuối năm. Còn vợ gã, Phùng Thu Quyên, đã tự sát từ ngay ngày đầu lên núi. Lôi Dao thoát khỏi mối tuyệt vọng, liền bái Chính Lan làm huynh trưởng. Giờ đây, cuộc đời gã dang hiến cả cho chàng, dầu dầu sôi lửa đỏ cũng chẳng chùn chân.

Hai người đang suy tư bỗng nghe tiếng chân bước lại gần. Té ra bên bên có người chiếu cố. Đó là một cặp phu thê sang trọng. Người chồng tuổi độ tam thập, dung mạo cực kỳ anh tuấn. Thanh trường kiếm nằm trong chiếc vỏ nạm đầy lam ngọc, chứng tỏ cao thủ này xuất thân từ nhà quyền quý. Chàng ta mặc bộ võ phục lụa trắng, tất cả đều đắt tiền và được cắt rất khéo.

Còn nữ nhân đi bên cạnh cũng mang trường kiếm nhưng lại có vẻ đẹp ảo não lạ lùng. Đôi mắt huyền phảng phất nỗi buồn sâu kín. Dường như nàng không được hạnh phúc trong cuộc hôn nhân này, hay trong lòng nặng nỗi ưu tư nào khác. Tuy là người học võ nhưng dung mạo, cử chỉ của nàng toát ra vẻ thùy mị, dịu dàng rất mực.

Chính Lan chạm phải ánh mắt u buồn kia, thoáng nghe hồn xao xuyến. Chàng giật mình quay đi. Hứa Hoa thì thầm truyền âm:

- Đại ca! Họ là Kính hồ song kiếm ở Dương Châu. Tiểu đệ đã từng mang tin đến đấy. Gã nam nhân diêm dúa kia tên gọi Phó Duy Khang, còn có biệt danh là Dương Châu công tử. Gã là ái tử của cự tuần phủ Giang Tô, gia tài có hàng trăm vạn. Còn vị phu nhân sâu muộn kia là Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như. Nàng về làm vợ họ Phó đã được bốn năm, cùng chồng dương danh Kính hồ song kiếm, nhưng rất tiếc họ chẳng hề có con cái gì cả.

Chính Lan động lòng trắc ẩn, bảo gã:

- Nếu nguyên nhân vô sinh ở nàng thì ta có thể trị được. Chỉ cần uống trăm thang là có kết quả.

Lôi Dao cười mát:

- Đại ca quả là người nhân hậu, nhưng tiểu đệ cho rằng lỗi tại Phó Duy Khang. Gã ăn chơi khét tiếng vùng Giang Nam, nhẵn mặt mấy trăm kỹ viện, nguyên dương tổn thất nghiêm trọng nên chẳng thể nào có con được.

Lôi Dao vừa nói đến đây thì bàn gần đấy có thêm một người khách nữa. Người nữ hiệp này chỉ chừng đôi chín, dáng người thon thả nhưng các đường cong không kém phần đầy đặn. Trên gương mặt kiều diễm, trắng trẻo là đôi mắt tinh anh, lạnh lợi. Bộ võ phục màu hồng phấn và nụ cười tươi tắn làm rạng rỡ cả tửu lâu.

Nàng đi một mình và búi tóc theo kiểu thiếu nữ chưa chồng nên đã khiến những trái tim non thồn thức.

Chính Lan nhận ra Dương Châu công tử dán cặp mắt vào người vị cô nương mới đến, chẳng uý kỵ gì sự có mặt của phu nhân.

Thiểm Điện Thần Kiếm Đỗ Vĩnh Huy đã quên mối tình tuyệt vọng với Trại Tây Thi, chụp ngay lấy cơ hội ngàn vàng. Gã rời bàn bên trong, bước đến ngồi chung với Chính Lan và Hứa Hoa. Lôi Dao tủm tỉm cười:

- Hoàng thiên hữu nhãn nên đã đến bù cho Đỗ lão đệ rồi đấy! Ráng mà ra sức nhé!

Vĩnh Huy đặc ý hạ giọng:

- Phen này tiểu đệ sẽ theo đuổi đến cùng, quyết không bỏ cuộc.

Gã nấn nót lại y phục, định sang làm quen với mỹ nhân. Bất chợt gã nhận ra thiếu nữ kia đang liếc nhìn Dương Châu công tử với ánh mắt tình tứ.

Quả thực Phó Duy Khang xinh đẹp như Phan An, Tống Ngọc. Bộ râu xanh rì, gọn gàng trên mép càng làm tăng vẻ phong lưu, tuấn đạt.

Phải nói rằng trên đời chẳng có nữ nhân nào không bị gã hấp dẫn.

Ngược lại, Dương Châu công tử cũng chẳng hề bỏ lỡ cơ hội, mặc dù ái thiếp đang ngồi bên cạnh, gã nheo đôi mắt đẹp, đáp trả sự ngưỡng mộ của nữ nhân áo hồng.

Thiểm Điện Thần Kiếm ỉu xiu, lòng thầm rửa gã sở khanh mặt ngọc kia. Nhất là khi Phó Duy Khang thản nhiên bước qua bàn của người đẹp, cất giọng đường mật:

- Tứ hải giai huynh đệ. Tại hạ là Dương Châu công tử Phó Duy Khang, xin được mạo muội làm quen với cô nương.

Chính Lan nhận ra đôi vai Kính Hồ Tiên Cơ khẽ rung nhẹ, mặt tái đi,

nhưng vẫn nhẩn nhục ngồi im. Nàng không muốn nhìn cảnh trượng phu ve vãn người khác nên quay đi. Tình cờ, nàng chạm phải ánh mắt của Chính Lan.

Không phải chàng nhìn nàng với vẻ say đắm, si mê mà biểu hiện sự cảm thông sâu sắc. Tiêu Uyển Như thoáng nghe lòng ấm áp, bất giác có cảm tình với gương mặt thuần hậu, dễ mến kia.

Dương Châu công tử đang thao thao bất tuyệt khoe khoang gia thế, và tán tụng vẻ đẹp của hồng y nữ lang, thì một lão nhân bước đến. Tướng mạo và trang phục của ông ta đã được truyền tụng khắp võ lâm nên ai cũng nhận ra. Quần hào xì xầm:

- Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ, phen này họ Phó tận số rồi!

Theo danh xưng thì Hỏa chân nhân là một đạo sĩ, và quả thực lão ta có búi tóc đạo gia và mặc đạo bào. Nhưng trước ngực áo trắng kia chẳng phải là hình bát quái hay thái cực, mà lại là một ngọn lửa đỏ rực. Da dẻ, râu tóc lão cũng có màu hồng rất quái dị.

Hỏa chân nhân được coi là một trong những nhân vật khó chịu nhất võ lâm. Tính tình lão ta cổ quái, thất thường và nóng như lửa. Ngoài võ công cao thâm, chân nhân còn là vua của hỏa khí. Những trái Đào Thiên thần đạn của lão có thể san bằng một ngọn đồi nhỏ, huống hồ gì da thịt con người. Vì vậy, cả võ lâm đều kính nhi viễn chi, chẳng bao giờ dám đắc tội với Hỏa chân nhân cả.

Tất nhiên, Dương Châu công tử cũng đã nhận ra hung thần. Gã cố trấn tĩnh đứng lên vòng tay:

- Văn bối là Phó Duy Khang xin ra mắt Tây Môn tiền bối!

Hỏa chân nhân cười nhạt:

- Té ra công tử có lòng ái mộ khuyển nữ? Thật là vinh hạnh cho lão phu.

Trời không rét mà họ Phó run lên bần bật, tự rửa mình xui xẻo nên mới ve vãn con gái của Diêm vương.

Chính Lan nghe Hỏa chân nhân nói thế, nhận ra hồng y thiếu nữ kia là Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tổ Bình, biểu muội của Hoàng Hoa Ma Nữ Tây Môn Tử Quỳnh.

Ái thì chàng đã kể rằng Tổ Bình cực kỳ tinh ranh, xảo quyệt, thích trêu ghẹo người khác. Hỏa chân nhân rất yêu quý nàng nên luôn đi theo bảo vệ, vì vậy, có khá nhiều chàng trai đã phải khốn đốn.

Trở lại với Dương Châu công tử. Gã chưa kịp rút lui thì Hỏa chân nhân đã vui vẻ nói:

- Công tử tuấn tú, xinh đẹp, lại xuất thân từ chốn phú quý, nếu làm rể lão phu thì cũng xứng đáng. Sau này lão phu sẽ truyền cho pho Thiên Hỏa Chiếu Vân chưởng pháp, tha hồ ngạo thị võ lâm. Công tử

thấy thế nào?

Tây Môn Tố Bình nhìn gã tình tứ, nháy mắt khuyến khích. Phó Duy Khang mừng như ăn mày bắt được vàng, hớn hờ xá dài:

- Tiền bồi rủ lòng thương, vẫn bồi xin tuân mệnh.

Gã cao giọng gọi rượu ngon, thịt béo để chiêu đãi nhạc gia.

Thiểm Điện Thần Kiếm tức đến vỡ mật mà chẳng dám phát tác, chỉ thảm chửi gã họ Phó kia tốt phúc.

Bổng Hỏa chân nhân nói tiếp:

- Có phải nàng áo xanh bàn bên kia là lệnh phu nhân đấy không?

Họ Phó sợ hãi đáp:

- Bẩm phải.

Tây Môn Nhĩ quắc mắt:

- Thế thì không được! Lão phu chẳng bao giờ chấp nhận cho Bình nhi chung thuyền với ai cả. Nếu công tử muốn cưới Tố Bình thì phải bỏ hẳn vợ cũ.

Duy Khang bối rối nhưng không cưỡng lại ánh mắt thiết tha, chan chứa yêu thương của Tố Bình nên mềm lòng. Hơn nữa, gã cũng chẳng yêu quý gì Kính Hồ Tiên Cơ. Đã bốn năm hương lửa, nàng chẳng còn gì để hấp dẫn gã nữa. Lại thêm lời hứa truyền tuyệt học của Hỏa chân nhân đã cho gã thấy một viễn ảnh tuyệt vời. Với thần công ấy và uy phong của Tây Môn Nhĩ, gã sẽ tha hồ tung hoành ngang dọc.

Cuối cùng, Duy Khang kiên quyết nói:

- Tiêu nương về làm dâu nhà họ Phó đã bốn năm mà không sanh nở, xét ra cũng có lỗi, nay bị trả về nhà cha mẹ cũng là phải đạo.

Chính Lan nghe lửa giận bùng bùng, ghê tởm gã bạc hạnh kia. Lôi Dao cũng vậy, gã định mở miệng chửi thì bị Chính Lan ngăn lại:

- Đừng phát tác vô ích! Họ Phó đang bị cha con Hỏa chân nhân hí lộng đấy mà.

Chàng đưa mắt nhìn Kính Hồ Tiên Cơ, thấy nàng vẫn im lặng một cách khó hiểu.

Hỏa chân nhân cười khanh khách:

- Hay lắm! Công tử quả là người quyết đoán. Nhưng lão phu muốn được bảo đảm rằng công tử không quay về với vợ cũ, nên đề nghị công tử gả phu nhân cho một trong những người ở đây. Có thể lão phu mới yên tâm, vì cổ nhân có câu “ngựa quen đường cũ” hay “vợ chồng cũ không rủ cũng tới.”

Phó Duy Khang gượng cười:

- Lão gia khéo lo xa! Nhưng thôi, tiểu tể xin chiều ý người.

Gã đứng lên cao giọng:

- Kính cáo chư vị đồng đạo, bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại. Nay Phó gia chỉ có mình tại hạ, mà Tiêu Uyển Như không sanh nở được. Tại hạ đành vì chữ hiếu mà phế bỏ nàng, lấy vợ khác. Vị anh hùng nào muốn thu nạp Kính Hồ Tiên Cơ xin cứ lên tiếng.

Chẳng có ai dám mở miệng vì là bậc trượng phu, lễ nào nhất của thừa về làm vợ? Hơn nữa, sau này Dương Châu công tử học được tuyệt nghệ của lão quái vật kia, âm thầm ám hại thì sao?

Tiêu Uyển Như run rẩy nói:

- Tướng công đã chê bỏ xin cho thiếp được về Tô Châu với song thân!

Thực tâm, họ Phó cũng chẳng muốn dâng vợ mình cho người khác, quay sang phân trần với Tây Môn Nhĩ:

- Lão gia! Chẳng ai muốn lấy nàng cả, hay là trả về Tiêu gia trang?

Hỏa chân nhân gạt ngang:

- Không được! Tính lão phu đã nói ra là không rút lời.

Kính Hồ Tiên Cơ đứng lên ghen ngào nói với quần hào:

- Bốn năm nau, thiếp cắn răng sống cạnh Phó Duy Khang, chịu biết bao khổ nhục. Giờ có dịp để ra khỏi ngục a tỳ, dầu lấy ai cũng vui lòng. Mong chư vị rủ lòng thương!

Nhưng chẳng ai dám hủy diệt thanh danh mà đứng ra cứu vớt nàng cả. Tiêu nương dương đôi mắt sâu thẳm nhìn quanh rồi rút kiếm ra định tự vẫn.

Bỗng có tiếng người vang lên:

- Khoan đã!

Tiêu Uyển Như nhìn lại, nhận ra chàng thư sinh mảnh khảnh ở bàn bên.

Chính Lan đứng lên nghiêm giọng:

- Tại hạ chỉ là một kẻ áo vải tầm thường, xin phép được sáng duyên cùng Tiêu mỹ nhân. Mong Phó công tử viết văn tự hẳn hoi để làm bằng chứng.

Sấn cháp gối trên bàn, chàng lấy văn phòng tứ bảo ra để sẵn.

Phó Duy Khang hậm hực bước đến viết rồi ký tên. Đương nhiên gã phải viết rõ rằng tặng vợ là Tiêu Uyển Như cho Âu Dương Chính Lan.

Kính Hồ Tiên Cơ lấy bọc hành lý của mình, bước đến bái kiến tân phu quân:

- Tiện thiếp Tiêu Uyển Như xin ra mắt tướng công.

Chàng mỉm cười, đứng lên dìu nàng ngồi xuống cạnh mình, rồi cao giọng:

- Xin chư vị nâng chén chúc mừng cho tại hạ lấy được một trong năm

tuyệt đại mỹ nhân của võ lâm!

Quần hào phấn khởi cạ chén và nói lời chúc mừng. Lúc này họ mới tiếc rẻ, tự trách mình vì chút thanh danh mà bỏ qua cơ hội hiếm có.

Phó Duy Khang cười khẩy:

- Các hạ được hưởng diễm phúc này xin đừng quên ơn tại hạ. Nếu không, con người tầm thường như các hạ làm gì lấy được vợ đẹp?

Lôi Dao ngửa cổ cười dài:

- Người lắm rồi, đại ca ta đã có ở nhà đến ba người trong võ lâm ngũ đại hồng nhan.

Đương nhiên họ Phó và quần hào đều cho là gã khoác lác.

Chính Lan thì thầm với Uyển Như:

- Tiêu nương! Ta đã có hôn ước với ba vị cô nương, mong nàng thông cảm cho ta.

Kính Hồ Tiên Cơ bẽn lễn đáp:

- Tiện thiếp là thân hoa tàn nhụy rữa, nào dám đòi ngôi chính thất. Xin tướng công đừng bận tâm.

Lúc này Hỏa chân nhân cười ha hả nói:

- Bình nhi! Con thấy ta chọn rể có khéo không?

Tổ Bình tròn mắt đáp:

- Hải nhi tưởng lão gia nói đùa? Hải nhi đâu có thích gã họ Phó này?

Dương Châu công tử nghe như sét đánh bên tai, choáng váng nói:

- Lão gia! Xin người giữ lời.

Hỏa chân nhân gãi đầu nói:

- Lúc nãy lão phu tưởng Bình nhi thích người nên mới định nhận rể.

Nay nó không chịu thì ta cũng đành bó tay. Lão phu thật là một lão hồ đồ.

Lão vội vàng gọi tiểu nhị tính tiền rồi kéo Tổ Bình đi ngay. Quần hào khoan khoái cười hô hố, buông lời mỉa mai Phó Duy Khang. Gã giận tái mặt nhưng chẳng dám phát tác, bỏ đi luôn.

Đám áo vải rủ nhau bước đến cụng chén với Chính Lan. Thanh Long Trảo cười bảo:

- Âu Dương các hạ khí độ rộng rãi hơn người. Lão phu xin bái phục.

Lôi Dao cả cười:

- Âu Dương đại ca có nhân cách cao cả, thoát ra khỏi ràng buộc của danh lợi và lễ nghi tầm thường, nên không suy nghĩ như bọn chúng ta.

Những người vai vế thấp hơn Lôi Dao đều phải theo gã mà gọi Chính Lan là đại ca. Tiêu Uyển Như có cảm giác chàng thư sinh này không tầm thường, yếu đuối như vẻ bên ngoài.

Bốn năm qua, Kính Hồ Tiên Cơ nhẫn nhục chịu đựng tính tình bạc

béo, phóng đảng của Phó Duy Khang, chẳng được lấy một lời hay một cử chỉ dịu dàng. Chưa đầy một tháng sau ngày cưới, họ Phó đã chán nàng, thường xuyên lê lét nơi kỹ viện. Nàng lấy gã vì món nợ của song thân nên chẳng có chút tình cảm nào. Nhất là khi gã lộ rõ bản chất sở Khanh, mỗi cuộc ái ân là một cực hình. Nàng buông xuôi để mặc gã dày vò và chẳng hề cảm thấy niềm hoan lạc.

Lúc trẻ, Dương Châu công tử nhiều lần bị bệnh phong tình nên tinh lực yếu kém, phải nhờ đến thủ thuật của bọn kỹ nữ mới hưng khởi được. Vì vậy, gã ít khi gần gũi nàng, Uyển Như càng thêm cô đơn và tủi phận hồng nhan. Nếu không vì huyện đường, chắc nàng đã tự vẫn.

Nay lấy chàng học trò áo vải này, chưa biết tính cách ra sao, nhưng nàng tin vào linh cảm của mình. Gương mặt nhu hòa, thân thiện và ánh mắt nồng ấm kia khác hẳn với Dương Khang.

Thân hình Chính Lan cao gầy nhưng không hiểu sao đem đến cảm giác bình yên, vững chắc. Uyển Như thấy chàng uống nhiều, lo lắng nói:

- Tướng công đừng quá chén, có hại cho sức khỏe. Xin để thiếp uống dùm chàng vài chung.

Thế là bọn hào khách hân hoan cùng chén với nàng. Men rượu làm hồng gương mặt đẹp, khiến nhan sắc nàng càng bội phần quyến rũ.

Lôi Dao cười khà khà:

- Không ngờ tửu lượng của đại tẩu cũng khá, từ nay đại ca đã có người đối ẩm trong phòng the rồi!

* * *

Đầu canh hai bọn Chính Lan mới trở lại khách điểm. Lôi Dao xách tay nải sang ở với Thanh Long Trảo.

Kính Hồ Tiên Cơ mở bọc hành lý của mình ra, buồn bã nói:

- Tướng công, tiền bạc để cả trong bọc Phó Duy Khang, thiếp chẳng có đồng nào cả.

Chính Lan mỉm cười:

- Như thế càng hay.

Uyển Như lo lắng:

- Nhưng thiếp không muốn trở thành gánh nặng cho tướng công.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Tiêu nương! Nàng hãy thành thực nói cho ta biết, rằng nàng muốn ở lại với ta hay muốn về Tô Châu? Ta có một kẻ thù rất lợi hại và không chắc đã sống sót. Để nàng góa bụa, lòng ta không nở. Hay là nàng trở về với huyện đường và làm lại cuộc đời?

Không ngờ thổ lộ chân tình của chàng lại đem kết quả ngược lại.

Uyển Như biết chàng là khách võ lâm, lòng càng hoan hỉ, quyết chí theo đến cùng:

- Tướng công! Thiếp là người học võ chứ nào phải liễu yếu đào tơ? Nay được cùng chàng sánh vai đối phó cường địch, càng thêm thỏa chí bình sinh. Dẫu có phải vấn khăn tang hay theo chàng về chín suối cũng vui lòng.

Chính Lan thở dài:

- Đúng là duyên phận! Ta chẳng phải kẻ đa tình mà sao nguyệt lão cứ mãi se tơ?

Uyển Như tò mò hỏi:

- Chẳng hay ba vị đại thư kia là mỹ nhân phương nào vậy?

Chính Lan mỉm cười, chậm rãi kể:

- Trường An đại mỹ nhân Chu Thục Nghi, Hoàng Hoa Ma Nữ Tây Môn Tử Quỳnh và Trại Tây Thi Du Mỹ Kỳ.

Uyển Như sững sốt, không ngờ chàng trai tầm thường này lại được đến ba người trong võ lâm ngũ đại hồng nhan yêu mến. Nàng then thừng nói:

- Tướng công quả là bậc kỳ nam tử. Nhưng phải chăng chàng muốn gom đủ ngũ đại hồng nhan mới thỏa lòng?

Chàng ngượng ngùng biện bạch:

- Không phải đâu! Chẳng qua do trời xanh run rủi đấy thôi. Ta nào phải kẻ tham sắc?

Kính Hồ Tiên Cơ đã mất hẳn vẻ u buồn, cười khúc khích bảo:

- Tiệp thiếp không hề ghen mà còn mừng vì được chung thuyền với họ.

Chính Lan bùi ngùi lắc đầu:

- Đa mang quá thì có khác gì Dương Châu công tử đâu?

Chàng quay bước, đi vào phòng tắm. Lát sau, đến lượt Uyển Như.

Chính Lan uống khá nhiều rượu nên ngủ thiếp đi lúc nào không rõ.

Nửa đêm, chàng cảm nhận ra có bàn tay ai kéo chăn phủ ngực cho mình, chợt nhớ rằng Tiêu Uyển Như đang ở bên, chàng mở mắt, thấy Tiêu nương đang ngồi cạnh mình, nhìn ánh nến leo lét, hai hàng lệ chảy dài trên mặt.

Tiêu Uyển Như gạt lệ, gượng cười:

- Tướng công mệt thì cứ ngủ cho yên giấc. Thiếp đã quen với cảnh thao thức đêm dài rồi.

Chính Lan mỉm cười:

- Có cần đèn hoa chúc hay không?

Uyển Như hiểu ý, đỏ mặt đáp:

- Chúng ta là người của giang hồ, tướng công quên hay sao?

Chính Lan vươn tay kéo nàng vào lòng. Tất nhiên, Uyển Như đã là đàn bà từ lâu nên cơ thể nảy nở đều đặn hơn Tây Môn Tử Quỳnh. Nhưng do hoàn cảnh, nàng cũng vụng về chẳng kém gái xuân. Dần dần, nàng thoát ra khỏi ám ảnh ngày xưa, cảm nhận được hoan lạc. Gia dĩ, Chính Lan tinh lực sung mãn, định lực thâm hậu nên rất bền bỉ trong ân ái. Chàng đã phá vỡ được màn sương lạnh lùng trong tính dục của mỹ nhân. Giờ đây Uyển Như mới thực sự trở thành đàn bà, nàng hưởng thụ và nồng nàn dâng hiến.

Gần sáng, Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu then thùng nói:

- Thiếp chưa bao giờ được hạnh phúc như thế này. Cảm tạ tướng công.

* * *

Bốn hôm sau, Chính Lan cùng Uyển Như ra cửa đông thành Thái An, mượn con thuyền con vượt Thủy Bạc, vào thăm núi Lương Sơn. Có gã chèo thuyền nên hai người chỉ nói bằng quơ. Kính Hồ Tiên Cơ đắm chìm trong hạnh phúc bất ngờ nên hương sắc ngọt ngào. Đôi mắt nhung luôn dán chặt vào gương mặt Chính Lan với cả lòng luyến ái ngút ngàn. Nàng đã biết chàng là Hồng Nhất Điểm, truyền nhân của Hoàng Hạc Tú Sĩ, và là người được cả võ lâm khiếp sợ. Chàng như con thần long kiến thủ bất kiến vĩ, võ công tuyệt thế nhưng lại vô cùng nhân hậu. Trong phòng the, chàng dịu dàng và dũng mãnh như thiên tướng. Làm thân nhi nữ, còn mong gì hơn nữa?

Hơn một canh giờ sau, thuyền mới vào đến chân núi. Đôi vợ chồng trẻ dặt nhau thượng sơn. Nhưng không giống như những du khách bình thường, họ đi khắp nơi, không trầm trồ tán thưởng mà thỉnh thoảng lại thì thầm bàn bạc.

Trưa đến, Uyển Như mở gói lương khô, bày dưới gốc tùng. Chung quanh không có ai nên nàng ung dung cười nói:

- Tướng công! Chàng có chắc kho tàng nằm ở nơi đây không?

Chính Lan gật gù:

- Trí đa tình Ngô Dụng rất đa mưu túc trí, nên trưởng tử của ông ta Ngô Tử Đức cũng là tay kiệt xuất. Lúc quân Mông Cổ tràn xuống phía nam thì Ngô Tử Đức đang làm quân sư cho tể tướng Nam Tống Lục Tú Phu. Khi Đoàn Tống chết ở Can Châu, Quảng Đông, Lục tể tướng đưa Quảng vương chạy ra đảo Khai Sơn. Biết thế đã cùng cực, Lục Tú Phu giao cả châu báu của quốc khố cho Ngô Tử Đức chôn giấu, hầu sau này có tài lực mà khôi phục giang sơn. Họ Ngô đã đem cất ở núi Lương sơn này và vẽ lại họa đồ để ghi nhớ. Nhưng sau đó vài năm, Ngô Tử Đức lâm bạo bệnh mà chết. Họa đồ lạc ra bên ngoài, cuối cùng lọt vào tay tiên phụ. Không ngờ có kẻ lại biết

việc ấy nên mới tìm đến Côn Minh giết người, cướp của. Theo di thư của tiên phụ thì hung thủ dù có họa đồ trong tay cũng khó mà đoán ra địa điểm lại là Lương Sơn Bạc. Nhưng chẳng thể biết chắc được, vì vậy chúng ta phải nhanh tay tìm ra trước.

Uyển Nhi hiểu kỳ hỏi:

- Tướng công! Liệu số châu báu ấy có nhiều lắm không?

- Lúc ấy Sơn Đông đã nằm trong tay quân Mông Cổ, nên ta đoán Ngô Tử Đức chỉ mang theo được khoảng trăm cân là cùng.

Ăn uống xong, hai người trèo lên chót vót Lương sơn. Chính Lan thăm nhó lại họa đồ rồi so sánh với cảnh vật ở dưới. Cuối cùng, chàng đã nhận ra những nét tương đồng. Chính Lan mừng rỡ, bế xốc Tiêu nương trên tay rồi lao xuống. Chân chàng điểm trên những tảng đá, lướt đi nhẹ nhàng như gió thoảng. Lần đầu được thấy chàng thi thố võ công tuyệt thế, Uyển Như càng thêm kính ngưỡng và yêu mến.

Lưng chừng sườn núi phía sau là một tảng đá lớn, nằm trên một bình đài nhỏ, đứng song song với vách núi.

Chính Lan hạ thân xuống đỉnh, nhìn xuống khe ở giữa mặt trong tảng đá và vách núi. Giờ đây, khe hẹp này đã bị bịt kín bởi bụi rậm và dây leo.

Chàng rút chủy thủ nhảy xuống, khéo léo luồn vào chân vách, chặt bỏ một mớ dây leo và cạo lớp rêu xanh, quả nhiên hiện ra dấu vết của một khung cửa. Chính Lan kê vai xô mạnh, cánh cửa đá nặng nề chuyển động, vang lên tiếng ken két rợn người. Chàng vung chưởng quạt khí độc ra rồi bật hỏa tập bước vào.

Động khẩu này rất nhỏ, chỉ đi vài mươi bước đã đến vách cuối. Nơi đây có chiếc giường đá, trên là một gói giấy dầu nhỏ. Chính Lan bật cười, không ngờ kho tàng của Nam Tống chỉ có bấy nhiêu. Chàng nhặt lấy bọc giấy trở ra, đóng cửa lại cẩn thận, kéo dây leo phủ kín. Nơi này còn có tác dụng cho kế hoạch tương lai của chàng.

Chính Lan tung mình nhảy lên đỉnh tảng đá, vui vẻ chìa bọc giấy ra:

- Như muội xem đi, kho tàng của chúng ta đây.

Uyển Như mỉm cười mở ra xem, thấy chỉ có một túi da cột chặt miệng và quyển sách mỏng.

Nàng trao quyển sách bìa ra cũ kỹ cho Chính Lan và cởi nút túi. Ánh châu ngọc lấp lánh dưới ánh dương quang, chỉ độ trăm viên nhưng đều rất quý giá. Uyển Như thích thú reo lên:

- Tướng công! Số bảo ngọc này rất xinh đẹp, sau này chị em bọn thiếp chẳng lo thiếu đồ trang sức.

Chính Lan hài lòng khi thấy nàng biết nghĩ đến người khác. Chàng lật

sách ra xem, ngay trang đầu là lời nhắn gửi:

“Hậu sinh nhĩ giám. Lão phu là Nam thiên đại hiệp Quách Tử Hưng ở Hào Châu. Trong dịp đến thăm Lương Sơn Bạc, được hoàng thiên run rủi tìm ra kho tàng Nam Tống. Lại được đọc di thư của Ngô Tử Đức nên biết rằng sau này sẽ có người theo họa đồ tìm đến đây. Lão phu đang nuôi mộng đánh đuổi quân Mông Cổ, nên quyết định lấy số tài sản này chiêu binh mãi mã. Trăm viên ngọc để lại xem như phần thưởng cho người có công tìm kiếm. Lão phu cũng xin gởi gắm ba chiêu kiếm pháp, mong các hạ đừng để thất truyền. Quách Tử Hưng cẩn bút.”

Những trang kể là khẩu quyết của ba chiêu kiếm pháp. Chính Lan đọc nhẩm, ghi nhớ kỹ trong đầu, rồi hủy đi. Chàng sắp dần thân vào hồ huyết, chẳng thể đem theo báu vật này được.

Chính Lan vui vẻ nói:

- Uyển Như! Té ra nhạc phụ của Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương lại là người lấy được kho tàng. Hèn gì lão ta đủ sức tiến hành cuộc khởi nghĩa ở Hào Châu. Và trên cơ sở này, Chu Nguyên Chương tiếp tục kháng chiến đánh đuổi được quân Mông.

Trời đã quá giờ mùi, hai người vội vã trở về Thái An. Hôm sau, Chính Lan đi thăm bọn áo vải Hứa Xương. Họ đang ở nhà Sơn Đông Tử Phòng Tử Kính Nhan. Chàng nói chuyện riêng rất lâu với Tử lão. Sáng ngày rằm tháng tư, quần hào ùn ùn kéo đến cánh rừng đào, nơi Đào Hoa cung sẽ khai mạc Chiêu Anh hội.

Chính Lan cùng Kính Hồ Tiên Cơ đi bên nhau. Chàng áo vải mộc mạc, nàng áo lụa cao sang, nhưng vẻ tươi tắn của mỹ nhân chứng tỏ rằng nàng rất hạnh phúc.

Đại hội Chiêu Anh được thông báo trước từ lâu nên hào kiệt tam sơn ngũ nhạc kéo đến rất đông. Chẳng phải tất cả bọn họ đều muốn gia nhập Đào Hoa cung, mà chủ yếu để tham quan nơi thần bí nhất võ lâm trong suốt ba chục năm qua.

Khu rừng đào này là tài sản riêng của một nhà đại phú nên bao năm rồi chẳng ai dám vào. Vì vậy, bí mật của Đào Hoa cung được bảo toàn. Giờ đây, một con đường rộng ba mươi bước chân được mở ra ở mạn tây, đón chào khách khứa bốn phương.

Đi hết con đường bốn mươi trượng, xuyên qua cánh rừng, quần hào sững sờ trước một khung cảnh lạ lùng. Một tòa cung điện bằng đá trắng nguy nga, tráng lệ, và hàng trăm kiến trúc bằng gỗ, nằm trong một lòng chảo. Do đó, người bên ngoài chẳng thể nhìn thấy được, dù mái cung điện khá cao.

Tường vây của Đào Hoa cung được xây bằng đá núi, chỉ cao đến

ngực, mang mục đích trang trí hơn là phòng vệ. Cổng chính không có chiều bài nên nếu ai tình cờ lọt vào được cũng chẳng biết đây là Đào Hoa cung, trừ phi người ấy đến đây vào dịp xuân, lúc ấy, hàng ngàn cây đào phai trong khuôn viên Đào Hoa cung nở rộ. Giờ đây, đang là mùa hạ nên “đào hoa bất khả tiểu đông phong.”

Trước mặt tòa cung điện kia là một sân cỏ bằng phẳng và xanh mướt. Trên sân bày vài trăm bàn tròn phủ vải đỏ. Xem ra Đào Hoa cung chủ chẳng phải người keo kiệt, sẵn sàng chiêu đãi quần hùng. Tất nhiên, vị trí của phe chủ nhân sẽ là dãy bàn nổi thành hình cánh cung nằm sát thềm cung điện.

Quần hùng được gần trăm thiếu nữ áo hồng màu đào phai tươi cười mời mọc an tọa. Đương nhiên ai đến trước thì chiếm được bàn gần với nơi tỷ võ. Đó là khoảng sân cỏ ở giữa bàn của chủ và khách. Các bàn tiệc cũng được bày thành hình bán nguyệt, ôm lấy đầu trường. Tổng cộng một trăm hai chục bàn, sắp thành ba hàng, rất thuận tiện cho việc tham chiến.

Vàng dương mùa hạ khá gay gắt nhưng không xuyên thủng nổi tán lá của những cây cổ thụ rậm rạp. Nhờ vậy, thực khách có chờ một chút cũng chẳng thể chết vì nắng được! Họ nhâm nhi chung trà, xôn xao bàn tán về lai lịch, cũng như kế hoạch tương lai của Đào Hoa cung chủ.

Lần này lão công khai xuất đầu lộ diện, chiêu nạp hiền tài, tất chẳng phải để mua vui!

Gần giữa giờ Thìn, chín tiếng khánh ngọc vang lên, cửa cung rộng mở, rồi đàn kéo vang lừng. Đào Hoa cung chủ đi trước, theo sau là bốn vị mỹ nhân sắc nước hương trời. Kế đến là mười bốn lão già nhỏ bé, giống như bảy lão tổng hôn sứ giả đã bị bọn Chính Lan sát hại.

Đám người lùn kia càng thảm hại hơn khi sau lưng họ là tám đại hán cao lớn, khôi vĩ, mặc áo đen hở tay. Sắc diện của tám gã này lạnh như tiền và tỏa sát khí hùng hực.

Kính Hồ Tiên Cơ bật cười nói nhỏ:

- Tướng công! Lão Đào Hoa cung chủ này quả là người quái dị, thích kết hợp những sự vật tương phản với nhau.

Lôi Dao hạ giọng lo lắng:

- Đại ca! Tám gã kia tên gọi Tây Vực bát hung. Chúng là anh em một nhà, mang họ Lỗ, tên từ Nhất đến Bát. Bản lãnh mỗi tên đều ngang ngửa với tiểu đệ. Đáng ngại nhất là bát hung có đến năm trăm thủ hạ vô cùng kiêu dũng và thiện xạ. Đào Hoa cung chủ thu phục lực lượng này chứng tỏ dã tâm không nhỏ.

Tất nhiên trong quần hùng cũng có nhiều người nhận ra bát hung, họ xì xầm bàn tán với vẻ lo ngại.

Đúng như lời một tổng hôn sứ giả đã nói ở Chu gia trang, Đào Hoa cung chủ như mới bốn mươi. Mặt lão trắng trẻo, mắt sáng như sao, mũi huyền đảm, vầng trán cao thanh thoát, có điểm một vết sẹo nhỏ. Chính Lan bối rối suy luận: “Phải chăng vết sẹo kia là dấu vết còn lại của nốt ruồi son? Nhưng với bản lãnh của lão, còn sợ gì ai mà phải xóa đi? Hơn nữa, Đào Hoa cung ở sát Lương Sơn hàng mấy chục năm nay, lẽ nào cầm họa đồ trong tay mà không nhận ra địa điểm kho tàng?” Chàng thở dài nói với Lôi Dao:

- Xem ra Đào Hoa cung chủ chẳng phải là kẻ gia thù, kẻ hoạch tiếm nhập Đào Hoa cung đánh bỏ ngõ. Nhưng ít nhất tại hạ cũng phải đấu với lão ta vài trăm chiêu xem lộ số thế nào? Tiên phụ có nói rõ rằng mình bị hung thủ dùng một loại kiếm pháp kỳ tuyệt, đâm vào bảy yếu huyết.

Lôi Dao hiểu ý, giả vờ đi chào hỏi bằng hữu, thông báo kế hoạch mới cho Sơn Đông Tử Phòng và bọn áo vải nghe. Bỗng ngoài cổng vọng vào tiếng quát ồm ồm, vang dội tựa phèng la, dường như do hai người cùng nói:

- Hồng Nhất Điểm và nhị vị phu nhân giá lâm.

Không chỉ riêng Chính Lan giật mình mà cả đại hội cũng vậy. Họ nhất tề quay lại, nhận ra có sáu người khách mới đến. Đi đầu là một chàng công tử tuổi tam tuần, râu mép xanh rì và cực kì tuấn tú.

Cạnh Hồng Nhất Điểm là hai tuyệt đại mỹ nhân danh lừng bốn biển, Hoàng Hoa Ma Nữ và Trại Tây Thi. Sau lưng họ là Hán Trung Tam Ngốc Hiệp. Ba gã này hôm nay ăn mặc bảnh bao, mặt vênh lên, dương dương tự đắc, trông rất dễ ghét.

Quần hào xôn xao bàn tán không hiểu đại sát tinh kia đưa cả hai cô vợ đẹp đến đây làm gì. Họ chăm chú quan sát dung mạo của con người thần bí.

Bọn Hồng Nhất Điểm đi thẳng đến dãy bàn thứ nhất, vái chào Hỏa chân nhân rồi an tọa. Dường như hai phe đã gặp nhau từ trước rồi nên chẳng hề tỏ ra bất ngờ. Hoàng Hoa Ma Nữ Tây Môn Tử Quỳnh là cháu ruột của Hỏa chân nhân, họ ngồi chung là rất phải đạo.

Chính Lan thấy họ không thèm nhìn mình, hiểu ngay có ẩn tình. Sơn Đông Tử Phòng vội bước qua bàn chàng hỏi nhỏ:

- Âu Dương lão đệ! Thế này là thế nào? Người đóng giả hiền đệ kia là ai vậy?

Chính Lan cười thầm:

- Tại hạ cũng chẳng đoán ra.

Kính Hồ Tiên Cơ mỉm cười:

- Hay là ba vị đại thư kia đã nghe được chuyện tướng công thu nạp tiện thiếp nên bày ra trò này?

Chính Lan tỉnh ngộ:

- Nếu vậy thì Hồng Nhất Điểm giả kia chính là Trường An đại mỹ nhân Chu Thục Nghi. Nhưng ai là người đã cải trang cho nàng?

Từ Kính Nhan cười đáp:

- Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tổ Bình chính là một tay dịch dung có hạng. Vậy là cha con Hỏa chân nhân đã đồng lõa với ba vị hồng nhan kia.

Chính Lan cười mát:

- Lỗi do cha con họ bày trò hại Dương Châu công tử, còn trách gì tại hạ nữa?

Chàng nói đến đây thì nghe tiếng Đào Hoa cung chủ:

- Kính cáo chư vị đồng đạo, mấy chục năm nay, bản tòa bế quan luyện thần công nên Đào Hoa cung chẳng thể chung vai với các phái để gánh vác võ lâm. Nay việc luyện công đã đại thành, bản tòa quyết định khai cung, phù trì chính nghĩa võ lâm.

Lão vừa dừng lại lấy hơi thì đã bị lão đại trong tam ngốc cướp lời. Hồ Đạo Tĩnh đứng lên cười hề hề:

- Cung chủ nói bế quan luyện võ mà sao mỗi năm vẫn bắt một giai nhân? Phải chăng cung chủ luyện môn Hấp tinh đại pháp?

Bọn cao thủ áo vải Hứa Xương, Từ Châu đã được lệnh phá đám đại hội Chiêu Anh bát cưỡi hô hô, tán đồng ý kiến của đại ngốc.

Đào Hoa cung chủ giận tím gan, nhưng không dám để lộ, gượng cười đáp:

- Các hạ khéo nói đùa. Bản tòa là bậc chính nhân, lẽ nào lại thêm luyện môn tà công ấy?

Đại ngốc lắc đầu tỏ vẻ nghi ngờ:

- Cung chủ nói vậy tại hạ chẳng dám tin! Vì sao ba chục mỹ nhân giờ đây chỉ còn có bốn? Phải chăng hai mươi mấy người kia đã ngẻo cả rồi?

Gã nói rất có lý vì cạnh Đào Hoa cung chủ giờ đây chỉ có bốn người đẹp mà thôi. Vì vậy, quần hùng lại ồ lên tán thưởng.

Đào Hoa cung chủ cố nhịn:

- Họ còn ở trong cung, sau đại hội, bản tòa sẽ gọi họ ra chào khách.

Đại ngốc hài lòng nhưng trước khi ngồi xuống, nói thêm một câu:

- Cung chủ đã chiếm hữu đến gần ba mươi mỹ nhân đẹp nhất võ lâm, xin đừng tuyển thêm nữa. Nếu không, anh em giang hồ chỉ còn lại mớ đui, què, mẻ, sút.

Hai gã ngốc em khen phải, khiến mọi người bật cười.

Đào Hoa cung chủ cố dần cơn thịnh nộ, sửa nét mặt nghiêm trang, tuyên bố:

- Bồn tòa tuyển lựa hai mươi tám mỹ nhân để truyền cho mỗi người một môn tuyệt học của Đào Hoa cung. Nay đã đủ số tất không tuyển thêm nữa.

Lão đặng hắng rồi nói tiếp:

- Bồn tòa mất bảy vị tổng hôn sứ giả ở Trường An, chiếu quy củ không truy cứu Chu gia trang. Nhưng nay cần bổ sung để Đào Hoa nhị thập bát đảo kỳ trận không bị khiếm khuyết, bồn tòa mở đại hội chiêu anh này. Ngoài danh vị sứ giả, Đào Hoa cung còn tuyển thêm đúng trăm lẻ tám võ sĩ nữa. Nếu đồng đạo nào có đủ bản lĩnh và tự nguyện phục vụ Đào Hoa cung, bồn tòa xin hoan nghênh!

Hỏa chân nhân bỗng bật cười:

- Nếu như bản đạo đầu phục Đào Hoa cung thì cung chủ sẽ ban cho chức vụ gì?

Đào Hoa cung chủ gượng cười:

- Nếu quả như Tây Môn lão huynh có ý định ấy thì bồn tòa vô cùng hoan hỉ, và sẽ mời làm phó cung chủ.

Quần hùng hồi hộp chờ đợi câu trả lời của Tây Môn Nhĩ. Nếu lão quỷ này nhận lời thì Đào Hoa cung sẽ hùng mạnh gấp bội!

Nhưng Hỏa chân nhân không nói gì mà để Hồng Nhất Điểm lên tiếng:

- Còn như Hồng mỗ thì sao?

Đào Hoa cung chủ lạnh lùng đáp:

- Các hạ là người lai lịch bất minh. Bồn tòa không thể dung nạp được.

Hồng Nhất Điểm cười khanh khách:

- Chứ không phải lão thấy bồn nhân anh tuấn, trẻ trung hơn nên sanh lòng úy kỵ hay sao? Bồn nhân mà vào cung thì đám thê thiếp của lão sẽ ốm nặng vì tương tư mất.

Đào Hoa cung chủ quát mắt:

- Nếu không vì nể mặt Tây Môn lão huynh, bồn tòa đã đuổi người ra khỏi đây rồi.

Hỏa chân nhân vội mắng cháu rể:

- Người có im đi không?

Mọi người sửng sốt khi thấy Đào Hoa cung chủ lại không hoan nghênh một đại cao thủ như Hồng Nhất Điểm.

Chính Lan lẩm bẩm:

- Có lẽ lão ta đã biết ai giết bảy lão tổng hôn sứ giả rồi!

Sơn Đông Tử Phòng đứng lên cao giọng:

- Nay cung chủ đã công khai xuất đầu lộ diện, xin cho võ lâm đồng đạo biết tính danh. Và dám hỏi gương mặt kia là thực hay hóa trang? Đào Hoa cung chủ cười mát:

- Bồn tào là Thang Chí Quân, suốt đời chẳng thềm đeo mặt nạ. Cái tên ấy rất xa lạ với võ lâm, nhưng mọi người đều giật bắn mình khi nghe Sơn Đông Tử Phòng hỏi tiếp:

- Phải chăng cung chủ là hậu duệ của Tam Tuyệt Huyết Ma Thang Ưng?

Thang cung chủ biến sắc, mắt chói lợi oán khí, ngửa cổ cười vang:

- Giới cho Sơn Đông Tử Phòng. Bồn tào chính thực là nam tử của huyết ma.

Lời thú nhận của lão khiến quần hùng khiếp đảm, kinh tâm. Bốn mươi năm trước, Tam Tuyệt Huyết Ma Thang Ưng từng khuynh đảo giang hồ, tay vấy máu mấy trăm đồng đạo, thủ đoạn tàn nhẫn vô song. Sau lão bị Hoàng Hạc Tú Sĩ giết chết.

Thang Chí Quân gầm lên:

- Hồng Nhất Điểm! Nay lai lịch bồn tào đã bị tiết lộ. Mối thù của tiên phụ chẳng thể bỏ qua. Người là truyền nhân của Hoàng Hạc Tú Sĩ, vậy hãy thay lão mà trả món nợ năm xưa!

Thang Chí Quân khiêu chiến theo đúng luật giang hồ nên Hỏa chân nhân chẳng thể nhúng tay vào. Lão bối rối nói:

- Cung chủ có thể vì bản đạo mà dời ngày khác được chăng?

Thang Chí Quân cười nhạt:

- Bồn tào chỉ sợ y trốn mất mà thôi. Mong Tây Môn lão huynh thông cảm cho.

Quần hùng nhìn về phía Hồng Nhất Điểm chờ đợi. Họ rất hy vọng được xem cuộc chiến giữa hai cao thủ hạng nhất này. Có vài tay đã sự hét lên:

- Hồng Nhất Điểm! Hồng Nhất Điểm!

Quần hào hô theo như để cổ vũ cho gã, nhưng không hiểu sao vị đại sát tinh kia lại cứ ngồi yên. Gã và hai mỹ nhân nhìn về phía bản Chính Lan với ánh mắt hồ thẹn và van xin.

Lôi Dao nói lớn:

- Chắc Hồng các hạ hôm nay không được khỏe. Hay là Hán Trung Tam Ngốc Hiệp đứng ra thay mặt cũng được.

Quần hào đồng thanh khen phải. Ba gã ngốc hoảng hồn chối đây đây:

- Bọn tại hạ chẳng sợ gì Đào Hoa cung chủ, nhưng đâu thể làm trái với luật võ lâm được?

Dù nói cứng như vậy nhưng mặt chúng xanh lè như tàu lá, chẳng

còn chút oai phong nào cả.

Thang Chí Quân mĩa mai:

- Không ngờ lão quỷ Hoàng Hạc Tú Sĩ lại có một đồ đệ khiếp nhược như vậy? Thật đáng hổ thẹn!

Bổng Hồng Nhất Điểm và hai ái thiếp rời bàn, chạy đến một bàn gần đây, nhất tề sụp xuống chân một chàng thư sinh gầy gò, ốm yếu. Tây Môn Tử Quỳnh nói thay:

- Xin tướng công tha lỗi cho bọn thiếp!

Hồng Nhất Điểm thì đáp ứng:

- Biểu ca! Tiểu muội biết tội mình.

Quần hùng ngơ ngác chẳng hiểu gì cả. Chính Lan thở dài:

- Ba nàng đứng lên và làm quen với Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như. Từ nay về sau nhớ bỏ thói ghen tuông.

Uyển Như tươi cười đỡ ba mỹ nhân kia lên ngồi chung bàn. Chính Lan cầm lấy bảo kiếm của Kính Hồ Tiên Cơ, vòng tay nói lớn:

- Tại hạ là Hồng Nhất Điểm, mong đồng đạo lượng thứ cho trò đùa nghịch của chuyết thê.

Mọi người ồ lên kinh ngạc, không ngờ lại có chuyện vợ giả ra chồng.

Hơn nữa, Chính Lan chẳng có vẻ gì giống một đại cao thủ cả. Đào

Hoa cung chủ thì khác, lão chăm chú nhìn chàng với vẻ dò xét.

Dường như bản lãnh gã thư sinh kia đã đạt đến mức phản phác quy chân nên tinh anh nội liễm, chẳng hề biểu hiện ra ngoài.

Còn có một người nữa nhìn Chính Lan với cặp mắt ngưỡng mộ, đó

là Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tố Bình. Nàng là người tinh minh, mẫn

tiệp, xem nam nhân trong thiên hạ như lũ ngốc. Dẫu họ có anh tuấn phi phàm như Dương Châu công tử, nàng cũng chẳng để tâm.

Nhưng ở chàng thư sinh này tiềm ẩn một nhân cách cao cả, khiến

nàng bị thu hút. Việc chàng thản nhiên thu nạp Kính Hồ Tiên Cơ

càng biểu lộ được lòng đại lượng như biển.

Cả bốn người trong võ lâm ngũ đại mỹ nhân đều đã trở thành thê

thiếp của Chính Lan, chỉ còn lại mình nàng. Vậy vì sao nàng không

thể chung thuyền với họ?

Nhắc lại, Chính Lan ung dung bước ra khoảng sân trống, nghiêm nghị nói:

- Năm xưa, lệnh tôn Tam Tuyệt Huyết Ma lạm sát đồng đạo nên bị tiên sư diệt trừ. Nay các hạ là con, đứng ra đòi báo phục cũng là phải đạo. Nhưng trước khi giao đấu tại hạ muốn các hạ thành thật trả lời một nghi vấn!

Đào Hoa cung chủ cười nhạt:

- Người cứ nói!

Chính Lan trầm giọng:

- Có phải các hạ chính là người đã sát hại phu thê Nhu diện phán quan Âu Dương Tùng ở bên hồ Côn Minh?

Toàn trường ồ lên, hiểu rằng Chính Lan là hậu nhân của Âu Dương Tùng. Đào Hoa cung chủ cười vang:

- Bồn tào cũng muốn người được an lòng nhắm mắt, nhưng rất tiếc là bồn tào chưa hề đến Vân Nam lần nào cả.

Chính Lan biết lão nói thực. Chàng suy nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Các hạ cho rằng trong bao nhiêu chiêu sẽ giết được tại hạ?

Thang Chí Quân ngạo nghễ đáp:

- Dù võ công người có bằng lão Hoàng Hạc Tú Sĩ ngày xưa thì cũng không qua khỏi ba trăm chiêu.

Chính Lan gật đầu:

- Thế thì hôm nay chúng ta sẽ lấy giới hạn là ba trăm chiêu. Nếu không ai bỏ mạng, sang năm, đúng ngày này sẽ tái đấu. Tại hạ cũng có mối gia thù cần báo phục như các hạ.

Thang Chí Quân gật đầu:

- Được! Các hạ mà thoát chết sau ba trăm chiêu, thì sẽ có thời gian một năm để lo việc trả thù riêng. Nhưng lần sau sẽ không có giới hạn nữa.

Hỏa chân nhân đứng lên:

- Bàn đạo xin được làm trọng tài, đếm theo số chiêu mà Thang cung chủ đã đánh ra!

Rượu thịt ê hề đầy bàn nhưng chẳng ai còn lòng dạ nào mà ăn, quần hùng hướng cả về trận đấu vô tiền khoáng hậu sắp diễn ra. Nhất là bốn mỹ nhân, họ nắm chặt tay nhau lòng vô cùng lo lắng. Tử Quỳnh ghen ngào nói:

- Bọn ta đã hại tướng công rồi. Chàng đến đây chủ yếu là để điều tra lai lịch kẻ thù, vì bọn ta mới phải lộ mặt, dấn thân vào tử địa.

Chu Thục Nghi hậm hực:

- Trò này là do con nha đầu Tố Bình bày ra. Biểu ca mà có mệnh hệ gì, tiểu muội quyết không tha cho ả đâu.

Lúc này, Đào Hoa cung chủ đã xuất chiêu đầu. Lão luyện Huyết Ảnh thần công nên kiếm kinh có màu hồng của máu. Ngược lại, kiếm quang của Chính Lan tỏa ánh xanh biếc, lạnh lùng.

Các đại cao thủ giao đấu với nhau thường rất thận trọng. Những chiêu khởi đầu chỉ để thăm dò công lực đối phương. Sau đó, là đến lộ số võ thuật.

Chính Lan và Đào Hoa cung chủ cũng vậy, chưa ai dờ đến tuyệt chiêu thủ mạng, vì nếu không thành công, lần sử dụng kế tiếp sẽ

chẳng còn yếu tố bất ngờ nữa.

Không phải chỉ có kiếm quang của Thang Chí Quân là tỏa ra sắc đỏ, chung quanh lão cũng có màn sương hồng mờ mờ. Đây chính là lớp cương khí Huyết Ảnh bảo vệ cơ thể lão trước mọi ngoại lực, nhất là tuyệt kỹ Nhất điểm hồng. Chính vì vậy, Chính Lan chưa hề thi triển công phu này. Công lực của đối phương quá thâm hậu, chàng chỉ có thể bắn vào mắt lão mới mong đắc thủ. Mục tiêu nhỏ như vậy, rất khó thành công. Chàng tận dụng pho khinh công Hoàng Hạc Khinh Vân di chuyển như làn gió thoảng để đối phó với những chiêu kiếm mãnh liệt của đối phương. Nhờ đấu pháp ấy mà chàng vẫn cầm đồng, chưa chịu kém chiêu nào.

Tam Tuyệt kiếm pháp chủ ở sự hùng mạnh và tàn độc, còn Thái Chân kiếm pháp lại chủ ở độ nhanh và biến ảo. Hai thanh trường kiếm chạm nhau chan chát, hoặc ngân dài, hoặc vang lên những tiếng tinh tang thánh thót.

Quần hùng thấy rõ rằng màn kiếm quang xanh biếc thu nhỏ lại, và màn huyết quang ngày càng mở lớn ra như nuốt chửng đối phương. Nhưng Hỏa chân nhân đã đếm đến chiêu thứ hai trăm tám chục mà tình hình vẫn cứ thế. Đào Hoa cung chủ động sát cơ, nạt lớn một tiếng như để cướp tinh thần Chính Lan. Và luồng kiếm quang của lão rực rỡ màu máu tươi, che kín cả toàn thân, lao về phía chàng. Chiêu kiếm cực kỳ thần tốc nên chàng chẳng kịp né tránh, cắn răng tiếp đòn. Hai đạo kiếm kinh vun vút xé không gian, bay vút về phía nhau. Trong tiếng thép va chạm còn có tiếng nổ của chưởng kinh. Đào Hoa cung chủ đã dùng tả thủ giáp một đòn Đào Hoa mê hồn chưởng, kèm theo chiêu kiếm. Tất nhiên, Chính Lan cũng phải đưa tả thủ chống chọi. Chàng nghe tay tê chồn, khí huyết nhộn nhạo, tự biết mình thất thế.

Đào Hoa mê hồn chưởng không phải sở học của Tam Tuyệt Huyết Ma. Thang Chí Quân tình cờ tìm được bí kíp của Đào Hoa Tẩu nên kiêm thông tuyệt kỹ hai nhà. Pho chưởng pháp này lừng danh vũ nội từ trăm năm trước, ngoài tính quỷ dị, mãnh liệt, nó còn mang theo mùi hương rất độc hại.

Do đó, khi dùng đến công phu này, Thang lão đã áp đảo được đối phương. Lão xuất liền tám chiêu kiếm chưởng hợp nhất đẩy Chính Lan lùi lại hai trượng. Máu trên miệng chàng ứa ra ướt cả ngực áo vải trắng. Bốn mỹ nhân kinh hãi rú lên.

Chính Lan chịu đủ một đợt chưởng liên hoàn. Thừa lúc đối phương đổi hơi, tung mình rời đấu trường. Chàng lau máu miệng, lao vào đối phương.

Gặp đối thủ có tu vi thâm hậu hơn vài bậc, trường kiếm chàng bị luồng huyết quang chặn đứng ngay. Và Đào Hoa cung chủ lại vung chưởng đối đòn.

Lần này, Chính Lan không thêm chống đỡ mà thân nhiên xạ một mũi tên bằng máu vào mắt đối phương. Đào Hoa cung chủ bối rối trước lối đánh đồng quy ư tận của chàng, vội phi thân né tránh.

Lần này, kẻ phải thoái lui lại là Thang Chí Quân. Chính Lan xuất liền mười chiêu tuyệt kiếm và mười đạo Huyết Tuyền Nhất Điểm Hồng, đẩy họ Thang lùi ba trượng. Lão vung tả chưởng đánh bạt được tám mũi, còn hai mũi kia xạ vào gò má phải và trán. Tuy không xuyên thủng xương nhưng da thịt tổn thương, máu ứa ra. Quần hào mừng rỡ hoan hô nhiệt liệt. Chính Lan đánh liền một lúc mười chiêu phối hợp, chân khí hao tổn rất nhiều, trong khi ấy đối phương vẫn còn sung sức. Chàng bèn dồn toàn lực vào thân kiếm, tay tả vẫn chĩa ra nhưng chẳng hề có chút lực đạo nào!

Đào Hoa cung chủ không biết điều ấy nên vẫn dành bốn phần chân khí vào tả thủ, bên hữu thủ chỉ có sáu phần. Vì vậy, lần này mũi kiếm của Chính Lan đã xuyên qua được màn lưới thép. Đâm vào ngực trái Thang lão ma.

Tuy nhiên, Đào Hoa cung chủ đã phản ứng cực kỳ thần tốc, đưa vai đỡ mũi kiếm, còn tả thủ vỗ vào ngực chàng để đổi mạng. Tất nhiên Chính Lan không để lão thành công. Chàng buông tay cho lưới kiếm bay vút đi, cắm vào bả vai trái đối phương, rồi phi thân tránh chưởng. Chính Lan tựa như cánh hạc vàng, lướt ra xa hai trượng, đứng mỉm cười.

Toàn trường reo hò như sấm dậy. Họ chẳng ưa gì Đào Hoa cung chủ, vì lão là con của một đại ác ma.

Thang Chí Quân nhổ thanh kiếm ra khỏi vai, gằm lên ghê rợn:

- Âu Dương tiểu tử, ngươi đừng hòng thoát chết dưới tay bản tọa!

Hỏa chân nhân cao giọng:

- Cung chủ chỉ còn có một chiêu nữa thôi đấy.

Thang Chí Quân gằn giọng:

- Một chiêu cũng quá đủ rồi.

Lão quăng luôn bảo kiếm của mình. Luồng sương đỏ quanh người trở nên dày đặc, che phủ cả thân hình. Chẳng ai có thể nhìn thấy rõ nữa, với tình trạng này thì Chính Lan cũng chẳng biết đâu là mắt của lão mà tấn công!

Và trái cầu sương máu ấy lao vút đến như ánh chớp, không để đối phương né tránh. Nó còn xạ ra tám đạo chưởng kinh vũ bão, như những cánh tay máu định bóp nát Chính Lan.

Chàng đã rút thanh truỷ thủ ra từ trước, giờ đây dùng nó mà đối phó. Không chờ tử thần đến gần, thân ảnh chàng hóa thành đạo hào quang, như mũi tên bay qua lưới chướng, lao vào chính giữa khối cầu. Thanh chuỷ thủ tuy ngắn nhưng luống kiếm khí mảnh mai, dài hai gang, xạ ra từ mũi tiểu kiếm kia còn sắc bén hơn bảo kiếm. Suốt đời, Hoàng Hạc Tú Sĩ chỉ dùng có một loại vũ khí nhỏ bé này thôi. Chiêu Phượng Hoàng Tuấn Hỏa này Chính Lan chưa sử dụng lần nào. Nay đã đến lúc cứu tử nhất sinh, chàng không còn lựa chọn nào khác nữa.

Quần hùng trở mắt nhìn mũi tên xanh biếc, nhọn hoắt kia đâm vào trái cầu đỏ rực. Hai tiếng rú cùng vang lên một lượt, Chính Lan văng ngược ra sau hơn trượng, rơi bịch xuống sân cỏ một cách nặng nề. Còn Đào Hoa cung chủ vẫn đứng vững, nhưng ngực phải của lão thủng một lỗ sâu hoắm, máu phun không ít.

Lão ma điểm huyết chỉ huyết, định bước đến giết chết Chính Lan. Hỏa chân nhân lao vút đến, đứng cạnh thân xác bất động của chàng. Trên tay ông là một trái cầu đen bóng, nhỏ bằng trái chanh. Chân nhân cười rộ:

- Đã đủ ba trăm chiêu. Nếu cung chủ không giữ lời thì đừng trách bản đạo độc ác. Chỉ cần mười trái Đào Thiên thần đan này thì Đào Hoa cung biến thành đồng tro tàn.

Thang Chí Quân đâu lạ gì uy lực của loại hỏa khí lừng danh kia, lão hậm hực nói:

- Bồn tào nào phải kẻ hai lời? Chẳng qua là muốn xem thử y có còn sống đến kỳ hạn sang năm hay không?

Lúc này, cả năm mỹ nhân đều đã chạy đến chăm sóc Chính Lan. Lôi Dao Hứa Hoa và Hán Trung Tam Ngốc Hiệp thì vây vòng ngoài để bảo vệ. Hỏa chân nhân lạnh lùng nói:

- Bản đạo chẳng thể để cháu rể mình chết yếu được. Xin cáo biệt.

Lão bước đến điểm nhanh vào mười tám đại huyết trên thân trước Chính Lan, nhét vào miệng chàng sáu viên linh đan, rồi bảo Lôi Dao bông chàng đi ra.

Âu dương chính Lan

Hồi 4

Dương châu xuất ác nhân Nam kinh hồng diện tử

Bọn họ rút lui thì đám giang hồ áo vải hai phủ Hứa Xương, Từ Châu cũng đi theo. Thế là mọi người ủa cả ra, chẳng còn sót lại một mống nào. Đại hội Chiêu Anh tan nát.

Đào Hoa cung chủ giận điên người nhưng đang thọ thương nên chẳng dám sính cường, lão nuốt giận đi vào trong trị thương. Đã có kế hoạch từ trước, Thanh Long Trảo Đặng Tân Dụ đưa hơn trăm cao thủ hai phủ về nơi trú ngụ. Còn Sơn Đông Tử Phòng dẫn bọn Hỏa chân nhân đến một toà sơn trang rất kín đáo cách Đào Hoa cung mười hai dặm.

Sau ba ngày phục dục, Chính Lan hồi tỉnh, mỉm cười:

- Mạng ta rất lớn, chẳng thể chết được đâu, các nàng đừng khóc nữa.

Hỏa chân nhân cần nhân:

- Nếu phút chót người không dùng Qui Tức Bảo Tâm Đại Pháp phong bế kinh mạch toàn thân thì giờ đây đã ra ma rồi. Thang Chi Quân đã luyện Huyết Ảnh Ma Công đến mức chót, lại thêm Đào Hoa Mê Hồn chưởng rất độc địa, nếu là bản đạo cũng không đỡ nổi.

Chính Lan gượng cười:

- Tiểu tể đã có một kỳ nhân như thúc phụ ở bên cạnh, lẽ nào lại chết được?

Hỏa chân nhân khoan khoái trong lòng nhưng ngoài mặt giả vờ trách móc:

- Đừng nịnh hót cho uổng công. Bản đạo chẳng phải một lão già nhẹ dạ đâu.

Tử Quỳnh giận dữ nói:

- Cũng vì thúc phụ và Tố Bình biểu muội mà mới ra có sự này. Chính Lan mà có mệnh hệ gì, diệt nữ sẽ bắt đền thúc phụ đấy.

Tây Môn Nhị chỉ có hai anh em nên rất thương yêu cô cháu gái mồ côi này. Lão cười hề hề đáp:

- Chính Lan đã chết đâu mà tiểu nha đầu đã ăn vạ. Gã còn phải cảm ơn ta đã se duyên cho gã với Kính Hồ Tiên Cơ nữa đấy.

Ba nữ lang nhìn lão với ánh mắt sắc như dao. Chu Thục Nghi dầm dề:

- Chân nhân nhắc đến việc ấy chỉ khiến bọn tiện nữ thêm lộn ruột.

Kính Hồ Tiên Cơ run rẩy nói:

- Nếu ba vị không dung nạp, Uyển Như tôi chẳng dám van xin.

Nàng quì xuống bên giường, nắm tay Chính Lan nghẹn ngào:

- Tiện thiếp thân phận bọt bèo, chẳng dám chung thuyền với họ. Xin vĩnh biệt tướng công, trở về Tô Châu với song thân, mong chàng bảo

trọng.

Chính Lan mỉm cười thê lương:

- Nếu nàng không xứng đáng làm vợ ta, thì ta cũng chẳng xứng đáng làm chồng của ba mỗ nhân ấy.

Dứt lời, uất khí công tâm, chàng hộc ra một vò máu rồi chết lịm. Các nàng kinh hãi khóc ròng, xúm đến lay gọi. Hỏa chân nhân động nộ quát mắng:

- Đúng là một lũ đàn bà lòng dạ hẹp hòi, ba vợ hay năm vợ thì nào có khác gì nhau? Mau xê ra cho ta cứu tỉnh Chính Lan.

Bốn nàng vội tránh sang bên, đứng sệt sùi. Chỉ riêng Tiểu Linh Thổ hiểu ý phụ thân. Chân Nhân đã quyết chí chọn Chính Lan làm rể nên mới nói thế. Ba cộng một bằng bốn, lão nói năm là có ý nhét nàng vào. Tây Môn Tố Bình thoáng đỏ mặt nhưng lòng rất sung sướng. Tây Môn Nhi xoa bóp huyết đạo một lúc thì Chính Lan tỉnh lại. Chàng chưa chát hỏi Uyển Như:

- Nàng vẫn chưa đi sao?

Trại Tây Thi vội nói:

- Bọn thiếp đều yêu mến Tiêu đại thư, đâu thể để nàng đi được. Lúc này Chu hiền muội chỉ muốn đùa cợt chân nhân, không ngờ Tiêu đại thư lại hiểu lầm.

Chu Thục Nghi cũng tỏ vẻ hối lỗi:

- Biểu ca, tiểu muội thề sẽ không ghen nữa.

Chính Lan hài lòng bảo:

- Nay cứu phụ đã gả nàng cho ta, chẳng lẽ không gọi được một tiếng tướng công.

Thục Nghi sung sướng và hổ thẹn chẳng nói lên lời. Tử Quỳnh ôm Kính Hồ Tiên Cơ thủ thủ:

- Tiểu thư ở lại đây với bọn tiểu muội, chuyện quá khứ cứ xem như gió thoảng. Tướng công là bậc anh hùng cái thế, lòng dạ công minh tất chẳng để ai phải thiệt thòi đâu.

Cuối tháng năm, trong lúc Chính Lan đang dưỡng thương và vui vầy với võ lâm tứ đại mỹ nhân ở Hoàng Cúc lâu, thì thanh danh chàng đã vang dội võ lâm. Cuộc tử chiến của chàng với Đào Hoa cung chủ đã trở thành đầu đề hấp dẫn nhất trong các toà trà lâu, tửu quán. Ai nấy đều tôn xưng Âu Dương Chính Lan, cho rằng chàng còn trẻ tuổi võ công tiến bộ từng ngày nên chắc chắn năm sau sẽ đã bại được Đào Hoa cung chủ.

Chàng trở thành thần tượng cho lớp hào kiệt trẻ tuổi. Sự say mê của họ dành cho chàng đã đưa đến hiện tượng. Trên giang hồ xuất hiện rất nhiều những chàng thư sinh áo vải thô, mặt mũi hiền lành, mắt

nheo nheo bí ẩn. Họ cố gắng bắt chước y hệt tác phong và cử chỉ của Chính Lan, đến nỗi có người còn luôn đem theo bên cạnh bốn thiếu nữ ăn mặc hệt như tứ đại mỹ nhân.

Thực sự thì giới trẻ có căn cứ để ái mộ Hồng Nhất Điểm đến điên cuồng như vậy. Thứ nhất, chàng không quá đẹp trai, cũng trung bình như phần lớn bọn họ. Thứ hai, chàng luôn mặc áo vải, chứng tỏ xuất thân từ giới nghèo khó. Thứ ba, chàng đã phá vỡ thành kiến của giới võ lâm là người già luôn có bản lĩnh cao cường hơn lớp trẻ. Chính Lan mới hai mươi sáu mà bình thủ với Đào Hoa cung chủ Thang Chí Quân, thì họ cũng có thể so tài với các bậc tiền bối khác. Nhưng họ cũng tự hiểu rằng phải khổ công rèn luyện, do đó, giới trẻ đua nhau học hỏi, chẳng hề dám biếng nhác.

Chưởng môn các phái và bô lão võ lâm hoan hỉ trước sự chấn hưng võ học bất ngờ này, họ thậm chí ơn Chính Lan và ra sức dạy dỗ đề tử.

Nhưng có một người ghét cay ghét đắng những ai mặc trường bào thư sinh bằng vải thô. Bây giờ Dương Châu công tử Phó Duy Khang đã biết mình bị cha con Hỏa chân nhân lường gạt, tặng vợ cho đại sát tinh Âu Dương Chính Lan.

Chuyện này đồn đến Dương Châu khiến họ Phó vô cùng nhục nhã. Phó Duy Khang chẳng dám bước chân đến những chỗ đông người, chỉ sợ biến thành trò cười cho thiên hạ.

Hơn nữa, gã còn bị song thân mắng chửi thậm tệ, bắt phải ở nhà thuốc thang tịnh dưỡng, bồi tinh cố thận để Phó gia có người nối dõi tông đường. Phó Duy Khang có đến cả chục nàng tỳ thiếp hờ hớ xuân xanh, thế mà chẳng ai chịu sanh dùm gã một đứa con.

Trưa nay, Phó Duy Khang ngồi một mình trong thư phòng, nhâm nhi chén rượu Thiệu Hưng. Gã bỗng phát giác ra mình nhớ Kính Hồ Tiên Cơ vô vàn. Khi nàng ở bên cạnh, thì gã chẳng hề yêu quý, nay mất rồi mới biết tiếc thương. Dẫu sao, hình bóng của người đàn bà xinh đẹp tuyệt trần ấy đã in sâu trong tâm hồn gã.

Lại thêm tự ái của một nam nhân khi nghĩ đến cảnh vợ mình ái ân với kẻ khác, lòng gã sôi sục căm thù Chính Lan và cha con Hỏa chân nhân. Nhưng họ đều là những tay chọc trời khuấy nước, làm sao gã dám động đến họ?

Duy Khang đang gặm nhấm nỗi đau thì một tỳ nữ vào báo rằng Phó lão gia cho gọi. Gã lật đặt lên ngay khách sảnh. Ngoài Phó tuần phủ, còn có một lão nhân lạ mặt nữa, ông ta tuổi tác độ thất tuần, mặc y phục lang trung, nhưng đôi mắt lại uy nghiêm đến khiếp người.

Phó lão gia hơn hử giới thiệu:

- Hà tiên sinh đây là danh y đất Hồ Nam, thân quyến của Hà viên ngoại trong thành này. Tiên sinh đến thăm Hà lão nhị, có nghe được bệnh tình của Khang nhi nên đến đây để ra tay điều thủ. Tiên sinh bảo đảm rằng chỉ sau hai tháng, người sẽ tráng kiện như xưa và có con dễ dàng.

Phó Duy Khang cười mát:

- Hà tiên sinh đây cũng uống công thôi.

Gã vừa nói vừa nhìn lão lang trung kia với vẻ diễu cợt. Bất chợt, đôi mắt của họ Hà sáng rực lên như điện, Duy Khang chấn động tâm thần, chân tay bủn rủn. Gã biết ngay lão này nội công rất thâm hậu và đầy tà khí. Hà đại phu quay sang nói với Phó lão gia:

- Xin đại nhân để lão phu thuyết phục lệnh lang.

Phó Vi Quân hiểu ý, bỏ vào trong. Chờ lão đi khuất xa, Hà đại phu nghiêm giọng:

- Lão phu là Hà Đăng Long đến đây không phải chỉ vì chuyện chữa bệnh cho người, mà còn muốn biến người thành cao thủ số một võ lâm, đủ sức tiêu diệt Hồng Nhất Điểm. Nếu người đủ hùng tâm tráng trí, lão phu cũng có thể đưa người lên làm minh chủ võ lâm.

Dứt lời, lão chứng minh khả năng của mình bằng cách đâm ngón tay trở xuống mặt bàn làm bằng danh mộc dày nửa gang tay. Ngón tay lão đỏ rực như chiếc dùi sắt nung, xuyên qua mặt gỗ rất nhẹ nhàng.

Duy Khang vừa sợ vừa mừng, gã hoan hỉ nói:

- Nếu tiên sinh thực dạ tài bồi, văn bối xin khỗ công rèn luyện.

Gã bồng áp ứng:

- Nhưng chỉ sợ thời gian học võ quá lâu, Âu Dương Chính Lan bị Đào Hoa cung chủ giết mất còn đâu?

Hà lão cười nhạt:

- Theo lão phu phán đoán, Đào Hoa cung chủ Thang Chí Quân không đủ sức để giết chết Chính Lan. Hơn nữa, lão phu sẽ đem mười viên thiên niên Tuyết Liên thần đan ra giúp người tăng gấp đôi công lực trong vòng tám tháng. Còn kiếm pháp thì chỉ cần luyện ba chiêu cũng đủ lấy mạng Âu Dương tiểu tử.

Dương Châu công tử chẳng phải kẻ dốt nát, gã mỉm cười hỏi lại:

- Vì sao tiên sinh thù ghét Hồng Nhất Điểm mà không tự tay giết gã, lại cần đến văn bối?

Hà Đăng Long cười nhạt:

- Năm xưa lão phu bị Hoàng Hạc Tú Sĩ đả bại, bắt lập trọng thệ là suốt đời không được giết người. Chính vì vậy lão phu mới phải mượn tay người. Hãy suy nghĩ, chẳng lẽ người lại muốn suốt đời là

một kẻ bị nữ nhân chê bỏ, và là một kiếm thủ bậc trung? Hà Đăng Long này thế có hoàng thiên chứng giám, không hề có ý hại người vì lợi ích của mình.

Phó Duy Khang nghe lão thề thốt, yên tâm bái sư:

- Đồ nhi ra mắt ân sư.

Gã dập đầu lạy chín lạy cho đủ lễ.

Từ đó, Hà đại phu ở lại Phó gia trang, ngày đêm dạy dỗ Duy Khang, cho gã uống những viên linh đan quý giá và vô cùng thần diệu. Chỉ sau nửa tháng, Phó công tử đã lấy lại phong độ của một nam nhân kiên dũng trong phòng the. Đám tỳ thiếp hết lời khen ngợi khiến Duy Khang càng tin phục Hà sư phụ.

Trước đây, Dương Châu công tử học nghệ của Thanh Nhân đạo trưởng ở đạo quán cạnh Kính hồ. Cách đây năm năm, đạo trưởng đã qui tiên. Thanh Nhân là cao thủ phái Võ Đang nên kiếm pháp của Duy Khang khá linh diệu. Hà Đăng Long bổ quyết những thiếu sót trong sở học của họ Phó, và dạy thêm cho gã ba chiêu sát thủ cùng một bộ pháp vô cùng quỷ dị.

Duy Khang có căn cơ khá tốt, nay gặp minh sư nên tiến bộ rất nhanh. Gã tin tưởng Hà Đăng Long nên uống hết mười viên linh đan màu trắng kia trong vòng có ba tháng. Kỳ diệu hơn nữa là có đến bốn ả tỳ thiếp cần thai.

Tin mừng nay khiến Phó gia trang vui như mở hội. Phó tuần phủ liền bái họ Hà làm nghĩa huynh.

Đầu tháng chín, Hà đại phu bảo Duy Khang:

- Giờ đây Khang nhi đã có trong người bốn mươi năm công lực, với sở học bản thân cũng đủ ngạo thị giang hồ. Cộng thêm Quỷ Ảnh Thần Bộ và ba chiêu Diêm La Tam Thức, người thừa sức giết Chính Lan. Tuy nhiên, người hãy khoan đụng đến gã mà cứ tung hoành ngang dọc vài tháng, dương danh thiên hạ và thu thập kinh nghiệm chiến đấu. Sau đó hãy khiêu chiến với Hồng Nhất Điểm.

Phó Duy Khang mang bản chất tiểu nhân nên nghe nói đến thanh danh là khoái chí. Hơn nữa, rời khỏi Dương Châu, gã tha hồ ném mùi khoái lạc, với bản lãnh hiện nay muốn ai mà chả được?

Hôm sau, Hà Đăng Long xin phép Phó tuần phủ để đưa Phó Duy Khang đi Thiểm Tây thăm mộ tổ sư. Phó Vi Quân đã có bốn bào thai đầy hứa hẹn nên mặc kệ Duy Khang muốn đi đâu cũng được. Phó lão gia đưa lệ phí rất hậu.

Nhưng thực ra, Duy Khang còn lén vét thêm hơn vạn lượng để tiêu xài cho thỏa chí. Vừa rời khỏi Dương Châu, Hà đại phu đã chia tay với đồ đệ. Lão hẹn Duy Khang rằng sẽ hội ngộ đúng trưa ngày rằm

tháng mười một ở chân núi Võ Đang.

* * *

Dương Châu công tử cũng chẳng cần biết sự phụ mình đi đâu, gã hăm hở phi ngựa về hướng Nam Kinh. Ở chốn ấy, gã vừa có thể dương danh thần kiếm vừa có thể vui say với đám kỹ nữ xinh đẹp tuyệt trần. Nghe nói gần đây mới xuất hiện một vị cô nương tên gọi Hồng Ý Vân, nhan sắc phi phàm, cầm kỳ thi họa lầu thông và thủ thuật phòng the vô cùng tinh xảo.

Phụ nữ Trung Hoa thời cổ bị ràng buộc bởi lễ giáo khắt khe, hạn chế từ nụ cười, lời nói, dáng đi. Ngay cả trong chuyện gối chăn cũng chẳng dám biểu lộ hết nhiệt tình, vì sợ trượng phu cho là dâm đãng. Còn các đấng nam nhi lại được dạy rằng “vạn ác dâm vi thủ” nên đạo mạo, nghiêm trang ngay lúc gần gũi thâm thiếp. Xem ra chỉ có đám người nghèo khổ, bình dân và giới hào khách võ lâm là sẵn khoái, tận tình hưởng lạc trời cho.

Nhưng tất nhiên vợ nhà chẳng thể sánh với những nàng kỹ nữ lão luyện phấn son. Họ là hạng người bị xem là ti tiện trong xã hội, chẳng hề được giáo hoá. Họ lại sống bằng cách buôn bán xác thân nên phải luôn trau chuốt tay nghề để món hàng thêm hấp dẫn. Những lạc thú mà họ đem lại cho khách làng chơi vượt hẳn những gì mà các bà vợ ban cho chồng. Ở chốn yên hoa, ái ân, hành lạc được nâng lên thành một nghệ thuật hẳn hoi. Bảo sao các đấng trượng phu đã có vợ đẹp ở nhà mà vẫn lén lút mò đến kỹ viện? Và bảo sao các tay chơi lắm tiền lại chuộc vài nàng ra khỏi thanh lâu, đem về làm thiếp. Từ thời Xuân Thu ở nước Tề, Quản Trọng đã xem thanh lâu như một ngành kinh tế đầy lợi nhuận cho triều đình. Ông ra qui chế tổ chức ngành mại dâm thành hệ thống, hàng năm thu được số thuế rất lớn. Chữ “thanh lâu” xuất phát từ thời ấy, các kỹ viện đều phải sơn hoặc quét vôi màu xanh.

Thực ra, do hệ thống kỹ viện được công khai và rộng khắp nên thời xưa nạn cưỡng dâm rất ít xảy ra. Thứ hai, chính các nàng kỹ nữ đã là những người đi tiên phong trong ngành y phục, thời trang của Trung Hoa cổ. Có những nàng danh kỹ một đêm kiếm được cả ngàn lượng bạc. Vì vậy họ có thể phóng tay tiêu xài, sắm sửa. Hầu như những kiểu trang phục mới nhất đều xuất phát từ bọn kỹ nữ ở Kinh Đô, sau đó lan đi khắp nước. Oái ăm thay, các hoàng hoa khuê nữ hay khuê trung tiết phụ lại hân hoan đón nhận những kiểu xiêm y của đám gái lầu xanh. Có thể là do họ chưa từng đến kỹ viện nên không phát giác ra sự thực đáng cay ấy.

Mặt tích cực khác của giới kỹ nữ là họ đã có công phát triển và làm

phong phú nghề ca hát, ngâm vịnh trong văn hóa Trung Hoa. Song song với âm nhạc cung đình, âm nhạc dân gian tồn tại và lớn mạnh thông qua các kỹ nữ, ca nhi. Thường thường, các kỹ nữ đều biết đàn hát. Lời của những bài hát lại sử dụng nguyên liệu là những bài từ của các thi hào như Tô Đông Pha, Tần Quán, Trương Phòng, Lạc Du, Liễu Vịnh...

Đặc biệt nhất là Liễu Vịnh thời Tống. Ông rất giỏi về từ lại sành âm luật nên bọn nhạc công ở giáo phường mỗi khi có từ khúc mới tất phải tìm đến nhờ ông phổ nhạc, rồi mới đàn ca được. Tác phẩm của Liễu Trường Khanh phổ biến khắp hang cùng ngõ hẻm, nơi nào có giếng nước là dân nơi đó biết hát những bài từ của Liễu Vịnh.

Cuối đời, không được Tống Nhân Tông trọng dụng, Liễu Vịnh sa đà vào cảnh giang hồ, ngày tháng lê la nơi ca lâu, tửu quán. Cuối đời về già rất khốn khổ, tiêu điều, đến nỗi khi ông chết chính đám kỹ nữ phải bỏ tiền và đứng ra mai táng. Thanh minh hàng năm cũng chỉ đám kỹ nữ đi viếng mộ.

Tóm lại, khách phong lưu đến lầu xanh vừa được hưởng thú vui xác thịt, vừa được thư thái tâm hồn bởi lời ca tiếng nhạc. Vì vậy, chúng ta cũng chẳng nên trách Dương Châu công tử là người quá say mê thú yên hoa.

Chỉ bốn ngày sau Phó Duy Khang đã có mặt ở Nam Kinh, trước gọi là Kim Lăng, hay Ứng Thiên phủ. Tất nhiên gã trọ trong khách điếm sang trọng nhất thành, và chiều hôm ấy đã mò ngay đến Lưu Hương viện.

Chỉ trong mười ngày, Phó Duy Khang đã nổi danh khắp Nam Kinh, trở thành nhân vật đệ nhất phong lưu. Không những gã anh tuấn, hào phóng mà còn là đại cao thủ trong chuyện phòng the. Danh kỹ khắp thành ái mộ gã như điên đổ, đua nhau mời mọc. Hậu quả là họ Phó tiêu sạch hơn hai vạn lượng bạc ngân. Gã bèn đem công lão dạy dỗ tài bồi của Hà đại phu sử dụng vào việc trộm cướp. Chỉ trong một đêm, Dương Châu công tử viếng thăm ba nhà đại phú vùng phụ cận Nam Kinh, gom được hơn ngàn lượng vàng.

Đương nhiên gã đã phải giết tám mạng người, trong đó có một lão già mặt đỏ, võ nghệ cao cường. Duy Khang phải dùng đến chiêu Diêm Vương Nhất Thức mới hạ được lão ta.

Lúc đầu, Dương Châu công tử cũng có ý định gieo vạ cho Hồng Nhất Điềm Âu Dương Chính Lan. Nhưng giờ đây gã đang hạnh phúc trong vòng tay bọn danh kỹ nên chẳng còn nhớ đến Kính Hồ Tiên Cơ nữa, do đó mối hận Chính Lan cũng vơi đi. Thứ hai, gã thảm ngán sợ oai danh lừng lẫy của đại sát tinh Hồng Nhất Điềm, nên không muốn

chàng đến truy tầm. Phó Duy Khang đủ thông minh để hiểu rằng việc học võ đâu chỉ vài tháng là đủ biến thành vô địch. Nói chung, Phó Duy Khang chỉ muốn được yên thân lẫn lóc phần son.

Nhưng gã không biết rằng mình đã phạm sai lầm khi giết lão già mặt đỏ kia. Dương Châu công tử chẳng phải là cường đạo chuyên nghiệp nên không hề điều tra lai lịch khổ chủ. Gã thấy nơi nào nhà cửa nguy nga, lộng lẫy là vào thôi. Vì vậy, gã không biết lão già mặt đỏ hôm trước là Hồng Diện Tài Thần, bằng hữu thâm giao của chư ông môn các phái như Thiếu Lâm, Võ Đang, Hoa Sơn, Cái bang...

Hồng Diện Tài Thần Quý Thừa Khải còn là ân nhân của vô số hảo hán giang hồ. Võ công của ông rất cao siêu nhưng tính tình rộng rãi, trượng nghĩa, luôn hào phóng với đồng đạo. Đặc biệt, họ Quý còn là kết bái huynh đệ với Hỏa chân nhân Tây Môn Nhị. Vì vậy, cái chết của tài thần khiến cả võ lâm phẫn nộ. Hàng ngàn cao thủ đổ xô đến Nam Kinh để dự đám tang và điều tra tung tích hung thủ.

* * *

Trước đó, Hoàng Cúc lâu trần đầy hoan lạc. Chính Lan đã hoàn toàn bình phục và luyện thử chiêu thứ nhất trong ba chiêu kiếm do Nam Thiên Đại Hiệp Quách Tử Hưng để lại trong kho tàng Nam Tống. Chiêu này có tên Thiên Lý Trùng Hồng(2)cực kỳ bác tạp và uyên áo. Dầu thông minh tuyệt thế, Chính Lan cũng phải mất đến ba tháng vẫn chưa đạt đến mức tùy tâm nhi phát. Đồng thời, chàng cũng đem pho kinh công Hoàng Hạc Khinh Vân và Thái Chân kiếm pháp ra dạy cho các nữ nhân. Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tổ Bình thân nhiên tham gia, cùng rèn luyện với các đại thư. Họ đều yêu thương, tôn kính Chính Lan nên hết lòng rèn luyện chẳng dám xao nhãng một ngày. Nhờ vậy, bản lãnh tăng tiến rõ rệt. Hỏa chân nhân càng gần gũi Chính Lan, càng mến yêu chàng hơn. Lão định mở miệng gả ái nữ cho chàng, nhưng Tổ Bình không cho. Nàng có tự ái và tin rằng ngày nào đó Chính Lan sẽ yêu mình.

Tháng chín đến mang theo hơi thu và cúc trong vườn nở rộ. Cả nhà bày tiệc trên lầu để thưởng hoa nhân ngày tiết trùng dương chín tháng chín. Ngẫu nhiên, trong hàng ngàn đóa hoa cúc vàng rực kia có một đóa bạch cúc lẻ loi.

Hoàn cảnh năm nay chẳng khác gì mấy trăm năm trước, Hỏa chân nhân chẳng bỏ qua cơ hội, vượt rào ngấm nga bài “Trùng Dương tịch thượng phú bạch cúc”(3)của đại thi hào Bạch Cư Dị đời Đường.

“Mãn viên hoa cúc uất kim hoàng,
Trang hữu cô tùng sắc tự sương.

Hoàn tự kim tiên ca tửu tịnh,
Bạch đầu ông nhập thiếu niên trường.”(4)

Năm mỹ nhân vỗ tay hoan hô nhiệt liệt dù giọng Tây Môn Nhi khàn khàn, khô đặc, chẳng hay ho chút nào cả. Lão đang đắc ý bỗng thấy tam ngốc Hồ Phùng Tường phá lên cười ngặt nghẽo.

Chân Nhân cả giận mắng:

- Bần đạo chọn được bài thơ hợp tình hợp cảnh như vậy sao người lại cười?

Tam ngốc vẫn cười hô hô, chỉ lên đầu Tây Môn Nhi:

- Tóc của chân nhân đỏ quạch như râu bắp chứ đâu có bạc mà đem so với cúc trắng.

Cả nhà ôm bụng cười theo. Hỏa chân nhân ngượng nghịu nói:

- Đúng rồi, bần đạo quên mất điều ấy.

Tiểu Linh Thổ chữa then cho phụ thân, nói sang chuyện khác:

- Tỷ phu là người văn võ song toàn, xin hãy ngâm cho tiểu muội nghe một bài.

Bốn nàng kia cũng vui vẻ hồi thúc Chính Lan. Chàng mỉm cười ngâm bài từ Túy Hoa Âm của Di An nữ sĩ Lý Thanh Chiếu, thời Nam Tống:

“Bạc vụ hồng vân sầu vĩnh thú

Thụy não phần kim thú

Giai tiết hựu Trùng Dương

Ngọc chân sa thú

Tạc dạ lương sơn tự

Đồng ly bá tửu hoàng hôn hậu

Hữu ám hương doanh tự

Mạc đạo bất tiêu hồn

Liên quyện tây phong

Nhân tử hoàng hoa sấn.”(5)

Giọng chàng trầm ấm, có đôi chút thê thiết của gió thu nên diễn tả được hết tình ý của người đàn bà cô quạnh. Tất nhiên ai nấy khen hay. Lần này đến phiên nhị ngốc Hồ Giả trở tài bình thơ. Gã đứng háng rồi nói với vẻ sành sỏi:

- Tiểu đệ biết đại ca có ý tặng bài từ này cho Tố Bình cô nương vì chỉ mình nàng là cô đơn lạnh lẽo. Nhưng theo thiện ý của tiểu đệ thì ta nên sửa lại vài chỗ trong câu cuối.

Mọi người hiếu kỳ lắng nghe. Nhị ngốc chẳng chịu nói ngay, nhấp hớp rượu ngon khề khà. Đại ngốc bực bội nhắc:

- Sao người không nói quách ra đi.

Hồ Giả nghiêm trang phân tích:

- Một nhánh hoa cúc thì gãy nhưng cả bụi thì lại khác. Để khỏi gây

hiểu làm, tiểu đệ đề nghị sửa câu cuối thành “Người gầy như con mấm.”

Gã vừa nói xong thì cả bọn ôm bụng cười ngặt, không sao nín được. Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tổ Bình vừa dứt trận cười đã hất nguyên đĩa xào vào mặt nhị ngốc. Nàng hầm hầm quát:

- Bỏn cô nương xinh đẹp thế này mà người dám gọi là con mấm sao?

Hồ Giả sợ quá, tung mình nhảy xuống lầu, bỏ chạy mất. Tiệc rượu cũng đến lúc tàn. Chính Lan cho gọi ba gã ngốc ra vườn kiểm tra thành tựu khinh công. Chúng luyện đao pháp nên chẳng thể học kiếm thuật của chàng. Chính Lan chỉ dạy chúng khinh công, nếu thân pháp linh diệu nhanh nhẹn thì đao pháp cũng nhờ đó mà thêm lợi hại.

Ngày sáng hôm sau, Chính Lan cử Hán Trung Tam Ngốc Hiệp đi Tô Châu. Chúng có nhiệm vụ mang thư của Kính Hồ Tiên Cơ về cho song thân. Biết gia đình họ Tiêu sa sút, chàng gửi tặng ngân phiếu năm trăm lượng vàng. Ba gã ngốc hí hửng lên đường định bụng sẽ không bỏ qua cơ hội ghé thăm các thanh lâu lừng danh của đất Giang Nam. Chúng đi được bảy ngày thì Hoàng Cúc lâu nhận được tin Hồng Diện Tài Thần bị cường đạo hạ sát. Tây Môn Nhị đau lòng, lòng lộn như hổ dữ:

- Trời cao không có mắt nên mới để cho một đại thiện nhân như Quý lão đệ phải chết thảm như vậy. Bần đạo sẽ tìm cho ra tên hung thủ khốn kiếp ấy, nhét vào miệng hắn một trái Đào Thiên thần đạn.

Chính Lan đọc kỹ phong thư của Quý Thành Lâm, nam tử tài thần, rồi ôn tồn nói:

- Thúc phụ, bản lãnh của Quý lão gia thế nào?

Tây Môn Nhị thần thờ đáp:

- Võ công y chỉ kém ta chừng một bậc.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Trong thư có nói rõ rằng chưa đến trăm chiêu hung thủ đã bất ngờ đâm chết Hồng Diện Tài Thần. Chiêu kiếm ấy cực kỳ quỷ dị và ác độc. Còn về tuổi tác, Quý công tử nhận định rằng hắn ta còn trẻ. Thúc phụ thử nghĩ xem trong võ lâm đương đại, có cao thủ tuổi tam thập nào đủ sức giết tài thần không?

Hỏa chân nhân cau mày suy nghĩ:

- Bần đạo nắm rõ tình hình võ lâm như lòng bàn tay, nên dám chắc rằng trừ người, chẳng có ai làm nổi việc ấy.

Tiểu Linh Thổ góp ý:

- Như vậy, một là Quý công tử đã đoán sai tuổi tác của hung thủ. Hai

là có tay cao thủ thiếu niên nào đó gặp kỳ duyên nên võ công cao hơn tuổi tác?

Trại Tây Thi cũng thở thê:

- Theo ý thiếp, chúng ta phải đến Nam Kinh điều tra mới rõ chân tướng.

Chính Lan gật đầu tán thành.

Sáng mười tám, bảy con tuần mã phi hết tốc lực về phía nam. Trên đường đi, các mỹ nhân mới nhận ra cách ăn mặc và phong thái của Âu Dương Chính Lan đã được giới trẻ ưa chuộng đến mức nào.

Hoàng Hoa Ma Nữ vui vẻ nói:

- Tướng công! Chàng đã trở thành thần tượng của đám hậu bối trong võ lâm rồi đấy.

Chàng cười đáp:

- Chỉ mong họ đừng bắt chước ta lấy đến bốn vợ là được rồi. Lúc ấy nam đa nữ thiếu tất sẽ xảy ra cảnh chém giết để tranh giành.

Âu dương chính Lan

Hồi 5

Hồ nam thu dạ tâm bằng hữu

Kiểm nghiệm tà dương tróc cuồng đồ

Trưa hôm sau, bọn Chính Lan vừa sang đến bờ nam sông Hoài, đã bị chặn lại. Đó là một hán tử trung niên mặc áo đen. Người gã đầm ướt mồ hôi và lem luốc cát bụi, chứng tỏ đã kiêm trình không nghỉ.

Hán tử cố nén hơi thở dồn dập, kính cẩn hỏi:

- Phải chăng công tử là Hồng Nhất Điểm đại hiệp?

Chính Lan gật đầu. Gã mừng rỡ nói tiếp:

- Tiểu nhân là Dạ Trung Báo Cát Tráng, thủ hạ của Hách đại ca, xin bái kiến đại hiệp.

Gã dừng lại lấy hơi:

- Bẩm đại hiệp, cách nay hơn mười ngày, Hách đại ca đột nhập vào Chữ gia trang ở Ngũ Linh Nguyên và đã bị bắt. Tiểu nhân theo lời dặn dò từ trước, định về Hoàng Cúc lâu bẩm báo, không ngờ lại gặp ở đây.

Chính Lan chấn động, lo lắng cho bằng hữu, hỏi lại gã:

- Hách đại hiệp có bị thương tích gì không?

Hán tử buồn rầu đáp:

- Đêm ấy Hách đại ca cùng tiểu nhân và một người nữa tiến vào Chữ gia trang. Không ngờ chúng có trạm canh ngầm dưới đất nên đã phát hiện ngay. Hách đại ca liều mạng đoạn hậu cho tiểu nhân đào thoát để báo tin cho công tử rõ.

Chính Lan cau mày:

- Phải chăng Hách huynh đã phát hiện quái sự nên mới tìm cách điều tra?

- Thừa phải! Sau mấy tháng kiên nhẫn mai phục, bọn tiểu nhân phát hiện một lão già có dung mạo rất giống bức họa đi vào Chữ gia trang. Hách đại ca đã đoán rằng nốt ruồi son kia chỉ là thủ thuật đánh lạc hướng của giới hắc đạo, nên đã quyết định đột nhập.

Chính Lan đã hiểu, chàng nghiêm nghị nói:

- Các hạ cứ tìm quán trọ nghỉ cho lại sức. Tại hạ sẽ đi ngay Hồ Nam để giải cứu Hách huynh. Nếu cần phải san bằng nơi ấy, tại hạ cũng chẳng từ nan.

Dạ Trung Báo mỉm cười:

- Tiểu nhân đã quen bốn ba ngàn dặm, chẳng hề thấy mệt mỏi gì cả. Xin được theo công tử trở về Ngũ Linh Nguyên. Không tận mắt nhìn thấy Hách đại ca được an toàn, Tráng này chẳng yên tâm.

Chính Lan thầm khen ngợi lòng trung nghĩa của Cát Tráng. Chàng quay sang nói với Hỏa chân nhân:

- Thúc phụ! Xin người đưa các nàng đi Nam Kinh trước. Xong việc ở Hồ Nam, tiểu tể sẽ đến ngay.

Năm nàng ấp úng đòi theo, Chính Lan bác ngay:

- Thủ hạ của Thiết Xuyên ở đây còn rất nhiều, không cần các nàng trợ giúp. Hơn nữa, bọn ta sẽ đi cả ngày lẫn đêm, các nàng chẳng kham nổi đâu.

Tây Môn Nhị tán thành:

- Chính Lan nói đúng, bọn người đi theo cũng chỉ vướng chân tay.

Lão trao cho Chính Lan một trái Đào Thiên thần đạn đen bóng:

- Người hãy cầm lấy bảo bối này mà đối phó với Chữ gia trang. Nếu chúng giết Thiết Xuyên thì cho chúng ném mùi thần đạn.

Chính Lan mừng rỡ cảm tạ chân nhân rồi cùng Dạ Trung Báo đi ngay. Chàng nóng ruột, lo lắng cho Vô Nhân Kiếm Khách nên đi không ngơi nghỉ, vài trăm dặm lại thay một lần ngựa. Vì vậy, chiều ngày thứ năm đã qua ranh giới Hồ Nam.

Dạ Trung Báo lộ vẻ mệt mỏi nhưng Chính Lan vẫn thản nhiên, dù đã thức trắng bốn đêm.

Công phu Qui Tức Bảo Nguyên Đại Pháp là tuyệt học vô thượng của Thiên Trúc, đến Hoàng Hạc Tú Sĩ còn phải khâm phục. Vì vậy, ông bắt Chính Lan phải khổ luyện môn tâm pháp gia truyền này của dòng họ Âu Dương. Nhờ vậy, tuy suốt ngày ngồi trên mình ngựa thực ra cơ thể Chính Lan luôn có một nửa được nghỉ ngơi. Khi phong bế huyết đạo và cảm giác toàn thân, chàng có thể nằm bất động hàng tháng mà vẫn khỏe mạnh.

Đọc đường vẫn có những lúc dừng chân để người ngựa ăn uống. Chẳng bao giờ Chính Lan nhắm mắt trước Cát Tráng. Gã ngủ rồi chàng mới nghỉ ngơi, gã mở mắt thì chàng đã thức tự bao giờ.

Kể cả lúc nghỉ, đôi mắt Chính Lan cũng chỉ khép hờ. Người ngoài nhìn vào cũng sẽ nghĩ rằng chàng còn chưa nghỉ.

Sư phụ chàng, Hoàng Hạc Tú Sĩ Ngũ Di Nghiệp, tự biết đã gây nhiều thù oán với bọn tà ma. Sau này Chính Lan xuất đạo sẽ bị chúng trút giận lên đầu. Do đó, ông ra sức đào luyện chàng trở thành một người luôn cảnh giác, trong bất cứ hoàn cảnh nào.

Thêm bốn ngày đêm nữa trôi qua, Chính Lan và Dạ Trung Báo chỉ còn cách vùng núi Ngũ Linh Nguyên hơn trăm dặm. Cát Tráng bảo chàng:

- Âu Dương công tử, chúng ta phải đi đường tắt mới mong bảo toàn được tung tích. Con đường mé hữu này cũng rộng rãi, dễ đi, nhưng vì xuyên qua những cánh rừng đầy hổ, báo nên ít người qua lại.

Chính Lan mỉm cười:

- Hổ báo thì không sao.

Hai người rẽ vào con đường ấy. Đi được mười dặm đã đến khu rừng già rậm rạp, xanh tươi nhờ mưa hạ.

Bỗng trước mặt vang lên những tiếng quát như sấm:

- Hồng Nhất Điểm đứng lại.

Chính Lan nói kia đã cứu chàng thoát chết. Trừ phi được báo trước, chẳng ai có thể biết chàng sẽ đi đường này. Vừa lúc ấy, Dạ Trung Báo nhào người vung hữu thủ cầm mũi tiểu đao xanh biếc vào lưng chàng. Chính Lan đã cảnh giác nên kịp rạp mình xuống lưng ngựa tránh đòn ám toán. Dẫu sao cũng hơi muộn, lưỡi đao tằm độc rạch một đường nơi bả vai lưng trái. Chàng chéo tay giáng một chưởng vào ngực tên đệ tiện. Gã rú lên thảm thiết, văng khỏi mình ngựa. Đám phục binh đã ủa ra chặn kín phía trước, cách đầu ngựa vài trượng. Tất nhiên phía sau cũng có.

Chính Lan nhận ra trước mặt đông đến ba, bốn chục tên cung thủ, và được thống lĩnh bởi bốn gã trong Tây Vực Bát Hung của Đào Hoa cung.

Chàng lại nghe vết thương ngựa ngáy, cảm giác tê dại lan dần, biết là có độc. Không một phút chần chừ, Chính Lan rút trái Đào Thiên thần đan, bấm mạnh vào nốt lồi trên đỉnh rồi ném liền. Thần đan rơi vào giữa đôi hình đối phương và phát ra tiếng nổ long trời lở đất. Máu thịt, cát đá văng tung toé, khói bụi mịt mù và vang dậy tiếng rên la thảm khóc.

Chính Lan thúc ngựa lao đến như bay, trường kiếm lăm lăm, sẵn sàng chém giết để mở đường. Nhưng không còn ai đủ sức và dũng khí để cản chân chàng. Đám phục binh phía sau cũng khiếp đảm, chẳng dám đuổi theo.

Chạy được vài dặm, Chính Lan rẽ vào đường mòn bên trái. Chàng xuống ngựa đuổi cho nó chạy tiếp vào rừng, còn mình thì trở ra, đi sang cánh rừng phía đối diện. Chính Lan vào sâu hơn dặm, thấy một cây thiết mộc rậm rạp, cao lớn chạng ba rộng rãi kín đáo liền tung mình lên trên ấy. Chàng uống vội ba viên linh đan vội rồi vận khí trục độc.

Hoàng Hạc Tú Sĩ không muốn đem một thân công lực hùng hậu vào lòng đất, nên đã kiên nhẫn dùng phép Án Ma Hóa Nguyên đại pháp, ngày ngày xoa bóp huyết đạo, truyền chân khí cho Chính Lan. Trong suốt hơn mười một năm trời. Ông đã dồn được ba mươi năm tu vi cho vào cơ thể Chính Lan. Nhờ vậy, hiện nay, chàng có đến hơn bốn mươi năm công lực. Bản lãnh còn cao siêu hơn tú sĩ thời trai trẻ.

Cũng vì thế mà Chính Lan đã luyện xong lớp thứ bảy của pho nội công Thái Chân Cương Khí. Trong võ lâm, ít ai biết Hoàng Hạc Tú Sĩ xuất thân từ Đạo giáo. Ngũ Di Nghiệp học võ công của đạo gia, nhưng lại sống và hành hiệp theo tôn chỉ của Khổng giáo nên không hề mặc đạo bào.

Nhờ công ơn tài bồi của ân sư, Chính Lan mới có một tu vi vượt xa tuổi tác như hiện nay. Do đó, chàng đủ sức trục hết kỳ độc ra khỏi cơ thể.

Sau gần canh giờ, Chính Lan mở mắt xả công. Chàng nhú mày suy nghĩ khá lâu và quyết định lên đường đi Chữ gia trang chứ không quay lại.

Chắc chắn Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên đã bị bắt nên đối phương mới biết họ Hách có một thủ hạ tên Dạ Trung Báo Cát Tráng, và cho người giả dạng.

Chính Lan xem Thiết Xuyên là bằng hữu của mình nên không thể không cứu. Còn như gã đã bị giết thì chàng sẽ báo thù. Hơn nữa, việc cao thủ Đào Hoa cung có mặt ở Hồ Nam chứng tỏ Chữ gia trang đã trở thành kẻ địch của chàng.

Chính Lan mở tay nải, lấy lương khô ăn cho thật no, tìm suối nước tắm rửa rồi thay y phục. Chàng thầm cảm ơn Chu Thục Nghi đã bắt mình phải đem theo bộ trường bào xanh thẫm bằng gấm Hồ Châu. Trường An đại mỹ nhân ý mình là biểu muội nên nhõng nhẽo hơn ba nàng kia. Nàng quen cảnh giàu sang nên muốn trượng phu mình được hưởng thụ như bao người khác. Thục Nghi bảo:

- Tướng công nói rằng giá trị của con người là ở cái tâm thiện lương, nhân phẩm chứ không phải do y phục. Vậy thì chàng có mặc áo gấm cũng chẳng hề gì. Trong khi bọn thiếp châu ngọc phủ thân, lụa là che gót, chàng khiêm tốn quá chỉ e không hợp cảnh, hợp tình.

Chính Lan sờ đắc đạo Trung Dung nên mỉm cười không tranh cãi, vui vẻ mang theo những gì nàng muốn. Bậc đại trí chẳng bao giờ nên tranh cãi với mỹ nhân.

Ngay chiều hôm ấy Chính Lan đã có mặt ở trấn Vọng Sơn, cách Chử gia trang ba dặm. Trấn này nằm ở mé đông vùng núi Ngũ Linh Nguyên. Chính Lan ghé vào một tửu quán ở đầu tây của trấn Vọng Sơn. Từ nơi này, chàng có thể ngắm cảnh hoàng hôn trên quần thể núi non hùng vĩ kia.

Trước lúc đến đây, chàng đã vào một tiệm trong trấn, nhờ lão thợ cạo sửa sang bộ râu lởm chởm của chín ngày dong ruổi. Chàng không cạo sạch mà chỉ tỉa tốt cho gọn gàng lại. Nhờ vậy, bộ râu mép, râu quai nón xanh rậm kia đã biến chàng thành người xa lạ. Hơn nữa, cách trang phục của Chính Lan đã trở thành truyền thuyết nên chẳng ai ngờ rằng hán tử áo gấm này lại là Hồng Nhất Điểm thư sinh.

Chính Lan vào quán, chọn một bàn dưới mái tây hiên. Chàng quan sát thực khách, thầm tức cười khi thấy ngay cả nơi hoang vu này cũng có người ái mộ mình. Quả thực là có đến ba chàng kiếm sĩ trẻ tuổi đang ngồi một mình một bàn, phong thái ung dung, nhàn nhã, áo vải, mũ học trò đen, có cả tráp gỗ nhỏ. Cả ba đều trang nghiêm, trầm mặc, nhìn về phía cuối trời tây, thỉnh thoảng lại mỉm cười bí ẩn.

Chính Lan bất giác sinh lòng thương hại cho họ. Lịch sử Trung Hoa có biết bao nhiêu anh tài, nghĩa sĩ. Võ lâm cũng chẳng thiếu những bậc hào kiệt lấy lừng, suốt đời bôn ba vì chính khí. Sao họ không bắt chước nhân cách mà lại bám víu lấy hình thức bên ngoài của một ngôi sao mới tỏa sáng. Chàng tự nhủ từ nay sẽ ăn mặc tùy tiện, vải hay lụa cũng được, có như vậy mới thức tỉnh được lòng say mê mù quáng của lớp đàn em.

Chính Lan ăn xong, nâng chén nhâm nhi, ngắm nhìn ráng chiều rơi trên đỉnh ba ngàn ngọn núi trước mặt.

Ngũ Linh Nguyên là thắng cảnh hùng vĩ nhất Hồ Nam và cả Trung Hoa. Nó có những vẻ đẹp riêng biệt mà Hoàng sơn hay Võ Di sơn không có. Vùng núi này rộng đến hơn ngàn dặm vuông, gần ba ngàn ngọn núi nhọn, hình thù đa dạng, mọc thẳng đứng. Giữa các ngọn núi là những suối nước chảy vòng quanh, trong mát hữu tình. Ngũ Linh Nguyên còn có nhiều thác và khoảng bốn mươi hai động. Đặc biệt nhất là hai cây cầu đá do tạo hóa làm nên, hình dáng cong đều rất đẹp.

Rừng rậm bao phủ gần hết diện tích vùng danh sơn này. Kỳ hoa dị thảo, thú quý sinh sôi nảy nở rất nhiều nhờ khí hậu ôn hòa, mùa hạ thì mát và đông thì ấm áp.

Chính Lan cũng từng được nghe Hoàng Hạc Tú Sĩ kể rằng Sơn Tây là chốn ẩn cư lý tưởng của rất nhiều kỳ nhân, dị sĩ. Đa số bọn họ là người theo đạo Lão Trang nên tìm đến nơi non xanh nước biếc, tĩnh lặng trong lành này mà tu tiên.

Khi hoàng hôn lịm tắt, Chính Lan rời tửu quán, tìm khách điểm nghỉ ngơi.

Cơn mưa thu lúc đầu canh hai càng khiến chàng yên tâm lên đường đến Chữ gia trang. Trời tối đen như mực và ướt át, lạnh lùng. Chính Lan nhờ nhãn lực tinh tường nên vẫn lướt đi như gió thoảng.

Chữ gia trang le lói ánh đèn và thỉnh thoảng vọng ra tiếng chó sủa.

Chàng biết họ canh phòng cẩn mật và đang chuẩn bị đón tiếp.

Mục đích của Chính Lan là trước tiên phải cứu cho được Hách Thiết Xuyên, nếu gã còn sống. Vì vậy, chàng không thể bại lộ hành tung quá sớm. Chàng lặn mình dưới bùn nhão để đánh lừa khứu giác bọn chó săn, rồi tiến vào.

Chung quanh Chữ gia trang là một cánh rừng dày độ hai mươi trượng.

Trời mưa lớn, gió to khua động cành lá nên che giấu cho sự di chuyển của Chính Lan. Chàng nhanh nhẹn và linh hoạt như loài chim đêm, lao từ cảnh này sang cảnh khác, băng qua dải rừng cây. Chàng đã phát hiện tiếng động của bọn mai phục phía dưới, nhưng chúng lại chẳng thể ngờ rằng đối phương đang đi trên đầu mình. Cơn mưa lạnh giá đã khiến chúng co mình trong lớp áo tơ, run lên bần bật nên chẳng còn tinh tường nữa.

Vào đến chân tường xây, Chính Lan nghỉ ngơi một lát cho lại sức rồi dùng Bích Hồ Công bò lên bức tường cao hai trượng. Chàng nhô đầu nhìn vào trong, thấy bên kia tường là một vườn hoa nhỏ. Xa xa chừng hơn hai chục trượng là toà đại sảnh chính của Chữ gia trang. Giờ đây, dưới mái hiên trước treo sáu chiếc đèn lồng, rọi sáng

khoảng sân rộng. Cách thềm sảnh tám trượng là một chiếc lồng gỗ lớn, loại lồng thường dùng để nhốt thú dữ. Chính Lan căng mắt quan sát, kinh hãi nhận ra trong lồng có một người đang ngồi dựa góc. Thân hình gầy gò kia rất giống Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên.

Chính Lan nhìn lại chung quanh, phát giác trong những dãy nhà gần đây đều có người mai phục. Chàng thở dài, hiểu rằng Chữ Công Sinh đã đem Thiết Xuyên ra làm mồi, nhử chàng vào bẫy.

Chính Lan nhảy vào trong, len lỏi qua những bụi hoa, ra đến tận bìa vườn. Chàng phục sau một lùm cây, căng óc suy nghĩ, cố tìm ra cách cứu Thiết Xuyên.

Đầu canh ba, cơn mưa tạnh hẳn. Một gã áo đen mở cửa sảnh, xua bày chó ra ngoài. Sáu con hổ ngao to lớn và dữ tợn này còn lợi hại hơn hai chục võ sĩ.

Thính giác và khứu giác của chúng rất tinh tường, phát hiện được ngay những ai muốn đến gần lồng gỗ.

Dường như đã được huấn luyện chu đáo nên chúng lần quần quanh chỗ nhốt tù nhân. Chính Lan đành bó tay nằm im một chỗ, bất động như một xác chết. Mười hai năm khổ luyện trên núi Đại Tuyết sơn đã đem lại cho chàng một định lực rất thâm hậu. Nếu không có bày chó, chàng sẵn sàng chờ đợi cho bọn mai phục mệt mồi, thiếp đi rồi sẽ ra tay. Nhưng chó thì rất tỉnh ngủ.

Bỗng hai con hổ ngao lớn nhất rời bày đi về phía vườn hoa. Một ý niệm lóe lên như sét giữa trời đêm. Chính Lan nắm chặt chuôi kiếm rồi giả tiếng chuột rúc rích. Hai con vật hoan hỉ tiến đến gần Chính Lan. Mùi bunn đã không cho phép chúng nhận ra đồng lù lù kia là một con người, tò mò đi vào sâu hơn. Không bỏ lỡ cơ hội, khi mục tiêu đã vừa tầm tay, Chính Lan vung kiếm chém bay đầu hai con vật tội nghiệp. Nhờ vậy, chúng chết rất êm ái, chẳng hề sữa lên một lời trách móc.

Chính Lan kéo xác hai con hổ ngao vào sâu hơn nữa và rút tiểu kiếm ra. Chàng chặt phăng tám chiếc đùi, mổ bụng và cổ lột bộ da ra khỏi khung xương.

Ngày còn học nghề ở Tứ Xuyên, chàng thường đi săn thú để lấy thịt ăn và lột da bán, nên thủ pháp thiện nghệ không thua gì bọn đồ tể chuyên nghiệp.

Sau một canh giờ, Chính Lan đã có được hai bộ da chó, đương nhiên còn dính đầy máu và mỡ bên trong. Dầu sao chàng cũng hài lòng khi khoác bộ da ấy vào người. Dưới ánh sáng nhá nhem yếu ớt này, bọn cung thủ chắc chắn sẽ không phân biệt được, và có lẽ lữ

chó kia cũng vậy.

Tuy không chắc chắn lắm nhưng Chính Lan vẫn phải liều. Vì bằng hữu, chàng có thể làm tất cả.

Chính Lan bỏ trường kiếm lại trong vườn hoa, chậm chạp bò ra ngoài, chàng thăm van vái bốn con hổ ngao kia sẽ không sửa quá sớm.

Cuối cùng thì Chính Lan cũng bò được đến gần lòng gỗ. Mùi máu nồng nặc khiến bốn hổ ngao kia thức mắc, đến gần đánh hơi và bắt đầu liếm láp những vết máu. Chính Lan vội nằm phục sát đất, bẻ khí bất động, mặc cho lũ chó làm gì thì làm.

Lát sau, bốn con vật chē mùi bunn nên trở về chỗ nằm. Chính Lan mừng như sống lại, thò tay qua khe lòng thăm mạch Thiết Xuyên. Mạch đập rất yếu nhưng họ Hách vẫn còn sống. Chính Lan điểm liên ba huyết đạo, đề phòng Thiết Xuyên gây ra tiếng động không cần thiết, rồi rút tiểu kiếm cắt song gỗ.

Với bảy thành Thái Chân khí công và thanh kiếm nhỏ sắc bén tuyệt luân. Từng thanh gỗ đứt ngọt như đậu hũ. Chính Lan cắt ngay chỗ Thiết Xuyên đang dựa nên gã ngã ngửa ra ngoài lòng. Tất nhiên chàng đã chờ sẵn.

Trong giây lát, chàng đã chụp bộ da chó thứ hai vào người Thiết Xuyên. Xong xuôi, Chính Lan đặt gã nằm sấp xuống, rồi dùng tả thủ nâng ngực gã lên, mặc cho tay chân buông thõng như tư thế đang bò.

Với hai chân và một tay còn lại, Chính Lan di chuyển về phía vườn hoa. Bốn hổ ngao kia dường như đã phát hiện quái sự nên bám theo người mãi. Nhưng may thay chúng không sửa mà chỉ lo liếm máu của bộ da trên người Thiết Xuyên.

Chính bốn con chó tò mò kia đã che chắn cho bốn Chính Lan. Đám mai phục nhìn ra cũng chỉ tưởng là cả bảy chó đang kéo nhau đi.

Còn may hơn nữa là khi đến gần vườn hoa thì lũ chó chán không theo nữa. Chính Lan thở phào, lột nhanh hai bộ da hôi hám ra khỏi cơ thể mình và Thiết Xuyên rồi lấy dây cột chặt gã vào lưng mình. Với sức nặng của một người nữa chẳng thể nào ra bằng cách chuyền trên cây. Chàng đánh liều sử dụng đoạn đường rải sỏi trắng rộng rãi kia.

Giờ đã gần cuối canh tư, chàng tin rằng bốn mai phục đều ngủ say. Hơn nữa, khinh công của chàng đã đạt đến mức đạp tuyết vô ngần, chúng khó mà phát hiện được. Dẫu chúng có biết thì trong màn đêm tối tăm này cũng khó mà tập kích trúng mục tiêu. Khoảng cách hai mươi trượng đối với Chính Lan chỉ là vài bước nhảy.

Xuân rồi, gặp nhau ở Chu gia trang, Thiết Xuyên đã nói rõ là con đường này không hề có cạm bẫy. Tuy nhiên, Chính Lan vẫn thận trọng, vận hết nhãn lực quan sát. Chàng lướt đi êm ái còn hơn cánh dơi đêm, vài trượng lại phục xuống nghe ngóng.

Có lẽ do cơn mưa thu lạnh lẽo lúc tối đã ru chúng vào giấc ngủ, hoặc do chúng quá ỷ y vào đàn hổ ngao, nên Chính Lan thoát ra an toàn. Cuối đường có chạp canh, chính là tòa tiểu đình bằng gỗ ở bên tả. Gã võ sĩ áo đen vẫn còn thức, ngồi trên ghế dựa, quay mặt ra ngoài. Gã chỉ chú ý đến kẻ ở bên ngoài vào nên không ngờ tử thần lại từ trong ra.

Chính Lan âm thầm lướt đến, xạ một đạo Huyết Tuyền Điểm Hồng vào huyệt Nào Hộ sau đầu gã. Tên hắc y rùng mình chết không kịp ngáp. Chính Lan đã kịp ập vào, đỡ lấy thân hình mềm nhũn kia, không cho rơi xuống đất.

Chàng ghé vào bìa rừng lấy tay nài rồi nhắm hướng đông lướt nhanh. Đến sáng thì chàng rời xa Chữ gia trang được năm chục dặm.

Lúc trưa, Chính Lan đã để ý đến một căn nông xá nằm lẻ loi giữa ruộng kê bên đường. Giờ đây, chàng chạy thẳng đến đây để xem tình trạng của Thiết Xuyên.

Chủ nhân của căn nhà tranh này là một lão già tuổi lục tuần chất phác. Lão đang nấu nước sau bếp, thấy có người đẩy cổng, vội chạy ra xem.

Mặt mũi, y phục của Chính Lan và Thiết Xuyên dính đầy máu chó và bùn đất nên trông rất kinh khiếp. Lão nông phu hồn phi phách tán, run lên cầm cập. Chính Lan chỉ mũi kiếm vào ngựa lão rồi nghiêm giọng:

- Ta có người bạn bị thương, cần nghỉ ngơi và chăm sóc. Lão mà mở miệng là hét thì đừng trách bốn sơn vương độc ác.

Lão ta nghe chàng tự xưng là cường đạo, vội gật đầu lia lịa, chắt tay vái dài:

- Đại vương yên tâm, tiểu nhân chẳng dám trái lệnh.

Thói đời thường như vậy, chẳng có gì là lạ cả. Nếu chàng nói năng mềm mỏng, không chừng lão còn chắt vắn này kia và tỏ vẻ không vui. Nhưng bản năng cầu sinh sẽ khiến lão rất ngoan ngoãn phục vụ. Quả thực vậy, Chính Lan vừa đặt Thiết Xuyên xuống chóng tre thì lão ta đã bưng nước nóng và khăn sạch lên.

Chính Lan cởi hết y phục nạn nhân, dùng khăn nhúng nước lau thật kỹ. Phải đến ba thau mới gọi là sạch sẽ.

Chàng thăm mạch và quan sát trước sau, nhận ra Thiết Xuyên bị cao

thủ nào đó dùng chưởng lực âm nhu đả thương. Dấu ấn chưởng ấn chỉ hơi mờ mờ, chứng tỏ công lực của hung thủ rất cao cường. May thay, chàng cũng luyện âm công. Lão Trang chủ trương “nhu thắng cương, nhược thắng cường” nên tâm pháp nội công Thái Âm chân khí chính là bậc thượng thừa của mọi loại âm công.

Chính Lan nghiêm giọng bảo lão già:

- Giờ ta sẽ trị thương cho bằng hữu, lão hãy xuống bếp nấu cháo và không được quấy rầy. Xong việc, bổn sơn vương sẽ thưởng cho ít bạc. Còn như lão bỏ trốn hoặc tri hô thì ta sẽ đốt sạch chiếc chòi này, và kéo lâu là đến hồi tội.

Lão nông phu bị tia mắt sáng quắc, đầy sát khí của chàng uy hiếp, vội vái dài rồi bước ra.

Chính Lan cho Thiết Xuyên uống năm viên linh đan, dồn chân khí vào người gã để đả thông kinh mạch. Ba khắc sau, mạch vượng lên, chân khí bắt đầu tích tụ lại ở đan điền Thiết Xuyên.

Gã đã thoát chết nhưng phải tịnh dưỡng ít nhất là một tháng. Chính Lan xoa bóp thêm một hồi thì họ Hách tỉnh lại. Gã mở mắt, chăm chú nhìn gương mặt lem luốc của Chính Lan, mỉm cười:

- Ta biết thế nào công tử cũng đến cứu ta.

Câu nói tuy đơn giản nhưng ngập tràn tình bằng hữu. Gã nói thế vì Chính Lan lâm nạn thì giá nào gã cũng liều mình cứu cho được.

Chính Lan mỉm cười xiết chặt tay gã:

- Hách huynh cứ nghỉ ngơi, tại hạ sẽ bưng cháo lên.

Nhưng lão già sợ chết kia đã mau mắn xuất hiện, trên tay là một tô cháo nóng bốc hơi nghi ngút và thơm phức. Lão cười nịnh:

- Bẩm đại vương, tiểu lão đã làm thịt con gà mái tơ để nấu cháo, ăn vào sẽ khỏe ngay.

Chính Lan gật gù:

- Tối lắm! Lão hãy đút cho bệnh nhân ăn, còn ta phải đi tắm rửa cái đã.

Tất nhiên lão rất vui vẻ, phụng ý thi hành. Chính Lan nháy mắt với Thiết Xuyên rồi ra sau giếng tắm gội, thay y phục.

Lúc chàng trở vào thì Thiết Xuyên đã ăn xong. Lão nông phu ngơ ngác nhìn gương mặt hiền lành, nhân hậu của Chính Lan, không hiểu có phải là gã cường đạo lúc nãy hay không?

Chính Lan vận công cho mắt sáng quắc lên rồi cười nhạt:

- Lão già rồi mà không biết câu “tri nhân tri diện bất tri tâm” hay sao? Bổn sơn vương chính là phật diện xà tâm, giết người không gớm máu đây.

Thế là lão lại ngoan ngoãn và sợ hãi như trước. Chính Lan mỉm

cười:

- Danh tính của lão là gì?

- Bẩm đại vương! Tiểu lão là Trần Cửu, con cái chẳng có, vợ thì mới chết được hai năm.

Chính Lan mở tay nải, trao cho lão năm nén bạc:

- Lão hãy cầm lấy năm chục lượng bạc này mà làm vốn dưỡng già. Tối nay bọn ta sẽ rời khỏi đây.

Số bạc này đối với người nghèo rất lớn, dẫu dành dụm cả đời cũng không được. Trần Cửu sụp xuống lạy như té sao, méo máo nói:

- Ơn đức của đại vương, tiểu lão xin tạ dạ.

Chính Lan phát tay áo, một luồng kinh lực mềm mại nâng Trần Cửu lên. Lão càng sợ hãi và càng tin chàng là đạo tặc.

Trời vừa tối, Chính Lan đã cõng Thiết Xuyên rời nhà Trần Cửu, bước như bay về hướng đông. Họ Hách còn rất yếu, không thể cưỡi ngựa được nên Chính Lan ngày nghỉ đêm đi, cõng gã đến tận Trường Sa. Chàng biết rằng chỉ có cách này mới thoát được sự truy lùng của Chữ gia trang và Đào Hoa cung.

Ở ngoài cửa tây thành Trường Sa có một tòa trang viện rộng lớn nhưng lạnh lẽ, im lìm. Trước cổng không treo bảng nên chẳng ai biết đây là cơ ngơi của một tay đạo tặc đã có thời lừng lẫy suốt bảy trăm dặm Trường giang.

Nê Long Hàn Đình Tân năm nay đã sáu mươi ba, bỏ nghề thủy tặc, cáo lão qui điền được hai năm. Lão từng được Chính Lan cứu mạng nên rất vui mừng đón tiếp ân nhân.

Chính Lan ở lại hai ngày, giao Thiết Xuyên cho Nê Long chăm sóc rồi đi ngay Nam Kinh.

Chính Lan đến nơi đúng trước hôm cúng thất tuần của Hồng Diện Tài Thần.

Quí gia trang giờ đây tràn ngập bằng hữu võ lâm. Có người mới đến, có người mới quay lại và cũng có người ở đây từ ngày đưa ma Quí Thù ra Khái.

Những người nhiệt huyết đã họp lại thành một lực lượng, truy lùng khắp thành Nam Kinh và vùng phụ cận để truy tìm hung thủ. Bọn trộm cướp địa phương đều bị tra hỏi gắt gao, nhưng chẳng hề có manh mối gì.

Cơ ngơi của họ Quí rộng đến hàng chục mẫu, phòng ốc nhiều vô số. Vì vậy, khách khứa được bố trí trong những căn tiểu viện biệt lập và tiện nghi. Gã gia đình đưa Chính Lan vào thẳng nơi ở của bọn Tây Môn Nhĩ.

Hỏa chân nhân cùng đám nữ lang đang nóng ruột lo lắng cho Chính

Lan nên rất vui mừng khi thấy chàng xuất hiện. Kính Hồ Tiên Cơ dương đôi mắt u sầu nhìn phu tướng, giọt lệ hân hoan lén trào ra. Nhưng nàng chẳng thể chạy đến ôm lấy Chính Lan như ba nữ nhân kia. Thứ nhất, do bản tánh nàng dầm thắm và kín đáo, thứ hai, nàng mặc cảm vì quá khứ. Uyển Như yêu thương Chính Lan bằng cả trái tim thiếu phụ từng trải, ngượng ngùng dâng hiến mảnh đời đầy những vết hằn.

Chính Lan hiểu được điều ấy. Chàng hôn lên trán ba người kia rồi bước đến ôm Kính Hồ Tiên Cơ, thì thầm:

- Như muội!

Hai tiếng ấy tuy ngắn ngủi, giản đơn nhưng chứa đầy tình ý. Uyển Như sung sướng, ngược mặt lên nhìn chàng, gởi gắm lòng yêu thương qua ánh mắt.

Nàng cựa mình rời vòng tay chàng và nói:

- Để thiếp vào chuẩn bị bồn tắm cho tướng công.

Chu Thục Nghi bật cười khúc khích:

- Tiêu đại thư nói đúng, tướng công còn hôi hám hơn cả gã ăn mày.

Trại Tây Thi nheo mắt chọc ghẹo:

- Té ra Nghi muội đã từng ôm bọn khát cái nên mới biết điều ấy?

Cả bọn phá lên cười, Thục Nghi đỏ mặt, phát nhẹ vào lưng Du Mỹ Kỳ:

- Kỳ thư có cái miệng thật là ác độc.

Bốn mỹ nhân vui vẻ kéo Chính Lan vào phòng tắm.

Hơn khắc sau Chính Lan mới rời được đám thể thiếp, đi lên khách sảnh.

Hỏa chân nhân liền giới thiệu chàng với các chương môn. Chính Lan kính cẩn ra mắt và lặng lẽ quan sát từng người.

Phượng trượng Thiếu Lâm Tự, Quảng Tâm thiền sư pháp tướng

trang nghiêm, râu bạc năm chùm. Chương môn phái Võ Đang,

Thuần Thanh chân nhân mình hạc xương mai, dung mạo hiền lành.

Chương môn phái Hoa Sơn, Khánh Hư chân nhân mặt tròn, râu đen,

nhấn thần linh lợi. Chương môn Nga Mi phái, Đạo Huệ sư thái mặt

lạnh như tiền, tuy đã bảy mươi mà da dẻ mịn màng, còn phảng phất

nét đẹp thuở thanh xuân. Bang chủ Cái bang, Đại Đầu Cái Lô Chính

Ngôn là nhân vật khá bí hiểm, đầu họ Lô lớn gấp rưỡi người thường,

đôi mắt không nhỏ nhưng lại thường khép hờ như buồn ngủ, vì vậy

lão có nhìn ai thì người ấy cũng chẳng thể biết được.

Hy Văn Cư Sĩ Lăng Thiên Cát tướng mạo phương phi, tuấn tú, trán

cao, mắt sáng. Chính Lan đã nghe nhắc đến con người thông minh

xuất chúng, kiến văn rộng rãi này. Họ Lăng có tài thu phục nhân tâm,

quen biết hầu hết các nhân sĩ võ lâm. Sáu người này đều ở tuổi thất tuần, thân phận rất cao cả.

Nhưng xét về vai vế, Hoàng Hạc Tú Sĩ Ngũ Di Nghiệp ngang hàng với sư phụ của họ. Vì vậy, Chính Lan cũng bằng vai với họ.

Thuần Thanh chân nhân vui vẻ hỏi Chính Lan:

- Chẳng hay lệnh sư đã ẩn cư nơi đâu trong suốt ba chục năm qua?

Chính Lan kính cẩn đáp:

- Bẩm chân nhân, tiên sư đã chọn Tứ Xuyên làm nơi ẩn dật, mới mất được bốn năm.

Chàng không thể nói rõ vì sợ có kẻ sẽ vì thù hận mà mạo phạm đến di thể của Tú Sĩ. Khánh Hư chân nhân ngậm ngùi xen vào:

- Ngũ tiên bối thọ đến hơn trăm tuổi quả là hi hữu. Nay người đã mất, hy vọng công tử sẽ nối chí tú sĩ, tiêu diệt bọn ác ma, chống đỡ võ lâm.

Chính Lan ngượng ngùng cúi đầu nhận mệnh. Hy Văn Cư Sĩ nghiêm giọng:

- Nghe nói công tử còn là con của Nhu Điện Phán Quan Âu Dương Tùng. Dám hỏi lệnh tôn đã ngộ hại thế nào mà công tử lại nghi cho Đào Hoa cung chủ?

Chính Lan là người kín đáo, thận trọng nên chỉ đáp khéo:

- Tại hạ về đến Côn Minh thì song thân được hàng xóm mai táng đã nửa tháng, nên không rõ nội tình. Chỉ đoán rằng hung thủ phải có võ công rất cao cường.

Cư sĩ gật gù, mỉm cười hỏi tiếp:

- Thú thực với công tử, lão phu được võ lâm tôn xưng là người vạn bác, nhưng có một điều vẫn thăm hồ thẹn, đó là công phu Nhất Điểm Hồng của lệnh sư. Chẳng hay đó là loại ám khí gì vậy? Mong công tử chỉ giáo cho, nếu không, lão phu chết vẫn còn thắc mắc.

Gương mặt lão rất thành khẩn, chứng tỏ chỉ vì ham hiểu biết nên hỏi thế thôi. Chính Lan thản nhiên đáp ngay:

- Chư vị đều là bậc trưởng bối võ lâm, tại hạ không dám giấu. Nhưng xin hãy giữ kín giùm cho. Thủ pháp Nhất Điểm Hồng phóng ra những mũi kim bằng hồ phách, vào trong cơ thể sẽ tan biến mất.

Chính Lan bắt buộc phải nói dối vì đây là bí mật sống còn. Thực ra chàng có thể từ chối trả lời, nhưng chàng lại muốn nhân cơ hội này tung hỏa mù, nên mới nói thế. Hy Văn Cư Sĩ mừng rỡ vỗ đùi:

- Có thể mà lão phu nghĩ mãi không ra.

Các chương môn đều gật gù tán phục, chỉ trừ Đại Đầu Cái. Chính Lan biết lão không tin, lòng thầm khâm phục con người dị tượng kia. Rượu thịt được dọn lên và công tử Quý Thành Lâm xuất hiện. Nghe

Hỏa chân nhân giới thiệu chàng thư sinh gầy gò kia là Hồng Nhất Diễm, gã vòng tay chào và nói:

- Âu Dương huynh hiện nay là thần tượng của hàng vạn hào kiệt trẻ tuổi, chỉ một lời hô hào cũng có thể khiến họ xả thân tương trợ. Mong Âu Dương huynh ra tay giúp cho.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Tại hạ dẫu bất tài nhưng cũng xin tận lực, còn nói về nhân số thì chẳng lực lượng nào sánh nổi với Cái bang. Tại hạ đến trễ nên không rõ tình hình, mong Quý đại huynh chỉ giáo?

Quý Thành Lâm buồn rầu đáp:

- Gia phụ bị một chiêu kiếm rất quái dị đâm trúng năm huyệt Chu Vinh, Thực Đậ, Bộ Lang, Linh Khư, Ngọc Đường.

Chính Lan kinh hãi nhận ra chỉ còn thiếu hai huyệt Hoa Cái, Quan Môn là tử trạng của Quý tài thần sẽ giống hệt phụ thân chàng. Chính Lan cổ trắn tĩnh hỏi tiếp:

- Thế chư vị đã tìm ra lai lịch của chiêu kiếm ấy chưa?

Chàng vừa nói vừa nhìn vào mặt của Hy Văn Cư Sĩ. Lão ngượng ngùng biện bạch:

- Lão phu bất tài không nhìn ra. Nhưng may mà Lô bang chủ đã cho biết đây là Diêm La kiếm pháp của Diêm La Tẩu, thất truyền đã lâu. Nhưng mấy chục năm nay chẳng thấy cao thủ nào sử dụng cả nên lão phu cũng không dám đồng ý với họ Lô.

Bang chủ Cái bang vẫn ngồi yên nhấp chén, không hề biện bác. Hỏa chân nhân trầm giọng:

- Nhưng nếu đúng là Diêm La Tam Thức thì hung thủ phải có đủ bốn mươi năm công lực mới thi triển nổi.

Chính Lan tự lự:

- Trước đây, tiên sư đã từng kể về một nhân vật hắc đạo có tên là Thiên Diện đại phu Hà Đăng Long. Lão ta luyện được một loại kỳ dược từ tủy người, có diệu dụng làm tăng tiến công lực rất thần tốc. Nếu mỗi năm uống một viên thì chỉ sau mười năm đã có bốn chục năm công lực. Ba mươi năm trước, Hà Đăng Long giết hại mấy chục lương dân để lấy tủy, bị tiên sư phát hiện và tiêu diệt. Nhưng nghe nói Thiên Diện đại phu vẫn còn một nam tử là Hà Lăng năm nay cũng đã hơn bảy mươi. Có thể hậu duệ họ Hà đã tìm được bí kíp của Diêm La Tẩu, phối hợp với phép luyện Tứ Bội thần đan để đào tạo ra một cao thủ trẻ tuổi.

Hy Văn Cư Sĩ cười mát:

- Lão phu cho rằng công tử chỉ võ đoán thôi. Nếu quả Thiên Diện đại phu có hậu duệ thì sao người ấy không xuất hiện đòi công tử trả món

nợ của Hoàng Hạc Tú Sĩ?

Mọi người đều tán thành, lập luận của lão. Chính Lan điềm nhiên hỏi tiếp:

- Quí huynh! Sau hơn tháng điều tra, đã có manh mối gì chưa?

Quí Thành Lâm chán nản đáp:

- Mấy trăm người lùng sục, tìm kiếm mà chẳng được gì. Nhân vật khả nghi nhất lại là Dương Châu công tử Phó Duy Khang, một kẻ võ nghệ kém cỏi, chẳng thể nào là hung thủ được. Gã đến Nam Kinh từ trước ngày xảy ra huyết án, tiêu xài rộng rãi, nổi tiếng khắp chốn yên hoa.

Chính Lan suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Xin Quí đại huynh cho tại hạ được gặp người đã tiếp cận với Phó Duy Khang.

Thành Lâm gật đầu, bảo ả thị tỳ:

- Tiểu Thục, người vào trong mời Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiệu lên đây.

Lát sau, một hán tử tứ tuần vóc dáng trung bình ra đến. Dung mạo gã rất tầm thường, chẳng có gì đặc biệt, nhưng con người này đã từng là tổng bộ đầu phủ Giang Tây, phát rất nhiều vụ án bí hiểm. Hai năm trước, Trịnh Thiệu bắt mãn thưởng cấp, từ quan về phục vụ Hồng Diện Tài Thần. Gã là cháu vợ của Quí Thừa Khải.

Quí Thành Lâm giới thiệu:

- Trịnh biểu đệ! Âu Dương công tử đây có vài điều muốn hỏi người.

Trịnh Thiệu gật đầu, vòng tay chào rồi lặng lẽ dương mắt nhìn Chính Lan chờ đợi. Chàng nghiêm nghị hỏi:

- Mong Trịnh huynh cho biết bọn kỹ nữ bình phẩm thế nào về bản lĩnh phòng the của Dương Châu công tử?

Trịnh Thiệu hơi bất ngờ, mỉm cười đáp:

- Bọn gái lầu xanh đều hết lời ca ngợi Phó Duy Khang là khuê trang đệ nhất dũng sĩ.

Chính Lan gật đầu bảo:

- Các hạ mau điều động nhân thủ tìm cho ra Dương Châu công tử, vây chặt lại và cho người về báo tin.

Quí Thành Lâm sửng sốt:

- Chẳng lẽ lại là gã này!

Chính Lan cười mát:

- Chắc chư vị cũng biết tại hạ đã dung nạp vợ của họ Phó là Kính Hồ Tiên Cơ. Nàng cho biết Duy Khang tuy hào sắc nhưng nguyên dương lại rất kém. Nay y đột nhiên sung mãn như vậy là chuyện khác thường. Hơn nữa, Phó tuần phủ là người nghiêm khắc, keo

kiệt, chẳng bao giờ cho Duy Khang đến mấy ngàn lượng vàng để ăn chơi. Tại hạ cho rằng hắn đã được uống kỳ dược nên mới đến Nam Kinh hưởng lạc. Lúc hết tiền gã bèn dờ trò đạo tặc. Vì không chuyên nghiệp nên gã đã mò đến Quí gia trang, một nơi không nên đến.

Giang Tây Thần Bộ phần khởi tán thành:

- Công tử nói rất đúng, chỉ có kẻ mới vào nghề mới giết Hồng Diện Tài Thần để cướp hơn ngàn lượng vàng mà thôi. Hiện nay gã đang có mặt trong Lưu Hương viện, chẳng cần phải tìm kiếm.

Khánh Hư chân nhân thắc mắc:

- Nhưng làm sao chỉ trong vòng vài tháng họ Phó đã có được bốn mươi năm chân khí?

Chính Lan cười nhạt:

- Có thể lão họ Hà kia đã nhần tâm cho Duy Khang uống Tứ Bội thần đan một cách bá đạo. Kết quả cũng vậy nhưng sau này Dương Châu công tử sẽ chết rất thảm vì dược lực.

Hỏa chân nhân tính nóng như lửa, đứng lên nói:

- Đúng hay sai cứ giáp mặt Phó Duy Khang là rõ, chúng ta đi thôi. Chỉ hai khắc sau, toà thanh lâu Lưu Hương viện đã bị vây chặt. Tuy nhiên, mọi người đều ẩn kín, chỉ để một mình Chính Lan ra mặt.

Chàng xuống ngựa, bảo gã gia nô gác cửa:

- Các hạ vào trong nói với Dương Châu công tử là có Âu Dương công tử đến tìm.

Nửa khắc sau, Phó Duy Khang ra đến. Cạnh gã là bốn ả kỹ nữ xinh đẹp, lẳng lơ. Họ Phó cau mày hỏi:

- Bốn công tử chưa tìm đến các hạ là may lắm rồi, sao lại còn dám đến đây?

Chính Lan mỉm cười:

- Tại hạ nghe một lão nhân bảo rằng các hạ đang muốn đòi lại Kính Hồ Tiên Cơ nên đến đây xem thử.

Duy Khang không biết chàng đang dò hỏi nên sững sốt đáp:

- Té ra người đã gặp Hà sư phụ?

Chính Lan mừng thầm, hiểu mình đã đoán không sai. Chàng vui vẻ xác nhận:

- Đúng vậy! Hà lão trượng cho biết hiện nay các hạ đã ngộ kỳ duyên, trở thành vô địch và đang tìm tại hạ để so tài. Nếu quả đúng là bản lãnh các hạ cao cường hơn, tại hạ sẽ trả lại Kính Hồ Tiên Cơ.

Nay Chính Lan đã dẫn xác đến tận cửa, Duy Khang chẳng thể chối từ việc rửa hận. Gã cười nhạt bảo:

- Người đừng vội đắc ý, kẻ sĩ không gặp ba ngày đã khác xưa. Hôm nay, bốn công tử sẽ dạy cho người biết thế nào là kiếm thuật.

Gã rút kiếm bước ra đứng đối diện với Chính Lan. Tự biết những chiêu thức thông thường chẳng thể hạ được Hồng Nhất Điểm, Duy Khang dùng ngay chiêu thứ nhất trong Diêm La Tam Thức. Gã dồn toàn lực vào thân kiếm, dờ Quỷ Ảnh Thần Bộ lướt đến. Thân ảnh gã chập chờn, như chia làm nhiều bóng khiến Chính Lan không thể biết đâu là hư thực. Chàng đành bảo nguyên thủ nhất, dồn chân khí vào tiểu kiếm chờ đợi.

Cuối cùng, từ trong đám quỷ ảnh kia, Phó Duy Khang ập đến như cơn bão, kiếm chiêu cực kỳ mãnh liệt và quỷ dị.

Đầu gối Chính Lan chẳng hề cử động mà thân hình chàng vẫn bốc thẳng lên không trung như chiếc pháo thăng thiên, và từ trên độ cao hai trượng ấy, chàng bủa lưới kiếm xuống đầu đối thủ. Tuyệt kỹ Nhất Hạc Xung Thiên của Hoàng Hạc Tú Sĩ đã lừng danh mấy chục năm nay. Tuy chỉ là một thể thức khinh công nhưng lại vô cùng diệu dụng, giúp Chính Lan có thể thoát những chiêu thức quá mãnh liệt, và từ trên cao phản kích lại với thế thượng phong. Dương Châu công tử thấy đối phương đột nhiên bay mất như bóng chim, kinh hãi xuất luôn chiêu Diêm La Nhị Thức để đỡ đòn.

Tiếng thép chạm nhau chan chát và Phó Duy Khang văng ngược ra sau hơn trượng, ngực áo của gã bị đâm thủng ba lỗ nhưng không chạm da thịt. Có điều gương mặt anh tuấn kia đã bị kiếm khí rạch một đường trên gò má trái. Duy Khang vuốt máu, tiếc cho dung nhan, giận dữ gầm lên:

- Chính Lan! Ta thề sẽ không tha cho mi.

Gã dồn đủ mười hai thành công lực xuất chiêu Diêm La Tam Thức. Lần này Chính Lan không hề né tránh. Chàng quắc đôi huệ nhãn nhìn thẳng vào màn kiếm quang lạnh lẽo của đối phương và xuất chiêu Thu Vũ Tiêu Tiêu.(6)Kiếm khí từ mũi trủy thủ điểm như mưa vào lưới kiếm dày đặc kia, chặn đứng kiếm lại, và len qua chỗ sơ hở, xạ vào vai phải họ Phó.

Gân vai đứt lìa, Dương Châu công tử rú lên đau đớn, buông rơi vũ khí, nhìn Chính Lan với cặp mắt căm hận và khiếp sợ. Chính Lan nghiêm giọng:

- Duy Khang! Nếu ngươi thành thực trả lời, ta hứa sẽ không giết?

Gã chẳng còn chút dũng khí nào cả, thiểu não nói:

- Ngươi cứ hỏi!

Chính Lan gần giọng:

- Phải chăng lão nhân họ Hà kia đã cho ngươi uống một loại linh đan rất thần diệu, và dạy ba chiêu Diêm La kiếm pháp?

Chàng nói quá chính xác nên Duy Khang không dám giấu:

- Đúng thế! Lão Hà Đăng Long ấy tự động đến tìm tại hạ, đề nghị chữa bệnh và dạy võ. Lão bảo rằng có mối thù với lệnh sư Hoàng Hạc Tú Sĩ.

Chính Lan gật đầu, quay sang bảo bọn kỹ nữ, gia nô:

- Các người muốn sống thì mau vào cả bên trong, đóng chặt cửa lại. Bọn chúng sợ hãi, không dám ở lại nghe ngóng nữa. Bây giờ Chính Lan mới hỏi tiếp:

- Có phải chính người đã đánh cướp ba nhà đại phú ở ngoại thành, cách đây hơn tháng hay không?

Dương Châu công tử nhìn quanh không thấy ai, gật đầu thú nhận:

- Chính tại hạ!

Gã vừa nói xong thì có tiếng người quát vang, mấy chục bóng người nhảy qua tường vào vây chặt. Một hán tử vừa khóc vừa chỉ mặt Phó Duy Khang mà mắng:

- Tiểu súc sinh! Quý Thành Lâm ta sẽ lấy đầu người về tể mộ tiên phụ.

Duy Khang kinh hãi nhìn Chính Lan. Chàng lạnh lùng nói:

- Ta hứa sẽ không giết, nhưng người phải đền mạng cho Hồng Diện Tài Thần. Hãy tự lo lấy.

Chính Lan quay lưng bỏ đi. Duy Khang bị vây chặt, tay phải lại bị phế nên không cách nào trốn thoát nỗi căm hờn của Quý Thành Lâm.

Chưa đầy nửa khắc gã đã bị đâm chết. Thành Lâm cắt lấy thủ cấp đem về.

Âu dương chính Lan

Hồi 6

Gian nhân mang nhãn anh hùng khắp

Tự bắt đa tình, hựu đắc tình

Trưa hôm sau, Quý gia trang khai đàn cúng bốn mươi chín ngày cho Hồng Diện Tài Thần. Đích thân Quảng Tâm thiền sư và thập bát la hán sẽ tụng kinh cầu siêu.

Trên bàn vong, ngoài trái cây còn có chiếc đầu của Dương Châu công tử Phó Duy Khang.

Chiều xuống thì cuộc tế lễ viên mãn. Quý Thành Lâm cho bày đại yến chiêu đãi quan khách nhất là mấy trăm cao thủ đã khổ công truy lùng hung thủ.

Thành Lâm cao giọng:

- Tại hạ xin mượn chén rượu nhạt để tỏ lòng tri ân chư vị đã hết lòng vì tiên phụ. Nay Âu Dương công tử đã tìm ra hung thủ, giúp tại hạ trả được mối thù, chư vị có thể yên tâm hồi gia, Quý mỗ và toàn gia tộc chẳng bao giờ dám quên ân nghĩa này.

Mọi người hào hứng cạn chén và hết lời khen ngợi Hồng Nhất Điểm. Quảng Tâm thiền sư hoan hỉ hỏi:

- Vì sao Âu Dương thí chủ lại đoán ra Phó Duy Khang là hung thủ?

Mọi người cũng thắc mắc như vậy nên im lặng lắng nghe. Chính Lan ngượng ngùng đáp:

- Thực ra tại hạ cũng chỉ gặp may thôi. Năm kia tại hạ đi ngang một cánh rừng trên đất Thiểm Tây, tình cờ phát hiện mười mấy xác chết. Họ đều bị kiếm hạ sát và xương sống bị chẻ làm đôi. Từ đó, tại hạ suy ra con của Thiên Diện đại phu đang điều chế Tứ Bội thần đan.

Tiên sư đã qua đời, vì vậy họ Hà sẽ nhắm vào tại hạ mà đòi nợ.

Nhưng lão ta lại ngán sợ công phu Nhất Điểm Hồng, tất sẽ tìm người thế mạng. Người này phải có mối thù với tại hạ thì mới chịu hợp tác với lão ta, lại thêm việc Diêm La kiếm pháp đòi hỏi đến bốn mươi năm công lực, khiến tại hạ càng thêm nghi ngờ. Nay Dương Châu công tử xuất hiện ở Nam Kinh, đột nhiên trở nên khoẻ mạnh, vung tay xài đến mấy ngàn lượng vàng, khiến tại hạ chú ý đến.

Đại Đầu Cái mỉm cười gật gù như khen ngợi. Hy Văn Cư Sĩ thì dơ ngón cái tán thưởng:

- Cơ trí của công tử quả là siêu việt.

Bỗng Chính Lan nghe tiếng truyền âm vo ve bên tai:

- Lão phu là Lô Chính Ngôn có vài lời cảnh báo, không hiểu thiếu hiệp có chịu nghe chăng?

Chính Lan vội đáp:

- Tại hạ xin rửa tai lĩnh giáo, mời bang chủ cứ nói.

- Thiên Diện đại phu là người cực kỳ ác độc và gian xảo. Lão luôn luôn tìm cách hành hạ kẻ thù, đưa họ vào cảnh tan nhà, nát cửa, sống dở, chết dở rồi mới chịu xuống tay kết liễu. Nam tử của lão là Hà Đăng Long, tuy không lộ diện nhưng mười năm nay lại âm thầm chỉ huy một tổ chức hắc đạo rất thần bí, có tên là Phú Quý hội. Hầu hết các vụ cướp bóc lớn đều do bang hội này thực hiện. Cổ nhân có câu hổ phụ sanh hổ tử, lão phu e rằng Hà Lăng cũng tàn nhẫn chẳng kém gì Thiên Diện đại phu. Vì vậy, thiếu hiệp phải hết sức thận trọng khi đối phó với lão, chỉ sơ hở là ôm hận suốt đời.

Chính Lan lo lắng nói:

- Bang chủ là bậc đại trí, xin chỉ giáo lương sách cự địch.

Đại Đầu Cái thờ dài:

- Trước mắt, thiếu hiệp cứ tiết lộ thân phận Phú Quý hội chủ của Hà Lăng, rồi công khai khiêu chiến với lão. Đó là cách trối tay, ngăn những thủ đoạn hạ lưu của Hà Lăng. Nhưng dẫu sao cũng phải hết sức cảnh giác vì chưa chắc lão ta đã chịu tuân theo qui củ giang hồ. Chính Lan hiểu ý, hắng giọng rồi đứng lên vòng tay nói lớn:

- Kính cáo chư vị đồng đạo! Nhân dịp này tại hạ cũng xin tiết lộ một bí mật kinh người.

Quần hào phấn khởi lắng nghe, Chính Lan cao giọng:

- Mấy năm nay, có một tổ chức khủng bố tên là Phú Quý hội âm thầm hiện hữu. Họ thực hiện những vụ giết người, cướp của rất tàn nhẫn và êm thấm. Hà Lăng, nam tử của Thiên Diện Đại Phu, chính là Hội Chủ của Phú Quý hội!

Mọi người ồ lên kinh ngạc. Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiệu ứng tiếng:

- Âu Dương công tử nói không sai, ngày còn ở nha môn, tại hạ đã từng điều tra những vụ án do Phú Quý hội gây ra! Thủ đoạn của họ vô cùng ác độc và chẳng hề để lại manh mối nào!

Chính Lan nói tiếp:

- Vì chính nghĩa võ lâm, không thể để Phú Quý hội hoành hành, tại hạ chính thức khiêu chiến với Phú Quý hội chủ Hà Lăng tại chân núi Thiếu Thất, vào sáng ngày rằm tháng hai sang năm. Mong chư vị đồng đạo loan báo tin này ra khắp bốn phương.

Quần hào hoan hỉ hứa sẽ truyền bá lời khiêu chiến, trên đường họ trở về cố quận. Đạo Huệ sư thái chưởng môn phái Nga Mi mỉm cười hỏi:

- Vì sao Âu Dương thí chủ lại biết được lai lịch của Phú Quý hội chủ? Mặt bà lúc nào cũng nghiêm lạnh nhưng nụ cười lại rất hiền lành và giọng nói dịu dàng. Chính Lan gượng cười đáp cho qua:

- Tại hạ dốc sức điều tra tung tích kẻ gia thù, nào ngờ vô tình khám phá ra bí mật của Phú Quý hội.

Hy Văn Cư Sĩ dơ ngón cái khen ngợi:

- Xem ra cái danh vạn bác của lão phu phải nhường cho công tử mất rồi.

Lúc tiệc sắp tàn, Quý Thành Lâm trao tặng cho quan khách mỗi người một gói bạc để làm lộ phí. Chẳng ai từ chối vì sợ làm buồn lòng họ Quý.

Chính Lan về đến phòng, đưa món quà ấy cho Chu Thục Nghi cất giữ. Nàng mở ra xem, ồ lên cảm động. Mọi người xúm lại xem thì thấy năm món nữ trang bằng vàng cần minh châu và mười tám ngàn

phiếu ngàn lượng vàng. Thục Nghi cầm phong thư đưa cho Chính Lan:

- Tướng công, Quý công tử có thư cho chàng.

Chính Lan mở ra đọc.

“Âu Dương huynh nhĩ giám!

Đại ân của huynh đài sánh tựa non cao, gia mẫu đã lệnh cho tại hạ dâng số vàng này để tỏ chút lòng thành. Cuộc chiến với Phú Quý hội sẽ vô cùng khó khăn, đòi hỏi nhiều nhân lực và tài lực. Xét ra, Hà Lăng chính là kẻ chủ hung trong cái chết của tiên phụ. Huynh đài mà giết được lão thì hương hồn tiên phụ mới ngậm hờn. Từ nay, Quý gia trang xin tận lực sát cánh với huynh đài.

Thành Lâm bái bút.”

Hỏa chân nhân nghiêm giọng:

- Quý hiền đệ nói không sai đâu, Lan nhi bất tất phải áy náy.

Tây Môn Tử Quỳnh lo lắng hỏi:

- Tướng công! Trong thư, Quý công tử có nhắc đến Phú Quý hội, chẳng hay sự việc thế nào?

Chính Lan bèn kể lại việc mình được Đại Đầu Cái tiết lộ lai lịch kẻ đại cừu. Hà Lăng là hội chủ Phú Quý hội và cũng là người đã giết song thân chàng. Đối phương rất giỏi nghề hóa trang và thủ đoạn vô cùng tàn ác, nên chàng lo ngại cho thân quyến. Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tổ Bình thở dài:

- Tiểu muội học nghề cải sửa dung mạo của Cửu Hoa Bà Bà, từng được nghe kể về bản lãnh dịch dung của Thiên Diện đại phụ. Quả thực lão ta có thể biến ra bất cứ người nào để ám hại đối thủ của mình. Phương pháp phòng bị tốt nhất là đặt những mặt khẩu để nhận biết nhau, kể cả phu thê, huynh đệ cũng phải đề phòng, không được xao lãng.

Trại Tây Thi góp ý:

- Về mặt khẩu, thiếp đề nghị dùng phép cộng tròn số. Ví dụ chúng ta chọn số chín thì một người sẽ nói trước, và người kia nói số thứ hai sao cho đủ chín.

Cả bọn đều tán thành, quyết định sẽ chọn số chín. Sau vài ngày sẽ lấy số khác. Thấy bầu không khí nặng nề, u ám, Chính Lan mỉm cười trấn an:

- Dầu thuật dịch dung có cao siêu cách mấy cũng phải tìm cho được người có vóc dáng tương đồng với mục tiêu. Chúng ta quá thân thiết với nhau, thuộc lòng phong thái, cử chỉ, lẽ nào lại không phát hiện ra, các nàng cứ yên tâm, đừng quá ưu tư như thế.

Tổ Bình vui vẻ xác nhận:

- Tỷ phu nói đúng, việc hóa trang đòi hỏi nhiều điều kiện chứ không phải chỉ ở vẻ mặt? Có những người không thể làm giả được, ví dụ như gia phụ, Hán Trung Tam Nhốc chẳng hạn.

Thục Nghi phì cười:

- Phải rồi! Đầu của ba gã ngốc kia lóng lánh, đến chân tóc còn không có, làm sao giả cho giống được?

Tổ Bình nói thêm:

- Gia sư từng bảo muốn nhận biết giả chân thì nên chú ý đến hàm răng. Đó là chỗ không thể sửa được, và chẳng ai giống ai.

Kính Hồ Tiên Cơ ngây thơ hỏi:

- Chẳng lẽ gặp ai cũng bắt họ nhe răng ra hay sao?

Cả nhà ôm bụng cười, nỗi lo sợ tan biến cả.

Họ quây quần đến cuối canh hai mới đi nghỉ. Chính Lan giữ lễ với tang gia nên sang nghỉ với Hỏa chân nhân. Chàng xa thể thiếp đã lâu nên rất nhớ, nhưng trong khung cảnh tang tóc này, chẳng thể vui ái ân được. Như vậy, năm mỹ nhân chia nhau ba phòng trong tiểu xá này. Tổ Bình riêng một phòng, Tử Quỳnh, Uyển Như phòng thứ hai, Mỹ Kỳ, Thục Nghi phòng thứ ba. Chính Lan trần trọc, suy nghĩ mãi đến cuối canh ba mới thiếp đi.

Mờ sáng, chàng bỗng giật mình thức giấc bởi tiếng than khóc thất thanh của đám nữ nhân ở tòa tiểu xá bên cạnh. Chính Lan kinh hãi khoác vội áo, chạy như bay ra cửa, lao về phía hướng ấy. Tiếng gầm giận dữ bi thương của Hỏa chân nhân báo hiệu điềm chẳng lành.

Vào đến nơi, thấy cả năm mỹ nhân vẫn còn sống, nhưng đang ôm nhau khóc vùi. Chàng hốt hoảng hỏi:

- Việc gì đã xảy ra vậy?

Nghe tiếng chàng, đám mỹ nhân buông nhau ra, đưa tay quờ quạng bước đi, khóc gọi:

- Tướng công! Tướng công đâu rồi?

Chính Lan chết lặng, nhận ra họ đều đã mất thị giác. Nhưng không phải tất cả, Tổ Bình đã chạy đến nắm tay chàng nức nở:

- Tỷ phu ơi, họ đều bị mù cả rồi.

Cảm giác đau đớn và căm hận xâm chiếm tâm hồn chàng. Chính Lan hiểu ngay rằng Phú Quý hội chủ Hà Lăng đã có mặt ở đây và ra tay ám hại đám thể thiếp của mình. Chàng cố nén lòng, bước đến dắt bốn mỹ nhân ngồi xuống giường rồi vỗ về:

- Các nàng yên tâm, để ta xem thử đối phương đã thi thố thủ đoạn gì?

Hỏa chân nhân run giọng:

- Lão phu đã kiểm tra rồi, đây là thủ pháp Kim Châm Bế Mạch của

Thiên Diện đại phu. Hung thủ đã xông mê hương rồi dùng kim cắm vào ba huyệt Mục Sang, Dương Bạch, Suất Cốc trên đầu để phong tỏa nhãn mạch. Sau nửa năm, nếu không tìm ra cách chữa trị, họ sẽ mù suốt đời. Người hãy xem lá thư này sẽ rõ.

Chân nhân đưa cho Chính Lan một tờ hoa tiên.

“Âu Dương tiểu tử. Lão phu rất thích có được một đối thủ lợi hại như người. Kể từ nay, mỗi bước chân của người đều có thể sa vào cạm bẫy. Việc làm mù mắt bốn mỹ nhân chỉ là động tác khởi đầu. Lão phu sẽ giết từng người một để người phát điên mà chết.”

Thư không thủ danh nhưng cũng đủ hiểu ai là tác giả. Chính Lan hít một hơi chân khí, cổ trắn tĩnh nói với các nàng:

- Ta vẫn thường bảo các nàng rằng lần này có kẻ đại cừu rất lợi hại, nay sự thực đã chứng minh điều ấy. Lão Hà Lăng kia muốn ta phải chết vì đau khổ nên mới ra tay ám hại thê thiếp. Thủ pháp Kim Châm Bể Mạch thực ra vẫn còn có người giải được, xin bốn nàng hãy bình tâm để ta lo liệu.

Giọng chàng vô cùng tha thiết và bi thương nên đã trấn an được các nạn nhân. Kính Hồ Tiên Cơ dịu dàng nói:

- Chỉ cần tướng công tỉnh táo để đối phó với kẻ thù, sống sót mà sum họp cùng nhau, đâu phải mù lòa bọn thiếp cũng cam tâm.

Lời nàng đã nhắc nhở cho ba nữ lang kia hiểu rằng sự tình còn có thể tồi tệ hơn nữa nếu Chính Lan chết đi. Sự tuyệt vọng của họ sẽ khiến chàng chìm đắm trong đau khổ và dễ dàng bị cừu nhân tiêu diệt.

Trại Tây Thi Du Mĩ Kỳ là người cương cường hơn cả. Nàng gạt lệ nói:

- Đúng vậy! Bọn ta là giang hồ nhi nữ chứ nào phải tiểu thư khuê các? Sao lại khóc lóc, bị ai dễ trúng kế đối phương?

Hai nàng kia cũng gượng cười. Thục Nghi cố nói thêm:

- Tướng công! Thiếp cũng đồng ý với họ, nhưng chỉ sợ không được thấy mặt con thơ.

Chính Lan mừng rỡ hôn lên trán nàng:

- Té ra nương tử đã có hỉ tín rồi ư?

Thục Nghi bẽn lén gạt đầu.

Lúc này các chương môn và Quý công tử đã xuống đến. Họ hỏi han có sự và hết lời nguyên rủa Hà lão tặc. Quý Thành Lâm đau đớn nói:

- Vì chuyện của Quý gia trang mà huynh đài mang họa, Lâm tôi vô cùng hổ thẹn.

Chính Lan định nói cho gã biết Hà Lăng cũng là kẻ đại cừu của mình, nhưng lại sợ đối phương đoán ra việc Nhu Diện Phán Quan dùng

công phu Qui Túc Bảo Tâm đại pháp giả chết, bí mật này là một lợi thế của Chính Lan.

Cha chàng bị bắt ngờ nên thọ thương rồi mới bẻ mạch. Nếu ông đoán trước được nguy cơ, thì triển thần công sớm hơn thì chẳng thể nào chết nổi. Lúc ấy, huyết đạo toàn thân đóng kín, dời đổi vị trí, dầu trúng kiếm thương cũng không đến nỗi trừu khi bị đâm vào tim hay óc. Hy Văn Cư Sĩ buồn rầu hỏi:

- Nay Hà Lăng đã tàn độc như vậy, công tử tính sao?

Chính Lan điềm đạm đáp:

- Tại hạ chưa có chủ ý gì, trước mắt phải lo việc chữa trị cho chuyết thể.

Quảng Tâm thiền sư nghiêm trang nói:

- Thủ đoạn ám hại đàn bà con trẻ thể này thực là đáng giận, chẳng phải là hành vi của người võ lâm. Nếu thí chủ thấy cần, lão nạp sẽ phát võ lâm thiếp, huy động cả giang hồ tiêu diệt bọn Phú Quý hội.

Chính Lan kính cẩn từ chối:

- Cảm tạ thịnh tình của thiền sư, nhưng tại hạ cho rằng chưa đến lúc. Khi nào Phú Quý hội ra tay khuynh đảo võ lâm sẽ tính sau.

Các chưởng môn nói lời chia buồn rồi cáo từ. Chính Lan đã tranh thủ truyền âm với Đại Đầu Cái:

- Mong bang chủ mau chóng đưa tin đến Trường An, Tô Châu, Từ Châu báo cho ba vị nhạc phụ của tại hạ biết tình hình. Tốt nhất là bảo họ tìm nơi lánh nạn ngay.

Lô Chính Ngôn an ủi:

- Lão phu đảm bảo sẽ dẫn họ vào chỗ an toàn.

Khách ra cả, Quý Thành Lâm mới hỏi:

- Vì sao công tử không tra xét hung thủ?

Chính Lan lắc đầu:

- Vô ích thôi, Hà Lăng đích thân ra tay thì không bao giờ để lại dấu vết.

Họ Quý suy nghĩ một lúc rồi bảo:

- Nay tứ vị phu nhân đều đã mất thị giác, trở thành người cần được bảo vệ. Tại hạ e rằng Phú Quý hội sẽ cho người phục kích chư vị trở về Nam Dương. Lúc ấy, vương tay vương chân làm sao đối phó được? Hay là chư vị cứ ở lại đây và tìm danh y điều trị?

Hỏa chân nhân cười nhạt:

- Chắc chắn đối phương cũng nghĩ như vậy. Bọn ta ở lại sẽ là mục tiêu cho Phú Quý hội thì thối thủ đoạn. Vì vậy, ngay đêm nay sẽ phải âm thầm rời Quý gia trang. Sau khi an trí xong bốn con bé tội nghiệp này, lão phu và Chính Lan sẽ có kế hoạch tấn công.

Quý Thành Lâm đề nghị:

- Trước lúc gia phụ qua đời, tại hạ có mua ba trăm mẫu rừng ở cửa tây thành nằm cạnh bờ sông, trong ấy có tòa biệt viện rất xinh đẹp, tiện nghi, trừ tại hạ và gia mẫu ra, không ai biết đấy là tài sản của Quý gia trang. Hay là chực vị đến đấy mà ẩn mặt?

Chính Lan hỏi sơ địa thế, đường ra vào rồi chấp thuận:

- Tại hạ xin tuân mệnh.

Quý Thành Lâm mỉm cười:

- Tại hạ xin tặng cơ ngơi ấy cho công tử.

Chính Lan chưa kịp từ chối thì gã đã bỏ đi.

Ngay đêm hôm ấy, Chính Lan cõng Uyển Như trên lưng, tay bồng Thục Nghi. Tây Môn Nhĩ và Tố Bình thì ẩm Mỹ Kỳ và Tử Quỳnh. Họ âm thầm rời Quý gia trang đi về nơi ở mới.

Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiệu và bốn tỳ nữ thân tín đã chờ sẵn.

Sáng ra, một cỗ xe tứ mã, mui kín do Hỏa chân nhân cầm cương và Chính Lan hộ tống chậm rãi rời thành Nam Kinh.

Lúc đi ngang cửa bắc, có một hán tử đang đứng dựa gốc cây nhìn theo cỗ xe, mỉm cười bí ẩn rồi rảo bước.

Ra khỏi thành, Tây Môn Nhĩ vung roi quát cho bốn con ngựa phi nước đại. Đoạn đường quan đạo này rộng rãi và bằng phẳng, nhưng chỉ được hai chục dặm đã hẹp lại và ghồ ghề. Hai bên đường là gò đồng ngồn ngồn và bụi rậm cao hơn đầu người.

Vừa nghe tiếng dây cung bật, Chân Nhân và Chính Lan đã rải ngay bốn trái Đào Thiên thần đạn. Hỏa khí nổ vang trời, khói bụi mù mịt, che phủ nhãn tuyến bọn phục binh. Cỗ xe tiếp tục lao như tên bắn, vượt qua đoạn mai phục. Trường tiễn bắn đuổi theo như mưa, cắm chi chít vào thùng xe.

Toán hắc y không dám đuổi theo ngay vì e dè thần đạn. Bốn trái lúc này đã sát hại hơn hai chục cung thủ.

Cỗ xe tứ mã chạy thêm vài dặm, rẽ vào đường mòn bên hữu và không thấy trở ra. Khi toán hắc y đến nơi thì cỗ xe trống không, ngựa bị tháo khỏi cang xe. Dấu vó ngựa tỏa ra nhiều hướng khiến chúng phân vân chẳng biết đuổi theo phương nào.

Ít ngày sau, cả giang hồ xôn xao về việc Phú Quý hội chủ Hà Lăng dở trò đề tiện ám hại võ lâm tứ đại mỹ nhân sa cảnh mù loà. Lão còn đặt phục binh chặn đường, nhưng may mà bọn Chính Lan đã thoát được.

* * *

Gần cuối tháng mười một, trời trở rét đậm, tuyết rơi dày và gió đông thổi mạnh. Dẫu đang buổi trưa mà không gian u ám như chiều tối,

vậy mà trên đường quan đạo có một người kỵ sĩ vẫn dong ruổi. Phải nhìn kỹ mới thấy vì gã mặc áo lông và mũ màu trắng, hòa lẫn trong màn mưa tuyết.

Hán tử ngược mặt nhìn rằng Cửu Hoa sơn ở phía trước, ước lượng còn xa đến sáu chục dặm, nên dừng cương trước tửu quán ven đường.

Gã cột ngựa vào thanh gỗ trước sân, phủi tuyết rồi vén màn da bước vào trong. Tiểu nhị ân cần mời mọc khách lạ. Hán tử gọi mâm rượu thịt, ngồi xuống ghế và lột nón lông ra.

Lúc này chúng ta mới có thể nhìn rõ gương mặt xương xương phủ kín bởi bộ râu rậm. Tuy vậy, trông gã không có vẻ dữ tợn vì cặp mắt sâu kia phảng phất nỗi buồn mệnh mang. Chỉ có người mang tâm sự nặng nề như Chính Lan mới có ánh mắt đấy. Chàng không hề sợ hãi kẻ thù nhưng lại đau lòng cho bốn người vợ trẻ tội nghiệp. Họ đang sống trong tăm tối, chờ đợi chàng tìm được danh y.

Chính Lan kiêm trình không nghỉ, cố đến núi Cửu Hoa sơn thật sớm để tìm Cửu Hoa Bà Bà sư phụ của Tây Môn Tổ Bình. Bà là người duy nhất giải phá được thủ pháp Kim Châm Bế Mạch của Thiên Diện đại phu. Chàng phải gặp bà bà trước khi đâm sát thủ Phú Quý hội thủ tiêu bà.

Chính Lan ăn nhiều nhưng uống rất ít. Chàng phải đề dành khí lực đối phó với mọi bất trắc. Xong bữa, chàng gọi tiểu nhị tính tiền và định lên đường. Nhưng bất ngờ ngoài sân vang lên tiếng ai rất quen thuộc:

- Chủ quán đâu, mau mở rộng cửa cung nghinh ngọc giá Xà Nữ Vương.

Giọng nói của tam ngốc Hồ Phùng Tường thì chẳng lẫn vào đâu được.

Chính Lan ngồi lại để xem sự thể. Tiếng mãnh hổ gầm vang khiến thực khách run bần bật. Tất nhiên chẳng gã tiểu nhị nào dám ra đón khách.

Và rồi bức màn da ngựa che gió tuyết bị lợi đao cắt đứt, rơi xuống đất. Một cảnh tượng lạ lùng hiện ra trước mắt mọi người. Đó là một toán gồm bảy người, ba nam bốn nữ. Nam là ba gã đầu tròn trơn bóng không một cọng tóc, thân khoác chéo tấm da báo, lưng cài đơn đao trông rất dữ tợn còn bốn nữ thì một cười bạch hổ, ba cười ngựa, mặc Miêu phục, tóc buông xõa.

Tuy trông oai phong, kỳ dị như thế nhưng giờ đây họ đang run lên vì lạnh. Da báo chỉ che được lưng, ngực và hạ thể, còn chân tay trở cả ra dưới ngọn gió đông. Miêu phục mỏng manh lại càng chẳng thể giữ

ấm cơ thể. Vì vậy, cả bọn kéo tất vào quán, xúm lại chậu than hồng mà sưởi ấm. Lúc này Chính Lan mới nhận ra trên cổ Hán Trung Tam Ngốc Hiệp có quần một con kim xà chỉ nhỏ bằng ngón tay út. Chàng từng ở Vân Nam nên biết kim xà này cực độc. Có lẽ ba gã ngốc kia đã bị Xà Nữ Vương khống chế bằng cách ấy.

Nhị ngốc Hồ Giả hùng hổ đập bàn quát tháo:

- Các người có mau dọn ra một mâm thượng hạng hay là muốn làm mồi cho bạch hổ?

Tất nhiên chủ quán và tiểu nhị mau mắn bưng rượu thịt lên.

Tam ngốc Hồ Phùng Tường kính cẩn mời Miêu nữ trẻ đẹp vào bàn trước. Nàng quay lại nên Chính Lan mới biết vòng dây vàng chói quần quanh đầu cũng là một con rắn, nhưng da nó óng ánh như hoàng kim và có màu đỏ rực trên cái đầu hình tam giác.

Bạch hổ đang nằm chắn ngang cửa cũng gầm lên đòi ăn. Đại ngốc Hồ Đạo Tịnh vội bảo chủ quán lấy cho nó mười cân thịt sống.

Tám da chắn cửa đã không còn nên gió lồng lộng đưa tuyết vào trong quán. Thực khách lạnh run lên nhưng chẳng dám than phiền.

Xà Nữ Vương cũng thấy lạnh, nàng buông đũa giận dữ nói:

- Ba người đã được phong chức Điện Tiền tướng quân thế mà không kiếm nổi cho bản nữ vương và ba tỷ nữ tám áo choàng lông, thật là đáng trách.

Nhị ngốc nhăn nhó đáp:

- Mong nữ vương lượng thứ cho, bọn hạ thần cũng đâu ấm áp gì.

Nhưng muốn mua áo lông thì phải có ngân lượng, nay chúng ta chẳng có xu nào, chẳng lẽ đi ăn cướp?

Xà Nữ Vương trợn mắt quát:

- Ta không cần biết, bọn người làm sao có thì thôi Lạnh thể này làm sao đến được Hoàng Cúc lâu?

Chính Lan giật mình, không hiểu tam ngốc đưa đám Miêu nữ này đến đây làm gì?

Nhị ngốc Hồ Giả nhìn quanh, thấy chỉ mình áo lông của Chính Lan là tốt nhất, gã mừng rỡ đứng lên, chỉ mặt chàng quát:

- Tên râu rậm kia, muốn sống thì mau dâng áo lông cừu cho nữ vương.

Chính Lan mỉm cười:

- Bảy người mà chỉ có một tấm áo e không đủ. Để tại hạ tặng chư vị bảy chiếc áo choàng lông.

Chàng móc ra nén vàng mười lượng, bảo chủ quán:

- Lão cho người đi mua ngay bảy chiếc áo lông tốt nhất, còn dư ta thưởng luôn.

Lão mừng rỡ mở cửa sau, lên lưng con ngựa già, chạy như bay đến trấn gần đấy. Xà Nữ Vương thấy vậy cảm kích bước sang ngồi đối diện chàng:

- Từ ngày rời Miêu Lĩnh, bốn nữ vương mới thấy có một người tốt bụng như các hạ. Hay là các hạ theo hầu ta và nhận chức thừa tướng?

Chính Lan không đáp mà hỏi lại:

- Vì sao nữ vương lại phải rời quê hương, lặn lội ngàn dặm đến Hoàng Cúc lâu?

Miêu nữ buồn rầu đáp:

- Ta nhận di mệnh của tiên sư là Kim Xà phu nhân đi tìm đồ đệ của Hoàng Hạc sư bá. Ân sư bảo rằng ta và chàng có mối lương duyên thiên định. Khi vượt Hoàng hà, tình cờ gặp ba gã ngốc này, được biết họ là em của chàng nên bắt dẫn đi. Họ xấu xí, ngu ngốc như vậy chắc Âu Dương Chính Lan cũng chẳng ra gì. Thực lòng ta chẳng muốn lấy chàng ta chút nào cả.

Chính Lan sững sờ nhớ lại lời tâm sự của ân sư. Thời trai trẻ, ông từng lưu lạc đến Quảng Tây và kết nghĩa huynh muội với một nữ cao thủ Miêu tộc. Không ngờ giờ đây lại nảy sinh mối lương duyên lạ lùng này giữa chàng và Miêu nữ.

Chính Lan đang mang nặng mối ưu tư về bệnh tình của thê thiếp nên chẳng muốn đa mang thêm. Chàng nghiêm giọng:

- Nữ vương nhận xét không sai, gã Chính Lan kia cũng xấu xí, khờ khạo như ba gã này. Và giờ đây, gã đang bị cường địch truy sát nên bỏ Hoàng Cúc lâu trốn mất rồi. Tại hạ sẽ tặng lộ phí để cô nương trở về cố quận.

Vừa lúc lão chủ quán về đến, đem theo bảy chiếc áo choàng lông thượng hạng. Tam ngốc và bốn Miêu nữ mau mắn mặc vào, nhìn Chính Lan với cặp mắt biết ơn. Chàng mở tay nải lấy ra mười đĩnh vàng hai chục lượng, trao cho Xà Nữ Vương:

- Số vàng này đủ để cô nương trở lại Quảng Tây.

Ánh hoàng kim lấp lánh khiến mắt ba gã ngốc sáng lên. Nhị ngốc bước đến hỏi ngay:

- Nữ vương làm thế nào mà gã này lại dâng nạp nhiều vàng như vậy?

Miêu nữ hân hoan nói:

- Y bảo Chính Lan là một thằng ngốc giống như các người, và hiện đã bị cường địch truy đuổi chạy khỏi Hoàng Cúc lâu. Vì vậy, y tặng lộ phí cho ta trở về Miêu Lĩnh.

Ba gã này tôn kính Chính Lan như thần nhân nên không chịu được

lời xúc phạm. Đại ngốc gầm lên:

- Tên khốn kiếp kia. Người dám đặt điều bôi nhọ đại ca của bọn ta phải không? Hồng Nhất Điểm oai trấn võ lâm, tài trí song toàn cả giang hồ đều biết.

Trong đám thực khách cũng có vài hào kiệt trẻ. Họ lập tức lên tiếng tán thành:

- Đúng vậy, Âu Dương công tử là thiên hạ đệ nhất kỳ nam tử, chẳng ai không biết.

Xà Nữ Vương ngơ ngác hỏi Chính Lan:

- Cả những người kia cũng tán dương Chính Lan, sao các hạ lại nói khác đi?

Chính Lan mỉm cười:

- Cô nương thử hỏi họ xem có phải Chính Lan đã bị Phú Quý hội chủ hãm hại cho đến tan nhà, nát cửa hay không?

Một chàng trai trẻ vai mang kiếm bi phẫn nói ngay:

- Đúng vậy, nhưng lão Hà Lăng kia chỉ nhờ quỷ kế và thủ đoạn hạ lưu mà đắc chí, chứ đâu phải nhờ võ nghệ? Âu Dương công tử muốn tránh trò ám toán đề tiện nên mới tạm ẩn mặt, chờ đến kỳ phước ngày rằm tháng hai mới hạ sát lão ác ma.

Bỗng từ bên ngoài có tiếng cười ghê rợn vọng vào:

- Không ngờ Hồng Nhất Điểm lại được nhiều người ái mộ đến thế.

Mọi người biến sắc nhìn ra thì thấy một toán nhân mã, đông đến hai chục người, đang đứng xếp hàng trước tửu quán. Tam ngốc điên tiết bước ra quát hỏi:

- Bọn ngươi là chó phương nào mà dám đến đây sủa vậy?

Lão già râu đen đứng hàng đầu cười nhạt:

- Phú Quý hội đây gã ngốc ạ.

Bất ngờ Xà Nữ Vương rú lên lãnh lút. Bạch hổ đang nằm chồm dậy, phóng ngay vào đoàn người kia. Đồng thời, ba Miêu nữ hầu cận cũng mở túi vải xua đàn ong độc ra. Hán Trung Tam Ngốc không bỏ lỡ cơ hội rút đao tham chiến ngay. Phe đối phương tuy đông nhưng bị bày ong đốt cho tối tăm mặt mũi nên hỗn loạn cả lên.

Chính Lan đoán rằng bọn này đến giết Cửu Hoa Bà Bà, nên lửa giận bùng bùng, quyết không để chúng tẩu thoát. Chàng rút kiếm nhảy qua cửa sổ, vòng ra phía sau, đánh vào lưng chúng. Thanh trường kiếm của Chính Lan hóa thành đạo hào quang lạnh lẽo chặt phăng chiếc thủ cấp và đâm thủng ngực bọn sát thủ. Chưa bao giờ sát khí lại xâm chiếm con người chàng đến thế.

Chính Lan tận dụng pho Hoàng Hạc Khinh Vân, di chuyển như ánh chớp, không để tên nào chạy thoát. Và từ tay tả chàng, những đạo

Huyết Tuyền Điểm Hồng bay ra xói thủng trán đối phương.

Ba gã ngốc kia đã nhận ra chàng, đồng thanh gọi vang:

- Đại ca!

Chúng phần khởi múa tít loan đao giết liền ba tên sát thủ. Hơen khắc sau, chỉ còn lại lão già áo đen đứng vững, cố chống đỡ những chiêu kiếm mãnh liệt của Chính Lan. Chàng vừa đánh vừa nói:

- Nếu các hạ chịu qui phục, ta hứa sẽ hậu đãi.

Lão nhân nhảy lùi lại, ngửa cổ cười bi thiết:

- Tiếc rằng người của Phú Quý hội không hề biết sợ chết.

Dứt lời, lão trở kiếm đâm thủng ngực trái tự sát.

Hán Trung Tam Ngốc phục xuống tuyết nói:

- Đại ca, bọn tiểu đệ xui xẻo gặp đám Miêu nữ này nên không về kịp thời hạn.

Xà Nữ Vương cũng bước ra ngơ ngác hỏi:

- Vậy phải chăng các hạ là Âu Dương Chính Lan?

Chàng mỉm cười gật đầu. Miêu nữ mừng rỡ nắm tay chàng kể lể:

- Tướng công, thiếp là Liễu Thi Mạn, mừng được gặp chàng. Ân sư đã di mệnh gả thiếp cho chàng đấy.

Lòng Chính Lan bối rối như tơ vò, chẳng biết nói sao. Ba gã ngốc lại không hiểu ý, bước đến chúc mừng:

- Đại ca quả là tốt phúc, lại lấy thêm được vợ đẹp.

Ba nữ tỳ người Miêu cũng cúi chào:

- Chúng nô tỳ bái kiến thiếu gia.

Đám hào kiệt trẻ trong quán chạy ra bái kiến. Một người đại diện nói:

- Bọn tiểu đệ ngưỡng mộ đại hiệp từ lâu, nay được diện kiến mới thỏa chí bình sinh.

Chính Lan hòa nhã nói:

- Cảm tạ chư vị đã có lòng sủng ái. Nay tại hạ phải đối phó với thủ đoạn đê tiện của Phú Quý hội nên thất thế. Những mong chư vị hỗ trợ bằng cách thủ tiêu đám tử thi và giữ kín chuyện hôm nay.

Chàng trai mập mập vui vẻ nhận lời:

- Đại hiệp yên tâm, sẽ không một ai biết đại hiệp và bọn Phú Quý hội xuất hiện nơi này.

Chính Lan nói lời cảm tạ rồi hỏi thúc ba gã ngốc và các Miêu nữ lên đường. Dọc đường, chàng kể lại mối thù với Phú Quý hội cho tam ngốc nghe. Chúng giận dữ gầm lên, chửi mắng Hà Lăng không tiếc lời.

Hơen canh giờ sau, đoàn người đã đi được vài chục dặm. Chính Lan rẽ vào đường mòn xuyên qua rừng mé tả, đưa cả bọn đến một tòa trang viện nhỏ.

Nghe tiếng vó ngựa, một người áo trắng, râu đen, tuổi ngũ tuần chạy ra ngay. Chính Lan lật mũ lông cao giọng:

- Hai năm cách biệt, chẳng hiểu Trần huynh có còn nhận ra Chính Lan này không?

Lão nhân vui mừng khôn xiết, cười vang:

- Ta có thể quên cả tên mình nhưng đối với lão đệ thì chẳng bao giờ, xin mời vào.

Chính Lan lắc đầu:

- Tiểu đệ phải đi ngay Cửu Hoa sơn để tìm Cửu Hoa Bà Bà. Xin cho gọi những người này ở đây, xong việc, tiểu đệ sẽ quay lại.

Liễu Thi Mạn vội nói:

- Tướng công cho thiếp theo với.

Chính Lan nhăn mặt:

- Ta chỉ đi rước người chứ đâu đánh nhau mà nàng đòi theo.

Chàng quay ngựa đi ngay. Trần lão tửm tĩm cười:

- Tức muội yên tâm, trên đời chẳng có ai làm hại nổi Chính Lan đâu.

Đại ngọc ngập ngừng nói:

- Phải chăng các hạ là Thiên Thủ Thư Sinh Trần Dật?

Họ Trần gật gù:

- Chính là lão phu đây.

* * *

Âu Dương Chính Lan rạp mình trên lưng ngựa, phi nước đại trong làn tuyết về hướng núi Cửu Hoa. Chưa gặp mặt Cửu Hoa Bà Bà, chàng chẳng thể yên tâm được.

Chính Lan suy nghĩ đến nàng Miêu nữ ngậy thơ Liễu Thi Mạn, lòng càng thêm bối rối. Dù nàng rất xinh đẹp nhưng chàng chẳng còn lòng dạ nào mà đón nhận mối lương duyên. Chính Lan quyết định phủ nhận và bảo nàng trở về Miêu Lĩnh.

Cuối giờ thân, Chính Lan mới đến chân rặng Cửu Hoa. Trong màn tuyết lất phất, chín ngọn núi diễm lệ như chín anh em đứng kề vai nhau. Vì vậy, núi này trước đây được gọi là Cửu Tử sơn hay Lãng Dương sơn. Có lẽ chính nhà thơ Lý Bạch đã đổi tên cho núi này.

Ông đã ba lần đặt chân đến đây và từng đề thơ ca ngợi phong cảnh kỳ lạ:

“Tích tại Cửu Giang sơn

Dao vọng Cửu Hoa sơn

Thiên hà quái lực thượng

Tú xuất Cửu Phù Dung.”

Từ đó Lãng Dương Sơn được gọi là Cửu Hoa sơn. Oanh liệt thay lời thơ của bậc đại thi hào, đổi được cả tên của núi non. Cửu Hoa sơn là

một trong tứ đại phật sơn của Trung Hoa. Từ thời Đông Hán, chùa chiền đã được xây dựng rất nhiều. Tổng cộng bảy mươi chín ngôi cổ tự, chia nhau hai mươi vạn bậc đá sơn đạo.

Nhưng hôm nay Chính Lan đến đây chẳng phải để viếng chùa chiền, chàng xuống ngựa, phi thân lên ngọn núi thấp nhất, tìm đạo am của Cửu Hoa Bà Bà. Chỉ vài trục trượng, Chính Lan đã lên khu rừng trúc trên sườn núi, bên trong thấp thoáng mái ngói rêu phong. Không nghe động tĩnh gì, Chính Lan yên dạ lướt vào, đứng trước cánh cửa gỗ khép kín, cao giọng:

- Vãn bối là Âu Dương Chính Lan, đệ tử của Hỏa chân nhân, xin bái kiến bà bà.

Cửa am mở rộng, một bà lão tóc đen, mặt phúc hậu, mặc đạo bào xanh xuất hiện. Bà ta tươi cười bảo:

- Té ra thí chủ là tử phụ của con nha đầu Tố Bình đấy ư? Hãy vào đây!

Bà quay lưng đi vào. Chính Lan kính cẩn theo sau. Tình cờ chàng nhìn xuống đất, nhận ra gót giày bà bà có màu đỏ tươi. Tố Bình từng kể rằng sư phụ nàng rất ghét màu đỏ. Chính Lan chợt nảy sinh cảm giác bất an, vội dón chân khí ra song thủ, toàn thân căng lên, sẵn sàng đối phó.

Nhờ vậy, chàng thoát chết vì Cửu Hoa Bà Bà đã quay lại miệng mỉm cười nhưng song chưởng giáng mạnh vào ngực chàng. Khoảng cách quá gần, nếu không đề phòng trước, chẳng cách nào phản ứng kịp. Nhưng Chính Lan đã cử song thủ đỡ đòn. Bốn bàn tay chạm nhau, chưởng kinh nổ vang rền và đối phương văng ngược ra phía sau, máu miệng phun thành vòi, chết không kịp ngáp.

Biết đã rơi vào bẫy, Chính Lan lộn người bay ra khỏi cửa am, rời khỏi khu vực hiểm nghèo. Nhờ phản ứng thần tốc ấy, chàng vào được khu rừng trúc trước khi tiếng dây cung bật. Mấy trăm mũi trường tiễn bắn đuổi theo chạm vào hàng trúc trở lên vô dụng.

Toán phục binh gồm gần trăm kiếm thủ áo trắng rời chỗ ẩn nấp, bỏ cung tên, xông vào rừng trúc truy sát Chính Lan.

Giờ đây, chàng đã như hổ dữ vào rừng nên chẳng coi bọn kia ra gì. Chính Lan kéo mũ lông che kín đầu, nắm phục sát đất, ẩn trong lớp tuyết. Và bằng những đòn bất ngờ, chàng giết từng tên một. Gió bắc mạnh lên khiến không gian mù mịt, lại là lợi thế của Chính Lan. Nhãn lực của chàng tinh tường hơn nên thấy rõ đối phương khi chúng chưa nhận ra chàng. Chỉ hai khắc Chính Lan đã giết được bốn chục tên, máu hồng nhuộm đỏ mặt tuyết trong rừng.

Bỗng bọn sát thủ Phú Quý hội rút cả ra và có giọng khàn khàn vang

lên:

- Chính Lan! Lão phu là Hà Lăng đây, người có dám ra thử vài chiêu không?

Chính Lan còn thủ bốn trái Đào Thiên thần đạn nên không sợ bị vây. Chàng quyết định đối diện với kẻ thù để kết liễu oan cừu, liền rời rừng trúc, bước ra khoảng sân trước cửa đạo am.

Toán bạch y đã biến mất, chỉ còn một lão nhân áo vàng. Dung mạo của lão xa lạ, chẳng hề giống bức họa mà Nhu Điện Phán Quan để lại. Chính Lan cười nhạt:

- Lão sợ không địch lại ta nên luôn bày mưu, tính kế ám hại, chứ chẳng dám chờ đến kỳ phó ước.

Hà Lăng mỉm cười âm hiểm:

- Lão phu suốt đời hành sự rất cẩn thận, chẳng kể gì đến đạo nghĩa hay qui củ võ lâm. Vì vậy, hôm nay lão phu sẽ chặt đứt mười ngón tay của người trước, để xem người còn dám đến phó ước nữa không?

Chính Lan lặng lẽ dồn chân khí vào thân kiếm, miệng cười nói:

- Khoan đã! Ta có điều muốn hỏi?

Chưa dứt lời, chàng đã nhảy xổ vào đối phương. Chính Lan đã áp dụng phương trâm dị độc trị độc để chiếm tiên cơ. Hà Lăng đã quá đề tiện, không trừ một thủ đoạn nào, thì chàng chẳng thể giữ mãi thái độ quân tử. Một người thợ săn rình rập, lén bắn ác thú thì cũng chẳng ai trách cả.

Chính Lan xuất chiêu Khai Liêm Kiến Nguyệt, kiếm quang rực rỡ tỏa rộng như ánh trăng rằm, bao trùm cả thân thể Hà Lăng.

Lão tặc bị bất ngờ nên rơi vào thế hạ phong, múa tít trường kiếm bảo vệ toàn thân. Kiếm kinh cuộn cuộn quanh người, kín đáo và liên lạc như mặt nước. Rõ ràng công lực của lão hơn hẳn Chính Lan.

Nhưng chiêu vén rèm thấy trăng là tuyệt học của Hoàng Hạc Tú Sĩ, biến ảo vô song. Mũi kiếm điểm hàng trăm lần vào tấm rèm thép kia, vang lên những tiếng tinh tang nối tiếp nhau thành tiếng ngân dài. Và rồi xuyên qua sơ hở, đâm vào tâm thất Hà Lăng.

Vừa nghe lớp chân khí quanh người chấn động, lão ma vội nghiêng mình né tránh, nhờ vậy lão chỉ bị đâm thủng vai trái. Tuy nhiên, cùng lúc ấy, một đạo Huyền Tuyền Nhất Điểm Hồng từ tay Chính Lan đã xạ thẳng vào bụng dưới họ Hà.

Lão ta vẫn đề phòng tuyệt kỹ này, nhưng không ngờ lại bị tấn công vào bàng quang. Do động tác tránh kiếm, lão cũng đồng thời nhấc cao thân hình lên một chút. Vì thế mũi tên máu kia lệch mục tiêu xuyên qua dương vật và phá nát một bên ngọc hành.

Đây là chỗ dễ gây cảm giác đau đớn nhất trong cơ thể, Hà Lăng rú lên thảm thiết. Tung mình rời đấu trường, miệng quát vang:

- Xạ tiễn!

Trận mưa tên từ bốn hướng bay vào cơ thể Chính Lan. Chàng múa tít trường kiếm che thân.

Bọn cao thủ nằm rải rác chứ không tập trung, nên có dùng đến Đảo Thiên thần đạn cũng chỉ giết được vài tên. Chính Lan tự lượng công lực mình không bằng đối thủ, nếu lão hồi phục lại thì càng khó thoát nạn. Do đó, Chính Lan móc thần đạn tung về phía Hà lão tặc, hỏa khí nổ vang trời nhưng lão ta đã kịp nhảy ra xa ba trượng, rời khỏi tầm sát thương.

Cú nhảy kia càng chứng tỏ bản lĩnh kinh thế hãi tục của họ Hà.

Chính Lan thở dài, nương theo kiếm quang lao vút xuống chân núi.

Tất nhiên, bọn Phú Quý hội cũng chẳng dám đuổi theo. Chính Lan phi ngựa chạy một mạch về chỗ cư trú của Trần Dật. Tuyết rơi dày sẽ lấp đầy dấu vó ngựa nên chàng không sợ bị truy tung.

Dù đã thương được kẻ thù nhưng lòng chàng lại nặng trĩu nỗi lo âu.

Thứ nhất là bản lĩnh Hà Lăng cao siêu hơn chàng dự đoán. Thứ hai, chắc chắn Cửu Hoa Bà Bà đã ngộ hại, chẳng còn ai cứu được bốn người vợ bạc mệnh của chàng thoát cảnh mù lòa.

Chính Lan đến nơi đã là gần cuối giờ Dậu. Thiên Thủ Thư Sinh Trần Dật đã bày sẵn tiệc rượu, và mọi người đang quây quần chờ đợi.

Nghe tiếng vó ngựa, Liễu Thi Mạn chạy ra trước tiên. Nàng tíu tít hỏi:

- Tướng công có gặp được Cửu Hoa Bà Bà không? Sao vẻ mặt chàng buồn bã như vậy?

Dẫu đang tuyệt vọng, chàng cũng không nỡ gắt gỏng với người con gái sơn dã thuần phúc này. Đôi mắt to tròn, ngây thơ kia chan chứa mối quan hoài thành thực. Chính Lan lắc đầu dịu giọng:

- Không gặp. Nàng cứ vào trong rồi ta sẽ kể cho nghe.

Chính Lan xuống ngựa, bước vào ngồi phịch xuống ghế. Một Miêu nữ lập tức đem khăn sạch đến cho chàng lau mặt. Phát hiện trên áo lông cừu lấm tẩm vết máu đen sẫm, Thi Mạn hốt hoảng:

- Phải chăng tướng công đã chạm trán cường địch? Chàng có sao không?

Chính Lan uống liền ba chén cho ấm bụng rồi kể lại mọi sự. Cuối cùng chàng thở dài thườn thượt, quay sang bảo Liễu Thi Mạn:

- Liễu hiền muội, nay ta lâm vào cảnh hiểm nghèo, chết sống không lường trước được, chẳng thể làm hại lây đến hiền muội. Nàng hãy từ bỏ ý định làm vợ ta và trở về Miêu Lĩnh ngay đi. Trên đời còn biết bao chàng trai tuấn tú, anh hùng, nàng xinh đẹp như vậy, lẽ nào

không có được một vị lang quân như ý? Hơn nữa, ta đã có đến bốn vị phu nhân, nàng theo ta chẳng phải là thiệt thòi hay sao?

Liễu Thi Mạn trợn tròn đôi mắt phượng nhìn Chính Lan, sa lệ nói:

- Năm năm trước, ngũ sư bá có đến Miêu Lĩnh thăm gia sư. Người khen tiểu muội xinh đẹp và xin gia sư gả cho đại ca. Ông còn trao lại một mảnh ngọc bội khắc tên Chính Lan để làm tín vật. Đại ca thử nhớ lại xem, lúc qua đò, sư bá đã nói gì?

Thi Mạn tháo sợi dây bạc trên cổ đưa cho Chính Lan. Chàng nhận ra đây là vật mình vẫn mang hồi nhỏ. Khi đã lớn, chàng không đeo nữa, nên dần dần quên mất. Hơn nữa, trước lúc toạ hóa, Tú Sĩ có nói:

- Ta còn một món quà bất ngờ tặng con, sau này sẽ biết.

Bây giờ chàng mới rõ ông đã âm thầm tìm cho chàng một người vợ rất xinh đẹp là Miêu nữ Liễu Thi Mạn.

Liễu cô nương còn giáng thêm một đòn tâm lý nữa. Nàng vui vẻ nói:

- Đại ca biết không, ngày ấy ngũ sư bá còn bảo rằng số đại ca khó có con trai, nên ông chọn tiểu muội vì có tướng sanh quý tửm

Chính Lan ngửa mặt than trời:

- Ta chẳng háo sắc sao cơ tạo cứ đẩy đưa làm kẻ đa mang? Cả đời luôn dính dáng đến tình duyên thì còn đâu khí phách, phong độ của bậc hiệp khách nữa? Sau này chết đi cũng chỉ mang tiếng đa tình mà thôi.

Trân Dật gật gù:

- Đúng vậy, sau này những người chép sử của võ lâm Trung Nguyên sẽ mỉm cười khi thấy quanh lão đệ có quá nhiều bóng hồng nhan.

Nhị ngọc Hồ Giả cười hì hì:

- Ai chê cười mặc kệ họ, bậc đại anh hùng cái thế như đại ca mà không có mỹ nhân bên cạnh, thì sao thành cổ sự hay ho được?

Thi Mạn lo lắng hỏi:

- Đại ca nói như thế là có thu nạp tiểu muội hay không?

Chính Lan cười khò:

- Cả bốn ái thể của ta đang lâm vào cảnh mù lòa, lòng dạ nào mà vui duyên mới?

Thi Mạn giật mình:

- Họ bị đâm mù mắt ư?

- Không. Lão Hà Lăng đã dùng thủ pháp Kim Châm Bế Mạch phong tỏa thị lực của họ, nhưng sau sáu tháng không giải được sẽ mù vĩnh viễn.

Thi Mạn nói liều:

- Phải chăng lão ta đã đâm vào huyết Mục Sang, Dương Bạch, Suốt Cốc?

Chính Lan giật bắn mình, run giọng hỏi:

- Phải chăng hiền muội cũng biết cách giải phá thủ pháp này?

Thị Mạn mỉm cười tinh quái:

- Chẳng khó gì cả. Nhưng đại ca đã không thu nạp, tiểu muội đành phải về Quảng Tây thôi.

Tam ngốc cười hô hô:

- Đại ca không quì xuống khấn cầu, còn chờ gì nữa.

Chính Lan nghiêm nghị hỏi Thị Mạn:

- Nàng định chờ ta van xin mới thỏa lòng hay sao?

Miêu nữ nhận ra ánh mắt chàng vừa bi thương, vừa kiên quyết sợ hãi đáp:

- Tiểu muội chỉ nói đùa thôi. Dẫu đại ca không dung nạp, tiểu muội cũng hết lòng cứu chữa cho bốn vị đại tẩu.

Chính Lan dịu giọng:

- Sai rồi, chẳng ai gọi chị em chung thuyền là đại tẩu bao giờ cả, phải gọi là đại thư.

Thị Mạn vui mừng khôn xiết, thở thề:

- Thiếp đã hiểu!

Trần Dật dơ ngón cái khen ngợi:

- Thủ đoạn của lão đệ quả là cao cường, bảo sao không có nhiều vợ đẹp.

Chính Lan ngượng ngùng biện bạch:

- Thực tâm thì tiểu đệ cũng không dám từ chối di mệnh của tiên sư.

Chẳng qua nặng niềm riêng nên chẳng muốn Thị Mạn phải khổ lây đấy thôi.

Thị Mạn cười bảo:

- Hy vọng việc phục hồi thị lực sẽ khiến các đại thư không ghét bỏ thiếp.

Mọi người đều khen phải. Nỗi ưu tư đã biến mất, Chính Lan vui vẻ ăn uống, chuyện trò. Tan tiệc, chàng vào trong tắm rửa, thay áo. Thị Mạn thản nhiên hầu hạ chàng chẳng chút e thẹn. Nàng cầm thanh tiểu kiếm sắc bén, vui vẻ nói:

- Thiếp muốn được thấy rõ dung mạo của tướng công. Bộ râu này đáng ghét quá.

Chính Lan hiểu ý, ngồi xuống ghế cho nàng cạo mặt. Lát sau, dung mạo nhân hậu, dễ mến cổ hủu đã hiện ra. Chàng nheo mắt hỏi:

- Nàng có thất vọng không?

Thị Mạn mỉm cười:

- Gia sư từng dạy rằng đáng vẻ con người không quan trọng ở xấu đẹp mà chỉ vẻ thần khí. Tướng công tuy không anh tuấn nhưng thần

thái tiêu sái, khí chất tôn quý, thiếp rất mẫn nguyện được nâng khăn sửa túi cho chàng.

Chính Lan kinh ngạc trước kiến thức của nàng sơn nữ. Chàng hiểu kỳ hỏi:

- Nàng tinh thông văn hóa Trung Nguyên có sao lại còn xưng là Xà Nữ Vương một cách nực cười như vậy?

Thị Mạn cười khúc khích:

- Thiếp thấy ba gã họ Hồ quá ngốc nghếch nên mới bày trò cho vui thôi.

Chính Lan đẹp dạ khi thấy nàng vừa kiêu diễm vừa thông tuệ, tinh minh như vậy. Chàng kéo nàng vào lòng, hôn lên đôi má mịn màng.

Âu dương chính Lan

Hồi 7

Miêu nữ thi diệu kế

Lục phương hoá nhất long

Đến giữa tháng chạp, cả võ lâm đều biết chuyện Phú Quý hội phục kích Hồng Nhất Điểm đại hiệp trên núi Cửu Hoa sơn, và Hà Lăng hội chủ đã bị Âu Dương Chính Lan biến thành hoạn quan. Khắp nơi đều bàn luận việc này và hết lời chê cười, chế diễu Hà lão tặc. Nhưng chẳng ai biết tin này do chính Cái bang loan ra để giáng một đòn tâm lý lên đầu Phú Quý hội. Và cũng chẳng ai hay một tổ chức thần bí tên Bồ Y hội vừa ra đời.

Bang hội này gồm những tay giang hồ áo vải đầy lòng nghĩa hiệp. Họ được trả lương rất hậu nên hoan hỉ tham gia. Họ không biết lai lịch hội chủ của mình, nhưng thông qua các cao thủ quen thuộc như Lôi Dao, Vô Nhân Kiếm Khách, Sơn Đông Tử Phòng, Thanh Long Trảo... cũng có thể đoán ra người ấy là Âu Dương Chính Lan.

Lôi Dao Hứa Hoa đi thăm mộ vong thân ở Bình Lang đã về kịp để tham gia Bồ Y hội.

Nguyên tắc tổ chức của Bồ Y hội cũng giống như Phú Quý hội, nghĩa là âm thầm hoạt động, thay hình đổi dạng liên tục, nhận biết nhau bằng ám hiệu. Chính nhờ lực lượng này mà cuộc tập kích của Phú Quý hội vào Quý gia trang đêm hai mươi tháng chạp đã bị phát hiện. Nhân được tin mật báo, Chính Lan và Hỏa chân nhân bố trí mai phục quanh mục tiêu. Những đêm cuối năm tiết trời lạnh như cắt da, tuyết

roi mù mịt. Ba mươi bóng đèn bịt mặt vượt tường xây, vào hoa viên phía sau phòng của Quý Thành Lâm.

Bất ngờ, hàng trăm ngọn đuốc bùng sáng, soi rõ đấu trường. Chẳng hề khách sáo, Hỏa chân nhân rải ngay ba trái Đào Thiên thần đạn giết liền nửa số địch nhân, số sống sót vội tản ra và bị chặn đánh. Chính Lan nhận ra ngoài Phú Quý hội chủ Hà Lăng còn có một cao thủ rất lợi hại. Lão ta đấu với Hỏa chân nhân chẳng hề thua sút. Lát sau, kiếm quang đỏ hồng lên, tố cáo lai lịch của lão. Chính Lan hốt hoảng quát:

- Đào Hoa cung chủ.

Hà Lăng cười ngạo nghễ:

- Đúng vậy, đêm nay các người đừng hòng thoát chết. Bọn ta vào đây chỉ để dụ người xuất hiện đấy thôi.

Chính Lan hiểu ngay lão còn một lực lượng nữa. Nhưng vẫn thận nhiên so gươm với đối phương. Chẳng biết nếu đêm nay không giết được lão để trừ hậu họa thì khó mà yên tâm được khi Phú Quý hội đã liên thủ với Đào Hoa cung. Tuy nhiên, Chính Lan tự lượng không có cách nào thắng nổi. Lần này thiếu yếu tố bất ngờ nên Hà Lăng đã chiếm thượng phong. Lão có đến hơn hoa giáp công lực và pho Diêm La kiếm pháp quỷ dị tuyệt luân, chỉ sau trăm chiêu đã áp đảo Chính Lan.

Ngoài kia, lực lượng thứ hai của bọn tà ma đã vào cuộc. Hàng trăm tên sát thủ lợi hại hung hãn ập đến. Và tiếc thay chúng được đón tiếp rất tận tình bởi đàn ong độc phong đất Miêu Cương.

Phe Bồ Y hội, do Lôi Dao và Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên thống lĩnh, đã vây chặt không để một tên đào tẩu. Họ diêm nhiên tàn sát phe đối phương, vì trên đầu đã rắc hương dược nên không bị đàn ong tấn công.

Trong này, Hỏa chân nhân râu tóc dựng ngược, thi triển pho Thiên Hỏa Chiêu Vân chưởng pháp, đẩy ra những đạo kinh đỏ rực và nóng như thiêu đốt. Đào Hoa cung chủ phải vận Huyết Ảnh Công đến độ chót, toàn thân phủ sương hồng, mới địch lại Tây Môn Nhỉ. Chân nhân giận dữ gầm vang:

- Thang Chí Quân, dù đêm nay người có sống sót thì Đào Hoa cung cũng bị ta san phẳng.

Họ Thang cười nhạt:

- Thế thì lão đừng hòng thoát chết.

Dứt lời, lão bỏ kiếm, dồn thần công vào song thủ, dùng Đào Hoa Mê Tâm chưởng pháp đối đòn với Tây Môn Nhỉ. Chưởng phong chạm nhau nổ vang rền như sấm.

Lúc này, Chính Lan đã trúng liền hai nhát kiếm vào ngực và đùi. Tuy không chạm gân cốt nhưng máu tuôn xối xả. Hà lão tặc đắc ý cười ghê rợn:

- Chính Lan, để xem ai sẽ cứu được người?

Bất ngờ, từ phía tả có mũi tên vàng bay đến. Hà Lăng cười nhạt vùng kiếm gạt ám khí. Nhưng đó không phải là mũi tên mà là một linh vật kỳ tuyệt thiên hạ, chẳng biết sợ gươm đao. Hồng Quan Kim Xà quần lấy lưới kiếm và vươn cổ mổ vào mặt đối phương. Động tác ấy nhanh như điện và vô cùng chính xác. Hà Lăng nghe gò má phải tê dại và đau đớn thấu tim, vội buông kiếm tung mình đào tẩu. Chân Chính Lan đã thọ thương nên chẳng thể đuổi theo. Đào Hoa cung chủ thấy đồng đảng bỏ chạy cũng vội tấn công mạnh một chương vũ bão rồi lướt đi mất.

* * *

Qua tết, trinh sát Bồ Y hội báo về rằng Đào Hoa cung đã không còn một bóng người. Phú Quý hội cũng biết tầm nhưng lại có tin đồn rằng hội chủ Hà Lăng quyết lấy mạng Hồng Nhất Điểm trong cuộc ước hẹn ngày rằm tháng hai. Chính Lan vì danh dự của sư môn, chẳng thể vắng mặt được. Coi như chàng đã tự se dây trói mình. Chàng không sợ chết nhưng thảm tử hổ bản lĩnh không bằng người.

Tuy nhiên, ngoài mặt chàng vẫn vui vẻ cùng thê thiếp. Cả bốn mỹ nhân đã thấy lại ánh dương quang, hết lòng yêu mến Miêu nữ Liễu Thi Mạn. Chỉ mình nàng Miêu nữ ngây thơ này là không biết mình sắp góa chồng. Một hôm, Thi Mạn vào phòng Tử Quỳnh, thấy nàng đang nhìn tuyết rơi ngoài song mà lệ đổ như mưa, liền nói:

- Vì sao Tây Môn Đại Thụ lại khóc? Phải chăng vì chán ghét tiểu muội?

Tử Quỳnh không dấu được tâm sự nặng nề bèn chia sẻ với nàng:

- Tội nghiệp Liễu hiền muội, em đâu biết rằng chỉ còn hơn tháng nữa tướng công sẽ phải quyết đấu công khai với lão quỷ họ Hà. Chàng như nắm chắc cái chết trong tay rồi đây.

Thi Mạn mỉm cười:

- Tướng công còn trẻ, tu vi không bằng nên chẳng địch lại lão ma. Nhưng chị em ta phải giúp chàng một tay, chứ sao lại chịu thua?

Tử Quỳnh buồn bã đáp:

- Qui củ võ lâm đâu cho phép như vậy.

Thi Mạn đảo đôi mắt tinh anh kề tai Tử Quỳnh thì thầm. Gương mặt Hoàng Hoa Ma Nữ rạng rỡ hẳn, hôn lia lịa lên má Thi Mạn, cười ra nước mắt:

- Hay lắm! Hiền muội quả là phúc tinh của bọn ta.

Hai nàng kéo nhau sang khuê phòng của ba mỹ nhân kia to nhỏ. Chẳng hiểu Thi Mạn có diệu kế gì mà mây đen tan biến cả. Phần Chính Lan luyện mãi không xong ba chiêu kiếm của Nam Thiên Đại Hiệp Quách Tử Hưng, thất vọng bỏ phế luôn. Chàng quay sang ôn luyện pho Thái Chân kiếm pháp của ân sư.

Gần cuối tháng giêng, bọn người Chính Lan lên đường đến Hà Nam. Đoàn người nhanh chóng được nhân lên bởi các hào khách đi quan chiến. Họ không bỏ lỡ cơ hội tiếp cận thần tượng Hồng Nhất Điểm và ngắm nghía sáu mỹ nhân xinh đẹp kia.

Trận chiến này vô cùng quan trọng nên thân quyến và bằng hữu của Chính Lan đều tham dự. Nhìn sắc mặt tươi tắn của các vị phu nhân, ai cũng đoán rằng Chính Lan sẽ chiến thắng.

Nhưng bản thân chàng lại không nghĩ vậy. Chính Lan chỉ mong giữ được mạng sống để thề thiếp khỏi phải vắn khăn tang. Chàng nghĩ đến việc dùng Qui Túc Bảo Tâm đại pháp để giả chết. Tuy nhiên, dưới lưỡi gươm của Hà Lăng, khả năng sống sót rất thấp. Lão là người tàn nhẫn tất sẽ không để thân thể chàng được lành lặn. Vì vậy, Chính Lan đã quyết định đổi mạng chứ không chịu sống cảnh tàn phế.

Chàng không biết rằng những người thân của mình đã có kế hoạch khác. Lôi Dao và Vô Nhân Kiếm Khách cùng các cao thủ Bồ Y hội chờ chàng ngã xuống là hợp công Hà lão tặc và Phú Quý hội. Họ bất chấp luật giang hồ, quyết liều thân báo thù cho bằng được. Hỏa chân nhân cũng ủng hộ ý kiến này, chấp nhận phế bỏ thanh danh để cứu Chính Lan. Ông vẫn thầm xem chàng là rể nên không để chàng chết được.

Sáng ngày rằm tháng hai, nửa vạn người chen chúc trên chân núi Thiếu Thất để quan sát trận đấu hiếm có. Đấu trường là bãi cỏ rộng ở dưới kia.

Trời vẫn lạnh lạnh và tuyết rơi nhẹ nhẹ. Chính Lan cùng các chưởng môn ngồi trên những tảng đá đàm đạo. Khánh Vân chân nhân chưởng môn phái Hoa Sơn cau mày:

- Lạ thực, sao không thấy Hy Văn Cư Sĩ đến tham chiến? Thường thì lão ta chẳng bao giờ bỏ lỡ cơ hội như thế này.

Đại Đầu Cái mỉm cười:

- Lão ta sắp đến rồi đấy.

Nhưng toán kỵ mã đang đi tới lại là phe Phú Quý hội và Đào Hoa cung. Hà Lăng vẫn mang mặt nạ cũ nhưng gò má bên phải lõm xuống. Thi Mạn nói với Chính Lan:

- Tướng công, lão ta đã phải cắt phần thịt bị răn cấm để khỏi chết. Từ

nay lão chẳng còn giả dạng được ai nữa rồi.

Chính Lan mỉm cười:

- Đó là công của hiền muội đấy.

Chàng nhìn mặt người thân lần cuối rồi bước ra giữa bãi trống. Hà lão quỷ cũng xuống ngựa, đến đối diện chàng, cách một khoảng hai trượng. Lão ngựa cổ cưỡi vang, chỉ kiếm vào mặt Chính Lan:

- Hồng Nhất Điểm! Hôm nay lão phu sẽ đòi lại món nợ mà Hoàng Hạc Tú Sĩ đã vay ba mươi năm trước.

Tam ngốc buột miệng:

- Thế lão có đòi món nợ bị thiên hay không?

Mấy ngàn người bật cười hô hố khiến Hà Lăng giận tím mặt. Chính Lan xua tay ra hiệu cho họ im lặng rồi cao giọng:

- Còn ta cũng sẽ rửa mối hận của song thân là phu thê Nhu Diện Phán Quan.

Hà Lăng cười ngạo nghễ:

- Té ra ngươi cũng biết rồi ư?

Chính Lan gật đầu, trầm giọng:

- Đúng thế, lão vì kho tàng Nam Tống nên đã sát hại cha mẹ ta.

Nhưng lão sẽ chẳng sống sót mà đến được nơi ấy đâu.

Chính Lan rút kiếm thủ thế, tay tả bắt kiếm ấn đặt lên ngực, kiếm chỉ thẳng ra phía trước. Với tư thế ấy, thân hình chàng lướt nhanh về phía đối phương.

Lão ác ma nhếch mép khinh thường xuất chiêu trước để chiếm tiên cơ. Nhưng Chính Lan đã dùng thế Nhất Hạc Xung Thiên bốc thẳng lên cao và chúi đầu xuống phản kích.

Chàng đã mạo hiểm đến mức để cho kiếm kinh chạm áo mới bay lên nên tạo được thế bất ngờ. Chiến thuật này đã được chàng tính toán rất chu đáo, lúc Chính Lan lướt đến, toàn thân công lực dồn vào song cước, tay chẳng có chút chân khí nào cả. Vì vậy, sức bật rất mạnh.

Lão ma đầu thấy mục tiêu biến mất, lập tức đảo bộ sang một bên và cử kiếm đỡ đòn. Lão đâu biết rằng Chính Lan đã quyết tâm đồng qui ư tận?

Chàng thân nhiên lao mình vào lưới kiếm dưới chân, đánh hết chiêu Phù Sinh Trường Hận.

Chính Lan không sợ chết nhưng đối phương thì ngược lại. Lão biết có giết được chàng thì cũng mạng vong nên đành chịu thiệt một chút.

Họ Hà nhảy lùi thật nhanh, cẩn rằng chịu một kiếm vào bắp tay trái.

Quần hùng mừng rỡ hoan hô nhiệt liệt. Nhưng lão ác ma đã dở hết tuyệt nghệ và công lực thâm hậu đánh bạt những chiêu kiếm kế tiếp

của Chính Lan. Lão đánh đòn nào chắc đòn đó và không cho đối phương có cơ hội đổi mạng.

Sau gần hai trăm chiêu, khí lực Chính Lan giảm sút, hơi thở dồn dập, mặt tái xanh, trên người đã có bốn vết kiếm thương.

Bổng chàng nhảy lùi xa hai trượng, đứng im chờ đợi. Hà Lăng đắc ý cười dài, hóa thành luồng kiếm quang bay đến, quyết dùng phép ngự kiếm phân thân đối thủ.

Chính Lan mỉm cười lần cuối, dồn hết toàn lực xuất chiêu Phượng Hoàng Liễn Hỏa, biến thành mũi tên xanh biếc lao thẳng vào màn kiếm ảnh của đối phương. Chiêu này chàng đã từng dùng để đối phó với Đào Hoa cung chủ.

Chính Lan chẳng hề kể đến tử sinh, khẳng khái tìm đến cái chết, chàng rung kiếm điểm nhanh, bất chợt nhận ra màn kiếm kinh kia không hề có chút lực đạo nào cả và mũi kiếm của chàng dễ dàng xuyên qua, đâm thủng ngực trái đối phương. Hà Lăng ngã ngửa ra chết tốt, mặt mũi nhăn nhó như phải chịu đựng một nỗi đau đớn rất khủng khiếp.

Tiếng hoan hô nổ ra như sấm dậy, thức tỉnh Chính Lan khỏi trạng thái mơ hồ. Chàng sượng sùng vòng tay cảm tạ quần hùng rồi đi về phía thân quyến. Hỏa chân nhân cười ha hả:

- Chính Lan giỏi thật, đến phút cuối mới thi thố thần công tuyệt thế. Người làm bọn ta lo lắng đến đứng tim.

Đào Hoa cung chủ thấy Hà Lăng võ nghệ cao hơn mình mà còn chết thảm dưới tay Chính Lan, cố nén tiếng thở dài, định quay gót bỏ đi.

Nhưng Lôi Dao Hứa Hoa đã quát vang:

- Hỡi đồng đạo võ lâm, hãy nhân cơ hội này giết sạch bọn Phú Quý hội đi thôi.

Hai trăm cao thủ Bồ Y hội ủa ra, kéo theo hàng ngàn những người nhiệt huyết. Hỏa chân nhân cũng vung chưởng tấn công Đào Hoa cung chủ. lát sau Hách Thiết Xuyên cũng xông vào liên thủ với chân nhân, đánh cho họ Thang tối tăm mặt mũi, lão chẳng dám kiên trì, đào tẩu ngay tức khắc. Còn hơn trăm gã thủ hạ Phú Quý hội và Đào Hoa cung đều chết sạch. Lôi Dao chặt phăng thủ cấp Hà Lăng, lột mặt nạ xem thử, thì ra là Hy Văn Cư Sĩ.

* * *

Trên đường trở lại Nam Kinh, Chính Lan thú thực việc Hà Lăng đột nhiên mất hết chân khí nên mới bị giết. Liễu Thi Mạn vui vẻ giải thích:

- Thiếp cho rằng dư độc của Hồng Quan Kim Xà vẫn còn trong cơ thể lão ta, và phát tác đúng lúc ấy, tương công chẳng nên áy náy làm gì. Chẳng lẽ chàng lại muốn bọn thiếp phải khóc chồng?

Hỏa chân nhân cười bảo:

- Cổ nhân có câu “thiên bất dung gian,” lão họ Hà chết như vậy là rất hợp đạo trời.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Nhưng vẫn còn cái hẹn rằm tháng tư này với Đào Hoa cung chủ.

Lần này không giới hạn chiêu thức, tiểu diệt chẳng thể nào thoát chết như lần trước,

Sơn Đông Tử Phòng bác ngay:

- Công tử yên tâm, sau cái chết của Phú Quý hội chủ Hà Lăng, Đào Hoa cung chủ đã sợ khiếp vía, chẳng dám đến phó ước nữa đâu.

Mọi người đều khen phải. Nhưng Chính Lan chẳng vui lên được chút nào cả. Làm thân hiệp khách không thể dựa vào vận may hay tình thế, mà phải tự lực tự cường. Chàng cảm thấy mình có lỗi với ân sư Hoàng Hạc Tú Sĩ. Suốt đời ông chưa hề biết ngán sợ một ai, và cũng chẳng hề chiến bại.

Về đến Nam Kinh, Chính Lan bắt đầu khổ luyện, xao lãng cả chuyện gối chăn. Hỏa chân nhân hiểu lòng chàng, mở lời trách móc:

- Người tự hào tinh thông Đạo giáo mà sao vẫn còn nuôi lòng háo thắng? Sư phụ ngươi ở tuổi năm mươi mới mang gươm càn quét tà ma nên chẳng ai địch lại. Còn ngươi chưa đến tam thập mà phải đối phó với bọn lão ma đầu, tất phải kém thế. Đơn giản như vậy mà không hiểu được sao?

Chính Lan tỉnh ngộ, nhận lỗi với Chân Nhân, trở về với cuộc sống gia bình thường của gia đình. Chính Lan định giải tán Bồ Y hội nhưng Quý Thành Lâm không cho. Gã giữ lại hai trăm cao thủ ấy, phân bổ khắp các cơ sở kinh doanh của mình.

Cuối tháng ba, Đào Hoa cung chủ gửi thư bãi chiến, tuyên bố bỏ qua mối thù vì dấu sao Hoàng Hạc Chân Nhân cũng đã chết. Lão mong chàng bỏ qua hiềm khích cũ, để lão trở lại Đào Hoa cung. Tất nhiên Chính Lan đồng ý.

Đầu tháng năm, tiết trời mùa hạ oi nồng. Chính Lan rời thư phòng ra phía sau hóng mát. Chàng và thân quyến đã chọn ba trăm mẫu rừng cạnh bờ Trường giang này làm nơi cư trú.

Ngoài cơ ngơi rộng rãi, nơi đây còn có cả một vườn hoa xinh đẹp, kỳ tú. Khu rừng chung quanh tạo cho cảnh vật một vẻ yên tĩnh, thanh nhàn. Chính Lan đã có dịp đi quan sát cả khu vực, nhận ra có rất nhiều loại cây khác nhau. Dường như chủ cũ đã trồng dặm thêm để thay thế cho những cây bị đốn, hoặc mục nát. Lão ta thích sự phong phú nên phối hợp cây cối các miền vào đây, nào du, thu, hoàng lan, thủy sơn, xuân, tùng, bách, liễu, đào...

Cách bờ sông chừng trăm trượng có một hồ nước trong vắt, mặt hồ hình tròn đường kính độ năm mươi bước chân lòng hồ được lát đá Đại Lý màu hồng, nước sâu ngang ngực người. Đây là nơi bơi lội, đùa vui trong những ngày hè nắng gắt.

Chung quanh hồ cũng được lát đá và vây kín bởi hàng rào dâm hương hoắc rậm rạp. Chính Lan ngồi xuống thạch đôn, nhìn những đóa hoa đỏ rực rỡ bốn mùa kia, chạnh nhớ đến cố hương. Bên hồ Côn Minh cũng có những bụi cây như thế.

Bỗng chàng nghe có tiếng vật gì gieo xuống thảm lá khô, đoán rằng chú sáo non đã vô tình rơi khỏi tổ. Chính Lan rời khỏi hồ nước đi đến gốc cây xuân già cách đây vài trượng. Quả thực có con chim non chưa đủ lông cánh đang nằm dưới đất. Chính Lan mỉm cười, nhẹ nhàng nhặt nó, rồi tung mình lên cây. Chàng chuyển tí lên tận ngọn cây, đặt trở lại vào tổ. Cây xuân cổ thụ này cao nhất khu rừng, từ đây có thể nhìn bao quát khắp nơi và thấy cả mặt nước Trường giang. Chàng say mê ngắm dòng sông hùng vĩ trải dài mãi như vô tận về hướng thượng nguồn. Gió sông lồng lộng thổi vào mặt chàng, xua đi cái nóng kinh người.

Chợt Chính Lan nghe tiếng nữ nhân xôn xao nói cười phía dưới, thì ra các nàng đã kéo nhau ra hồ đùa nghịch để tránh nắng.

Trong tòa nhà này giờ đây chỉ còn mình chàng và Hỏa chân nhân là đàn ông. Bọn Lôi Dao, tam ngốc và Hách Thiết Xuyên đã về cố thổ cả rồi. Hỏa chân nhân thì chẳng bao giờ bén mảng đến nơi này. Vì vậy, sáu mỹ nhân thân nhiên trút bỏ xiêm y, chỉ còn tấm yếm mỏng manh. Cả Tây Môn Tổ Bình cũng vậy.

Chính Lan đã thấu hiểu tấm chân tình của Tiểu Linh Thổ đối với mình và định cưới nàng nên thân nhiên ngắm nhìn, chẳng chút e ngại.

Bào thai trong bụng Thục Nghi đã được sáu tháng. Nàng nhìn vẻ thanh mảnh của chị em với ánh mắt ghen tỵ. Tử Quỳnh vuốt ve chiếc bụng tròn trĩnh của Thục Nghi, vui vẻ nói:

- Nghi muội quả là sung sướng khi sắp được làm mẹ. Bọn ta mong mãi mà chẳng được?

Thục Nghi khoan khoái nhưng giả bộ than thở:

- Mang nặng có gì mà sung sướng, tiểu muội chỉ thấy khổ sở mà thôi.

Trại Tây Thi phá lên cười:

- Thôi đừng giả đồ nữa, ta biết Nghi muội rất đặc ý trong lòng.

Thục Nghi đổ mặt tạt nước vào người Du Mỹ Kỳ. Thế là các mỹ nhân ngư đuổi nhau loạn cả lên, tiếng cười trong vắt vang dội cả rừng cây. Chính Lan say mê ngắm những thân hình kiều diễm, thầm cảm ơn

trời xanh đã ban cho chàng quá nhiều hạnh phúc.

Lát sau, những mảnh yếm ngực đều bị giật đứt, nổi lênh bênh trên mặt nước. Tổ Bình còn là xử nữ nên thẹn thùng ôm ngực năn nỉ:

- Tiểu muội xin các vị, lỡ tỷ phu ra đến thì sao?

Tử Quỳnh cười ngất:

- Ai chẳng biết người thâm thương trộm nhớ trượng phu của bọn ta?

Thôi thì cưới quách cho xong.

Cả bọn đều tán thành vì họ đều yêu mến Tổ Bình, không muốn xa nàng. Tiểu Linh Thổ thẹn thùng nói:

- Nhưng tỷ phu đâu thềm để ý đến tiểu muội?

Kính Hồ Tiên Cơ mỉm cười:

- Tướng công đã có đến năm vợ, đâu dám mở miệng tỏ tình với ai nữa. Chuyện này để bọn ta thu xếp cho.

Nhưng Tổ Bình lại ngoe ngoắt lắc đầu:

- Tiểu muội chỉ chấp thuận khi các vị chia sẻ bí mật kia. Làm thế nào mà tướng công lại giết được Hà Lăng?

Chính Lan giật mình lắng tai nghe. Ở dưới, Thi Mạn quan sát trước sau rồi nghiêm giọng:

- Việc này tuyệt đối không được để lộ cho tướng công biết. Chính ta đã thả cổ trùng cắn vào tâm mạch của Hà lão quỷ, nhờ vậy tướng công mới sống sót và giết được lão ta.

Chính Lan nghe lòng cay đắng, tủi hổ, chàng không giận họ mà giận mình bất tài. Tiếng Tổ Bình lại vang lên:

- Thế mà tiểu muội tưởng Chính Lan là người vô địch?

Thục Nghi giận dữ nói:

- Tướng công mới hai mươi bảy tuổi, làm sao địch lại lão ác ma công lực thâm hậu ấy? Bọn ta chẳng cần đến thanh danh, chỉ cần có chàng mà thôi.

Thi Mạn cười nhạt:

- Trong võ học, chẳng ai dám tự hào mình là vô địch cả. Kể đại trí luôn khiêm tốn, lo bảo toàn tính mạng trời ban. Ngay Hoàng Hạc sư bá ngày xưa cũng phải nhờ đến gia sư mới giết nổi Tam Tuyệt Huyết Ma Thang Ưng. Sư bá chẳng bao giờ hổ thẹn về điều ấy, ông tiêu diệt được tai họa cho bách tính và đồng đạo là vui rồi.

Chính Lan như người tỉnh cơn mê, thâm cảm ơn Liễu Thi Mạn. Nàng xuất thân từ chốn núi rừng mà thấu hiểu đạo lý hơn cả kẻ đọc ngàn quyển sách như chàng.

Chính Lan đứng trên chạng ba vận công rú lên cao vút như trút bỏ mọi ưu phiền. Sáu nàng nhận ra chàng, kinh hãi nhìn nhau. Chính Lan phi thân xuống đứng cạnh hồ nước mỉm cười hòa ái:

- Sao các nàng không rủ ta cùng tắm cho vui?

Họ biết chàng không giận, mừng rỡ nói:

- Bọn thiếp tưởng tướng công đang đọc sách.

Chính Lan cười y phục, bước xuống hồ, đến trước mặt Tổ Bình âu yếm hỏi:

- Bình muội có chịu lấy một kẻ bất tài như ta không?

Tổ Bình then đỏ mặt, lúng túng che ngực, Chính Lan ôm nàng vào lòng thì thầm:

- Để ta vào thưa với lão gia.

Mọi người vui đùa thêm một lúc nữa mới trở vào. Thay y phục xong, họ kéo nhau lên đại sảnh tìm Tây Môn Nhĩ. Chính Lan kính cẩn nói:

- Tiểu tể muốn gọi lão gia là nhạc phụ đại nhân.

Hỏa châu nhân hoan hỉ gật đầu:

- Trước giờ bản đạo vẫn xem ngươi là rể.

* * *

Ba tháng sau, Thục Nghi lâm bồn, sinh ra một nam hài rất khôi ngô. Chẳng giống phong tục thông thường của bách tính, Chính Lan đặt ngay tên con là Âu Dương Hoàng Hạc. Chàng muốn tưởng niệm đến ân sư của mình.

Ngày đầy tháng Hạc nhi cũng là ngày cưới của chàng và sáu vị phu nhân. Cửu phụ chàng là Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt đã sang nhượng hết cơ sở kinh doanh, về Nam Kinh sống chung với chàng. Giang Tô đại hiệp Du Huỳnh, cha của Mĩ Kỳ, và song thân của Kính Hồ Tiên Cơ cũng vậy. Họ đều đã già nên không muốn xa con cháu.

Âu dương chính Lan

Hồi 8

Thượng kinh tam thứ phùng mai phục

Hiền phụ tâm trung duy hữu phu

Đầu tháng mười, Quý Thành Lâm đột nhiên đến Âu Dương gia trang tìm Chính Lan. Chàng vui vẻ hỏi:

- Có việc gì mà Quý đại ca lại lo lắng như vậy?

Chính Lan đã kết nghĩa chi lan với Thành Lâm từ mấy tháng trước.

Họ Quý nghiêm giọng:

- Sùng Trinh hoàng đế đang lâm trọng bệnh. Quan bố chánh sứ ty Tích Giang trước đây được tiên hoàng ban cho một nhánh thiên niên

Hà Thủ Ô. Nay được lệnh cho quân hộ tống sứ đem về Bắc Kinh để ngài ngự dụng. Kỳ trân này là vật mà khách võ lâm hằng mơ ước. Vì vậy, sẽ khó mà thoát khỏi cảnh chặn đường cướp đoạt. Lâm Bồ Chánh là bạn thâm giao của Quý gia trang nên biết rõ uy danh và bản lĩnh của hiền đệ. Ông ta hết lời cầu khẩn, nhờ ta năn nỉ hiền đệ nhận trách nhiệm mang bảo vật đi Bắc Kinh, giữa tháng mười phải đến nơi.

Họ Quý chỉ nói đến đấy và nhìn Chính Lan với cặp mắt thiết tha.

Chàng cười hỏi:

- Phải chăng Lâm bồ chánh là người giúp đỡ cho việc kinh doanh của đại ca?

Thành Lâm thú nhận:

- Đúng vậy, lão mà mất đầu thì ta cũng gặp khó khăn với quan mới.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Vì đại ca, tiểu đệ xin nhận lời.

Thành Lâm cảm động nói:

- Ta lại chịu ân hiền đệ lần nữa rồi.

Dường như biết trước Chính Lan không từ chối, họ Quý đã mang sẵn bảo vật trong người. Gã móc ra một hộp dài độ gang tay, bề ngang hai ngón, trao cho chàng. Chính Lan thấy không có niêm phong, mở ra xem thử. Chỉ thấy một khúc rễ cây sần sùi, đen nhánh, to bằng ngón chân cái, chàng bật cười:

- Vật này quý giá ở chỗ nào nhỉ?

Thi Mạn đỡ lấy người thử, rồi tấm tắc khen:

- Tướng công không biết đó thôi, đoạn rễ cây này có thể làm tăng hai mươi năm công lực đấy.

Chính Lan giật mình, suy nghĩ một lúc rồi hỏi Thành Lâm:

- Quý đại ca, việc quân cơ làm sao người ngoài biết được mà phải lo sợ?

Thành Lâm bực tức nói:

- Chỉ tại gã quan khâm sai kênh kiệu, bắt Lâm bồ chánh phải bày hương án trước cửa dinh rồi oang oang đọc to thánh chỉ. Vì vậy, còn gì là bí mật nữa?

Hỏa chân nhân cười nhạt:

- Vậy thì ta cứ trao cho tên thái giám dở hơi ấy một hộp thiên niên Hà Thủ Ô giả, để hắn nếm mùi đau khổ, và đánh lạc hướng bọn tà ma?

Thi Mạn nói ngay:

- Lão gia nói chí phải, trong rừng quanh nhà cũng có Hà Thủ Ô, tiểu nữ nhuộm đen chúng đi là xong.

Chính Lan tán thành, giữ Thành Lâm ở lại uống rượu. Chỉ ba khắc

sau Thi Mạn đã bào chế xong vật thể thân. Nàng tươi cười bảo:

- Đây là thập niên Hà Thủ Ô, được nhuộm bằng Tam Thất nên rất khó phân biệt. Quý đại ca cứ yên tâm mang về báo lại kế hoạch với quan bố chánh.

Thành Lâm cười khà khà:

- Phen này gã thái giám kia sẽ khó toàn mạng.

Họ Quý trao lại cho Chính Lan một tấu chương được niêm kín:

- Trong biểu này nói rõ rằng hiền đệ được cử mang bảo vật về kinh, ta đã đọc qua rồi, cứ yên tâm.

Khách đi rồi, Chu Điện Kiệt mới nói:

- Sao Lâm bố chánh không giao thẳng báu vật cho khâm sứ, nếu mất, lão ấy chịu trách nhiệm?

Tiêu lão gia cha của Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như là một tri huyện về hưu nên hiểu rõ luật lệ, ông khề khà giải thích:

- Chu huynh không hiểu đâu. Vật này có quan hệ đến tính mạng của long nhan nên cả khâm sứ lẫn quan bố chánh đều phải đưa đầu ra gánh vác. Chính vì vậy lão ta mới phải nhờ đến Âu Dương hiền tể.

Hỏa chân nhân bỗng nói:

- Phải chi bản đạo có một được một ít kỳ dược này thì hay biết mấy? Thêm vài mươi dược vị nữa là chế thành Hà Sâm đan tráng dương ích thọ, lưu giữ tuổi xuân.

Các mỹ nhân nghe nói đến diệu dụng trường xuân, lòng hoan hỉ phi thường. Tiểu Linh Thổ cười bảo:

- Nếu trong tấu chương kia không ghi rõ kích thước kỳ trân thì chúng ta cứ cắt lấy một đoạn gọi là tự thưởng công.

Tiêu lão gia mỉm cười:

- Bóc ra xem đâu có khó gì? Chỉ cần hơi nóng phía dưới, xi niêm mềm ra, rời khỏi giấy ngay.

Thấy các mỹ nhân quá tha thiết, Chính Lan không nỡ ngăn cản.

Chàng cũng biết Sùng Trinh chẳng thể dùng một lúc hết nhánh thiên niên Hà Thủ Ô này. Kính Hồ Tiên Cơ nhận trách nhiệm mở tấu chương ra. Nàng xem qua, mừng rỡ nói:

- Tướng công, trong này không hề ghi rõ kích thước hay trọng lượng gì cả.

Chính Lan mỉm cười bảo chân nhân:

- Vậy nhạc phụ cần bao nhiêu cứ việc cắt.

Tây Môn Nhĩ chẳng hề khách sáo, cắt ngay một đoạn chừng hơn lóng tay. Lão vui vẻ nói:

- Quý lão thái mà được uống vài viên Hà Sâm đan sẽ sống lâu trăm tuổi. Thành Lâm có biết cũng chẳng dám trách bọn ta.

* * *

Sáng ngày hai mươi tháng chín, Chính Lan, Thi Mạn và Tổ Bình lên đường đi Bắc Kinh. Tử Quỳnh, Uyển Như, Mỹ Kỳ đều cần thai nên không được theo. Việc cưỡi ngựa gần ngàn dặm không tốt cho người thai phụ.

Chính Lan giờ đây đã mập mạp hơn trước, trông chàng càng thêm dễ mến. Về nhân hậu, quân tử hiện rõ trên gương mặt và ánh mắt hiền hòa. Thi Mạn và Tổ Bình có võ công cao nhất trong sáu mỹ nhân, vì vậy Chính Lan rất yên lòng cho họ theo. Thi Mạn đã bới tóc theo kiểu Hán để khỏi gây sự chú ý của thiên hạ.

Gió thu se lạnh, cảnh vật nhuốm vẻ tiêu điều, hàng ngô đồng bên bờ sông Trường giang đã rụng lá. Chính Lan hứng khởi ngâm nga bài từ Thủy long ngâm của Tân Khí Tật:

“Trời nam ngàn dặm thanh thu
Sông chảy về đông trông mù mịt
Núi ngang tầm mắt
Ngọc trầm xoắn ốc
Lắng chìm sâu hận
Nắng chiếm lâu cao
Tiếng nhận thống thiết
Giang Nam du tử
Chừ nhìn lại kiếm sắc...”

Ở tuổi trung niên, Tân Khí Tật đến Nam Kinh, cảm khái trước cảnh sắc ảm đạm của trời thu nên làm bài từ này. Thơ của ông hay ở chỗ cảm hứng ngẫu nhiên và bộc lộ tâm tình sâu xa, hào hùng, phóng túng của một chí sĩ ái quốc.

Tây Môn Tổ Bình cười khúc khích:

- Cương thổ vững bền, giang san không có ngoại xâm, có gì tướng công lại ngâm bài ấy?

Chính Lan nghiêm giọng:

- Nay ở phía bắc, quân Mãn Châu ngày càng hùng mạnh, trước sau gì cũng vượt trường thành. Triều đình nhà Minh nhu nhược, binh quyền nằm cả trong tay thái giám Ngụy Trung Hiền, lão là đầu bếp của thái hậu và là bạn thân của nữ mẫu tiên hoàng. Chết nỗi Minh Quang Tông chỉ ham mê nghề thợ mộc nên mới giao phó cả cho họ Ngụy. Trung Hiền nắm trong tay ba cơ quan mật vụ Đông Xưởng, Tây Xưởng, Nội Xưởng tha hồ hãm hại trung lương, cướp bóc của dân. Chính trị đổ nát như vậy, chẳng phải là điềm sắp mất nước hay sao?

Liễu Thi Mạn nghe lời chàng thống thiết và bi phẫn, bất giác đồng

tình nói ngay:

- Vậy phen này đến Bắc Kinh chúng ta giết quách lão cầu thái giám Ngụy Trung Hiền để cứu nguy xã tắc.

Chính Lan quắc mắt:

- Quả thực lòng ta cũng định như thế. Minh Tư Tông Sùng Trinh mới lên ngôi, cũng có ý tiêu diệt Ngụy Trung Hiền mà không đủ sức.

Chúng ta sẽ giúp ông một tay.

Tổ Bình nhìn trượng phu với vẻ ngưỡng mộ vô bờ. Nàng hân hoan nói:

- Không ngờ tướng công lại nặng lòng với xã tắc như vậy. Nhưng sao chàng lại biết rõ nội tình triều đình?

Chính Lan bùi ngùi đáp:

- Tiêu nhạc phụ chính là người của đảng Đông Lâm vừa bị họ Ngụy tiêu diệt mấy năm trước. Ông thoát chết nhờ sớm từ quan, và đã kể hết cho ta nghe. Vì vậy, ta mới nhận lời đưa kỳ trân đi Bắc Kinh. Ta chọn hai nàng theo là muốn có người trợ giúp, cao thủ dưới trướng Ngụy Trung Hiền đông như kiến, một mình ta khó mà giết được lão.

Thi Mạn vui vẻ nói:

- Cảm tạ tướng công đã tin yêu, bọn thiếp sẽ sát cánh với chàng, dầu hiểm nguy cũng chẳng từ nan.

Tổ Bình mỉm cười:

- Trước mắt phải đến cho được Bắc Kinh. Thiếp nhận ra có khá nhiều người bám theo chúng ta rồi đấy.

Lúc này bọn Chính Lan ở cách Nam Kinh sáu chục dặm. Trời cũng đã trưa, ba người ghé vào phạn điểm dùng cơm. Lát sau có mười mấy kỵ sĩ vào theo, nón rộng vành chụp sát mí mắt để che dấu dung mạo. Thanh danh của Hồng Nhất Điểm đại hiệp lừng lẫy võ lâm, chẳng phải ai cũng dám chạm đến. Có thể họ chỉ là những người hiếu sự, biết chuyện nên đi theo để được chứng kiến những trận đấu long trời lở đất.

Ăn tối xong, phu thê Chính Lan tiếp tục khởi hành. Chàng cau mày bảo:

- Ta vừa nghĩ đến một điều, đó là việc Ngụy Trung Hiền sẽ cho người chặn đường đoạt bảo. Lão biết Sùng Trinh hoàng đế không ưa mình, tất cũng chẳng muốn thánh hoàng khỏi bệnh. Xem ra oai danh của Hồng Nhất Điểm không đủ để dọa khiếp bọn nha trảo của Đông Xưởng, Tây Xưởng và Nội Xưởng.

Thi Mạn mỉm cười:

- Chưa chắc chúng đã đoán ra kế “ám độ trần thương” của bọn ta. Có thể chúng sẽ chặn đường đoàn khâm sứ trước. Hi vọng chúng

không phát hiện được đoạn Hà Thủ Ô kia là vật giả.

Chính Lan nói với giọng sắc lạnh:

- Dẫu sao cũng phải hết sức cảnh giác và xuất thủ thật nặng tay. Vì giang sơn Đại Minh, chúng ta đành bắt kẻ thủ đoạn!

Tổ Bình đắc ý đáp:

- Tướng công chớ lo, mười trái Đào Thiên thần đạn và bảy cổ độc của chị em thiếp đã sẵn sàng cả rồi.

Chính Lan nhớ đến cái chết của Phú Quý hội chủ Hà Lăng, buột miệng khen:

- Xem ra công phu cổ độc của Mạn muội còn lợi hại hơn cả tuyệt kỹ Huyết Tuyến Nhất Điểm Hồng của ta. Vô hình vô ảnh như vậy ai mà chống nổi?

Thi Mạn lắc đầu:

- Tại tướng công không biết đẩy thôi, những người có trên bốn mươi năm tu vi đều có thể dùng lửa tam muội tiêu diệt cỏ trùng. Hiện tượng bế tắc chân khí chỉ xảy ra trong một khoảng thời gian rất ngắn và không giết được các đại cao thủ. Vì vậy, làm sao sánh được với tuyệt học của ngũ sư bá?

Chính Lan đã hiểu, thầm hài lòng rằng công lao rèn luyện của mình không đến nỗi uổng phí. Chàng đã khổ luyện mười hai năm và nhận ba mươi năm công lực của ân sư mới thi triển được thủ pháp Nhất Điểm Hồng, nếu không bằng một con vật bé nhỏ như hạt bụi kia quả là đau lòng.

Ba ngày sau, bọn Chính Lan đến bờ sông Hoài. Từ bến đò này, dòng Hoài giang tiếp tục xuôi đông thêm trăm dặm nữa là đổ vào Hồng Trạch hồ.

Vào thời Nam Tống. Sau một trận lụt khủng khiếp, sông Hoàng Hà đổi dòng. Thay vì chảy vào vịnh Bột Hải, phía bắc bán đảo Sơn Đông, nó lại vươn xuống phía nam, chiếm lấy cửa của sông Hoài, cách cửa sông cũ đến gần ngàn dặm. Từ đó, Hoài giang và Hoàng hà có chung đoạn hạ lưu. Tai họa này đã khiến lê thứ thời ấy điêu đứng, lầm than.

Đò ngang sang đến, bọn Chính Lan đưa ngựa lên. Đám lục lâm bám theo cũng đã đến nơi nhưng không chịu lên đò, chỉ có đám khách thương hồ và lương dân là bạn đồng hành với Chính Lan. Chàng thấy vậy cau mày suy nghĩ rồi bảo hai nàng:

- Dường như đám cô hồn kia đã đánh hơi thấy hiểm nguy nên không chịu đi chung đò với chúng ta. Hai nàng hãy khoác bọc hành lý vào vai và chuẩn bị đối phó.

Đò rời bến, đi sang bờ bắc. Bọn Chính Lan chia nhau đứng ở hai

mạn thuyền, chăm chú quan sát mặt sông. Nhờ đã cảnh giác nên khi đồ còn cách bờ bên kia chừng mười mấy trượng, Chính Lan nhận thấy có những tiếng động lạ từ sườn bên dưới thuyền vào lòng bàn tay, chàng đã vịn vào thành gỗ để nghe ngóng.

Chính Lan cười nhạt, ném một trái Đảo Thiên thần đạn xuống nước. Hỏa khí của Tây Môn Nhĩ quả danh bất hư truyền, nổ ngay dưới nước, tạo thành đợt sóng dữ dội, khiến đồ chòng chành, lắc lư. Tiếng nổ khiến khách trên đồ sợ hãi kêu cha gọi mẹ. Vài lát sau, có hơn mười xác người nổi lên. Bọn thủy tặc này đang đục đày thuyền, bị sức ép giết chết.

Chính Lan nghiêm giọng bảo các trạo phu:

- Chư vị cứ an tâm chèo mau vào bờ, để ta đối phó với bọn cướp sông này.

Bốn hán tử sợ hãi vận toàn lực chèo thật mạnh. Còn cách bờ hai trượng, Chính Lan đã như cánh chim bằng bay thẳng lên bến, lướt nhanh lục soát những bụi lau gần đấy. Bọn cung thủ mai phục lập tức buông tên nhưng thanh trường kiếm trong tay chàng đã gạt phăng tất cả. Chính Lan cầm hận thủ đoạn hạ lưu của chúng nên thẳng tay tàn sát. Bảo kiếm vun vút như đạo hào quang ập đến cắm vào cơ thể, hoặc chặt phăng thủ cấp. Tiếng rên la thảm khóc vang lên và trận địa mai phục tan vỡ ngay, chúng quá khiếp đảm trước đường kiếm tuyệt luân nên bỏ chạy cả.

Chính Lan chẳng thèm đuổi theo quay lại đón nương tử. Tổ Bình giận dữ nói ngay:

- Tướng công, bọn này chắc là thủ hạ của Hồng hồ thập bát trại, địa bàn này là của bọn chúng.

Chính Lan gật đầu:

- Ta biết, nhưng không hiểu bọn đầu lĩnh trốn đâu cả?

Ba người lên ngựa, kiếm tuốt trần để đề phòng phục binh. Đoạn đường này xuyên qua một khu rừng liễu. Nhưng có lẽ bọn thủy tặc chỉ sở trường trên sông nước lên không dám chặn đường lần nữa. Lại bốn ngày trôi qua, lộ trình vẫn an toàn, bọn Chính Lan chỉ còn cách thành Từ Châu chừng bảy chục dặm. Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tổ Bình lo lắng nhắc nhở:

- Tướng công, Từ Châu là đất của Đào Hoa cung, có khi nào Thang Chí Quân trở mặt chặn đường chúng ta hay không?

Chính Lan tư lự đáp:

- Ta cho rằng nếu Đào Hoa cung chủ biết tin ta áp tải kỳ trân tất sẽ không bỏ qua cơ hội hai mươi năm công lực sẽ giúp lão trở thành vô địch.

Liễu Thi Mạn ngập ngừng:

- Nhưng làm sao phe hắc đạo lại đoán ra việc chúng ta đưa thiên niên Hà Thủ Ô hồi kinh?

Chính Lan trầm ngâm:

- Có thể chính Ngụy Trung Hiền đã biết quan hệ giữa Lâm bổ chánh với Quý gia trang, và cả ân tình của ta và họ Quý. Việc khâm sứ bắt bày hương án ngay cửa dinh và đọc thánh chỉ thật lớn cũng là theo ý của Ngụy thái giám. Mưu kế ấy đã bức bách Lâm bổ chánh phải nhờ ta âm thầm hộ tống kỳ trân về Bắc Kinh. Một mặt, họ Ngụy tiết lộ tin này cho đám tà ma được biết, hầu thi hành kế tá đao sát nhân. Vì vậy, nếu Đào Hoa cung chủ xuất hiện thì cũng chẳng có gì lạ.

Tổ Bình tán thành:

- Tướng công luận việc rất chính xác. Mật vụ của Ngụy Trung Hiền có mặt khắp nơi, tất không thể không biết về hành vi của Hồng Nhất Điểm cao thủ lấy lòng của võ lâm.

Chính Lan thở dài:

- Ta chỉ lo cho hai nàng thôi.

Thi Mạn dựng ngược đôi mày liễu:

- Bọn thiếp tuy là nữ nhi nhưng cũng biết chuyện giang sơn là hệ trọng. Phen này dầu chết cũng cố giúp tướng công hoàn thành trọng trách.

Chính Lan nghe hào khí sục sôi bật cười ha hả:

- Hảo anh thơ! Ta mừng có được nương tử như các nàng.

Thêm hai dặm nữa, đường quan đạo xuyên qua một vùng gò đồng lờm chờm, lau lách mọc đầy. Nơi đây mà đặt phục binh thì rất tuyệt.

Liễu Thi Mạn nghiêm giọng:

- Xin tướng công chậm lại, thiếp sẽ cho cỗ trùng đi trước dò thám xem sao?

Chính Lan vẫn lo lắng câu “minh thương dễ tránh, ám tiễn khó phòng” nên mừng rỡ gật đầu. Thi Mạn lâm râm niệm chú, lát sau biến sắc nói:

- Tướng công, hai bên đường có rất nhiều người, cách chúng ta chừng bốn mươi trượng.

Chính Lan trầm giọng:

- Đoạn đường hiểm yếu này chỉ dài độ trăm trượng. Chúng ta cứ tiến lên, khi đến gần bất ngờ tung Đảo Thiên thần đạn thị uy rồi phi nhanh. Chúng không biết bọn ta đã phát hiện nên sẽ hoảng loạn. Ba người vẫn giữ nước kiệu, đi thẳng đến ổ mai phục. Cỗ trùng báo hiệu kẻ địch ngay trước mặt, Thi Mạn khẽ ho lên. Đồng thời, nàng và Tổ Bình tung hai trái thần đạn vào vệ đường trước mặt.

Hỏa khí nổ vang trời, sát thương thì ít nhưng uy hiếp tinh thần bọn cung thủ và tỏa ra khói bụi mịt mù. Bọn Chính Lan thúc mạnh gót chân vào bụng ngựa, lao như tên bắn. Được vài trượng, hai nàng lại rải thêm thần đạn. Nhờ vậy, bọn Chính Lan vượt qua được đoạn mai phục một cách an toàn. Ba con tuấn mã tiếp tục phi nước đại, chạy về hướng Từ Châu.

Bọn phục binh không dám đuổi theo, nhưng chỉ được mươi dặm phu thê Chính Lan đã bị chặn đường. Lần này không có cung thủ mà là chín người bịt mặt, đứng rải rác thành hàng ngang. Với cách dàn trận như thế, hỏa khí không còn tác dụng nữa. Chính Lan gò lưng, lạnh lùng hỏi:

- Chư vị chặn đường bọn ta với ý gì? Không ngờ Đào Hoa cung chủ lại là kẻ phản trắc khôn lường như vậy?

Lão đứng trước cười ha hả:

- Nhãn quang các hạ quả là sắc bén, chính thị là bản cung chủ đây! Như vậy, tám gã còn lại là Tây Vực Bát Hung. Họ Thang gần giọng:

- Các hạ chỉ cần trao thiên niên Hà Thủ Ô ra hai bên vẫn giữ được hòa khí như cũ, hà tất phải vì chuyện của triều đình mà uổng mạng. Chính Lan thấy phe đối phương không kéo khăn che mặt xuống, biết rằng cổ trùng sẽ không xâm nhập được, như vậy là lành ít dữ nhiều. Chẳng có thể cầm chân được Đào Hoa cung chủ thì hai mỹ nhân cũng không địch lại bát hung.

Nhưng Tiểu Linh Thổ xảo quyết hỏi:

- Tướng công, còn tám người đứng sau lưng Đào Hoa cung chủ là ai vậy?

Thi Mạn cười khanh khách:

- Chắc mặt họ rất xấu xí nên mới phải bịt kín như vậy?

Thực ra tám gã họ Lỗ đều có dung mạo dễ nhìn và rất oai vũ, nên không chịu để mỹ nhân chê bai. Lỗ Nhất cười dâm đãng, lật phăng khăn che mặt:

- Hai nàng nhìn xem ta có hơn gã Hồng Nhất Điểm kia không? Trước sau gì gã cũng chết, hay là buông kiếm về với bọn ta cho khỏi phí uổng đời xuân sắc.

Bảy gã kia cũng không chịu kém kéo khăn che mặt xuống, nhìn hai nàng với ánh mắt thèm khát, Liễu Thi Mạn nghiêng đầu nhìn từng khuôn mặt, mỉm cười duyên dáng. Bỗng nàng quát vang:

- Giết!

Chính Lan biết nàng đã thả cổ trùng, mừng rỡ tấn công ngay. Chẳng xuất chiêu Mãn Không Tinh Hà, kiếm quang vùn vụt hàng vạn đốm hàn tinh, cuốn về phía Đào Hoa cung chủ.

Sau mấy tháng phần chí khổ luyện, võ công Chính Lan cũng tinh thực hơn xưa. Bản thân chàng không nhận thấy nhưng Thang Chí Quân thì sinh lòng e ngại. Lão vẫn còn bị ám ảnh bởi cái chết của Phú Quý hội chủ Hà Lăng.

Vì vậy, lập tức có hai gã trong Tây Vực Bát Hung nhảy đến liên thủ cùng cung chủ, đó là Lỗ Nhị và Lỗ Tam. Chính Lan bị ba thanh trường kiếm đầy văng ra xa và lọt vào vòng vây. Đào Hoa cung chủ có trợ thủ nên hung hãn xông vào, quyết giết cho được Chính Lan. Chàng thấy lão không chịu bỏ khăn che mặt, tất chẳng bị cổ trùng quấy nhiễu, liền tránh mặt họ Thang, bám sát lấy hai gã Tây Vực. Cách đây vài trượng, sáu gã còn lại trong bát hung đặc ý vây chặt hai mỹ nhân. Tổ Bình tay kiếm tay chưởng, phối hợp hai pho Thái Chân kiếm pháp và Thiên Hỏa Chiếu Vân thần chưởng. Nàng là nữ nhi nên không phát huy được hết uy thế của pho chưởng pháp dương cương, chưởng kinh chỉ có màu hồng nhạt. Liễu Thi Mạn tỏ ra lợi hại hơn, tay hữu thủ trường kiếm tay tả quán kim xà. Con vật này cực kỳ linh thông, tự biết cách chiến đấu. Nó không sợ gươm đao nên chẳng ngần ngại vươn tám thân dài ngoằng tấn công đối thủ. Tuy nhiên, hai nàng chẳng thể địch lại sáu gã Tây Vực kia. Có điều chúng đều muốn bắt sống để thỏa mãn thú tính cho nên không hạ độc thủ ngay.

Sau gần trăm hiệp, Thi Mạn xác định cổ trùng đã vào đến tâm mạch đối phương, liền quát lên thánh thót:

- Sát!

Chính Lan biết đã đến lúc, vận toàn lực tránh chiêu của Thang Chí Quân, nhảy vào Lỗ Nhị và Lỗ Tam. Đào Hoa cung chủ lập tức bám theo, cho rằng trong lúc chàng chạm chiêu kiếm với hai gã họ Lỗ sẽ bị khựng lại, để lộ hậu tâm. Nhưng không ngờ chiêu Thu Vũ Tiêu Tiêu của Chính Lan phá tan màn kiếm quang kia rất dễ dàng và chặt phăng thủ cấp của song hung. Thân ảnh chàng tiếp tục lướt đi nên đòn tập hậu của họ Thang hụt mục tiêu.

Đào Hoa cung chủ càng kinh hãi hơn khi thấy hai nữ lang cũng đã giết được bốn gã Tây Vực. Còn lại hai gã cũng đang bị Chính Lan tấn công. Chàng đã thuận đà, lao thẳng về phía họ. Chính Lan đã tính toán rất kỹ quyết giết sạch bát hung trước khi chúng kịp tháo chạy. Chàng hóa thành luồng kiếm quang xuất chiêu Nhân Gian Như Mộng chụp lấy hai gã họ Lỗ. Chúng gào lên thảm thiết, đi theo huynh đệ xuống tuyến đài. Đào Hoa cung chủ hồn phi phách tán, quay lưng đào tẩu ngay.

Chính Lan tra kiếm vào vỏ, giang tay ôm hai nàng vào lòng. Chàng

tưởng rằng trận này chẳng một ai thoát chết.

Ba người hân hoan lên ngựa phi nhanh đến Từ Châu. Ngày thu vốn ngắn, vàng dương đã tắt lịm, họ vào khách điểm lớn nhất thành nghỉ ngơi. Ở nơi đô hội, sầm uất này, chẳng tên ma đầu nào dám quấy nhiễu họ cả.

Ngày hôm nay, nếu không nhờ hỏa khí của Tổ Bình và cổ trùng của Thi Mạn, cả ba đã chẳng còn toàn mạng. Tuy nhiên, nỗi hiểm nguy vẫn còn ở phía trước, cảm giác tử vong càng khiến họ gần gũi nhau hơn, như sợ không còn có dịp nữa.

* * *

Sáng hôm sau, bọn Chính Lan rời Từ Châu, tiếp tục đi lên hướng bắc. Kể từ đây, đường quan đạo chạy song song với Đại Vận hà. Tổ Bình nhìn những cánh buồm xuôi ngược trên dòng kinh vĩ đại, vui vẻ hỏi:

- Tướng công, không hiểu giờ này tình hình lão khâm sứ thế nào nhỉ?

Chính Lan cười đáp:

- Nếu lão ta là tay chân của Ngụy Trung Hiền thì sẽ bình an vô sự, ngược lại sẽ phải khốn đốn vì thủy tặc.

Cuối tháng chín, ba người đã đi được thêm sáu trăm dặm mà không gặp trở ngại nào. Trưa hai mươi tám, họ đến vùng sơn địa dưới chân núi Thái sơn.

Ba người say mê ngắm ngọn núi hùng vĩ nhất Trung Hoa. Đông Nhạc Thái sơn chỉ cao gần bốn trăm bảy chục trượng nhưng lại đứng đầu Ngũ Nhạc. Đồng bằng sông Hoàng hà chính là cái nôi của nước Trung Hoa. Vì vậy, suốt các triều đại Hạ, Thương, Chu đã có bảy mươi hai vị hoàng đế đến đây để tế trời. Nghi lễ này được tiếp tục cho đến tận đời nhà Thanh.

Tất nhiên, ngoài sự linh thiêng, Thái sơn còn nhiều vẻ đẹp kỳ diệu khác. Nhưng tác giả xin hẹn hồi sau vì phu thê Chính Lan đang gặp nạn.

Lần này, cường địch không hề mai phục mà đường hoàng tiến đến. Họ đều không cỡi ngựa chứng tổ cư trú rất gần đây. Đó là một lão đạo sĩ tóc bạc, râu đen, mặt sáng như trăng rằm và bảy đạo nhân tuổi tứ tuần. Tuy nhiên, trên góc trái mé tả của lão đạo sĩ kia lại có một khối u tròn nhô ra, làm mất cả vẻ tiên phong đạo cốt. Đạo sĩ già tươi cười hỏi:

- Bần đạo là Thái Sơn Phủ Quân, chắc công tử là Hồng Nhất Điểm đại hiệp?

Chính Lan cười mát:

- Đúng là tại hạ, xin hỏi đạo trưởng có việc gì cần chỉ bảo?

Thái Sơn Phủ Quân nghiêm giọng:

- Bần đạo có đưa tiểu đồ luyện công sai đường, cần nhánh thiên niên Hà Thủ Ô để chữa trị. Mong công tử khai ân ban cho.

Bổng Chính Lan nghe tiếng Thi Mạn truyền âm:

- Tướng công, bọn đạo sĩ này luyện tà công nên cổ trùng không dám vào.

Chính Lan chợt nhớ đến một nhân vật, mỉm cười hỏi:

- Phải chăng đạo trưởng chính là Độc Giác Thần Ma đất Quý Châu?

Thái Sơn Phủ Quân biến sắc, không còn giữ vẻ hòa nhã giả tạo nữa.

Lão bật cười ghê rợn:

- Bần đạo đã không muốn nhắc đến món nợ cũ với sư phụ ngươi là Hoàng Hạc Tú Sĩ, chẳng ngờ ngươi lại đoán ra lai lịch, có chết cũng là đáng kiếp.

Hơn ba mươi năm trước, Độc Giác Thần Ma giết người như ngóe, bị Ngũ Di Nghiệp tìm đến hỏi tội. Lão khôn hồn không lộ mặt ra, mở cửa sau đào tẩu và biệt tăm cho đến bây giờ. Chính Lan cười nhạt:

- Xem ra tôn giá ẩn mặt mấy chục năm, chắc đã luyện thành thần công tuyệt thế, nên mới dám mở miệng hăm dọa đồ đệ của Hoàng Hạc Tú Sĩ?

Phủ Quân đắc ý:

- Đúng thế! Năm xưa bần đạo chạy đến núi Thái sơn, tình cờ bắt được pho bí kíp khoáng cổ tuyệt kim, luyện thành kiếm thuật vô thượng. Nay bần đạo dùng ngươi làm vật thử nghiệm đầu tiên cũng là hợp lẽ báo ứng của trời đất.

Bảy gã đạo sĩ trung niên dương mắt nhìn hai mỹ nhân, xúm lại chỉ trỏ bàn tán rất khả ố. Họ không ngờ tử thần đã nở nụ cười bằng đôi môi anh đào của nữ lang mảnh khảnh kia. Tổ Bình ngồi trên mình ngựa nên có thể ném trái Đào Thiên thần đạn thật mạnh vào mảnh đất cứng dưới chân bọn đạo nhân.

Hỏa khí nổ vang, xé nát da thịt và hất tung bảy xác người lên.

Thái Sơn Phủ Quân chưa kịp đau lòng thương tiếc đồ đệ đã bị Chính Lan tấn công, cả hai mỹ nhân cũng xông vào để kết liễu trận chiến cho mau chóng. Biết đâu đối phương còn có quân tiếp viện?

Nhưng không ngờ bản lĩnh của Phủ Quân cao thâm vô lượng. Lão gầm lên như thú dữ, đánh bật cả ba thanh trường kiếm và ập vào Tổ Bình, quyết giết nàng trước để trả thù cho đệ tử. Kiếm chiêu uy mãnh tuyệt luân và nhanh như chớp giật.

Chính Lan kinh hãi vội xuất chiêu Đào Hoa Lưu Thủy, đánh vào mé hữu Phủ Quân, Thi Mạn cũng phóng kim xà vào thân dưới lão ác ma

để cản đường tiến. Thái Sơn Phủ Quân sinh trưởng ở Quý Châu nên đầu lạ gì Hồng Quan Kim Xà, phát tay áo đánh bật con vật ra và vẫn tiếp tục tiến lên.

Chính Lan không phá được màn kiếm quang, và nghe tay tê chồn bèn xạ thêm một đạo Huyết Tuyến Điểm Hồng vào mặt đối phương. Mũi tên máu kia đã khiến Phủ Quân phải khựng lại, nghiêng đầu né tránh. Nhờ vậy, đường kiếm của lão hơi chậm lại và Tổ Bình thoát chết. Nàng chỉ bị mũi kiếm đâm vào bắp tay bên trái.

Chính Lan ước lượng bản lĩnh Thái Sơn Phủ Quân còn cao hơn Phú Quý hội chủ Hà Lăng và Đào Hoa cung chủ vài bậc, đành phải dùng lối đánh đổi mạng để đổi phỏ.

Lúc này Thi Mạn đã kéo Tổ Bình nhảy ra xa để băng bó vết thương. Chính Lan vùng kiếm xuất chiêu Thiên Địa Bất Nhân.(7) Kiếm vừa chạm nhau chàng đã xạ liền một đạo Nhất Điểm Hồng. Vì phải dồn bốn thành công lực vào tay tả nên đường kiếm yếu ớt, bị đánh bật ra ngay, đồng thời Chính Lan nghe ngực phải đau nhói. Ngược lại, trán Phủ Quân cũng trúng đòn, không thủng xương đầu nhưng cũng rách da và đau điếng. Lão thâm khiếp sợ vì nếu trúng vào mắt thì xong đời.

Phản Chính Lan biết mình đã gây một rẽ xương sườn nhưng vẫn kiên dũng ôm kiếm lao vào. Thái Sơn Phủ Quân không dám đổi mạng đành phải đổi đấu pháp. Lão cẩn trọng từng chiêu, chẳng tính đến chuyện gấp rút lấy mạng đối phương nữa. Với công lực thâm hậu và kiếm pháp linh diệu hơn hẳn, trước sau gì lão cũng giết được chàng, hà tất phải liều? Do đó, Chính Lan dễ dàng cầm cự thêm trăm chiêu nữa.

Liều Thi Mạn đã băng bó cho Tổ Bình xong, xách kiếm nhảy vào hỗ trợ cho trượng phu. Nàng khôn ngoan dùng lối du đấu, chập chờn ở vòng ngoài, thỉnh thoảng tập kích một chiêu. Thái Sơn Phủ Quân không hề bối rối, thản nhiên vùng tả chưởng đánh bật nàng ra.

Chưởng kinh nặng như búa bổ nên Thi Mạn không chịu nổi, chỉ sau năm lần va chạm, đã hộc máu tươi, bỏ cuộc.

Chính Lan thấy lão ác đạo công lực quá cao thâm, biết khó thoát chết liền quát vang:

- Hai nàng mau rời khỏi chốn này ngay.

Tổ Bình bật khóc:

- Phu thê đồng mệnh, bọn thiếp nguyện chết theo chàng.

Hai người đứng nhìn cuộc tử đấu mà rơi lệ. Chính Lan đã trúng đến tám vết kiếm thương, máu nhuộm đỏ thân hình. Chàng vẫn kiên cường lăn xả vào, chẳng kể tử sinh.

Bổng Thái Sơn Phủ Quân tung mình nhảy lùi ra hai trượng. Chính Lan đã kiệt lực nên chẳng đuổi theo, đứng lại điểm huyết chỉ huyết. Phủ Quân ngửa cổ cười vang:

- Chính Lan! Đã đến lúc kết thúc rồi đây. Ta sẽ dùng một chiêu tuyệt kiếm để đưa ngươi về chốn suối vàng. Nếu sau chiêu này mà ngươi vẫn còn sống, bản đạo hứa sẽ bỏ đi ngay.

Chính Lan cười nhạt:

- Được! Xuất chiêu đi.

Thị Mạn và Tổ Bình hồi hộp theo dõi. Họ hy vọng Chính Lan sẽ qua được chiêu kiếm cuối cùng này. Nếu không, họ sẽ tự sát chết theo chàng. Chính Lan dồn hết toàn lực vào thân kiếm, chỉ xéo lên trời chờ đợi. Đôi mắt chàng chăm chú quan sát hành động của đối phương.

Thái Sơn Phủ Quân dựng kiếm trước ngực lướt đến, lúc còn cách một trượng, lão liền xuất thủ. Thanh trường kiếm của lão bỗng hóa thành chín chiếc mỏng ngũ sắc, bay đến như ánh sao băng. Trong lúc thập tử nhất sinh ấy, Chính Lan bỗng nhận ra đối phương đang thi triển chiêu Thiên Lý Trùng Hồng của Nam Thiên Đại Hiệp Quách Tử Hưng. Chiêu này chàng không sao luyện thành, đường kiếm yếu ớt, vô lực. Nhưng tất nhiên chàng vẫn thuộc lòng từng thức kiếm và biết rõ nhược điểm của nó. Chính Lan rung kiếm đâm bảy nhát vào màn kiếm ảnh kia. Chín đạo cầu vòng vụt tắt, đường kiếm đã bị chặn đứng. Chàng kiệt sức nên trường kiếm gãy đoạn, có điều chàng đã phá được và vẫn còn sống sót.

Thị Mạn và Tổ Bình vui mừng khôn xiết, chạy đến bên phu tướng.

Thái Sơn Phủ Quân ngơ ngác như người gặp ma. Lát sau, lão trầm giọng hỏi:

- Vì sao ngươi lại phá được chiêu Thiên Lý Trùng Hồng?

Chính Lan mỉm cười:

- Tại hạ chỉ gặp may thôi.

Phủ Quân bực bội nói:

- Bản đạo giữ lời, tha cho bọn ngươi lần này. Nhưng ba tháng sau, bản đạo sẽ đến Nam Kinh tìm ngươi.

Chính Lan cười mát:

- Tại hạ sẽ dọn mình để ứng hầu.

Thái Sơn Phủ Quân dậm chân tức tối, bỏ đi về hướng nam, chẳng thèm nhìn đến bảy xác chết đã tan nát kia.

Thị Mạn điểm huyết chỉ huyết và cho Chính Lan uống linh đan. Nàng cười ra nước mắt:

- Tướng công còn sống là tốt rồi. Chúng ta mau rời khỏi nơi này tìm

chỗ dưỡng thương. Nếu gặp kẻ địch khác thì nguy to.
Hai nàng đỡ Chính Lan lên ngựa. Cả ba phi mau lên hướng bắc.
Được vài dặm, Chính Lan gục xuống lưng ngựa. Hai nàng vội đưa tay giữ lại rồi cho ngựa rẽ vào rừng. Cũng may là sau trận phá mai phục gần Từ Châu, đám lục lâm bám theo đã bỏ cuộc vì sợ vạ lây. Vì vậy, không ai biết bọn Chính Lan đã thọ thương và đi đâu.
Ngày xưa, quanh Thái sơn rừng rậm bạt ngàn, hổ báo không thiếu. Nó là ngọn núi linh thiêng nên cấm chặt cây, đốt củi.
Hai nàng theo đường mòn vào sâu ba dặm đã tới một tòa miếu cũ, nằm cạnh dòng suối nhỏ. Có nước và có nơi trú mưa là tốt lắm rồi, họ dừng ngựa, bỗng Chính Lan xuống.
Tòa cổ miếu này được xây bằng đá núi nên vẫn còn vững chắc. Trên đầu đắp nổi ba chữ “Thần Hổ miếu.” Có lẽ bọn thợ săn đã dựng nên miếu này để hối lộ bọn mãnh hổ.
Thi Mạn bỗng Chính Lan còn Tổ Bình bẻ cành lá quét sơ nền miếu, và mở toang các khung cửa sổ để xua đuổi mùi ẩm mốc.
Xem ra lũ cọp dữ Thái sơn đã không vui lòng với những lễ vật nhỏ nhoi nên tiếp tục sát hại phượng săn khiến họ chán nản chẳng lui tới cúng tế nữa. Như để xác nhận điều này, tiếng hổ gầm vang lên rất gần, Thi Mạn đặt Chính Lan xuống sàn gạch, nói với Hồng Quan Kim Xà:
- Hồng nhi! Người ra ngoài gọi bầy rắn trong rừng đến lập vòng vây quanh miếu.
Con vật linh thông kia rít nhẹ tỏ ý vâng lệnh rồi trườn ra ngoài. Nó cất đầu cao, gáy lên lanh lảnh. Lát sau, hàng ngàn con rắn độc ùn ùn kéo đến nằm im đợi lệnh.
Trong này, Thi Mạn và Tổ Bình nhanh tay lột sạch bộ y phục dẫm máu của phu tướng quan sát các vết thương. Tổ Bình sa lệ nói:
- Tướng công quả là con người bằng thép mới chịu đựng nổi tám vết thương này, và vẫn còn giải pháp được chiêu kiếm cuối cùng.
Thi Mạn nhìn quanh, phát hiện trên án thờ tượng thần hổ có một chiếc thau bằng đồng. Vật này chắc dùng để đựng thịt cúng. Nàng mừng rỡ lấy xuống, chạy ra suối rửa sạch và múc nước đem vào.
Hai nàng chẻ ngay chiếc hương án bằng gỗ ra làm củi, nhóm đồng lửa sưởi ấm và nấu nước.
Họ vừa khóc vừa rửa vết thương và lau mình cho Chính Lan. Chàng bị chặt gãy bốn rễ xương ngực và bốn vết còn lại ở phần mềm như bụng đùi. Băng bó xong xuôi mà Chính Lan vẫn mê man, người nóng như lửa. Chàng đã mất máu quá nhiều và vết thương hành cho phát sốt. Tổ Bình tình cờ nhìn thấy chiếc hộp vàng đựng thiên niên Hà

Thủ Ô, cầm lấy bảo Thi Mạn:

- Hiền muội! Đây là vật duy nhất có thể cứu được tướng công. Nếu chàng mạng vong thì nó cũng chẳng đến được Bắc Kinh. Hay là chúng ta dùng để cứu chàng trước đã? Nếu tướng công trách mắng, ta xin chịu hết.

Thi Mạn mỉm cười:

- Tiểu muội cũng có ý ấy, việc trị bệnh cho hoàng đế chỉ cần một lát mỏng cũng đủ. Nhân dịp này, tiểu muội sẽ nấu cho tướng công món Thất Xà Hà Thủ Ô, không những cứu được mạng mà còn tăng cường công lực nữa. Bình thư nấu nước sẵn đi, tiểu muội ra ngoài chọn rắn.

Nói xong, nàng cắt ngay một lát kỳ trân đút vào miệng Chính Lan.

Chàng chỉ ngậm nhưng cũng đủ để bảo toàn sinh cơ.

Lát sau, Thi Mạn trở về với bảy con rắn đủ màu trên tay. Nàng vui vẻ nói:

- Cũng may không thiếu loại nào. Khu rừng này phong phú độc xà chẳng thua gì Miêu Cương.

Nửa canh giờ sau, món thịt rắn nấu Hà Thủ Ô ngàn năm đã xong. Tổ Bình đỡ Chính Lan còn Thi Mạn mớm cho chàng. Vì không có chén, múống gì cả, đành ngậm những hớp canh thuốc quý giá kia, đưa vào miệng Chính Lan. Tổ Bình khúc khích cười:

- Ôi chao! Trông thật là tình tứ!

Thi Mạn cố mớm cho xong ngụm thuốc cuối cùng rồi đỏ mặt trách Tổ Bình:

- Bình thư ác quá, tiểu muội sém chết vì sặc.

Hai nàng đặt Chính Lan nằm xuống, nhẹ nhàng xoa bóp toàn thân.

Dần dần, mạch chàng ổn định lại, hơi thở đều đặn. Thi Mạn mừng rỡ nói:

- Kỳ trân đã phát huy diệu dụng, chàng sẽ ngủ rất lâu. Chị em ta có thể yên tâm tắm gội, ăn uống được rồi.

Họ kéo nhau ra suối nước cạnh miếu. Thi Mạn thản nhiên trút sạch xiêm y, chẳng chừa lại mảnh vải nào. Nàng cười bảo:

- Chung quanh đây là vòng vây của hàng vạn độc xà, Bình thư còn e ngại gì nữa?

Tổ Bình đỏ mặt, ngượng ngùng noi gương Thi Mạn. Hai thân hình nuột nà, khiêu gợi kia chìm hết trong làn nước trong vắt vì Tổ Bình bị thương ở vai. Thi Mạn giúp nàng gột rửa cơ thể, tinh nghịch vuốt ve đôi nhũ phong mơn mớn. Tổ Bình rùng mình nhột nhột, cười khanh khách, trả đũa ngay. Nước suối mùa thu trong và lạnh, hai nàng chẳng dám tắm lâu, lên bờ thay y phục rồi trở lại miếu.

Chính Lan vẫn ngủ say, Thi Mạn gầy thêm củi vì trời đã về chiều. Ánh tà dương không xuyên qua nổi khu rừng rậm rạp. Nàng lấy thêm nước đổ vào thau đồng, hâm lại món Thất Xà Hà Thủ Ô, vui vẻ bảo Tố Bình:

- Tướng công đã dùng hết tinh chất, nhưng nước thứ hai cũng rất bổ dưỡng. Chị em ta ăn hết chỗ thịt rắn này sẽ bổ ích không nhỏ.

Tố Bình nhăn mặt:

- Ta chẳng thể nào nuôi nổi đâu.

Thi Mạn giận dỗi bảo:

- Bình thư không ăn tức là có ý chê tiểu muội là kẻ sơn dã man rợ đấy.

Tố Bình đành chịu thua. Thi Mạn mở bọc hành lý lấy ra một gói muối lớn, tươi cười giải thích:

- Đất Miêu Cương rất hiếm muối, vì vậy tiểu muội đã quen tạt lúc nào cũng đem theo bên mình.

Quả đúng như vậy, lãnh thổ của người Miêu rải rác từ vùng phía bắc Quảng Tây đến Quý Châu, Vân Nam và rất xa bờ biển, do đó muối quý như vàng. Tố Bình cố nén sợ hãi, cầm khúc thịt rắn chấm muối ăn thử, thì ra hương vị thơm ngọt phi thường. Hai nàng đói bụng nên chén sạch cả nước lẫn cái, nuốt luôn xác Hà Thủ Ô.

Ăn xong, hai nàng nhìn nhau mỉm cười, Tố Bình bỗng lộ vẻ lo lắng:

- Tướng công hồi tỉnh thể nào cũng hỏi đến kỳ trân, hiền muội tính sao?

Thi Mạn cười khúc khích:

- Bồn sơn nhân đã có diệu kế.

Nàng mở tay nải lấy ra một túi lụa, trong đó có một đoạn Hà Thủ Ô giống hệt đoạn đã đưa cho Quý Thành Lâm. Nàng cười bảo:

- Tiểu muội tiện tay làm đến hai khúc, định bụng sẽ lên tướng công tráo lấy nhánh thực, hy vọng bọn thái y không nhận ra. Tướng công mấy phen thua thiệt bọn tà ma cũng chỉ vì thiếu công lực. Chàng mà có được kỳ trân này thì sẽ chẳng còn phải sợ ai nữa?

Tố Bình nhíu mày:

- Nhưng lẽ nào quan thái y lại không phân biệt được?

Thi Mạn xua tay, lấy ra thêm hai lát nữa, ranh mãnh nói:

- Đây là hai miếng thực, chỉ cần dán vào đầu của đoạn giả là xong. Thánh thượng là người yếu đuối, cơ thể không có chân khí nên mỗi lần dùng chỉ được một miếng rất mỏng. Khi họ cắt đến đoạn giả thì chúng ta đã cao chạy xa bay rồi.

Tố Bình ngời khen:

- Người quả là lắm mưu ma chước quỷ, còn hơn cả ta nữa.

Đêm xuống, hai nàng đến nằm cạnh phu tướng, ôm chàng mà ngủ vui.

Sáng ra, tiếng chim rừng đánh thức Chính Lan. Chàng mở mắt, nghe cơ thể sảng khoái, các vết thương chỉ còn hơi đau nhức mà thôi.

Nhận ra hai người vợ yêu đang ngủ say, chàng nhẹ nhàng gỡ vòng tay họ rời chỗ.

Việc làm đầu tiên của Chính Lan là kiểm tra lại hộp vàng đựng thiên niên Hà Thủ Ô. Chàng thở phào khi thấy bảo vật vẫn còn nguyên vẹn. Có lẽ có con hổ nào đi lạc vào xà trận, bị tấn công nên gặm vang. Hai nàng thức giấc, hân hoan vấn an trượng phu:

- Tướng công thấy người thế nào?

Chính Lan vui vẻ đáp:

- Kinh mạch thông suốt, chỉ thấy mấy rё xương là còn đau mà thôi.

Các nàng cho ta uống loại kỳ dược nào vậy?

Thị Mạn mau mắn đáp:

- Trong rừng này có rất nhiều loại rắn quí và thảo dược. Thiếp đã dùng chúng để chữa trị cho tướng công.

Tổ Bình tiếp lời:

- Kỳ hạn còn đến nửa tháng nữa, chúng ta cứ ở lại đây tính dưỡng vài ngày. Sau đó sẽ cải trang đi Bắc Kinh. Không có ai cản đường, cước trình sẽ rất nhanh.

Chính Lan tán thành và hỏi lại:

- Nhưng biết lấy gì làm lương thực đây? Nàng đâu quen ăn uống kham khổ?

Tổ Bình nũng nịu:

- Tướng công chớ xem thường, hôm qua thiếp đã ăn hết nửa thau thịt rắn đấy.

Trong mấy ngày sau đó, bọn Chính Lan vui vẻ chịu đựng cạnh thiếu thốn nhưng vô cùng đầm ấm. Thị Mạn dắt Tổ Bình vào rừng hái rau và bắt thú rừng. Tuy nhiên, món ăn chính vẫn là độc xà, rắn càng độc thịt càng bổ dưỡng.

Thị Mạn còn bắt Chính Lan phải nuốt hàng túi mật rắn đáng ghét.

Cộng với diệu dụng của kỳ trân, bốn rё xương gãy đã liền lại một cách thần kỳ, công lực Chính Lan cũng tăng tiến vượt bậc. Chàng nghe chân khí sung mãn, cứ tưởng do tác dụng của món thịt và mật rắn.

Chiều ngày ba tháng mười, Chính Lan bảo hai nàng:

- Sáng mai chúng ta có thể khởi hành được rồi. Ta đã hoàn toàn bình phục.

Tổ Bình then thùng rủ rê:

- Vậy chúng ta ra suối tắm gội sạch sẽ, rồi thiếp mới trở tài dịch dung được.

Đêm qua có mưa, nước từ trên núi tràn xuống khiến dòng suối chảy mạnh và dâng cao. Chính Lan phải giang đôi tay mạnh mẽ để hai nàng dựa vào, chống lại sức cuốn của dòng nước bạc. Họ thấp hơn chàng cả cái đầu nên chân không chạm đất. Hai mỹ nhân sung sướng vuốt ve những vết sẹo đã kéo da non, bật cười khanh khách. Chính Lan xiết chặt hai thân hình nồn nà kia, mỉm cười:

- Cổ nhân có câu “tạo hóa ồ toàn.” Nay ta lấy được đến sáu giai nhân tuyệt thế, hạnh phúc còn hơn thiên tử, chỉ sợ trời xanh ghen ghét không cho được mãi thế này.

Tổ Bình bịt miệng chàng trách:

- Sao tướng công lại nói như vậy? Thực ra đây chỉ là sự bù đắp của hoàng thiên cho chàng đầy thôi. Thứ nhất, chàng không có dung mạo tuấn tú. Thứ hai, song thân bị hãm hại, mấy năm nay lại liên tiếp gặp cường địch suýt chết. Như vậy, sao gọi là toàn mỹ mà chàng lo lắng?

Chính Lan hôn lên má nàng khen ngợi:

- Bình muội quả có tài biện bác, ta nào có ưu tư gì về mệnh trời. Trước giờ, ta vốn một lòng quả quyết, không ngờ cơ tạo lại đẩy đưa đến tay quá nhiều hoan lạc, bảo sao tâm không áy náy?

Thị Mạn bật cười:

- Đã gọi là mệnh trời thì cứ an nhiên thụ mệnh, có chi phải thắc mắc?

Tướng công cứ tự nhủ rằng kiếp trước dày công tu hành, gõ chuông đến hàng trăm cái mõ nên kiếp này mới gặp bọn thiếp.(8)

Ba người vui vẻ bời lội, nô đùa như trẻ thơ, đến lúc đói bụng mới lên bờ.

Đã gần mười ngày không ân ái, thịt rắn lại bỏ, Chính Lan động tình dìu hai mỹ nhân vào miếu. Những mảnh gỗ cuối cùng của chiếc hương án ban phát ánh lửa chập chờn, và sưởi ấm cho ba cơ thể thanh xuân. Chính Lan được ăn món Thất Xà Hà Thủ Ô lại càng dừng mảnh hơn xưa, chẳng để ai phải chịu thiệt thòi. Cảnh ái ân nồng ấm không bút nào tả xiết.

Hơn canh giờ sau, ba người chén sạch thau thịt rắn mà vẫn chưa no.

Âu dương chính Lan

Hồi 9

Long tuyền nhất xuất tà ma khiếp

Đế địa âm dương diệt hoạn quan

Sáng ra, phu thê Chính Lan thức dậy thật sớm lo việc điểm tâm và hóa trang. Tổ Bình mở túi bảo bối, lấy ra ba chiếc mặt nạ mỏng như cánh chuồn và hộp phấn màu. Chỉ sau vài khắc, Chính Lan biến thành một lão nhân lục tuần, tóc hoa râm. Tổ Bình cắt tóc mình làm râu giả cho chàng. Còn nàng và Thi Mạn dịch dung thành hai hán tử trung niên, da mặt sạm nắng.

Thi Mạn bảo Hồng Quan Kim Xà giải tán xà trận. Ba người lên ngựa đi về hướng bìa rừng. Ra gần đến đường quan đạo, đã thấy người xe qua lại tấp lập. Đó là đám khách thương hồ cùng các xe hàng, đang vội vã đi đến bến đò để vượt sông Hoàng hà. Chính Lan vui mừng nhận ra lá đại kỳ của Phi Ứng tiêu cục. Họ cũng đang hộ tống một xe tiêu nhẹ đi lên hướng bắc. Lão nhân cao lớn cưỡi bạch mã, đi cạnh tiêu xa, chính là tổng tiêu đầu Phi Ứng Kiếm Dương Mẫn, anh em cô cậu của nhạc phụ chàng Giang Tô đại hiệp Du Huỳnh.

Trụ sở của Phi Ứng tiêu cục đặt ở Hoàng Châu, sanh ý không lấy gì làm thịnh vượng. Hôm đám cưới Chính Lan, Dương lão có theo Giang Tô đại hiệp đến dự.

Quý Thành Lâm thấy lão là biểu thúc của Trại Tây Thi Du Mỹ Kỳ, liền nghĩ ý giao toàn bộ việc áp tải hàng hóa của Quý gia trang ở mấy tỉnh Giang Nam cho Phi Ứng Kiếm. Lão ta vui mừng khôn xiết, càng biết ơn cháu rể Hồng Nhất Điểm. Bọn Chính Lan phi ngựa ra, chạy đến gần Dương Mẫn.

Chàng hạ giọng gọi:

- Dương biểu thúc, tiểu tể là Chính Lan đây.

Phi Ứng Kiếm bán tín bán nghi, nhìn chàng với vẻ e ngại. Chính Lan mỉm cười nhắc nhở:

- Hôm ấy, biểu thúc đã tặng cho tiểu tể và Mỹ Kỳ một cặp chim ưng bằng bạch ngọc.

Việc này người ngoài chẳng thể biết được, Phi Ứng Kiếm mừng rỡ nói:

- Lão phu ghé Từ Châu, nghe đồn hiền diệt tể áp tải thiên niên Hà Thủ Ô đi Bắc Kinh, dọc đường chạm trán Hồng hồ thập bát trại và Đào Hoa cung, lòng vô cùng lo lắng, không ngờ hiền diệt tể vẫn còn ở đây.

Chính Lan giới thiệu hai ái thê và hỏi:

- Biểu thúc hộ tống tiêu xa đi đến đâu?

Dương lão cười đáp:

- Nhờ sự tín nhiệm của Quý gia trang mà Phi Ưng tiêu cực nổi tiếng khắp Giang Nam, các tài chủ khác cũng đua nhau gửi hàng. Thực ra, cũng là nhờ oai danh Hồng Nhất Điểm đại hiệp của hiền tể đây. Khi họ biết lão phu là chú vợ của hiền tể, càng bội phần tin tưởng.

Tổ Bình cười khúc khích:

- Chắc chắn biểu thức đã tiết lộ việc ấy?

Phi Ưng Kiếm đắc ý:

- Đúng thế, có được cháu rể như Chính Lan, tội gì phải giấu. Nhưng ta chỉ nói với các đại tài chủ thôi.

Lão hắng giọng rồi kể tiếp:

- Lần này lão phu được Hoàng tài chủ ở Thượng Hải ủy thác đem trăm cân bảo ngọc tây dương đến kinh đô. Số hàng này giao tại cửa hiệu của họ Hoàng, để bán cho các phi tần, hay tiểu thư nhà quyền quý.(9)

Chính Lan nghe lão nói sẽ đi Bắc Kinh, mừng rỡ kể lại nội tình và nhờ lão giúp đỡ. Tất nhiên, Phi Ưng Kiếm rất sẵn sàng. Thế là Phi Ưng tiêu cực có thêm ba tiêu sư nữa.

Như đã nói ở trên, sông Hoàng hà đổi dòng khi vừa qua khỏi thành Khai Phong, ngoặt xuống phía đông Tế Vinh, rồi theo hướng đông nam đổ vào hạ lưu sông Hoài, chảy ra Hoàng Hải. Vì vậy, bên bờ sang sông rất gần với Tế Ninh. Phi Ưng Kiếm thấy Chính Lan không có vũ khí, liền sai người chạy vào thành mua một thanh kiếm thật tốt. Dương tổng tiêu đầu muốn tỏ lòng biết ơn cháu rể nên đã cao giọng bảo phó tổng tiêu đầu Phục Hổ Đao Hoa An:

- Hiền diệt hãy chọn thanh gươm tốt nhất, giá cả không hạn chế.

Thi Mạn bỗng đòi đi theo:

- Thiếp chưa đến Tế Vinh lần nào, xin được theo Hoa đại thúc xem qua cảnh vật.

Chính Lan mỉm cười:

- Nàng đã thích thì cứ đi.

Ba khắc sau, Hoa An và Thi Mạn trở lại. Mặt mỹ nhân thì tươi như hoa còn mặt họ Hoa thì lại nhăn nhó như khỉ ăn ớt.

Thi Mạn tươi cười trao Chính Lan một thanh trường kiếm cũ kỹ, cán ngà voi vỏ bằng da lạc đà. Nàng riu rít kể:

- Thật là may mắn, vừa đến cửa thành đã gặp ngay một gã người Tây Vực đang rao bán kiếm. Gã bập bẹ kể rằng cần lộ phí về Tây Hạ nên mới phải cần bán bảo kiếm gia truyền. Thiếp thấy tội nghiệp chẳng nỡ kỳ kèo thêm bớt, chịu giá hai ngàn lượng bạc.

Hoa An không giấu nổi lòng tiếc của, mở miệng can ngăn:

- Thiếu phu nhân đừng quá nhẹ dạ thì năm trăm lượng gã kia cũng bán.

Phi Ứng Kiếm nghe nói thanh kiếm nuốt mất hai ngàn lượng bạc ngàn, lòng đau như cắt nhưng cũng gượng cười:

- Giá cả chẳng quan trọng, quý hồ kiếm tốt là được.

Chính Lan lẳng lặng rút kiếm ra khỏi vỏ, thấy nước thép mờ đục, chẳng hề tỏa ra chút hơi lạnh nào. Chàng biết rõ Thi Mạn là người tinh minh, tất chẳng bao giờ mua lầm, liền chăm chú quan sát thật kỹ. Cuối cùng chàng nhận ra ba chữ mờ mờ nằm dọc thân kiếm, chữ mòn đi và không đủ nét.

Nhưng dựa vào những gì còn lại, chàng cũng đoán ra được đây là thanh Long Tuyền kiếm, một thần vật thời Xuân Thu, từng sánh vai với Can Tương, Mạc Du, Ngư Trường, Thái A...

Chàng búng thử vào thân kiếm, lắng nghe tiếng ngân nga trong vắt và dài dằng dặc. Chính Lan hoan hỉ phi thường nhưng cố nén xúc động và chỉ nói:

- Hảo hiền thê, cảm ơn nàng đã tặng bảo vật.

Phi Ứng Kiếm và Phục Hổ Dao đâu biết rõ ẩn tình, nhìn Chính Lan cười mỉa, thầm rửa chàng là một gã nịnh đàn bà, biết vợ mình mua kiếm lầm mà vẫn ngợi khen.

Chính Lan truyền âm nói với Tiểu Linh Thổ. Tổ Bình hiểu ý, lấy ra hai tám ngàn phiếu ngàn lượng, trả lại cho Hoa An:

- Số bạc kia là xương máu của anh em tiêu sư, chị em thiếp đâu nỡ lấy của họ, mong Hoa đại thúc nhận lại cho.

Chính Lan cũng nói:

- Nếu đại thúc không nhận, Chính Lan tôi xin hoàn lại bảo kiếm.

Dương lão mượn cơ hội ấy cười hì hì:

- Chính Lan đã nói thế, Hoa lão đệ cứ nhận lại bạc cho y được vui.

Phục Hổ Dao khoan khoái nhận lại ngay.

Đò ngang cặp bên, tám tiêu sư đưa xe tiêu và ngựa lên đò. Họ đều là cao thủ hạng nhất của Phi Ứng tiêu cục. Số bảo ngọc này trị giá đến năm vạn lượng vàng nên ai nấy đều lo ngay ngáy. Nay có Hồng Nhất Điểm đồng hành mới lo kia biến mất, họ thầm biết ơn chàng.

Sang đến bờ Bắc, Chính Lan nhận ra hàng trăm gã cầm y thị vệ đang tra xét khách sang sông. Chàng thì thầm nói với Phi Ứng Kiếm:

- Biểu thức hãy lựa lời mà đối phó. Hy vọng chúng không biết mối quan hệ giữa biểu thức và tiểu diệt.

Dương lão giờ đây bắt đầu hối hận vì cái thói nhiều lời. Lão trấn an Chính Lan mà cũng là để trấn an chính mình:

- Ta họ Dương còn nhạc phụ người họ Du, làm sao chúng đoán ra

được. Chỉ cần chút lễ vật mãi lộ là xong ngay.

Người, ngựa, tiêu xa lên cả trên bờ, chờ đến phiên tra xét.

Chính Lan thấy bọn thị vệ thân thủ linh hoạt, mắt sắc như dao, biết ngay chúng là cao thủ Đông Xưởng hoặc Tây Xưởng. Lúc hành sự công khai chúng có quyền mặc áo cẩm y thị vệ.

Hàng người phía trước đã qua lọt, Phi Ứng Kiếm cố nặn ra một nụ cười thật dễ mến, nói với gã thị vệ:

- Bọn thảo dân là Phi Ứng tiêu cục ở Hàng Châu, xin bái kiến chư vị thị vệ đại nhân. Đây là giấy thông hành do tri phủ Chiết Giang cấp! Lão cung kính đưa ra một quyển sổ mỏng. Gã đội trưởng thị vệ mở ra xem, thấy tám ngân phiếu hai trăm lượng bạc của Sơn Tây tiền trang, liền nở nụ cười thân ái:

- Bọn ta đông đến hơn trăm, e rằng không đủ uống rượu, mong Dương lão phóng tay thêm chút đỉnh.

Dương Mẫn vui vẻ móc ra thêm tờ trăm lượng, đặt vào quyển sổ thông hành. Gã thị vệ gật gù, vuốt nhẹ đã cuốn tròn hai tờ ngân phiếu vào tay. Gã trả sổ cho Phi Ứng Kiếm rồi cao giọng:

- Cho qua.

Chính Lan thở dài trước cảnh tượng trái tai gia mắt kia. Chàng nghe lòng lặng trĩu ưu tư, lo lắng cho giang sơn. Triều đình đã hủ bại như thế này, còn mong gì chống lại quân Thanh?

Tám năm trước, thừa lúc nhà Minh suy yếu, giặc cướp nổi lên khắp nơi, quân Mãn Châu tấn công Trung Hoa, thắng mười vạn quân Minh, lần đầu chiếm được hết miền Liêu Đông. Quân Minh nhờ đại pháo của Bồ Đào Nha chặn chúng lại bên kia Sơn Hải Quan. Quân Thanh quay sang quấy nhiễu vùng Tây Hạ. Đất nước suy vong, phần lớn do tội của bọn gian thần, tặc tử như bè lũ Ngụy Trung Hiền.

Chính Lan chỉ mong đến Bắc Kinh thật sớm, vung ba thước gươm chém đầu lão cẩu thái giám và bọn tay sai.

Vì vậy, khi đến Tế Nam, Chính Lan đã chia tay với Phi Ứng tiêu cục. Họ có xa tiêu nên cước trình chậm chạp.

* * *

Mờ sáng ngày bảy tháng mười, phu thê Chính Lan rời thành Tế Nam. Trời còn sớm, đường vắng người nên họ có thể phi nước đại. Năm ngày sau, họ chỉ còn cách Bắc Kinh bốn trăm dặm.

Thấy hai mỹ nhân lộ vẻ mệt mỏi, Chính Lan đành chậm lại, hòa vào đoàn lũ khách, thông thả dong ruổi. Và khi đến trấn Vĩnh Lộc, ba người dừng cương, ghé vào một phạn điểm dùng cơm.

Hảo Vị phạn điểm nằm ở đầu nam của trấn, cơ ngơi rộng rãi, thoáng mát nên được nhiều lũ khách chiếu cố. Dĩ nhiên, thức ăn của họ

cũng phải ngon miệng.

Chính Lan đã từng đến Bắc Kinh hồi ba năm trước nên biết tiếng quán cơm này. Hai mỹ nhân giả trai nên chẳng dám mở miệng, mặc Chính Lan gọi thức ăn.

Ở vùng núi phía bắc Hoàng hà, giờ đã sắp cuối thu, ít ngày nữa tuyết sẽ rơi, nên cảnh vật nhuốm một màu xám xịt, ẩm đạm.

Chưa ăn xong bữa cơm trưa, Chính Lan thoáng nghe tiếng vó ngựa rầm rộ vọng đến. lát sau, xuất hiện một toán cấm y thị vệ đông độ hai mươi người, áp giải hai chiếc xe tù. Đó là loại xe song mã không mui, mỗi xe chở được hai lồng gỗ nhốt tù nhân. Người tù phải ngồi thò đầu ra ngoài và không thể rút vào.

Trong bốn chiếc đầu lem luốc vì bụi đất và máu kia có ba chiếc rất đặc biệt, chúng không hề có tóc. Chính Lan kinh hãi nhận ra Hán Trung Tam Ngốc. Chúng có vẻ khoẻ mạnh, tinh táo hơn người thứ tư. Người này đang gục mặt xuống, tóc lòa xòa phủ kín nên chàng không thấy rõ.

Trưởng toán thị vệ là một lão già râu bạc, da mặt nhăn nheo, sống mũi lệch hẳn sang một bên. Lão ta đã quá già để làm thị vệ, chắc cũng là cao thủ tam xướng cải trang thôi.

Lão ta cất giọng the thé:

- Chúng ta vào ăn cho nhanh rồi lên đường.

Hai gã thị vệ đánh xe đứng lên, vung roi quất vào đầu bốn tù nhân, lớn tiếng đe dọa:

- Khôn hồn thì ngồi im, để bọn lão già ăn cho ngon miệng. Nếu la lối, chửi rủa sẽ bị bỏ đói.

Nhát roi kia đã khiến người thứ tư ngẩng đầu lên, quắc mắt nhìn kẻ thù. Chính Lan rùng rờ nhận ra bằng hữu của mình, Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên.

Tam ngốc đã về Trường An hú hí với vợ trẻ, còn Thiết Xuyên trở lại Sơn Tây với từ mẫu, vậy vì sao họ lại cùng bị bắt giải lên kinh?

Chính Lan tự hỏi như vậy và chàng cũng ngạc nhiên khi thấy toán thị vệ này có thể bắt sống được họ. Như vậy, lão già đeo kim bài trên ngực áo kia ắt phải rất lợi hại.

Lúc này, bọn thị vệ đã ngồi cả xuống lột nón ra. Nhờ vậy, Chính Lan mới nhìn rõ lão trưởng toán có đôi mắt một lớn một nhỏ rất quái dị.

Chính Lan truyền âm nói rõ sự tình cho hai ái thê nghe. Tổ Bình liếc về phía bàn đám thị vệ, biến sắc thì thầm:

- Tướng công, lão già kia chính là Âm Dương Quỷ Tẩu Lưu Phong ở đất Phúc Kiến. Pho Âm Dương Lạc Hồn chưởng của lão tởa độc khí vô cùng lợi hại. Mười năm trước lão chạm trán gia phụ, bị đả bại nên

mai danh ẩn tích, không ngờ lại đầu nhập tam xường?

Chính Lan gạt đầu, tư lự bảo:

- Cướp tù chẳng khó nhưng phải ra tay êm thấm, không để bất cứ tên nào sống sót. Nếu không Ngụy Trung Hiền sẽ biết chúng ta đã đến Bắc Kinh và rải đại quân truy bắt.

Chợt một gã thị vệ thấp béo bước ra, tay cầm bình rượu và một con gà luộc. Gã đến cạnh chiếc xe tù cười hăng hắc:

- Đứa nào mở miệng chửi Hồng Nhất Điểm, đại gia sẽ thưởng cho rượu thịt.

Hách Thiết Xuyên liền phun nước miếng vào mặt gã thị vệ. Nhưng do khí lực cạn kiệt, bãi nước bọt chẳng đến nơi được.

Chính Lan thấy rõ Hán Trung Tam Ngốc nuốt nước miếng ừng ực, trở mắt nhìn miếng thịt gà. Chắc chúng phải chịu đói khát khá lâu rồi.

Nhị ngốc Hồ Giả ngập ngừng bảo:

- Hay là người cho bọn ta ăn uống no bụng, lúc ấy mới có khí lực mà chửi chứ?

Gã thị vệ cười nhạt:

- Đại gia đâu phải là con nít mà mắc lừa?

Nhị ngốc cụt hứng im luôn. Gã thị vệ cười vang trở vào trong quán.

Ở ngoài này, tam ngốc bàn bạc với nhị ngốc:

- Hay là chúng ta cứ chửi đại ca vài câu có sao đâu? Thứ nhất là đại ca không hề nghe thấy. Thứ hai, đại ca là người rộng lượng, nếu có biết chúng ta chửi vài câu chắc cũng không nổi trách. Cổ nhân chẳng có câu cái gì mà... ngộ biến từng quyền đấy sao?

Nhị ngốc phân vân:

- Xem ra tam đệ nói cũng có lý, ta nhịn đói hết nổi rồi.

Nhưng đại ngốc Hồ Đạo Tĩnh đang bị nhốt chung xe với Thiết Xuyên đã mắng ngay:

- Hai người quả là phường đồn mạt. Sao không nhớ ba năm trước bị quan quân gông cổ đưa về đại lao Hán Trung chờ chém, được Âu Dương đại ca cứu mạng. Nay nhờ vì miếng ăn mà chửi rửa người ơn được ư?

Thiết Xuyên cười nhạt:

- Cứ để chúng chửi. Ta đảm bảo cứ chửi rửa Chính Lan ngàn lời cũng chẳng được miếng nào đâu.

Tam ngốc chụp ngay cơ hội cười hì hì bảo:

- Vậy để ta chửi thử vài câu, xem như đánh cuộc với Hách huynh một chuyện.

Thiết Xuyên chua chát nói:

- Nếu chửi mà thoát chết thì cũng đáng. Bằng chửi để đổi lấy miếng

thịt thì sao xứng với danh võ sĩ?

Chính Lan đã nghĩ ra phương thức đoạt tù, liền bước ra ngoài sân, giả đồ xem xét móng ba con tuấn mã. Từ đây đến tù xa chỉ cách hơn trượng. Chàng vận công truyền âm nói với Thiết Xuyên:

- Hách huynh, tại hạ là Chính Lan đây.

Thiết Xuyên giật bắn mình, nhìn về phía lão già đang ngồi dưới chân lũ ngựa. Đôi mắt ánh lên niềm hoan hỉ phi thường và chứa chan tình cảm.

Chính Lan liền nói sơ kế hoạch của mình, rồi trở vào quán gọi tiểu nhị tính tiền cơm. Ba người lên ngựa đi ngay không hề nhìn bốn người tù đến nửa con mắt. Nhị gốc Hồ Giả bỗng lẩm bẩm:

- Lạ thực, hai gã mặt đen kia sao lại có đôi móng tròn trịa đầy đặn thế nhỉ?

Câu nói này không thoát khỏi thính lực của hai mỹ nhân. Tiểu Linh Thố đỏ mặt, hậm hực nói:

- Gã gốc kia sắp chết mà còn nói bậy, lát nữa sẽ biết tay ta.

Thi Mạn cười khúc khích:

- Có phải chính gã Hồ Giả ấy đã từng gọi Bình thư là con mấm đấy không?

Chính Lan mỉm cười:

- Nhanh chân lên, chúng ta phải đến chỗ mai phục trước bọn thị vệ.

Ba con ngựa tung vó phi mau về hướng bắc. Lúc này, Vô Nhân Kiếm Khách chột cao giọng gọi:

- Lưu đại nhân, Hách mỗ có chuyện muốn thương lượng.

Âm Dương Quỷ Tẩu ngạc nhiên bước ra hỏi:

- Sao người biết lão phu họ Lưu?

Thiết Xuyên cười mát:

- Thanh danh của Âm Dương Quỷ Tẩu Lưu Phong lừng lẫy võ lâm, lẽ nào tại hạ lại không biết?

- Thế người muốn nói gì?

Thiết Xuyên buồn rầu đáp:

- Tại hạ còn từ mẫu phải phụng dưỡng, chẳng thể vì Hồng Nhất Điểm mà lỗi đạo được. Nay y đắc tội với triều đình, tại hạ đành phải đoạn bào tuyệt giao thôi. Nếu đại nhân khai ân không bắt tội tại hạ và Hán Trung Tam Ngốc, Hách mỗ xin dẫn đường đến chỗ hẹn với Âu Dương Chính Lan.

Ba gã gốc tròn mắt sửng sốt, không ngờ Thiết Xuyên lại trở mặt bán rẻ Chính Lan. Đại gốc mở miệng mắng ngay:

- Thiết Xuyên, không ngờ người lại là hạng người xấu xa như vậy, ta thật...

Bỗng gã nhớ lại rằng cả bọn chưa hề hò hẹn với Chính Lan bao giờ. Bốn người kéo nhau đi Bắc Kinh là do bang chủ Cái bang Đại Đầu Cái cho đệ tử đưa thư đến, báo rằng Chính Lan áp tải thiên niên Hà Thủ Ô đi Bắc Kinh, đang gặp rất nhiều cường địch.

Đại ngốc lờ mờ hiểu rằng họ Hách đang âm mưu gì đấy, nên không chửi mắng nữa. Nhưng lại đến lượt nhị ngốc, gã bô bô nói:

- Cháy nhà ra mặt chuột, thế mà lúc nãy dám nên mặt giáo huấn bọn ta.

Tam ngốc cũng đang định chửi tiếp nhị ca thì Thiết Xuyên gầm lên:

- Nếu các người muốn chết vì Chính Lan thì ta cũng chẳng cần, đừng nhiều lời nữa.

Ba gã ngốc im ngay, cho rằng sống dĩ nhiên tốt hơn chết. Sau này họ còn cơ hội tố cáo Thiết Xuyên với Chính Lan. Âm Dương Quỷ Tẩu thấy thái độ nét mặt của Hán Trung Tam Ngốc rất thành thực, liền tin ngay. Lão vui vẻ nói:

- Đông Xưởng chỉ cần bắt được Hồng Nhất Điểm, chư vị chịu khai báo tất sẽ vô can.

Thiết Xuyên ngượng ngùng nói:

- Hắn ta hẹn là không bao giờ sai rồi, chẳng chạy đâu cho thoát được. Trước tiên, mong đại nhân cho bọn tại hạ ăn no cái đã. Đã mấy ngày rồi có được miếng nào đâu?

Lưu Phong cười ha hả:

- Lão phu thật có lỗi, xin chờ một lát.

Lão bảo bọn thủ hạ vào quán mua mấy cân thịt và vò rượu, đút cho bốn tù nhân ăn thật no.

Hai khắc sau, toán thị vệ hơn hờ lên đường, chắc hẳn phen này sẽ lập được công to. Âm Dương Quỷ Tẩu càng bội phần hoan hỉ khi nghĩ đến nhánh thiên niên Hà Thủ Ô. Ngụy Trung Hiền đã hứa sẽ thưởng báu vật ấy cho ai giết được Hồng Nhất Điểm. Khoảng giữa giờ thân, đoàn xa mã đi đến một cánh rừng âm u, cách trấn Vĩnh Lộc chừng ba mươi dặm. Hách Thiết Xuyên ra hiệu dừng lại. Gã chỉ vào đường mòn bên hữu nói với Lưu Phong:

- Lưu đại nhân, Chính Lan và hai phu nhân hiện đang ở trong một ngôi miếu cổ cách đây chừng hơn nửa dặm. Võ công y rất cao cường, thính giác tinh tường, mong chư vị cẩn thận cho.

Âm Dương Quỷ Tẩu là người cơ cảnh, liền bảo một tên thị vệ:

- Người vào trước điều nghiên địa hình, nhưng không được đến gần. Gã thị vệ gầy gò ấy liền xuống ngựa, phi thân vào rừng. Gần khắc sau gã trở lại báo cáo:

- Bẩm đường chủ, quả thực có một ngôi miếu cổ, trong có tiếng

người đang trò chuyện. Chung quanh là bãi cỏ trống, không có gì khả nghi.

Quý Tẩu hài lòng cắt bốn tên thị vệ ở lại canh giữ tù xa, đưa mười lăm tên vào rừng. Tất nhiên bọn họ phải đi bằng đôi chân vì cưỡi ngựa sẽ dễ bị lộ. Chiều thu trời tối sớm, gió lạnh lồng lộng từng cơn. Bốn gã thị vệ uể oải xuống ngựa, đứng gần nhau tán gẫu, mắt hướng về hai xe tù.

Nửa khắc trôi qua, khi bọn Âm Dương Quý Tẩu đèn gần cổ miếu thì ngoài bìa rừng phát sinh tai họa. Từ trên những tàn cây rậm rạp, ba bóng người lao xuống đầu bọn canh tù. Ánh kiếm mịt mờ lạnh lẽo và nhanh như thiểm điện.

Bốn gã thị vệ kia đang nhìn ra ngoài, nên khi tử thần đến từ phía sau, họ chết mà không biết vì sao. Bốn chiếc thủ cấp lăn lông lốc trên mặt đường và chẳng hề có tiếng kêu than. Ba bóng ấy chính là lão già râu dài và hai hán tử có đôi móng tròn trịa.

Lão nhân vung kiếm phá cũi gỗ và chặt phăng cả xiềng thép. Lão bỗng Thiết Xuyên nhảy xuống đất. Ba gã ngốc cứ tưởng hai hán tử kia cũng giúp mình, nào ngờ một gã co giò đạp vào móng nhị ngốc Hồ Giả, gã văng khỏi xe lăn vài vòng, đứng lên ngơ ngác hỏi:

- Sao các hạ lại đạp ta?

Hán tử thứ hai lướt đến, vung tay tát vào mặt gã và rít lên the thé:

- Từ nay ngươi còn dám bình phẩm cơ thể chị em ta nữa hay không?

Lão nhân râu dài nạt ngang:

- Thi Mạn, chúng ta đâu có thời gian để đùa giỡn?

Ba gã ngốc nhận ra giọng Chính Lan, vừa mừng vừa sợ, sụp cả xuống gọi:

- Đại ca, đại tẩu.

Lo sợ nhất vẫn là tam ngốc, gã đã nghĩ ra ý định chửi mắng chàng để kiếm miếng ăn.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Ba người nhặt lấy mấy thanh đao kia, mang Thiết Xuyên ẩn vào chỗ kín đáo, chờ ta diệt trừ xong bọn Âm Dương Quý Tẩu.

Nói xong, chàng trao Thiết Xuyên cho tam ngốc rồi cùng hai mỹ nhân đi ngược vào rừng. Đến giữa đường Chính Lan và Tổ Bình nhảy lên một tán cây, còn Thi Mạn tiếp tục đi. Gần đến nơi bọn Quý Tẩu ẩn nấp nàng mới trèo lên cây.

Lúc này, Lưu Phong và thuộc hạ nhất thời ập vào ngôi cổ miếu đang leo lét ánh đèn kia. Nhận ra không có ma nào, Quý Tẩu kinh hãi gầm lên:

- Chết rồi, chúng ta đã trúng kế diệu hổ ly sơn.

Bọn thị vệ xúm lại quanh lão chờ lệnh. Một tên nói:

- Bẩm đường chủ, trên đường đi nào có ai tiếp xúc với bọn tù nhân đâu? Quả thực trong miếu vẫn còn mùi phấn thoang thoảng. Hay là Hồng Nhất Điểm kịp thời phát hiện ra gã Trương Ớm, đã chuồn mất. Tên thị vệ trình sát cái liền:

- Người đừng nói càn. Ta ở cách xa đến năm trượng, làm sao hần biết được?

Quỉ Tẩu bực bội quát:

- Không cãi nữa. Cứ rút ra ngoài xem tù xa còn hay không?

Lão đi đầu, thận trọng quan sát và dồn công lực vào song thủ phòng bị cẩn mật. Trong rừng thiếu ánh sáng nên chẳng ai phát hiện một màn sương mờ nhạt lơ lửng trước mặt, thản nhiên đi xuyên qua. Đây chính là đàn cỏ trùng độc đáo của Thi Mạn. Nàng chờ chúng qua khỏi, thu hồi đám mây cỏ độc, rón rén theo sau.

Quỉ Tẩu đi mãi chẳng thấy ai tấn công cũng bị lơ lửng, rào bước nhanh hơn. Bất ngờ, từ trên tán cây mé tả, một luồng kiếm quang lạnh lẽo chụp xuống đầu lão ma.

Chính Lan không biết rằng công lực mình đã tăng tiến vượt bậc nên dồn hết sức mình vào chiêu Kim Ô Tây Trầm. Thanh Long Tuyền Kiếm được phổ chân khí, ánh thép tỏa ra xanh biêng biếc.

Quỉ Tẩu kinh hoàng trước chiêu kiếm mãnh liệt, cử chưởng giáp mạnh vào màn kiếm quang kia. Âm Dương Lạc Hồn Chưởng mang hai màu hắc bạch và tỏa mùi hăng hắc. Nhưng do bị động lão chỉ dành được có tám thành công lực, và không sao chặn nổi đường kiếm của đối phương.

Long Tuyền kiếm xé nát chưởng kinh, ập vào thân trên Lưu Phong. Lão rú lên ảo não, hai tay bị chặt cụt và thân trước thủng lỗ chỗ như đá vỡ.

Lúc này, Tố Bình cũng đã nhảy xuống tấn công đám thị vệ. Thi Mạn từ phía sau nên khép kín gọng kìm. Nàng phát động cỏ trùng, đám thị vệ ôm ngực lão đảo, trở thành mồi ngon cho phe Chính Lan. Chàng cầm hận bọn Đông Xưởng tiếp tay bọn Ngụy Trung Hiền lũng đoạn triều cương, hà hiếp lương dân, nên giết không thương tiếc. Chỉ nửa khắc sau đã chẳng còn một tên sống sót.

Ba người kéo mười sáu tử thi vào sâu trong rừng, rồi trở ra ngoài gọi Hán Trung Tam Ngốc. Hai chiếc xe tù và bảy ngựa cũng được đưa cả vào rừng. Tôm lại Chính Lan phi tang tất cả để xóa dấu vết. Phe Ngụy Trung Hiền sẽ chẳng bao giờ biết được vì sao thủ hạ mình biến mất.

* * *

Sáng hôm sau có một đoàn lái buôn gồm bảy người áp tải một xe hàng đi lên hướng bắc. Trên xe là một bao da thoang thoảng bốc ra mùi dược thảo. Cây thuốc phơi khô tất chẳng nặng nề gì, bởi vậy xe song mã chạy khá nhanh.

Bọn Đông Xưởng đã chưng dụng xe hàng để chở củi tù, nên giờ đây bọn Chính Lan mới có mà sử dụng.

Còn thảo dược thì sao? Ba năm trước Chính Lan đi ngang đoạn đường này, nghe tiếng cộp rỗng từ trong rừng và người la hét cầu cứu, liền chạy vào, kịp thời giết mãnh thú cứu mạng hai lão đại sư già. Họ là người của ngôi miếu trong rừng, trồng cây thuốc bán cho dân. Nhờ thế Chính Lan quen biết họ, và có nơi để bày mưu cứu các tù nhân. Giờ đây Chính Lan chất hết số thuốc khô của miếu lên xe, chở về Bắc Kinh. Đương nhiên Thiết Xuyên và ba gã ngốc đều được cải trang, vũ khí giấu kín dưới gầm xe.

Càng đến gần kinh đô, lực lượng thị vệ xuất hiện càng nhiều. Nhưng chúng không biết rằng nhân số bọn Chính Lan đã tăng gấp đôi, chẳng để ý đến bảy kẻ què mùa kia.

Gia dĩ, Tây Môn Tổ Bình đã dịch dung rất cẩn thận, và mượn cả thể thuế thân của bảy người công nhân trong cỗ miếu. Vì vậy, bọn Chính Lan đi trót lọt đến Bắc Kinh, đúng ngày rằm tháng mười.

Xe thảo dược cồng kềnh và bộ vó chất phác bắt buộc họ phải trọ trong một khách điểm hạng bét ở ngoại thành phía nam.

Ngay chiều hôm ấy, Tiểu Linh Thổ lại hóa trang lần nữa, biến Chính Lan thành một vị lang trung đạo mạo, và Thi Mạn thành một tiểu đồng đeo rương thuốc.

Theo lời dặn dò của Quý Thành Lâm, Chính Lan đến tư dinh của Trương đại học sĩ, người chấp chương Văn Hoa Điện.

Sau khi lên ngôi, Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đã bãi bỏ cơ quan Trung Thư Tỉnh, không dùng tể tướng, đích thân chỉ huy lục bộ Lại, Lễ, Hình, Binh, Hộ, Công. Ông còn lập ra bốn điện Văn Hoa, Vũ Anh, Trung Cực, Kiến Cực và hai các Văn Uyên các, Đông các với các đại học sĩ để làm cố vấn cho ông. Sau đời Minh Thành Tổ, các vua cởi mở một chút, cho bọn đại học sĩ ấy tham dự triều chính, gọi là nội các.

Đến thời Minh mạt, nội các bị đám hoạn quan nắm lần lần. Sùng Trinh lên ngôi, có ý muốn tiêu diệt Ngụy Trung Hiền và bọn hoạn quan nên trọng các đại học sĩ. Vì vậy Trương Nguyên Khải là một trong những người thân tín nhất của thiên tử, có quyền ra vào tử cấm thành bất cứ lúc nào.

Thành Bắc Kinh chia làm hai phần nội thành và ngoại thành. Tư dinh

của Trương đại học sĩ nằm ở ngoại thành, cách cửa Ngọ môn chừng hơn dặm. Họ Trương là người liêm khiết nên cơ ngơi giản dị, khiêm tốn. Mảnh đất vua ban khá rộng nhưng đại học sĩ chỉ xây một căn nhà nhỏ ba gian, diện tích còn lại trồng hoa và cây cối.

Chung quanh rào vây là hàng tùng bách, cạnh đông có vài bụi trúc và mấy cây hàn mai. Mùa xuân ở Bắc Kinh rất lạnh nên chỉ có loại mai quý này là nở bông. Khắp nơi, lác đác những bụi hoa đủ loại, nhưng không hề có giả sơn hay chậu cảnh, và cũng chẳng có những lồng chim sơn son như phủ đệ của các đại thần khác.

Chính Lan buột miệng khen:

- Trương đại học sĩ quả là người quân tử hiếm có.

Thị Mạn mỉm cười:

- Tướng công chưa thấy mặt sao đã vội khen?

Chính Lan ôn tồn giải thích:

- Không phải vì vẻ thanh bạch, giản dị kia mà ta nhận xét như vậy.

Nàng thấy không, ở đây cây cỏ đều sinh trưởng rất tự nhiên, không hề bị sửa sang hay thúc ép? Bậc thiện nhân muốn nghe chim hót thì vào rừng, muốn xem cá lội thì đến ao hồ, chứ không thích nhìn cảnh cá chậu chim lồng. Còn như muốn thưởng thức vẻ đẹp của núi non thì chống gậy trúc tìm đến ngũ nhạc, chứ không ngắm mấy hòn đá nhỏ bé mà tự mãn. Họ Trương là bậc thiện nhân ấy đấy.

Thị Mạn gượng đáp:

- Đạo lý cao xa ấy thiếp chẳng dám lạm bàn.

Chợt từ trong nhà có một gã gia đình trẻ tuổi đi ra, cao giọng hỏi:

- Nhị vị tìm ai vậy?

Chính Lan hòa nhã đáp:

- Dám hỏi Trương đại học sĩ có nhà không? Tại hạ có việc muốn cầu kiến.

Gã gia đình cau mày hỏi lại:

- Danh tính nhị vị là gì, ở đâu đến?

Chính Lan biết ngay Trương Nguyên Khải có nhà, chàng vui vẻ bảo:

- Các hạ cứ vào bẩm rằng có người của bộ chánh sử ty Tích Giang đến bái kiến.

Gã gia đình quay vào, lát sau trở ra, kính cẩn mời khách nhập trang. Trương đại học sĩ đang ngồi cạnh bàn bát tiên. Thấy khách vào đến, đứng lên đón chào, mời họ an tọa.

Chính Lan thấy lão dung mạo đoan chính, râu ba chòm đen nhánh, đoán là người mình cần tìm. Chàng cung kính nói:

- Tại hạ được hữu bộ chánh sử Tích Giang ủy nhiệm mang thiên niên Hà Thủ Ô đến trao cho đại nhân, để dâng lên hoàng thượng.

Chàng trao cho lão bản tàu chương và hộp vàng đựng kỳ trân. Trương đại học sĩ mở ra kiểm tra cẩn thận, gật gù hài lòng. Lão đem cho tên gia đình đem vào trong cất rồi vui vẻ hỏi:

- Vì sao Lâm bổ chánh phải nhờ các hạ, mà không giao cho khâm sứ?

Chính Lan mỉm cười:

- Có lẽ ông ta sợ rằng khâm sứ hớ hênh, không bảo toàn nổi báu vật.

Trương Nguyên Khải lắc đầu cười nhạt:

- Họ Lâm đã trúng kế của thiên tuế rồi. Viên thái giám kia là em ruột họ Ngụy, được thánh thượng giao trọng trách mang kỳ trân về. Điều này khiến Ngụy công công khó xử vì ông ta hoàn toàn không muốn nhánh thiên niên Hà Thủ Ô về đến Bắc Kinh, và cũng không thể để bào đệ mất đầu. Do vậy Ngụy công công đã bày mưu, bảo em mình khua chiêng gõ mõ, khiến Lâm bổ chánh sợ hãi, nhờ cao thủ âm thầm áp tải bảo vật...

Không chờ lão nói hết câu Chính Lan vung chưởng giáng vào ngực lão ta. Dường như lão đã đề phòng nên tung mình rời khỏi chỗ nhanh như chớp giật và bật cười khanh khách:

- Giới cho Hồng Nhất Điểm, xem ra ngươi cũng thông tuệ đấy.

Thì ra Chính Lan có thính giác siêu tuyệt nên đã phát hiện ra tiếng chân nhiều người ở bên ngoài. Cộng với cách họ Trương gọi Ngụy Trung Hiền là Cửu Thiên Tuế công công khiến chàng sinh lòng hoài nghi. Thứ hai, Trương đại học sĩ chẳng thể nào biết được âm mưu của Ngụy Trung Hiền và khâm sứ. Thứ ba, đối phương nói rất lâu mới đôi hơi, biểu hiện công lực thâm hậu chứ chẳng vãn nhược như một đại học sĩ.

Chính Lan đánh hụt một chưởng giận dữ gầm lên, rút kiếm lao đến tấn công tên giả mạo kia. Thi Mạn cũng vội múa tít Kim Xà đối phó với bọn thị vệ chúng đã ập vào đến tận trong nhà. Chính Lan nóng ruột vì kỳ trân bị đoạt mất, dồn hết công lực vào chiêu Đại Giang Đông Khứ, kiếm kinh lớp lớp cuồn cuộn như sóng Trường giang cuốn đến.

Lúc này, trên tay đối phương đã xuất hiện hai chiếc vòng thép đen tuyền, cạnh có răng cưa, đường kính độ hơn gang, lão múa tít song hoàn, tạo lên màn hắc quang vô cùng kín đáo. Nhưng lão không biết rằng thanh kiếm trong tay Chính Lan lại là thần vật. Long Tuyền kiếm phá tan hắc quang và lướt vào cơ thể của lão. Kẻ xảo quyệt kia rú lên đau đớn, toàn thân đầm máu, đầu rời khỏi cổ. Chính Lan quay lại hợp sức cùng Thi Mạn. Chỉ vài chiêu đã giết tám tên, đẩy bật bọn thị vệ ra ngoài. Chàng buồn bã nói:

- Kỳ trân đã mất, ta biết ăn nói làm sao với thánh thượng đây?

Thi Mạn cười mát:

- Y đạo của tướng công và thiếp thừa sức cứu thiên tử, trước mắt phải thoát cho được khỏi chốn này.

Dứt lời, nàng rải liền hai trái Đào Thiên thần đạn rồi kéo Chính Lan thoát ra. Tiếng nổ kinh thiên động địa kia đã khiến bọn thị vệ hồn phi phách tán, chỉ vài tên bỏ mạng nhưng cả đám dạt ra ngay. Phu thê Chính Lan múa tít vũ khí, nương theo khói bụi phi nhanh ra ngoài. Khi bọn thị vệ hoàn hồn thì hai người đã biến mất. Tên thủ lĩnh thị vệ giận dữ quát vang:

- Đuổi theo.

Bọn thị vệ ùn ùn chạy đi lấy ngựa, chia nhau tỏa ra, cố tìm cho được Hồng Nhất Điểm. Nhưng màn đêm đã buông, che chở cho phu thê Chính Lan về đến quán trọ an toàn.

Cả bọn xúm lại hỏi han. Chính Lan buồn bã kể lại việc Ngụy Trung Hiền biết rõ mối quan hệ giữa Lâm bố chánh và Trương đại học sĩ, cho người giả dạng họ Trương đoạt lấy kỳ trân và vây bắt chàng. Vô Nhân Kiếm Khách cau mày:

- Nếu tại hạ không làm thì lão già sử dụng song hoàn kia là một trong bốn đại ma đầu ở Ngũ Đài sơn. Võ công của anh em Phi Hoàn tứ lão rất lợi hại, mỗi người trong bọn đều có thể sánh với Tây Môn lão gia. Nhưng việc lão ta bị công tử giết bằng chỉ một chiêu khiến tại hạ phân vân.

Thi Mạn và Tổ Bình lén nhìn nhau, mỉm cười đắc ý. Chính Lan bác ngay:

- Nếu vậy thì chắc là không phải Phi Hoàn tứ lão. Bản lĩnh tại hạ chỉ cao hơn nhạc phụ một bậc.

Thực ra, với bản lĩnh hiện tại, chàng cũng khó mà đả bại lão già kia một cách mau chóng được. Chẳng qua đối phương không ngờ chàng có đến hơn hoa giáp công lực và thanh thần kiếm Long Tuyền. Nhị ngốc áp ứng hỏi:

- Đại ca, nay thiên niên Hà Thủ Ô đã mất, chúng ta còn ở lại đây làm gì nữa?

Chính Lan cười nhạt:

- Phen này ta đến kinh sư cốt là để giết lão cẩu thái giám Ngụy Trung Hiền, dầu chết cũng chẳng từ nan. Ba người cứ trở về Trường An trước đi.

Ba gã ngốc sợ hãi im lặng, chẳng dám mở miệng nữa. Thiết Xuyên gật gù:

- Quả là một ý tưởng tuyệt diệu. Nhưng trước hết phải vào hoàng

cung xem bệnh tình Sùng Trinh thế nào cái đã.

Tây Môn Tổ Bình trở tài Gia Cát:

- Sáng mai, chúng ta cố gắng điều tra cho ra tư dinh của quan thái y, bắt cóc lão và tước công hóa trang thành lão mà vào cung. Mạn muội sẽ theo chàng để chuẩn bệnh cho hoàng thượng.

Chính Lan lắc đầu:

- Ý của ta lại khác, thiên tử lâm bệnh tất thái y phải túc trực trong cung, không được về nhà, làm sao bắt được lão? Đêm nay ta và Thi Mạn sẽ đột nhập tử cấm thành.

Thiệt Xuyên mỉm cười:

- Hoàng cung rắc rối như mê trận, biết thánh thượng nằm ở đâu mà tìm?

Chính Lan dịu giọng:

- Tiêu nhạc phụ từng làm viên ngoại Lang bộ lễ vài năm, người đã chỉ dẫn rõ ràng từng đường đi nước bước. Long nhan bị bệnh tất phải nằm ở cung Càn Thanh, phía sau tử cấm thành.

Tổ Bình lo lắng:

- Nếu vậy bọn thiếp cũng đi theo, lỡ tước công gặp rắc rối còn có người tương trợ. Thị vệ trong cung đông như kiến cỏ, thiếp chẳng an tâm chút nào.

Chính Lan đồng ý:

- Thế cũng được, chực vị cứ nép bên ngoài thành, khi nào nghe tiếng hú thì vào giải vây.

Đầu canh hai đêm ấy, bốn người nai nịt gọn gàng, toàn thân hắc y, đi bọc vòng ngoài để đến mạn tây thành. Hán Trung Tam Ngốc quá nặng nề, không vượt nổi bức tường thành cao ba trượng nên phải ở nhà.

Chưa vào đông mà tiết trời lạnh lẽo, vàng trắng rằm mờ nhạt, ẩn hiện sau lớp mây mù. Nửa canh giờ sau, bọn Chính Lan đã có mặt dưới chân Nguyệt Đàn, rồi từ đó tiến vào thành.

Bắc Kinh có năm đàn để thiên tử tế lễ, đó là Nhật, Nguyệt, Thiên, Địa, Thần Nông. Nhật đàn ở hướng đông. Nguyệt đàn ở hướng tây, Địa đàn ở hướng bắc, còn Thiên đàn và Thần Nông đàn tọa lạc song song với nhau ở hướng nam trong phạm vi ngoài thành và hai bên đường trục chính bắc nam.

Bốn người lần lượt vượt tường thành, tường hoàng thành, đến được phía sau Tử Cấm Thành bên kia tường chính là Ngự Hoa Viên.

Vườn Thượng Uyển này nằm ngang sau lưng tẩm cung, có diện tích độ hơn ngàn trượng vuông. Ở đây, rất nhiều đình, đài, lầu, các, kỳ hoa, dị thảo. Ngoài những loại cây của miền bắc Trung Hoa, còn tùy

theo từng thời tiết từng mùa, trồng xen những bồn hoa, cây cảnh phương nam, quan lại các địa phương đã gửi về những tảng đá quý, hình thù kỳ tú nên giả sơn của Ngự Hoa Viên đặc sắc hơn bất cứ vườn cảnh nào.

Nhưng muốn vào được bên trong, trước hết phải vượt qua một hào nước rộng đến mười sáu trượng, và bức tường sơn màu đỏ tía cao ba trượng. Hào nước này dài sáu dặm, bao bọc cả chu vi tử cấm thành.

Chính Lan ngần ngại hỏi Thi Mạn:

- Nương tử liệu có đủ hơi lặn một mạch sang bờ bên kia không?

Miêu nữ mỉm cười:

- Tướng công yên tâm, thiếp ở cạnh bờ sông Tây Giang nên rất thông thạo thủy tính.

Chính Lan quay sang dặn dò Thiết Xuyên và Tố Bình. Nhưng Tiểu Linh Thổ đã phụng phịu nói:

- Đã vào đến đây, lẽ nào tướng công không cho thiếp và Hách huynh theo với. Ở ngoài này chỉ thêm nóng ruột mà thôi.

Chính Lan mỉm cười chịu thua:

- Thôi được, chúng ta cùng đi vậy.

Bốn người tụt xuống mép nước, lặn một hơi đến bụi lau lẻ loi ở bờ bên kia. Chỗ này còn cách chân tường thành đến bốn trượng. Trên mặt thành, bọn cấm quân qua lại tuần tra rất nghiêm chỉnh.

Bọn Chính Lan nhẫn nại ngâm mình dưới dòng nước lạnh buốt, chờ đợi cơ hội. Và khi vàng trăng bị đám mây đen che phủ, họ lao nhanh về phía chân tường.

Chính Lan vận khẩu quyết chữ hấp, thi triển Bích Hồ công trườn lên.

Thân hình chàng dán sát vào mặt tường dựng đứng, thoăn thoắt bò đi như thần lẩn. Đến đầu tường, chàng bám chặt lấy mép, và ba người ở dưới lần lượt đu theo sợi dây chèo cột ở thắt lưng Chính Lan mà lên. Họ không đủ công lực để thi thố Bích Hồ công.

Lát sau, cả bốn người đều đã bám được cánh bức tường, hồi hộp chờ đợi đám cấm quân cầm đuốc đi qua. May thay, chúng chỉ dương mắt nhìn xuống mặt hào nước nên không phát hiện ra có bốn thân hình đang treo lơ lửng dưới chân.

Chờ ánh đuốc xa hẳn, bọn Chính Lan nhanh chóng vượt tường nhảy xuống bên trong. Chính Lan đi trước một bước ôm ái hạ thân và đỡ lấy ba người kia. Trăng lại mờ đi, giúp họ an toàn vượt qua vườn hoa, tiến gần đến mặt sau Càn Thanh cung.

Chính Lan mừng rỡ nhận thấy một phòng ở mé hữu còn sáng đèn, và vọng ra tiếng ho khúc khúc. Không phải là hướng gió nên cánh

cửa sổ tròn phía Bắc vẫn mở để phòng bệnh nhân được thông thoáng. Bốn người áp sát, ẩn mình sau bụi hoa mà nhìn vào. Trên long sàng là một chàng trai tuổi độ mười tám, gương mặt anh tuấn nhưng xanh xao, nhợt nhạt. Ngồi ở mép giường là một mỹ nhân trẻ trung, đang bóp chân cho người bệnh. Đứng hầu là viên thái giám già và quan thái y. Còn cuối phòng là bảy vị đại thần đang ngồi dật dựa trên ghế, mắt nhắm, mắt mở.

Chính Lan truyền âm bảo Thi Mạn:

- Làm sao đuổi được hết đám người kia đi?

Thi Mạn mỉm cười, hé miệng thổi đàn cổ trùng vào phòng và lâm râm niệm chú. lát sau, trừ Sùng Trinh hoàng đế, mười người kia đều nhất loạt hắt hơi loạn cả lên. Không phải một cái mà là hàng chục cái liên tiếp.

Sùng Trinh mở mắt bực bội phán:

- Các khanh hãy lui cả ra, đừng ở đây quấy nhiễu trẫm nữa. Ta không muốn nghe bất cứ tiếng động nào.

Thế là cả bọn vội rời phòng, hoàng hậu cũng vậy. Họ đi rất xa vì cơn hắt hơi xổ mũi vẫn tiếp tục hoành hành. Trong phòng chỉ còn lại một mình thiên tử. Chính Lan và Thi Mạn lập tức lao qua khung cửa sổ vào trong.

Sùng Trinh kinh hãi nhưng vì nghĩ mình sắp chết vì bệnh hoạn, nên không sợ hãi nữa. Ông giương mắt nhìn hai người áo đen chờ đợi. Thi Mạn chạy ra gài chặt cửa chính, đứng trấn giữ, còn Chính Lan phục xuống nói:

- Khải tấu thánh thượng! Thảo dân là người của quan bố chánh sứ ty Tích Giang Lâm Hưng, được lệnh mang thiên niên Hà Thủ Ô về đây dâng thiên tử.

Sùng Trinh mừng rỡ, giương ngồi lên rồi hỏi:

- Lâm bố chánh là bằng hữu thâm giao của đại học sĩ Trương Nguyên Khải, sao tráng sĩ không giao kỳ trân cho Trương khanh đem vào cung?

Chính Lan buồn rầu đáp:

- Khải tấu thánh thượng! Thảo dân theo lời Lâm bố chánh, đến tìm Trương đại học sĩ. Nhưng tiếc rằng họ Trương đã biến mất và trong nhà toàn là tay chân của Ngụy Trung Hiền. Lão đã cho người giả làm Trương học sĩ, đoạt lấy bảo vật rồi.

Sùng Trinh đau đớn nói:

- Lão cẩu tặc kia quả là ác độc, phen này mạng trẫm khó vẹn toàn.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Muôn tâu! Thảo dân và chuyết thê đều tinh thông y đạo, dẫu không

có thiên niên Hà Thủ Ô cũng sẽ tận lực chữa trị cho long nhan.
Sùng Trinh như người rơi xuống nước với được phao, phần khởi
đáp:

- Hay lắm, các khanh vào được chốn này chắc đều là bậc kỳ nhân, dị
sĩ. Trẫm xin phó thác sinh mạng cho hai khanh.

Chính Lan đứng lên, gọi Thi Mạn đến bên long sàng. Hai người thăm
mạch, hỏi han bệnh nhân đủ điều. Sùng Trinh nhìn rõ gương mặt
kiểu diễm của Liễu Thi Mạn, thoáng giật mình. Ông không ngờ chốn
giang hồ lại có một mỹ nhân như vậy. Thi Mạn cau mày bảo:

- Tướng công, thiếp cho rằng thánh thượng có triệu chứng trúng độc.
Nàng đến bên chiếc kỷ nhỏ cạnh giường, bưng chén thuốc chỉ còn ít
cặn lên ngửi và nếm thử. Thi Mạn nở nụ cười đắc ý:

- Tướng công, trong chén thuốc này chứa một chất độc có tên là Bể
Tâm Hoa Tinh. Đối phương đã cho thánh thượng uống mỗi ngày một
lượng rất nhỏ, gây triệu chứng suy tim. Đủ trăm ngày thì tâm mạch
bể tắc.

Sùng Trinh giận dữ thề thào:

- Không ngờ Từ thái y cũng là tay chân của Ngụy Trung Hiền.

Ông run rẩy hỏi lại:

- Thế hai khanh có giải được chất độc này không?

Thi Mạn mỉm cười:

- Với linh đan của dân phụ và Thái Chân khí công của chuyết phu thì
chất độc kia cũng chẳng đáng gì.

Nàng lấy ra bảy viên thuốc màu xanh, trao cho bệnh nhân. Chính Lan
vội rót nước. Sùng Trinh nhăn mặt, cố nuốt những viên thuốc đắng
như hoàng liên kia. Thi Mạn bảo Chính Lan:

- Tướng công mau dùng chân khí trục hết chất độc ra.

Nàng bước đến khung cửa sổ phía sau vẫy Thiết Xuyên và Tổ Bình.

Hai người kia mau mắn lao vào, cùng Thi Mạn trấn giữ cửa trước.

Sùng Trinh nhận ra Tổ Bình xinh đẹp không thua gì Thi Mạn, hiếu kỳ
hỏi Chính Lan:

- Họ là ai vậy?

Chàng cười đáp:

- Nam là bằng hữu, nữ là tiện nội.

Sùng Trinh vui vẻ nói:

- Sao khanh không hề khai danh tánh và giới thiệu họ với trẫm cho
dễ xưng hô?

Chính Lan đành nói tên cả bọn. Hai khắc sau, chất độc đã bị luồng
chân khí hùng mạnh của Chính Lan trục hết ra ngoài cơ thể. Y phục
Sùng Trinh ướt đầm và vô cùng hôi hám. Nhưng ông nghe toàn thân

thư thái, hơi thở điều hòa, sức khỏe sung mãn, liền hoan hỷ phán:

- Ổn cứu tử, trầm chẳng dám quên. Khanh muốn được phong vương, trầm cũng sẵn sàng chuẩn tấu.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Bọn thảo dân vì giang sơn và bách tính nên mới liều thân vào đây. Chỉ mong thánh thượng sớm bình phục, chấn chỉnh triều cương, bảo vệ được sơn hà và tạo phúc cho lê thứ. Thánh thượng làm được như vậy là đã đến đáp được chút công lao của bọn thảo dân rồi.

Sùng Trinh cảm kích phán:

- Trầm vô cùng mến mộ lòng trung quân ái quốc của chư khanh, nhưng Ngụy Trung Hiền nắm binh quyền trong tay, lại có rất nhiều cao thủ võ lâm dưới trướng, trầm muốn tiêu diệt lão cũng khó.

Chính Lan mỉm cười:

- Bọn thảo dân sẽ bắt Ngụy Trung Hiền về cho thánh thượng xử tội. Xin long nhan chuẩn bị lực lượng để trấn áp vây cánh của lão ta, nếu không sẽ chẳng kịp trở tay.

Sùng Trinh vui mừng khôn xiết, mở ngăn tủ long sàng, lấy ra mảnh ngọc bài, trao cho Chính Lan:

- Âu Dương hiền khanh hãy giữ kỹ Thiên Tử ngọc bài này để điều động cấm quân của Ngũ Thành Binh Mã Ty, họ là lực lượng trung thành với quả nhân.

Chính Lan miễn cưỡng nhận lấy và cáo từ. Bổng Thi Mạn cười khúc khích:

- Tướng công, thiếp nghĩ đến đoạn đường trở ra mà ngán ngẩm. Bơi qua hào nước lẫn nữa chắc bọn thiếp chết cóng mất.

Sùng Trinh vội phán:

- Để trầm bảo Trần công công đưa các khanh ra bằng cửa Thần Võ, hà tất phải khổ cực như vậy?

Chính Lan trầm giọng:

- Nếu thánh thượng tin rằng bọn cấm quân giữ được bí mật thì chẳng sao.

Sùng Trinh cười mát:

- Họ đều là con cháu họ Chu, một lòng trung thành với trầm.

Ông bước ra cửa, cao giọng gọi:

- Trần khanh!

Mười người lúc nãy chạy đến, thấy thiên tử đã hoàn toàn khang kiện, họ sửng sốt không nói lên lời.

Sùng Trinh mỉm cười:

- Trầm đã đỡ nhiều, các khanh đang cảm lạnh không nên vào phòng, chỉ mình Trần khanh là đủ rồi. Lát nữa trầm sẽ gọi sau.

Chín người kia đã hết hắt hơi sổ mũi nhưng chẳng dám kháng chỉ, quay bước trở ra. lát sau, Trần công công xuất hiện ở cửa Thần Võ phía bắc tử cấm thành.

Lão ta cao giọng:

- Thánh thượng giáng chỉ. Truyền cho các người phải nhắm mắt lại, khi nào ta cho phép mới được mở ra.

Trần công công chăm sóc Sùng Trinh từ thuở lọt lòng nên trở thành người thân tín nhất. Lời lão nói ra chính là kim ngôn của thiên tử. Vì vậy hơn trăm tên cấm quân đều vội nhắm nghiền mắt lại, dù lòng vô cùng thắc mắc.

Nửa khắc sau, Trần công công mới nói:

- Thôi đủ rồi, hãy mở mắt ra và quên chuyện này đi, nếu còn muốn sống.

* * *

Sáng hôm sau, bọn Chính Lan đi ngược trở lại hướng nam, đem xe chở thuốc giấu trong rừng, rồi ra quan đạo chờ đợi. Đến trưa thì đoàn nhân mã của Phi Ứng tiêu cục đến nơi. Bảy người trở thành tiêu sư theo họ vào thành.

Cửa thành thường ngày chỉ có cấm quân, nhưng hôm nay lại thêm mấy chục tên cấm y thị vệ. Chúng giương đôi mắt cú vọ, quan sát từng lữ khách, thỉnh thoảng chặn lại tra xét. Nhưng chúng quá quen với Phi Ứng tiêu cục nên không hạch hỏi gì. Qua khỏi Thiên đàn, bọn Chính Lan tách ra đi về mé tả.

Đây là khu vực sầm uất nhất Bắc Kinh, tập trung hầu hết những cơ sở kinh doanh đồ sộ. Đường đi lát đá bằng phẳng, rộng đến ba mươi bước chân, ngang dọc thẳng thớm như ô bàn cờ.

Dinh thự của Cửu Thiên Tuế nằm ở đây chứ không phải trong cung, dù Ngụy Trung Hiền là thái giám. Trong suốt sáu năm tại vị, Minh Quang Tông đã giao hết chính sự cho họ Ngụy. Vì vậy uy quyền của lão ta chẳng thua gì thiên tử. Ngụy Trung Hiền công khai sử dụng long xa và nghi trượng của hoàng đế mà chẳng ai dám nói gì trừ các bậc trung thần trong Đảng Đông Lâm.

Họ Ngụy thích được nịnh hót. Một hôm có kẻ gọi lão là Ngụy Thiên Tuế, lão rất hoan hỷ, trọng thưởng cho người ấy. Hoàng đế là Vạn Tuế, còn Trung Hiền là Cửu Thiên Tuế, quả là hợp tình hợp cảnh. Từ đó, lão bắt mọi người phải xưng hô như thế.

Quang Tông băng hà, Hy Tông lên ngôi được một năm thì chết. Em Hy Tông là Tư Tông kế vị tức là Sùng Trinh. Biết tân vương muốn diệt trừ mình, Ngụy Trung Hiền không dám ở lại trong cung, ra ngoài cung mua cơ ngơi thật lộng lẫy và đồ sộ. Từ nơi này, lão điều khiển

ba cơ quan mật vụ là Đông Xưởng, Tây Xưởng và Nội Xưởng. Cao thủ của tam xưởng tuyển lựa từ hàng ngũ cầm y thị vệ và giới hắc đạo võ lâm, bản lĩnh rất cao cường.

Sùng Trinh yếu thế, nhất thời không làm gì được Ngụy Trung Hiền, nếu vọng động khó mà toàn mạng. Ngược lại họ Ngụy là thái giám nên chẳng thể nào cướp ngôi vua. Trong lịch sử Trung Hoa, bọn hoạn quan nhiều lần lũng đoạn triều chính nhưng chưa có kẻ nào dám lên ngôi hoàng đế. Thứ nhất là sẽ bị cả thiên hạ chống lại. Thứ hai, thái giám không thể có con thì truyền ngôi cho ai?

Nhắc lại, bọn Chính Lan được Hách Thiết Xuyên hướng dẫn vào khu vực có phủ đệ của Ngụy Trung Hiền để quan sát tình hình. Họ Hách ở Sơn Tây gần với Bắc Kinh, thường lui tới nên khá thông thuộc đường lối. Nhưng Ngụy phủ nằm dựa góc phía tây nam của nội thành, chiếm một vùng rộng đến vài chục mẫu, tường cao ba trượng, được canh gác nghiêm mật, thật khó mà vào được.

Vô Nhân Kiếm Khách thở dài nghĩ đến vấn đề khác:

- Phòng ốc, biệt viện hàng trăm gian thế kia, biết họ Ngụy ở đâu mà tìm?

Quả đúng vậy, có vào được cũng chỉ vô ích mà thôi. Bảy người vừa đi vừa quan sát chẳng dám dừng lại vì sợ bị nghi ngờ. Cả bọn tìm khách điểm hạng trung nghỉ ngơi, chờ đêm xuống.

Trong bữa cơm chiều Chính Lan nghiêm giọng:

- Ngụy phủ phòng vệ sum nghiêm, nhân thủ đông đảo, chúng ta có vào cũng chẳng ích gì. Đêm nay, chư vị ở ngoài, mình ta vào là đủ. Nếu ta thất bại mọi người hãy trở lại Nam Kinh dọn nhà đi nơi khác ẩn dật.

Thi Mạn biến sắc:

- Sao lúc trước tướng công đồng ý cho bọn thiếp cùng chung hoạn nạn?

Chính Lan mỉm cười:

- Trước đây, ta định chặn đường tấn công Ngụy Trung Hiền khi lão rời phủ đệ vào triều dự chầu sáng. Nhưng nay Sùng Trinh hoàng đế cho biết họ Ngụy cáo ốm, đã lâu không vào cung nữa. Giết hổ tại hang chẳng dễ dàng gì, một mình ta còn có cơ hội thoát thân hơn.

Tổ Bình nháy Thi Mạn rồi thản nhiên nói:

- Tướng công dạy rất phải, bọn thiếp xin tuân mệnh.

Thiết Xuyên trầm giọng:

- Giết Ngụy Trung Hiền thì công tử khó mà thoát ra được. Chi bằng bắt sống lão làm mộc che thân thì tốt hơn.

Chính Lan biết gã lo lắng cho mình. Chàng cảm động đáp:

- Hay lắm, tại hạ sẽ xách cổ Ngụy Trung Hiền chạy thẳng vào Tử Cấm Thành, giao cho thiên tử.

Bàn bạc một hồi lâu, cả bọn mới về phòng nghỉ ngơi. Theo thói quen, Chính Lan ngồi điều tức một lúc. Từ ngày rời miếu Thần Hồ đến nay, chàng không có dịp tọa công. Nay đã đến lúc sinh tử, chàng phải kiểm tra kinh mạch lần cuối để bước vào cuộc chiến. Được lực của món Thất Xà Hà Thủ Ô hoàn toàn dung hoá, chân khí vô cùng sung mãn, cuộn cuộn từ đan điền tỏa đi khắp nơi.

Chính Lan thấy vậy, thử đưa nội lực đi theo đường lối khẩu quyết lớp thứ tám của Thái Chân tâm pháp. Chàng kinh ngạc nhận ra mình hoàn thành rất dễ dàng, liền luyện ngay sang lớp thứ chín. Hai khắc sau, quanh thân Chính Lan tỏa ra màn sương mỏng màu xanh biếc, và từ mũi chàng, hai luồng khí bắn ra dài hơn gang, rồi lại thu vào. Thi Mạn, Tổ Bình mừng rỡ ôm nhau nhưng chẳng dám gây tiếng động. lát sau, Chính Lan xả công, nghiêm giọng hỏi họ:

- Phải chăng hai nàng đã cho ta uống nhánh thiên niên Hà Thủ Ô? Thiên Tử khỏi bệnh, kỳ trân xem như bị Ngụy Trung Hiền đoạt mất, hai nàng chẳng cần phải dẫu giếm nữa.

Tổ Bình mỉm cười đáp:

- Lúc ấy, tướng công thọ thương trầm trọng, bọn thiếp đành phải ngộ biến tòng quyền. Hoàng đế có chết cũng mặc kệ lão, bọn thiếp chỉ mong sao cứu được chàng thôi.

Chính Lan cảm động, bước đến ôm cả hai vào lòng và thắc mắc:

- Vậy ra nhánh kỳ trân bị cướp kia là giả hay sao?

Thi Mạn cười rúc rích:

- Thừa phải, chỉ có hai miếng mỏng ở đầu là thực mà thôi.

Chính Lan nhớ lại lời Hách Thiết Xuyên, biết lão già sử dụng song hoàn đã giả làm Trương học sĩ kia chính là một trong Phi Hoàn tử lão ở Ngũ Đài sơn. Như vậy còn đến ba lão nữa và chàng khó mà địch nổi. Chàng từng nghe nói về tuyệt kỹ Phi Hoàn của bốn anh em nhà họ Lý đất Sơn Tây.

Những chiếc vòng đen tuyền kia làm bằng Huyền Thiết rất cứng rắn, lại thêm hàng răng cưa sắc bén có thể chặt gãy cả đao kiếm thông thường. Nối với vòng thép là một sợi thiết luyện dài nửa trượng. Vì vậy, xa gần đều đánh được cả. Ai đã lọt vào vòng vây của Phi Hoàn trận thì khó mà thoát thân.

Cảm giác tử vong đè nặng không làm cho Chính Lan sợ hãi. Mà chỉ khiến chàng gần gũi với thế thiếp. Có thể đây là lần cuối cùng được kề cận họ. Chính Lan dìu hai mỹ nhân đến giường, nhìn họ với ánh mắt đắm đuối và có đôi chút xót xa. Thi Mạn và Tổ Bình nào hiểu

được ẩn tình, háo hức chìm vào hoan lạc.

* * *

Giữa canh ba, dưới ánh trăng cuối thu khi mờ khi tỏ, bảy bóng người tiến về phía Ngự phủ. Tường cao nhưng không dày nên bọn quân canh chẳng thể đi lại trên đầu tường, nhưng cứ cách năm trượng lại có một địch lâu và chắc chắn bên trong tường có những toán tuần tra đi lại suốt đêm.

Bọn Chính Lan ẩn nấp sau bụi cây, cách chân tường mười trượng. Nghe tiếng chó sủa, Thi Mạn thì thầm:

- Tướng công phải rắc lên người nhiều Vô Hương phấn mới mong qua mặt được bọn lang khuyển kia.

Nàng rút gói bột phấn rải lên đầu cổ, y phục của Chính Lan.

Nãy giờ mai phục, bọn Chính Lan đã phát hiện qui luật canh phòng của bọn thị vệ địch lâu, cứ ba khắc đổi gác một lần.

Ánh trăng vừa khuất sau đám mây, trời đất vụt tối sầm, Chính Lan lao như tên bắn về phía chân tường. Trong khoảng khắc này, nhãn tuyến của bọn thị vệ mờ đi vì sự thay đổi ánh sáng đột ngột, chẳng thể nhận ra có người vượt bãi đất trống. Gia dĩ, khinh công của Chính Lan nhanh như thiểm điện, lướt đi tựa cánh dơi đêm, chỉ ba bước nhảy đã đến nơi.

Chàng lập tức dán mình vào mặt tường, bò lên địch lâu trên đầu.

Sinh tử huyền quang được đả thông, công phu Bích Hồ công càng thêm lợi hại.

Chính Lan mau chóng vượt độ cao ba trượng, một tay bám mép gạch, một tay xạ đạo huyết tuyến điểm hồng vào á huyết gã thị vệ, rồi mới nhảy vào.

Chàng không giết mà điểm thêm một số huyết đạo khiến thân thể gã cứng đờ như tượng gỗ, vẫn đứng hiên ngang. Vừa lúc toán tuần tra phía dưới đi ngang qua, thấy người trên địch lâu vẫn đứng gác nghiêm chỉnh, chẳng hề có chút hoài nghi.

Chờ chúng đi khỏi, Chính Lan nhảy xuống đất chứ không dùng cầu thang gỗ. Cũng như bao nhiêu dinh cơ khác, phủ họ Ngụy chẳng thể thiếu vườn hoa chung quanh những kiến trúc. Nhờ vậy, Chính Lan có vật che chắn mà tiến vào. Trên đường đi, chàng gặp rất nhiều chó dữ nhưng chúng chỉ ngửi rồi bỏ đi. Loại Vô Hương phấn này là được vật độc đáo của người Miêu dùng trong những cuộc săn bắt mãnh thú. Đến cạp beo còn không phát hiện được thì lũ chó có đáng gì?

Chính Lan vượt gần hết hoa viên thì thấy một dãy nhà dài. Có lẽ đây là nơi ở của bọn gia nhân, tỳ nữ. Chàng quyết định bắt một người để hỏi cho rõ chỗ ở của Ngụy Trung Hiền, nếu cứ lần mò mãi đến sáng

cũng chẳng tìm ra.

Bỗng cánh cửa gỗ trước mặt hé mở và một ả tiểu tỳ thất bím bước ra. Cô bé che miệng ngáp, liếc quanh rồi đi thẳng vào vườn hoa, cởi giải quần ngồi xuống. Té ra ả mắc tiểu mà làm biếng xuống bếp nên xả đại ở nơi này. Tiểu tỳ trút xong bầu tâm sự, khoan khoái đứng lên, định trở lại phòng ngủ. Nào ngờ một bàn tay đã bịt chặt lấy miệng và hơi thép lạnh toát ra cản cổ.

Chính Lan lạnh lùng nói:

- Nếu nàng chịu khai ra ngọa phòng của Ngụy Trung Hiền, ta hứa sẽ không sát hại.

Ả tiểu tỳ mới mười lăm, mười sáu nên rất sợ chết, run rẩy khai liền.

Chính Lan hiểu rõ đường đi nước bước và điểm huyết ngủ, giấu ả vào bụi hoa rậm nhất.

Chính Lan tiến về khu trung tâm, nơi có chín cây hòe cao ngất. Nhờ khinh công tuyệt thế và Vô Hương phẫn, chàng qua mắt được bọn thị vệ tuần tra cùng đàn chó. Đến nơi, Chính Lan dừng lại quan sát tòa biệt viện kia. Chín cây hòe nằm cách nhau đều đặn phía trong bức tường vây thấp. Cổng vào bằng song thép rèn nhưng chẳng có ai canh giữ cả. Nếu không được ả nữ tỳ chỉ dẫn, chẳng bao giờ Chính Lan lại nghĩ rằng đây là nơi nghỉ ngơi của Ngụy Trung Hiền.

Bỗng từ trên tán cây rậm rạp vọng ra tiếng cú rúc rất thê lương.

Chính Lan giật mình, dương cặp mắt tinh tường nhìn lên. Nhờ vậy, chàng phát hiện có hàng trăm con ác điều, biểu hiện cho điều xấu kia, đang đậu im lìm trên chín cây hòe.

Chính Lan cau mày suy nghĩ, toát mồ hôi nhớ ra một đại ma đầu có tên là Miêu Ứng Lão Tổ, ẩn cư trên ngọn Quân Đô sơn phía bắc đế đô. Đàn chim cú của lão Phương Kỳ Du vô cùng thông linh và lợi hại.

Móng và lông của chúng được tắm kỳ độc, chỉ sờot da là chết.

Những cú đập cánh của chúng cũng tỏa ra độc khí làm mê man kẻ địch.

Chính Lan cân phân lợi hại, nghiêng rằng tung một trái Đảo Thiên thần đạn lên nóc tả tiểu viện. Một tiếng động kinh hồn làm chấn động cả đêm trăng. Mái nhà sụp xuống, lửa bốc lên ngàn ngút nhưng chẳng hề có bóng người nào chạy ra. Vậy là đối phương đã dùng kế không thành, dụ chàng vào bẫy. Tuy nhiên, hỏa khí cũng đạt được kết quả là khiến đàn ác điều sợ hãi, bay đi tán loạn. Chính Lan vừa ném xong thần đạn đã lướt nhanh về phía hữu, nhảy lên một cây cổ thụ cách đám cháy chừng tám trượng.

Lúc này, Ngụy phủ nào động như ong vỡ tổ, đèn đuốc sáng trưng, bọn thị vệ kéo đến đông như kiến. Chúng bủa ra khắp nơi, lừa đàn

chó tìm kiếm hung thủ. Chính Lan kiên nhẫn nằm im trên tán cây rậm rạp, chờ Ngụy Trung Hiền lộ diện. Nhưng lão cầu thái giám kia chẳng hề lộ mặt ra, chỉ có bốn lão già xuất hiện. Ba lão già áo xanh tay cầm cặp vòng thép chính là Phi Hoàn tam lão.

Lão thứ tư cao gầy, mặc đạo bào trắng, trên vai đeo một con chim ưng lông đỏ pha vàng. Đôi mắt điều dử tợn và chiếc mũi cong kia đã nói lên lai lịch của Miêu Ưng Lão Tổ Phương Du Kỳ. Tên đội trưởng thị vệ chạy lại báo cáo:

- Bẩm tứ vị lão gia, bọn tiểu nhân đã cho linh khuyển lục soát khắp nơi nhưng chẳng hề thấy giấu vết hung thủ.

Miêu Ưng Lão Tổ đảo mắt nhìn quanh, chợt chú ý đến cây cỏ thụ cao vút kia. Lão cười nhạt, thì thầm với Hỏa Ưng. Con vật lao vút về phía tán cây nơi Chính Lan đang ẩn nấp.

Chàng đã thấy Hỏa Ưng bay về phía mình, liền lộn người xuống phía dưới tung chân quặp lấy cành cây, nhờ vậy qua mắt được linh điều. Nó bay trở về đậu trên vai chủ nhân.

Miêu Ưng Lão Tổ thất vọng cao giọng bảo bọn thị vệ:

- Chắc đối phương đã kịp thoát ra ngoài, các người phải tích cực tuần tra, không được lơ là.

Đám thị vệ dạ vang, tản ra. Lão Tổ và Phi Hoàn tam lão quay gót đi về hướng nam. Chính Lan lập tức bám theo, hy vọng họ sẽ dẫn chàng đến chỗ ẩn nấp của Ngụy Trung Hiền.

Quả đúng như vậy, nửa khắc sau bốn người kia rẽ vào một tòa tiểu viện. Nơi này cũng giống hệt như hàng trăm kiến trúc khác, chẳng có gì đặc biệt cả.

Chính Lan thăm thán phục cơ trí của lão cầu thái giám kia. Hèn gì họ Ngụy không khuynh đảo cả triều đình?

Miêu Ưng Lão Tổ đẩy cửa bước vào. Chính Lan chờ đủ nửa khắc mới dám vào theo. Chàng rút thanh trủy thủ mỏng như lá lúa, đút vào khe cửa then. Vũ khí này không có tên nhưng vô cùng sắc bén, và đã là vật tùy thân mấy chục năm của Hoàng Hạc Tú Sĩ.

Then sắt đứt rồi, Chính Lan nhẹ nhàng lách vào trong. Chàng giật mình nhận ra tòa tiểu viện này hoàn toàn không có vách ngăn phòng, trống trơn chẳng một bóng người.

Chính Lan đoán ngay trong này phải có tầng ngầm. Chàng bò trên mặt sàn, nghiêng tai lắng nghe, đến góc trong cùng đột nhiên phát hiện có tiếng người trò chuyện. Chính Lan đưa tay vuốt mặt sàn, tìm ra khe của nắp hầm.

Chàng cắm lưỡi trủy thủ vào khe, lê dần đi để tìm then cài. Cuối cùng, lưỡi trủy thủ dừng lại, Chính Lan dồn chân khí vào lưỡi thép.

Cắt đứt then sắt một cách êm ái. Vuông cửa hàm bật lên, để lộ cầu thang đi xuống. Tiếng người trò chuyện rõ mồn một. Chứng tỏ Ngụy Trung Hiền đang có mặt ở nơi này. Chính Lan mau chóng vượt mười ba bậc thang gỗ, ẩn vào chỗ tối. Cách cách chàng vài trượng là bọn Miêu Ứng Lão Tổ và một lão già béo phì, mắt híp.

Sùng Trinh hoàng đế là người có tài họa đạo nên đã phác họa chân dung kẻ phản thần để Chính Lan nhận diện. Chàng biết mình chẳng thể nào địch lại bốn lão đại ma đầu kia, nhưng lòng đã xem nhẹ chuyện sống chết nên không chùn bước. Chính Lan chỉ tiếc một điều rằng chàng chỉ mang theo có một trái Đảo Thiên thần đạn và đã sử dụng rồi. Trái cuối cùng đang nằm trong tay Tây Môn Tổ Bình.

Giờ đây, Chính Lan chỉ còn cách liều mình giết cho được Ngụy Trung Hiền chỉ bằng một chiêu, sau đó phó mặc cho số mệnh. Chàng tưởng niệm lần cuối đến bóng hình người thân, dồn toàn lực vào thanh Long Tuyền kiếm, lao vút về phía chiếc bàn bát tiên. Bốn lão nhân đều là ma đầu thành danh, phản ứng cực kỳ thần tốc, lập tức vùng chưởng chặn đường. Vì vậy, Chính Lan không đạt được nguyện vọng của mình, cố giết cho được Ngụy Trung Hiền, Miêu Ứng Lão Tổ nhanh tay đẩy ngã Cửu Thiên Tuế nên lão thoát chết, chỉ mất cánh tay tả. Lão cầu thái giám kêu gào như heo bị thọc huyết. Chính Lan phun vòi máu vào mặt Phương Kỳ Du, vùng kiếm chém liên. Bốn lão ma đầu vây chặt Chính Lan, quyết chẳng để chàng đến gần Cửu Thiên Tuế.

Sáu chiếc vòng đen nhánh bay ra, tấn công thượng hạ, tả hữu của Chính Lan. Chàng múa tít bảo kiếm đánh bật Phi Hoàn và đưa tả thủ đón chiêu chưởng của Lão Tổ. Chưởng kinh chạm nhau nổ lừng bùng, khoe miệng Chính Lan lại ứa máu. Chàng biết mình không đủ sức, đành bỏ ý định sát hại Ngụy Trung Hiền, toàn tâm đối phó với bốn lão ác ma.

Thanh Long Tuyền kiếm dẹt quanh thân chàng, chặn đứng những đợt tấn công của phe đối phương. Phi Hoàn đại lão rít lên:

- Hồng Nhất Điểm, mối thù của tứ đệ, đêm nay ngươi phải trả thôi.

Sáu chiếc vòng thép vây chặt Chính Lan tấn công tới tấp, chẳng cho chàng một cơ hội phản công. Lâm nguy bất loạn, Chính Lan dở pho Thái Chân kiếm pháp đối phó. Miêu Ứng Lão Tổ đã nhanh chóng lướt ra phía ngoại, chặn đứng đường thoái lui của đối phương. Lão liên tục dở pho Miêu Ứng Thần Thức, phối hợp chưởng trào tập kích Chính Lan.

Xét về cán cân lực lượng thì chàng thua chắc, nhưng còn một yếu tố mà phe đối phương chẳng ngờ đến, đó là việc Chính Lan không sợ

chết. Ngược lại, bốn lão ác ma đến với Ngụy Trung Hiền vì lợi lộc, nên chẳng bao giờ chịu bán mạng mình.

Chính Lan khẳng khái đi vào tử địa, chính khí ngời ngời, làm tăng thêm sức mạnh. Chàng nghiêng rằng xuất chiêu Hiếu Phong Tàn Nguyệt, lao vào Phi Hoàn nhị lão Lý Kim Trì.

Hoàng Hạc Tú Sĩ danh lừng vũ nội chẳng phải vì công lực thông thần, mà trước tiên, nhờ kiếm pháp ảo diệu tuyệt luân. Chính Lan dồn hết công lực vào chiêu kiếm, quyết lấy mạng nhị lão để giảm bớt áp lực. Nếu không chàng khó mà duy trì được lâu hơn.

Nhị lão múa tít song hoàn, cố chống chọi chiêu kiếm lăng lệ kia. Ba lão còn lại cũng vội tấn công tả hữu, hậu tâm để hỗ trợ.

Lý Kim Trì không đỡ nổi chiêu kiếm thần kỳ, ngực thũng năm lỗ, hồn về chín tuổi. Nhưng lưng Chính Lan cũng lãnh một chưởng của Miêu Ưng Lão Tổ và hai vết thương gây ra bởi Phi Hoàn. Lớp cương khí thái chân đã bảo toàn được phủ tạng nhưng da thịt rách toang, đau đớn vô vàn. Chính Lan hít một hơi chân khí, lao vào người thứ ba trong Phi Hoàn tứ lão. Chàng xuất chiêu Thuyết Phong Như Thốc bảo kiếm hóa thành ngàn mũi tên thổi vào cơ thể đối phương. Với hơn sáu mươi năm công lực, khí thế của kiếm chiêu tựa như cơn bão biển Đông. Tam lão Lý Tú Khanh rú lên thảm khóc, ôm ngực trái lăn ra. Tất nhiên Chính Lan cũng phải trả giá, lưng chàng trúng thêm một chưởng và hai vòng thép nữa.

Lúc này, máu miệng Chính Lan ứa ra không ngớt, chàng quay ngoắt lại, nhảy xổ vào Miêu Ưng Lão Tổ. Phương Kỳ Như nghe lạnh gáy, có cảm giác như mình đang đối phó với quỷ dữ. Lão dồn toàn lực vào song chưởng để đón chiêu kiếm mãnh liệt. Nhưng con người không biết sợ chết kia vẫn lao đến như cơn lốc. Chính Lan đã dùng đến chiêu Tinh Hà Lộ Khởi, thân ảnh hòa với kiếm quang, như cánh có giữa bầu trời, bay vào ngực họ Du. Miêu Ưng Lão Tổ liên tiếp vỗ ra những đạo chưởng kinh hung hãn. Cố chặn đối phương lại. Lão thấy rõ Chính Lan trúng chưởng phun ra từng vòi máu, nhưng chàng vẫn kiên cường lướt tới. Kiếm ảnh trùng trùng như sao trời uy hiếp bốn phương tám hướng. Lão Tổ hồn phi phách tán, phiêu thân đào tẩu. Nhưng mũi Long Tuyền kiếm đã kịp rạch một đường dài từ vai trái xuống sườn phải. Lão Tổ hự lên, quay lưng chạy mất.

Còn lại Chính Lan với Phi Hoàn đại lão Lý Hiếu Lộ. Lão mỉm cười danh ác, vì thấy đối phương toàn thân đầm máu, lưng chàng nát bét vì thương tích, thân trước đầm máu đào vì chưởng kinh. Chính Lan lao đảo, cơ hồ đứng không vững, trong khi đại lão vẫn còn nguyên vẹn. Lý Hiếu Lộ cười hăng hắc:

- Khá khen cho Âu Dương tiểu tử, một mình chống lại bốn tay đại cao thủ. Nhưng giờ đây sức mỗi hơi tàn, liệu người còn sức cường được chăng?

Nói xong, lão múa tít song hoàn xuất chiêu sát thủ quyết lấy mạng Chính Lan. Chàng mất máu quá nhiều, chân khí cạn kiệt, nhếch mép cười chấp nhận số mệnh. Trong lúc tối hậu, Chính Lan mơ hồ nhớ đến khẩu quyết của chiêu Nam Thiên Nhị Thức, vung kiếm đánh đại. Chàng điểm liền tám mươi một nhát vào màn hắc quang, nào ngờ đắc thủ. Đại lão trúng một kiếm vào ngực phải, rú lên đau đớn, quay lưng đào tẩu.

Chính Lan sửng sờ, không ngờ chiêu Lạc Nhật Lân Đầu(10) lại lợi hại vô song như vậy. Chàng hít một hơi chân khí điểm huyết chỉ huyết, uống liền bảy viên linh đan, rồi ngất ngưỡng bước về phía Ngụy Trung Hiền. Lão đã mê man bất tỉnh vì bị chặt cụt cả cánh tay tả.

Chính Lan nén đau, bỗng lão rời mặt thất, đi lên mặt đất.

Chàng ngờ ngàng nhận ra khắp Ngụy phủ đèn đuốc sáng trưng, tiếng ngựa hí vang trời. Nơi nơi xảy ra cuộc chiến giữa bọn thị vệ áo vàng và đám cấm quân.

Theo kế hoạch chàng đã bàn với Sùng Trinh hoàng đế, thì khi nào chàng bắt được, hoặc giết được Ngụy Trung Hiền thì quân của Ngũ Thành Bình Mã Ty mới tiến vào Ngụy phủ. Vậy mà tại sao họ lại khởi sự sớm hơn dự định?

Chính Lan sờ lại thất lưng, phát giác không còn Thiên Tử ngọc bài, sau cơn ái ân nồng nhiệt với hai ái thiếp, chàng đã không để ý đến vật ấy. Có lẽ Thi Mạn và Tổ Bình đã dùng ngọc bài điều động quan quân khi thấy chàng đi quá lâu. Chính Lan thầm cảm kích, vì nếu họ không làm như vậy, chàng khó có thể thoát khỏi nơi này. Chính Lan dồn hết sức tàn. Loạng choạng ôm Ngụy Trung Hiền bước đi. Chỉ được vài mươi trượng, chàng kiệt lực khụy xuống.

Nhưng có một bóng người đã lao đến đỡ đàn, đó là Liễu Thi Mạn.

Nàng cố nén lo âu thét vang:

- Đã bắt được Ngụy Trung Hiền.

Dứt lời, nàng vực Chính Lan dậy, nước nở gọi:

- Tướng công, tướng công.

Chính Lan mỉm cười chìm vào cơn mê.

Âu dương chính Lan

Hồi 10

Tuyệt xứ phùng sinh vân mộng giản

Vu hồ hào kiệt hội cổ nhân

Chính Lan thọ thương quá trầm trọng, mê man bất tỉnh suốt nửa tháng trời chẳng hề mở mắt, cơ thể chàng ngày càng hư nhược, hơi thở mong manh.

Biết chàng khó thoát chết, bọn Thi Mạn gạt nước mắt đưa chàng trở lại Nam Kinh, may ra còn kịp gặp vợ con.

Sùng Trinh hoàng đế rộng rãi cấp cho chiếc xe tốt nhất của hoàng cung, ban thưởng rất nhiều ngọc ngà, châu báu, và cho năm mươi giáp sĩ hộ tống.

Vô Nhân Kiếm Khách và Hán Trung Tam Ngốc thay nhau làm xà ích.

Thi Mạn, Tổ Bình túc trực trong xe chăm sóc bệnh nhân. Hai nàng khóc đến nổi mắt sưng húp, hoa dung thiếu nảo, hốc hác hẳn đi.

Trời đã vào đông, tuyết rơi mù mịt và lạnh thấu xương. Cũng may đây là xe của vua nên thùng xe rộng rãi, tiện nghi, có cả lò than hồng để sưởi ấm và nấu nướng.

Chính Lan chỉ uống toàn nước cháo nấu với sâm già. Thi Mạn cố cứu trượng phu, cho chàng dùng rất nhiều linh đan. Nhờ vậy, bệnh tình không nặng nề thêm, hy vọng Chính Lan cầm cự được cho đến lúc về nhà.

Giữa tháng mười một, đoàn người vượt Từ Châu, đi vào đoạn đèo Vân Mộng. Nơi đây cách xa Từ Châu hơn hai trăm dặm nên không sợ Đào Hoa cung tập kích. Hơn nữa, việc Chính Lan thọ thương được giữ kín, chắc họ Thang không dám chặn đường.

Sắp đến ngo mà bầu trời xám xịt, gió bắc lồng lộng gào thét, thổi trận mưa tuyết vào lưng lữ khách xuôi nam. Bọn Thi Mạn làm lối tiến lên đèo. Mé tả là sườn núi Vân Mộng sơn, mé hữu là vực thẳm Vô Để Uyên nổi tiếng.

Chưa có ai xuống được đáy vực mà sống sót để trở lên. Nếu ném một tảng đá thì phải rất lâu sau mới nghe tiếng động vang lên.

Gần đến đỉnh đèo, bất ngờ từ đám loạn thạch mé tả, hàng ngàn mũi trường tiễn xé gió bay vút đến, cắm vào cơ thể bọn cấm quân. Hán Trung Tam Ngốc múa tít bảo đao hộ thân và che chở cho xe ngựa.

Tổ Bình vội tung trái Đảo Thiên thần đạn cuối cùng vào bọn mai phục. Đồng thời, Hách Thiết Xuyên quát đôi ngựa phi nước đại.

Ba gã ngốc lao theo, còn đám cấm quân chết không sót một tên.

Nhưng lên đến đỉnh đèo, Thiết Xuyên nhận ra đường quan đạo đã bị chặn ngang bởi một thân cây lớn, chẳng thể nào vượt qua được. Gã

thở dài tuyệt vọng, khi thấy hàng trăm tên cao thủ áo trắng dương cung chĩa vào xe.

Có tiếng cười ghê rợn vang lên:

- Để xem bọn người làm cách nào thoát khỏi tuyệt lộ này?

Người nói chính là Đào Hoa cung chủ Thang Chí Quân. Tổ Bình đứng trên cang xe mắng liền:

- Lão có giỏi thì đơn đấu với tướng công của ta, sao lại bày trò mai phục đề tiện như vậy?

Nhưng nàng không dọa được lão vì cạnh họ Thang còn có một lão già mũi kết, mắt điều, trên vai, có con chim ưng lông đỏ. Lão ta chính là Miêu Ưng Lão Tổ ở Quân Đô Sơn. Ngoài ra còn có Phi Hoàn đại lão Lý Hiểu Lộ và Thái Sơn Phủ Quân Vũ Diên. Bốn người ấy liên thủ thì dù Chính Lan có khoẻ mạnh cũng không mong thoát chết.

Hách Thiết Xuyên kiến văn rộng rãi nên nhận ra ngay lai lịch của đối phương. Gã hạ giọng bảo Tổ Bình:

- Nàng và Thi Mạn cố cống Chính Lan đào tẩu, ta và ba anh em họ Hồ sẽ đoạn hậu cho.

Tổ Bình cười nhạt:

- Có chạy cũng không thoát, thà liều mình đánh trận cuối cùng rồi chết chung với trượng phu còn hơn.

Chính Lan đang sắp chết, nàng cũng chẳng còn ham sống nữa.

Bỗng trong xe Thi Mạn thẳng thốt kêu lên:

- Tướng công đã hồi tỉnh.

Có lẽ tiếng nổ long trời của trái Đào Thiên thần đạn đã đánh thức chàng. Chính Lan thều thào hỏi:

- Chuyện gì vậy Mạn muội?

Thi Mạn sa lệ đáp:

- Chúng ta bị Đào Hoa cung chủ và Thái Sơn Phủ Quân vây chặt trên đỉnh đèo Vân Mộng. Chắc là lành ít dữ nhiều.

Tổ Bình đã chui vào xe, ôm lấy Chính Lan nức nở:

- Phen này chúng ta cùng dắt tay nhau xuống suối vàng mà thôi.

Chính Lan lặng lẽ suy nghĩ, nghiêm giọng bảo:

- Hai nàng mau truyền cho ta ít chân khí và bảo Thiết Xuyên nói đối phương chờ một lát.

Thi Mạn vén màn xe nói với họ Hách, còn Tổ Bình dựng Chính Lan ngồi lên, truyền công lực vào mệnh môn. Phe Đào Hoa cung đã nắm chắc phần thắng nên chẳng vội gì, chấp nhận chờ đợi.

Nửa khắc sau, Chính Lan đã hồi phục được hai thành, dắt tiểu kiếm vào bụng, tay xách Long Tuyền kiếm bước xuống xe. Chàng đã nhận ra Miêu Ưng Lão Tổ và Phi Hoàn đại lão nhưng vẫn thản nhiên.

Chính Lan cao giọng bảo Thái Sơn Phủ Quân:

- Vũ tiền bối, kỳ hạn ba tháng chưa đến sao tiền bối lại có mặt nơi này?

Phủ Quân cười mát:

- Bần đạo nghe nói công tử sắp chết nên đến xem thử thể nào.

Phi Hoàn đại lão gầm lên:

- Hồng Nhất Điểm, ngươi hãy đến mạng ba em của ta.

Chính Lan rút bảo kiếm ra khỏi vỏ, chậm rãi tiến lên, đối diện bốn lão ác ma. Họ đang đứng dưới chân sườn núi, vì vậy, vị trí của Chính Lan rất gần bờ vực. Chàng giơ cao thanh kiếm và nói:

- Đây chính là thanh Long Tuyền bảo kiếm thời thượng cổ. Nếu các vị đồng ý tha cho sáu người thân của tại hạ thì sẽ được thanh kiếm này và sinh mạng của Âu Dương mỗ. Nếu không, Lan này sẽ hủy ngay bảo vật.

Dứt lời, chàng chém mạnh vào tảng đá cạnh đấy. Lửa xanh bắn ra và tảng đá nứt đôi, mà thanh kiếm không hề sút mẻ. Đào Hoa cung chủ và Thái Sơn Phủ Quân đều là kiếm khách nên hoan hỉ phi thường. Nhưng Lý Hiểu Lộ gạt phăng:

- Lão phu có đôi phi hoàn này là đủ rồi, chẳng cần bảo kiếm làm gì.

Chính Lan mỉm cười:

- Lão đến đây để lấy mạng ta chứ đâu phải vì sáu kẻ vô can kia?

Phủ Quân và Đào Hoa cung chủ bàn bạc chớp nhoáng. Vũ Diên quay sang phủ dụ đại lão, rồi nghiêm giọng:

- Được, bần đạo đồng ý tha cho thân quyến của ngươi. Nhưng ngươi phải thề sẽ để kiếm lại và nhảy xuống vực tự sát.

Thi Mạn, Tổ Bình kinh hãi kêu lên:

- Tướng công, bọn thiếp thà chết chứ không bỏ chàng.

Thiết Xuyên cũng nói:

- Tại hạ chẳng phải là kẻ ham sống, công tử bắt tất phải làm như vậy.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Nếu các ngươi không nghe lời ta mà đi ngay thì chẳng còn là thê thiếp, bằng hữu gì nữa hết. Hai nàng đang mang thai, sao không lo giữ gìn hương hỏa cho ta mà lại tính chuyện chết oan?

Thi Mạn và Tổ Bình sững sốt vì họ nào có mang thai ghen gì? Thiết Xuyên cũng biết điều ấy, lặng người suy nghĩ. Chính Lan giận dữ quát:

- Đi mau đi, một năm sau quay lại cúng tế là đủ rồi. Đừng để ta phải nói nhiều.

Tổ Bình và Thi Mạn quì xuống vái tạ:

- Kiếp này không còn sum họp, xin hẹn kiếp lai sinh chấp cánh duyên

ương.

Ba gã ngốc cũng sụp xuống khóc ồ ồ:

- Đại ca đi đi, bọn tiểu đệ hứa sẽ đốt cho đại ca thật nhiều giấy tiền vàng bạc, để dưới âm ty có rượu mà uống.

Thiết Xuyên thì ngựa cổ cười bi thiết:

- Hảo bằng hữu, hẹn sớm gặp lại nhau.

Y nghĩ sau này sẽ liệu mình báo phục, dầu chết cũng vui lòng.

Chính Lan quay sang nói với phe đối phương:

- Tại hạ thề có hoàng thiên rằng sẽ trao bảo kiếm và tự sát, ngay sau khi bọn họ đi khỏi. Mong chư vị mở đường cho.

Người võ lâm rất trọng lời thề, nhất là một bậc đại hiệp khách như Chính Lan. Đào Hoa cung chủ lập tức phát tay ra hiệu nhường đường. Bọn cung thủ liền kéo thân cây sang một bên để xe và ngựa đi qua. Hai mỹ nhân cứ mãi quay lại, lệ tuôn như suối, luôn miệng gọi tướng công.

Chờ họ đi xa, Chính Lan tra kiếm vào vỏ, đặt xuống đất rồi tung mình nhảy vào khoảng không mù mịt của vực thẳm.

Vô Đễ Uyên có nghĩa là vực không đáy, nhưng mỗi khi đông đến tuyết phủ dày hàng trượng. Chính Lan đã tính đến điều này nên mới dám liều mình để cứu thê thiếp, bằng hữu. Hy vọng dầu mong manh nhưng còn hơn cả đám chết trong tay kẻ địch.

Chính Lan dồn hết công lực vào đôi chân để chịu đựng va chạm.

Nhưng từ độ cao hơn trăm trượng rơi xuống, dù tuyết dày và xốp, xương đầu gối của chàng cũng sai khớp. Thân hình Chính Lan lún sâu vào lớp tuyết, ngập cả đầu.

Chàng cố nén đau, dùng tay bới tuyết trườn lên. Sửa lại khớp xương xong, chàng thở phào lướt lên miệng vực, chỉ thấy tuyết bay mù mịt mà thôi. Đã quyết tìm cái sống trong cái chết nên Chính Lan chẳng hề tuyệt vọng.

Chàng nghỉ ngơi một lúc rồi bắt đầu thám hiểm đáy vực. Tiểu kiếm cầm sẵn trong tay, Chính Lan chậm rãi bước đi. Dù còn rất yếu đuối nhưng nhãn quang chàng vẫn tinh tường, nhờ tác dụng của thiên niên Hà Thủ Ô. Nếu không có kỳ trân này, chàng đã chết từ lâu rồi.

Thi Mạn tinh thông chất độc nhưng y thuật không cao minh lắm.

Nàng nóng ruột nên cho Chính Lan uống quá nhiều linh đan và sâm quý, đâu biết rằng trượng phu luyện Qui Túc Bảo Tâm đại pháp nên cơ thể tự nhiên giảm hoạt động để phục hồi. Thấy mạch yếu, hơi thở mong manh, nàng cứ ngỡ phu tướng sắp chết. Chính tiếng nổ của hỏa khí đã khiến chàng rời khỏi trạng thái đông miên của môn tuyết kỹ hãn thế kia.

Nhắc lại, Chính Lan đi nửa vòng đáy vực, bỗng phát hiện một cửa hang rộng rãi. Chàng mừng rỡ vì đã có chỗ ẩn thân. Dù sao cũng chẳng thể ở mãi dưới cơn mưa tuyết lạnh lùng. Chàng biết mình phải tịnh dưỡng mấy tháng mới mong phục hồi công lực để thoát khỏi chốn này.

Nước uống thì đã có tuyết, vật thực là lũ độc xà, cóc nhái nhưng nhúc nhấp nơi. Nếu hang khô ráo, chàng có thể tạo ra lửa mà sưởi ấm và nướng thịt.

Chính Lan thận trọng bước vào, ngạc nhiên trước vẻ đẹp kỳ ảo của hàng ngàn thạch nhũ trên trần và sàn hang. Có những vú đá hình thành từ trăm vạn năm trước, trên dưới giao nhau thành cây cột khổng lồ.

Cuối hang là một khoảng rộng bằng phẳng, khô ráo, và kỳ diệu thay có cả dấu vết con người. Chàng lờ mờ nhận ra trong góc động có chiếc giường đá, liền bước đến xem thử. Vật đầu tiên chàng nhận thấy là hộp gỗ đựng bụi nhùi và cục đá lửa lớn bằng nắm tay. Chính Lan phấn khởi đập chúng vào nhau liên tục, tiếp tục quan sát, chàng phát lại phát hiện một đồng cảnh khô ở chân vách động.

Lát sau, đồng củi mục cháy bùng lên, tỏa ra sức nóng, làm ấm lòng kẻ cô đơn. Chính Lan trở ra ngoài bắt vài con độc xà và nhặt thêm ít củi nữa. Tuy chúng ướt át nhưng vẫn có thể cháy được. Còn việc làm thịt rắn thì chàng đã học của Liễu Thi Mạn.

Ánh lửa soi sáng cảnh vật, giúp Chính Lan nhận ra vách đá cuối động được khoét sâu một mảng vuông vức, cách mặt đất gần trượng. Và trong khoảng trống ấy, một xác người ngồi ngay ngắn theo tư thế kiết đà. Chàng hiếu kỳ rút cây củi đang cháy đến nơi quan sát, thấy da thịt của tử thi đã khô quắt lại sát xương mặt, chỉ có hàng râu năm chòm và mái tóc đen nhánh là vẫn chỉnh tề. Chính Lan là người trung hậu, thủ lễ nên sụp xuống lạy ba lạy, thầm khấn:

- Vãn bối vô tình lạc bước vào đây, quấy nhiễu chốn yên nghỉ của tiền bối, xin anh linh lượng thứ cho.

Lúc quỳ lạy, chàng đã đặt cây đuốc củi khô xuống sàn. Ánh lửa chớp chờn nhưng cũng đủ soi sáng chân vách trước mặt. Nhờ vậy, Chính Lan nhìn thấy bốn chữ “sàng hạ hữu kinh.” Chỗ này rất tối tăm, chữ viết lại nhỏ, nếu chàng không quỳ lạy, khó mà thấy được bốn chữ ấy. Chính Lan hiểu ngay dưới chiếc giường đá kia có lưu lại chân kinh, bí kíp gì đó. Chàng xách đuốc đến nơi xem xét, và tìm ra một khung cửa nhỏ, vuông vức, mỗi bề độ hơn gang. Chính Lan lôi ra một chiếc rương đồng, tiết diện gần bằng khung cửa đá, dài khoảng hai gang. Rương không có khóa nhưng quanh nắp được gắn kín bằng nhựa

cây. Chính Lan dùng tiểu kiếm cạo sạch lớp keo ấy, mở nắp rương ra. Vòn vện chỉ có một phong thư, vài nén vàng, một quyển kinh và tấm áo tơ mềm mại, đen bóng. Chính Lan mở phong thư, phát hiện thêm một chiếc mặt nạ da người rất tinh xảo.

Chàng đặt sang một bên, đọc thư trước đã.

“Lão phu là Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan, người đất Thiểm Tây, từng phò tá Vương Dương Minh đánh giặc Trần Hào. Nhưng quen thói tiêu dao tự tại, lão phu không nhận chức tước mà tiếp tục ngao du, hành hiệp. Trong ba mươi năm ngang dọc, với pho Cuồng Lãng chưởng pháp, lão phu tiêu diệt không biết bao nhiêu ác nhân trong võ lâm, nổi danh Báo Ứng Lang Quân. Đến năm sáu mươi tuổi, lão vô cùng hối hận, lão phu giết lầm một người vô tội, nhảy xuống Vô Đề Uyên tự sát. Nào ngờ trời xanh chưa cho chết nên lão phu ở lại nơi này sám hối. Chẳng nỡ để tuyệt học thất truyền, lão phu lưu lại bí phổ cho đời sau. Chỉ mong kẻ hậu sinh thụ giáo tuyệt kỹ này trở thành Báo Ứng Lang Quân đệ nhị đại, tạo phúc cho giang hồ. Nhưng nhớ đừng giết oan người vô tội?”

Trọng Phú Lan di chí.”

Hoàng Hạc Tú Sĩ Ngũ Di Nghiệp chỉ say mê kiếm thuật nên thờ ơ với quyền chưởng. Vì vậy, Chính Lan cũng chẳng khá hơn. Sau ba năm phiêu bạt, chạm trán nhiều cường địch, chàng thức ngộ rằng chưởng pháp lợi hại chẳng kém gì kiếm thuật. Chàng hiếu kỳ dỡ chân kinh ra đọc. Bỗng một ý niệm bừng lên khiến chàng choáng váng. Phải chăng Báo Ứng Lang Quân đã tìm ra lối xuất nhập nên mới có giấy mực mà viết di thư và quyển bí kíp này? Lão nhảy xuống vực thăm tự sát thì làm gì có văn phòng tứ bảo? Chàng hồi hộp lướt nhanh từng trang, đến cuối mới thấy lời ghi chú:

“Sau mười năm rèn luyện chân kinh, đủ sức đánh ra trăm chưởng liên tục thì có thể phối hợp với khinh công mà trở lên miệng vực.”

Chính Lan vô cùng tán phục bản lãnh của Báo Ứng Lang Quân, quyết cố công rèn luyện pho Cuồng Lãng thần chưởng. Chàng đã có hơn sáu mươi năm công lực, chẳng cần phải mất một khoảng thời gian lâu như vậy.

Phần đầu của bí phổ là tâm pháp Đồng Tử Nhất Nguyên Công.

Chính Lan đã có vợ nên chẳng thể luyện được, lật qua phần khẩu quyết Cuồng Lãng chưởng pháp và Ngự Phong thân pháp.

* * *

Hơn năm sau, trên bến đò bờ bắc sông Hoài xuất hiện một chàng trai tuổi tam tuần, mặt đẹp như ngọc. Bộ trường bào màu xanh có vẻ cũ kỹ nhưng tấm áo choàng tơ đen trên vai óng ánh như mới dệt xong.

Đặc biệt, chàng ta không hề có vũ khí hay hành lý, đôi giày vải dưới chân đã rách mũi, lộ cả ngón ra.

Chàng ta bước vào tửu quán, gọi một mâm cơm nhỏ và bầu rượu. An xong chàng nhâm nhi chén rượu, nhìn về phía rừng liễu xanh mượt đằng đông. Trời đã vào xuân, tiết trời ấm áp, hoa cỏ tốt tươi và cảnh vật đầy sức sống. Bỗng chàng ta tức cảnh sinh tình, ngâm nga nho nhỏ bài Ưc Dương Liễu(11) của Bạch Cư Dị.

“Tầng tài dương liễu Giang Nam ngạn,

Nhất biệt Giang Nam lưỡng độ xuân.

Giao ước thanh thanh giang ngạn thượng,

Bất tri phan chiết hà thị nhân?”(12)

Giọng ngâm quen thuộc kia là của Âu Dương Chính Lan. Chàng đã thoát khỏi vực sâu và tái xuất giang hồ với dung mạo của Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan. Thật là tẩu xảo khi chàng và Lang Quân lại trùng tên.

Chàng đang trên đường trở lại Nam Kinh sum họp với gia đình. Mất nén vàng mà Báo Ứng Lang Quân để lại không đủ để mua ngựa cỡi, chàng đành đi bộ và ngủ ngoài trời. Sau hơn năm giam mình dưới đáy vực sâu tĩnh mịch, chàng đã có thời gian để suy nghĩ về kiếp nhân sinh, đạo tâm sáng láng hơn xưa nên ung dung trong mọi hoàn cảnh.

Thấy thực khách lục tục đứng lên, Chính Lan biết đồ ngang sắp sang đến, bèn tính tiền rồi bước ra.

Chàng mừng rỡ khi thấy Sơn Đông Tử Phòng Tử Kính Nhan. Lão đang đứng chấp tay sau lưng, buồn bã nhìn dòng nước chảy về Đông. Phải chăng lão u sầu về cái chết của Hồng Nhất Điểm?

Thân phụ Tử lão đã thọ ân cứu mạng của Hoàng Hạc Tú Sĩ. Vì vậy, lão theo di mệnh, một lòng trung thành với đồ đệ của Tú Sĩ. Nhưng Chính Lan bỗng nhận ra Tử Kính Nhan không đứng một mình, quanh lão còn có bảy tám cao thủ nữa. Y phục của họ đều giống nhau, đều là võ phục xanh nhạt, lưng thêu đoá hoa sen trắng. Chàng thận trọng dừng bước, không đến nhận người quen nữa. Lát sau, đồ ngang cặp bến, Sơn Đông Tử Phòng cùng đám thanh y võ sĩ dẫn ngựa lên thuyền. Lạ lùng thay, chẳng ai dám đồng hành với họ. Thuyền rời bờ, Chính Lan nghe người sau lưng nói với giọng căm hận:

- Bọn Bạch Liên giáo ngày càng lộng hành, thật chướng tai gai mắt.

Từ khi Hồng Nhất Điểm đại hiệp tạ thế đến nay, bọn chúng công khai khuynh đảo võ lâm, chẳng coi ai ra gì cả.

Chính Lan quay lại, nhận ra người vừa nói là một chàng trai mập mập, tuổi độ hai bốn, hai lăm, áo thư sinh vải thô, lưng đeo trường

kiếm nhưng tay tả kè kè tráp gối. Chính Lan nghe lòng ảm lại khi thấy còn có người mền mộ mình. Chàng mỉm cười hỏi thử:

- Dường như huynh đài có tác phong giống như Âu Dương công tử?

Chàng trai đỏ mặt, ngượng ngùng đáp:

- Tại hạ từ lâu vẫn ngưỡng mộ Âu Dương đại hiệp, cố noi gương người, ăn mặc giản dị và khổ luyện võ nghệ. Mọi người đều chê cười rằng Lâm Chấn Hạo này quá béo, chẳng thể giống được Hồng Nhất Điểm.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Bất chước hình dáng, cử chỉ sao bằng bất chước nhân phẩm? Quí hồ một lòng giáng ma vệ đạo là đủ rồi.

Lâm Chấn Hạo cười buồn:

- Tiểu đệ hiếu võ nhưng chưa gặp được minh sư, bản lĩnh có hạn, làm sao hiên ngang, lâm liệt như Hồng Nhất Điểm?

Chính Lan bất giác có cảm tình với chàng trai trung hậu này. Họ Lâm cũng vậy, gã vui vẻ hỏi:

- Tứ hải giai huynh đệ, xin huynh đài cho tiểu đệ biết tính danh?

Chính Lan mỉm cười:

- Tại hạ là Trọng Phú Lan.

Chấn Hạo thấy chàng rách rưới, lại không hề có hành lý, đoán rằng túi đối phương đang cạn. Gã hòa nhã nói:

- Tiểu đệ sẽ mượn thuyền con sang sông, không chờ đò nữa. Mong Trọng huynh cùng đi cho vui.

Chính Lan nóng lòng trở về nhà nên đồng ý ngay. Đò lớn do quan lại địa phương quản lý, có thể chở được người, ngựa và xe hàng. Còn khách bộ hành, thường vượt sông bằng những chiếc thuyền câu nhỏ của đám ngư dân gần bờ, đương nhiên giá cả đắt gấp ba.

Trong lúc thuyền con sang sông, Chính Lan trò chuyện với họ Lâm, được biết gã quê Trường Sa, con út của một nhà đại phú, mê kiếp giang hồ nên bỏ nhà phiêu bạt đã gần năm nay. Chấn Hạo học võ của Động Đình Thần Kiếm, bản lĩnh chỉ ở vào hàng nhị lưu, tam lưu. Trong cuộc đàm đạo, Chấn Hạo tỏ rõ lòng kính ngưỡng đối với thần tượng Hồng Nhất Điểm. Chính Lan thầm hổ thẹn, bỏ qua chuyện khác:

- Tại hạ mới xuất đạo nên không rõ tình hình võ lâm. Mong các hạ chỉ giáo cho.

Chấn Hạo thở dài kể:

- Ba tháng sau ngày Âu Dương đại hiệp nhảy xuống vực thẳm không đáy ở Vân Mộng sơn. Bạch Liên giáo dương cờ giống trống, nhanh chóng bành trướng khắp nơi. Nghe nói giáo chủ Bạch Liên giáo là

Thái Sơn Phủ Quân, còn ba chức phó dành cho Đào Hoa cung chủ, Phi Hoàn đại lão và Miêu Ứng Lão Tổ. Tháng mười năm ngoái, Âu Dương gia trang ở Nam Kinh đột nhiên phát hỏa. Quan quân kéo đến thì ba trăm mẫu rừng đã biến thành biển lửa.

Chính Lan nghe như sét đánh bên tai, chết điếng người. Lâm Chấn Hạo không nhận ra, tiếp tục nói:

- Cuộc hỏa hoạn đã thiêu hủy mọi dấu vết nên chẳng biết ai còn ai mất, và ai là hung thủ. Có điều, sau đó ít lâu, người ta thấy Hán Trung Tam Ngốc Hiệp, Vô Nhân Kiếm Khách, Sơn Đông Tử Phòng, Lôi Dao... xuất hiện trong hàng ngũ Bạch Liên giáo. Những cao thủ này chẳng hiểu sao lại phục vụ cho những kẻ đã đẩy Hồng Nhất Điểm xuống vực sâu?

Chính Lan giật mình kinh hãi, chìm vào trong suy tưởng, cố giải thích hiện tượng quái dị kia. Chàng hiểu rõ tính tình cương liệt của Lôi Dao Hứa Hoa và Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên. Họ thà chết chứ không chịu nhục. Vậy điều gì đã khiến họ phải hành động như vậy? Phải chăng Bạch Liên giáo đã bắt thê tử chàng làm con tin để uy hiếp họ?

Chính Lan bình tâm lại đôi chút, hỏi họ Lâm:

- Các hạ có biết tổng đàn của Bạch Liên giáo nằm ở đâu không?

Chấn Hạo lắc đầu:

- Đạo quán của Bạch Liên giáo nằm rải rác khắp ba phủ Sơn Đông, Giang Tô, Huy Châu, nhưng chẳng ai biết rõ bộ phận đầu não ở địa phương nào.

Chính Lan thất vọng, thẫn thờ bảo:

- Vậy biết tìm ở đâu bây giờ?

Lâm Chấn Hạo sững sốt hỏi:

- Chẳng lẽ Trọng huynh lại muốn đối đầu với Bạch Liên giáo?

Chính Lan cười mát:

- Đúng vậy, tại hạ là Báo Ứng Lang Quân, lẽ nào lại để bọn tà ma lộng hành?

Võ lâm cũng như triều đình, đều có người chép sử. Chỉ khác ở chỗ là chốn giang hồ lưu giữ sử sách bằng cách truyền khẩu. Sự tích trong vòng trăm năm vẫn được các bộ lão ghi nhớ và kể lại cho bọn tiểu bối. Vì vậy, danh tiếng của Báo Ứng Lang Quân vẫn chưa phai mờ. Trọng Phú Lan chỉ hơn Hoàng Hạc Tú Sĩ có ba mươi tuổi, thành tích lẫy lừng, lẽ nào lại bị lãng quên?

Phàm là người học võ, bao giờ cũng được sư phụ kể lại cho nghe những truyền thuyết võ lâm, đặc điểm các phái, cũng như qui củ giang hồ. Lâm Chấn Hạo cũng trải qua quá trình ấy nên nhận biết

ngay. Gã ngẩn người đáp ứng:

- Nhưng Báo Ứng Lang Quân đã chết được hơn bảy chục năm rồi mà?

Chính Lan gật đầu:

- Đúng vậy, tại hạ là đời thứ hai.

Chấn Hạo nhìn chàng nghi ngại:

- Nếu quả là đúng thế thì là phúc lớn của võ lâm. Nhưng hiện các hạ có sánh nổi với Âu Dương đại hiệp hay không mà dám đụng đến Bạch Liên giáo?

Lúc này thuyền con đã bắt kịp, đi song song với đò ngang. Chính Lan loáng thoáng nghe một tên trong đám giáo đồ Bạch Liên giáo nói:

- Mẹ kiếp! Chiếc đò quỷ quái này bơi chậm như rùa! Nếu chúng ta không đến được Vu Hồ kịp thời hạn sẽ bị phó giáo chủ phạt nặng đấy!

Tên thứ hai cười nhạt:

- Đến sớm hơn chưa chắc đã là điềm tốt. Bọn Bồ Y hội phòng thủ rất chặt chẽ, vào được cũng phải tốn máu xương không ít.

Chính Lan hiểu rằng bọn này đang trên đường đến căn cứ của Bồ Y hội ở Vu Hồ. Chàng thắc mắc, không hiểu ai là người lãnh đạo của họ, quyết định đến tận nơi xem thử. Hơn nữa, họ vốn là thuộc hạ của chàng, chẳng thể để đám hào kiệt ấy lâm nguy được.

Thuyền con vượt lên, cặp bờ nam trước đò ngang. Chính Lan vòng tay nói:

- Cảm tạ Lâm các hạ đã cho quá giang. Xin cáo biệt.

Lâm Chấn Hạo vội nói:

- Trọng huynh định đi đâu?

Chính Lan nghiêm giọng:

- Bạch Liên giáo đang chuẩn bị tấn công căn cứ Bồ Y hội ở Vu Hồ.

Tại hạ muốn đến đây giúp họ một tay.

Lâm Chấn Hạo là con nhà đại phú, thế mà không chịu an hưởng cảnh giàu sang cũng do lòng hiếu sự và khao khát dọc ngang. Nay gặp được một nhân vật bí ẩn, gã chẳng thể bỏ qua, liền đáp ứng nói:

- Mong Trọng huynh cho tiểu đệ theo cùng. Tiểu đệ tuy bất tài nhưng không biết sợ chết là gì.

Chính Lan cảm động, gật đầu:

- Nếu các hạ đã có lòng giáng ma vệ đạo, tại hạ xin tuân mệnh.

Chấn Hạo phấn khởi kéo Chính Lan vào Hoài Nam trấn mua hai con tuấn mã. Họ phi nước đại về hướng tây nam, cố đến Vu Hồ thật sớm.

Ba hôm sau, đúng ngày rằm tháng ba, hai người đến trấn Vu Hồ. Ăn

tối xong, Chấn Hạo mua ít đồ nhắm và rượu ngon, gọi ngựa rồi cùng Chính Lan đến khu rừng đào cạnh hồ.

Chính Lan phi thân một vòng xem phe Bạch Liên giáo đã có mặt chưa. Nhưng có lẽ chưa đến ngày nên chẳng có móng nào. Chàng yên tâm trở lại với Chấn Hạo. Chính Lan dõi mắt nhìn hòn đảo giữa hồ, đoán rằng sau đám liễu dày kia là căn cứ của Bồ Y hội.

Từ bờ đến đảo xa hàng dặm, muốn thông báo cũng chẳng có cách nào. Chính Lan đành nằm lại chờ đợi. Anh tà dương mùa xuân đỏ rực, xuyên qua cành lá soi rõ gương mặt thuần hậu, thiện lương của Chấn Hạo. Chàng cảm thấy gã chính là hình ảnh mình ngày mới xuất đạo. Chính Lan chợt nảy sinh ý định tài bồi cho họ Lâm. Chàng hỏi gã:

- Lâm lão đệ sở đắc những tuyệt học nào?

Chính Hạo bẽn lẽn đáp:

- Tiểu đệ học được sáu thành pho Hoa Sơn kiếm pháp và vài chiêu quyền cước.

Động Đình Thần Kiếm vốn là đệ tử tục gia của phái Hoa Sơn.

Chính Lan mỉm cười:

- Lão đệ thử trở tài cho ta được mở rộng thêm kiến văn.

Thấy chàng xưng hô thân mật, Chấn Hạo dạn dĩ hơn, rút kiếm thi triển ba mươi sáu chiêu kiếm.

Phái Hoa Sơn phát nguyên từ phái Toàn Chân, cũng nằm trong hệ thống đạo giáo. Thái Chân kiếm pháp của Hoàng Hạc Tú Sĩ là tuyệt học của Mã Ngọc chân nhân đại đệ tử của Vương Trùng Dương giáo chủ của Toàn Chân đáng được coi là võ thuật chính thống. Vì vậy, Chính Lan thấy hết những sơ hở của pho Hoa Sơn kiếm pháp kia. Dẫu sao, thiên bẩm của Hách Đại Thông sư tổ phái Hoa Sơn cũng không bằng đại sư huynh Mã Ngọc. Hai người cùng ở trong Toàn Chân thất tử nhưng căn cơ khác xa nhau.

Tuy Mã Ngọc chết sớm, giáo phái tan tác nhưng sở học của ông vẫn được lưu truyền cho đến đời Chính Lan. Chàng bèn chỉ điểm, bổ khuyết những khiếm khuyết cho Lâm Chấn Hạo. Chàng kiên nhẫn giảng giải từng chiêu, nên đến nửa đêm kiếm thuật của họ Lâm đã hoàn bị hơn trước. Gã mừng rỡ khôn cùng, say sưa luyện tập dưới ánh trăng vàng, cuối canh tư mới chịu lặn ra ngủ.

Sáng ra, Chấn Hạo chạy bổ vào trấn mau mấy mòng điếm tâm và rượu thịt, cung phụng cho sư phụ. Gã nhìn chàng bằng cặp mắt kính ngưỡng:

- Trọng huynh quả là bậc kiếm tiên, tiểu đệ học nửa ngày đã tiến bộ bằng mấy năm khổ luyện.

Thực ra, gã chẳng quá lòi, vì kiếm pháp có quá nhiều sơ hở, luyện hoài cũng thế thôi. Động Đình Thần Kiếm mở võ trường để mưu sinh, đệ tử đông hàng trăm, làm sao dạy cho chu đáo từng người được?

Chính Lan thấy họ Lâm to béo phúc phịch, bộ pháp chậm chạp, liền dạy cho gã một đoạn khẩu quyết trong pho Hoàng Hạc Kinh Vân, chàng dùng kiếm đánh dấu những bộ trên mặt đất bắt gã phải bước theo càng lúc tốc độ càng nhanh. Lâm Chấn Hạo hiểu võ thành thạo nên chuyên cần luyện đến mồ hôi tai, cuối cùng cũng nắm được yếu quyết của bộ pháp. Chính Lan hài lòng bảo:

- Nếu Lâm lão đệ chú tâm khổ luyện, muốn bảo toàn mạng sống cũng chẳng khó gì.

Đêm xuống, trăng mười sáu trải ánh sáng trên mặt hồ, gió xuân hiu hiu làm gợn sóng, trông như hàng ngàn con rắn bạc. Chính Lan buồn bã nhìn vàng nguyệt lơ lửng trên mặt nước mênh mông, nhớ đến thể tử sống chết phương nào chưa rõ. Chàng đau lòng khôn xiết thở dài, gởi gắm nhớ thương vào bài Vọng Nguyệt Hoài Viễn(13)của Trương Cửu Linh:

“Hồ thượng sinh minh nguyệt

Thiên thai cộng thử thì

Tình nhân oán dao dạ

Cảnh tịch khởi tương tư

Diệt chúc liên quang mãn

Phi y giác lộ ti

Bất kham danh thủ tặng

Hoàn tẩm mộng giai kỳ.”(14)

Lâm Chấn Hạo cũng được học hành đàng hoàng nên hiểu được tình cảm của Chính Lan. Gã rụt rè hỏi:

- Phải chăng Trọng huynh nhớ nhung hình bóng mỹ nhân nơi quê nhà?

Chính Lan gượng cười, không đáp và bảo gã:

- Lâm lão đệ, chúng ta tìm cách vào đảo thôi. Bờ hồ quá rộng, biết bọn Bạch Liên giáo đến từ hướng nào?

Chấn Hạo tán thành:

- Trọng huynh yên tâm. Lúc chiều, tiểu đệ đã ghé nhà lão ngư phủ hỏi mượn thuyền. Nơi ấy cách đây không xa.

Hai người đi về hướng tây, lát sau đã đến một túp chòi lá ven hồ.

Chấn Hạo đưa lão chủ thuyền hai chục lượng bạch ngân, vui vẻ dặn dò:

- Nếu chúng ta không trở lại trả thuyền, lão cứ việc mua chiếc thuyền

mới mà sử dụng.

Số bạc này gấp đôi trị giá chiếc thuyền câu nên lão dân chài này rất hoan hỉ, thăm vái hai vị thượng khách chết mất xác cho xong.

Chính Lan và Chấn Hạo chèo nhanh về phía hòn đảo giữa hồ. Vừa được hơn nửa chặng đường đã nghe tiếng quát tháo ở phía đông. Chính Lan chèo nhanh về hướng ấy, nhận ra hai mươi chiếc thuyền dài đang tiến đến đảo, và đang bị các cung thủ Bồ Y hội bắn chặn.

Ngoài tên thường họ còn dùng loại tên có quần vải tẩm dầu ở mũi để đốt thuyền của Bạch Liên giáo. Những mũi tên ấy bay vun vút như dẹt lưới, nên đã có ba chiếc thuyền bốc cháy, và mười mấy gã thanh y trúng tên, gào lên thảm khóc. Nói chung, người trên đảo nhờ thuật xạ tiễn điêu luyện đã chặn được bước tiến của đối phương.

Nhưng bất ngờ nhà cửa trên đảo bốc cháy ngùn ngụt. Chính Lan than thầm, đoán rằng Bạch Liên giáo đã gài nội ứng vào Bồ Y hội. Đám cháy đã khiến người trên đảo phải phân tán lực lượng để cứu hỏa. Vì vậy, phòng tuyến mỏng đi. Phe Bạch Liên giáo thừa cơ tiến lên.

Chính Lan nghe tiếng chim ưng đập cánh trên cao, ngẩng đầu nhìn lên, nhận ra tám con thần điêu khổng lồ của Đào Hoa cung đang bay vút về phía đảo và sắp hạ cánh. Các cao thủ Bồ Y hội vội dương trường cung bắn chặn. Nhờ vậy, mười mấy chiếc thuyền kia đến được mép đảo. Chính Lan kinh hãi đốc thúc Chấn Hạo chèo nhanh. Hai người đặt chân lên đảo thì Bồ Y hội đã rút vào trung tâm cổ thủ. Chính Lan nóng ruột nắm tay Chấn Hạo kéo đi như bay, tìm đến nơi đang vang lên tiếng reo hò, và lửa cháy rực trời.

Cuộc chiến đang diễn ra quanh một tòa thạch thất rất kiên cố, hình dáng kỳ lạ. Nó không vuông vức mà lại được xây thành hình bát giác, tường vây bên ngoài bằng đá, chỉ thấp ngang ngực người. Nhờ có chỗ ẩn thân kín đáo, hơn trăm cao thủ Bồ Y hội cầm chân được đối phương.

Nhưng ở hướng chính nam, một nhóm người đang tiến lên như vũ bão. Chính Lan nhận ra Phi Hoàn đại lão và bảy lão nhân lùn của Đào Hoa cung. Hôm nay họ mặc võ phục vàng, ngực thêu đoá sen trắng lớn bằng hai bàn tay. Riêng Phi Hoàn đại lão có thêm ngân khôi trên tóc. Song hoàn và bảy thanh tiểu kiếm vun vút dẹt lưới loang loáng dưới ánh lửa rực rỡ của đám cháy. Có bốn năm căn nhà gỗ gần thạch thất đang phát hỏa.

Chính Lan thấy họ sắp đến gần phòng tuyến của Bồ Y hội, liền gầm lên:

- Có Báo Ưng Lang Quân đến đây.

Dứt lời, thân hình chàng lướt tới, đánh thủng hàng ngũ Bạch Liên giáo. Song thủ chàng tung ra hàng loạt chưởng kinh liên tiếp, đánh văng thân thể những gã cản đường. Tiếng gào thét rên la vang dội cả mặt hồ.

Tám lão ma đầu kinh hãi quay lại chặn đánh chàng trai lạ mặt. Lý Hiểu Lộ phóng đôi song hoàn, tấn công từ xa. Chính Lan dùng thế Nhất Hạc Xung Thiên quen thuộc, bốc cao hai trượng, xuất chiêu Cuồng Lãng Trầm Chu. Không phải hai chưởng mà là mười tám đạo chưởng phong nối tiếp nhau như sóng dữ. Phép đánh khoái chưởng nhanh như chớp giạt này khiến đại lão chới với, trúng liền hai đòn vào ngực, máu phun thành vòi. Bảy lão lùn Đào Hoa cung vội hợp chưởng tấn công Chính Lan. Chưởng phong có màu hồng nhạt của Đào Hoa Mê Tâm chưởng pháp bảy đạo chưởng kinh hội tụ vào thân chàng, mãnh liệt như cuồng phong.

Chính Lan vỗ mạnh song chưởng vào khoảng không, dùng Ngự Phong Thân Pháp bốc lên cao thêm nửa trượng nữa, thoát khỏi phạm vi của lưới chưởng, và không chờ đối phương kịp đổi hơi, chàng lao xuống xuất chiêu Thăng Thượng Hoa Phi. Ba mươi sáu đạo chưởng kinh liên tiếp giáng xuống như búa bổ, vỗ trúng ngực ba lão tổng hôn sủi giả.

Cuồng Lãng Thần Chưởng ảo diệu ở chỗ hư thực khó phân. Trong ba mươi sáu đạo chưởng kinh kia, nặng nhẹ hoàn toàn khác nhau, được đánh ra với tốc độ cực nhanh nên đối phương không tài nào phán đoán nổi. Ba lão già tội nghiệp kia rú lên thảm thiết, lăn lông lốc như trái cầu, chết không kịp trối.

Bốn lão sủi giả còn lại và Phi Hoàn đại lão trợn mắt kinh hoàng trước bản lĩnh thần sầu quỷ khốc của người lạ mặt. Họ nhảy lùi lại quát hỏi:

- Người là ai mà dám giả dạng Báo Ứng Lang Quân?

Chính Lan cười nhạt:

- Bốn nhân là đệ nhị đại của Lang Quân, có trọng trách tiêu diệt sạch bọn tà ma như lũ người.

Nói xong, chàng vung chưởng đánh liền. Lúc này phe Bồ Y hội đã thừa thế phản công. Lâm Chấn Hạo cũng sát cánh với họ. Phe Bạch Liên giáo thiếu cao thủ chủ chốt nên bị áp đảo.

Sơn Đông Tử Phòng cảm như hén vung kiếm tấn công những người anh em cũ. Thanh Long Trảo Đặng Tân Dụ biết lão ta bị ép buộc nên chẳng nỗ xuống tay, chỉ tìm cách bắt sống.

Cả Thiểm Điện Thần Kiếm Đỗ Vĩnh Huy, Thiên Thủ Thư Sinh Trần Dật, Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiệu cũng có mặt ở đây.

Họ Trần thấy Sơn Đông Tử Phòng đang đánh với Thanh Long Trảo,

liền lén phóng một viên thiết liên tử vào huyết Ngưu Ty ở đầu gối phải của lão. Họ Từ khụy xuống, bị Thanh Long Trảo điểm huyết, vác vào thạch thất.

Nhắc lại, Chính Lan dở pho Cuồng Lãng Thần Chưởng đấu với năm lão ma đã hơn trăm chiêu mà vẫn chưa giết được ai. Đối phương sợ hãi chàng nên dùng phép du đấu, tránh đòn trực diện và tấn công sau lưng.

Chính Lan thầm tính toán, xông vào Phi Hoàn đại lão. Họ Lý vội nhảy lùi, để bốn lão sứ giả tập kích hậu tâm Chính Lan. Nhưng việc tấn công đại lão chỉ là động tác giả, chưởng kinh rất yếu ớt. Thực lực dồn cả vào song cước đưa chàng bay ngược về sau bọn sứ giả. Với vị trí thuận lợi này, Chính Lan xuất chiêu Lãng Đả Quân Thạch, hàng loạt chưởng kinh như sóng dữ vỗ vào đầu đối phương. Bốn lão lùn trúng đòn gục ngã, xương đầu vỡ vụn.

Phi Hoàn đại lão hồn phi phách tán, co chân đào tẩu nhưng đã bị Chính Lan chặn đầu. Chàng cười lạnh lẽo bảo:

- Lý Hiểu Lộ, trước khi nhắm mắt lão sẽ biết ta là ai.

Dứt lời, chàng xuất chiêu Điệp Lãng Xuyên Sơn, chưởng kinh thu gọn, nối nhau khoan vào màn hắc ảnh của song hoàn. Đôi vòng sắt bật khỏi tay đại lão, nương đường cho một mũi tên máu bắn vào mắt lão, xuyên thủng não bộ. Công phu này đã tố cáo lai lịch của Chính Lan, nhưng họ Lý đã chết, chẳng thể khai báo với ai được nữa.

Chính Lan xoay qua hỗ trợ bọn Bồ Y hội kết liễu chiến trường. Hơn trăm gã đao thủ Bạch Liên giáo đều chết sạch.

Bọn Thanh Long Trảo kéo đến tạ ơn tương trợ. Chính Lan nhìn những gương mặt thân quen, lòng bồi hồi xúc động. Nhưng chàng chưa dám nhận họ mà hỏi ngay:

- Chưa vị tìm ra kẻ nội gián đã phóng hỏa chưa?

Thanh Long Trảo ngượng ngùng:

- Bẩm đại hiệp chưa ạ?

Chính Lan nghiêm giọng:

- Nếu không tìm ra kẻ ấy thì đừng mong gì chống lại Bạch Liên giáo.

Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiệu nghiêng răng đáp:

- Đại hiệp dạy rất phải, tại hạ thề sẽ lôi cổ tên khốn khiếp ấy ra ánh sáng.

Chính Lan sợ Bạch Liên giáo dùng con tin để uy hiếp nên tuyệt đối không dám tiết lộ lai lịch. Trong thân phận Báo Ứng Lang Quân, chàng dễ đối phó với chúng hơn. Chàng lạnh lùng nói:

- Tại hạ tình cờ đi ngang đây, thấy bọn Bạch Liên giáo đáng ghét nên

ra tay tiêu diệt, giờ xin cáo biệt.

Bọn Bồ Y hội thấy võ nghệ của chàng còn cao siêu hơn cả Chính Lan, lòng vô cùng kính phục, hết lời cảm tạ chàng và Lâm Chấn Hạo. Họ Lâm đặc ý phi thường vì có dịp được dương danh. Đồng thời trong trận vừa qua, gã thấy bản lĩnh mình lợi hại hơn hẳn, lòng vô cùng khoan khoái. Cả năm nay gã chỉ dám trừng trị vài gã lưu manh, vô danh tiểu tốt, giờ giết được đến bảy tám tên đao thủ Bạch Liên giáo, bảo sao gã không hoan hỉ?

Chấn Hạo vui vẻ nói:

- Tại hạ và Trọng huynh đã thề sẽ quét sạch tà ma, nếu chư vị biết tổng đàn của Bạch Liên giáo ở đâu xin chỉ giáo cho.

Thanh Long Trảo buồn rầu đáp:

- Bọn lão phu tìm kiếm đã lâu nhưng không thành công, có lẽ phải nhờ đến Cái bang mới được.

Chính Lan nhân dịp ấy dò hỏi:

- Chư vị tìm tổng đàn Bạch Liên giáo làm gì? Tại hạ mới hạ sơn nên không rõ ân oán giang hồ.

Đặng lão bùi ngùi kể:

- Hội chủ của bốn hội là Hồng Nhất Điểm đại hiệp, tên gọi là Âu Dương Chính Lan. Hơn năm trước, người đến Bắc Kinh tiêu diệt bọn Ngụy Trung Hiền, cứu nguy cho xã tắc. Chính Lan thọ thương trầm trọng, trên đường về bị bọn đầu sỏ Bạch Liên giáo bây giờ phục kích, bỏ mạng dưới vực sâu. Sau đó, đối phương tập kích Âu Dương gia trang, dùng chim ưng rải độc phấn, bắt sống được toàn bộ gia quyến của Chính Lan. Bọn lão phu ngày đêm tìm kiếm nơi giam giữ để cứu họ ra.

Thiên Thủ Thư Sinh Trần Dật nhăn nhó, tiếp lời:

- Đáng sợ nhất là việc Bạch Liên giáo đã dùng các con tin cưỡng bách những người thân của bọn tại hạ trở thành kẻ thù, trở kiếm chống lại anh em.

Chính Lan cố nén thương tâm, hỏi thêm:

- Chẳng lẽ chẳng một ai thoát khỏi trận tập kích ấy?

Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiều lúng túng nhìn quanh, thấy chỉ toàn những người thân thiết, liền hạ giọng:

- Đại hiệp có ân lớn, bọn tại hạ chẳng dám giấu diếm, chỉ mong người giữ kín dùm cho. Quả thực có một người thoát khỏi vòng vây, nhảy xuống Trường giang tìm đến Quý gia trang.

Chính Lan vui mừng khôn xiết, cố tỏ vẻ lãnh đạm:

- Đã có nội gián trên đảo, việc ấy đâu còn gì bí mật nữa?

Đỗ Vĩnh Huy biện bạch:

- Đại hiệp lầm rồi, việc này chỉ có vài người biết thôi. Người ấy được đưa đến đây, giấu vào mật thất trước khi Bồ Y hội tụ quân. Té ra trong tòa thạch thất kia có hầm ngầm. Chàng hài lòng, hờ hững hỏi:

- Thế người ấy là ai?

Thanh Long Trảo thì thầm:

- Ngũ phu nhân Liễu Thi Mạn. Nàng quen với chất độc nên không bất tỉnh ngay, kịp phá vòng vây chạy về phía bờ sông. Dù bị trúng một chưởng vào lưng nhưng vẫn về đến Quí gia trang mới gục ngã.

Trịnh Thiều buồn bã tiếp lời:

- Tiếc rằng phu nhân cứ mãi mê man, cơ thể ngày càng hư nhược. Chính Lan biến sắc, nhưng nhờ mang mặt nạ nên không ai phát hiện. Chàng nói thật chậm để không run giọng:

- Tại hạ có học qua y đạo, chữa trị được tất cả các loại chưởng thương. Nếu chư vị thấy cần, tại hạ sẽ ra tay cứu ngũ phu nhân. Bốn người nhìn nhau ái ngại, sợ câu nam nữ hữu biệt. Trần Dật bi phần bảo:

- Chẳng lẽ vì chút tiểu tiết mà để ngũ phu nhân phải chết oan? Chính Lan là người độ lượng, chắc ở chốn tuổi vàng cũng hiểu cho bọn ta. Ba người tán thành, Thanh Long Trảo vội nói:

- Lão phu cùng Trần lão đệ, Đổ lão đệ ra tập hợp anh em, trước là để kiểm tra thương vong, sau là để giữ bí mật việc trị thương. Trịnh đệ mau đưa Trọng đại hiệp vào thạch thất.

Chấn Hạo đi theo bọn Thanh Long Trảo vì không tiện đến nơi cấm địa. Giang Tây Thần Bộ đưa Chính Lan vào trong. Nửa ngoài là khách sảnh, ngăn với phần sau bởi một bức vách dày. Chính Lan hiếu kỳ hỏi:

- Đây là cơ ngơi của ai mà kiêu dáng kỳ lạ vậy?

Trịnh Thiều vội đáp:

- Bẩm đại hiệp, mười năm trước Bát Quái môn đặt căn cứ ở nơi đây. Tà phái này thường bắt cóc trinh nữ để hiến tế nên bị quân triều đình tiêu diệt. Tại hạ từng được tri phủ Giang Tây cử sang phối hợp với lực lượng bộ đầu An Khánh để điều tra, nhờ vậy mới biết rõ nơi đây. Trịnh Thiều móc chìa khóa mở cánh cửa thép dày, vào rồi khóa lại ngay. Khu trong bày biện như khuê phòng của nữ nhân. Có giường hoa, có bàn phấn và kệ sách.

Họ Trịnh bước đến trước kệ sách, rút ra vài quyển rồi thò tay vào ấn một nút bí mật nào đấy. Chiếc giường trải nệm gấm kia tự động chạy sang một bên, để lộ nắp hầm. Xuống hết mười bậc thang, gã lại mần mò điều động cơ quan, nắp hầm sập xuống và có tiếng di chuyển về

chỗ cũ của chiếc giường bên trên.

Chính Lan vô cùng thán phục người đã thiết kế ra cơ quan tinh xảo này. Căn hầm có kích thước rộng như tòa nhà bên trên, trần được chống đỡ bằng cột đá xây vững chắc. Chính Lan ngược lên, nhận ra một khe hở rộng hai gang chạy suốt nóc hầm. Gió và ánh sáng lọt vào từ đây. Té ra bức tường ngăn phía trên là hai lớp song song. Ngay dưới đường thông gió ấy có một chiếc giường gỗ. Người đang nằm thiêm thiếp chính Liễu Thi Mạn. Còn cô gái ngồi cạnh giường chẳng ai khác hơn Miêu nữ Tiểu Cúc tỳ nữ của nàng.

Chính Lan thắc mắc:

- Cô bé kia là ai vậy?

Trịnh Thiệu bỗng đỏ mặt, ngượng ngùng:

- Nàng ta là Tiểu Cúc, tỳ nữ của ngũ phu nhân. Đêm ấy, nàng sang Quý gia trang thăm tại hạ nên không có mặt ở nhà. Nhờ vậy, mới có người chăm sóc ngũ phu nhân.

Chính Lan hiểu ngay họ Trịnh yêu thương nàng Miêu nữ kia nên lên lút hẹn hò.

Tiểu Cúc thấy người lạ vào, vội đứng lên. Bụng nàng nhô cao và cũng là lý do vì sao Giang Tây Thần Bộ đỏ mặt. Nếu là lúc khác, Chính Lan đã buông lời chọc ghẹo họ Trịnh. Nhưng giờ đây chàng đang bồi hồi, lo lắng cho Thi Mạn, nên chẳng nói gì, ngồi xuống mép giường thăm mạch. Chàng cau mày bảo Tiểu Cúc:

- Cô nương hãy lật sấp bệnh nhân, vén lưng áo nàng lên cho ta xem thử?

Tiểu Cúc là người Miêu nên không câu nệ lễ nghi, mau mắn làm theo lời chàng. Trịnh Thiệu thờ dài, bỏ lên trên, phó mặc cho số phận.

Chính Lan đã nhận ra lai lịch của chương thương. Tuyệt kỹ Tỳ Bà Am Thủ này là của Độc Giác Thần Ma tức Thái Sơn Phủ Quân Vũ Diên. Chàng suy nghĩ, cân nhắc một lúc lâu, cởi hết áo Thi Mạn ra, xoa bóp hai mươi bốn huyệt đạo trước sau. Luồng chân khí hùng hậu của chàng làm sống lại đường kinh mạch sắp khô cứng, giúp chân khí của Thi Mạn từ từ lưu chuyển. Chính Lan lại nhờ Tiểu Cúc giữ nàng ngồi lên để chàng truyền nội lực.

Nửa canh giờ sau, mồ hôi Chính Lan toát ra như tắm nhưng khí huyết của bệnh nhân đã điều hoà, mặt thoáng sắc hồng. Chỉ cần tĩnh dưỡng mười hôm, Thi Mạn sẽ hồi phục như xưa.

Chính Lan bảo Tiểu Cúc:

- Cúc nhi, người mặc lại áo cho phu nhân đi.

Còn chàng bước xuống giường ngồi cạnh vách tĩnh tọa. Khi chàng mở mắt ra thì chung quanh có năm người đang chờ đợi. Nghĩa là có

thêm Sơn Đông Tử Phòng Tử Kính Nhan. Họ sụp xuống vái lạy:

- Ông cứu tử ngũ phu nhân, bọn tại hạ nguyện làm thân khuyển mã để đáp đền.

Chính Lan bình thản đáp:

- Chút công lao nhỏ mọn, chẳng đáng để chư vị bận tâm, xin mời đứng lên.

Sơn Đông Tử Phòng nghiêm giọng:

- Đại hiệp là truyền nhân của Báo Ứng Lang Quân, chắc là một lòng vì võ lâm mà căn quét tà ma. Bọn lão phu muốn tôn người là hội chủ Bồ Y hội để tiêu diệt Bạch Liên giáo, mầm đại họa của võ lâm.

Chính Lan mỉm cười:

- Chắc các vị muốn lợi dụng ta để báo thù cho Hồng Nhất Điểm chứ gì?

Tử lão không hề bối rối, gật đầu ngay:

- Đại hiệp đoán không sai, nhưng thực ra hai bên cùng có lợi. Nếu đại hiệp cứu được thân quyến của Âu Dương công tử, bọn lão phu xin dâng năm vạn lượng hoàng kim còn như giết luôn được ba lão Thái Sơn Phủ Quân, Đào Hoa cung chủ, Miêu Ứng Lão Tổ sẽ được thêm hai vạn lượng vàng cho mỗi thủ cấp.

Số vàng khổng lồ kia quả là vô cùng hấp dẫn, khó ai cưỡng lại được. Chính Lan đoán ngay Quý Thành Lâm là hậu thuẫn cho bọn họ.

Chàng cười mát:

- Còn chư vị sẽ khoanh tay chờ kết quả hay sao?

Đỗ Vĩnh Huy nóng nảy đáp:

- Làm gì có chuyện ấy, bọn tại hạ sẽ giao sinh mạng mình cho đại hiệp sai phái, dầu chết cũng chẳng sờn lòng.

Chính Lan gật gù:

- Thế thì được, tại hạ sẽ suy nghĩ về đề nghị của chư vị. Nhưng trước tiên xin cho biết kế hoạch hành động trước đã.

Tử lão vuốt râu đáp:

- Hòn đảo này có vị trí rất tốt, nếu phòng thủ chu đáo hơn bọn Bạch Liên giáo khó mà vào được. Nay nội gián chưa tìm ra có dọn đi nơi khác cũng vô ích. Chờ ngũ phu nhân bình phục, chiêu mộ lại đàn độc phong đang tản mát quanh nhà cũ, nơi này càng vững chắc hơn.

Thứ hai, bọn lão phu sẽ phong tỏa căn cứ, không cho ai ra cả, như vậy Bạch Liên giáo sẽ không biết rõ nội tình, tất kéo quân đến một lần nữa. Chúng ta dùng kế dĩ dật đãi lao, nắm chắc phần thắng lợi.

Chính Lan im lặng tán thành và tò mò hỏi:

- Vì sao các hạ lại không rời bỏ Bạch Liên giáo sớm hơn?

Tử Kính Nhan thở dài:

- Lão phu và bọn Hách Thiết Xuyên đâu biết rằng ngũ phu nhân còn sống và anh em Bồ Y hội tụ hợp nơi này, nên đành nhẫn nhục chịu sự khống chế, chờ cơ hội cứu gia quyến của Âu Dương công tử.

Chính Lan vẫn còn thắc mắc:

- Vì sao Bạch Liên giáo không giết hết con tin mà lại lưu lại làm gì? Võ công của bọn Lôi Dao, Thiết Xuyên đâu đáng để Bạch Liên giáo phải nhọc công lôi kéo?

Sơn Đông Tử Phòng ngượng ngùng thú nhận:

- Đại hiệp luận việc rất chính xác. Bạch Liên giáo giữ lại con tin để sau này uy hiếp Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ. Ông ta đã bất ngờ đào tẩu giữa đường và hăm dọa sẽ kéo Hỏa giáo ở Tây Vực vào Trung Nguyên. Hỏa khí của họ vô cùng lợi hại, vì vậy Thái Sơn Phủ Quân không dám đụng chạm đến con tin, và giữ kín hạ lạc tổng đàn.

Chính Lan yêu thương Hỏa chân nhân, xem ông như cha mẹ ruột của mình, nên rất hân hoan. Chàng vui vẻ nói:

- Nếu đúng như vậy thì giờ này Hỏa chân nhân đã sắp vào đến Trung Nguyên, chúng ta không đơn độc nữa rồi.

Bỗng chàng trở nên tư lự, im lặng rất lâu và tuyên bố:

- Tại hạ sẽ ở đây cho đến lúc ngũ phu nhân bình phục, sau đó sẽ trả lời dứt khoát.

Cả bọn rời mật thất, trở lên mặt đất. Chính Lan và Lâm Chấn Hạo được bố trí ở ngay trong khách sảnh tức nửa ngoài của tòa nhà bát giác.

Sáng mười tám tháng ba, Sơn Đông Tử Phòng đến bàn bạc với Chính Lan:

- Muốn tìm ra nội gián, phải mời cho được Ma Nhãn đầu đà Nhiếp Văn Sở ở Mỹ Nhân Cốc, cạnh dòng sông Ô Giang. Lão ta có thuật nhiếp hồn rất cao cường, hỏi ai cũng lời ra sự thật. Ngoài ra, lão còn thiện nghề độc dược, rất có ích cho chúng ta.

Chính Lan có biết nhân vật tà quái ấy, chàng cười bảo:

- Chưa chắc vàng ròng đã thu phục được Ma Nhãn đầu đà, ta sẽ cùng đi với Từ các hạ.

Từ lão cũng có ý ấy, mừng rỡ chấp thuận ngay. Hai người lên thuyền con rời đảo, vào trấn lấy ngựa của Chính Lan và Lâm Chấn Hạo, đi về hướng đông.

Trên đường đi, Từ lão kể lể:

- Ma Nhãn đầu đà vốn là người dân tộc Xá, tướng mạo cổ quái, xấu xí nên mặc cảm, ít khi ra khỏi Mỹ Nhân Cốc.

Chính Lan bật cười:

- Lão ta như vậy sao lại đặt tên nơi ở là Mỹ Nhân Cốc?

Từ Kính Nhan giải thích:

- Thứ nhất trước cửa cốc có một ngôi mộ cổ bằng đá, trên bia có khắc một chữ Ngu. Thứ hai, dân gian vùng Ô giang có truyền tụng rằng Hạng Vũ đã đem xác Ngu Cơ Từ Chi Hạ theo mình, lúc cùng đường mới chôn nàng ở sơn cốc, và ngôi mộ cổ kia chính là của Ngu Cơ. Vì vậy, sơn cốc kia được gọi là Mỹ Nhân cốc đã hàng trăm năm nay. Khi Ma Nhãn đầu đà chọn nơi ấy làm chỗ ẩn cư thì vẫn giữ nguyên tên cũ.

Trưa hôm sau, Chính Lan và Sơn Đông Tử Phòng đến Mỹ Nhân cốc. Quả nhiên, ngay mé hữu của cốc là một ngôi mộ cao hơn đầu người, chung quanh cỏ mọc đều, kẽ đá kín rêu xanh. Lạ lùng thay, dưới gốc hàng liễu già có cột đàn ngựa độ bảy con. Và trong cốc vọng ra tiếng quát tháo, tiếng rên la. Hai người vội xuống ngựa, lướt vào bên trong. Trước mặt họ là bãi chiến trường khốc liệt giữa một tăng nhân tóc dài cổ đeo vòng niệm châu tay cầm thiền trượng với sáu lão già mặc Miêu phục, sử dụng Miến Dao. Đứng vòng ngoài là một bà lão người Miêu gầy như que củi. Cuộc chiến vẫn quân bình nên Chính Lan và Tử Phòng ẩn sau một bụi cây quan chiến. Người lão luyện giang hồ chẳng bao giờ vội vã can thiệp khi chưa thật cần thiết. Từ Kính Nhan hạ giọng:

- Sáu lão già mặc Miêu phục kia chính là Nam Hoang lục tà. Không hiểu họ có oán thù gì với Ma Nhãn đầu đà mà lại đến đây?

Chính Lan gật gù tán thưởng thần lực và pho tượng pháp ảo diệu của Ma Nhãn đầu đà. Bản lãnh họ Nhiếp có thể so với Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ. Một mình lão tả xung hữu đột giữa vòng vây của lục tà mà chẳng hề nao núng. Bỗng bà lão người Miêu mặc y phục xanh đỏ diêm dúa kia cười lên the thé:

- Nhiếp Văn Sở, hai mươi năm không gặp, xem ra lão tiến bộ hơn xưa. Nhưng bổn động chủ sẽ cho lão nếm mùi bảo bối.

Dứt lời, từ trong ống tay áo mù ta bay ra hai con rết có cánh, thân dài ba gang, lưng đen bụng đỏ. Cặp rết giương đôi cánh bay vào trận, phủ sương độc xuống đầu Ma Nhãn đầu đà. Lão ta có vẻ úy kỵ chất độc kia, vung trượng cố đánh bật đi. Sơn Đông Tử Phòng thấy cặp rết bay, nhận ra lai lịch đối phương.

Lão nhàn mặt bảo:

- Té ra mù già kia là Ngô Công động chủ ở Nam Lĩnh. Mù ta nổi danh vua độc vật ở Miêu Cương. Phen này Ma Nhãn đầu đà nguy rồi.

Chính Lan từng được nghe Liễu Thi Mạn kể chuyện đất Miêu nên biết cả bảy người kia. Nam Hoang lục tà tàn ác hại người, có giết đi cũng chẳng sao.

Nhưng Ngô Công động chủ Bội Liên kia lại là cháu ruột của Kim Xà phu nhân sư phụ Thi Mạn. Bà ta tính tình kiêu ngạo, lạnh lùng nhưng không có ác tính gì cả. Nếu chàng nói ra lai lịch thì Ngô Công động chủ sẽ rút lui ngay, nhưng chàng lại không dám. Giữ kín thân phận là điều kiện tiên quyết để đối phó với Bạch Liên giáo.

Lúc này, Ma Nhãn đầu đà đã yếu thế, trúng một đao vào vai trái. Chính Lan không dám chần chừ, lướt nhanh vào trận. Trước tiên, chàng vung chưởng đánh văng cặp Tứ Dực Ngô Công đi. Chưởng kinh nặng như búa bổ khiến đôi rất đau đớn và sợ hãi, bay về với chủ nhân.

Kế đó, Chính Lan bốc thẳng lên không trung, giáng chưởng xuống đầu ba lão trong lục tà. Chiêu Hải Thượng Hàng Long chỉ gồm chín đạo chưởng phong nhưng mãnh liệt vô song. Ba lão người Miêu đầu biết chàng là ai, thần nhiên múa đao chống cự. Khi chưởng kinh ập xuống như núi đổ thì mới thức ngộ ra hiểm cảnh. Nhưng đã quá muộn màng, họ gào lên, rồi gục chết.

Bản lãnh hiện nay của Chính Lan còn cao cường hơn cả Hoàng Hạc Tú Sĩ và Báo Ứng Lang Quân ngày trước. Nhất là pho Cuồng Lãng Chưởng Pháp càng bội phần lợi hại. Nguyên do là vì chàng luyện Thái Âm chân khí, chưởng kinh âm nhu, mềm mại, phát ra rất êm ái, khi chạm mục tiêu đối phương mới phát hiện ra nó mãnh liệt đến dường nào.

Ma Nhãn đầu đà thừa cơ nhảy lùi, tròn mắt nhìn chàng trai lạ mặt. Ông không tin rằng có kẻ lại giết được tam tà chỉ trong một chiêu. Và Chính Lan đã xóa tan nghi vấn ấy bằng chiêu chưởng thứ hai. Song thủ của chàng xoáy tít, vỗ liền ba mươi sáu thức trong chiêu Quần Ngư Dực Ba, đánh thủng luồng độc phẫn của ba lão còn lại. Thân ảnh chàng như mũi tên lao vút qua màn phấn trắng, giáng chưởng vào ngực đối phương. Hai chiêu giết sạch Nam Hoang lục tà, Ngô Công động chủ sợ đến nhũn cả tứ chi. Bà càng kinh hoàng khi thấy đại sát tinh trẻ tuổi kia bước về phía mình.

Nhưng chàng ta lại nở nụ cười hiền hoà:

- Vì sao động chủ lại theo Nam Hoang lục tà đến chốn này?

Chung nường ngờ ngàng đáp:

- Lão thân có một người sư muội bị Bạch Liên giáo bắt giam. Lục Tà bảo rằng họ biết vị trí tổng đàn, và nếu lão thân giúp họ giết được Ma Nhãn đầu đà, thì lục tà sẽ hợp lực cùng lão thân đến đây cứu Liễu nha đầu.

Chính Lan không ngờ bà ta lại nặng tình với Liễu Thi Mạn như vậy. Chàng cảm động nói:

- Động chủ muốn Thi Mạn thì xin đi theo tại hạ.
 Ngô Công động chủ hân hoan gật đầu. Lúc này, Ma Nhãn đầu đà đã được Từ lão băng bó xong. Lão bước đến lạnh lùng nói:
 - Lão phu chẳng phải kẻ vô ơn, nhưng không thích người ngoài xen vào chuyện của mình. Các hạ đến đây chắc có dụng ý?
 Tính lão cổ quái đến mức này thì quả là hiếm có. Sơn Đông Tử Phòng bối rối trình bày ý định của mình. Nào ngờ Đầu Đà cười nhạt:
 - Lão phu đã chán sống và không muốn dính vào ân oán giang hồ. Nếu nhị vị muốn đòi lại mạng này, lão phu sẵn sàng tự sát cho sạch nợ.
 Từ Kính Nhan chết điếng người, chẳng biết phải đối phó thế nào với lão quái vật này. Đến Ngô Công động chủ còn phải than trời:
 - Thực ta chưa thấy trên đời có ai lại cổ quái hơn lão.
 Vậy mà Chính Lan lại thản nhiên ngâm nga:
 “Nhân nhàn quế hoa lạc
 Dạ tĩnh xuân sơn không
 Nguyệt xuất minh sơn điều
 Thời minh xuân giản trung.”(15)
 Ma Nhãn đầu đà biến sắc hỏi ngay:
 - Các hạ ngâm bài Điều Minh Giản(16)này có ý gì?
 Chính Lan ung dung đáp:
 - Bốn năm trước, tại hạ đi ngang cánh rừng ở chân núi Thái Bạch. Tình cờ có cứu được một gã tiều phu thoát khỏi nanh vuốt mãnh hổ. Gã liền mời tại hạ về nhà chơi, say sưa suốt ba ngày. Gã thường ngâm nga bài thơ ấy nên tại hạ thuộc lòng. Cả hai đứa con trai nhỏ bé của gã cũng thuộc, chúng rất kháu khỉnh và thông tuệ. Gã tiều phu ấy kể rằng vì tình yêu đối với người vợ hiện tại mà bị thân phụ đuổi đi. Lòng lúc nào cũng nhung nhớ cố hương mà chẳng dám về. Ma Nhãn đầu đà như người bị chùy sắt nện vào, lão đảo ôm ngực. Lão run rẩy hỏi:
 - Các hạ có gặp vợ của hắn không?
 Chính Lan nghiêm giọng:
 - Có chứ, nàng ta quả là một hiền phụ hiếm có, đối với trượng phu một lòng kính cẩn và yêu thương. Dù cảnh nhà có nghèo khó vẫn luôn cười, cần mẫn chăm sóc con thơ.
 Ma Nhãn đầu đà sa lệ lắm lắm:
 - Tội nghiệp Vân nhi, té ra ta mới là kẻ hồ đồ.
 Lão quì xuống vái tạ:
 - Ơn cứu mạng khuyến tử, lão phu xin đề đầu bái tạ. Mong công tử chỉ chỗ để lão phu đi rước con cháu về.

Chính Lan mỉm cười:

- Tôn giá cứ viết thư, tại hạ hứa trong vòng ba tháng sẽ đưa được gia đình Nhiếp Tường Vân về đây. Trước mắt, mong tôn giá đến Vu Hồ giúp Bồ Y hội tìm ra nội gián. Việc này rất cấp bách, mong tôn giá giúp cho.

Ma Nhãn đầu đà khẳng khái nói:

- Lão phu xin tuân mệnh.

Và lão ngượng ngịu cười:

- Thực ra thì lão phu cũng rất xấu hổ khi đến đây. Công tử rước dùm là thượng sách.

Lão đã nói thực lòng mình, vì mười năm trước, con trai lão là Nhiếp Tường Vân đã chuộc một kỹ nữ về làm vợ. Đầu đà nổi lòi đình đuổi cả hai đi. Sau đó, lão sống trong niềm ray rứt khôn nguôi, tính tình trở nên quái dị. Nay nghe nói nàng kỹ nữ kia rất hiền thực và sanh cho lão hai đứa cháu trai, đầu đà mừng như sống lại. Nhưng bảo lão đến tận nơi rước về thì biết ăn nói làm sao đây?

Ma Nhãn đầu đà vác sáu tử thi xuống Ô giang, giao sớn cốc lại cho lão bộc già, thu xếp hành lý đi theo Chính Lan. Tất nhiên Ngô Công động chủ cũng tháp tùng.

Chiều hôm sau, bốn người về đến Vu Hồ. Ngay đêm ấy, Ma Nhãn đầu đà thi triển Nhiếp Hồn đại pháp, tra hỏi từng người. Khi đến lượt Kim Hoàn Đào Trương Lâm thì gã cắn lưỡi tự sát. Không còn ai khác, mọi người yên tâm, hết lời tán dương đầu đà. Nhiếp lão đã giải tỏa được nỗi niềm riêng nên rất vui vẻ, hòa đồng, không khó chịu như trước nữa. Nhưng Chính Lan vẫn khẳng khái giữ kín bí mật sống còn của mình, tiếp tục đóng vai Báo Ứng Lang Quân đệ nhị đại.

Hai ngày sau, Tiểu Cúc lên báo rằng Thi Mạn đã hồi tỉnh, bắt đầu ăn uống đều đặn. Sớn Đông Tử Phòng dắt Ngô Công động chủ xuống mật thất thăm nàng. Chính Lan thản nhiên đi theo.

Chung nường vừa thấy Thi Mạn đã chạy đến ôm và khóc lóc:

- Tội nghiệp sư muội, mới đôi mươi mà đã góa chồng, lại còn bệnh hoạn suýt chết thế này.

Bà liền thoảng kể lại cho nàng nghe câu chuyện ở Mỹ Nhân cốc. Thi Mạn cũng không ngờ vị sư tỷ khô khan này lại là người đầy tình nghĩa như vậy.

Trịnh Thiệu giới thiệu Chính Lan với nàng:

- Bẩm phu nhân, đây chính là Trọng đại hiệp, người đã chữa trị vết chưởng thương cho phu nhân.

Khi tỉnh lại, nàng đã được tỷ nữ Tiểu Cúc kể lại cho nghe. Giờ thấy mặt ân nhân, lòng càng thêm hổ thẹn. Chàng trai anh tuấn, tài ba kia

đã đụng chạm đến thân thể nàng. Nhưng do bản chất sơn dã, phóng khoáng, nàng không đặt nặng vấn đề nam nữ hữu biệt, nhanh chóng xua tan nỗi băn khoăn trong lòng. Thi Mạn vòng tay nói:

- Tiểu muội cảm ơn đại hiệp đã cứu mạng.

Chính Lan nhìn gương mặt gầy gò, hốc hác, lòng yêu thương bùng cháy. Chỉ muốn bước đến ôm nàng vào lòng. Nhưng hoàn cảnh không cho phép, chàng đành gượng cười, nói vài câu khách sáo:

- Phu nhân chớ có bận tâm vì việc ấy. Tương trợ đồng đạo là nghĩa vụ của người hiệp khách.

Thi Mạn buồn bã bảo:

- Khẩu khí của đại hiệp chẳng khác gì tiên phu lúc còn sinh thời.

Chính Lan giật mình, tự nhủ sẽ cẩn trọng hơn.

Những ngày sau đó, Bồ Y hội rộn ràng đốc sức xây dựng lại căn cứ và tuyển phòng thủ. Ngô Công động chủ đến khu rừng quanh Âu Dương gia trang, chiêu mộ đàn độc phong của Thi Mạn đưa về Vu Hồ.

Bà và Ma Nhãn đầu đà trở thành hộ pháp của Bồ Y hội. Đầu tháng tư, Thi Mạn đã hoàn toàn bình phục, Chính Lan lặng lẽ rời Vu Hồ, không nói một lời từ biệt. Lâm Chấn Hạo bị bỏ lại, vui vẻ tham gia Bồ Y hội.

Âu dương chính Lan

Hồi 11

Tam gốc thủy chi tam nghĩa sĩ

Đào hoa vĩnh bất kiến đông phong

Chàng đi rồi, các cao thủ đầu não họp lại bàn bạc. Sơn Đông Tử Phòng vỗ đầu bứt tóc nói:

- Tính cách của Trọng Phú Lan quả là khó hiểu, gã nghèo kiết xác mà vẫn đứng vững trước sổ vàng khổng lồ chúng ta đã đề nghị. Mất gã còn ai để đối phó với bọn ma đầu Bạch Liên giáo.

Thanh Long Trảo tiếp lời:

- Thiểm Điện Thần Kiếm Đỗ Vĩnh Huy đã đi núi Thái Bạch rước gia đình Nhiếp Tường Vân, đồng thời đón cả Hỏa chân nhân. Trước mắt, chúng ta cứ tôn ngũ phu nhân làm hội chủ, cố thủ nơi này, chờ Tây Môn lão gia đến rồi sẽ tính.

Lâm Chấn Hạo có ơn với Bồ Y hội nên được giao chức đường chủ,

có mặt trong cuộc họp. Gã rút rề nói:

- Hôm kia Trọng huynh có hỏi mượn tại hạ ba trăm lượng bạc, nói là để mua sắm y phục, nào ngờ y lại bỏ đi.

Từ lão nóng ruột hỏi ngay:

- Thế Trọng đại hiệp còn nói gì nữa không?

Họ Lâm bỗng đỏ mặt, ấp a ấp úng:

- Trọng huynh còn cười và nói đùa rằng: “Nếu ta không trả nổi, Lâm lão đệ cứ đòi ngừ phu nhân.”

Thi Mạn mỉm cười:

- Không sao, tiểu muội thọ đại ân của Trọng đại hiệp, dẫu ngàn vàng cũng sẵn sàng hoàn lại cho Lâm huynh.

Sau đó, Bồ Y hội kiện toàn tổ chức, ráo riết huấn luyện thủ hạ.

Một hôm, Thi Mạn đi đến khoảng sân rộng phía đông của đảo xem anh em Bồ Y hội luyện võ. Lúc này Lâm Chấn Hạo đang tỉ thí với Trịnh Thiệu. Công lực họ Lâm tuy kém hơn nhưng kiếm pháp kín đáo, thân pháp biến ảo, linh diệu nên cầm đồng với Trịnh Thiệu. Thi Mạn sửng sờ nhận ra họ Lâm đang thi triển bộ pháp trong Hoàng Hạc Kinh Vân của Chính Lan. Nàng chăm chú quan sát và tin rằng mình không thể làm lẫn, vì bản thân Thi Mạn cũng biết tuyệt kỹ này. Chờ hai người ôn luyện xong, Thi Mạn cho mời họ Lâm vào tòa thạch thất hỏi chuyện. Chỉ có sư tỷ nàng là Ngô Công động chủ tham dự. Chấn Hạo rút rề hỏi:

- Chẳng hay hội chủ có điều gì chỉ giáo?

Thi Mạn dịu giọng:

- Xin Lâm đường chủ cho bọn nhân biết đã học pho thân pháp kia của ai?

Chấn Hạo thở phào, vui vẻ đáp:

- Chính Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan đã dạy cho thuộc hạ, y còn bổ khuyết cho pho Hoa Sơn kiếm pháp, nhờ vậy tại hạ mới địch lại Trịnh Thần Bộ.

- Thế Lâm đường chủ gặp Trọng Phú Lan ở đâu?

- Bẩm hội chủ, ở bờ bắc sông Hoài. Dường như y đi từ hướng bắc xuống, và chẳng hề có hành lý gì cả.

Thi Mạn cho gã lui ra và gọi Miêu nữ Tiểu Cúc vào. Nàng nghiêm giọng bảo:

- Cúc nhi, em hãy kể lại chi tiết việc Trọng đại hiệp trị thương cho ta. Y đã chạm vào những chỗ nào trên cơ thể và sắc diện lúc ấy ra sao? Thực ra, Trịnh Thiệu đã bảo Tiểu Cúc giấu giếm bớt sự thực, để Thi Mạn đỡ hổ thẹn. Tiểu Cúc xoa chiếc bụng tròn trĩnh của mình, uể oải vận lưng rồi mỉm cười:

- Nô tỳ thấy y tự nhiên chẳng khác gì các thầy mo của người Miêu chúng ta. Y đưng chạm, xoa bóp toàn thân chẳng có chút ngưng ngừng. Nhưng tiểu muội có cảm giác rằng y không hề nổi tà tâm, động tác y dịu dàng, như sợ làm phu nhân bị đau vậy.

Thi Mạn chấn động, lặng người nhớ lại phong thái cử chỉ của Báo Ứng Lang Quân. Ánh mắt của gã nhìn nàng lúc nào cũng trìu mến và dạt dào yêu thương. Thi Mạn đang đau khổ, thương nhớ Chính Lan nên không hề để ý đến gã, nay hồi tưởng lại, Thi Mạn rùng mình nhận ra họ Trọng có nhiều điểm giống Chính Lan. Nhưng tiếng tăm của Vô Đễ Uyển lừng lẫy đã lâu, chưa ai xuống được mà toàn mạng trở lên, huống hồ Chính Lan đang thọ trọng thương, làm sao sống nổi?

Nỗi phân vân khiến Thi Mạn đau lòng vô hạn, dòng châu tuôn lã chã. Nhưng chính Ngô Công động chủ đã là người gỡ rối cho nàng, bà hỏi Tiểu Cúc:

- Cúc nhi, lúc họ Trọng chữa thương cho Liễu sư muội thì Hồng Quan Kim Xà đang ở đâu, và thái độ của nó thế nào?

Tiểu Cúc gãi đầu cố nhớ lại, ngờ ngác đáp:

- Đúng là có chuyện lạ, lúc ấy xà nhi quán quanh thanh gỗ giăng mùng ở góc giường bên ngoài, gần đầu của phu nhân. Vậy mà Trọng Phú Lan chẳng hề sợ hãi, ngồi ngay xuống mép giường chuẩn mạch, và xà nhi nằm im thin thít. Nô tỳ vì quá mệt mỏi nên không chú ý đến hiện tượng ấy.

Chu nương phân vân bảo:

- Liễu sư muội, chẳng lẽ Chính Lan còn sống?

Thi Mạn cũng mong như vậy, ôm lấy Ngô Công động chủ khóc ròng. Khi quá mừng rỡ, nữ nhân cũng khóc nhiều như lúc thương tâm. Dù chưa chắc chắn lắm nhưng Thi Mạn cũng quyết tâm đi tìm Trọng Phú Lan để kiểm chứng. Hai người bàn bạc một hồi, chạy đến phòng của Chính Lan tìm kiếm.

May thay chàng còn để lại đôi giày rách. Cặp Tứ Dực Ngô Công là kỳ vật của đất Miêu Cương, ngoài độc tính vô song còn có tài đánh hơi rất tuyệt diệu.

Thi Mạn cho mời Sơn Đông Tử Phòng đến, nói cho lão biết phát hiện của mình. Tử lão hoan hỉ phi thường, bật cười khanh khách:

- Lão phu cũng đã bắt đầu nghi ngờ Báo Ứng Lang Quân là Chính Lan. Chiếc răng cửa hàm dưới của gã mẻ một miếng, chẳng khác gì Hồng Nhất Điểm. Khi Ma Nhãn đầu đà bảo rằng Báo Ứng Lang Quân mang mặt nạ, lão phu càng khẳng định thêm.

Thi Mạn giao sự vụ Bố Y hội cho lão rồi cùng Ngô Công động chủ rời

đảo. Ngoài Từ lão và Tiểu Cúc ra, chẳng ai biết họ đi đâu.

* * *

Nhắc lại, Chính Lan thấy Thi Mạn đã bình phục, quyết định lên đường đến Lạc Dương, nhờ Đại Đầu Cái, bang chủ Cái bang, giúp đỡ trong việc tìm kiếm nơi giam giữ con tin. Thứ hai, chàng sẽ dùng thân phận Báo Ứng Lang Quân chém giết bọn giáo đồ Bạch Liên giáo, dụ cho Thái Sơn Phủ Quân, Đào Hoa cung chủ và Miêu Ưng Lão phải xuất hiện.

Bỗng chàng nhớ đến Đào Hoa cung, tự hỏi lẽ nào một nơi có địa thế hiểm yếu, và cơ ngơi đồ sộ như vậy, lại không được chọn làm tổng đàn Bạch Liên giáo? Chàng quyết định đi Thái An một chuyến để dò thám xem sao. Nếu không có kết quả, sẽ đến Lạc Dương.

Mười ngày sau, Chính Lan có mặt ở Từ Châu. Chàng dùng cơm trưa xong, lên đường tìm đến Đào Hoa cung. Trước đó, chàng đã mua một thanh trường kiếm với giá ba chục lượng. Chàng không thể sử dụng tiểu kiếm vì sợ lộ thân thế. Cuộc chiến trước mắt rất nguy hiểm, phải có vũ khí mới phát huy hết được sở học.

Cuối giờ mùi, Chính Lan đã rời xa thành Từ Châu được bốn chục dặm. Trước mặt là một cánh rừng rậm râm mát, chàng thúc ngựa phi mau, định nghỉ chân một lúc, và để tuấn mã gặm ít cỏ xanh.

Đến nơi, Chính Lan xuống ngựa, ngồi dựa gốc cây, mặc cho con ngựa nhăm nháp trên bãi cỏ ven rừng. Chợt từ hướng bắc có tiếng chân chạy thình thịch và tiếng vó ngựa khua vang. Chàng ngược lên, nhìn thấy ba bóng người áo xanh chạy đến. Theo sau họ là đoàn kỵ sĩ, cũng áo xanh. Đóa sen trên ngực tổ cáo họ đều là thủ hạ Bạch Liên giáo nhưng không hiểu sao lại truy sát ba người chạy bộ?

Khi ba gã đến gần, chàng mới biết họ là Hán Trung Tam Ngốc. Vì đầu chúng chít khăn nên chàng khó nhận ra. Ba gã ngốc đều mang thương tích, thở hổn hển như trâu rống, rẽ vào chỗ Chính Lan đang ngồi. Mục tiêu của họ là túi da đựng nước trên tay chàng. Nhị ngốc Hồ Giả vung đao hăm dọa:

- Mau đưa túi nước cho bọn lão gia.

Chính Lan mỉm cười, ném cho gã Hồ Giả uống một ngụm, đưa cho đại ngốc rồi nói oang oang:

- Uống đi rồi đánh một trận cuối cùng, có chạy cũng chẳng thoát được đâu.

Lúc ba gã uống sạch túi nước thì đoàn nhân mã kia tràn đến. Tổng cộng khoảng hai mươi tên và dẫn đầu bởi một cặp nam nữ áo xanh, thắt lưng vàng. Đám còn lại đều mang thắt lưng đen như bọn tam ngốc, suy ra vai vế hai người ấy cao hơn.

Chính Lan ngỡ ngàng nhận ra gã đại hán vạm vỡ ấy là Lôi Dao Hứa Hoa. Chẳng không hiểu chuyện gì xảy ra, lặng lẽ chờ xem diễn biến. Hứa Hoa và đám giáo đồ Bạch Liên giáo xuống ngựa vây chặt lấy Hán Trung Tam Ngốc, vô tình vây cả Chính Lan vào giữa.

Tam ngốc Hồ Phùng Tường ngoác miệng chửi liên:

- Hứa Hoa, người đứng là đồ súc sinh mặt hạng. Đại ca vừa mới chết chẳng bao lâu, người đã vì nữ sắc, quyền lực mà phản bội anh em. Bọn ta tuy vô học, ngốc nghếch nhưng có chết đi cũng chẳng xấu hổ khi gặp đại ca dưới chốn suối vàng.

Chính Lan nghe lòng đau nhói, quan sát dung mạo Lôi Dao. Gã mập hơn trước, nhưng mặt xanh, mắt thâm quầng, có lẽ nữ nhân lăng ló, kêu gọi đứng cạnh gã chính là nguyên nhân.

Hứa Hoa bị chửi quá nặng, giận tím mặt nói:

- Mỗi người một chí hướng, làm sao trách ta được? Nay Bạch Liên giáo hùng mạnh nhất võ lâm, lại giam giữ vợ con Chính Lan ở đâu không rõ, chẳng lẽ ta cứ phải ngậm đắng nuốt cay đóng vai hàng thần lơ láo mãi sao? Chính Lan có đến sáu vợ, Hứa mỗ tìm cho mình một người ưng ý chẳng lẽ lại không được?

Đại ngốc khôn ngoan hơn nên đấu dịu:

- Người nói vậy cũng phải, mỗi người một chí hướng, chẳng thể ép được. Vậy người hãy tha cho bọn ta về quê cũ có được chăng?

Lôi Dao cười nhạt:

- Bọn người làm gì có quê hương mà về. Ta biết rõ các người định đến núi Cửu Hoa, gia nhập Hồng Diễm hội để chống lại Bạch Liên giáo.

Chính Lan không ngờ lại có một bang hội như vậy. Nữ nhân kia tiếp lời họ Hứa:

- Các người bỏ đi không sợ giáo chủ hạ sát vợ con Chính Lan hay sao?

Nhị ngốc cười hì hì:

- Này cái con mụ mông to kia, người đừng hòng hù dọa bọn lão gia vô ích. Sơn Đông Tử Phòng đã cho bọn ta biết rằng Bạch Liên giáo chẳng bao giờ dám đụng đến con tin. Hỏa chân nhân cùng các cao thủ Hỏa giáo sắp vào đến Trung Nguyên rồi. Mụ và gã khốn kiếp kia cũng không thoát chết đâu.

Nữ nhân giận dữ quát:

- Giết bọn chúng cho ta.

Mười tám tên áo xanh theo ả xông vào, Lôi Dao cũng chẳng hề ngập ngừng, dở pho đao pháp lừng danh tấn công đại ngốc. Chính Lan nhận ra gã chẳng hề nương tay, chẳng vừa phần hận vừa chua chát

khôn cùng. Ba gã ngốc đã thọ thương từ trước nên lâm ngay vào thế hạ phong. Nhưng chúng vẫn liều mạng chiến đấu rất kiên cường. Chính Lan thấy đại ngốc bị bảo đao của Hứa Hoa rạch thêm một đường nơi bắp tay tả, chàng giận dữ gầm vang, lướt đến trận địa. Chưởng kinh lớp lớp theo nhau giáng vào màn đao quang, đánh bật thanh đao khỏi tay Hứa Hoa và vổ vào ngực gã. Lôi Đao hự lên, văng ngược ra sau, lăn lông lốc trên mặt cỏ, mê man bất tỉnh. Chiêu Nguyệt Anh Thu Phong này, Chính Lan chỉ dùng có năm thành công lực nên họ Hứa không chết.

Nhưng chiêu thứ hai lại nặng nề gấp đôi, đánh gãy xương vai, xương lồng ngực của ả lẳng lơ kia, rồi chàng hạ thân xuống lao vào hàng ngũ bọn giáo đồ, thi triển phần thượng của pho Cuồng Lãng Chưởng Pháp.

Pho tuyệt chưởng này có đến tám mươi một chiêu, gồm chín chiêu phách không chưởng và bảy mươi hai chiêu phối hợp, gồm đủ quyền, cước, chưởng, trảo. Tuy là phần thượng, dành cho người công lực yếu kém, chưa đủ sức phát ra phách không chưởng, nhưng cũng vô cùng biến ảo, lợi hại. Nhất là đối với kẻ có đến hơn hoa giáp công lực như Chính Lan. Thủ cước chàng liên tiếp đưa ra hàng loạt đòn, nối nhau như sóng Trường giang. Với phép khoái chưởng tuyệt luân này, bọn giáo đồ Bạch Liên giáo làm sao địch nổi?

Chúng bỏ chạy thì bị Hán Trung Tam Ngốc chặn lại. Cuối cùng, chẳng còn một ai sống sót cả. Chính Lan dừng tay, nhìn về phía Lôi Đao, phát hiện nhị ngốc đang định chặt đầu Lôi Đao. Chính Lan quát vang:

- Dừng tay, không cần phải giết gã.

Chút tình nghĩa ngày xưa khiến chàng đau đớn, không muốn Lôi Đao chết. Nhị ngốc bực bội hỏi lại:

- Kẻ đã táng tận lương tâm, lừa thầy phản bạn như vậy làm sao tha được?

Chính Lan tàn nhẫn nhớ đến câu “quân tử cố cùng.” Lôi Đao là người thiếu ý chí, không giữ được đạo nghĩa khi lâm vào cảnh khốn cùng.

Vậy mà ba gã ngốc kia vẫn một lòng một dạ chung thủy với người đã chết. Phải chăng Khổng Phu Tử hoàn toàn đúng khi bảo rằng kẻ khờ dại, mộc mạc gần với đức nhân hơn? Chàng quát mắt bảo:

- Ta bảo tha là tha.

Anh mất uy nghiêm của chàng khiến nhị ngốc sợ hãi, không dám cãi lệnh. Ba gã định quì xuống vái tạ. Chính Lan xua tay hỏi ngay:

- Phải chăng ba vị vừa đào thoát khỏi Đào Hoa cung?

Đại Ngốc đáp:

- Bẩm đại hiệp phải.

Chính Lan hỏi thêm:

- Vậy ba vị có dám đoán chắc rằng Đào Hoa cung không phải là nơi giam giữ tù nhân?

Nhị ngốc quả quyết:

- Bẩm đúng vậy, anh em tại hạ được tự do đi lại nên đã dò xét khắp cung, hoàn toàn không thấy một nhà lao nào cả.

Chính Lan biết gã nói đúng. Nếu không Bạch Liên giáo đâu dại gì để tam ngốc ở đây. Chàng bảo chúng:

- Mua cướp lấy ba con tuấn mã rồi rời nơi này mau.

Ba gã vâng dạ nhưng lại chạy đến lục soát lưng áo các tử thi, gom góp vàng bạc. Chính Lan mỉm cười thông cảm, chàng đã trải qua cảnh thiếu thốn nên hiểu rằng tiền bạc rất cần khi dong ruổi ngàn dặm. Tất nhiên là cả tam ngốc và Lôi Dao đều không mang bọc hành lý. Nhị ngốc bèn bỏ tất cả vào tay nải của Chính Lan. Gã cười hề hề:

- Số ngân lượng này xem như để bồi thường tiền thuốc men cho anh em tại hạ.

Đại ngốc biết điều hơn, đỡ lời em mình:

- Dĩ nhiên đại hiệp cũng có phần.

Chính Lan phì cười:

- Nhanh chân lên, đừng cà kê nữa.

Bốn con ngựa phi nước đại về hướng đông. Được vài chục dặm thì trời tối, may mà vừa lúc đến một tiểu trấn.

Chỉ nửa canh giờ sau, ba gã ngốc đã tắm rửa, băng bó xong, và còn kịp ra ngoài mua sắm vài bộ y phục. Bốn người quây quần quanh mâm cơm trong một quán trọ, đại ngốc lễ phép hỏi:

- Xin ân công cho biết tính danh?

Chính Lan nghiêm giọng:

- Ta là Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan.

Ba gã này dốt đặc nên chẳng thể nào biết đến thanh danh một người đã chết bảy chục năm. Nhị ngốc bỗng bùi ngùi nói:

- Bọn tại hạ cũng có một vị đại ca tên Lan như ân công, tiếc rằng người đã chết được hơn một năm rồi.

Chính Lan cảm động, ngắt lời gã:

- Hồng Diễm hội là tổ chức nào vậy?

Đại Ngốc cất tiếng:

- Trong khoảng một tháng nay, giang hồ truyền tụng về Hồng Diễm hội ở Cửu Hoa sơn. Nghe nói họ là những hào kiệt trẻ tuổi, từng tôn xưng Hồng Nhất Diễm Âu Dương Chính Lan làm thần tượng, nay thấy đại ca của bọn tại hạ chết thảm, thân quyến mười mấy người lại

bị Bạch Liên giáo bắt giam, họ phần nộ, đồng lòng chung sức để đòi lại công đạo cho Hồng Nhất Điểm. Họ chưa có hội chủ, nên định ngày đầu tháng năm sẽ mở đại hội để cử người tài đức.

Tam ngốc Hồ Phùng Tường đắc ý cướp lời:

- Bọn ta là nghĩa đệ của Hồng Nhất Điểm, lại nổi danh hiệp khách từ lâu. Phen này chắc chắn sẽ chiếm được ngôi hội chủ.

Chính Lan cười khẩy:

- Võ nghệ tam vị có địch lại bọn đầu sỏ Bạch Liên giáo hay không mà dám mơ tưởng đến chức hội chủ?

Ba gã ngốc bẽn lễn cúi đầu. Nhị ngốc lảm bảm:

- Nếu anh em tại hạ không xứng đáng thì trong đám thiếu niên kia cũng chẳng có ai hơn được.

Lần này thì tam ngốc tỏ ra thông minh hơn. Gã nhìn Chính Lan nở nụ cười cầu tài:

- Hay là ân công lên làm hội chủ Hồng Điểm hội, với bản lĩnh của người thì đâu sợ gì bọn Thái Sơn Phủ Quân?

Hai gã kia cực lực tán thành, Chính Lan cười mát:

- Có một người vừa nói tên ra đã trở thành hội chủ ngay, chẳng cần phải so tài, độ sức. Đó là ngũ phu nhân Liễu Thi Mạn.

Ba gã ngốc ủa thật lớn, lấp bắp nói:

- Té ra ngũ đại tẩu không bị bắt sao?

Chính Lan gật đầu:

- Đúng vậy. Hiện giờ nàng ta đang ở Vu Hồ với Sơn Đông Tử Phòng, Thanh Long Trảo, Thiên Thủ Thư Sinh và hai trăm anh em Bồ Y hội.

Đại ngốc mừng rỡ nói:

- Thế thì bọn tại hạ sẽ đi ngay Vu Hồ, không đến với Hồng Điểm hội nữa.

Chính Lan bác ngay:

- Không được, ba vị bắt buộc phải tham gia Hồng Điểm hội, dù có được bầu làm hội chủ hay không. Sau đó sẽ đưa Hồng Điểm hội phối hợp cùng Bồ Y hội mà đối phó với Bạch Liên giáo.

Chàng kể lại mọi việc ở Vu Hồ, dặn dò kỹ lưỡng ba gã ngốc về kế hoạch hành động. Hán Trung Tam Ngốc bỗng có cảm giác như đang được đại ca Chính Lan chỉ bảo, bất giác nhất nhất tuân theo.

Mười một ngày sau, bọn Chính Lan đến trấn Lăng Dương gần chân núi Cửu Hoa. Sáng mai đã là ngày khai mạc đại hội của Hồng Điểm hội. Nơi đây, đang diễn ra một hiện tượng kỳ lạ nhất lịch sử võ lâm.

Hàng ngàn chàng trai tuổi trên dưới ba mươi áo học trò vải thô, mũ thư sinh đen, vai mang kiếm trần ngập khắp nơi. Có nhiều người giống Âu Dương Chính Lan đến nỗi ba gã ngốc phải sa lệ vì thương

nhớ đại ca. Tuy nhiên, họ đều rất ít khi nở nụ cười, ánh mắt long lanh thù hận, mặt lạnh như tiền.

Chính Lan vô cùng cảm động nhưng lại càng bội phần lo lắng. Họ có lòng nhiệt huyết nhưng thiếu bản lĩnh và kinh nghiệm để đối phó với tà ma. Không chừng, chính người của Bạch Liên giáo sẽ trà trộn vào và trở thành hội chủ. Không có Sơn Đông Tử Phòng ở đây, chàng đành phải dựa vào Hán Trung Tam Ngốc để cứu vãn tình hình.

Người quá đông nên bọn chàng không tìm được chỗ trọ. Chính Lan suy nghĩ rồi bảo:

- Chúng ta cứ lên thẳng núi Cửu Hoa mà nghỉ ngơi. Nhân tiện tìm hiểu xem ai là người đã triệu tập đại hội này.

Nhị Ngốc khen phải:

- Đúng thế, bọn tại hạ thừa danh nghĩa để tham gia ban tổ chức.

Ánh tà dương mùa hạ đỏ rực trải vàng trên chín ngọn núi, khiến Cửu Hoa sơn càng thêm diễm lệ.

Chính Lan hỏi thăm đường, ngạc nhiên khi thấy căn cứ của Hồng Diễm hội nằm ngay trên nền cũ của tòa đạo am nơi Cửu Hoa Bà Bà từng ẩn dật. Bốn người gởi ngựa nhà tiểu phu, phi thân lên núi.

Khoảng rừng trúc trên bình đài giờ đây đã bị chặt sạch, và những thân trúc ấy đã biến thành mấy chục căn tiểu xá vây quanh một khoảng đất rộng ở giữa có lời đài bằng tre. Cuối đường sơn đạo có bốn hán tử đứng gác. Họ hòa nhã vòng tay chào và hỏi:

- Sáng mai đại hội mới khai mạc, chư vị lên núi làm gì?

Nhị ngốc vênh mặt đáp:

- Bọn tại hạ là Hán Trung Tam Hiệp, nghĩa đệ của Hồng Nhất Diễm, muốn tham gia việc tổ chức đại hội.

Gã chột mắt cười khẩy:

- Tam vị bấy lâu phục vụ cho Bạch Liên giáo, còn tư cách gì mà xưng là em của Âu Dương công tử?

Đại ngốc giận dữ nói:

- Bọn chúng đem sinh mạng thê tử của đại ca bọn ta ra làm áp lực. Là phận em, Hán Trung Tam Hiệp đành phải nhẫn nhục, có thế mà người cũng không hiểu sao?

Chính Lan không muốn dài dòng lời thôi, truyền âm chỉ bảo cho đại ngốc, gã hiểu ý nghiêm giọng:

- Nay anh em ta đã điều tra ra hạ lạc thân quyến của đại ca. Bọn người không mau đưa vào yết kiến những nhân vật chủ chốt, thì đừng trách sao Hán Trung Tam Hiệp tàn nhẫn?

Gã cao gầy biến sắc, dịu giọng:

- Vậy để tại hạ chạy vào trong bẩm báo.

Gã rảo bước về phía căn trúc xá trong cùng. Lát sau trở ra, kính cẩn mời khách vào.

Căn trúc xá này tuy thoạt nhìn có vẻ cũng giống như những căn khác, nhưng vào rồi mới biết nó sâu gấp đôi. Gian ngoài là khách sảnh rộng rãi, được ngăn bởi một tấm rèm làm bằng những đoạn trúc ngắn xâu với nhau. Ngoài này đèn nền sáng rực nhưng sau rèm hoàn toàn tăm tối. Hán tử cao gầy mời bọn Chính Lan ngồi xuống quanh chiếc bàn gỗ mộc, rồi cung kính vòng tay, hướng vào bức rèm trúc thưa rằng:

- Bẩm ngũ vị lão gia, khách đã đến.

Như vậy, bộ phận đầu não có đến năm người. Hán tử lui ra ngoài, và từ sau bức rèm có tiếng người già nua vọng ra:

- Chư vị bảo rằng biết được hạ lạc thân quyến của Hồng Nhất Điểm đại hiệp xin cứ trình bày cho bọn lão phu nghe thử.

Chính Lan vội truyền âm chỉ dẫn. Nhị ngốc liền cười nhạt:

- Tin này cực kỳ quan trọng, đâu thể dễ dàng tiết lộ cho những người không rõ lai lịch. Biết đâu chư vị là người của Bạch Liên giáo thì sao? Người kia bật cười quái dị:

- Còn lão phu thì lại nghi ngờ bọn ngươi vâng lệnh Thái Sơn Phủ Quân đến đây dò xét.

Đại ngốc bỗng cười vang:

- Thôi đi lão Đại Đầu Cái kia, đừng giả ma giả quỷ nữa, đến lòng trung nghĩa của Hán Trung Tam Hiệp mà còn nghi ngờ thì làm sao tổ chức được Hồng Điểm hội?

Người kia gằn giọng:

- Giới cho ba gã ngốc, làm sao bọn ngươi lại nhận ra lão hóa tử ta? Nếu không nói rõ thì đừng hòng thoát khỏi chốn này.

Đại ngốc ung dung nói:

- Chỉ cần quan sát bọn gác cửa là nhận ra ngay thôi. Tên thì chột, tên thì cà nhắc, tên thì mất mấy ngón tay, tên thì ngễnh ngãng. Hơn nữa, cách chúng cúi đầu chào đúng là của đám ăn mày.

Đại Đầu Cái lặng yên một lúc, cười khà khà:

- Lão phu không tin bọn ngốc tử này lại đột nhiên trở nên thông minh hẳn tiếp như thế, phải chăng chàng thiếu hiệp kia đã mớm lời cho các ngươi. Hắn là ai vậy?

Chính Lan mỉm cười đáp ngay:

- Tại hạ là Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan. Xin chư vị chưởng môn đừng nghi ngại, ra đây cùng nhau đàm đạo.

Dường như Đại Đầu Cái rúng động vì câu nói, lão run giọng hỏi:

- Chẳng lẽ nhãn lực của các hạ lại nhìn thấu cả bóng tối.

Chính Lan lắc đầu:

- Không rõ lắm, nhưng dựa vào chiếc đầu trọc và ba búi tóc đạo sĩ cũng có thể đoán ra ai đủ tư cách ngồi ngang hàng với bang chủ Cái bang.

Mấy người bên trong cười vang, vén rèm bước ra, quả thực chính là chưởng môn các phái bạch đạo. Thuần Thanh đạo trưởng chưởng môn phái Võ Đang dơ ngón tay cái khen ngợi:

- Thí chủ quả xứng danh truyền nhân của Báo Ứng Lang Quân.

Năm vị chưởng môn an tọa. Đại Đầu Cái chăm chú quan sát Chính Lan, nghiêm giọng hỏi:

- Vì sao Trọng thiếu hiệp lại đi chung với Hán Trung Tam Hiệp đến đây?

Chàng bèn kể lại việc mình đi ngang Thái An, tình cờ cứu được ba gã ngốc. Lão vẫn còn nghi ngờ, bảo chàng:

- Phiền thiếu hiệp cho bọn lão phu xem thử tấm áo choàng kia.

Chính Lan thản nhiên cởi nút thắt, trao cho lão. Đại Đầu Cái sờ nắn rồi dí mép áo vào ngọn lửa của cây nến trên bàn. Lạ thay lớp vải đen bóng kia không hề bốc cháy. Đại Đầu Cái gật gù:

- Gia sư từng kể rằng Hắc Tầm Bảo Y không sợ lửa, mưa chẳng thấm, quả là vật báu thế gian.

Quảng Tâm thiền sư lên tiếng:

- Báo Ứng Lang Quân vắng mặt đã bảy mươi năm, chắc đã tạo hóa từ lâu. Lão nạp mạo muội muốn biết Trọng thí chủ tìm được di học trong trường hợp nào?

Báo Ứng Lang Quân xưa kia luôn mang mặt nạ và không xưng tên, nên chẳng ai biết Trọng Phú Lan là tên thật của lão ta. Do đó, Thiền Sư lại tưởng đó là tên họ của Chính Lan. Chàng đã chuẩn bị từ trước nên kính cẩn đáp:

- Tại hạ quê ở Tứ Xuyên, năm hai mươi tuổi lên núi Đại Thê sơn hái thuốc, tình cờ tìm thấy nơi tạo hóa của Báo Ứng Lang Quân. Nhờ vậy tại hạ luyện thành pho Cuồng Lãng Chưởng Pháp và khinh công Ngự Phong Thân Pháp, hạ sơn được ba tháng nay.

Đại Thê sơn ở phía đông nam Tứ Xuyên, cách Vân Mộng sơn đến hơn ngàn dặm, nên chẳng ai nghi ngờ chàng là Chính Lan được.

Nhưng Đạo Huệ sư thái lại nói một câu làm chàng giật mình:

- Tứ Xuyên quả là vùng đất địa linh nhân kiệt. Âu Dương công tử thì xuất phát ở Đại Tuyết sơn, còn Trọng thí chủ thì học nghề ở Đại Thê sơn.

Chính Lan cố tỏ vẻ thản nhiên:

- Tại hạ có biết ngọn núi ấy ở phía tây bắc Tứ Xuyên, cách Đại Thê

sơn gần ngàn dặm.

Chàng hỏi lại họ:

- Vì sao chư vị chư ông môn lại nảy ra ý định thành lập Hồng Điểm hội?

Khánh Hư chân nhân hắng giọng rồi kể:

- Trọng thí chủ mới xuất đạo nên không biết công trạng của Âu Dương công tử đối với võ lâm và bách tính. Người này tuổi trẻ, tài cao, nhân phẩm xứng danh kỳ hiệp. Âu Dương công tử vì thù riêng mà giết chết Phú Quý hội chủ Hà Lăng tức Hy Văn Cư Sĩ Lăng Thiên Các. Bọn bản đạo có giao tình với cư sĩ nên đem thi thể về mai táng. Nào ngờ khi khâm liệm mới phát giác ra một danh sách bí mật. Nghĩa là Phú Quý hội từ lâu đã âm mưu khuynh đảo võ lâm, gài nội gián vào các môn phái, chờ ngày cướp ngôi chư ông môn. Nhờ danh sách ấy, các phái đã tiêu diệt được mầm mống nội loạn, nhưng vì danh dự nên chẳng tiết lộ ra. Sau này, Âu Dương công tử lại đến Bắc Kinh tiêu diệt bè lũ Ngụy Trung Hiền, cứu nguy cho xã tắc, được lê thứ Trung Hoa hết lời ca ngợi. Nhưng chàng ta thọ trọng thương, bị bức bách phải đem nạp mình và bảo kiếm Long Tuyền ra chuộc mạng cho thê thiếp và bằng hữu. Nay thê tử và thân quyến của Hồng Nhất Điểm bị Bạch Liên giáo giam cầm, khiến cả võ lâm phẫn nộ. Bọn bản đạo chẳng thể khoanh tay, bèn bàn bạc lập ra Hồng Điểm hội, qui tụ anh hào để tiêu diệt Bạch Liên giáo.

Chính Lan cười mát:

- Chưa tìm được nơi giam giữ con tin, dấu triệu tập cả vạn người cũng vô ích thôi.

Đại Đầu Cái tùm tùm cười:

- Thiếu hiệp tưởng cái bang là một lũ vô dụng hay sao?

Chính Lan hoan hỉ phi thường:

- Té ra bang chủ đã tìm ra rồi ư? Họ bị giam giữ ở địa phương nào vậy?

Đại Đầu Cái lạnh lùng:

- Chư vị bảo rằng biết rõ tọa lạc của họ, sao còn hỏi làm gì?

Chính Lan cười đáp:

- Quả đúng như vậy, nhưng chỉ hai người thôi.

Chàng bèn kể lại việc Liễu Thi Mạn đang ở Vu Hồ, và Hỏa chân nhân đi Tây Vực cầu viện. Đạo Huệ sư thái mừng rỡ nói:

- Hay lắm, chờ Tây Môn thí chủ vào đến, chúng ta phối hợp khởi sự được rồi.

Chính Lan không tán thành:

- Tại hạ cho rằng chúng ta phải cứu thân quyến của Chính Lan trước

đã. Đêm dài lắm mộng, biết đâu Bạch Liên giáo sợ hãi, di chuyển từ nhân đi nơi khác thì sao?

Đại Đầu Cái rầu rĩ nói:

- Họ bị giam cầm ở một nơi hiểm địa, phải có bậc đại cao thủ êm thấm đột nhập, bảo vệ các con tin, thì lực lượng bên ngoài mới tiến vào được. Nếu không, phút chót bọn Bạch Liên giáo kè đao vào cổ vợ con Chính Lan, vậy chúng ta có dám xuất thủ hay không?

Nhị ngốc nãy giờ chẳng được nói câu nào, chụp lấy cơ hội, vỗ ngực xưng tên:

- Bang chủ cứ chỉ rõ địa điểm, dấu long đàm hổ huyết, anh em tại hạ cũng không hề chùn bước.

Đại Đầu Cái cười khẩy:

- Để ta nói cho bọn ngốc các người được rõ, nơi ấy là một sơn cốc bốn vách dựng đứng cao năm chục trượng, đường vào hẹp bằng bốn bước chân. Hai bên vách đá của đoạn đường mười trượng ấy đều có những khoảng lõm chứa mười tám đao thủ. Chỉ cần một tên lên tiếng báo động là kế hoạch giải cứu tù nhân thất bại. Tình hình như vậy đấy, mong Hán Trung Tam Hiệp liệu mà hành động.

Ba gã ngốc tái mặt, le lưỡi, ngồi im thin thít. Chính Lan tư lự hỏi:

- Sơn cốc ấy ở đâu?

Đại Đầu Cái Lô Chính Ngôn hờ hững đáp:

- Phong Nhân cốc trong núi Hành sơn, phủ Hồ Nam.

Hán Trung Tam Ngốc nghe nói đến chỗ ở của người cùi hủi, kinh hãi rú lên ghê sợ. Nhị ngốc buột miệng lầm nhảm:

- Thế thì thế tử Âu Dương đại ca đã lây bệnh phong rồi, còn cứu về làm gì nữa?

Chính Lan đã học qua y đạo nên biết rằng bệnh phong không lây.

Chàng khẳng khái nói:

- Tại hạ tự tin có thể tiến vào một cách êm thấm, bảo vệ an toàn cho tù nhân. Khi nghe tiếng hú của tại hạ, lực lượng bên ngoài có thể yên tâm tiến vào.

Quảng Tâm thiền sư e hèm rồi nói:

- Thí chủ có nhiệt tâm nhận lấy sứ mạng nguy hiểm, bọn lão nạp rất cảm kích. Nhưng vì việc này có liên quan đến sinh mạng của gia quyến Âu Dương công tử, lão nạp đành mạo muội muốn thử xem bản lĩnh của thí chủ đến đâu.

Thiền sư cẩn trọng như vậy cũng là phải đạo. Mười năm luyện tập chẳng thể xem là đáng kể. Chính Lan nghiêm giọng:

- Tại hạ thừa hưởng của Báo Ứng Lang Quân mười viên thiên niên Tuyết Liên Tử, nên có hơn sáu mươi năm công lực trong người.

Thiền Sư không cần phải nương tay.

Năm vị chưởng môn giật mình kinh hãi, không ngờ chàng trai này lại có tu vi thâm hậu như vậy. Tuy nhiên, họ vẫn phải thử thách mới yên lòng giao nhiệm vụ được. Cả chín người ra khoảng đất trống phía trước. Bọn đệ tử Cái bang lập tức đốt đuốc sáng trưng. Phương trượng Thiếu Lâm hiền hòa nói:

- Lão nạp sẽ dùng pho Giáng Ma thần chưởng. Mời thí chủ xuất thủ trước.

Chính Lan vòng tay chào rồi xuất chiêu Đông Hải Phù Lâu. Chàng sợ năm vị chưởng môn nhận ra Thái Chân khí công nên không sử dụng thủ pháp vô thanh, cố tình để chưởng phong phát ra ào ạt, mãnh liệt như giông bão.

Thiền sư vội cử chưởng đón chiêu, chưởng kinh chạm nhau nổ vang rền. Quả thực đối phương cũng có công lực hơn hoa giáp như ông. Nhưng đáng khâm phục hơn cả là việc Trọng Phú Lan đánh liền một hơi tám mươi một chưởng. Chiêu thức của gã lại biến ảo phi thường, khiến Quảng Tâm thiền sư phải đem hết tài ba ra chống đỡ. Lúc Trọng Phú Lan dừng tay thì Quảng Tâm thiền sư đã bị đẩy lùi hai trượng. Ông không hề giận mà hoan hỉ tán dương:

- Bản lĩnh của Trọng thí chủ hơn lão nạp đến mấy bậc, thật đáng khâm phục.

Chính Lan vòng tay đáp:

- Thiền sư xuất thủ mà không nuôi sát khí trong lòng, nhờ vậy tại hạ chiếm được chút tiện nghi.

Thuần Thanh đạo trưởng cười bảo:

- Xem ra tà chẳng bao giờ thắng chính. Âu Dương công tử mất rồi thì có Trọng thí chủ nối gót.

Mọi người trở lại tòa trúc xá bàn bạc kế hoạch, đến nửa đêm mới đi nghỉ.

* * *

Sáng ngày đầu tháng năm, gần ngàn chàng trai tứ xứ nô nức thượng sơn, vây quanh ba mặt lôi đài. Đó là những người ngưỡng mộ Hồng Nhất Điểm, quyết xả thân báo thù cho chàng. Ngoài ra còn có sáu, bảy trăm hào khách hiếu kỳ đến để quan chiến cho mãn nhãn. Mới đầu giờ thìn mà ánh dương quang gay gắt, ai cũng đội mũ rộng vành nên khó nhìn rõ dung mạo.

Mặt sau của lôi đài dựa sát vào vách núi và có phen tre che phủ.

Người ngoài chẳng thể ngờ rằng phía sau phen tre là một động khẩu rộng rãi, và có năm người đang ngồi nhìn ra.

Sự xuất hiện bất ngờ của Báo Ứng Lang Quân và Hán Trung Tam

Ngốc đã làm thay đổi đôi chút kế hoạch của các vị chưởng môn. Họ sẽ để ba gã ngốc họ Hồ đứng ra điều khiển đại hội, và mượn danh nghĩa ngũ phu nhân Liễu Thi Mạn mà qui tụ anh tài. Nghĩa là chẳng cần phải thượng đài tỷ thí võ công.

Giữa giờ thìn, Hán Trung Tam Ngốc từ trong trúc xá đi ra, hiên ngang thượng đài. Ba chiếc đầu bóng loáng kia chẳng lạ gì với võ lâm, quần hào liền xôn xao bàn tán. Hôm nay, Hồ thị tam huynh đệ y phục chỉnh tề, mày râu nhẵn nhụi, cử chỉ ung dung đúng mực. Cả ba vòng tay chào cử tọa, rồi đại ngốc sang sảng nói:

- Kính cáo chư vị đồng đạo! Bọn tại hạ xin thông báo một tin vui, đó là việc Âu Dương ngũ phu nhân Liễu Thi Mạn cùng Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ may mắn thoát khỏi cuộc tập kích của Bạch Liên giáo hồi tháng mười năm ngoái.

Quần hùng mừng rỡ hoan hô vang dội. Đại ngốc dừng lại, chờ họ bớt phấn khích rồi mới nói tiếp:

- Chính vì nhận được tin này, anh em tại hạ đã tức tốc ly khai Bạch Liên giáo, về đây tham gia đại hội này. Tại hạ trộm nghĩ ngũ đại tẩu chính là người thích hợp nhất với chức hội chủ Hồng Điểm hội, không hiểu cao kiến của chư vị thế nào?

Tất nhiên đa số đồng thanh tán thành. Tuy nhiên, không hiểu sao lại có mấy trăm người im lặng, và từ trong đám ấy có kẻ phi thân lên lôi đài. Gã vòng tay nói với quần hào:

- Cung bầm chư vị anh hùng, việc ngũ phu nhân an nguy thế nào chẳng ai biết được. Biết đâu Hán Trung Tam Ngốc là nội gián của Bạch Liên giáo phái đến nói quàng, nói xiên để phá đại hội. Chi bằng chúng ta cứ tiến hành như đã định, bầu ra một hội chủ. Nếu sau này Âu Dương ngũ phu nhân xuất hiện, chức hội chủ kia sẽ giao lại cho nàng.

Biến cố bất ngờ này không nằm ngoài dự kiến của các chưởng môn, chắc chắn Bạch Liên giáo sẽ cho người đến tham dự, biến cuộc tỷ võ huynh đệ thành một trường sát kiếp. Nhưng Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan đã cải trang thành một thư sinh áo vải, đứng ngay sát lôi đài, chờ cơ hội ra tay ngăn chặn. Quần hào đa số là những chàng trai trẻ tuổi, hiếu danh, hiếu sự nên tán thành ý kiến của gã lạ mặt kia. Được Đại Đầu Cái truyền âm chỉ điểm, nhị ngốc Hồ Giả điềm nhiên nói:

- Kính cáo đồng đạo, bọn tại hạ có phải là gian tế của Bạch Liên giáo hay không, cuối đại hội sẽ rõ trắng đen, giờ chúng ta cứ theo ý kiến của vị huynh đài kia mà thực hiện.

Nhưng hán tử kia lại chẳng chịu buông tha chỉ mặt Hán Trung Tam

Ngốc mà quát vang:

- Hỡi đồng đạo, chúng ta hãy giết ba gã phản trắc này để tế vong linh Hồng Nhất Điểm đại hiệp, rồi sẽ tiến hành đại hội sau.

Mấy trăm đồng đạo của gã ở dưới nhất tề ủng hộ:

- Giết!

Và chúng ùn ùn kéo lên, khiến năm vị chưởng môn kinh hãi. Như vậy là họ phải xuất đầu lộ diện để giải vây cho Hán Trung Tam Ngốc. Đại Đầu Cái bực tức lắm bầm:

- Chúng ta sai lầm khi coi thường cơ trí của Thái Sơn Phủ Quân.

Phen này, diệu kế “ban chư ngật hổ”(17) chẳng thu hoạch được bao nhiêu thắng lợi.

Nhưng các vị chưởng môn chưa kịp rời chỗ ẩn nấp đã nghe tiếng nam nhân rú lên kinh khiếp và cả tiếng quát thánh thót của nữ nhân:

- Dừng tay, bổn nương là Âu Dương ngũ phu nhân đây.

Lúc này trên lôi đài đang xảy ra quái sự, gã hán tử Bạch Liên giáo bị một con rắn vàng óng, dài độ hơn nửa trượng quấn quanh người, và từ mé tả lôi đài, hai bóng nữ nhân nắm tay nhau phi thân lên, đứng trên sàn tre. Nữ nhân thấp hơn đỡ nón rộng vành, để lộ dung mạo xinh đẹp và u buồn của mình. Nàng vòng tay cúi chào:

- Âu Dương quả phụ Liễu Thi Mạn xin bái kiến chư vị anh hùng.

Tuy ít người biết mặt nàng nhưng Hồng Quan Kim Xà là chiêu bài xác thực nhất. Quần hào phấn khởi hô vang:

- Âu Dương phu nhân.

Hán Trung Tam Ngốc chạy đến quì xuống, méo máo gọi:

- Đại tẩu!

Thi Mạn bảo chúng đứng lên rồi quay xuống nói với đồng đạo:

- Tiệp thiếp xin bảo đảm anh em họ Hồ không phải là gian tế của Bạch Liên giáo.

Nàng đã nói thế thì còn ai dám vu khống tam ngốc nữa. Thi Mạn quay sang lạnh lùng chỉ gã hán tử đang bị kim xà khổng chế:

- Gã kia, ngươi mới là người của Bạch Liên giáo. Nếu không khai thực, ta sẽ cho linh xà hạ thủ ngay.

Hồng Quan Kim Xà rít lên ghê rợn, thò chiếc lưỡi ghớm ghiếc liếm mặt nạn nhân. Hấn sợ đến nhũn người, chẳng còn chút dũng khí nào nữa, run giọng gật đầu:

- Phu nhân tha mạng, kẻ hèn này quả đúng là thủ hạ của Bạch Liên giáo.

Quần anh ò lên phẫn nộ. Thi Mạn cao giọng nói tiếp:

- Chư vị một lòng với vong phu, khiến tiệp thiếp muôn vàn cảm kích, nghe tin vội đến đây ngay. Trên đường đi, tiệp thiếp phát hiện một số

người có hành tung khả nghi, liền theo dõi và khám phá ra chúng là người của Bạch Liên giáo. Nghĩa là, giờ đây chúng đang trà trộn vào trong quần hào, mong chờ vị cảnh giác và sẵn sàng đối phó. Âm mưu của chúng là biến cuộc thượng đài thành cảnh chém giết man rợ, phá hoại đại hội. Để tránh việc ấy, tiện thiếp xin nhận chức hội chủ Hồng Điểm hội. Hào kiệt nào muốn tham gia, xin cứ ở lại để được phiên chế vào cơ ngũ. Đối với bọn gian tế, tiện thiếp đã có cách phân biệt, chứ vị cứ yên tâm.

Quần hùng hoan hỉ reo hò. Một người đại diện nói:

- Tại hạ kính chúc bốn hội kỳ khai đắc thắng, mã đáo thành công.

Mọi người gân cổ gào theo:

- Kỳ khai đắc thắng, mã đáo thành công.

Bỗng từ vòng ngoài có tiếng người vọng vào:

- Phải chăng mục đích của Liễu hội chủ là tiêu diệt Bạch Liên giáo?

Thi Mạn hồ hững đáp:

- Đúng như thế.

Người kia ngửa cổ cười vang:

- Vậy thì lão phu là phó giáo chủ Bạch Liên giáo xin chính thức khiêu chiến, xem hội chủ có đủ tài chắt chiếc đầu này mà té cờ hay không? Dứt lời, người ấy và ba trăm người nữa lột nón, cởi áo ngoài, để lộ tấm thanh bào truyền thống của Bạch Liên giáo.

Quần hào kinh hãi dạt ra, rút vũ khí thủ thế. Họ chẳng thể xuất thủ ngay, vì đối phương đã theo đúng qui củ giang hồ khiêu chiến với hội chủ Hồng Điểm hội. Nếu nàng từ chối và ra lệnh loạn chiến thì họ mới dám xông vào, nhưng như thế thì quả là mất mặt. Thi Mạn vô cùng bối rối, quay sang hỏi ý sư tỷ là Ngô Công động chủ. Chung nương thì thầm:

- Cùng lắm chị em ta liên thủ mà đối phó. Sư muội cứ phong cho ta làm phó hội chủ là danh chính ngôn thuận ngay.

Thi Mạn buồn rầu đáp:

- Tiểu muội nằm liệt giường mấy tháng trời, tuy đã hết bệnh nhưng võ công chỉ mới khôi phục được một nửa. Bản lãnh của Đào Hoa cung chủ Thang Chí Quân rất cao cường, dẫu cả hai liên thủ cũng không địch lại đâu.

Bỗng nàng nghe tiếng ai vo ve bên tai:

- Ngũ phu nhân cứ việc nhận lời, tại hạ là Báo Ứng Lang Quân đây.

Thi Mạn vui mừng khôn xiết, cười khanh khách:

- Thang Chí Quân, lão đã tới số nên mới dám đến đây. Mau thượng đài để đền tội.

Đào Hoa cung chủ đã đem tới núi Cửu Hoa ba trăm cao thủ kiên

dũng nhất, đủ sức tiêu diệt gần ngàn gã trẻ tuổi dở hơi kia. Nay thấy Liễu Thi Mạn xuất hiện, lão cố tình bức bách nàng giao đấu để bắt sống nàng về làm con tin, sau đó mới ra tay tàn sát.

Thực ra, lão là người háo sắc nên rất thèm khát sáu người vợ của Chính Lan. Nhưng Thái Sơn Phủ Quân tức giáo chủ Bạch Liên giáo lại kiêng nữ sắc và còn có chút phẩm chất của bậc niễu hùng, nên cấm họ Thang đụng đến. Giáo chủ bảo rằng khi nào diệt trừ được Hỏa chân nhân lão mới giao các mỹ nhân cho Thang Chí Quân. Đào Hoa cung chủ đắc ý bước về phía lôi đài, nhẹ nhàng tung mình lên như đám mây vàng lơ lửng. Họ Thang mặc võ phục vàng đúng cương vị phó giáo chủ. Nào ngờ, từ vòng ngoài cũng có tiếng ai quát vang như sấm:

- Khoan đã, xin đại tẩu nhường gã chết bầm kia cho tiểu đệ.

Hàng rào người bị xô vạt bởi một hán tử thân cao bảy thước, da dẻ đen đũi. Gã chạy thành thịch về phía lôi đài, bám mép đài trèo lên, quì xuống trước mặt Liễu Thi Mạn, chống một tay thi lễ:

- Tiểu đệ là Hồng Nhị Điểm Âu Dương Tiểu Ngưu xin bái kiến ngũ đại tẩu.

Thi Mạn bối rối vì không biết gã khổng lồ này chui ở đâu ra? Nhưng nhìn dung mạo, chất phác, quê mùa của gã, nàng thấy yên tâm, gượng cười:

- Ngưu đệ bắt tất phải đa lễ như vậy.

Tiểu Ngưu đứng lên, quay sang chỉ mặt Đào Hoa cung chủ dặn dò:

- Lão cứ đứng đấy, để ta tự giới thiệu với quần hùng cái đã.

Họ Thang cũng tò mò nên gật đầu chấp huân. Tiểu Ngưu quay xuống vòng tay chào cử tọa rồi nói oang oang:

- Tại hạ vốn là một đứa trẻ cô nhi, bị bỏ rơi trên một chiếc thúng, trôi dạt đến cửa sau Âu Dương gia trang bên bờ hồ Côn Minh. Lúc đó, tại hạ mới lên hai, được vợ chồng Âu Dương trang chủ nhận làm dưỡng tử, năm ấy Chính Lan đại ca đã lên bốn. Tám năm sau, đại ca lên núi học võ, chỉ còn lại mình tại hạ ở nhà với song thân. Năm tại hạ mười tuổi, bị một vị kỳ nhân bắt về Hoành Đoạn sơn, và trở thành đệ tử của ông ta. Chín tháng trước, gia sư tạ thế, tại hạ trở lại Côn Minh thì mới biết phu thê Âu Dương trang chủ đều đã chết thảm, Chính Lan đại ca nổi danh Hồng Nhất Điểm, báo được gia thù nhưng cũng đã bị đám đầu sỏ Bạch Liên giáo hại chết. Vì vậy, tại hạ xưng danh Hồng Nhị Điểm, thề không đội trời chung với bọn Bạch Liên giáo.

Tiểu Ngưu nói tiếng Bắc Kinh không rành, đôi lúc phải dùng đến phương ngữ Vân Nam, khiến người nghe phải nặn óc mới hiểu

được. Tuy nhiên, vẻ trung thực, chất phác của gã đã thuyết phục được quần hào. Họ vui vẻ hét vang:

- Hồng Nhị Điềm, hãy cố giết cho được lão Đào Hoa cung chủ, sát! Hàng ngàn cánh tay dơ lên, Tiểu Ngưu cũng vậy. Nhưng chiếc trường bào thư sinh vá víu của gã, chắc mua ở cửa hàng đồ cũ nào đấy, nên chật chội so với thân hình quá khổ, bung chỉ rách tung. Ngực Tiểu Ngưu lộ ra mớ lông đen sì. Quần hào cười vang, còn Hồng Nhị Điềm ngượng ngùng lột mớ giẻ rách ấy ra, quăng xuống sàn đấu, nói giả lả:

- Chư vị thông cảm cho, tại hạ bị lường gạt nên mới mua nhầm tấm áo mục này.

Gã quay sang bảo Thi Mạn:

- Nếu tiểu đệ giết được lão chết tiệt kia, mong đại tẩu thưởng cho vài bộ áo mới.

Thi Mạn then thùng nói:

- Ta hứa, nhưng Ngưu đệ phải cẩn trọng, lão ta rất lợi hại.

Chính Lan đã nhận ra đứa em nuôi ngốc nghếch của mình, lòng rất hân hoan, năm ấy, song thân chàng lên Đại Tuyết sơn thăm, có kể lại việc Tiểu Ngưu mất tích khi đang đi câu cá. Gã bơi rất giỏi nên không thể chết đuối được, chắc là do ham chơi mà bỏ nhà đi phiêu bạt mà thôi. Không ngờ Tiểu Ngưu cũng đi học võ như chàng.

Lúc này, Tiểu Ngưu xăm xăm bước đến trước mặt Đào Hoa cung chủ, mắng chửi xối xả:

- Lão già khốn nạn, khốn kiếp kia, thì ra lão là một trong những kẻ bức bách đại ca ta phải nhảy xuống vực thẳm đấy ư? Hôm nay, Hồng Nhị Điềm ta sẽ xé xác lão ra.

Thang Chí Quân giận tím mặt, vung chưởng đánh liền. Độc vụ màu hồng của Đào Hoa Mê Tâm chưởng ào ạt cuốn đến. Thi Mạn cả kinh thét lên:

- Ngưu đệ coi chừng độc khí.

Tiểu Ngưu vẫn không hề sợ hãi, vung quyền lao vào lưới chưởng.

Thân hình gã to lớn, thô kệch mà bộ pháp cực kỳ nhanh nhẹn, và quyền phong thổi vù vù đầy uy lực. Quyền chưởng chạm nhau nổ vang rền, chẳng ai lùi lại bước nào, tiếp tục xông vào giáp chiến. Rõ ràng là Tiểu Ngưu không hề sợ độc, thân thể rắn chắc, trúng liền mấy chưởng mà vẫn thản nhiên. Gã hoàn toàn chẳng biết sợ chết là gì, hùng hục như con dã tượng vùng Vân Nam, trả lại Đào Hoa cung chủ một quyền đau điếng.

Họ Thang bị đẩy lùi hơn trượng, giận dữ gầm lên, thi triển Huyết Ảnh ma công đến độ chót, toàn thân bao phủ bởi luồng Huyết Vụ đỏ

hồng. Tiểu Ngưu thấy đối phương biến mất trong luồng khí quái dị, kinh hãi quay lưng bỏ chạy, miệng la oai oái:

- Ái mẹ ời, ma quỷ hiện hình.

Đào Hoa cung chủ chẳng buông tha xuất chiêu Đào Hoa Đoạt Khách, đánh thẳng vào lưng gã ngốc. Quần hùng lo lắng ồ lên, tưởng rằng Tiểu Ngưu khó thoát chết. Nhưng bất ngờ, từ dưới mép tả lồi dài, một bóng người đã bay vút lên giáng chưởng xuống đầu Đào Hoa cung chủ, không những chặn đứng được chiêu sát thủ kia mà còn đẩy họ Thang văng ngược về phía sau nửa trượng.

Lão kinh hoàng nhìn người mới đến, gần giọng hỏi:

- Người là ai mà dám xen vào chuyện của Bạch Liên giáo?

Người kia cười nhạt:

- Ta là Báo Ứng Lang Quân đời thứ hai thế thiên hành đạo, quét sạch tà ma.

Dứt lời, chàng ập đến tấn công tới tấp. Hàng loạt đạo chưởng kinh phách không nối nhau như sóng dữ, không để đối phương có cơ hội đổi hơi. Thủ pháp liên hoàn khoái chưởng thiên hạ vô song này khiến Thang Chí Quân rợn tóc gáy. Lão vận toàn lực chống đỡ, nhưng chỉ đến chưởng thứ chín mươi đã đuối sức, trúng liền bốn đòn vào ngực. Đào Hoa cung chủ tung mình lui đến tận mép đài mé tả, rút trường kiếm ra. Chính Lan nhìn tư thế khởi đầu, đoán ngay đối phương sắp xuất chiêu Thiên Lý Trùng Hồng trong pho Nam Thiên Kiếm Pháp. Có lẽ Thái Sơn Phủ Quân đã dạy họ Thang chiêu này để được quyền độc chiếm thanh Long Tuyền bảo kiếm?

Thân ảnh Thang Chí Quân ẩn trong màn kiếm quang sáng bạc, lướt đến như tia chớp. Lão tin chắc rằng Báo Ứng Lang Quân chẳng thể sống sót dưới chiêu kiếm thần diệu này.

Chính Lan mỉm cười lạnh lẽo, múa tít song thủ lao thẳng vào màn kiếm quang. Chiêu Điệp Lãng Xuyên Sơn chuyên dùng để đối phó trong những trường hợp như thế này, ba mươi sáu đạo chưởng kinh hội tụ thành những quả đấm thép vỗ vào lưới kiếm.

Hai mươi chín phát chưởng đều bị kiếm kinh xé nát và Đào Hoa cung chủ vẫn không dừng bước. Nhưng khi lão còn cách đối phương nửa trượng, sắp đến tầm với của mũi kiếm thì bỗng phát hiện bảy luồng chân khí êm ái xuyên qua đúng những sơ hở của chiêu kiếm, giáng vào cơ thể của lão. Thang Chí Quân hự lên, văng ngược về phía sau, máu miệng phun thành vòi, ngã vật trên mặt sàn tre. Lão chưa chết, gượng bò dậy, thều thào hỏi:

- Sao ngươi lại biết... được sơ hở... của kiếm chiêu?

Chính Lan bước đến gần, truyền âm bảo lão:

- Ta là Âu Dương Chính Lan đây lão ngốc ạ.
Họ Thang uất ức thét lên nhưng tả thủ Chính Lan đã vỗ một chưởng, đánh nát lồng ngực, kết liễu đời lão ác ma.
Đồng thời, phía dưới có tiếng quát vang:
- Sát!
Hàng ngàn người nhất tề ập vào chém giết bọn giáo đồ Bạch Liên giáo.
Hán Trung Tam Ngốc, Tiểu Ngưu, Ngô Công động chủ cũng nhảy xuống tham gia. Ba trăm gã áo xanh kia đều là tay hảo thủ nên coi thường đám quân ô hợp. Nào ngờ, chỉ nửa khắc sau, chúng đã hiểu rằng phe đối phương có đến mấy trăm cao thủ bạch đạo bản lĩnh cao siêu.
Thì ra các vị chưởng môn đã đưa năm trăm đệ tử kiệt xuất nhất đến Cửu Hoa sơn, mong quét một mẻ lưới lớn. Nhưng Thái Sơn Phủ Quân không đến mà chỉ phái phó giáo chủ là Thang Chí Quân đi mà thôi. Nay đã có Báo Ứng Lang Quân ra mặt đứng mũi chịu sào, năm vị chưởng môn vì đại kế lâu dài vẫn ẩn mình không xuất hiện.
Chính Lan giết xong Đào Hoa cung chủ, không tham gia cuộc hỗn chiến ở dưới, mà quay sang hỏi Thi Mạn:
- Phu nhân mới bình phục, sao lại khinh xuất bên ba ngàn dặm đến đây làm gì?
Giọng chàng nghiêm lạnh, hàm ý trách móc, nhưng ánh mắt không giấu được vẻ quan hoài. Thi Mạn vẫn chẳng dám khẳng định đối phương có phải chồng mình hay không, nên lúng túng, chẳng biết nói sao. Nàng im lặng một lúc, mạnh dạn hỏi:
- Ma Nhãn đầu đà bảo rằng đại hiệp mang mặt nạ, chẳng hiểu có đúng hay không?
Chính Lan chẳng ngờ nhãn lực của lão Nhiếp lại sắc bén như vậy, giả đồ giận dữ:
- Đúng vậy, cả hai đời Báo Ứng Lang Quân đều mang mặt nạ này. Tuy nhiên, tại hạ rất biết ơn nếu phu nhân không tiết lộ bí mật này ra cho cả thiên hạ biết.
Thi Mạn quan sát vết sẹo ở chiếc răng cửa hàm dưới, trông ngực đánh thành thình. Nàng chẳng kể gì đến vẻ khó chịu của đối phương, tủm tỉm cười:
- Tiểu muội thọ ơn cứu mạng của Trọng huynh, muốn được diện kiến một lần.
Chính Lan than thầm, biết rằng người vợ tinh quái của mình đã sinh lòng ngờ vực. Chàng suy nghĩ rất nhanh, cười nhạt đáp:
- Tại hạ bị ràng buộc bởi qui củ rất khắc khe là chỉ được phép cho ái

thê của mình thấy mặt. Nếu phu nhân chấp nhận lấy Trọng mẫu thì việc để lộ diện mạo rất dễ dàng được thực hiện.

Ngón đòn lợi hại này của Chính Lan đã khiến Thi Mạn choáng váng. Khi chưa nắm chắc lai lịch đối phương, nàng chẳng thể nào liều lĩnh được? Thi Mạn cố trấn tĩnh hỏi lại:

- Trọng huynh không thấy thiệt thòi khi lấy một góa phụ như tiểu muội sao?

Báo Ưng Lang Quân thản nhiên nói:

- Tại hạ nghe giang hồ truyền tụng rằng Âu Dương Chính Lan đã từng thu nạp Kính Hồ Tiên Cơ, vợ cũ của Dương Châu công tử. Thế thì việc tại hạ kết duyên với phu nhân đâu phải chuyện lạ? Sao, ý của nàng thế nào?

Chính Lan dứt lời, nhìn Thi Mạn bằng cặp mắt khát khao, tình tứ rồi hạ giọng:

- Thú thực với phu nhân, Trọng mẫu từ ngày trị thương cho nàng đến nay, lòng lúc nào cũng mơ tưởng đến hình bóng của nàng.

Chính Lan không cần phải đóng kịch mới nặn ra được ánh mắt nồng nàn ấy. Chàng thực tâm muốn xiết chặt người vợ yêu vào lòng, nói muôn vàn lời dịu ngọt và dìu nàng vào cuộc ái ân thâm thiết.

Thi Mạn rùng mình, then đở mặt và giận dữ nói ngay:

- Mong Trọng đại hiệp cần ngôn cho.

Nàng lướt về phía gã thủ hạ Bạch Liên giáo, thu hồi kim xà rồi tung mình xuống dưới, tham gia trận chiến.

Chính Lan thở phào nhẹ nhõm. Nhưng lòng đau đớn vô hạn, chỉ muốn gọi nàng trở lại và thú thực ẩn tình. Nhưng sau khi tận mắt chứng kiến sự phản bội của Lôi Dao Hứa Hoa, chàng hầu như không còn dám tin vào ai nữa. Trong năm vị chưởng môn đang ngồi sau bức phen tre kia, liệu có ai âm thầm bán mình cho Bạch Liên giáo hay không? Nếu chỉ có riêng hai vợ chồng với nhau, chắc chàng đã không giấu giếm Thi Mạn.

Chính Lan thần thờ nhìn xuống chiến trường, hài lòng khi thấy phe ta toàn thắng. Lợi hại nhất vẫn là Tiểu Ngưu, gã tả xung hữu đột, liều lĩnh lao vào lưới đao, vùng quyền cước đánh bay những gã áo xanh xấu số. Da thịt Tiểu Ngưu bền chắc lạ thường, đao kiếm chém vào chỉ để lại những vết đứt không sâu và càng khiến gã thêm hung hãn. Chính Lan yên tâm, đi vào động khẩu phía sau lôi đài, dặn dò Đại Đầu Cái vài câu, rồi rời Cữu Hoa sơn.

Âu dương chính Lan

Hồi 12

Vũ hạ pháp sư phùng tử nạn Cốc trung chữ thị ngộ oan gia

Chính Lan đi xuống hướng nam, mục tiêu của chàng là Phong Nhân cốc ở nam nhạc Hành sơn. Chàng khởi hành ngay vì muốn tránh mặt Thi Mạn, chứ không phải vì gấp gáp. Việc giải cứu tù nhân đòi hỏi một lực lượng hùng hậu và sự bố trí chu đáo. Chàng sẽ đến trước nhưng vẫn phải chờ các vị chưởng môn và đệ tử của họ. Trong tay chàng đã có tín phù của Cái bang để liên hệ với đám hóa tử đang giám sát bên ngoài Phong Nhân cốc.

Tám ngày sau, Chính Lan có mặt trong một tửu quán ở vùng ranh giới giữa Hồ Bắc và Hồ Nam. Có lẽ do địa thế ấy mà tiểu trấn này có tên là Nam Bắc trấn. Đại Đầu Cái hẹn với chàng rằng đúng trưa ngày rằm tháng năm sẽ có mặt. Còn đến bảy ngày nữa nên Chính Lan chẳng vội vàng, thong thả ăn uống.

Chính Lan có thói quen ăn xong mới uống vài chén rượu. Chàng chậm rãi nhắm nháp từng hớp nhỏ, ngắm nhìn đám mây trắng trôi nổi trên bầu trời mùa hạ xanh thắm thắm. Hình bóng những người thân hiện về khiến lòng chàng quặn thắt. Trong lúc chàng giam mình dưới đáy vực, Hoàng Hoa Ma Nữ Tây Môn Tử Quỳnh, Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như và Trại Tây Thi Du Mĩ Kỳ đã hạ sinh được ba nữ hài tử đến nay chúng đã tròn mười tháng tuổi.

Tội nghiệp cho chúng và Hạc nhi, còn thơ ấu mà đã phải chịu cảnh giam cầm khổ ải, và cả năm người vợ đầu áp tay gối kia nữa. Họ lấy chàng, chẳng hưởng được mấy ngày hạnh phúc đã phải vắn khắn tang. Chính Lan bỗng chán ngán cảnh oán thù chồng chất, tranh danh đoạt lợi của chốn võ lâm. Chàng tự nhủ sau khi cứu được họ, sẽ đưa tất cả đi tìm một chốn non xanh nước biếc mà ẩn dật. Trang Tử từng nói: “Cố gắng làm điều thiện cũng gần như háo danh.” Vậy thì chàng còn lưu luyến giang hồ làm gì nữa?

Ai bảo rằng rượu có thể giải sầu. Càng uống, càng nghe lòng buồn da diết, Chính Lan bùi ngùi ngâm nga nho nhỏ:

“Cổ lai vạn sự đồng lưu thủy
Biệt quân khứ hề hà thời hoàn
Thả phóng bạch lộc thanh nhai gian
Tu hành tức kỳ phủng danh san
An năng tòi mi chiết yêu sự quyền quý

Sở ngã bất đắc khai tâm nhan.”(18)

Triết học Lão Trang luôn luôn bàng bạc trong thi văn Trung Hoa, và rõ nét nhất qua con người và thi phẩm của Trích Tiên Lý Bạch. Tư tưởng thoát tục, vô vi chính là chỗ ẩn náu cuối cùng của nhân sinh trong cuộc đời biến loạn, vô thường này.

Chính Lan rút thêm chén nữa, suy nghĩ về trường hợp của Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên. Sơn Đông Tử Phòng kể rằng trước đây lão và họ Hách ở chung trong thủy trại Hồng Trạch hồ, nhưng cách đây hai tháng, Thiết Xuyên đã bỏ đi đâu không rõ. Chính Lan kết giao với gã đã lâu, hiểu rõ cơ trí con người trầm lặng này. Chàng cho rằng Thiết Xuyên ly khai Bạch Liên giáo, để dễ bề tìm kiếm nơi giam giữ tù nhân. Chàng thở dài nghĩ đến Lôi Dao Hứa Hoa, uống cạn chung rượu, gọi tiểu nhị tính tiền.

Rời quán được vài dặm, thấy từ góc đông nam mây đen vần vũ kéo đến, Chính Lan vội thúc ngựa phi mau, tìm chỗ trú ẩn. Thấy phía trước có tòa nhà lớn nằm mé tả đường quan đạo Chính Lan phi mau đến đấy và rẽ vào.

Tòa nhà này nằm chơ vơ nơi bìa rừng, cổng chính xiêu vẹo cỏ mọc đầy sân. Bốn bức tường xung quanh đã sụp đổ cả. Chỉ còn những cây cột là còn vững chắc, đỡ lấy giàn mái ngói đã dột nát. Thì ra đây là đại diện của một ngôi chùa bỏ hoang.

Chính Lan định bụng sẽ ngủ lại nơi này nếu mưa kéo dài đến tối. Từ ngày rời vực thẳm, trở lại nhân gian, chàng đã quen với cảnh gọi gió dầm sương, ăn quán ngủ đình.

Chàng đi dạo một vòng phết tích phát hiện nhà bếp vẫn còn kín đáo, liền dẫn tuấn mã vào nơi đây. Chính Lan là người nhân hậu, luôn chăm sóc người bạn đường của mình.

Cơn mưa ập đến, theo gió bay vào đến tận giữa chùa, và nhỏ qua hàng trăm lỗ thủng trên mái ngói. Chính Lan ngao ngán quan sát, thấy chỉ có khoảng trống dưới bệ thờ là khô ráo. Chàng mừng rỡ vung chường thổi sạch cát bụi, chui vào đấy nghỉ ngơi. Tấm áo choàng Hắc Tầm Bảo Y có thể thay thế cả chiếu lẫn chăn, quả là vật vô cùng hữu dụng. Đêm qua trời đẹp, đường bằng phẳng nên Chính Lan đi luôn đến sáng, giờ này chàng mệt mỏi chìm vào giấc ngủ. Khoảng giữa canh một, Chính Lan giật mình thức giấc vì tiếng ngựa xe khua động trước sân, và cả tiếng người trò chuyện. Hình như có đoàn xa mã nào ghé vào đây trú ẩn, vì trời vẫn còn mưa như trút nước.

Lát sau, đám người kéo vào chùa, bật hỏa tập đốt đuốc, tìm chỗ không dột mà cắm. Chính Lan nhờ ánh đuốc ấy mà phát hiện mặt

trước bệ thờ có vết nứt rộng bằng bề ngang một ngón tay. Chàng ngồi lên, thận trọng ghé mắt quan sát. Bọn mới đến có khoảng mười người, mặc y phục của các tiêu sư.

Chàng đặc biệt chú ý đến lão già to béo, mặt xanh, râu dài đến ngực. Hai chiếc khoen vàng lủng lẳng trên thùy châu tố cáo rằng lão là người dân tộc Di ở vùng Vân Quý.

Chính Lan cau mày suy nghĩ, và nhớ đến một nhân vật có tên Chiêu Thống(19)pháp sư Hoàng Bình Lâm. Lão ta là thầy phù thủy cao cấp nhất của toàn thể người Di, dù họ sống ở Vân Nam hay Quý Châu, Tứ Xuyên, Quảng Tây.

Hoàng Bình Lâm cũng là đệ tử độc môn nhưng chỉ chuyên tâm nghiên cứu một ngành duy nhất, đó là mê dược. Thuốc mê của lão không giết người nhưng lại rất khó đối phó, chỉ cần hít phải một lượng rất nhỏ cũng đủ bất tỉnh, dầu có Ty Độc Châu trong người cũng vô ích. Độc dược xuất phát từ nọc độc vật, còn mê dược lại điều chế từ thảo mộc.

Chiêu Thống pháp sư thường qua lại giữa các tỉnh vùng tây nam để chữa bệnh cho người Di. Nhờ y thuật cao minh, lão được đồng bào xem như thánh lão. Chính Lan sinh trưởng ở Vân Nam, học nghề tại Tứ Xuyên nên có nghe nhắc đến Hoàng Bình Lâm.

Lúc này, Chiêu Thống Pháp Sư đã yên vị ở một chỗ ít dột nhất. Lão bực bội than thở:

- Năm nay thời tiết thật quái lạ, mới đầu mùa đã mưa như thác lũ. Thật là khốn khổ cho thầy trò chúng ta. Từ đây đến Phong Nhân cốc còn đến ba trăm dặm, tha hồ dầm dãi nắng mưa. Nếu không có nghiêm lệnh của giáo chủ, ta đã giết quách bọn Hỏa chân nhân cho xong nợ.

Chính Lan choáng váng, không ngờ trong cỗ xe tiêu kia lại là nhạc phụ của mình. Một gã mập bẽ nói:

- Sư phụ ở Vân Nam sung sướng còn hơn thổ vương, tội gì phải nhận lời mời của Bạch Liên giáo?

Gã nói tiếng Hán không rành, chứng tỏ cũng là người Di. Chính Lan cũng thắc mắc như vậy nên lắng tai nghe câu trả lời của pháp sư:

- Người tưởng ta vì ngàn lượng vàng mà nhận lời hợp tác với Thái Sơn Phủ Quân hay sao? Bạch Liên giáo chủ nuôi dưỡng tâm làm hoàng đế, nhân lúc Minh triều suy yếu mà đoạt lấy cơ đồ. Lão đã hứa sẽ cắt cho ta bốn tỉnh tây nam để thành lập vương quốc của người Miêu. Chính vì vậy ta mới giúp lão bắt Hỏa chân nhân và bốn cao thủ Hỏa giáo ở Chương Phàn.

Chính Lan đã hiểu ra cơ sự, thầm lo lắng cho Thiểm Điện Thần Kiếm

Đỗ Vĩnh Huy, gã đi đón Tây Môn Nhi, chẳng hiểu có gặp hay không mà chẳng được nhắc đến.

Ưu tư thứ hai của chàng là âm mưu phản loạn của Bạch Liên giáo. Nay quân Mãn Thanh đang uy hiếp biên thùy phía bắc, nếu Bạch Liên giáo khởi sự, tình hình càng thêm nguy ngập. Chính Lan nghe cơn giận sôi lên, quyết giết cho được Thái Sơn Phủ Quân. Giờ đây, bao nhiêu tư tưởng cầu an, thoát tục đã hoàn toàn tan biến cả. Đạo gia chủ trương thanh tịnh vô vi nhưng chẳng phải là không làm gì cả. Đối với vận mệnh giang sơn và hạnh phúc của lê thứ, họ sẽ tận lực trong khả năng của mình. Lúc sinh thời, Trang tử từng đem tài biện luận sắc bén của mình để ngăn chặn những cuộc chiến phi nghĩa của các vua chư hầu. Chính Lan không có tài biện thuyết mà chỉ có ba thước gươm thiêng.

Chàng gạt bỏ những ý niệm xa xôi, chú tâm suy nghĩ, cố tìm cách cứu cho được bọn Hỏa chân nhân. Chính Lan thân hoài tuyệt học nhưng lúc nào cũng khiêm tốn, thận trọng. Chàng không biết rõ bản lĩnh của Chiêu Thống pháp sư, và chẳng chắc mình chống lại nổi mê dục của lão, liền quyết định dụ lão ra ngoài.

Cuối canh hai, cơn mưa dịu đi nhưng vẫn chưa tạnh, Chiêu Thống pháp sư và mười tên đệ tử ngồi dựa cột ngủ gà ngủ gật. Chính Lan nhẹ nhàng rời bỏ bệ thờ, đi lối sau, vòng ra sân trước. Chàng len lỏi đến cạnh tù xa, sờ nắn thử thùng xe. Hóa ra chúng được phủ đồng lá rất kiên cố ở bên ngoài lớp gỗ. Chính vì vậy nên chẳng cần ai canh gác cả.

Lúc này tù xa đang ở tư thế quay ra ngoài, cửa sau hướng vào chùa để dễ kiểm soát. Nhờ thế, khi Chính Lan rút kiếm, thọc vào móng ngựa thì cặp tuấn mã đau đớn hí vang, kéo xe tù phóng nhanh.

Chàng cũng lao theo nhưng ra đến cổng thì tung mình lên bám lấy vòm tam quan còn sót lại. Chiêu Thống pháp sư và đám thủ hạ kinh hãi rời chùa. Hoảng Bình Lân hét vang:

- Có kẻ cướp xe tù.

Võ công của lão cao cường nhất nên nhanh chân hơn, ra đến cổng trước tiên. Chính Lan không bỏ lỡ cơ hội, bủa chưởng xuống đầu đối phương. Họ Hoàng là tay lão luyện, lúc nào cũng cảnh giác nên kịp thời cử song chưởng đón chiêu. Có điều, trong lúc bất ngờ lão chẳng thể nào dồn hết toàn lực được.

Trong khi ấy Chính Lan đã huy động đến mười hai thành công lực vào chiêu Cuồng Lãng Trầm Chu. Chưởng kinh chạm nhau nổ lừng bùng, Chiêu Thống Pháp Sư văng ngược về phía sau. Lão trúng năm đòn cực mạnh vào ngực và bụng, xương cốt gãy vụn, chết ngay tức

khắc.

Mười gã hán tử người Di ra đến nơi, thấy sư phụ thảm tử sau chỉ một chiêu, kinh hãi bỏ chạy tán loạn. Chính Lan lướt đến, chụp cổ một tên, xách gã và xác Chiêu Thống pháp sư vào chùa. Chàng lạnh lùng hỏi:

- Thuốc giải mê được đâu?

Hán tử run lên cầm cập:

- Bẩm đại vương, ở trong người gia sư.

Chính Lan giật tung áo pháp sư, phát hiện hai túi da hươu lớn bằng bàn tay. Chàng lại hỏi:

- Túi nào là giải được?

Gã người Di mau mắn đáp:

- Túi cột dây hồng là thuốc mê, còn túi cột dây trắng là giải được.

Chính Lan bế khí, mở túi thứ nhất, bốc một ít bột mịn, màu bụi đất, búng vào mặt hán ta. Hán tử gục ngã ngay, Chính Lan bỏ ít bột màu hồng trong túi dây trắng vào miệng gã, quả nhiên cứu được.

Hán tử nhìn chàng bằng cặp mắt khiếp sợ, van xin. Chính Lan hỏi thêm:

- Bọn người xuất phát từ tổng đàn Bạch Liên giáo phải không?

Gã ngơ ngác đáp:

- Không phải, sư phụ nhận được thư của Bạch Liên giáo, liền đưa bọn ta đi Chương Phàn mai phục ngay.

Về thành thực của gã hiện rõ trên gương mặt quê mùa. Chính Lan dịu giọng:

- Vì sao bọn người thấy ta giết sư phụ mà lại bỏ chạy chứ không báo thù?

Hán tử ngượng ngùng đáp:

- Ông ta tuy là thầy nhưng lại thường bắt học trò phải đưa vợ đến hầu hạ, cho nên ai cũng âm ức trong lòng. Nay lão chết đi, người Di cũng chẳng hề nuôi tiếc.

Chính Lan mỉm cười:

- Vậy thì người hãy về với vợ mình đi, ta tha cho đó.

Gã mừng như sống lại, chạy thẳng một nước, dù trời tối đen và vẫn còn mưa nhỏ.

Chính Lan bỗng nhìn thấy mấy bọc hành lý để rải rác. Chàng đoán tay nải bằng gấm xanh kia là của Chiêu Thống pháp sư, liền mở ra xem. Ngoài y phục còn có phong thư và tờ ngân phiếu ngàn lượng vàng. Nhận ra dấu của tiền trang Từ Châu, chàng lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ Thái Sơn Phủ Quân đang ở nơi ấy? Nhưng Hán Trung Tam Ngốc đã lục soát hết Đào Hoa cung rồi mà?

Chính Lan cắt vào người, định bụng sẽ đến tiền trang Từ Châu hỏi xem đã bán tờ ngân phiếu này cho ai? Chàng lật đồng y phục, xem thử còn gì nữa không, thì phát hiện vài nén vàng và một tấm đồng bài nặng chịch, to hơn bàn tay. Không kịp xem kỹ, Chính Lan nhét luôn vào bụng, mau chóng trở ra ngoài, rút tiểu kiếm chặt đứt ổ khóa, bồng từng tù nhân vào.

Cơn mưa đã tạnh hẳn, Chính Lan tập trung đuốc lại và xem xét. Chàng mừng rỡ khi thấy có cả Thiểm Điện Thần Kiếm Đỗ Vĩnh Huy. Bốn người kia là Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ và ba lão già người Tây Vực, tuổi tác chắc nhỏ hơn chân nhân. Mặt mũi họ lem luốc, y phục nhàu nát, hôi hám, nhưng trên người không có vết thương nào. Cả năm đều chẳng mang giày và chỉ mặc áo mỏng, chứng tỏ họ bị bắt khi đang ngủ. Người Hỏa giáo không sợ độc nhưng chẳng chống nổi thuốc mê của pháp sư.

Chính Lan lục tìm trong đồng tay nải của bọn hán tử người Di, thấy có rượu và lương khô rất nhiều. Chàng bóc thuốc giải, nhét vào miệng từng người rồi để rượu vào. Thần diệu thay, chỉ nửa khắc sau họ đã trở mình, mở mắt. Chính Lan nghiêm giọng:

- Chư vị thử vận khí điều tức xem sao?

Năm người lặng lẽ nghe lời, ngồi lên tọa công. Gần canh giờ trôi qua, họ vươn vai đứng lên. Hỏa chân nhân thấy xác Chiêu Thống pháp sư kinh hãi hỏi:

- Các hạ là cao nhân phương nào lại giết được lão phù thủy này?

Chính Lan mỉm cười:

- Tại hạ nhờ đánh lén mà thành công chứ chẳng có tài cán gì cả.

Đỗ Vĩnh Huy đã nhận ra Báo Ứng Lang Quân. Gã mừng rỡ bước đến vái dài:

- Không ngờ cái mạng nhỏ này lại được Trọng huynh cứu sống lần nữa.

Quả đúng như vậy vì nếu tháng trước chàng không xuất hiện ở Vu Hồ thì gã cũng khó sống dưới tay Bạch Liên giáo. Vĩnh Huy hoan hỉ giới thiệu:

- Tây Môn lão gia, đây chính là Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan, người đã chữa trị thương thế cho Âu Dương ngũ phu nhân.

Chân nhân vui vẻ vỗ vai Chính Lan:

- Bần đạo nghe họ Đỗ hết lời tán dương thiếu hiệp, lòng cũng muốn gặp. Không ngờ trên đường về Vu Hồ lại bị Chiêu Thống pháp sư hạ thủ. Lúc tỉnh lại nhận ra Hoàng Bình Lân, bần đạo mở lời thuyết phục lão. Mới nói được có vài câu đã bị lão búng mê hồn phấn vào xe, bất tỉnh luôn. Cuối cùng lại được thiếu hiệp giải cứu. Thật là trời cao có

mắt.

Chân nhân chỉ ba lão già Tây Vực rồi giới thiệu:

- Họ là Hỏa giáo tam hộ pháp, sư đệ của lão phu!

Chính Lan thấy râu tóc, da dẻ của họ cũng đỏ như Tây Môn Nhỉ, nhưng về mặt ngơ ngáo, mắt láo liên tình nghịch. Chàng mỉm cười tự nhủ: “Không hiểu ba lão này có giống Hán Trung Tam Ngốc hay không nhỉ?”

Tam vị hộ pháp lúng túng xiết lại giải lưng quần. Một lão gượng cười:

- Bọn bản đạo nhịn đói đã lâu, nếu thiếu hiệp có gì ăn thì hay quá.

Chính Lan gật đầu, bước đến góc xa, xách những túi rượu và lương khô đến. Vĩnh Huy chạy đi gom những mảnh gỗ rải rác trong chùa, chất thành một đống, đốt bốn bó đuốc vào. Tuy ẩm ướt nhưng đều đã mục nát, chỉ lát sau đống củi cháy bùng.

Chờ họ ăn no Chính Lan mới hỏi:

- Chân nhân và tam vị hộ pháp có mang theo Đảo Thiên thần đan hay không?

Tây Môn Nhỉ buông đũa, thở dài:

- Bản đạo vì Bình nhi mà hai mươi năm rồi không trở lại Tây Vực, xao nhãng việc cúng tế sư tổ. Xét môn qui thì là kẻ có tội, nên bị trưởng giáo sư huynh trách mắng thậm tệ. Bản đạo hết lời van xin, cuối cùng trưởng giáo cho tam vị hộ pháp vào Trung Nguyên hỗ trợ, nhưng lại không ban cho hỏa khí. Nếu muốn chế tạo, phải mất nửa năm là ít.

Người thâm thấp là tứ hộ pháp Bạch Tuân. Lão đã no nê nên hào khí can vân:

- Bốn huynh đệ ta liên thủ, lo gì không quét sạch Bạch Liên giáo?

Thiên Hỏa Tứ Tượng trợn uy lực thế nào chắc nhị sư huynh đã biết?

Thì ra Hỏa chân nhân là nhị hộ pháp của Hỏa giáo. Tây Môn Nhỉ gật gù nhưng lại thở than:

- Nhưng biết đối phương nhốt tù nhân ở đâu mà tìm bây giờ?

Chính Lan chậm rãi nói:

- Tại hạ biết.

* * *

Đầu canh ba đêm rằm tháng năm, có một toán hắc y nhân tiến về phía Phong Nhân cốc, trong dãy núi Hành sơn. Nam nhạc Hành sơn là một trong những danh sơn của Trung Hoa. Nhưng đám hắc y nhân này đến đây chẳng phải để thưởng thức cảnh trăng treo đầu núi. Họ tản ra, ẩn mình sau những bụi cây, giám sát cửa ra vào Phong Nhân cốc. Và có một người nhanh nhẹn tiến vào đường độc đạo nhỏ hẹp và đầy hung hiểm kia. Gã núp mình sát vào vách đá, tung một nắm

bột mịn rồi ve vẩy song thủ, tạo ra những trận gió nhẹ, đưa mê hồn phần bay vào đến tận cuối đường.

Lát sau, gã nghe tiếng thân người ngã xuống nền đá, liền trở ra vẩy tay gọi đồng bọn. Năm bóng người lướt đến ngay. Ánh trăng rằm soi rõ dung mạo của họ. Đó là Chính Lan, Hỏa chân nhân, Thiểm Điện Thần Kiếm và ba lão già họ Bạch. Sáu người chạy vào đường cốc đạo, phát hiện mười tám thi thể nằm im như đã chết trong những ngách nhỏ hai bên vách. Bọn Hỏa chân nhân trụ lại để trấn giữ cửa cốc, chỉ mình Chính Lan đột nhập vào trong.

Trăng vàng chênh chếch đằng đông nên vùng đất dưới chân vách núi ấy không được soi sáng. Chính Lan men theo mé hữu mà đánh một vòng. Đường chàng đi chỉ toàn là cây cối, vì người trong cốc không dám làm nhà sát vách cốc, đề phòng đá trên vách lở ra, rơi xuống đầu. Nhờ vậy, Chính Lan có thể ung dung thám thính những căn nhà gỗ từ phía hậu.

Chàng không thấy một người cùi hủi nào, mà chỉ toàn bọn giáo đồ Bạch Liên giáo. Khi đến căn nhà gỗ đồ sộ ở cuối, nằm đối diện với cửa cốc, cách chân vách tám trượng, Chính Lan biết rằng đây là nơi cư trú của bọn thủ lãnh Phong Nhân cốc, liền êm thấm áp sát.

Trong nhà đèn vẫn sáng, và có bốn lão già áo vàng đang ngồi uống trà. Tuổi tác họ độ hơn sáu mươi, dung mạo phảng phất giống nhau. Người nào cũng răng hô, mũi tẹt, trán thấp và ánh mắt vô cùng tà quái.

Lão có nốt ruồi trên sống mũi thờ dài thườn thượt:

- Chán thật, không hiểu đến bao giờ mới thoát khỏi kiếp canh tù này đây? Đã ba tháng rồi tiểu đệ không biết mùi nữ nhân là gì cả.

Lão râu bạc mỉm cười:

- Nếu tứ đệ ngựa nghè thì ngày mai anh em ta rời cốc, đến Trường Sa vài ngày. Tù nhân bị nhốt kỹ trong thạch lao, cửa cốc lại phòng bị nghiêm mật, có gì phải lo lắng? Hơn nữa, có ai mà lại ngờ rằng họ ở trong chốn đáng sợ này?

Lão không râu nhăn nhó:

- Đại ca, sao chúng ta không trở lại Chử gia trang mà phải đầu nhập Bạch Liên giáo làm gì cho khổ thân?

Thì ra lão râu bạc chính là Chử Công Sinh, trang chủ của cơ ngơi mà Chính Lan đã cứu Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên. Sau khi giết chết Phú Quý hội Hà Lăng, Chính Lan định tấn công Chử gia trang, nhưng trình sát báo về rằng không còn một bóng người. Ngờ đâu huynh đệ Chử trang chủ lại qui phục Bạch Liên giáo và trấn giữ Phong Nhân cốc này.

Nhắc lại, lão râu bạc tức Chữ Công Sinh vui vẻ đáp lời người em:

- Tam đệ, anh em chúng ta chưa kịp khởi nghiệp đã đụng phải gã Hồng Nhất Điểm. Nay Thái Sơn Phủ Quân hùng tâm vạn trượng, tài trí hơn người, trước sau gì cũng tạo dựng được cơ đồ. Lúc ấy, Chữ thị tứ huynh đệ trở thành khai quốc công thần, vinh hiển biết bao? Ba em cố nhẫn nại một chút.

Lão quay sang bảo lão mặt đen:

- Nhị đệ ra sau kiểm tra lại thạch lao rồi hăng ngủ. Hôm nay đến phiên ngươi đấy.

Chữ nhị gia gật đầu, đứng lên đi về phía sau. Chính Lan phần khởi bám theo sát nút. Chàng thấy lão tiến về phía vách đá, hí hoáy mở một cánh cửa bằng gỗ đai sắt. Lão vào trong chỉ một chút rồi trở ra. Chính Lan chờ lão đi khuất, lướt đến bên cánh cửa, dồn toàn lực vào tiểu kiếm, chặt đứt ổ khoá. Nỗi thương nhớ vợ con rộn rã trong lòng, chàng lướt vào như tia chớp, công lực dồn hết ra song thủ, sẵn sàng giết sạch những kẻ cản đường. Nhưng chẳng có tên ngục tốt nào cả, và trên ổ rơm cuối động có bốn người già đang nằm co quắp dưới ánh đèn dầu leo lét. Họ chính là các trưởng bối của chàng, Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt, Giang Tô đại hiệp Du Huỳnh và phu thê Tiêu trang chủ. Không thấy vợ con đâu, Chính Lan hơi thất vọng. Vậy là Bạch Liên giáo đã giam họ ở một nơi khác. Xem ra, cơ trí của Thái Sơn Phủ Quân quả là thâm hiểm, đáng mặt gian hùng.

Chính Lan trở ra ngoài, đứng trước cửa thạch lao hú vang dội cả sơn cốc. Tiếng hú cao vút như muốn trút nỗi căm hờn lên tận trăng vàng. Bốn lão già họ Chữ và gần trăm tên Bạch Liên giáo hồn phi phách tán, xách vũ khí chạy đến. Chính Lan đã đóng chặt cửa nhà tù, hiên ngang chờ đợi. Dưới ánh đuốc rực rỡ của đối phương, nhãn thần chàng bừng bừng sát khí. Chữ Công Sinh thấy chàng chỉ có một mình, lão hỏi ngay:

- Tiểu tử kia, ngươi là ai và vào đây bằng lối nào vậy?

Chính Lan lạnh lùng buông từng tiếng:

- Ta là Báo Ứng Lang Quân, kẻ đã giết Phi Hoàn đại lão và Đào Hoa cung chủ đây. Bọn ngươi mau dọn mình đền tội.

Anh em họ Chữ biến sắc, không hiểu thực hay hư. Họ gầm lên hung dữ, nhất loạt xông vào. Trên tay họ là những cặp búa lưỡng nguyệt phủ dài độ năm gang lưỡi mỏng và sắc như dao cạo.

Phép đánh búa đã thất truyền từ lâu, không ngờ anh em họ Chữ lại học được. Chính Lan thấy khí thế đối phương như thác lũ, bốc lên không trung xuất chiêu Lăng Đả Quần Thạch. Lưới chường nổi nhau giáng xuống như sấm sét. Tuyệt kỹ Nhất Hạc Xung Thiên đã tạo thế

thượng phong cho chàng.

Lão già có nốt ruồi trên sống mũi, công lực kém nhất nên không giữ nổi vũ khí, và trúng hai chưởng vào vai hộc máu chết ngay. Hồn của lão chắc mau chóng lên đường đến thăm những kỹ viện ở Trường Sa cho thỏa chí.

Lúc này, bọn Hỏa chân nhân đã vào đến nơi, phóng tay chém giết. Những đạo chưởng kinh đở rục thiêu đốt da thịt bọn Bạch Liên giáo, khiến chúng đau đớn kêu khóc vang trời, xem ra, bản lĩnh ba lão hộ pháp họ Bạch cũng chẳng kém gì Hỏa chân nhân. Chính Lan để bọn họ đối phó với anh em Chữ Công Sinh, còn chàng gọi Thiểm Điện Thần Kiếm và vài người nữa vào thạch lao, còng tù nhân ra.

Cuối cùng, ba lão họ Chữ và đám giáo đồ Bạch Liên giáo đều bị giết sạch.

Bọn Chính Lan đưa bốn lão nhân về Vu Hồ tĩnh dưỡng. Liễu Thi Mạn cũng đã có mặt ở đây, khóc vui khi gặp lại Hỏa chân nhân và các trưởng bối. Nàng nhìn Chính Lan bằng cặp mắt ai oán, nghi hoặc, nhưng không nói một lời, chàng cũng quay đi, bỏ về tòa nhà bát giác mà tránh mặt.

Chính Lan ngồi nhìn qua song cửa, ngắm mặt nước mênh mông của Vu Hồ, nhớ đến những người còn đang bị giam cầm. Chàng biết đã đến lúc mình phải thổ lộ lai lịch với người thân. Bốn tù nhân kia vừa kiệt lực, vừa tuyệt vọng nên bệnh tình ngày càng xấu đi. Sự xuất hiện của chàng sẽ là liều thuốc hồi xuân đối với họ. Hơn nữa, chàng không còn chịu đựng nổi ánh mắt đau khổ của Thi Mạn nữa.

Chàng đang suy nghĩ miên man thì Hỏa chân nhân bước vào. Ông nhìn chàng chăm chú rồi run rẩy nói:

- Chính Lan, chẳng lẽ ngươi định để bọn ta chết cả rồi mới chịu lộ mặt hay sao?

Giọt lệ già nua hiếm hoi lăn trên gò má nhăn nheo. Lão nhân cổ quái này đã yêu thương chàng như con ruột của mình. Chính Lan không kiềm nổi niềm xúc động, sụp xuống khóc gọi:

- Lão gia!

Hỏa chân nhân nghe bọn Thi Mạn và Sơn Đông Tử Phòng nêu lên những nghi vấn rằng Báo Ứng Lang Quân có thể là Âu Dương Chính Lan, liền ngăn người suy nghĩ và linh cảm rằng họ nói đúng. Tính lão nóng như lửa nên tìm đến kiểm tra ngay. Lão biết chàng rất tôn kính, yêu thương mình, tất không dám giấu. Tuy nhiên, khi chàng thừa nhận lão mới hết thấp thỏm. Tây Môn Nhĩ vui mừng khôn xiết, đỡ chàng lên, xiết chặt vào lòng, hạ giọng thì thầm:

- Hải nhi, ta vẫn không tin rằng ngươi lại vẫn sống như vậy? Nếu không

vì bọn nữ nhân sinh đẻ, bệnh hoạn liên miên thì ta đã đến Vân Mộng sơn, lần xuống Vô Uyên Để tìm người rồi.

Lão nói đến đây thì ở ngoài có tiếng nữ nhân bật khóc, và Liễu Thi Mạn bước vào. Chính Lan gỡ mặt nạ chạy đến ôm nàng. Cả hai khóc vui, không nhận ra có nhiều người đã bước vào theo Thi Mạn.

Âu dương chính Lan

Hồi 13

Tuyệt bích nan phan nhân vi điều

Thê thê hồ thủy nhân vi ngư

Gần tháng sau, Phi Ứng Kiếm Dương Mẫn chủ nhân kiêm tổng tiêu đầu Phi Ứng tiêu cục cùng hai tiêu sư, xuất hiện trong tiền trang thành Từ Châu. Chưởng quỹ tiền trang là một lão già người Sơn Tây, họ Ngụy, đích thân ra đón khách. Dương Mẫn vui vẻ đưa cho Ngụy lão xem một tờ ngân phiếu trị giá ngàn lượng vàng:

- Lão phu được giao bảo tiêu một hòm gỗ đi Bắc Kinh mà không được biết có gì ở bên trong. Vị tài chủ kia hào phóng chịu giá ngàn lượng vàng thù lao, lão phu thấy lạ nên muốn nhờ Ngụy lão huynh kiểm tra giùm.

Ngụy Hành cầm lấy xem xét, gật gù bảo đảm:

- Dương tổng tiêu đầu cứ yên tâm. Tờ ngân phiếu này đúng là của bản hãng. Người đổi tiền là Tề đại tài trong thành này.

Phi Ứng Kiếm hoan hỉ cảm tạ rồi cáo từ, trở về khách điểm.

Canh tư đêm ấy, ngài đại phú đất Từ Châu đang ngủ say thì bỗng nghe văng vẳng bên tai có tiếng gọi:

- Tề Trung Tín, Tề Trung Tín.

Lão giật mình mở mắt, chạm phải đôi nhãn quang sáng quắc và xanh biếc một cách ma quái. Thần thức họ Tề lập tức mê mẩn, mơ hồ và tiếng nói lại vang lên:

- Giáo chủ Bạch Liên giáo hiện đang ở đâu?

Tề Trung Tín đáp ngay:

- Núi Độc Giác ở Sơn Đông.

Người kia hài lòng bảo:

- Tốt lắm, người hãy ngủ đi.

Họ Tề ngoan ngoãn nhắm mắt ngủ say. Hai bóng đen rời Tề gia trang, lặn vào bóng đêm mất dạng.

Sáng hôm sau, đoàn nhân mã đông đảo của Phi Ưng tiêu cục lên đường đi về hướng bắc, chiều ngày mười sáu tháng sáu dừng chân ở cửa nam thành Tế Ninh. Từ đây có thể nhìn thấy núi Độc Giác, cách xa chừng mười dặm về phía tây.

Ngọn núi này có tên như vậy vì hình dáng giống như con tề ngư. Vân Nam đang nằm, chĩa sừng lên trời. Phần phía bắc có đỉnh cong thoải thoải tựa chiếc lưng, phần phía nam là một đỉnh núi đá bốn bề tròn trịa, sừng sững như cột chống trời. Nhưng vì nó chỉ cao độ sáu chục trượng nên được gọi là Sừng Tề Ngư. Vách đá xung quanh hoàn toàn không có thảo mộc, nhưng trên rìa đỉnh, thấp thoáng bóng cây cối, đường kính đỉnh núi rộng chừng mười mấy trượng.

Phi Ưng tiêu cục không vào thành hay ngụ trong quán trọ, mà lại mượn một tòa nông xá rộng rãi. Họ dỡ những rương hòm trên tiêu xa đem vào nhà, và tháo ngựa, tháo bánh xe ra bày la liệt, chuẩn bị sửa chữa. Lần này, họ áp tải những xe tiêu, loại có mui kín, dành cho thứ hàng hóa kỳ nước.

Mấy năm nay, dân tình đói khổ, giặc cướp nổi lên khắp nơi nên sanh ý của tiêu cục rất thịnh vượng. Vì vậy, bọn giáo đồ Bạch Liên giáo đã quen mặt với Phi Ưng Kiếm chẳng thêm để ý đến làm gì.

Thái Sơn Phủ Quân là người đa mưu túc trí, rải thủ hạ khắp các đạo quán, âm thầm chỉ đạo chứ không xuất đầu lộ diện. Phi Hoàn đại lão, Đào Hoa cung chủ đều chết dưới tay một cao thủ lạ mặt là Báo Ưng Lang Quân. Lại thêm Chiêu Thống pháp sư mất tích, Phong Nhân cốc bị quét sạch, chứng tỏ Hỏa chân nhân đã đưa cao thủ Hỏa giáo vào Trung Nguyên và đang phản công. Phủ Quân ráo riết chiêu mộ anh tài, huấn luyện thủ hạ, bành trướng thực lực Bạch Liên giáo để chuẩn bị đối phó với phe Tây Môn Nhi và chuẩn bị khởi nghĩa. Lão sợ uy lực của Đảo Thiên thần đan nên xem đám thê nhi của Chính Lan là bùa hộ mạng. Ngày nào còn nắm được con tin, bọn Hỏa chân nhân chẳng dám công khai đối địch.

Nhắc lại, sau khi đem hết mười mấy chiếc rương vào trong, Phi Ưng Kiếm và tám tiêu sư quây quần bên chiếu rượu. Họ đều là người quen của chúng ta, đó là Âu Dương Chính Lan, Liễu Thi Mạn, Ma Nhãn đầu đà, Ngô Công động chủ, Hỏa chân nhân và ba vị hộ pháp Hỏa giáo.

Còn bốn chục đệ tử tiêu cục đang hí hoáy cạnh tiêu xa ngoài sân là cao thủ Bố Y hội. Có mặt Thiểm Điện Thần Kiếm, Giang Tây Thần Bộ và gã béo Lâm Chấn Hạo nữa. Họ cảnh giới cho những bên trong bàn bạc.

Đêm xuống, Chính Lan, Ngô Công động chủ và Ma Nhãn đầu đà rời

nông xá, đi về hướng Độc Giác sơn. Mục đích của họ là thám thính chứ không phải đánh nhau. Kinh công của cả ba đều rất cao cường nên chẳng ngại ánh trăng làm lộ tung tích. Ba khắc sau, họ đã đến khu rừng rậm quanh núi Độc Giác, nằm phục xuống bìa rừng nghe ngóng.

Ngô Công động chủ thả một con trong cặp rết bốn cánh ra, con còn lại vẫn quán lấy tay bà. Mỗi lần nhận được tín hiệu của con rết trinh sát, con thứ hai vẩy cánh, rít nhẹ lên. Tín hiệu cứ liên tục bay về, chứng tỏ đường vào có rất nhiều mai phục. Gần khắc sau, chắc con Tứ Dực Ngô Công kia đã vào đến vòng phòng thủ của lũ Miêu Ưng, nên bầy cú rúc lên ghê rợn. Chung nường vội niệm thần chú thu hồi linh vật. Bà hạ giọng thì thầm:

- Công tử, xem ra Bạch Liên giáo phòng bị rất nghiêm mật, chúng ta tiến vào là bị bày ách diệu kia phát hiện ra ngay.

Bà tôn trọng Chính Lan nên xưng hô như vậy, đúng ra phải gọi bằng muội phu. Chính Lan trả lời:

- Sư tỷ ở lại đây cảnh giới, tiểu đệ và Nhiếp lão sẽ vào bắt một tên khai thác. Biết đâu, nhờ Nhiếp Hồn đại pháp của Nhiếp lão mà tìm ra vị trí nơi giam giữ tù nhân?

Đầu đà gật đầu:

- Việc ấy không khó, chỉ mong công tử bảo trọng.

Chính Lan mỉm cười, tiến vào rừng, đầu đà theo sau. Chàng vận hết thính giác tìm kiếm, lướt từ gốc cây này sang bụi rậm khác. Cuối cùng, chàng phát hiện tiếng thở của gã sát thủ ngoài cùng.

Chính Lan êm ái áp sát. Khi còn cách chừng hơn trượng, chàng bứt một chiếc lá cây, dồn chân khí vào, búng về phía gã giáo đồ. Chiếc lá xé gió bay xẹt qua miệng hổ. Gã giật mình ngồi dậy nhìn quanh và rồi đứng hẳn lên.

Chính Lan xạ ngay hai đạo Huyết Tuyến Điềm Hồng vào huyết Đại Bao và huyết Bộ Lang. Đồng thời, thân hình chàng nằm dài ra, lướt trên mặt cỏ, bay đến đỡ lấy, đặt gã nằm dài trong lòng hổ.

Khoảng cách giữa các điểm mai phục chỉ cách nhau chừng hai trượng, nhưng trong rừng nhiều bụi rậm nên những tên giáo đồ gần đấy chẳng hề phát hiện được quái sự. Ma Nhãn đầu đà mừng rỡ lướt đến, nằm phục trên miệng hổ, truyền âm bảo Chính Lan giải huyết rồi bắt đầu nhiếp hồn nạn nhân. Lão thì thầm bảo:

- Người hãy nói nhỏ cho ta biết giáo chủ nhốt tù nhân ở đâu?

Gã kia ngoan ngoãn hạ giọng:

- Trên đỉnh Sừng Tê Giác.

Như thế là quá đủ, đầu đà thôi miên cho gã ngủ say. Sáng mai, khi

tỉnh giấc, gã sẽ phát hiện trên áo có hai dấu máu đen sạm mà không hiểu vì sao?

Chính Lan và đầu đà hân hoan lướt ra ngoài, kéo Chung nương đi xuống hướng nam. Dưới ánh trăng vàng vạc, cây cột đá kia đứng sừng sững như thách đố bọn Chính Lan. Chỉ có cạnh nổi với phần núi phía bắc là có trạm canh, phía sau chẳng có một bóng người. Cần gì phải trông coi khi mà khi vượn cũng chẳng thể trèo lên vách đá dựng đứng, trơn tru ấy?

Chính Lan sững người nhìn lên đỉnh núi đá, mắt long lanh ướt rượt. Không phải chàng sợ mình không lên được, mà là thương cho thể tử. Trên ấy mùa đông chắc là lạnh lắm.

Ngô Công động chủ thở dài:

- Chỉ có chim mới bay lên được trên ấy.

Chính Lan gạt đầu:

- Đúng vậy, nhưng tiểu đệ đã học được cách bay của loài cầm điều. Ba người quay trở lại cửa nam thành Từ Châu. Người ở nhà vẫn thức để chờ đợi. Chính Lan vui vẻ nói ngay:

- Lão gia, tiểu đệ đã tìm ra họ, đêm mai chúng ta sẽ khởi sự.

Chàng liền trình bày kế hoạch của mình. Ai nấy đều hoan hỉ vô hạn.

Tứ hộ pháp Bạch Tuân gãi tai lẩm bẩm:

- Chẳng hiểu tiểu tử này có điên không nhỉ?

Sáng hôm sau, Phi Ưng Kiếm Dương Mẫn vào thành Tế Ninh thật sớm, lão mang theo một đôi giày vải cũ, vào tiệm giày lớn nhất thành, mua một đôi mới bằng da hươu thật tốt có kích thước giống giày cũ. Sau đó, lão tìm đến lò rèn của Trương lão cừu, người đã có bốn mươi năm kinh nghiệm, và nổi tiếng nhờ chế tạo ra những loại ám khí tinh xảo.

Đến trưa, Dương lão hài lòng trở về, đưa cho Chính Lan xem một đôi giày có đế lót thép, mũi chĩa ra ba màu sắc như vuốt chim ưng. Lão đắc ý khoe:

- Diệt tể biết không, lão họ Trương đã bảo đảm rằng có đâm vào đá cũng không gãy, không mòn.

Chính Lan đẹp dạ, mỉm cười:

- Cảm tạ biểu thức.

* * *

Đêm ấy, bọn Chính Lan gồm mười hai người, đem theo dây chảo, thúng mây, đến mặt sau của chiếc sừng đá cao sáu chục trượng. Trăng mười bảy soi sáng vách đá sừng sững, như hỗ trợ cho Chính Lan. Chàng xỏ đôi ủng da vào chân, đứng trên bốn đôi tay của Hỏa chân nhân và ba lão hộ pháp người Tây Vực. Họ vận toàn lực, tung

chàng lên độ cao năm trượng, song song với vách đá. Mượn đà ấy, Chính Lan điểm mũi giày có mấu thép vào sườn núi, song thủ vỗ mạnh vào không khí, tiến lên vùn vụt.

Những người ở dưới nhìn lên có cảm giác như một cánh dơi khổng lồ đang cố vượt đỉnh núi. Họ vừa thán phục, vừa lo lắng, sợ chàng rơi xuống vì không đủ hơi. Nhưng Chính Lan luyện Qui Thức Bảo Tâm đại pháp từ nhỏ, thời gian bế khí dài gấp mấy lần người khác. Cộng với hơn sáu mươi năm công lực, chàng liên tục đẩy những đạo chưởng kinh, như những cú đập cánh của loài chim. Chính Lan đã từng vượt thoát khỏi vực thẳm Vân Mộng sơn cũng bằng cách này. Nhưng vách vực thẳm còn có đất mềm, chàng có thể cắm ngập bàn tay vào đấy, treo mình nghỉ ngơi. Còn ở đây chỉ toàn là đá núi cứng rắn, nên mũi giày thép chạm vào bắn ra những tia lửa nhỏ. Căn bản của phép đề khí là nín thở. Chỉ cần đổi hơi là chân khí đứt đoạn, rơi xuống ngay.

Nhưng còn một nỗi lo nữa, đó là những mấu thép ở mũi giày. Khi chàng còn cách đỉnh núi mấy trượng thì hai mấu sắt ở mũi giày bên tả gãy rời. Thân hình chàng mất đà tụt xuống ngay, Thi Mạn kinh hãi rú lên, cũng may Ngô Công động chủ đã kịp bịt miệng sư muội lại. Còn các cao thủ lão thành thì cử song thủ, sẵn sàng phóng chưởng đón Chính Lan. Và may thay, chàng đã trụ lại được, bằng cách vỗ liên mười sáu chưởng mãnh liệt. Thân hình chàng lại tiếp tục bốc lên, vượt đoạn đường còn lại, hạ thân xuống mép vực.

Mọi người thở phào, ngược lên chờ đợi. lát sau, một sợi dây bằng tơ, đầu cột cục đá, được Chính Lan thả xuống. Trịnh Thiệu bắt lấy, cột một đầu dây chảo vào. Chính Lan kéo lên, buộc vào gốc cây gần đấy rồi giật ba cái. Tây Môn Nhĩ và ba sư đệ lập tức nắm lấy đường dây đi lên. Có được điểm tựa vững chắc, họ thượng sơn rất dễ dàng, nhanh chóng.

Năm người thận trọng tiến vào khu rừng tùng trên đỉnh sừng tê giác, đến được một tòa nhà bằng đá hình bát giác, giống hệt như thạch thất ở Vu Hồ. Chính Lan thì thầm:

- Lão gia, té ra Bát Quái môn đã từng đặt căn cứ ở nơi này.

Bỗng có tiếng khóc oa oa của trẻ thơ vọng ra, khiến mọi người phấn khởi. Họ rào một vòng, chỉ phát hiện được hai phụ nhân già nua đang ngủ trong căn nhà bếp bằng gỗ. Có lẽ họ là người phục vụ cho tù nhân hơn là canh giữ. Chính Lan không nổi giết, chỉ rắc ít bột mê hồn phấn vào mũi họ. Hai người này sẽ ngủ say ít nhất là bốn ngày. Lúc ấy, bọn chàng đã rời khỏi Sơn Đông rồi.

Họ quay lại cửa chính của tòa nhà quái dị. Chính Lan rút tiểu kiếm

chặt phăng khóa sắt, đẩy cửa bước vào. Có tiếng nữ nhân run rẩy hỏi:

- Bọn người muốn gì mà vào đây lúc nửa đêm? Đừng hòng tính chuyện làm càn, chị em ta thà chết chứ không chịu nhục đâu.

Đó chính là giọng nói của Tiểu Linh Thổ Tây Môn Tổ Bình. Đã bàn bạc từ trước, Chính Lan không dám lên tiếng ngay để họ khỏi hoài nghi. Hỏa chân nhân bật hỏa tập, nói như sắp khóc:

- Bình nhi ơi, phụ thân đến cứu bọn người đây.

Lúc tối ông đã gội đầu, tẩy sạch thuốc nhuộm để lộ râu tóc đỏ hung. Nhờ vậy, chẳng thể lẫn với ai được. Tổ Bình mừng rỡ reo lên:

- Phụ thân, bọn hài nhi mỗi mòn chờ mong giây phút này.

Nàng chạy đến ôm ông khóc sụt sùi. Bốn nàng kia cũng ôm con thơ bước lại nghẹn ngào, tức tưởi. Chân nhân hỏi ngay:

- Các con vẫn bình an chứ?

Trại Tây Thi Du Mĩ Kỳ lên tiếng:

- Bọn tiểu nữ thì không sao chỉ tội cho lũ trẻ.

Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như nói:

- Để tiểu nữ đốt đèn lên cho sáng.

Nàng bồng tiểu hài đến chiếc bàn nơi góc nhà, lấy hỏa tập châm đèn. Chỉ được tự do có một tay nên nàng rất lúng túng. Bỗng phía sau có tiếng ai thân quen:

- Như muội đưa ta ấm con cho.

Một mảnh lực vô hình nào đó khiến nàng ngoan ngoãn trao đứa bé cho người ấy. Uyển Như rơi vào trạng thái mơ hồ, kỳ lạ, chờ dẫn quay lại châm đèn.

Khi ngọn tọa đăng tỏa sáng lên, Uyển Như ngược nhìn người đàn ông ấm con mình. Nước mắt nàng trào ra, miệng lẩm bẩm:

- Tướng công từ âm cảnh về thăm thể tử đây ư? Sao chàng không về thăm sớm hơn, để bọn thiếp đỡ nhớ nhung?

Chính Lan ứa lệ, xiết chặt nàng vào lòng, hôn tới tấp lên mắt, lên môi. Uyển Như sung sướng òa khóc nức nở. Đứa bé trên tay cũng giật mình khóc theo. Bốn mỹ nhân kia quay lại, thấy cảnh tượng ấy đều ngạc nhiên, chẳng hiểu gì cả. Kính Hồ Tiên Cơ vẫn ôm chặt lấy Chính Lan, như sợ chàng biến mất, và thất thanh gọi lớn:

- Các em ơi, mau đến đây giữ tướng công lại.

Bốn người kia lật đật chạy đến, chăm chú nhìn gương mặt Chính Lan.

Chàng đã mập hơn xưa nhưng vẫn là nét mặt của người mà họ ngày đêm thương tiếc. Chính Lan cũng nhìn những dung nhan gầy gò, hốc hác kia bằng ánh mắt chan chứa yêu thương. Chàng dịu giọng bảo:

- Ta vẫn còn sống, các nàng đừng sợ.

Tây Môn Tử Quỳnh hét lên:

- Tướng công.

Rồi nàng ngất lịm, nếu Tố Bình không kịp đỡ thì Tử Quỳnh đã ngã xuống sàn nhà. Hỏa chân nhân cười ha hả, xóa tan nỗi nghi ngờ của họ:

- Hẳn là Chính Lan của các người đấy. Người còn sống chứ không phải là ma đầu.

Các nàng bừng tỉnh, xúm lại kêu khóc. Chân nhân vội nói:

- Đừng khóc nữa, nếu bọn Bạch Liên giáo nghe được thì phiền lắm, về đến nhà tha hồ mà nhõng nhẽo.

Thế là họ chỉ dám nức nở tí thôi. Bọn Chính Lan cấp tốc dẫn họ ra mép núi phía sau, đưa xuống bằng thúng mây.

Nửa tháng sau, đoàn người về đến Vu Hồ. Ngày hội trùng phùng hạnh phúc không bút nào tả xiết.

* * *

Căn cứ Vu Hồ được củng cố thành một nơi bất khả xâm phạm. Vòng ngoài là hàng rào hỏa dược sẵn sàng nổ tung để xé tan xác đối phương. Kế đó là phòng tuyến của các tay thiện xạ. Ngoài ra đàn độc phong ngày đêm tuần tra mặt nước quanh đảo, mau chóng phát hiện kẻ lạ mặt.

Gần cuối tháng bảy, một đệ tử Cái bang đến Vu Hồ trao thư của Đại Đầu Cái. Bang chủ Cái bang viết rằng đã phát hiện tù xa đưa Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên về Hồng Trạch hồ.

Chính Lan lập tức khăn gói lên đường cứu bằng hữu. Chàng đưa Tây Môn Tố Bình và ba vị hộ pháp Hỏa giáo theo chàng. Tài hóa trang của nàng và bản lĩnh cao cường của các hộ pháp sẽ hỗ trợ Chính Lan rất nhiều.

Sau hơn tháng tịnh dưỡng, các mỹ nhân đã hoàn toàn hồi phục, kiều diễm như xưa. Niềm vui tương phùng với trượng phu đã là kỳ được đối với họ. Tiểu Linh Thổ được tháp tùng Chính Lan, lòng vui như mở hội. Nhưng bề ngoài vẫn cố giữ vẻ thản nhiên. Sau lần tương chừng góa bụa, và cùng chia sẻ cảnh giam cầm, tình cảm giữa các mỹ nhân càng thêm thắm thiết.

Thế mà Chu Thục Nghi vẫn giận dỗi nói:

- Tướng công chẳng bao giờ cho thiếp đi đâu cả, chàng thực là bất công.

Chính Lan mỉm cười:

- Nàng định đem cả Hạc nhi đi đánh nhau với Bạch Liên giáo hay sao?

Thục Nghi nhớ lại rằng mình còn vương bận con thơ, then thùng cúi mặt không ganh tỵ nữa.

Năm người bọn Chính Lan rời Vu Hồ vào buổi sáng. Đến bữa cơm chiều, Hỏa chân nhân hào hứng nói:

- Bần đạo suốt đời làm gì cũng hỏng, chỉ đặc ý duy nhất có một việc là đã chọn Chính Lan làm rể. Ngày ấy bị Chiêu Thống pháp sư bắt nhốt vào xe tù bọc đồng kín mít, tưởng chừng đã bỏ mạng, vậy mà trời xui đất khiến thế nào lại gặp hãn giữa đường.

Sơn Đông Tử Phòng biến sắc lắm lắm:

- Tù xa kín mít ư?

Lão run giọng bảo mọi người:

- Nếu xe tù kín đáo như vậy làm sao đệ tử Cái bang lại nhìn thấy Hách Thiết Xuyên?

Tiêu trang chủ cha của Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như là người lâu thông binh pháp, hiểu ngay ý của Tử Kính Nhan. Ông giật mình nói:

- Chẳng lẽ đây là kế điệu hổ ly sơn của Bạch Liên giáo?

Cả nhà chết lặng, nhìn Sơn Đông Tử Phòng với ánh mắt dò hỏi. Tử Kính Nhan vuốt râu tự lự:

- Lão phu chỉ lo xa thế thôi chứ không chắc chắn lắm. Nhưng chẳng thà tin là có còn hơn không tin? Giả như Bạch Liên giáo cố tình để Cái bang nhìn thấy Hách Thiết Xuyên, dù chúng ta đến cứu, thì sẽ có hai trường hợp xảy ra. Một là chúng sẽ mai phục dọc đường, hoặc ở Hồng Trạch hồ. Hai là chúng sẽ đánh úp căn cứ này.

Thương trường cũng như chiến trường, Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt đã nhiều năm lẫn lộn, cạnh tranh, đầu óc chẳng phải tầm thường, lão cười nhạt bảo:

- Thế thì, một mặt chúng ta cho người đi hỗ trợ Chính Lan, một mặt gài bẫy ở đây.

Hỏa chân nhân rầu rĩ nói:

- Chúng ta chẳng có đủ cao thủ để chia làm hai cánh.

Chợt có người vào báo:

- Bẩm lão gia, trạm canh ở bờ hồ báo về rằng Hán Trung Tam Ngốc và một gã khổng lồ, xin vào bái kiến ngũ phu nhân.

Liễu Thi Mạn bên lên nói:

- Chết thật, ta quên khuấy mất bốn gã ngốc này, bỏ chúng lại Cửa Hoa sơn.

Hỏa chân nhân mừng rỡ bảo hán tử:

- Mau cho thuyền rước họ vào đây.

Mấy khắc sau, Âu Dương Tiểu Ngưu và Hán Trung Tam Ngốc vào đến. Đại ngốc nói oang oang:

- Nghe tin các đại tẩu đã được cứu thoát khỏi cảnh lao lung. Lô bang chủ liền giải tán Hồng Điểm hội. Bọn tiểu đệ vội tìm đến đây.

Thi Mạn vui vẻ giới thiệu mọi người với Tiểu Ngưu. Gã khổng lồ này kính cẩn bái kiến, nhưng vẻ mặt buồn vùi vùi. Tiểu Ngưu nghiêm giọng:

- Xin các đại tẩu cho tiểu đệ vào thắp hương cúng đại ca.

Du Mỹ Kỳ cười khúc khích:

- Làm gì có bàn thờ mà cúng với tể?

Tiểu Ngưu đứng phất dậy, gầm lên:

- Ta thấy các vị góa chồng mà mặt tươi như hoa nở, phấn son lòe loẹt, lòng này đã không vui. Nay cả bàn thờ cũng chẳng có thì quá lắm rồi. Tiểu Ngưu thật đau lòng cho hương hồn đại ca.

Nhị ngốc Hồ Giả cũng nói:

- Cổ nhân dạy rằng “tối độc phụ nhân tâm” quả thực chẳng sai. Anh em tại hạ xin phép cáo từ.

Gương mặt đau khổ của mấy gã ngốc kia khiến cả nhà phá ra cười nắc nẻ. Nhưng có một người không cười mà lại dùng dùng nổi giận, đó là Trường An đại mỹ nhân Chu Thục Nghi. Nàng chỉ mặt chúng mà mắng rằng:

- Ai cho phép bọn hồ đồ các người mỉa mai, xỉ xói bọn ta? Cái gì mà phấn son lòe loẹt với lòng dạ đàn bà. Để chờ tướng công về đến ta sẽ bảo chàng đánh đòn bọn người.

Tin Chính Lan còn sống được giấu kỹ nên bốn gã ngốc này không biết. Chúng ngờ ngác nhìn mọi người. Hỏa chân nhân thấy tội nghiệp, cười bảo:

- Chính Lan còn sống và đã cải trang thành Báo Ưng Lang Quân.

* * *

Nhắc lại, bọn Chính Lan rời Vu Hồ, đi về hướng đông bắc để đến Hồng Trạch hồ. Bạch Liên giáo phát triển rất nhanh, tín đồ lên đến hàng mấy vạn. Vì thế, cao thủ cũng đông đảo. Bọn Chính Lan không dám sơ suất, cải trang thành khách thương hồ, hòa lẫn với dòng người trên đường quan đạo mà đi.

Nhưng khi họ rẽ phải thì chỉ còn lại một mình. Số thương khách kia tiếp tục ngược bắc chứ chẳng đến Hồng Trạch hồ làm gì cả!

Tích Giang là vùng đất duyên hải, cỏ cây xanh tốt, khí hậu ôn hòa nên cảnh trời thu không đến nổi thê lương, ảm đạm như phương bắc. Ngô đồng bắt đầu rụng lá, hàng phong cũng lác đác đổi sắc đỏ hồng. Ba vị hộ pháp Hỏa giáo suốt đời sống ở đất Tây Vực lạnh giá, hoang vu, nay hoan hỉ nói cười. Chỉ trở, tán dương phong cảnh dọc đường. Râu tóc của họ đã được nhuộm đen, nhưng da mặt vẫn hồng

hào như say rượu.

Chiều hôm sau, năm người còn cách mục tiêu chừng sáu chục dặm. Trước mặt họ, đường quan đạo vươn cao, men theo sườn ngọn núi Đan sơn.

Tây Môn Tổ Bình thấy địa thế ấy, nhớ đến đèo Vân Mộng sơn, rừng mình bảo:

- Tướng công, nếu Bạch Liên giáo đặt phục binh trên đèo thì sao? Thiếp sợ lắm.

Chính Lan gật đầu, dùng cương, ngấm nhìn hiểm địa. Dưới ánh tà dương, rừng phong non trên sườn núi cạnh đèo trông điểm lẹ và hiền hòa biết mấy. Nhưng những tảng đá khổng lồ nằm cheo leo trên đỉnh vách khiến chàng nảy sinh cảm giác bất an. Chính Lan nhủ thầm: "Việc mình nhận được thư của Cái bang và đi Hồng Trạch hồ hoàn toàn bí mật, lẽ nào đối phương lại biết được mà đặt mai phục?" Tuy nhiên, Tiểu Linh Thổ đã nói tiếp:

- Đường đèo dốc đứng, lên đến đỉnh thì trời cũng đã sẩm tối, hay là chúng ta nghỉ lại nơi này, chờ sáng khởi hành cũng được.

Chính Lan nhìn ánh mắt nặng trĩu ưu tư của ái thiếp, không nỡ từ chối. Chàng gật đầu, nhìn quanh rồi bảo:

- Vậy chúng ta quay lại tòa miếu Sơn Thần.

Trước khi đến chân đèo, bọn chàng đã đi qua một ngôi miếu, nằm trong cánh rừng mé hữu. Năm người quay ngựa, đi ngược lại hai dặm, rẽ vào rừng.

Tòa cổ miếu này tuy bị bỏ phế nhưng chưa đến nỗi điêu tàn, mái ngói, vách gỗ cửa nẻo vẫn nguyên vẹn. Tiểu Linh Thổ vui vẻ bảo:

- Phiền ba vị sư thúc vào rừng kiếm ít dã vị, diệt nữ và tướng công lo việc quét dọn.

Ba lão hí hửng đi ngay. Việc săn thú rừng cũng là dịp để họ nô đùa, nghịch ngợm. Tổ Bình nhìn theo dáng đi nhún nhảy của họ, mỉm cười:

- Ba người này tuổi đã sáu mươi mà tính tình như trẻ thơ vậy.

Ăn uống xong, năm người trò chuyện đến khuya mới ngủ. Như chúng ta đã biết, Chính Lan luyện Qui Tức Bảo Tâm đại pháp nên rất tỉnh ngủ. Giữa canh tư, chàng giật mình ngồi dậy vì phát hiện tiếng chân người, liền báo động cho Tổ Bình và ba lão họ Bạch. Họ mau chóng rời cổ miếu, tung mình lên những tàn cây gần đấy chờ đợi.

Lát sau, phe đối phương đã đến nơi. Nhưng khi còn cách hai trượng, chúng chĩa những ống đồng dài về phía tòa miếu cổ và nhất tề khai hỏa. Những luồng lửa đỏ rực đan lưới chụp lấy mục tiêu, trong chớp mắt đã đốt cháy lớp vách gỗ. Khiến miếu lâm thần bốc cháy ngùn

ngọn. Ba mươi hán tử trút hết số dầu trong hỏa đồng, đặc ý đứng nhìn kết quả. Ánh lửa rực rỡ soi rõ dung mạo của một lão già cao lớn, đang đứng phía sau, đó là Miêu Ưng Lão Tổ Phương Kỳ Du. Năm con ngựa cột gần đầy sợ hãi hí vang mà chẳng có ai trong miếu xông ra. Lão Tổ dày dặn kinh nghiệm, biết ngay có quái sự. Lão nghiêng rặng quát vang:

- Rút lui!

Nhưng có năm bóng người đã từ những tàn cây lao xuống. Người tấn công Miêu Ưng Lão Tổ là Chính Lan. Chàng dồn hết công lực vào chiêu Hải Thượng Hàng Long, quyết lấy mạng đối phương. Nhưng do chàng phải vượt qua khoảng cách hai trượng nên lão ma có đủ thời gian ứng phó. Lão cử song thủ, vồ liền bốn chưởng đỡ đòn. Chưởng kinh chạm nhau nổ ì ầm, song phương dội ra.

Phản Tiểu Linh Thổ và ba lão hộ pháp tấn công bọn giáo đồ Bạch Liên giáo. Chúng đã buông ống đồng, rút đao chống cự. Nhưng những luồng chưởng phong nóng rực của tuyệt kỹ Thiên Hỏa Chiếu Vân đã thiêu đốt cơ thể bọn chúng. Ba lão hộ Bạch thấy đối phương dám dùng hỏa khí hại mình, động nộ tàn sát không thương tiếc. Tổ Bình cũng múa tít trường kiếm đâm chém chẳng nương tay. Hỏa chân nhân đã hết lòng tài bồi cho ái nữ, nên bản lĩnh nàng cao cường nhất trong đám thê thiếp của Chính Lan.

Bên kia, Chính Lan đã đỡ pho Cuồng Lãng thần chưởng, đánh cho Miêu Ưng Lão Tổ thất điên bát đảo. Lão trúng ba chưởng, máu miệng rỉ ra ướt cả hoàng bào.

Bỗng một tên giáo đồ rút còi sắt thổi mạnh. Tiếng còi cầu viện cao vút, xé tan màn đêm. Chính Lan kinh hãi, không dám kéo dài cuộc chiến nữa. Chàng xuất chiêu Nguyệt Ảnh Thu Phong. Vồ liền bốn mươi chín đạo chưởng kinh. Miêu Ưng Lão Tổ cắn răng tiếp chiêu, nhưng chỉ được ba mươi bảy chưởng đã kiệt lực. Đúng lúc ấy, Hỏa Ưng lao như mũi tên bay thẳng vào mặt Chính Lan để cứu nguy cho chủ nhân.

Chàng không còn cách nào khác, đành vung chưởng đánh văng linh diều, nhưng vẫn không dừng bước tiến. Tuy nhiên, trong sát na ngắn ngủi ấy, Lão Tổ cũng đã kịp hít một hơi chân khí, có sức mà chống đỡ. Lão thoát chết nhưng máu miệng trào ra như suối, nhảy lúi hơn trượng.

Chính Lan giận dữ quát vang, định lao theo. Nhưng chàng phát hiện tiếng vó ngựa rầm rộ khua động đêm trường, chứng tỏ viện binh rất đông đảo. Chàng lo cho Tổ Bình nên bỏ mặc Miêu Ưng Lão Tổ đào tẩu, lướt về phía nàng, vung chưởng đánh chết liền hai tên, và đốc

thúc bốn người rút lui.

Họ chạy sâu vào cánh rừng, chẳng mấy chốc đã mất dạng. Nhãn lực Chính Lan rất tinh tường, rút kiếm chặt phăng gai góc, dẫn Tổ Bình và ba lão họ Bạch đào thoát.

Mấy khắc sau, thấy phe đối phương không truy sát, năm người dừng chân, trèo lên một cây cổ thụ cao vút nghỉ ngơi. Lục hộ pháp Bạch Quý cười khanh khách:

- Cũng may mà Âu Dương hiền điệt kịp thời phát hiện, nếu không chúng ta thành heo quay cả rồi.

Ngũ hộ pháp Bạch Trung cau có bảo:

- Chúng ta là người của Hỏa giáo mà bị chết vì lửa thì còn ra thể thống gì nữa. Nghĩ lại càng thêm tức, không hiểu Bạch Liên giáo lấy đâu ra loại hỏa khí ấy?

Chính Lan suy nghĩ rồi đáp:

- Từ thời Bắc Tống, ở Biện Kinh đã có một bộ phận quân khí tên gọi Mãnh Hỏa Du Tác, chuyên chế tạo những hỏa đồng phun lửa, dùng nguyên liệu là dầu mỡ. Triều đại nhà Minh vẫn duy trì bộ phận ấy. Nhưng sau khi mua được súng thần công của người Bồ Đào Nha, việc chế tạo hỏa đồng không được coi trọng nữa. Có lẽ Bạch Liên giáo đã đánh cắp từ kho quân khí, hoặc mua lại của bọn tham quan trong bộ binh.

Tổ Bình thở thê:

- Tướng công, xem ra chúng ta đã trúng kế diệu hồ ly sơn của Bạch Liên giáo rồi, chàng tính sao đây.

Chính Lan tư lự bảo:

- Ta cũng biết như vậy. Nhưng đường về chắc chắn đã bị đối phương chặn đứt, trở lại còn nguy hiểm hơn tiến lên. Hơn nữa, khu rừng này không rộng lắm, chỉ sợ sáng mai là đại quân vây chặt, muốn thoát ra cũng khó.

Nói xong, chàng trèo tuốt lên ngọn cây, quan sát tứ phía, thờ dài khi thấy những ánh đuốc chập chờn. Chính Lan trở xuống nói:

- Chúng ta phải đi ngay trước khi đối phương khép kín vòng vây. Cứ đi về hướng đông, đến được Đại Vận hà rồi sẽ tính sau.

Năm người mau chóng khởi hành, chẳng dám diên trì. Khu rừng này đa số là cây phong nên thay lá khi vào thu. Vì vậy, khắp nơi trải đầy lớp lá khô vàng, gãy vụn dưới gót chân bọn Chính Lan. Một ý niệm thoáng lóe lên, chàng liền thúc giục:

- Mọi người nhanh chân lên.

Chàng cũng tăng tốc lực, trường kiếm vun vút mở lối. Nhờ vậy, khi họ rời khỏi bìa rừng phía đông, vượt qua khoảng cỏ rộng, thì quân

của Bạch Liên giáo mới kéo đến. Chúng dàn hàng ngang, chờ đợi. Chỉ riêng hướng này đã có hơn trăm tên, chứng tỏ quân số Bạch Liên giáo bao vây khu rừng kia rất đông đảo. Bọn Chính Lan dừng lại, nấp sau bụi rậm rạp nghỉ ngơi và quan sát.

Lát sau, họ nghe tiếng còi sắt vang lên, và bọn giáo đồ Bạch Liên giáo nhất tề châm lửa. Ở đây tuy ngược gió nhưng lửa vẫn lan đi theo thảm cỏ khô. Chỉ có hướng tây là sức lửa mãnh liệt nhất, nhờ ngọn thu phong.

Tiểu Linh Thổ tròn mắt nhìn cánh rừng đầy khói lửa, xiết chặt tay phu tướng. Tứ hộ pháp Bạch Tuân thở phào:

- Âu Dương hiền điệt quả là người cơ trí, hai lần thoát chết cháy trong gang tấc.

Chính Lan điềm đạm bảo:

- Chúng ta đi thôi.

* * *

Chiều hôm sau, bọn Hỏa chân nhân đến nơi thì quân Bạch Liên giáo đã rút hết, và cánh rừng dưới chân đèo Đan sơn cũng chỉ còn trơ những thân cây đen nám, ẩn hiện trong làn khói mịt mù. Liễu Thi Mạn biến sắc hỏi:

- Lão gia, chẳng lẽ Bạch Liên giáo đã dùng hỏa công để thiêu chết tướng công rồi?

Tây Môn Nhị vội trấn an:

- Khoan vội kết luận, chờ ta hỏi thăm thử xem sao?

Lúc này, ở vệ đường có một đám lương dân đang tụ tập, nhìn cánh rừng mà rầu rĩ. Họ là những tiểu phu, thường vào đây chặt củi, đổi gạo, nay rừng cháy rụi, biết lấy gì làm sinh kế?

Hỏa chân nhân xuống ngựa, bước đến hỏi họ:

- Chư vị có biết vì sao cánh rừng lại bốc cháy hay không?

Một lão già vạm vỡ buồn rầu đáp:

- Đêm qua, khu vực này bỗng xuất hiện mấy trăm kỵ mã, vó ngựa khua vang, khiến tiểu đệ không ngủ được, chạy ra xem thử. Nhờ vậy mới thấy họ vây kín khu rừng này và phun lửa đốt.

Tây Môn lão gia chết điếng người, quên cả cảm ơn, quay lại với đoàn nhân mã. Họ gồm có tám người, cải trang thành một đoàn Sơn Đông mã vĩ, mang theo một xe chiêng trống, đạo cụ. Nghe Hỏa chân nhân thuật lại, Thi Mạn bật khóc nức nở, những người kia thì cúi mặt. Nhưng Hồng Nhị Đĩnh đại hiệp Âu Dương Tiểu Ngưu lại thản nhiên nói oang oang:

- Ngũ đại tẩu quả là mau nước mắt. Đại ca rơi xuống vực thẳm còn không chết, lẽ nào lại bỏ mạng vì lửa đỏ? Gia sư từng kể rằng tám

áo khoác của Báo Ứng Lang Quân không hề sợ lửa, mở rộng ra che kín được hai ba người. Họ mà thoát ra thì ai mà cản nổi.

Hỏa chân nhân mừng rỡ khen:

- Không ngờ một gã ngốc như ngươi mà cũng có lúc sáng suốt. Chúng ta thử đến phía đông khu rừng xem thử có dấu vết gì không? Thực ra, vì chân nhân quá lo lắng cho Chính Lan nên quên khuấy mất tấm áo choàng bằng tơ Hắc Tầm. Bảo vật này không chống nổi đao kiếm nhưng kỵ lửa thì tuyệt vời.

Cuối cùng, họ phát hiện sau một bụi rậm cách khu rừng hai chục trượng, có dấu chân của năm người. Cả bọn hân hoan, bỏ cả xe song mã lại, đuổi theo dấu vết bọn Chính Lan.

Trong lúc ấy, phu thê Chính Lan và ba lão già họ Bạch đã có mặt tại một khách điểm cạnh hồ Cao Bảo. Cũng may, trong trận hỏa thiêu miếu lâm thần, Tổ Bình kịp khoác tay nải vào vai nên tiền bạc, y phục của nàng và dụng cụ hóa trang vẫn đầy đủ.

Hồ Cao Bảo thông với Hồng Trạch hồ bằng Đại Vận hà. Từ đây, bọn Chính Lan có thể đón thuyền xuôi nam một cách an toàn. Nhưng Chính Lan quyết tâm cứu cho được bằng hữu, nên tiếp tục đi lên phía bắc. Chàng nghiêm giọng bảo Tổ Bình:

- Ta vì nghĩa bằng hữu nên không thể bỏ mặc Thiết Xuyên được. Nương tử và tam vị sư thúc cứ trở về Vu Hồ trước đi.

Tổ Bình nhất quyết đòi theo:

- Thiếp thà chết chung với tướng công chứ chẳng thể yên tâm về nhà chờ đợi được.

Chính Lan cảm động bảo:

- Thôi được, nhưng nàng phải ở yên trên thuyền, không được theo vào hồ huyết.

Tổ Bình đồng ý, cùng trượng phu bàn bạc kế hoạch hành động. Năm người rời khách điểm, ra bến đò đón khách đi Hồng Trạch hồ, sáng hôm sau đã đến nơi. Bờ đông của hồ có một khu chợ rất sầm uất. Ngoài tôm cá còn có những mặt hàng của người tây dương từ bờ biển đưa vào. Do đó, nơi này cực kỳ phồn vinh, tấp nập, quán xá, lâu đài nhiều vô số kể. Bạch Liên giáo cũng có tai mắt ở đây, nhưng chẳng thể nào giám sát được hết khách vãng lai.

Bọn Chính Lan chia làm hai nhóm, lần lượt vào khách điểm mười phòng. Chính Lan tìm đến xóm chài, hỏi mua một chiếc thuyền câu. Đêm ấy, năm người lên thuyền, chèo về hướng tây. Mặt hồ giờ đây lung linh hàng trăm ngọn đèn của đám dân chài, nên chẳng ai nghi ngờ gì cả. Trọng địa của bọn thủy tặc Hồng Trạch hồ, cũng là sào huyệt của Bạch Liên giáo, nằm ở phía tây nam của hồ. Những kiến

trúc chính đều nằm cả trên bờ, còn dưới nước là bến đậu thuyền bè. Bến này được vây quanh bởi một hàng rào gồm những thân cây dài, cắm thẳng xuống đáy hồ, ló khỏi mặt nước hơn trượng. Và trên đầu vòng rào ấy, cứ cách ba trượng là một chòi canh bằng gỗ. Khoảng cách giữa các thân cây hẹp đến nỗi đầu người không qua lọt. Lại có một đoàn thuyền thân dài, qua lại tuần tra, đuổi những thuyền câu nào vô tình lạc vào phạm vi năm chục trượng. Đêm đến, hàng trăm ngọn đuốc dầu mỡ được thắp lên, soi sáng cả một vùng nước quanh thủy trại. Với cách phòng thủ nghiêm mật ấy, khó có ai vào được bằng đường thủy. Thuyền của bọn Chính Lan lảng vảng ở khoảng cách cho phép, quan sát tình hình thủy trại. Ba lão hộ pháp Hỏa giáo phải nấp trong mũi thuyền, chẳng dám ló mặt ra. Thường thì mỗi thuyền câu chỉ có tối đa là hai người. Chính Lan dặn dò Tổ Bình cùng ba người kia rồi trườn xuống nước. Chàng có ống sậy trong người nhưng không sử dụng, mà lặn một hơi đến tận chân hàng rào. Khả năng kỳ diệu này là kết quả của mười mấy năm trời rèn luyện Qui Tức Bảo Tâm đại pháp. Trừ chàng ra, khó có người thứ hai làm được như vậy. Đến nơi, Chính Lan nhẹ nhàng trôi lên, đổi hơi hụp xuống ngay. Chàng rút tiểu kiếm cắt một đoạn thân cây, tạo thành lỗ hổng vừa một người chui qua. Chàng cẩn thận lặn xuống tận đáy hồ, cắm khúc gỗ vừa cắt ra, vì sợ nó nổi lên gây sự nghi ngờ. Sau đó, Chính Lan luồn qua hàng rào, và trôi lên giữa những chiếc thuyền đậu bên trong. Chàng len lỏi bơi về phía bờ hồ. Hơn khắc sau đã có mặt trong vườn hoa phía tả tòa đại sảnh. Chính Lan chui vào giữa những bụi cây rậm rạp, ngồi vận công cho cơ thể nóng lên. Chờ y phục bớt ẩm ướt, chàng lướt nhanh vào trong. Khu vực này được vây quanh bằng bức tường dày, cao hơn trượng, trên đỉnh có sàn gỗ để bọn võ sĩ đi lại tuần tra. Còn phía ngoài tường là một hào nước rộng bốn trượng, dưới thẳm hàng trăm con cá sấu Trường giang. Đây là lý do vì sao Chính Lan phải vào bằng đường bến thuyền. Chàng thận trọng nương theo từng bụi cây, từng góc nhà, luồn lách khắp nơi, cố tìm cho ra chỗ giam giữ Thiết Xuyên. Cuối cùng, chàng nhìn thấy một tòa nhà kiên cố, cửa bằng gỗ dày đai sắt, có hai giáo đồ áo xanh đứng gác. Dưới ánh đuốc chập chờn, chúng nghiêm trang, bất động như hai pho tượng. Đây là công trình bền chắc nhất trong thủy trại, có thể là nhà lao. Chính Lan đoán vậy nên bò đến nấp sau hàng rào. Vị trí này chỉ cách hai hán tử áo xanh chừng trượng rưỡi. Không thấy toán tuần tra nào cả Chính Lan vững bụng xuất thủ. Chàng rút tiểu kiếm,

vận toàn lực bay về phía cửa nhà lao, trong chớp mắt đã chặt phẳng thủ cấp của một tên và xạ đạo Huyết Tuyền Điểm Hồng xuyên thủng tim tên thứ hai. Chàng đỡ cho hai tử thi nằm xuống một cách êm ái, rồi lục túi chúng tìm chìa khoá. May thay nó nằm ở thắt lưng của một trong hai gã. Chính Lan mở khoá, lách vào. Không gian tối đen như mực, chàng phải bật hỏa tập soi đường.

Chung quanh vách là những ổ rơm dày và có người nằm phục trên ấy. Riêng Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên thì bị trói đứng vào một chiếc cột gần vách cuối của tòa thạch lao. Chàng mừng rỡ lướt đến định cắt đứt dây trói, đưa họ Hách ra ngoài.

Chàng thò tay vào mũi Thiết Xuyên, kinh hãi nhận ra gã đã tuyệt khí. Trong cơn đau đớn, phần nộ, tai chàng bỗng nghe tiếng hỏa tập bật lách cách. Âm thanh này Chính Lan đã được nghe khi bọn Bạch Liên giáo dùng hỏa đồng thiêu hủy miếu lâm thần ở chân đèo Đan sơn. Sau mấy lần suýt chết, bản năng sinh tồn của Chính Lan càng thêm mạnh mẽ, chàng phản ứng rất thần tốc, dù lòng chưa kịp nghĩ đến. Thân hình Chính Lan bốc thẳng lên không trung như chiếc pháo thăng thiên. Kịp thời thoát khỏi lưới lửa của mười cây hỏa đồng. Thì ra bọn tù nhân nằm quanh đấy lại là người của Bạch Liên giáo giả mạo.

Thân hình Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên bốc cháy ngàn ngút. Nhưng gã đã chết từ lâu nên không còn cảm thấy đau đớn nữa. Chính Lan bay lên đến nóc thạch lao, vung chưởng đánh thủng mái ngói, lao thẳng ra ngoài. Nếu không có công lực thâm hậu và khinh công quán thế, chàng đã bỏ mạng bởi mười cây hỏa đồng lợi hại kia. Khi đột nhập thủy trại bằng đường thủy, chàng đã phải bỏ lại áo choàng Ty Hỏa Bảo Y trên thuyền.

Lúc này, toàn thủy trại sáng rực đèn đuốc, tiếng reo hò như ong vỡ tổ, mấy trăm giáo đồ Bạch Liên giáo đã vây chặt thạch lao, giương cung chờ đợi.

Trước khi phe đối phương nhận ra chàng trên nóc nhà, Chính Lan đã vận toàn lực nhảy xuống đầu bọn cung thủ ở mặt trước thạch lao. Chiêu Thủy Thượng Hoa Phi gồm ba mươi sáu thức chưởng mãnh liệt, giết liền tám tên giáo đồ Bạch Liên.

Chính Lan hạ thân, lao vào hàng ngũ cung thủ mà tàn sát. Lúc này cung tên đã trở thành vô dụng, chúng rút đao chống cự. Chính Lan nghiêng răng đem bảy mươi hai chiêu cận chiến trong pho Cuồng Lãng thần chưởng mở đường máu, chạy về phía cửa trước thủy trại. Chỉ cần lao được xuống nước là chàng sẽ thoát nạn.

Thân hình chàng lướt đi như cơn bão, quyền cước liên tục tung ra

những đòn mãnh liệt và chuẩn xác. Đám giáo đồ Bạch Liên liều chết cản đường, bị đánh văng lông lốc, rên la thảm thiết. Chính Lan vừa ra đến phía sau tòa đại sảnh bằng gỗ thì chạm trán cường địch. Đó là bảy lão tổng hôn sứ giả Đào Hoa cung. Họ bày kiếm trận, để chặn đường Báo Ứng Lang Quân. Bảy lão lùn kia chưa gặp chàng lần nào, nhưng chàng thì đã gặp mười bốn vị sứ giả khác, nên chẳng lạ gì kiếm trận. Đây là lợi thế của chàng. Chính Lan bốc thẳng lên không giáng liền bốn chưởng vào trận thế.

Chàng không tấn công đối phương mà lại đánh vào những phương vị họ sắp di chuyển đến. Cổ nhân có câu “tri kỷ tri bỉ, bách chiến bách thắng,” áp dụng vào trường hợp này càng chí lý. Bốn lão sứ giả nhỏ bé kia trúng đòn ngã gục.

Ba lão còn lại cầm hận xông vào, tiểu kiếm trên tay họ loang loáng dưới ánh đuốc, chứa đầy sát khí. Tuy hung hăng như vậy nhưng trông họ như những đứa trẻ đang giận dữ. Thế mà trong ba mươi năm qua, những con người nhỏ bé này đã giết hàng trăm người để bắt mỹ nhân về cho cung chủ. Vì vậy, Chính Lan chẳng thể nương tay được. Chàng xuất chiêu Đông Hải Phù Lâu, chưởng ảnh mờ mờ, chưởng kinh cuộn cuộn như sóng biển ập vào cơ thể lão lùn trước mặt. Lão ta vẫn kiên cường lao đến, như không biết sợ chết là gì. Hai lão kia chia nhau tấn công tả hữu, gài thế đồng qui ư tận. Tuy nhiên, gặp phải đối thủ có kinh công quá cao cường, đấu pháp ấy hoàn toàn phá sản. Thân hình Chính Lan bốc lên thêm vài thước, tránh thoát đòn hợp công, và tiếp tục lao đến phía trước. Ba đạo chưởng phong cuối cùng của chiêu Đông Hải Phù Lâu đã giáng vào cơ thể lão sứ giả trước mặt, đẩy văng xa hai trượng.

Chính Lan không quay lại mà tiến thẳng lên, tìm đường thoát thân. Nhưng số đối phương quá đông, chàng không thể cầm cự mãi được. Lại thêm có bốn tên giáo đồ Bạch Liên bỏ mạng, và trên cao có tiếng quát:

- Báo Ứng Lang Quân, ngươi còn mong đào tẩu nữa không?

Chàng ngược lên, thấy Miêu Ưng Lão Tổ, cùng hai lão già đầu hói, đứng trên lan can lầu. Lão ta bị chàng đánh trọng thương, chắc chưa thể tái chiến được. Nhưng hai lão kia là ai mà cũng mặc áo vàng, thắt lưng bạc như phó giáo chủ.

Chính Lan chẳng còn thời gian suy nghĩ thêm, tiếp tục mở đường máu. Chàng còn cách bến thuyền đến hơn hai mươi trượng nữa.

Chợt vòng vây phía trước dần ra, nhường đường cho hai gã khổng lồ. Chúng cao lớn chẳng kém gì Âu Dương Tiểu Ngưu, tay cầm ngũ mang chùy nặng năm mươi cân, trông rất uy mãnh. Gai chùy lại lóng

lánh sắc xanh của chất độc. Tóc chúng không búi mà như bết lại quanh đầu.

Chính Lan xuất thủ ngay để chiếm tiên cơ. Chiêu Lăng Đả Quân Thạch giáng vào ngực hai đối thủ, nhưng chỉ đẩy chúng lùi vài bước chứ không đủ thương được. Chàng kinh hãi đoán rằng dưới bộ y phục bằng vải kia là một lớp giáp kiên cố. Hai quái nhân gầm gừ, vùng chúi lao đến, bộ pháp nhanh nhẹn và chiêu thức cũng cực kỳ hiểm độc.

Chính Lan vội thi triển pho Ngự Phong Thân Pháp, liên tục bốc cao, giáng chưởng vào đầu bọn chúng. Nhưng dường như hai chiếc thủ cấp kia có phủ một lớp gì đó bên ngoài mái tóc, nên chưởng kinh không đánh vỡ đầu chúng được. Chính Lan biết rằng không còn có thể giấu diếm lai lịch được nữa, xuất chiêu Vân Vụ Mãn Thiên.

Chưởng ảnh trùng trùng ẩn hiện, tạo thành đám mây mù vây chặt cả hai gã quái dị kia. Chúng chẳng hề sợ hãi, vẫn múa chúi xông đến. Hai đạo chưởng kinh không mạnh lắm vỗ vào ngực, chỉ đủ làm cho chúng khựng lại. Nhưng từ trong đám mây chưởng ảnh lại có hai ánh hồng bay ra như tia chớp xạ thẳng vào mắt chúng.

Mắt là nhược điểm muôn đời của người học võ, dẫu có luyện thành Kim Cương Bất Hoại cũng vậy thôi. Hai quái nhân ôm mặt rú lên thảm thiết, ngã ngửa ra mặt đất, lăn lộn, co giật một hồi mới chịu chết.

Miêu Ưng Lão Tổ kinh hoàng thét lên:

- Té ra ngươi là Hồng Nhất Điểm.

Chính Lan chẳng còn úy kỵ gì nữa, bật cười vang dội:

- Đúng vậy, chính là ta đây.

Hai lão hói đầu đứng cạnh Lão Tổ liền hú lên cao vút, và tám gã quái nhân nữa chạy đến. Chính Lan thở dài, biết đêm nay lành ít dữ nhiều. Công lực chàng đã hao tổn trầm trọng, khó mà tiếp tục chấp nhận cách xa luân chiến này nữa. Chàng suy nghĩ rất nhanh, không xông đến bọn quái nhân mà lao về phía hữu, vùng chưởng đánh thủng vách gỗ tòa mộc lâu, chui luôn vào đấy.

Chính Lan chụp chiếc đèn tọa đăng ném mạnh vào những bức màn trướng bằng tre, rồi đánh thủng vách đối diện thoát ra ngay. Lực lượng Bạch Liên giáo đã dồn cả về phía bên kia Mộc Lâu nên bên này rất ít người. Dĩ nhiên chúng chẳng thể nào cản nổi bước tiến của đại sát tinh Hồng Nhất Điểm. Chính Lan không ham chém giết mà chạy khắp thủy trại, châm lửa đốt những căn nhà bằng gỗ.

Năm nay tiết trời khô hạn, đã vào thu mà chỉ lác đác vài trận mưa. Vì vậy, ngọn lửa bùng lên rất nhanh. Gần khắc sau, thủy trại biến thành

một đám cháy khổng lồ.

Lúc này, trên mặt nước Hồng Trạch hồ lại phát sinh quái sự. Một chiếc bè chuối phủ đầy lục bình lơ lững trôi về phía hàng rào gỗ. Bọn phòng vệ đang quay cả về phía trong quan sát đám cháy nên không để ý đến. Chiếc bè vừa chạm chân rào thì phát nổ. Do chủ ý của người bố trí hỏa dược, toàn bộ sức công phá đều hướng vào phía trong, đánh sập hàng rào phá hủy hàng thuyền đậu bên ngoài.

Không chỉ có tiếng nổ kinh thiên động địa hay sức công phá mãnh liệt, mà còn kèm theo muôn ngàn tia lửa của pháo hoa, bao trùm một nửa bến thuyền. Tất nhiên những chiếc thuyền bốc cháy ngùn ngụt. Và từ bóng đêm ngoài kia, ba chiếc thuyền con lao đến như tên bắn. Mười ba cao thủ nhảy lên những chiếc thuyền chưa kịp cháy, tiến vào trong. Trên đường đi, họ phóng tay chém giết, khí thế như chẻ tre. Đáng sợ nhất là tám đạo chưởng kinh đỏ rực như lửa của bốn lão già râu đen. Sau đó đến cây thiết côn của gã khổng lồ.

Trước cảnh khói lửa ngập tràn thế này, bọn giáo đồ Bạch Liên giáo chẳng còn chút dũng khí nào cả, đua nhau nhảy xuống nước đào tẩu.

Những người mới đến chính là bọn Hỏa chân nhân. Nhờ tài truy tung của Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiệu. Họ đã bám theo đúng dấu vết của Chính Lan. Họ Trịnh còn tìm ra cả nơi chàng mua thuyền câu, nhờ vậy mới biết Chính Lan đột nhập thủy trại bằng đường mặt nước. Bọn Hỏa chân nhân lập tức mượn hai chiếc thuyền, chèo đến sào huyết đối phương. Lúc ấy, Tây Môn Tổ Bình đang đứng trên mũi thuyền nhìn những ánh đuốc rực rỡ trong thủy trại mà bồi hồi lo lắng. Gặp được viện binh, nòng mừng như sống lại, hối thúc Tây Môn Nhĩ tìm cách cứu Chính Lan.

Sự tình là như thế, giờ đây chúng ta hãy trở lại với cuộc chiến.

Âu Dương Tiểu Ngưu vừa đặt chân lên bờ đã gọi vang:

- Đại ca, có Tiểu Ngưu đến tiếp viện đây.

Thi Mạn, Tổ Bình cũng hét đến lạc giọng:

- Tướng công, tướng công.

Miêu Ứng Lão Tổ đã điều tám quái nhân ra đối phó với những kẻ địch mới đến. Còn hai lão già đầu hói chỉ huy cuộc truy sát Chính Lan. Họ biết rằng chàng sắp kiệt lực và đã trúng một mũi trường tiễn. Miêu Ứng Lão Tổ căm thù Chính Lan đến tận xương, nên để mặc sào huyết cháy rụi, đốc thúc thủ hạ bám theo chàng.

Đã mấy lần Chính Lan định vượt tường đào thoát, đều bị trận mưa tên cản lại. Chân khí suy giảm, chưởng kinh không đủ sức đánh bật trường tiễn, nên chàng thọ thương.

Lâm nguy bất loạn, Chính Lan lao thẳng về phía tây nam, nơi mà vẫn còn những công trình chưa bị đốt.

Lúc hai lão hói và hơn trăm quân chạy đến, ra sức lùng khắp nơi.

Miêu Ứng Lão Tổ xuất hiện, quát vang:

- Đàng nào chúng ta cũng bỏ căn cứ này, hãy phun lửa đốt sạch khu vực, tất nhiên Hồng Nhất Điểm phải lòi ra.

Năm mươi cây hỏa đồng lập tức biến bảy tòa biệt viện thành đuốc lửa. Lúc này Chính Lan đang tĩnh dưỡng trên mái ngói tòa nhà cao nhất.

Chàng tranh thủ những giây phút hiếm hoi để uống linh đan và chăm sóc vết thương. Chính Lan sợ mất máu nên không dám rút mũi tên ở bắp tay trái ra, mà dùng tiểu kiếm chặt cụt đi. Nhưng đối với ba vết đao sau lưng, chàng chẳng thể với tới được.

Chờ lửa bốc lên đến mái, Chính Lan mới tung mình xuống đất, tiến về phía đối phương. Miêu Ứng Lão Tổ mừng rỡ nói:

- Hay lắm, đúng là cháy nhà ra mặt chuột, người tận số rồi.

Chính Lan không để ý đến câu nói ấy mà bình thản hỏi:

- Hai lão hói đầu kia là ai vậy?

Lão tổ cười hăng hắc:

- Họ là Trung Ly song thần ở Hồ Bắc, người không nhận ra sao?

Chính Lan khẽ chấn động:

- Té ra Ngô thị huynh đệ. Tại hạ nghe danh đã lâu, muốn thử vài chiêu có được chăng?

Nhất thần Ngô Hiến lạnh lùng đáp:

- Người định kéo dài thời gian để chờ bọn Hỏa chân nhân vào cứu người đấy ư? Làm sao họ vượt qua nổi đám Thạch Thể Thiết Chùy quái nhân của chúng ta?

Nhưng từ ngoài đã vọng vào ba tiếng nổ kinh hồn. Miêu Ứng Lão Tổ biến sắc bảo:

- Nhị vị còn chần chờ chi nữa mà không thanh toán Hồng Nhất Điểm cho xong đi? Với Đảo Thiên thần đạn thì chẳng ai cản nổi bước chân của Tây Môn lão quỷ đâu.

Chính Lan thầm thắc mắc không hiểu phụ mình lấy đâu ra hỏa khí. Khi chàng rời Vu Hồ thì lão cũng chưa bắt tay vào việc chế tạo. Trung Ly song thần lo lắng cho đám quái nhân, bèn trút hận lên đầu Chính Lan. Hai lão vung cây thiết tiêu đen tuyền xông vào tấn công chàng. Bản lĩnh của họ không thua kém gì Miêu Ứng Lão Tổ nên khí thế cực kỳ mãnh liệt.

Chính Lan đã thọ thương nơi tay tả nên chẳng thể thi triển chưởng pháp, bèn dùng pho Thái Chân kiếm pháp mà đối phó. Tay trái chàng

buông thõng chứ không bắt kiếm ẩn, và máu từ vết thương nhuộm đỏ vai áo. Hiện tượng này khiến song thần hoan hỉ, vì chẳng còn sợ chàng sử dụng tuyệt kỹ Nhất Điểm Hồng.

Sáo dài, kiếm ngắn nên hai luồng sáo quang như phủ kín Chính Lan. Mảnh thép mỏng, nhọn và sắc cả hai bề, luôn hăm he đâm thủng ngực đối phương. Nhưng kiếm pháp vốn là sở trường của Chính Lan. Chàng ung dung dệt màn kiếm quang quanh thân, chống đỡ những đòn hiểm ác của song thần. Thiết tiêu chạm vào kiếm, ngân nga không dứt.

Đã gần trăm chiêu mà vẫn chưa hạ được chàng. Trung Ly nhất thần giận dữ rú lên như quỷ dữ. Đó cũng là ám hiệu để nhị thần cùng phối hợp đánh chiêu Song Long Thôn Ngọc. Hai cây trường tiêu hóa thành hai con rồng đen, vươn móng vuốt chụp vào cơ thể Chính Lan, cả trước lẫn sau.

Chân khí kiệt quệ, chẳng thể dùng khinh công tránh né, Chính Lan đành thi triển chiêu Tàn Phong Quyển Vũ. Thân hình chàng xoay tít như cơn gió xoáy, kiếm phong cuồn cuộn đánh bạt những mũi tiêu chết chóc. Nhưng lực bất tòng tâm, Chính Lan không đủ công lực để giữ cho mà kiếm ảnh liền lạc, kín đáo như mong muốn, trúng liền hai đòn vào lưng và ngực.

Vết thương ở phía sau rách từ vai hữu xuống hông tả. Còn vết thương phía trước vắt ngay lòng ngực. Tuy chỉ cắt đứt da thịt nhưng máu tuôn xối xả. Song thần đắc ý nhìn thân thể rách nát, đầm máu của đối phương mà bật cười ngạo nghễ.

Hai lão ác ma đã thương Chính Lan xong đã gian hoạt lùi lại ngay, và vẫn giữ vị trí tả hữu chứ không đứng chung. Họ cứ ngỡ Hồng Nhất Điểm đã trở thành cá nằm trên thớt, chờ hóa kiếp. Nào ngờ, Chính Lan lướt thẳng về phía nhất thần, xuất chiêu Mãn Không Tinh Hà, tạo ra làn mây hàn tinh lấp lánh.

Tất nhiên cước bộ chàng chậm chạp nên nhị thần đã ập đến sau lưng, trước khi chàng tiếp cận nhất thần Ngô Hiên. Ngô Hồng Châu mừng rỡ xuất chiêu Cửu Tiêu Đoạt Phách. Nhắm vào chín huyết đạo từ gáy đến thắt lưng Chính Lan.

Tuy nhiên, khi mũi tiêu còn cách thân sau đối phương vài gang, lão bỗng nghe bụng dưới đau đớn khủng khiếp và chân khí tan biến cả. Nhị thần gào lên ghê rợn, ôm bụng quỵ xuống.

Thì ra Chính Lan đã dùng kế thanh đông kích tây, giả đồ tấn công nhất thần nhưng lại nhắm vào nhị thần. Ưu thế của chàng là cánh tay tả dù thọ thương nhưng vẫn còn khả năng thi triển tuyệt kỹ Huyết Tuyến Điểm Hồng. Chàng chỉ cần chĩa ngón tay út về phía sau, chờ

cơ hội xuất thủ. Bàn tay, cánh tay chàng hoàn toàn bất động, đối phương chẳng thể biết mà đề phòng.

Bí mật của tuyệt kỹ này luôn được giữ kín, nên nhị thần mới trúng kế. Nhắc lại, nhất thần thấy bào đệ sắp đâm thủng lưng Chính Lan, phần khởi múa hắc tiêu chống đỡ chiêu kiếm. Thấy kiếm ảnh mịt mù, hàn tinh giăng mắc, lão thâm e ngại nên thủ nhiều hơn công. Chỉ cần chặn đứng được chàng là nhị thần Ngô Hồng Châu sẽ thành công. Nào ngờ em lão lại lặn ra chết đột ngột. Tiếng thét đau đớn của nhị thần khiến lão rung động, đường tiêu chậm lại, và lộ ra sơ hở. Chính Lan là bậc thầy trong kiếm đạo, lập tức thọc kiếm vào đấy. Mũi kiếm của chàng đâm thủng sườn trái đối phương. Nhưng Ngô lão quỷ đã kịp vung tả thủ vỗ một chưởng vào ngay ngực Chính Lan, đẩy chàng văng xa gần trượng. Trúng đòn này Chính Lan hộc ra một vòi máu nóng, tay chân bải hoải.

Chẳng còn chút khí lực nào. Bằng ý chí của người hiệp sĩ, chàng cố gượng đứng lên.

Nhất thần tuy thọ thương nhưng công lực vẫn còn sung mãn. Lão lướt đến xem qua thi thể của nhị thần, thấy bào đệ đã tuyệt khí, đau đớn gào lên:

- Hồng Nhất Điểm, lão phu sẽ băm xác ngươi ra để trả thù cho nhị đệ.

Nhưng lão chưa kịp xuất thủ thì hai vật tròn tròn, lớn bằng trái bưởi đã rơi vào hàng ngũ bọn giáo đồ Bạch Liên, ở vòng ngoài đấu trường, và phát nổ vang trời. Dù chỉ giết được có vài tên nhưng cũng đủ dọa cho chúng chạy vắt giò lên cổ.

Đồng thời, có mười mấy bóng người lướt đến như tên bắn. Nhất thần thấy Miêu Ưng Lão Tổ cũng đã đào tẩu, hậm hực bỏ ý định sẽ giết Chính Lan, sợ chậm chân sẽ không thoát chết. Hơn nữa, lão cho rằng với vết chưởng thương kia, Hồng Nhất Điểm cũng khó sống.

Nhất thần chụp lấy xác nhị thần phi thân mất dạng.

Bọn Hỏa chân nhân đến nơi thì Chính Lan đã quị ngã. Thi Mạn, Tổ Bình ôm chàng than khóc, bị Hỏa chân nhân gạt ra:

- Mau tránh chỗ cho ta xem thử.

Ông nhét vào miệng chàng một nắm linh đan, và quát mọi người đi lấy nước. lát sau, Âu Dương Tiểu Ngưu vác cả một lu sành về đến. Chân Nhân dờ khóc dờ cười:

- Ngươi định tắm cho Chính Lan hay sao vậy?

Tiểu Ngưu ngượng ngùng phân bua:

- Không vác cả lu thì lấy gì mà đựng?

Chân nhân lấy tiểu kiếm trong tay Chính Lan rạch nát y phục chàng

ra.

Mọi người ứa lệ nhìn thấy những vết thương chẳng chịt.

Âu dương chính Lan

Hồi 14

Mạt lộ anh hùng hồi cố thổ

Lương sơn hoạ khởi bạch liên vong

Mười hai ngày sau, Chính Lan đã được đưa về Vu Hồ, và đến giữa tháng tám thì thương tích trên người đã kéo da non. Nhưng than ôi, chân khí của chàng không sao vượt qua nổi huyết Đản Trung ở Mạch Nhâm. Hơn sáu mươi năm công lực đã trở thành vô dụng. Phát chưởng của Trung Ly nhất thần đã phong tỏa tâm mạch Chính Lan, biến chàng thành một phế nhân.

Nếu Chính Lan chưa từng được ăn nhánh thiên niên Hà Thủ Ô thì mạng chàng cũng chẳng còn. Hỏa chân nhân đã tận lực mà không sao chữa trị được cho rể quý. Lão buồn rầu than thở:

- Không ngờ lão quỷ họ Ngô kia lại luyện được công phu Triệt Mạch Thủ. Bần đạo đành phải bó tay, thật đáng thẹn vô cùng.

Chính Lan không những mất võ công mà còn yếu ớt hơn thường nhân, vì hơi thở đứt đoạn, lồng ngực đau nhói. Chàng cố giấu niềm tuyệt vọng, an ủi chân nhân:

- Lão gia đã tận lực mà không thành công, ắt do mệnh trời định sẵn, hà tất phải băn khoăn? Tiểu tử cũng chẳng lưu luyến chốn võ lâm. Cần gì đến võ công nữa.

Ma Nhãn đầu đà vẫn ở Vu Hồ, con cháu đã về đến Mỹ Nhân cốc. Một là, lão hồ thẹn với con dâu về chuyện mười năm trước. Hai là, đầu đà muốn tung hoành cho thỏa chí tang bồng, bù đắp cho mấy chục năm ẩn cư. Ba là, Chính Lan đã cứu mạng cho con lão, lẽ nào lại bỏ mặc chàng trong hoàn cảnh mạt lộ?

Nhiếp Văn Sở mân mê chuỗi niệm châu, tự lự bảo:

- Theo lão phu được biết trong thiên hạ chỉ có một người duy nhất giải trừ được Triệt Mạch Thủ, đó là Tàn Diện Ma Thủ Tướng Thụ Thành. Mười sáu năm trước lão ta đột nhiên biến mất, không hiểu còn sống hay đã chết?

Chính Lan nói ngay:

- Năm ấy họ Tướng phân thân một nữ nhân ở Tứ Xuyên, bị tiên sư

chặt đứt tay trái!

Giang Tô đại hiệp Du Huynh thở dài:

- Thế thì có tìm ra lão ta cũng vô ích. Lan nhi là đồ đệ của Tú Sĩ, lẽ nào họ Tưởng lại chịu ra tay cứu mạng?

Không ai để ý rằng sắc mặt Âu Dương Tiểu Ngưu thoáng tái xanh.

Chính Lan không muốn mọi người thương tâm, vui vẻ bảo Tử

Quỳnh:

- Nương tử hãy chuẩn bị một vài món bánh mứt để cả nhà uống trà thưởng trăng.

Tiết Trung Thu đã qua được hai hôm. Các mỹ nhân vì lo lắng cho bệnh tình của trượng phu nên quên cả lễ tết. Tử Quỳnh bên lén nói:

- Bọn thiếp sơ xuất, không mua bánh mứt gì cả, mong tướng công dùng đỡ rượu thịt.

Hỏa chân nhân cười ha hả:

- Rượu thịt càng tốt, ta rất sợ ngọt.

Mọi người ra vườn hoa, ăn uống trò chuyện đến tận cuối canh hai mới tan tiệc. Trại Tây Thi Du Mỹ Kỳ diu chàng về phòng. Nàng định trở ra thì Chính Lan giữ lại. Chàng háo hức cởi áo mỹ nhân, gây cuộc truy hoan.

Hơn tháng nay, Chính Lan không gần gũi thê thiếp nên Mỹ Kỳ hân hoan đáp ứng. Nhưng chỉ mới khởi sự, Chính Lan đã nghe tim đập mạnh, đầu óc choáng váng và khó thở. Chàng nằm phục trên cơ thể nóng bỏng, mời gọi kia mà ứa lệ. Chàng không còn là một hiệp khách và cũng không đủ sức để làm một nam nhân. Mỹ Kỳ cảm nhận được những giọt lệ anh hùng đang rơi trên ngực mình, liền xiết chặt phu tướng, dịu dàng an ủi:

- Tướng công mới khỏi bệnh nên chẳng thể bằng với lúc bình thường. Chàng chỉ tĩnh dưỡng một thời gian nữa là sẽ như xưa.

Chính Lan nằm xuống cạnh ái thê, nhắm mắt như muốn ngủ. Thực ra đang chìm mình trong nỗi thống khổ vô bờ.

Những ngày sau đó, Chính Lan chẳng còn nghĩ đến chuyện ôm ấp ai nữa. Chàng vẫn vui vẻ nói cười nhưng không giấu được ánh mắt thê lương. Ai cũng biết Chính Lan ngày càng gầy đi vì không còn ham sống nữa. Họ cũng cười với chàng nhưng sau lưng ôm mặt khóc ròng.

Sáng ngày cuối tháng tám, sáu mỹ nhân thức giấc, kéo đến chăm sóc phu tướng, thì thấy chàng không có trong phòng, và trên nệm giường có một mảnh hoa tiên, ghi mấy dòng chữ vụng về, thô kệch.

"Gia sư chính là Tàn Diện Ma Thủ. Tiểu đệ không nỡ nhìn đại ca chết dần mòn nên liều mạng đưa đến gặp gia sư. Nếu người chịu khai ân

thì nửa năm sau đại ca sẽ lành lặn trở về. Bằng không, tiểu đệ cũng sẽ cống quan tài đại ca về Vu Hồ. Chư vị đừng tìm kiếm uổng công. Gia sư không muốn ai biết địa điểm người ẩn cư. Chư vị theo đến chỉ hại cho đại ca mà thôi.

Tiểu Ngưu bái bụt.”

Sáu nàng òa lên khóc lóc, nhưng Hỏa chân nhân lại mỉm cười:

- Phải mừng chứ sao lại khóc? Gã ngốc Tiểu Ngưu xem Chính Lan như bào huynh, tất sẽ hết lời van lạy Tàn Diện Ma Thủ cứu mạng. Lão họ Tưởng chỉ có mình Tiểu Ngưu là đồ đệ chân truyền, lẽ nào lại nỡ tuyệt tình.

Thi Mạn hớn hờ bảo:

- Lão gia nói rất chí lý. Chúng ta chỉ cần cho người đi theo, âm thầm hộ vệ là đủ. Trước đây, Tiểu Ngưu có nói rằng gã học nghề ở Hoành Đoạn sơn, chắc không sai đâu.

Giang Tây Thần Bộ nói ngay:

- Truy tung là nghề của tụi họ, xin chư vị yên tâm.

* * *

Thì ra, canh ba đêm ấy, Tiểu Ngưu vào phòng Âu Dương Chính Lan, điểm huyết chàng, đặt tờ hoa tiên lên giường, rồi cống đại ca rời khỏi Vu Hồ. Gã sinh trưởng bên hồ Côn Minh nên bơi giỏi như cá. Chẳng cần thuyền bè cũng đưa được Chính Lan vượt quãng đường hơn dặm mặt nước.

Lên đến bờ, Tiểu Ngưu cống Chính Lan chạy một mạch tới sáng, rời xa Vu Hồ ba chục dặm. Gã dừng chân ở một đoạn bờ sông vắng vẻ, giải huyết cho đại ca. Chính Lan mở mắt nhìn quanh ngạc nhiên hỏi:

- Sao ta lại ở đây?

Tiểu Ngưu đỡ chàng ngồi dậy rồi cười hì hì:

- Tiểu đệ muốn đưa đại ca về hồ Côn Minh thăm mộ song thân!

Chính Lan giật mình, nhớ ra rằng mình đã ba năm không về cố quận chăm sóc mộ phần. Chàng mỉm cười gật đầu:

- Nhị đệ nói phải, ta quả là đứa con bất hiếu. Nhưng sao ngươi không bàn với ta mà lại đi đột ngột thế này?

Tiểu Ngưu biện bạch:

- Nếu nói cho ra, chỉ sợ các đại tẩu chẳng cho đi, viện cớ đại ca đang bệnh hoạn. Nhưng tiểu đệ đã viết thư để lại, họ sẽ thông cảm thôi.

Chính Lan biết mình không sống được bao lâu nữa, cũng muốn thấp cho phụ mẫu nén hương cuối cùng. Chàng gạt bỏ ưu tư, vui vẻ bảo:

- Mặc kệ họ nghĩ sao cũng được, huynh đệ ta đi thôi.

Tiểu Ngưu đã kịp vợ vôi y phục của Chính Lan nhét vào tay nải ở đầu giường, nên chàng có trường bào thay tấm áo ngủ. Chính Lan

thấy có cả tiểu kiếm, tám đồng bài, và ngân phiếu ngàn lượng vàng đã tịch thu của Chiêu Thống pháp sư liền giắt vào bụng.

Tiểu Ngưu lại cùng Chính Lan chạy thêm mấy dặm, đến bến thuyền. Hai người đi đường thủy, ngược dòng Trường giang mà về Vân Nam.

Hai tháng sau, Tiểu Ngưu và Chính Lan mới đến được hồ Côn Minh. Mấy tháng trước Tiểu Ngưu đã ghé qua, nhờ người coi sóc nên mộ phần sạch cỏ, không đến nỗi điêu tàn, sụp đổ.

Hàng xóm cũ thấy hai nam tử của phu thê Âu Dương Trang Chủ trở về liền kéo đến hỏi han. Họ đi rồi, Chính Lan nhìn nền nhà cũ, bảo Tiểu Ngưu:

- Ta sẽ cho xây lại gia trang. Khi ta chết, nhị đệ hãy đưa thê tử của ta về đây sinh sống.

Tiểu Ngưu gượng cười, nói lảng sang chuyện khác:

- Đại ca có nhớ anh em chúng ta đã nô đùa vui vẻ suốt một thời thơ ấu ở bờ hồ này không?

Chính Lan gật đầu:

- Nhớ chứ, ta và ngươi đã bị tiên phụ đánh biết bao nhiêu vì tội ham chơi mà không chịu về dù trời đã tối.

Hai người cùng ôn lại những kỷ niệm ngọt ngào của tuổi thơ, đến trưa mới về nhà một bằng hữu của Nhu Diện Phán Quan. Đào lão là một vị quan về hưu, không biết võ công, kết giao với Âu Dương Tùng qua thi phú.

Đào Kính nghe giới thiệu, hoan hỉ chào đón, giữ lại dùng cơm. Chính Lan định đổi ngân phiếu ngàn lượng vàng ở một tiền trang trong thành Côn Minh, đưa cho Đào lão sáu ngàn lượng bạc, nhờ gọi thợ xây dựng lại Âu Dương gia trang. Tất nhiên Đào Kính vui vẻ nhận lời. Ăn xong bữa, Tiểu Ngưu nói với Chính Lan:

- Đại ca, tiểu đệ muốn đưa đại ca đi thăm gia sư. Người cũng ở gần đây thôi.

Chính Lan sửng sốt:

- Sao trước đây ngươi bảo rằng sư phụ đã chết ở Hoành Đoạn sơn?

Tiểu Ngưu cười hề hề:

- Gia sư đã dọn về ngọn núi Vân sơn ở phía tây thành Côn Minh. Người không muốn ai biết danh hiệu nên dặn tiểu đệ nói như thế.

Chính Lan nhíu mày:

- Thế lệnh sư là bậc kỳ nhân nào vậy?

Tiểu Ngưu lúng túng đáp:

- Gia sư là... Phật Tâm chân nhân.

Chính Lan thông thuộc tình hình võ lâm trong vòng trăm năm trở lại

đây, vậy mà chưa hề nghe qua danh hiệu này. Chàng tủm tỉm cười, nói đùa:

- CỬU NGƯỠNG, CỬU NGƯỠNG, ta phải đến bái kiến mới được.

Tiểu Ngưu mừng rỡ, cổng Chính Lan đi về hướng tây. Gần canh giờ sau, hai người đã có mặt trước một tòa cổ miếu trên sườn núi Vân sơn.

Tiểu Ngưu ngoác miệng gọi to:

- Sư phụ, đồ nhi đã về đây.

Cánh cửa gỗ mở toang và xuất hiện một đạo sĩ râu tóc bạc trắng, tay áo bên trái phát phơ vì cụt đến bắp vai, và dung mạo xấu xa vì bị rạch nát đến hàng chục vết sẹo dọc ngang! Nhưng đôi mắt lộ kia nhìn Tiểu Ngưu với vẻ yêu thương triu mến. Lão cười ha hả, để lộ hàm răng nhọn hoắt và đáng sợ:

- A, Ngưu nhi về đây ư? Ta đang nhớ đến ngươi, không ngờ thật là linh ứng.

Tiểu Ngưu đặt Chính Lan đứng xuống vui vẻ đáp:

- Đồ nhi cũng nhớ ân sư nên nhân dịp đưa đại ca về viếng mộ song thân, liền ghé Vân sơn vấn an.

Chính Lan vòng tay thi lễ:

- Vãn bối là Âu Dương Chính Lan, bào huynh của Tiểu Ngưu. Hôm nay vãn bối đến đây, trước là bái kiến, sau là bái tạ đạo trưởng đã dạy dỗ gia đệ.

Lão đạo gật gù:

- Té ra là nam tử của Nhu Diện Phán Quan Âu Dương Tùng. Bần đạo có nghe Tiểu Ngưu nhắc đến hoài. Xin mời vào trong dùng trà. Tòa miếu cũ này có ba gian, ngăn cách bằng hai hàng cột tròn đen bóng. Gian chính giữa là điện thờ Tam Thanh. Gian bên tả cũng có bệ thờ nhưng không rõ thờ vị thần nào. Còn gian bên hữu có chiếc bàn gỗ và vài chiếc ghế.

Đạo nhân rót trà. Tiểu Ngưu vừa nhấp xong một chén đã nói ngay:

- Sư phụ, gia huynh bị trúng một đòn Triệt Mạch Thủ, mong người vì đồ nhi mà ra tay chữa trị dùm.

Lão đạo biến sắc hỏi:

- Pho độc chưởng kia do ai thi triển.

Chính Lan từ tốn đáp:

- Bẩm đạo trưởng, người ấy là Trung Ly nhất thần Ngô Hiên.

Lão đạo trầm ngâm bảo:

- Ngươi thử đưa tay cho bần đạo chuẩn mạch xem sao?

Chính Lan nhắc ghế ngồi lại gần, đặt cả hai tay lên bàn. Đạo nhân kiểm tra kinh mạch một hồi lâu, lạnh lùng hỏi:

- Người là đệ tử của bậc cao nhân nào mà trong người có đến hơn một hoa giáp công lực?

Tiểu Ngưu kinh hãi, đáp thay Chính Lan:

- Gia huynh là truyền nhân của Báo Ứng Lang Quân Trọng Phú Lan.

Lão đạo quắc mắt nạt:

- Nói láo! Báo Ứng Lang Quân chuyên luyện Đồng Tử Nhất Nguyên Công, là tâm pháp dương công. Còn trong người tiểu tử này lại là nội công âm nhu của đạo gia.

Chính Lan điềm đạ bảo Tiểu Ngưu:

- Nhị đệ, ta đã biết đạo trưởng đây là Tàn Diện Ma Thủ, và không có ý định giấu diếm sư thừa.

Chàng quay sang nói với lão đạo:

- Tưởng tiền bối, tại hạ chính là đồ đệ của Hoàng Hạc Tú Sĩ Ngũ Di Nghiệp. Nếu tiền bối chưa quên được mối hận chặt tay năm xưa, cứ việc giết tại hạ mà báo phục.

Tiểu Ngưu sụp xuống ôm chân sư phụ khóc lóc:

- Sư phụ ơi! Đồ nhi chịu ơn dưỡng dục, cưu mang của họ Âu Dương, lòng luôn xem Chính Lan là bào huynh. Xin ân sư thương đồ nhi mà bỏ qua hận cũ. Nếu không, đồ nhi sẽ tự sát chết theo đại ca thôi.

Gã vừa nói vừa khóc ồ ồ như trâu rống. Tàn Diện Ma Thủ yêu thương Tiểu Ngưu như con ruột của mình, hiểu rõ tính ương bướng của gã. Lão thở dài bảo:

- Ngưu nhi đừng khóc nữa, sư phụ không giết đại ca của ngươi đâu.

Tiểu Ngưu mừng rỡ, vớ ngay tà áo Quỉ Diện lau nước mũi, đứng lên cười toe toét:

- Đa tạ ân sư, xin người chữa trị luôn cho đại ca, nếu y chết vì bệnh thì đồ nhi không còn ai là thân thích cả.

Quỉ Diện gầm lên:

- Phế ngôn! Ta không giết gã là phúc lắm rồi, ngươi còn dám đòi hỏi ta cứu đồ đệ của kẻ thù nữa sao?

Tiểu Ngưu thấy sư phụ nổi lời đình, sắc diện vô cùng hung dữ, bèn bẽn lẽn im bật. Chính Lan đứng lên, vòng tay nói:

- Cảm tạ tiền bối đã rộng lượng, tại hạ xin cáo biệt.

Thân thể chàng quá hư nhược, chỉ đi được vài bước đã loạng choạng chực ngã xuống. Tiểu Ngưu vội chạy đến đỡ, đau đớn bật khóc và lên tiếng trách móc ân sư:

- Sư phụ thấy chết mà không cứu, sao gọi là người tốt được?

Tàn Diện Ma Thủ nghe đồ đệ thân yêu nói thế, lòng đau như cắt, run rẩy bảo:

- Ngưu nhi, con có biết rằng Hoàng Hạc Tú Sĩ đã sai lầm khi chặt tay

của ta hay không?

Chính Lan biến sắc bảo Tiểu Ngưu dìu mình quay lại chỗ ngồi.

Chàng nghiêm giọng nói với Trưởng lão:

- Ân tình thế nào xin tiên bối nói rõ, nếu quả đúng là tiên sư hành động hồ đồ, tại hạ sẽ hoàn lại công đạo cho tiên bối.

Tàn Diện Ma Thủ lắc đầu, mỉm cười chua xót, như muốn nói rằng mọi sự bồi hoàn đều đã quá muộn màng. Lão bồi hồi kể:

- Bần đạo chính là Đường Vĩnh Lộc bào đệ của Vô Ảnh hội chủ Đường Vĩnh Phục. Hai mươi năm trước, gia huynh đi ngang Âm sơn, tình cờ đã thương nam tử của Thiên Áo cung chủ Phùng Thiệu Đỉnh, bị lão bắt giam. Phùng cung chủ bèn gửi thư đến tổng đàn Vô Ảnh hội ở ngoại thành Hàm Dương, bắt buộc hội đem ngàn lượng vàng và một bảo vật nữa đến Âm sơn chuộc mạng hội chủ. Bần đạo là em ruột, nên được cử đi. Không ngờ, giữa đường bần đạo lại gặp một nữ nhân rất xinh đẹp, và bị nàng quyến rũ. Chưa đến Âm sơn nàng ta đã hạ độc bần đạo, rồi mang vàng và bảo vật trốn mất. Bần đạo tỉnh lại, hối hận vì tính nhẹ dạ của mình, liền cào nát mặt mũi, đổi tên là Trương Thụ Thành, quay lại truy tầm nữ nhân xảo quyệt kia. Mạnh mối duy nhất là gốc gác Tứ Xuyên của nàng. Sau bốn năm phiêu bạt, bần đạo nổi danh Tàn Diện Ma Thủ và cuối cùng cũng tìm ra ả hồ ly Phan Lợi Lợi kia. Bần đạo bắt ả, đem ra một cánh rừng vắng cạnh bờ sông Mạnh giang tra hỏi. Nhưng hỡi ơi, ả thú nhận đã đánh mất tấm Cửu Thiên đồng bài và tiêu sạch ngàn lượng vàng. Thế là bần đạo không còn hy vọng cứu được bào huynh, liền nổi lòi đình bằm xác ả họ Phan. Tình cờ lúc ấy lão quỷ Hoàng Hạc Tú Sĩ đi ngang, chưa hỏi rõ đầu đuôi đã chặt phăng tay trái của bần đạo. Nhờ tung ra một trái Vô Ảnh Yên Cầu, bần đạo mới thoát thân được. Khi trở lại Hàm Dương nhận tội thì Vô Ảnh hội đã tan rã mất rồi. Bần đạo nhớ lại lời khai của ả Phan Lợi Lợi rằng đã đánh rơi đồng bài ở đất Vân Nam, liền cố gượng sống đi về đây tìm kiếm.

Chính Lan nghe xong câu chuyện thương tâm ấy, quì xuống lạy Tàn Diện Ma Thủ ba lạy rồi nói:

- Lỗi lầm của tiên sư, tại hạ xin gánh hết. Tiên bối cứ tùy nghi xử trí.

Chàng lại quay sang bảo Tiểu Ngưu:

- Nhị đệ, đây là việc riêng của sư môn đại ca, người không được xen vào. Nếu không ta cũng cần lười tự sát ngay.

Tiểu Ngưu gật đầu nhưng khóc lóc thảm thiết. Bỗng gã nín bật, chạy đến níu áo sư phụ và nói:

- Ân sư, bản lĩnh của Chính Lan đại ca còn cao siêu hơn Hoàng Hạc Tú Sĩ ngày xưa. Hay là ân sư cứ chữa trị cho đại ca lành bệnh, rồi y

sẽ cùng đồ nhi đến Âm sơn cứu sư bá về?

Tàn Diện Ma Thủ nghi hoặc hỏi lại Chính Lan:

- Có thực là võ công của người lại cao siêu đến mức ấy sao?

Chính Lan ngượng ngùng:

- Nếu phối hợp cả tuyệt học của Báo Ứng Lang Quân thì quả thực là tại hạ có hơn tiên sư một bậc.

Lão đạo suy nghĩ một lúc rồi thở dài:

- Thực ra thì dầu có võ công tuyệt thế cũng vô ích. Vì chẳng ai biết vị trí của Thiên Ảo cung. Nếu có Cửu Thiên đồng bài trong tay, đến Âm sơn gặp người của họ, mới được đưa vào.

Chính Lan đang quì, chống tay đứng lên. Lúc chàng co gối, thấy bụng bị cản bởi một vật cứng, nhớ đến mảnh đồng bài trong người, hỏi hột hỏi:

- Bẩm tiên bối, chẳng hay Cửu Thiên đồng bài có hình dáng thế nào?

Tàn Diện Ma Thủ buồn bã đáp:

- Đó là di vật của Cửu Thiên Đế Quân, đệ nhất kỳ nhân thời nhà Nguyên. Mặt trước có bốn chữ Cửu Thiên lệnh bài, bằng giáp cốt văn tự, mặt sau có hoa văn rắc rối, nhưng được cho là họa đồ dẫn đến Cửu Thiên đế cung.

Chính Lan mừng rỡ móc đồng bài ra đặt xuống trước mặt lão nhân:

- Xin tiên bối xem thử có phải vật này không?

* * *

Năm ngày sau, Chính Lan hoàn toàn hồi phục. Tàn Diện Ma Thủ đã dùng tuyệt kỹ châm cứu có một không hai của mình đả thông Nhâm Mạch cho chàng. Tám ngàn phiếu ngàn lượng vàng vẫn còn trong túi Chính Lan. Điều kiện đã đủ, ba người phấn khởi chuẩn bị đi Âm sơn đón Vô Ảnh hội chủ Đường Vĩnh Phục.

Giờ đây, Chính Lan đã lấy lại được lòng ham sống, tinh thần trở nên minh mẫn, chàng hỏi Tiểu Ngưu:

- Nhị đệ, người nói thực cho ta biết đã viết gì trong bức thư để lại?

Tiểu Ngưu cười hì hì đọc lại nguyên văn. Chính Lan suy nghĩ rồi bảo:

- Vậy chắc chắn Tây Môn nhạc phụ sẽ dẫn người bám theo. Có thể họ tìm đến Hoành Đoạn sơn nên chưa tới đây. Nhưng với tài truy tung của Giang Tây Thần Bộ, trước sau gì họ cũng tìm ra nơi này. Ta sẽ viết thư để lại cho họ yên tâm.

Nhưng chàng vừa viết xong thư thì Tàn Diện Ma Thủ đã nói:

- Bàn đạo sẽ không đi Âm sơn mà chờ Hỏa chân nhân đến giải thích cho ông yên tâm trở lại Vu Hồ. Sau đó, lão phu sẽ về Hàm Dương, qui tụ anh em đồng môn, xây dựng lại tổng đàn Vô Ảnh hội. Khi hai người đón được hội chủ, cứ đưa thẳng về đây.

Chính Lan vui vẻ tuân mệnh cùng Tiểu Ngưu lên đường. Ma Thủ trao cho chàng bức chân dung của Đường Vĩnh Phục và lộ phí đi đường. Gần giữa tháng chạp, hai anh em mới đến được trấn Sa Hòai, dưới chân rừng Âm sơn.

Âm sơn là dãy núi dài nằm dọc theo nhánh tả Hoàng hà, trên lãnh thổ nội Mông. Dòng nước vàng đục kia vượt qua khỏi Âm sơn mới rẽ phải, xuyên qua vùng thảo nguyên mênh mông. Vượt quá Bao Đầu hai trăm dặm, Hoàng hà lại rẽ phải xuống phía nam, tạo nên khúc uốn lớn có dạng nửa hình chữ nhật.

Mùa đông vùng tây bắc cực kỳ giá lạnh, tuyết rơi nhiều và các ao hồ, suối nhỏ đều đóng băng. Chính Lan cùng Tiểu Ngưu co ro trong áo choàng lông, xuống ngựa bước vào tửu quán trong trấn. Tửu khách hầu hết là người Mông, người Hòai, nhưng chủ quán lại là một phụ nhân Hán tộc. Tuổi bà chưa đến năm mươi, nhan sắc cũng khá mặn mà. Bà ta chính là người phụ trách trạm tiền tiêu của Thiên Áo cung. Trong bức thư gửi Vô Ảnh hội hai mươi năm trước, Thiên Áo cung chủ Phùng Thiệu Đỉnh đã dặn sứ giả của đối phương đến đây liên lạc. Chính Lan gọi một mâm rượu thịt, ba chục chiếc bánh bao. Ăn uống no nê rồi chàng mới bước đến quầy nói chuyện với chủ quán. Chính Lan điềm đạm nói:

- Tại hạ là sứ giả của Vô Ảnh hội, mang Cửu Thiên lệnh bài và ngàn lượng hoàng kim đến Thiên Áo cung chuộc mạng hội chủ.

Nữ lang sửng sốt hỏi:

- Sao chư vị lại trễ nải đến hai chục năm vậy?

Chính Lan từ tốn đáp:

- Mong đại nương thông cảm cho.

Bốn hội đã cử người đi từ ngay lúc nhận được thư. Nhưng nửa đường, vị sứ giả ấy làm thất lạc lệnh bài, mãi đến nay mới tìm ra được.

Nữ lang chúm chím cười:

- Ta là Đào Tuệ San, bốn mươi ba tuổi và chưa có chồng. Các hạ danh tính là gì?

Chàng mỉm cười:

- Tiểu đệ là Âu Dương Chính Lan, xin bái kiến Đào đại tỷ.

Đào cô nương hài lòng bảo:

- Lan đệ cho ta xem Cửu Thiên lệnh bài?

Chính Lan lấy ra trao cho bà ta. Đào Tuệ San xem kỹ, trả lại Chính Lan rồi nói:

- Lan đệ cứ ngồi uống rượu, ngu tử sẽ báo về cung. Lát nữa sẽ có người ra rước.

Chính Lan tằm tằm hỏi:

- Mong Đào đại tỷ cho biết Đường hội chủ có được Khang kiện hay không?

Đào cô nương mỉm cười:

- Hiền đệ yên tâm, lão ta còn sống và rất vui vẻ.

Thấy ánh mắt bà là lạ, chàng bần khoản trở lại bàn. Mãi hơn canh giờ sau mới có bốn lão già lụ khụ xuất hiện. Họ đưa anh em Chính Lan đi vào vùng chân núi Âm sơn. Cả dãy núi dài mấy trăm dặm, giờ đây bị tuyết phủ trắng đĩnh, trông vô cùng thê lương ảm đạm. Tiểu Ngưu buột miệng nói:

- Đại ca, chốn này lạnh giá, buồn tẻ còn hơn bãi tha ma của Trung Nguyên, sao những người của Thiên Áo cũng lại sống nổi nhỉ?

Một trong bốn lão già bật cười:

- Người làm to rồi, bỗng cung là chốn đào nguyên thế ngoại, bốn mùa hoa nở, suối reo chim hót, làm sao buồn tẻ được?

Bốn lão dừng cương trước một tòa sơn trang, nằm dựa chân ngọn núi cực nam của dãy Âm sơn.

Từ trong trang, hai tỳ nữ xinh đẹp đội tuyết chạy ra đón chào. Lão nhân mặc áo cừu đen nghiêm giọng bảo bọn Chính Lan:

- Cung chủ đang bế quan luyện công, hai ngày nữa mới có thể tiếp khách. Hai người cứ ở lại khách xá này chờ đợi.

Nói xong, cả bốn lão quay ngựa đi ngay. Chính Lan cau mày nhưng không nói gì. Một ả tỳ nữ vui vẻ bảo:

- Nhị vị đi thẳng vào sảnh sẽ có người đưa về phòng, bọn nô tỳ dẫn ngựa xuống chuồng?

Huỳnh đệ Chính Lan nghe lời, bước vào cửa lớn. Quả nhiên lại có hai nữ tỳ nữa xuất hiện. Trong cái lạnh cắt da này, ai cũng mặc áo ngự hàn trắng muốt, chẳng điểm xuyến được gì cho khung cảnh ảm đạm. Có điều, nhan sắc của các tỳ nữ cũng khá xinh đẹp, khiến Tiểu Ngưu cười mở tấm lòng. Gã là trai chưa vợ nên xuân tình rạo rực, nhìn hai ả kia không chớp mắt. Phía sau khách sảnh là hai dãy phòng đối diện nhau. ả tỳ nữ có lúm đồng tiền xinh xắn trên má trái đẩy cửa căn phòng đầu tiên, mời khách vào. Chậu than hồng đỏ rực ở giữa phòng tỏa luồng hơi ấm áp. ả thứ hai có chiếc răng khểnh, duyên dáng nghiêng mình:

- Bọn nô tỳ là Tiểu Ngọc, Tiểu Xuân được lệnh hầu hạ nhị vị. Nếu cần gì xin cứ kéo dây chuông ở đầu giường.

Tiểu Ngưu không bỏ lỡ cơ hội, cười hề hề đáp:

- Tại hạ cũng có chữ “tiểu” như hai cô nương. Âu Dương Tiểu Ngưu chính thực họ tên, còn đây là gia huỳnh Chính Lan.

Tiểu Xuân che miệng cười ranh mãnh:

- Ngươi thì đúng rồi nhưng tiểu thì e rằng không phải?

Tiểu Ngưu ngượng ngùng gãi tai, Chính Lan cứu nguy cho hắn bằng cách hỏi Tiểu Ngọc:

- Trong Thiên Áo cung có được bao nhiêu nữ nhân xinh đẹp như nhị vị?

Được khen là mỹ nữ, Tiểu Ngọc sung sướng đáp ngay:

- Công tử quá lời, bọn nô tỳ đông đến hai trăm, nhưng chẳng ai xứng với danh hiệu mỹ nhân cả.

Tiểu Xuân khế ho, nhắc nhở Tiểu Ngọc cẩn ngôn. Hai ả xin phép cáo lui.

Chiều hôm ấy họ mới quay lại với mâm cơm rượu. Chính Lan nếm thử mỗi thứ một miếng, không thấy gì lạ mới cùng Tiểu Ngưu ăn uống. Ăn xong, chàng tư lự bảo:

- Nhị đệ, ta linh cảm rằng Đường hội chủ đã gặp chuyện chẳng lành, và Thiên Áo cung đang bày binh bố trận đối phó với bọn ta.

Tiểu Ngưu thản nhiên đáp:

- Tiểu đệ đi với đại ca, chẳng biết sợ ai cả.

Nói xong, gã xếp chén đĩa vào mâm, bẽn lén nói:

- Để tiểu đệ bụng đi trả nhà bếp cho rộng chỗ.

Chính Lan thấy đôi mắt láo liên của gã, phì cười:

- Người muốn tìm mấy ả tỳ nữ thì cứ việc đi, nhưng nhớ giữ lời, đừng cời mở ruột gan cho họ biết là được rồi.

Tiểu Ngưu hí hửng đi ngay. Chính Lan còn lại một mình, mở cửa sổ ngắm nhìn cảnh tuyết rơi. Chàng nhớ những lần cùng Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên uống rượu, thưởng tuyết trên quán Tước lâu Sơn Tây. Họ Hách là bằng hữu duy nhất của chàng. Hai hàng lệ hiếm hoi lén trào ra khoé mắt. Chính Lan thề sẽ giết Thái Sơn Phủ Quân, tiêu diệt Bạch Liên giáo để trả thù cho Thiết Xuyên, và cũng để trừ hậu họa cho xã tắc.

Đêm đông dần buông, gió bắc gào thét từng cơn, thổi những bông tuyết vào mặt Chính Lan. Chàng thờ dãi khép cửa sổ, quay về giường. Lúc thay áo, chàng rút mảnh Cửu Thiên lệnh bài nặng chịch đặt lên nệm giường. Bỗng lòng hiếu kỳ hồi thúc, chàng cầm lên, đem đến cạnh giá nến xem xét. Từ ngày sở hữu nó đến nay, chàng chưa hề quan sát kỹ lưỡng. Nay sắp phải trao cho Thiên Áo cung, chàng muốn tìm hiểu thử.

Mặt trước lệnh bài quả nhiên có bốn chữ gồm những nét rất lạ. Mặt sau cũng khắc nổi những hoa văn rắc rối. Thấy trên kệ sách ở vách tả có văn phòng tứ bảo, Chính Lan lấy xuống, mài mực rồi dùng viết

lông đồ lên mặt sau, và in vào giấy trắng. Như vậy, chàng có được hình ngược của hoa văn. Chính Lan nhìn bản in thấy chỉ có mấy chục nét, hiểu rằng đã thiếu sót, định làm lại. Bỗng chàng giật mình vì cảm nhận được vẻ quen thuộc của những đường nét trên bản sao. Chính Lan chăm chú quan sát và bóp trán suy nghĩ. Cuối cùng, chàng đã nhớ ra những đường gãy khúc kia biểu hiện chín ngọn núi cao thấp không đều của Cửu Hoa sơn khi đứng ở hướng đông nhìn về tây.

Để kiểm tra lại, Chính Lan rửa sạch lộn bài bằng rượu rồi sờ mó những hoa văn. Thì ra những đường ấy cao thấp không đều, và những nét thấp chỉ có tác dụng là rối mắt thiên hạ.

Chính Lan sao lại lần nữa, thấy kết quả cũng giống thế, yên tâm dùng tiểu kiếm cạo cho các hoa văn bằng nhau. Đồng đen còn hiếm hơn vàng, trong ngoài đều đen tuyền như nhau, chỉ cần đánh bóng một lượt xóa đi độ nhám nhúa của mấy đường vừa cạo là có thể yên tâm.

Chính Lan học thuộc bản sao xong cũng đốt luôn. Giờ đây, chàng là người duy nhất biết vị trí của Cửu Thiên huyền cung. Không phải vì chàng tham lam những bảo vật hay bí kíp nơi ấy, mà vì muốn đề phòng việc trao lầm gươm cho kẻ ác. Chàng sợ Thiên Áo cung cũng nuôi dã tâm như Thái Sơn Phủ Quân, trở thành tai họa cho võ lâm và giang sơn. Chính Lan chờ mãi không thấy Tiểu Ngưu vào phòng, đành đi ngủ trước.

Mãi gần sáng gã mới xuất hiện, tóc tai rối bù, y phục xốc xếch và mặt dính đầy phấn son. Tiểu Ngưu lăn ra ngủ vùi đến tận cuối giờ thìn.

Gã ngồi dậy, thấy Chính Lan đang nhìn mình cười cợt, bèn lên nói:

- Đại ca, dường như trong Thiên Áo cung thiếu nam nhân thì phải. Bốn ả tỳ nữ kia quần lấy tiểu đệ không rời.

Chính Lan nheo mắt hỏi:

- Thế nhị đệ có bị họ khai thác, tra vấn gì không?

Tiểu Ngưu đắc ý cười khà khà:

- Đại ca chớ xem thường tiểu đệ. Ngưu này chẳng hề tiết lộ điều gì, mà còn điều tra ra một việc quan trọng. Đó là sự có mặt của đoàn sứ giả Bạch Liên giáo trong Thiên Áo cung. Chúng gồm có bốn người không rõ danh tánh, đến trước bọn ta ba ngày, nghỉ đây một đêm rồi dờn vào cung ngay.

Chính Lan gật gù, hỏi thêm:

- Các tỳ nữ có thổ lộ vị trí Thiên Áo cung cho người biết không?

Tiểu Ngưu lắc đầu:

- Họ không nói, nhưng tiểu đệ tin rằng đêm nay sẽ thành công.

Nói xong gã bỏ đi, dáng điệu rất vênh váo, tự tin. Chính Lan ở lại với nỗi suy tư của mình. Chàng đoán rằng Thái Sơn Phủ Quân e ngại Đảo Thiên thần đạn của Hỏa chân nhân nên cho người đến mời Thiên Áo cung liên thủ.

Thực ra, những hỏa khí mà Tây Môn Nhi sử dụng ở Hồng Trạch hồ, cách nay mấy tháng chỉ là những ống đồng nhồi thuốc nổ rất thô sơ, sức công phá thua xa thần đạn. Nhưng chàng lại thắc mắc, không hiểu Thiên Áo cung có công phu gì lợi hại, đến nỗi Bạch Liên giáo phải mời mọc?

Trưa đến, ăn cơm xong, hai huynh đệ Chính Lan ngồi nói chuyện phiếm. Giờ giữa mùi, Tiểu Xuân chạy đến báo:

- Nhị vị ra khách sảnh, cung chủ đã giá lâm!

Chính Lan và Tiểu Ngưu thay y phục, khoác cả tay nải lên vai, rồi bước ra đại sảnh. Cạnh chiếc bàn gỗ dài đã có mười người ngồi sẵn. Chiếm chủ vị là một lão nhân phương phi, bệ vệ, da mặt đỏ hồng, tóc và bộ râu ba chòm đen nhánh, không một sợi bạc.

Trời lạnh thế này mà lão ta không mặc áo lông, chắc là để khoe bộ trường bào màu đỏ, thêu nổi hình long phụng bằng chỉ vàng.

Hồng y lão nhân cười ha hả:

- Mời nhị vị an tọa. Bồn tòa nghe các hộ pháp bẩm báo, vội xuất quan đến đây ngay.

Chính Lan vòng tay chào rồi ngồi xuống đầu bàn đối diện. Tiểu Ngưu bắt chước cử chỉ của chàng chẳng sai một nét. Thiên Áo cung chủ lại chỉ người ngồi bên cạnh và nói:

- Hai mươi năm qua, Đường hội chủ trở thành khách quý của bồn cung, cùng bồn tòa kết tình bằng hữu. Nay quý hội đã đưa Cửu Thiên lệnh bài đến, bồn cung chẳng dám lưu khách nữa.

Người ấy là một lão nhân tuổi độ sáu mươi, có dung mạo tương tự như bức vẽ của Tàn Diện Ma Thủ. Đường Vĩnh Phục lạnh lùng bảo:

- Đường Vĩnh Lộc và các trưởng bối trong Vô Ảnh hội đâu cả lại giao nhiệm vụ này lại cho hai người. Và vì sao lại trễ đến hai mươi năm như vậy?

Chính Lan nghiêm giọng:

- Sự việc rất dài dòng, thuật lại chỉ làm mất thời giờ. Mong hội chủ chờ về đến Hàm Dương rồi sẽ rõ.

Đường Vĩnh Phục cười nhạt:

- Lão phu đã quá quen với Thiên Áo cung, chẳng muốn về Hàm Dương nữa. Hai người cứ để lại Cửu Thiên đồng bài rồi trở về đi.

Chính Lan cười mát đáp:

- Việc ấy không khó, chỉ cần các hạ chứng minh được mình là

Đường Vĩnh Phúc, hội chủ Vô Ảnh hội.

Họ Đường giận dữ đập bàn:

- Chẳng lẽ lúc lên đường, Đường Vĩnh Phúc không miêu tả dung mạo của lão phu cho các người nhận diện hay sao?

Chính Lan thần nhiên đáp:

- Đúng là có, nhưng sau hai mươi năm, gương mặt hội chủ đã thay đổi, vì vậy thuộc hạ phải kiểm chứng mới được.

Chàng nói rất có lý nên lão ta cứng họng. Thiên Áo cung chủ cười khà khà:

- Âu Dương sứ giả đây nói cũng phải. Để xác nhận thân phận, Đường lão đệ chỉ cần đọc mấy câu khẩu quyết trong pho nội công tâm pháp bí truyền của Vô Ảnh hội.

Đường Vĩnh Phúc gật đầu tán thành, đọc ngay một tràng dài. Tiểu Ngưu đá chân Chính Lan, ra hiệu rằng đúng là tuyệt học bổn môn. Nhưng chàng đã có chủ ý nên nghiêm giọng:

- Trước khi đi, Đường hộ pháp đã dặn dò thuộc hạ yêu cầu hội chủ đọc lại đoạn mở đầu của quyển Kim Châm Y Giải. Đó là điều kiện duy nhất.

Đường Vĩnh Phúc bối rối đáp:

- Đã lâu ta không sử dụng đến y thuật nên không thể nhớ được?

Chính Lan mỉm cười đứng lên, lấy đồng bài ra cầm trên tay rồi nói với Thiên Áo cung chủ:

- Phùng cung chủ đã biết tại hạ là Hồng Nhất Điểm mà còn bày trò thay mặt đổi đào này sao? Nếu không thành thực thương lượng, tại hạ sẽ hủy ngay bảo vật.

Thiên Áo cung chủ Phùng Thiệu Đỉnh tái mặt, nhưng trấn tĩnh ngay.

Lão cười ha hả, dơ ngón tay cái khen ngợi:

- Quả chẳng hổ danh đệ nhất anh hùng đất Trung Nguyên. Bổn tòa xin bái phục.

Chính Lan cười nhạt:

- Tại hạ không có thói quen đông dài, xin cung chủ cho biết tình hình của Đường hội chủ.

Phùng Cung Chủ thở dài đáp:

- Đường lão đệ cứ chờ đợi mãi chẳng thấy ai đến chuộc về, ngỡ rằng bào đệ sanh tâm phản trắc, buồn rầu uống rượu mãi. Họ Đường lại không quen với khí hậu khắc nghiệt của Âm sơn, chỉ năm năm sau đã chết vì bệnh phổi. Bổn tòa cũng sinh lòng hối hận, cho người đến núi Vị sơn ở Hàm Dương báo tin. Nào ngờ tổng đàn Vô Ảnh hội chẳng còn một bóng người. Bổn tòa xin đem thanh danh ra bảo chứng cho lời nói của mình.

Chính Lan trầm giọng:

- Trong lá thư mà cung chủ gửi cho bốn hội, tuyệt nhiên không hề qui định thời gian đến chuộc mạng hội chủ. Nay Đường hội chủ chết rồi, cuộc trao đổi xem như không thành, và phần lỗi thuộc về Thiên Áo cung. Vì vậy, bọn tại hạ sẽ trao ngàn lượng vàng để chuộc xác về. Còn như cung chủ muốn có Cửu Thiên lệnh bài, phải chấp nhận thêm một điều kiện.

Thiên Áo cung chủ hân hoan bảo:

- Bốn tòa sẵn sàng hoàn lại di cốt mà chẳng cần vàng bạc gì cả. Nhưng xin các hạ cho biết điều kiện kia.

Chính Lan dụ giọng:

- Thái Sơn Phủ Quân gây dựng Bạch Liên giáo là có ý tạo phản, soán đoạt cơ đồ Đại Minh và lên làm hoàng đế Trung Hoa. Nay lão bị tại hạ sát hại gần hết những cao thủ chủ chốt như Đào Hoa cung chủ, Phi Hoàn đại lão, Âm Dương Quỷ Tẩu, Trung Ly nhị thần, Chiêu Thống pháp sư... nên mới tìm đến Thiên Áo cung cầu viện. Giả như Thái Sơn Phủ Quân nhờ cung chủ dựng nên vương nghiệp, liệu có nghĩ đến công lao mà trọng thưởng hay lại giết đi như Tống Thái Tổ từng làm? Còn như Bạch Liên giáo thất bại, tông môn Phùng thị sẽ mang tiếng phản loạn, lưu xú vạn niên. Tại hạ có bấy nhiêu lời phế phủ, mong cung chủ xem xét, chém sứ, đoạn giao với Bạch Liên giáo. Đây chính là điều kiện để tại hạ dâng nạp Cửu Thiên lệnh bài. Nghe chàng nói xong, bốn lão già ngồi chung bàn kinh hãi đứng bật dậy. Một lão vòng tay nói:

- Mong cung chủ đừng nghe lời xúc xiểm của gã mà làm tổn thương đến tình giao hảo của đôi bên.

Phùng cung chủ mỉm cười trấn an:

- Chư vị cứ yên tâm ngồi xuống, bốn tòa có cách giải quyết ổn thỏa. Bốn lão sứ giả Bạch Liên giáo nghe lời, trở lại ghé ngồi. Bất ngờ, Thiên Áo cung chủ che miệng húng hắng ho. Và bốn lão nhân già lụ khụ đang ngồi đối diện với các sứ giả Bạch Liên giáo cử chưởng đánh liền.

Tám đạo chưởng kinh lạnh giá và trắng như tuyết, giáng vào ngực bọn sứ giả, đánh chúng văng vào vách sành, máu phun thành vòi, chết ngay tức khắc.

Thiên Áo cung chủ cười khanh khách:

- Tứ vị trưởng lão vì không ưa bọn phản loạn nên tự ý ra tay, bốn tòa càng dễ thương lượng với công tử.

Chính Lan thầm ghê sợ cho tâm địa tàn ác của Phùng Thiệu Đỉnh. Chàng cũng mừng vì mình đã phá hủy họa đồ trên Cửu Thiên lệnh

bài, nếu không sẽ hối hận suốt đời. Chàng lạnh lùng bảo:

- Cung chủ hành động quyết đoán, mau lẹ như vậy, tại hạ xin nghiêng mình bái phục. Khi nào có hài cốt Đường hội chủ trong tay, tại hạ sẽ dâng lệnh bài.

Thiên Áo cung chủ cười đáp:

- Khi biết công tử là Hồng Nhất Điểm đại hiệp, bốn tòa đã tiên liệu trước rằng không qua mặt nổi, nên đã cho đem theo di cốt của họ Đường.

Lão cúi xuống nhắc một túi lụa dày màu vàng đặt lên bàn, đẩy về phía Chính Lan. Chàng mở ra, thấy có một hũ sành đựng cốt, hài lòng cột lại.

Tiểu Ngưu bỗng nói:

- Đại ca, làm sao biết đây có phải là tro của Đại sư bá, hay xương chó, heo, cạp, khỉ gì đấy.

Chính Lan phì cười:

- Trừ khi Đường hội chủ còn sống, chứ đã chết thì ai lại đưa hài cốt giả làm gì?

Thiên Áo cung chủ nghiêm giọng:

- Các hạ quả là đóa kỳ hoa hiếm có, võ nghệ, cơ trí đều xuất chúng cả. Nếu chư vị không gấp gáp lên đường, xin mời giá lâm tề cung chơi ít ngày.

Chính Lan đặt Cửu Thiên lệnh bài lên bàn, vòng tay:

- Cảm tạ lòng ưu ái của cung chủ, nhưng xin hẹn dịp khác. Giờ đây anh em tại hạ phải lên đường ngay.

Hai người rời khách sảnh, xuống chuồng lấy ngựa phi mau. Tiểu Ngưu cứ ngoái lại nhìn bốn ả tỷ nữ với ánh mắt lưu luyến. Chính Lan thúc giục:

- Nhị đệ nhanh chân lên, chúng ta phải đi xa nơi này trước khi lão cung chủ gian hiểm kia đổi ý.

Hai mươi ngày sau, huynh đệ Chính Lan về đến Vị sơn. Lúc ấy là chiều ba mươi tết. Tổng đàn Vô Ảnh hội đã được sửa sang lại một phần, nhưng nhân số mới qui tụ được năm sáu người. Họ khóc than cho số phận của Đường hội chủ, căm hờn chửi mắng Thiên Áo cung! Sáng mừng một tết, Chính Lan và Tiểu Ngưu rời Hàm Dương, lên đường về Vu Hồ. Nhưng vừa đến Trường An, họ đã bị một đệ tử Cái bang chặn lại:

- Bẩm đại hiệp, bang chủ bốn bang có thư.

Chính Lan mở xem, nhận ra nét chữ quen thuộc của Đại Đầu Cái.

Đọc xong, chàng nghiêm nghị bảo:

- Các hạ có thể lui được rồi, tại hạ sẽ đi Lạc Dương ngay.

Gã hóa tử đi rồi, Tiểu Ngưu hỏi Chính Lan:

- Đại ca, trong thư nói gì vậy?

Chàng nhú mày đáp:

- Lô Bang Chủ nói rằng Bạch Liên giáo dồn lương tích thảo trên núi Lương Sơn, chuẩn bị tạo phản. Cái bang và các phái bạch đạo quyết định tấn công, trừ tai họa cho giang sơn. Họ cần có cao thủ để đối phó với Thái Sơn Phủ Quân nên đã mời ta.

Tiểu Ngưu nhăn nhó:

- Chúng ta đi đã mấy tháng trời, sao không về Vu Hồ cho các đại tẩu an tâm rồi hãy đi Sơn Đông?

Chính Lan mỉm cười:

- Ta cũng muốn thế, nhưng các phái đã lên đường đến Từ Châu, chỉ chờ ta có mặt là khởi sự.

Tiểu Ngưu buột miệng trách:

- Đại ca suốt đời chỉ lo gánh vác chuyện nước non. Với võ lâm, mấy lần suýt chết, sao không nghĩ đến thê tử một chút?

Chính Lan nghiêm giọng:

- Nhị đệ, trước khi sự phụ qua đời, người có bảo rằng khí thế nhà Minh đã tuyệt, non sông sẽ rơi vào tay rợ phương bắc vì có kẻ làm phản. Dẫu mệnh trời đã định thế, nhưng ta cũng quyết tận lực chứ chẳng chịu buông xuôi.

Tiểu Ngưu ngờ ngác hỏi:

- Đại ca, nếu quả thực lão trời già có đủ quyền năng để xếp đặt vận mệnh con người và đất nước, sao lão ta không làm cho thiên hạ thái bình, người người no ấm?

Chính Lan phì cười:

- Làm gì có lão trời già, trời non gì đâu. Chẳng qua đó là cách gọi cái đạo lý tối cao đã chi phối vạn vật. Các hoàng đế cuối triều Minh không làm sáng tỏ được đạo trời nên bách tính Hoa Hạ phải chịu tai ương.

Tiểu Ngưu gãi đầu:

- Đại ca nói năng khó hiểu quá, tiểu đệ nhưc cả óc.

Hai anh em vào phạn điểm dùng cơm, rồi đi về hướng chính đông.

Ba ngày sau họ đã đến Lạc Dương, vào tổng đà Cái bang.

Đại Đầu Cái Lô Chính Ngôn mừng rỡ đón chào:

- Lão phu cứ lo rằng không gặp được công tử. Lương Sơn phòng vệ cực kỳ nghiêm mật, chỉ mình công tử mới đủ bản lĩnh xâm nhập vào. Dùng cơm trưa xong, ba người lên đường đi Sơn Đông. Phần lớn chiều dài Lương Sơn Bạc nằm dọc theo ranh giới Sơn Đông, Giang Tô theo hướng tây bắc đông nam. Bọn Chính Lan đến Từ Châu, đi

vòng ra mặt đông của Thủy Bạc. Núi Lương sơn nằm lệch về hướng này, chỉ cách bờ chừng mười mấy dặm. Tất nhiên, khu vực cửa ngõ này được Bạch Liên giáo canh phòng cẩn mật, phe bạch đạo chẳng thể đóng quân được.

Nhưng còn có một nơi mà Thái Sơn Phủ Quân không kiểm soát được. Đó là dòng Đại Vận hà chảy song song với Lương Sơn Bạc. Trên con sông đào vĩ đại này, thuyền bè qua lại tấp nập ngày đêm. Vì vậy, năm trăm cao thủ Bạch đạo trú ẩn trong cánh rừng liễu bên kia Đại Vận hà rất an toàn.

Giữa tháng giêng, Đại Đầu Cái đưa anh em Chính Lan lên thuyền con, sang bờ đông. Ngược bắc chừng vài dặm, thuyền rẽ vào một nhánh sông nhỏ thông với Vận hà. Gần ngã ba sông, Chính Lan thấy hai chiếc thuyền rất lớn, trên mũi thuyền cắm cờ thủy quân Tích Giang. Hiện tượng này chẳng có gì bất thường vì gần nửa chiều dài dòng Vận hà thuộc phạm vi trách nhiệm của họ.(20)

Qua khỏi hai chiến thuyền, là một chiếc quan thuyền xinh đẹp, dường như dành cho gia quyến của bậc đại thần nào đấy vì có tiếng trẻ thơ khóc oa oa. Lại thay, Đại Đầu Cái lại bảo gã hán tử chèo thuyền ghé vào. Ông tung mình lên mũi quan thuyền và bảo Chính Lan:

- Công tử lên đi, còn chờ gì nữa?

Chính Lan và Tiểu Ngưu vội lên theo. Lô bang chủ mở cửa khoang, nhưng không vào mà lại nhường cho Chính Lan đi trước. Ai đó reo lên mừng rỡ:

- Tướng công.

Và chàng bị vây chặt bởi sáu người vợ trẻ. Họ cười nhưng lệ mừng ướt mặt, còn bốn đứa tiểu hài kia òa khóc, bò đến tìm mẹ.

* * *

Đêm hôm sau, có một chiếc thuyền con len lỏi qua đám gò nổi, lau sậy, tiến về phía ngọn núi Lương Sơn. Năm nay tiết trời cực kỳ giá lạnh, đã giữa tháng giêng mà eo biển Bột Hải vẫn còn đóng băng. Vùng phía nam Hoàng hà tuyết rơi mù trời, che mờ cả vàng trắng mười sáu. Tất nhiên, nước ở Lương Sơn Bạc cũng lạnh cắt da. Thế mà, ba người trên chiếc thuyền nhỏ kia chẳng hề mặc áo lông. Có lẽ họ sợ vướng víu khi cần phải bơi dưới nước. Ba người ấy là Thiên Thủ Thư Sinh Trần Dật, Chính Lan và Tiểu Ngưu.

Trên người Chính Lan là một bộ y phục rất kỳ lạ mũ trùm đầu, áo quần liền lạc, bó sát cơ thể và đen bóng. Các mỹ nhân đã cắt chiếc áo choàng bằng tơ Hắc Tầm, may thành bộ y phục này. Nhờ vậy, Chính Lan không sợ lửa và có thể ngâm mình dưới nước hàng giờ mà không chết cóng.

Cuối canh ba, thuyền vào đến gò đất cuối cùng. Từ đây đến chân núi Lương sơn còn hơn dặm nữa. Mặt nước hoàn toàn thoáng đãng, không vật che chắn, nên chỉ mình Chính Lan bơi vào. Trần Dật và Tiểu Ngưu sẽ đợi ở gò đất cho đến khi có tín hiệu. Chính Lan chỉ mang theo tiểu kiếm và hỏa dược.

Trong chiếc bao bằng tơ Hắc Tầm không thấm nước này có mười ống đồng nhồi thuốc nổ, trông chúng giống như những viên đại pháo ngày xuân.

Tuy không bằng thần đạn nhưng cũng thừa sức đốt cháy những kho quân lương, và dọa cho bọn Bạch Liên giáo thất kinh hồn vía.

Chính Lan sinh ra cạnh hồ Côn Minh, bốn tuổi đã biết bơi. Cộng với công phu Qui Túc Bảo Tâm đại pháp, thủy tính của chàng đáng gọi là vô địch.

Có được bộ y phục gọn gàng, kỳ diệu này, Chính Lan cảm thấy mình thoải mái như cá dưới nước, nhắm hướng Lương Sơn mà lặn một mạch. Thỉnh thoảng chàng trồi lên để đổi hơi và định hướng. Mấy chục chiếc thuyền tuần tra đi ngang qua đầu chàng mà không hề hay biết. Hai khắc sau, Chính Lan vào đến bờ, nhảy lên ẩn vào khe đá.

Chàng hài lòng nhận ra cơ thể chỉ bị ướt đôi chỗ.

Chính Lan đã có lần cùng Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như đến đây tìm kho tàng Nam Tống, nên rất thông thuộc đường lối. Chàng lướt nhanh như cánh chim đêm đến khu vực phía tay hữu. Bạch Liên giáo khởi sự tất sẽ tiến lên hướng bắc, đánh chiếm đế đô. Vì vậy, kho lương thảo sẽ phải nằm ở vị trí thuận lợi, dễ bốc dỡ để đưa ra đường quan đạo hướng đông, hoặc Đại Vận hà.

Đường cạnh mép nước khá bằng phẳng nhưng luôn luôn có những toán tuần tra, Chính Lan đành phải di chuyển trên sườn núi. lát sau, chàng nhìn thấy năm căn nhà rất lớn, nằm cách nhau sáu trượng để phòng hỏa hoạn. Đã dự liệu trước tình hình này, những ống hỏa dược của Tây Môn Nhĩ đều có ngòi rất dài. Chính Lan dùng tiểu kiếm cắt cho chúng có thứ tự ngắn dần đi, nhờ vậy sẽ nổ cùng một lúc. Chung quanh các kho lương cũng có người canh giữ, nhưng chủ yếu là gác ở cửa chính quay mặt ra ngoài. Phía sau là con đường để toán phòng vệ đi tuần.

Chờ bọn giáo đồ đi qua, Chính Lan lướt đến vách phía sau của kho đầu tiên, cắt một mảnh ván và chui vào. Té ra đây là kho gạo. Chàng bật hỏa tập đốt ống đồng có ngòi dài nhất, đặt trên đồng bao. Cứ như thế, chàng lần lượt gài hỏa dược hết cả năm kho, trồi lên sườn núi chờ xem kết quả. Nhớ đến tảng đá vuông vắn trước cửa kho tàng, Chính Lan phi thân lên đấy. Chàng vừa đến nơi thì hỏa khí phát

nổ gần như cùng một lúc.

Năm kho quân lương bốc cháy ngùn ngụt vì vách bằng gỗ và mái lợp lá. Tiếng chuông, tiếng mõ tre báo cháy vang dội cả vùng Thủy Bạc. Bọn giáo đồ Bạch Liên giáo cuống cuống đổ xô vào dập lửa. Nhưng chỉ vô ích mà thôi.

Chính Lan nhận ra Thái Sơn Phủ Quân, Miêu Ưng Lão Tổ đều xuất hiện để chỉ huy việc cứu hỏa. Chàng quyết định nhân cơ hội này thiêu hủy luôn các kiến trúc khác trên núi, liền lướt như bay đến Tụ Nghĩa đường.

Lúc này, phe bạch đạo đã nhất tề tấn công tiền trạm của Bạch Liên giáo ở bờ đông, cướp thuyền chèo vào núi Lương sơn. Dĩ nhiên họ bị mấy chục chiếc thuyền con, và chốt mai phục trên gò nổi, ngăn chặn lại.

Đã đến lúc Tiểu Ngưu và Trân Dật ra tay. Hai người âm thầm từ trong đánh ra, từ sau đánh tới. Tiểu Ngưu như con trâu nước bắt ngờ trời lên lật úp thuyền của phe địch. Còn Thiên Thủ Thư Sinh mò đến làm thịt bọn cung thủ trên gò đất. Thủ pháp phóng ám khí của họ Trân cực kỳ linh diệu, bọn lục lục thường tài kia làm sao tránh nổi? Quân số Bạch Liên giáo ở căn cứ Lương sơn đông đến hai ba ngàn người nhưng chỉ là một đội quân ô hợp, được huấn luyện sơ sài thiếu hẳn bản lĩnh và dũng khí. Chúng thấy trọng địa bốc cháy ngút trời, hỏa được nổ vang như súng thần công của quan quân, chẳng còn lòng dạ nào mà chiến đấu. Do đó, quân hùng tiến vào rất mau lẹ. Nhắc lại, Chính Lan đeo bọc hỏa khí, tay thủ tiểu kiếm, chạy ngược lên. Khi có biến, sào huyệt chính được bảo vệ sum nghiêm, đâu đâu cũng có người trấn giữ. Dù không muốn, Chính Lan cũng phải chém giết để mở đường. Cuối cùng, chàng cũng đến được mục tiêu, đốt cháy tòa mộc lâu đồ sộ phía sau Tụ Nghĩa đường. Nhưng vòng vây đã khép chặt, Trung Ly nhất thần quát lớn:

- Hồng Nhất Điểm, hôm nay là ngày tận số của ngươi.

Nói xong, lão cho mười hai gã quái nhân xông vào tấn công Chính Lan.

Nhất thần tung mình lên một tảng đá, ngồi xếp bằng, đưa cây thiết tiêu đen tuyền lên miệng, thổi khúc mê hồn. Tiếng sáo ma quái kia làm cho tinh thần Chính Lan xáo trộn, mơ hồ. Ngược lại, bọn quái nhân càng hung hãn và dũng mãnh hơn. Những cây chùy gai vun vút giáng xuống thân thể đối phương những đòn sấm sét.

Chính Lan kinh hãi, dùng công phu Qui Tức Bảo Tâm đại pháp phong bế nhĩ lực, rồi múa tít song chưởng đánh bật bọn quái nhân ra. Mắt thính giác, xem như giảm nửa võ công, nhất là khi trước sau,

tả hữu đều có địch nhân.

Chính Lan đã dựng độ hàng trăm trận, kinh nghiệm dày dặn, liền đề khí, bốc cao hơn trượng, vỗ bốn chưởng chặn đứng đường chùy của hai gã khổng lồ và giết chúng bằng hai đạo Huyết Tuyết Điểm Hồng, rồi chàng lại bốc lên cao để tránh đòn tập kích sau lưng.

Chỉ lên xuống vài lượt, chàng đã loại được sáu tên. Trung Ly Nhất Thần vội thay đổi âm giai, bọn quái nhân đồng thời vung tả thủ chống đỡ, đánh Chính Lan bay ngược trở lên. Đòn bất ngờ này khiến chàng thọ thương vì va chạm với luồng hợp chưởng.

Nhưng một ý niệm loé lên, Chính Lan tiếp tục lao xuống, song thủ múa tít dẹt nên màn lưới chưởng mềm mại và kín đáo. Sáu quái nhân lại cử chưởng đánh liền, luồng lực đạo mãnh liệt ấy giáng vào màn chưởng ảnh phía trước Chính Lan, đẩy chàng bay đi như chiếc diều đứt dây. Tuy nhiên, điểm rơi của chàng lại là tảng đá mà Trung Ly nhất thần đang ngồi thối sáo.

Với khoảng cách xa đấu trường đến năm trượng, Ngô Hiên cảm thấy an toàn nên lim dim đôi mắt, chú tâm điều khiển bọn quái nhân.

Tiếng thét cảnh báo của đám giáo đồ Bạch Liên giáo khiến nhất thần giật mình, vung thiết tiêu đối phó. Tiếc rằng, Chính Lan đã rút tiểu kiếm và xuất chiêu Phù Sinh Trường Hận. Kiếm ảnh loang loáng dưới ánh lửa hồng, trông như có sắc máu tươi. Tiêu kiếm chạm nhau vài tiếng rồi thôi, thủ cấp của họ Ngô rơi khỏi cổ. Chính Lan chụp lấy cây trường tiêu bằng huyền thiết, lao xuống núi.

Bọn giáo đồ Bạch Liên giáo dương cung bắn theo nhưng không xuyên qua nổi màn hắc quang quanh người Chính Lan. Chàng hài lòng vì thấy thiết tiêu rất vừa tay và cứng rắn vô song. Với vũ khí này, chàng có thể thi triển kiếm pháp mà không gặp trở ngại gì.

Chính Lan xuống đến chân núi thì cuộc chiến đã đến hồi khốc liệt.

Thái Sơn Phủ Quân và Miêu Ưng Lão Tổ liên thủ đối phó với bảy đại cao thủ mà vẫn thản nhiên. Năm vị chưởng môn bạch đạo, Hỏa chân nhân và Ma Nhãn đầu đà đều là những đại cao thủ hạng nhất, nhưng do thanh Long Tuyền kiếm và kiếm thuật tuyệt luân của Phủ Quân, trận thế vẫn quân bình.

Chính Lan không vội nhập cuộc, đứng trên một tảng đá quan sát kiếm pháp của Thái Sơn Phủ Quân. Càng xem, chàng càng thêm thán phục lão ác ma Vũ Diên. Quả thực lão ta đã tiến một bước dài trong kiếm đạo. Đường kiếm nhẹ nhàng, linh hoạt như thuận tay mà đánh, và luôn nhằm vào đúng sơ hở của đối phương. Khi công thì nhanh như thiểm điện, khi thủ thì vững vàng như núi Thái. Về kiếm ý, rõ ràng Phủ Quân đã luyện hết pho tuyệt kiếm của Nam Thiên Đại

Hiệp Quách Tử Hưng.

Chàng suy nghĩ, đắn đo rất lâu, hiểu rằng Thái Chân kiếm pháp không có chiêu nào đủ sức giết được đối phương. Chàng quyết định dùng chính Nam Thiên Kiếm Pháp để ra tay. Chiêu Phất Thủy Phiêu Miêu nay chắc chắn lão cũng biết, và chàng đã có diệu kế.

Chính Lan vận công quát vang như sấm:

- Thái Sơn Phủ Quân, Hồng Nhất Điểm ta đến đây.

Chính Lan rời sườn núi, phi thân đến đầu trường. Hỏa chân nhân và Ma Nhãn đầu đà biết chàng sẽ tấn công Bạch Liên giáo chủ nên lao vào cầm chân Miêu Ưng Lão Tổ. Phủ Quân bị năm chưởng môn vây chặt, thảm lo ngại khi thấy đại kinh địch xuất hiện. Chính Lan đến nơi, các chưởng môn mới dừng tay. Chàng lạnh lùng bảo Thái Sơn Phủ Quân:

- Độc Giác Thần Ma, đêm nay ta sẽ vì bách tính Trung Hoa và hương hồn Vô Nhân Kiếm Khách Hách Thiết Xuyên mà tiêu diệt lão.

Thái Sơn Phủ Quân ngạo nghễ đáp:

- Bản lĩnh được bao nhiêu mà dám ngông cuồng?

Chính Lan cười nhạt:

- Ta chỉ là kẻ bất tài nhưng cũng đủ sức thiêu hủy cơ nghiệp của lão. Sau trận này, để xem lão còn dám nuôi mộng làm hoàng đế nữa hay không?

Lời chàng đánh trúng vào nỗi đau của phủ quân. Lão cảm hận lao đến như ánh chớp. Kiếm kinh lòng lộng, cuốn những hoa tuyết theo người, trông như khối bông mềm mại đang trôi. Thái Sơn Phủ Quân đã dùng đến chiêu sát thủ cuối cùng, và không ngờ rằng đối phương chờ đợi điều này.

Chính Lan không hề di động, đứng yên đón chiêu. Chàng cũng dùng chính chiêu Phất Thủy Phiêu Miêu mà đối phó. Sắt thép ngân dài, và Bạch Liên giáo chủ rú lên thảm khóc, khụy xuống quì trên mặt tuyết, ngực thũng chín lỗ. Mọi người kinh hãi nhận ra ngực áo Chính Lan cũng rách đúng chín điểm cùng bộ vị như đối phương. Thái Sơn Phủ Quân thều thào than thở:

- Bần đạo quên rằng... ngươi từng... giải phá được... chiêu Thiên Lý Trùng Hồng.

Miêu Ưng Lão Tổ không ngờ giáo chủ chết ngay chiêu đầu, tâm thần bấn loạn, trúng một chưởng của Hỏa chân nhân. Y phục lão bốc cháy và Ma Nhãn đầu đà đã kịp bồi thêm một trượng, đập vỡ sọ lão ác ma.

Mọi người mừng rỡ xúm quanh Chính Lan. Quảng Tâm thiền sư hoan hỉ hỏi:

- Âu Dương thí chủ làm thế nào mà hạ được Thái Sơn Phủ Quân một cách dễ dàng như vậy?

Chính Lan mỉm cười:

- Tại hạ và phủ quân cùng sử dụng một chiêu kiếm giống nhau. Có điều thiết tiêu dài hơn Long Tuyền kiếm nửa gang nên tại hạ chỉ rách áo, còn lão thì bỏ mạng.

Âu dương chính Lan

Hồi 15

Chu lão thi diệu kế

Tiểu ngưu đắc hiền thê

Cái chết của Thái Sơn Phủ Quân Vũ Diên đã khiến kế hoạch tạo phản của Bạch Liên giáo chậm lại một thời gian dài. Mãi đến năm Bính Ngọ, tức năm Sùng Trinh thứ chín, Bạch Liên giáo mới khởi sự. Nhưng sự kiện khá xa xôi, chúng ta khoan nhắc đến, mà hãy trở lại với Âu Dương Chính Lan!

Sau trận đại phá Bạch Liên giáo ở Lương sơn, thanh danh Hồng Nhất Điểm đại hiệp càng lẫy lừng hơn trước. Chính Lan được tôn xưng là Trung Nguyên đệ nhất cao thủ, nhưng chàng chẳng hề hãnh diện, tự mãn. Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ đã tiết lộ cho Chính Lan biết rằng bản lĩnh của Thiên Áo cung chủ còn cao cường hơn Thái Sơn Phủ Quân. Nguyên do là trong Thiên Áo cung có trồng một cây thiên niên Tuyết Đào từ mấy đời nay. Nào ngờ, ba năm trước khai hoa kết trái. Nhờ vậy, Phùng Thiệu Đỉnh luyện ba pho tuyệt học cổ truyền đến mức đại thành. Lão ta có mối giao tình với Hỏa giáo Tây Vực, thường qua lại hàn huyên tâm sự nên chương môn đại sư huynh của Hỏa giáo mới rõ sự việc này, và tiết lộ cho Tây Môn Nhĩ biết.

Chính Lan từng gặp Thiên Áo cung chủ, thức ngộ rằng đối phương hùng tâm tráng chí không nhỏ, chắc chắn chịu bỏ qua cơ hội, khi Trung Hoa đang rối ren, loạn lạc thế này. Thái Sơn Phủ Quân tạo phản được thì Thiên Áo cung chủ cũng vậy. Hơn nữa, chàng âm thầm lo ngại họ Phùng phát hiện hoa văn trên Cửu Thiên lệnh bài bị xóa, tất sẽ tìm mình hỏi tội. Vì vậy, Chính Lan chuyên cần khổ luyện võ công, đồng thời chỉ bảo cho Tiểu Ngưu cùng thê thiếp. Võ học của Vô Ảnh hội chẳng phải tầm thường, nhưng do Tàn Diện Ma Thủ chỉ

còn một cánh tay nên khó mà làm cho một gã ngốc như Tiểu Ngưu nắm được tinh túy của quyền chưởng. Thứ hai, do thân thể gã quá to lớn, nặng nề nên kinh công đỡ tệ. Thứ ba, Tiểu Ngưu là một gã lười và hay thối chí. Tuy nhiên, dưới sự dạy dỗ, đôn đốc của Chính Lan thì gã chẳng dám biếng nhác chút nào cả. Dung mạo chàng giống hệt mẫu thân, nhất là ánh mắt. Do đó, đối với Chính Lan, Tiểu Ngưu vừa yêu thương vừa sợ hãi.

Cuối tháng tư, Quý Thành Lâm đến tìm Chính Lan, lão buồn rầu bảo:

- Triều đình suy yếu nên dân tình đói khổ, giặc cướp như rươi, ta chẳng biết phải làm thế nào để duy trì việc kinh doanh của tiên phụ, thật đáng hổ thẹn.

Chính Lan nghiêm giọng:

- Dám hỏi đại ca rằng tài sản quý hay mạng người quý hơn?

Thành Lâm ngơ ngác đáp:

- Tất nhiên mạng người phải trọng hơn.

Chính Lan gật gù nói tiếp:

- Vậy thì đại ca hãy vì ba trăm sinh mạng dòng họ Quý, thu hồi vốn liếng, dời nhà về bờ biển Quảng Đông sinh sống, mở đường buôn bán với Giao Châu, Nam Dương. Sau này, dẫu quân Mãn Thanh có chiếm được Trung Hoa thì cũng còn đường rút lui.

Thành Lâm mừng rỡ bảo:

- Hay lắm, lời của hiền đệ như ánh dương xua tan mây mù trong lòng ngu huynh. Quảng Châu vốn là cố quận, ta rất vui được trở về đây.

Và lão ngập ngừng hỏi chàng:

- Thế còn hiền đệ thì sao?

Chính Lan trầm ngâm đáp:

- Gia quyến xin gởi gắm cho đại ca, phần tiểu đệ sẽ đi sau một bước. Quý Thành Lâm biết chàng chẳng chịu khoanh tay nhìn giang sơn rơi vào tay rợ phương bắc, tất sẽ liệu mình. Lão buồn rầu nói:

- Lịch sử Trung Hoa luôn luôn là sự cạnh tranh giữa người Hán và các giống rợ chung quanh. Nay Trung Nguyên suy kém, rợ Mãn hùng mạnh lên, ắt lại như quân Mông ngày trước vào đây thành lập triều Nguyên. Vận nước, vận trời đều đã thế, hà tất hiền đệ phải chống lại. Nếu người có mệnh hệ gì thì thê tử ra sao đây?

Chính Lan mỉm cười:

- Đại ca yên tâm, tiểu đệ là người học đạo, chỉ tận lực chứ không cưỡng cầu, thấy vô vọng, tất sẽ lui ngay chứ chẳng thí mạng làm gì.

Thành Lâm gật đầu:

- Ta tin vào hiền đệ.

* * *

Mấy ngày sau, một gã lái buôn tìm đến Vu Hồ trao một phong thư cho Hỏa chân nhân. Đang là bữa điểm tâm nên cả nhà đều có mặt đông đủ, Tiểu Linh Thổ cười bảo:

- Sao phụ thân đọc xong lại có vẻ lo lắng như vậy? Tây Môn Nhĩ cau mày đáp:

- Giáo chủ sư huynh đã dời thánh điện vào Lan Châu, và kết thông gia với Thiên Áo cung. Hôn lễ sẽ cử hành vào ngày hai mươi tháng sáu sắp tới. Giáo chủ đòi ta và tam vị sư thúc phải về dự.

Tứ hộ pháp hỏa giáo Bạch Tuân thắc mắc:

- Lại thực, Tây Vực là gốc rễ bao đời của Hỏa giáo, vì có gì sư huynh lại phải dời vào Trung Nguyên nhỉ.

Lục hộ pháp Bạch Quý ranh mãnh nói:

- Sau này quân Mãn Thanh kéo vào Trung Nguyên. Chúng ta tha hồ đánh nhau với bọn Lạt Ma.

Câu nói này khiến Chính Lan chột dạ, nhưng không nói ra.

Thời gian khá cấp bách, Hỏa chân nhân và ba lão họ Bạch khởi hành ngay trưa hôm ấy. Họ đi rồi, Chính Lan bảo Sơn Đông Tử Phòng:

- Từ lão thử liên hệ với Cái bang hỏi xem tình hình vùng tây bắc thế nào, và động tĩnh của Thiên Áo cung ra sao?

Sáu ngày sau, phân đà Nam Kinh mang thư của Đại Đầu Cái đến Vu Hồ. Thì ra Thiên Áo cung cũng đã dời vào đến tận Bình Lang, dựng cơ ngơi mới trên núi Lang sơn nơi mà Chính Lan đã tiêu diệt kẻ thù của Lô Dao Hứa Hoa. Thiên Áo cung chủ và Hỏa giáo giáo chủ đã gửi thiệp mời chương môn các phái Trung Nguyên đến dự lễ ngày đại hội, tổ chức ở Bình Lang.

Danh vọng của Hỏa giáo và Thiên Áo cung rất lớn, vì vậy, các bang phái chẳng dám chối từ. Đại Đầu Cái tỏ ý lo ngại, mong Chính Lan có mặt để phòng khi đối phương bày gian kế tóm gọn võ lâm.

Chính Lan đọc thư cho cả nhà nghe rồi hỏi Tố Bình:

- Nương tử, nhan sắc của ái nữ chương môn giáo thế nào?

Tiểu Linh Thổ mỉm cười:

- Thiếp nghe phụ thân kể rằng nàng ta không xấu nhưng thân hình thô kệch, khô vế. Vì vậy, chẳng ai dám lấy Hải Tụy Nhàn cả.

Tiểu Ngưu cười hì hì:

- Tiểu đệ to xác nên rất ái mộ những vị cô nương khô vế. Giá mà biết sớm hơn, tiểu đệ sẵn sàng hỏi Hải tiểu thư làm vợ.

Sơn Đông Tử Phòng vuốt râu hỏi Chính Lan:

- Lão e rằng Thiên Áo cung đã dùng mỹ nam kế lôi kéo Hỏa giáo vào cuộc. Nếu không có dã tâm, làm gì có việc cả hai lực lượng ấy di dời vào cả Trung Nguyên. Một là họ muốn xưng vương, chiếm lấy ba tỉnh

tây bắc. Hai là họ sẽ tiếp tay cho quân Mãn Thanh.

Tây Môn Tổ Bình sợ hãi nói:

- Chẳng lẽ Hỏa giáo lại hành động hồ đồ như vậy?

Chính Lan thờ dài đáp thay Từ lão:

- Từ ngàn xưa, miếng đất chung vẫn là mục tiêu của nhiều người. Vùng tây bắc vốn chẳng phải đất Trung Hoa. Do đó, mỗi khi triều đình trung ương suy yếu lại có kẻ muốn tách ra thành lãnh thổ riêng. Nay Thiên Áo cung chủ và giáo chủ Hỏa giáo đều là người tài ba lỗi lạc, thế lực hùng mạnh, tất chẳng bỏ lỡ cơ hội.

Tổ Bình rầu rĩ lắc đầu:

- Chắc không phải do tham vọng. Mà vì hạnh phúc của ái nữ nên giáo chủ sư bá mới dẫn thân vào vùng nước đục đầy thôi.

Tử Quỳnh hỏi ngay:

- Sao giáo chủ không gả Hải Tụy Nhân cho một đệ tử nào đấy?

Tổ Bình cười khở:

- Giáo qui không cho phép người đồng giáo lấy nhau.

Trại Tây Thi Du Mĩ Kỳ bật cười:

- Tướng công, hay là chúng ta tổ chức đánh cướp tân nương. Trước là phá vỡ liên minh, hai là để Tiểu Ngưu có được vợ xứng đôi.

Ý kiến này quả là tuyệt diệu, được mọi người tán thành. Chính Lan cẩn thận hỏi lại:

- Bình muội, tính tình của Tụy Nhân thế nào?

Tiểu Linh Thổ trấn an:

- Thiếp nghe ba vị sư thúc kể rằng Hải sư tỷ cao lớn hơn cả nam nhân, nhưng tính nết thuần hậu, hiền lành. Nàng giỏi võ công và rất khỏe, nhưng chẳng bao giờ gây gổ với ai.

Tiểu Ngưu khoan khoái cười vang:

- Thế thì được, tiểu đệ chỉ sợ nàng dữ dằn như các đại tẩu đây thì nguy to.

Thục Nghi trợn mắt:

- Con trâu nước kia, sao người dám chê bai chị em bọn ta?

Tiểu Ngưu sợ nhất là nàng, nên tái mặt, ấp úng:

- Tiểu đệ chỉ nói đùa thôi, chứ vị xinh đẹp và hiền lành nhất thế gian.

Giọng điệu nịnh hót của gã khiến mọi người phì cười. Kính Hồ Tiên Cơ Tiêu Uyển Như thở thẽ góp lời:

- Thiếp chỉ sợ Hải giáo chủ đích thân đưa tân nương về nhà chồng, làm sao chúng ta cướp được kiệu hoa?

Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt khề khà nói:

- Lão phu có một kế mọn, mong Từ lão và mọi người thẩm xét xem sao.

Chu lão bèn nói ra, ai nấy đều thán phục. Giang Tô đại hiệp Du Huỳnh khoan khoái bảo:

- Kế di hoa tiếp mộc này quả là kỳ diệu.

* * *

Hai tháng sau, đúng ngày mười hai tháng sáu, Chính Lan, Tây Môn Tổ Bình và Tiểu Ngưu có mặt ở chân núi Thiên Thủy sơn cách thành Lan Châu sáu dặm.

Hôm nay, Hồng Nhị Điểm Âu Dương Tiểu Ngưu trông oai vệ và chỉnh tề. Bộ võ phục màu lam rất vừa vặn với thân hình hộ pháp của gã. Hàng râu mép xanh rì càng tăng thêm phần lịch lãm. Trông gã có vẻ giống người đi cầu hôn hơn là đi dự đám cưới, vì trên tay là một rương gỗ cẩu xà cừ rất sang trọng.

Nghe Tây Môn Tổ Bình tự giới thiệu, bọn đệ tử Hỏa giáo mừng rỡ đưa họ lên núi. Hỏa chân nhân được tin con gái và rể quý đến dự lễ cưới, lòng vừa hoan hỉ, cũng vừa kinh ngạc. Lão đang chỉ huy việc trang hoàng đại sảnh, chuẩn bị cho lễ Vu Quy của cháu gái, vội chạy ra cửa đón. Tây Môn Nhị rất tự hào về chàng rể của mình, định nhân dịp này giới thiệu Chính Lan với toàn giáo.

Quả thực là mọi người đều nhìn Âu Dương Chính Lan với cặp mắt ngưỡng mộ vô bờ. Ai cũng biết chàng là đệ nhất cao thủ Trung Nguyên, chiến tích lẫy lừng, cả người võ lâm lẫn thường dân đều biết tiếng. Nhưng con người và phong thái của Chính Lan cực kỳ giản dị, tự nhiên và dễ thân cận, tha nhân nhìn chàng, chẳng hề thấy xa cách, mà có cảm giác như đôi mắt ấm áp kia đang cười với họ.

Hỏa chân nhân cười ha hả:

- Quý hóa thực, không ngờ hiền tế lại chịu khó lặn lội đường xa, đến đây dự ngày vui của bản giáo khiến bản đạo được nở mày, nở mặt.

Chính Lan mỉm cười:

- Tuy không được mời nhưng tiểu tế là rể của Hỏa giáo, lẽ nào lại dám vắng mặt.

Tổ Bình phụng phịu trách:

- Phụ thân chỉ khen có mình tướng công thôi sao? Hà nhi cũng là người có lòng chớ bộ.

Chân Nhân phì cười:

- Bình nhi đã có chồng mà còn dám nhõng nhẽo với ta ư? Ta khen ngợi Chính Lan tức là người cũng được thơm lây đấy. Mau theo ta vào bái kiến giáo chủ sư bá.

Chân Nhân dẫn ba người đi xuyên khách sảnh, ra vườn hoa phía sau. Hàng trăm gian lều da xinh xắn nằm ôm lấy sườn núi, ẩn hiện dưới tán lá rậm rạp của rừng tùng. Và chót vót trên đỉnh núi chính là

tòa thánh điện thiêng liêng của Hỏa giáo kiến trúc hoàn toàn bằng gỗ và da, trông giống như ngọn lửa đang bốc cao.

Tây Vực là đất thảo nguyên, dân cư sinh sống bằng nghề chăn thả gia súc. Thời tiết Tây Vực cực kỳ khắc nghiệt, có vùng hạn hán kéo dài đến mấy năm liền sông, hồ, ao, suối đều cạn nước, trở thành đất chết. Lúc ấy, người phải lừa gia súc đi phương bắc, và mang theo tất cả tài sản của mình. Tất nhiên bọn Chính Lan chẳng lên thánh điện làm gì. Chân nhân đưa họ vào tòa nhà lớn nhất ở cuối vườn hoa.

Phu thê giáo chủ và Hải tiểu thư đang ngồi ở tiền sảnh bàn bạc gì đó.

Tây Môn Nhĩ hoan hỉ nói:

- Giáo chủ sư huynh, tiểu nha đầu Tố Bình cùng phu quân mang lễ vật đến mừng ngày đại hỉ của Nhân nhi.

Hải giáo chủ vui vẻ bảo:

- Không ngờ vợ chồng Bình nhi lại có lòng như vậy, ta vô cùng hoan hỉ.

Tố Bình vội giới thiệu:

- Bẩm giáo chủ và phu nhân đây là chuyết phu Âu Dương Chính Lan và gia đệ Âu Dương Tiểu Ngưu.

Hải giáo chủ cười khà khà:

- Lão phu vẫn ngưỡng mộ oai danh của diệt tể, nay diện kiến càng thêm yêu mến. Tây Môn sư đệ quả là khéo chọn rể.

Chính Lan kính cẩn đáp:

- Bọn tiểu diệt có chút lễ vật chúc mừng, mong giáo chủ sư bá thu nhận cho.

Tiểu Ngưu bước đến, đặt rương gỗ lên bàn rồi mở nắp. Mười món nữ trang bằng vàng cẩn bảo ngọc tỏa sáng lấp lánh trên nền vải nhung đen. Chúng trị giá không dưới ngàn lượng vàng. Giáo chủ phu nhân và Tụy Nhân chưa bao giờ thấy vật gì đẹp hơn thế mừng rỡ ồ lên. Hải phu nhân buột miệng tán dương:

- Chúng còn đẹp và quý giá hơn cả lễ vật nghinh hôn của Thiên Áo cung nữa.

Hải giáo chủ vội hắng giọng nhắc nhở phu nhân đừng vạch áo cho người xem lưng, và ông cười ha hả để khỏa lấp:

- Vợ chồng người tặng lễ vật hậu thế này khiến ta thêm áy náy. Nào sao không ngồi xuống đi?

Lúc này, Tụy Nhân đã phát hiện ra ánh mắt của chàng khôi vĩ kia đang nhìn mình say đắm. Nàng then thùng cúi mặt, thầm nghĩ vẫn vợ: “Phải chăng trời đã sinh người ấy để dành cho ta? Bên cạnh chàng, ta thực sự là một nữ nhân nhỏ bé.”

Nhưng sắp đến ngày xuất giá, Tụy Nhân chẳng dám suy nghĩ nhiều,

chỉ dám nhìn Tiểu Ngưu bằng ánh mắt ai oán tiếc nuối. Phần Tiểu Ngưu cũng vậy, gã rất mặc cảm khi đứng cạnh những nữ nhân bình thường, trông chẳng xứng đôi chút nào cả. Nay gặp Tụy Nhân cao lớn hơn người, dung nhan lại mặn mà, thùy mị, bảo sao Tiểu Ngưu không say đắm như điều đó?

Tổ Bình nhìn thấy gã cứ nhìn Tụy Nhân đắm đuối, chẳng biết e dè ai cả, vội đá mạnh vào ống quyển của gã. Tiểu Ngưu đau điếng, quay về với thực tại.

Trong mấy ngày sau đó, Tổ Bình luôn luôn quán quít với Tụy Nhân, bắt nàng đưa đi dạo cảnh Thiên Thủy sơn. Nhưng không hiểu sao lần nào họ cũng gặp huynh đệ Chính Lan. Tất nhiên Tổ Bình chạy đến trò chuyện với phu tướng, và để Tụy Nhân đàm đạo với Tiểu Ngưu.

Người Tây Vực rất dạn dĩ nên Tụy Nhân vui lòng làm quen với Hồng Nhị Diễm đại hiệp. Phu thê Chính Lan cũng ngồi gần đấy để làm bình phong cho đôi trai tài gái sắc.

Cổ nhân có câu gần đèn thì sáng. Tiểu Ngưu được Chính Lan hết lòng dạy bảo nên tâm trí khai mở rất nhiều. Gã lại rắp tâm noi gương đại ca, cử chỉ ung dung, phóng dật và dễ mến. Gã nhớ lời dặn dò của Chính Lan, nên chẳng dám nói nhiều, chỉ gởi gắm ân tình qua ánh mắt. Phương pháp này xem ra vô cùng công hiệu, chỉ sau năm ngày, Hải cô nương đã xem Tiểu Ngưu là nam nhân hấp dẫn nhất thế gian. Nàng sa vào lòng gã nức nở nói:

- Âu Dương công tử, chỉ tiếc rằng chúng ta gặp nhau quá muộn màng. Hai ngày nữa tiểu muội đã phải lên kiệu hoa về nhà chồng rồi. Tiểu Ngưu cảm động xiết chặt thân hình phổng phao của đại mỹ nhân. Gã nghiêm giọng hỏi:

- Lòng ta đã nguyện phải lấy cho được nàng, dầu chết cũng chẳng chịu bó tay. Nếu Nhàn muội thực lòng yêu thương ta thì việc lấy nhau chẳng khó gì.

Tụy Nhân đang đề mê trong vòng tay to như cột đình của Tiểu Ngưu, gật đầu ngay:

- Tùy công tử xếp đặt, tiểu muội cũng chẳng thể sống thiếu chàng được. Tiểu Ngưu cúi xuống hôn lên má nàng rồi thì thầm gì đó.

Tình tự thêm một lúc, Tụy Nhân trở về biệt viện, tìm giáo chủ phu nhân.

* * *

Theo đúng chương trình đã thống nhất với Thiên Áo cung, trưa ngày mười bảy tháng sáu, Hỏa giáo bày đại yến tổng tiến tân nương, để sáng hôm sau cô dâu lên đường về nhà chồng.

Cuộc vui này chỉ toàn là người trong giáo phái, họ vui say đến tận nửa đêm mới tàn tiệc. Hải giáo chủ trở về phòng, khoan khoái uống chén trà thơm do giáo chủ phu nhân pha cho. Uống xong, lão lăn ra ngủ li bì, đến tận sáng hôm sau vẫn chưa tỉnh giấc.

Giáo chủ phu nhân thân nhiên cho khiêng trượng phu ra xe, đốc thúc đoàn xa mã lên đường. Ngoài nhị vị hộ pháp, còn có năm mươi chức sắc của Hỏa giáo nữa. Tất nhiên, phu thê Chính Lan và Tiểu Ngưu cũng có mặt. Chỉ vắng có hai người đó là ngũ hộ pháp Bạch Trung và lục hộ pháp Bạch Quý! Hỏa giáo chủ đã tỉnh giấc khi vượt sông Hoàng hà. Ông bực bội hỏi:

- Sao ngũ sư đệ và lục sư đệ không đi theo chúng ta?

Giáo chủ phu nhân tủm tỉm cười:

- Chắc họ cũng say mềm như ông chứ gì?

Thực ra, hai người ấy không hề có mặt trong cuộc vui đêm qua. Đường xa đến bốn trăm dặm, xe hoa lại chẳng thể chạy như ăn cướp được, do đó, phải nghỉ lại dọc đường hết hai đêm, sáng ngày hai mươi mới đến được Bình Lang. Đoàn người ngựa dừng chân nơi cánh rừng thưa ở cửa tây thành, chờ họ đàn trai tới rước. Hải giáo chủ thấy chẳng có ma nào của Thiên Áo cung ở điểm hẹn này, giận dữ nói:

- Nhị sư đệ, người chạy đến Lang sơn báo cho họ biết rằng tân nương đã đến.

Tây Môn Nhị mau mắn phi ngựa đi ngay. Ba khắc sau, lão quay lại mặt mày tái mét:

- Bẩm giáo chủ, Thiên Áo cung đã rút sạch, chẳng còn một móng nào cả!

Hải giáo chủ tưởng như sét đánh ngang tai, trợn mắt lắp bắp:

- Thế là thế nào? Còn khách khứa thì sao?

- Bẩm sư huynh, họ đang tụ tập dưới chân núi Bình Lang.

Hải giáo chủ đấm ngực kêu trời:

- Lão thất phu họ Phùng kia đã hại chết ta rồi. Không những Nhàn nhi lỡ một đời xuân sắc mà cả thanh danh của Hỏa giáo cũng bị vùi dưới bùn đen.

Giáo chủ phu nhân cũng gào khóc như cha mất, nhưng nếu nhìn kỹ thì sẽ thấy mắt bà ráo hoảnh. Lát sau, phu nhân nắm áo giáo chủ mếu máo:

- Ông tự hào là người đa mưu túc trí, sao không nghĩ ra cách vãn hồi cục diện đi?

Hải giáo chủ vò đầu bứt tóc:

- Chỉ còn một cách tìm ngay ra một chú rể khác, mời khách vào

thành dự hôn lễ mới xong.

Lão nhìn quanh, chỉ thấy có Chính Lan và Tiểu Ngưu là người ngoài giáo phái, liền hỏi:

- Âu Dương diệt tể, chẳng hay lệnh đệ đã có gia thất chưa?

Chính Lan mỉm cười:

- Gia đệ vẫn còn phòng không chiếc bóng, nếu được giáo chủ chọn làm rể đông sàng, thì thật là đại phúc. Chỉ sợ Hải tiểu thư chê hấn thô lỗ mà thôi.

Giáo chủ mừng rỡ, đến bên xe hoa, vén rèm lên hỏi:

- Nhàn nhi, nay họ Phùng đã bội hôn, con có đồng ý lấy Âu Dương nhị công tử hay không?

Tuyết Nhàn bẽn lẽn đáp:

- Hải nhi tùy phụ thân sắp đặt.

Giáo chủ gật đầu hài lòng, nhưng vẫn còn lo lắng:

- Nhị sư đệ mau trở lại Lang sơn lưu khách lại, chúng ta còn phải vào thành sắp xếp yến tiệc. Gấp gáp quá chưa chắc đã có chỗ đủ rộng rãi.

Chính Lan vui vẻ nói:

- Sư bá yên tâm, gia cửu phụ có sở hữu một tòa đại tửu lâu trong thành này. Tiểu diệt sẽ đi thu xếp ngay.

Nói xong, chàng kéo Tiểu Ngưu đi vào thành. Hỏa chân nhân thì phóng ngựa đến Lang sơn.

Hơn khắc sau, tiếng pháo cưới nổ vang rền, một đoàn người đông đảo tiến ra cửa tây. Đi đầu là Chính Lan, Tiểu Ngưu và các vị chưởng môn bạch đạo, kế tiếp là long đầu, thủ lĩnh của mười mấy bang hội khác. Theo sau là một trăm tay nhạc công y phục mới toanh. Tiếng đàn sáo dặt dìu với tiếng pháo rộn rã, khiến bách tính đổ ra xem. Hải giáo chủ ngớ ngàng, không hiểu Chính Lan đã làm thế nào mà có ngay nghi lễ long trọng như thế? Nhất là bộ y phục tân lang trên người Tiểu Ngưu, vừa vặn như đã đặt may sẵn vậy. Nhưng giáo chủ chẳng còn thời gian để suy nghĩ, vội vòng tay chào các chưởng môn.

Trong hàng ngũ các chưởng môn có một lão già lạ mặt, mặc đại bào mới rất sang trọng. Lão bước ra vái chào phu thê giáo chủ rồi sang sân nói:

- Lão phu là Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt, cửu phụ của anh em nhà Âu Dương, xin thay mặt đảng trai. Kính thỉnh phái đoàn thông gia nhập thành.

Hải giáo chủ gượng cười, nói giả lả vài câu khách sáo, rồi ra lệnh cho phe mình khởi hành. Xe hoa đi trước, có tân lang cỡi ngựa song

song, kể đến là đàn trai và đàn gái. Phái đoàn Hỏa giáo cảm thấy như đang đi trong mơ, vì hai bên đường treo đầy những đèn hoa chúc đồ thắm và bách tính hô vang:

- Cầu chúc Âu Dương nhị công tử và Hải cô nương bách niên giai lão.

Hải giáo chủ lò mò hiểu ra mình đang rơi vào một vở tuồng được dàn dựng sẵn. Nhưng ông hoàn toàn hài lòng khi thấy đám cưới con gái mình lại được tổ chức linh đình như vậy. Giáo chủ phu nhân thì khỏi nói, bà cười toe toét luôn miệng không sao ngậm lại được.

Khi đến tòa tửu lâu đồ sộ, mới thấy hết được vẻ huy hoàng của hôn lễ. Hơn ngàn thực khách ngồi chật ních hai trăm bàn tiệc. Họ đều là những người có danh phận trong võ lâm. Ai nấy đều vui say, và chẳng hề nhắc đến Thiên Áo cung một lần nào cả. Hải giáo chủ sung sướng đến nỗi say mềm, chẳng còn nhớ là mình bị lừa nữa.

* * *

Khi trở về tổng đàn Hỏa giáo ở Lan Châu, Hải giáo chủ cho gọi ngũ, lục hộ pháp lên hỏi chuyện. Ông nghiêm khắc nói:

- Vì sao Thiên Áo cung lại đột ngột rút khỏi Lang sơn, hai người mau kể cho ta nghe thử.

Bạch Trung không hề sợ hãi, cười khanh khách:

- Sư huynh biết không, tiểu quỷ Chính Lan quả là thần thông quảng đại, điều động được cả võ lâm. Đêm mười tám, tiểu đệ và lục sư đệ đến nơi thì hơn ngàn khách mời đã sẵn sàng cả rồi. Cuối canh hai, họ giả làm quan quân, bất ngờ kéo lên núi Lang sơn, khua chiêng gõ trống vang trời, hệt như sắp làm cỏ Thiên Áo cung. Tiểu đệ và Bạch Quý lên trước, tung liền mười tám trái Đảo Thiên thần đạn. Tuy chẳng ai chết, nhưng họ Phùng lại tưởng quan quân đem cả đại pháo đến, liền đốc đệ tử bỏ núi đào tẩu.

Lục hộ pháp ôm bụng cười ngáp, cướp lời sư huynh:

- Lúc quần hào lên đến nơi, thả cho gà vịt, heo bò chạy tán loạn.

Cảnh ấy thật không nín cười được.

Hải giáo chủ đập bàn, hàm hàm quát:

- Hai người thật là quá lảm, dám qua mặt lão phu, tự ý làm càn.

Bỗng ông sực nhớ ra:

- À, ta quên mất. Lại còn thêm cái tội ăn trộm Đảo Thiên thần đạn nữa chứ. Bảo bối ấy ta giấu kín trong phòng, sao hai người lại lấy được?

Bạch Trung cười hì hì:

- Sư huynh tuy là giáo chủ, nhưng bọn tiểu đệ chẳng dám cãi lời đại sư tẩu. Mong sư huynh lượng thứ cho.

Hải giáo chủ biến sắc:

- Té ra chính bà ấy đã chủ sở ư?

Ông cho hai sư đệ lui ra, rồi vào phòng bàn bạc với phu nhân. Hai ngày sau, Hỏa giáo dọn lều trở lại đất Tây Vực. Tòa đại sảnh là tài sản của một đệ tử người Hán giàu có, được hoàn trả lại cho lão.

Ba vị hộ pháp họ Bạch được lệnh mang thư đi Vu Hồ, và sẽ ở lại bảo vệ Hải tiểu thư. Họ đã mếm cảnh Trung Nguyên nên vui vẻ khởi hành.

* * *

Cuối tháng tám, tam vị hộ pháp đến Vu Hồ, trao thư cho nhị sư huynh là Hỏa chân nhân Tây Môn Nhĩ. Không hiểu trong thư viết gì mà chân nhân lộ vẻ ưu tư, mời Chính Lan và các lão nhân lên bàn bạc. Ông còn bảo Giang Tây Thần Bộ Trịnh Thiệu đi gọi Quý Thành Lâm đến.

Mấy khắc sau, họ Quý xuất hiện, thấy gương mặt mọi người nặng nề như đưa đám, gãi rứt rề hỏi:

- Chẳng hay đã xảy ra sự cố gì trọng đại mà chư vị có vẻ lo lắng như vậy được?

Chính Lan mỉm cười:

- Đại ca cứ ngồi đi đã.

Chờ Thành Lâm nhấp mấy hớp trà, chàng mới hỏi tiếp:

- Chẳng hay việc thu hồi tài sản ở phương bắc đã tiến hành đến đâu rồi?

Quý Thành Lâm đắc ý nói:

- Ta đã sang nhượng được hầu hết các cửa hiệu, mối lái, thu hồi được hai phần ba tài sản. Cộng với số vốn của Chu cửu phụ và Du đại thúc, ta đã thành lập được một đội thương thuyền ba chục chiếc và xây dựng xong mười kho hàng, cửa hiệu ở Quảng Châu.

Thì ra Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt và Giang Tô đại hiệp Du Huỳnh đã hùn hạp với họ Quý để làm ăn.

Hỏa chân nhân tiếp lời Chính Lan:

- Thế còn nơi ăn ở thì thế nào?

- Bẩm bá phụ, tiểu đệ đã mua hai tòa trang viện rất lớn ở cạnh bãi biển phía nam.

Tây Môn Nhĩ là bá huynh của Quý tài thần nên Thành Lâm xưng hô như vậy.

Chân nhân gật gù:

- Tốt lắm, hiền đệ hãy về thưa với lão thái, rồi đưa cả gia tộc đi ngay Quảng Châu, nếu chậm trễ tai họa sẽ không lường nổi. Đám thê tử Chính Lan cũng sẽ đi cùng Quý gia.

Thành Lâm ngơ ngác hỏi lại:

- Quân Mẫn Thanh chưa phá nổi Sơn Hải Quan, đâu cần phải cấp bách như vậy?

Chân Nhân cười khò:

- Rợ Mẫn chưa vào nhưng lực lượng tiên phong của chúng đã có mặt, và một trong những mục tiêu đầu tiên chính là Quý gia trang.

Thành Lâm sợ hãi thưa:

- Mong bá phụ nói rõ hơn cho tiểu đệ được tỏ tường.

Hỏa chân nhân tư lự kể:

- Đại sư huynh của bản đạo là giáo chủ Hỏa giáo đã viết thư, tiết lộ một bí mật kinh người. Đó là việc Thiên Áo cung chủ Phùng Thiệu Đỉnh đã được quân Mẫn Thanh hứa sẽ cắt cho ba tỉnh tây bắc. Đổi lại, họ Phùng phải dốc hết lực lượng khuấy rối Trung Nguyên. Hiện nay, Thiên Áo cung chủ đã luyện thành tuyệt học, đồng thời đào tạo được ba trăm gã Áo Quỷ vô cùng lợi hại. Bọn Áo Quỷ này vốn là người của bộ tộc Ngạc Luân Xuân ở phía bắc dãy Âm sơn. Họ không cao lớn nhưng vô cùng dũng mãnh và hiếu chiến. Phùng lão quỷ đã dùng dược vật làm tăng sức mạnh cũng như tính khát máu của họ. Lão còn đem khinh công Thiên Áo Thân Pháp và sáu chiêu trong pho Áo Kiếm ra huấn luyện bọn Áo Quỷ. Do đó, chúng trở thành những sát thủ cực kỳ khó chịu.

Chân nhân dừng lại, nhấp hớp trà thẩm giọng, rồi kể tiếp:

- Đáng sợ nhất là việc Thiên Áo cung chủ đã mời được lão đại ác ma Biển Bức Lão Tổ bào huynh của Miêu Ứng Lão Tổ. Lão này tên gọi Phương Liên Khai, ẩn cư ở vùng núi đá vôi cách Âm sơn ba trăm dặm. Đàn dơi của lão đông đến mấy vạn con, mỗi con chỉ nhỏ bằng con chim sẻ, nhưng rất hung dữ và khát máu. Răng và móng của chúng đều có độc, chỉ cào trầy da là nạn nhân khó sống. Với hai vũ khí Áo Quỷ và Biển Bức, Thiên Áo cung sắp làm cỏ các phái Trung Nguyên.

Thành Lâm gượng cười:

- Nhưng tiểu đệ chưa nghe được điều gì liên quan đến Quý gia trang cả

Hỏa chân nhân khề khà:

- Từ từ rồi ta sẽ nói đến. Chắc Quý hiền đệ cũng biết rằng làm nên cơ nghiệp thì ai cũng phải có vốn liếng. Người Mẫn chỉ hứa hẹn suông chứ đâu cung cấp tài chính cho Thiên Áo cung. Vì vậy, lão họ Phùng quyết định nhân dịp này đưa đội quân ma quỷ đi vơ vét của cải khắp nơi. Mà Quý gia trang được xưng tụng là giàu có nhất Trung Hoa, liệu bọn chúng có chịu bỏ qua hay không?

Quý Thành Lâm tái mặt, đứng lên nói:

- Chết thật, tiểu diệt phải về thu xếp ngay mới được.

* * *

Hơn tháng sau, Thiên Áo cung chủ và Biển Bức Lão Tổ đưa quân đến Nam Kinh. Họ ém lại ở cánh rừng ngoại thành, cho trinh sát vào dò thám mới biết gia tộc họ Quý đã dọn đi đâu không rõ, trang viện thì treo bảng bán. Cả căn cứ Vu Hồ cũng chẳng còn một bóng người. Hai lão ác ma vô cùng thất vọng, đành chuyển sang tấn công những mục tiêu khác. Trong suốt tháng chín, họ càn quét các nhà đại phú vùng Giang Nam, cướp được gần chục vạn lượng vàng. Không có một ai sống sót để làm nhân chứng cả. Chiến dịch giết người, cướp của với qui mô lớn này, đã làm chấn động võ lâm và bách tính.

Bước sang tháng mười, Thiên Áo cung làm thêm mười mấy vụ thảm sát nữa ở ba phủ Hồ Bắc, Hồ Nam, An Khánh. Hai phái Thiếu Lâm, Võ Đang dốc toàn lực truy lùng mà chỉ hoài công.

Quảng Tâm thiền sư và Thuần Thanh đạo trưởng vội đến Lạc Dương tìm Đại Đầu Cái.

Lô bang chủ đã nhận được thư của Chính Lan nên biết rõ nội tình, nói lại cho hai vị chưông môn kia nghe. Phương trượng Thiếu Lâm buồn rầu nói:

- Không ngờ trong lúc vận nước suy vi thế này mà bọn ma đầu lợi hại kia lại xuất hiện. Nay Âu Dương thí chủ âm thầm qui ẩn, biết lấy ai diệt trừ ma chướng đây?

Đại Đầu Cái mỉm cười:

- Đâu thể trông cậy mãi vào Chính Lan, chúng ta phải tự lực tự cường mà thôi. Lão phu sẽ thông tri cho hai phái Hoa Sơn, Nga Mi biết mà chuẩn bị.

Qua đầu tháng mười một, những vụ cướp kia bỗng thưa đi. Và Thiên Áo cung chính thức chọn ngọn núi Phụng sơn cách thành Hứa Xương hai mươi dặm để làm căn cứ. Phùng cung chủ đã gửi thiệp mời các phái võ lâm đến dự lễ khai cung vào ngày rằm tháng tư. Sự kiện này càng khẳng định những điều Chính Lan đã tiết lộ. Nay Thiên Áo cung đã vào đến đất Hà Nam trung tâm điểm của võ lâm, bảo sao bốn phái Võ Đang, Thiếu Lâm, Cái bang và Hoa Sơn không lo lắng? Nhưng họ không có bằng cứ để chứng minh Thiên Áo cung là hung thủ của mấy chục vụ cướp vừa qua, đành im hơi lặng tiếng chờ đợi diễn biến của cục diện giang hồ. Năm vị chưông môn bạch đạo âm thầm họp lại ở Lạc Dương. Đại Đầu Cái Lô Chính Ngôn là người đa mưu túc trí nhất bọn, nêu lên nghi vấn của mình:

- Lão phu không lạ gì dã tâm của Thiên Áo cung, chỉ thắc mắc vì sao họ không tổ chức lễ khai đàn ngay, mà lại hẹn đến tận rằm tháng tư?

Đạo Huệ sư thái chưởng môn phái Nga Mi lên tiếng:

- Bần ni cũng suy nghĩ mãi mà không tìm ra đáp án. Từ nay đến sang xuân có nhiều ngày đại cát, tốt lành hơn ngày rằm tháng tư, vì sao lại không được chọn?

Khánh Hư chân nhân, chưởng môn Hoa Sơn phái, tư lự nói:

- Bần đạo cho rằng chính sự biến mất của Âu Dương thí chủ đã khiến họ Phùng lo ngại. Trước khi nắm chắc rằng đủ sức giết Hồng Nhất Điểm, lão ta không dám mới quần hào đến Phụng sơn. Nếu hôm ấy Chính Lan xuất hiện, đòi mạng của Vô Ảnh hội chủ Đường Vĩnh Phúc, lão bắt buộc phải nhận lời tử thí công bằng, lỡ thua thì cơ nghiệp nát tan.

Thuần Thanh ung dung bảo:

- Chân nhân luận việc rất có lý. Nhưng bần đạo lại có cảm giác rằng Thiên Áo cung đang dùng kế hoãn binh để chuẩn bị cho một âm mưu gì đấy.

Đạo Huệ sư thái mỉm cười:

- Bần ni không tin rằng bản lĩnh của Thiên Áo cung chủ Phùng Thiệu Đỉnh lại vô địch như lời Hồng Nhất Điểm thí chủ đã nhận xét. Năm phái chúng ta đều có những bậc trưởng lão tuổi gần bách tuế, lẽ nào lại không hơn một người tuổi bảy mươi như họ Phùng? Nay Âu Dương thí chủ rời bỏ giang hồ, chúng ta phải tự lo thôi. Chờ đợi không bằng chủ động, bần ni đề nghị Quảng Tâm thiền sư phát võ lâm thiếp, mời hào kiệt thiên hạ đến dự đại hội công cử minh chủ.

Thiên Áo cung chủ tự hào võ công quán thế tất sẽ đến dự. Lúc ấy, các phái đưa cao thủ ra tranh tài với họ Phùng, giết chết lão là xong. Lời nói của sư thái đánh trúng vào khát vọng thầm kín trong lòng cử tọa. Năm phái đều có truyền thống hơn trăm năm, từng là cột trụ chống đỡ võ lâm. Thế mà, mấy năm nay, họ chỉ là ánh sao mờ bên cạnh bậc kỳ hiệp Âu Dương Chính Lan. Giang hồ chỉ nhắc đến Hồng Nhất Điểm đại hiệp, chứ không còn nhớ đến họ nữa.

Các đệ tử Phật môn hoặc đạo gia vốn không màng danh lợi. Nhưng bốn người này lại là chưởng môn, gắn liền với vinh nhục của giáo phái, nên đạo tâm chẳng khỏi vương bụi trần.

Khánh Hư chân nhân phấn khởi tán thành:

- Bần đạo ủng hộ cao kiến của Đạo Huệ sư thái.

Quảng Tâm thiền sư và Thuần Thanh đạo trưởng cũng không phản bác, riêng Đại Đầu Cái thận trọng nói:

- Lão phu chỉ sợ chúng ta vẽ phụng thành gà thì nguy to. Nếu không có trưởng lão nào của bạch đạo thắng nổi Thiên Áo cung chủ, thì hóa ra chúng ta đã tự ý dâng chức minh chủ cho lão ta. Và trong cương

vị ấy, họ Phùng càng dễ khổng chế võ lâm.

Đạo Huệ sư thái cười nhạt:

- Bang chủ yên tâm, trước khi đến Lạc Dương, bản ni đã thuyết phục được sư thúc là Lãnh Diện thần ni xuất quan. Bà tiềm tu trên đỉnh Nga Mi sơn đã sáu mươi năm, võ công đạt đến mức đẳng phong tháo cực, chẳng thể nào thua Phùng Thiệu Đỉnh được.

Lô bang chủ hiểu ngay rằng Đạo Huệ sư thái đã quyết dương danh phái Nga Mi, ông cười mát, không nói gì nữa.

Cuối cùng, các phái chọn ngày rằm tháng giêng sẽ cử hành đại hội, địa điểm là núi Hoa sơn.

Âu dương chính Lan

Hồi 16

HỒNG NHAN HOẠ THỦY BI THIÊN MỆNH CÔ CHƯỜNG NAN MINH NAM HẢI CỬ

Tin này làm võ lâm khởi sắc. Tiền nhiệm minh chủ là Thất Bộ Thần Quyền Vương Quốc Trung tạ thế đã sáu năm. Nhưng lúc ấy Ngụy Trung Hiền còn nắm binh quyền, đã cấm không cho bầu minh chủ mới. Hào kiệt tam sơn ngũ nhạc hồ hởi đón chào thịnh hội. Họ mong cho mùa đông giá lạnh qua mau để lên đường đến Sơn Tây.

Nhiều người ở vùng cực nam phải khởi hành ngay trong tháng chạp, cho khỏi lỡ kỳ hạn. Đối với khách giang hồ, việc vui xuân với thê nhi không quan trọng bằng việc tham gia võ lâm đại hội. Vì năm nào xuân cũng về nhưng thịnh hội kia rất lâu mới có một lần. Nhiều vị minh chủ sống dai đến nỗi ai cũng phải chán ngán.

Trong số những hào khách ngược bắc có một hán tử râu rậm bó cằm. Gã có nước da rám đen của người quen vấy vùng trên mặt biển. Cùng đồng hành với hán tử râu rậm ấy là đoàn kỵ sĩ đông đến mấy chục người. Không ai trong đám người ấy nhận ra lai lịch của gã. Họ có năm mơ cũng chẳng dám nghĩ đến Hồng Nhất Điểm đại hiệp Âu Dương Chính Lan.

Ba tháng qua chàng lênh đênh trên biển nam, để bảo vệ đoàn thương thuyền đi Nam Dương chuyển đầu tiên. Không phải mình chàng mà là cùng một số người thân. Trên đường đi, họ đã trải qua hàng trăm trận thủy chiến, giết hàng trăm tên hải tặc, đốt ba mươi bốn chiến thuyền. Vì vậy, kể từ nay, mỗi lần nhìn thấy đội thương

thuyền cắm cờ đôi neo thêu chữ Quí, là chúng bỏ chạy thật xa. Sáu mỹ nhân đã khóc lóc, van nài Chính Lan đừng dính vào ân oán võ lâm nữa. Chàng mỉm cười, hôn lên trán họ và dốc sức giúp Quí Thành Lâm khai trương ngành kinh doanh mới.

Đến đầu tháng chạp, đoàn thương thuyền nhỏ neo đi chuyển thứ hai. Chính Lan thần nhiên lên thuyền rời bến, nhưng chỉ được vài dặm, chàng đã xách hành lý nhảy xuống biển, bơi vào bờ.

Cửu phụ chàng là Tây Thục nhất hùng Chu Điện Kiệt quá hiểu tính tình cháu ruột nên không ngăn cản, chỉ dặn dò chàng bảo trọng.

Thì ra Chính Lan đã nhận được tin về đại hội võ lâm. Chàng không nói ra nhưng cùng một suy nghĩ như Đại Đầu Cái, sợ rằng Thiên Áo cung chủ lên ngôi minh chủ thì có khác gì hổ thêm cánh. Vì vậy, chàng quyết định đến Hoa Sơn xem diễn biến thế nào.

Hôm nay đã là gần cuối tháng chạp, Chính Lan tiến vào thành Hứa Xương. Chàng chọn tửu quán sang trọng nhất thành chẳng phải quen thói xa hoa, mà vì sợ đồng đạo nhận ra.

Trên lầu ba của tòa Trung Nguyên đệ nhất tửu lâu này có rất ít hào khách võ lâm. Chính Lan yên tâm lột nón rộng vành và cởi áo choàng lông, để lộ một bộ y phục lạ lùng bằng da hải cẩu mà đen xám áo không tay, nút cài ở giữa.

Đây là chiến lợi phẩm mà Chính Lan thu được trên một chiếc thuyền của bọn hải tặc biển nam. Nó rất gọn gàng, bền chắc, thích hợp với công việc của người thủy thủ nên Chính Lan rất thích. Tóm lại, giờ đây Chính Lan giống hệt như một gã hải tặc dạn dày nắng gió.

Chén rượu thơm nồng chẳng làm ấm lòng người lữ khách. Chính Lan ngơ ngẩn ngẩn nhìn ngọn núi Phụng sơn, thấp thoáng xa xa, nhớ đến làn da mịn màng, thơm mùi sữa của đám tiểu hài. Giờ này chắc vợ con chàng đang rộn ràng chuẩn bị đón năm mới.

Trời đất vô tình nhưng con người lại là giống đa tình. Trong chiều đông lạnh giá, cô đơn này, cảnh cảnh lữ thứ không nhà, Chính Lan tự hỏi vì sao mình lại phải lao tâm khổ trí vì thiên hạ? Sinh linh đồ thân, làm than, xã tắc suy vong là do lỗi của các hoàng đế nhà Minh, chứ nào phải của chàng? Đang suy nghĩ miên man, Chính Lan chợt giật mình vì một mùi khó chịu xộc vào mũi đó là mùi dơi.

Trên Đại Tuyết sơn cũng có khá nhiều hang dơi nên mùi hôi hám, khai nồng của chúng chẳng lạ gì với chàng cả. Chính Lan liếc sang bàn bên, phát hiện có khách mới đến. Họ gồm sáu nam nhân áo gấm sang trọng, hông cài đơn đao, và lưng lẳng một bao lụa. Chàng định thần quan sát, thấy những vật trong bao cử động, biết ngay đám hán tử thâm thấp này là bọn Áo Quỷ của Thiên Áo cung. Chúng vừa ăn

uống vừa nói chuyện bằng thứ ngôn ngữ lạ tai của bộ tộc Ngạc Luân Xuân. Dĩ nhiên Chính Lan cũng chẳng hiểu gì.

Hai khắc sau, sáu gã Áo Quỷ rời tửu lâu. Chính Lan nấn ná thêm một lúc, nhớ đến vị báỉ huỳnh ở cửa tây thành, quyết định ghé thăm.

Người này chẳng phải khách giang hồ, mà là một nho sĩ tài hoa. Trần Hồng Nhạn tuổi đã năm mươi, tinh thông thi phú và cầm kỳ thi hoạ. Lão góa vợ đã tám năm, chỉ có cô con gái Trần Viên Viên là niềm an ủi.

Chính Lan quen Trần Hồng Nhạn trong một trà thất ở Hứa Xương cách nay năm năm cũng trong một ngày cuối đông như thế này. Biết chàng không có chốn đón xuân, lão lôi về nhà, cùng nhau ngâm vịnh, vui say suốt nửa tháng trời. Thời gian gấp gở tuy ngắn ngủi nhưng cũng đủ để hai người trở thành tri kỷ. Chính Lan và Trần Hồng Nhạn đều tâm đắc cả hai học thuyết Khổng, Lão.

Trời sụp tối, Chính Lan mới đến được Trần gia trang. Gọi là gia trang cho thuận miệng, chứ thực ra cơ ngơi của họ Trần rất khiêm tốn, thanh bạch.

Chỉ là mấy gian nhà gỗ, được vây quanh bởi hàng trúc thưa. Chính Lan xuống ngựa, đứng trước cửa rào, cao giọng gọi:

- Trần huỳnh.

Từ trong gian giữa, một thiếu nữ thon gầy xách đèn lồng đi ra. Dưới ánh đèn, gương mặt râu ria, đen đũi của Chính Lan khiến nàng sợ hãi, ấp úng hỏi:

- Chẳng hay tôn giá tìm gia phụ có việc gì?

Chính Lan nhận ra thiếu nữ này là Viên Viên, con gái của họ Trần, tính ra nàng đã đến tuổi cập kê. Nhãn quang của chàng rất tinh tường nên dù ánh sáng lù mù, chàng vẫn thấy rõ dung nhan xinh đẹp của Viên Viên. Chàng không ngờ ở tuổi mười lăm, cô bé gầy gò năm xưa đã trở thành một tuyệt thế giai nhân.

Chính Lan mỉm cười:

- Viên nhi không nhận ra thúc thúc sao? Ta là Chính Lan đây.

Viên Viên kinh ngạc, tròn tròn đôi mắt bồ câu đen láy, nhìn thật kỹ.

Nàng mừng rỡ reo lên:

- Nhị thúc.

Không hiểu sao Viên Viên lại hân hoan đến nỗi đặt chiếc đèn lồng xuống đất, lao đến ôm lấy Chính Lan, úp mặt vào vai chàng khóc rầm rức như hờn trách chàng sao giờ này mới trở lại.

Năm năm trước Viên Viên mới mười tuổi, gầy ốm và nhỏ bé. Nàng thường sa vào lòng Chính Lan nũng nịu vùi vỉnh, và bắt chàng phải cõng mình mà lướt thật nhanh trong khu rừng rộng sau nhà. Thương

cô bé yếu đuối, côi cút, Chính Lan đã vui vẻ làm tất cả, để được nghe thấy những tiếng cười trong vắt.

Giờ đây, mùi u hương xử nữ tỏa ra ngan ngát khiến Chính Lan bối rối. Chàng vuốt ve tấm lưng ong mềm mại, dỗ dành Viên Viên:

- Viên nhi, thúc thúc vì quá bận rộn nên không đến thăm được, hãy tha lỗi cho ta.

Viên Viên đưa bàn tay nuột nà bịt miệng chàng rồi cười khúc khích:

- Nhị thúc chẳng có lỗi gì cả, Viên nhi biết hết những tao ngộ mấy năm qua trong đời nhị thúc nên đâu dám trách móc gì. Chẳng qua vì quá vui mừng nên sa lệ đấy thôi.

Ánh mắt nàng chan chứa yêu thương và nụ cười đầy mị lực khiến Chính Lan phải thán khen: “Con bé này còn kiều diễm, quyến rũ hơn cả các phu nhân của ta nữa.”

Viên Viên cúi xuống nhặt chiếc đèn lồng, nắm tay chàng kéo đi:

- Gia phụ đang đọc sách ở nhà sau. Gặp nhị thúc người sẽ rất hoan hỉ.

Chính Lan bật cười:

- Viên nhi vào trước đi, để ta cột ngựa lại đã.

* * *

Trần Hồng Nhạn vô cùng hân hoan khi được tái ngộ Chính Lan. Lão bảo Viên Viên bắt giết gà vịt, rồi ra vườn đào vò rượu quý chôn dưới gốc mai già lên đãi nhĩ đệ. Thức nhắm đậm bạc nhưng rượu thì rất ngon. Lại thêm Viên Viên trở tài cầm ca, ôm đàn tỳ bà hát tặng Chính Lan.

Tiếng đàn, lời ca của nàng lúc thì thanh thoát, tươi vui, lúc thì trầm buồn, ai oán. Đôi mắt hung huyền sâu thẳm thường nhìn Chính Lan như gửi gắm nỗi niềm. Trần Hồng Nhạn tửu lượng không bằng Chính Lan nên say trước, gục xuống bàn mà ngủ. Viên Viên mỉm cười rải đàn hát bài Võ Lăng Xuân của nữ sĩ Lý Thanh Chiếu:

“Phong trụ trầm hương hoa dĩ tận

Nhật văn nguyệt sơ đầu

Vật thị nhân thi sự sự hưu,

Dục ngữ lệ tiên lưu.

Văn thuyết song khuê xuân thượng bảo

Đã nghi phiếm Kinh Châu

Chỉ khùng song khuê chính mãnh châu.

Tải bất động hữu đa sầu.”(21)

Bài từ Võ Lăng Xuân này chính là dòng huyết lệ của Dị An cư sĩ Lý Thanh Chiếu khóc người chồng bạc mệnh. Và trên gương mặt đẹp mê hồn của Viên Viên, đôi dòng châu cũng đã chã tuôn rơi theo từng

nốt nhạc.

Chính Lan như bị nhận chìm trong nỗi sầu mệnh mang, da diết ấy.

Chàng rung mình nốc cạn ba chén rượu, gượng cười:

- Viên nhi còn quá trẻ sao lại hát chi khúc nhạc não nùng của người góa phụ như vậy?

Viên Viên buông đàn, nhìn sâu vào đáy mắt Chính Lan, bùi ngùi nói:

- Năm trước, Viên nhi nghe tin công tử bỏ mình dưới vực thẳm Vân Mộng sơn, nên đâm ra yêu thích bài từ này.

Chính Lan choáng váng, lời mờ đoán ra nỗi lòng của Trần Viên Viên.

Chàng thăm e ngại, đứng lên nói giả lả:

- Ta cũng say lắm rồi, Viên nhi lo dọn dẹp còn nhị thúc sẽ đưa Trần huynh vào phòng.

Nói xong, Chính Lan bế xốc Trần Hồng Nhạn, đưa vào trong rồi trở về phòng dành cho khách. Đó là tòa nhà gỗ nhỏ chỉ có hai phòng, nằm ở mé hữu nhà chính. Chàng ngạc nhiên khi thấy tòa tiểu xá này được quét dọn rất sạch sẽ, như có người ở thường xuyên. Chính Lan cũng đã quá chén nên không suy nghĩ nhiều, cởi áo gieo mình lên nệm, thiếp đi. Chàng đã từng ngủ ở đây một thời gian dài nên không e ngại vào lộn phòng cha con Hồng Nhạn đều ở cả nhà trên. Dù có là cao thủ đệ nhất thì khi say vẫn ngủ vùi như chết, đó chính là cái hại của rượu vậy.

Hơn khắc sau, Trần Viên Viên đã đẩy cửa bước vào. Nhìn thấy Chính Lan đang nằm trên giường, nàng mỉm cười sung sướng nhưng gương mặt đỏ hồng vì e thẹn.

Thân hình rắn rỏi, rậm nắng của Chính Lan đã hút chặt ánh mắt của Viên Viên. Nàng tần ngần một hồi rồi cởi xiêm y, chỉ còn lại mảnh yếm đào. Cơ thể nàng khá nẩy nở so với số tuổi mười lăm. Viên Viên vuốt ve gò bồng đảo săn chắc của mình như muốn tự trấn an, rồi trèo lên giường. Nàng run rẩy vòng tay qua bờ ngực trần của Chính Lan, rúc đầu vào vai chàng hít lấy mùi nam nhân nồng ấm.

Lát sau, Chính Lan thức giấc vì cảm nhận được làn da mềm mại, mịn màng và mùi u hương phảng phất. Sự sợ hãi đã khiến chàng tỉnh táo, thoát khỏi trạng thái mụ mị của cơn say. Chàng không mở mắt nhưng vẫn đoán ra nữ nhân đang ôm mình là ai. Chính Lan thở dài bảo:

- Sao Viên nhi không về phòng ngủ mà lại đến đây?

Viên Viên xiết chặt vòng tay như sợ chàng ngồi dậy, thở thê:

- Đây là khuê phòng của Viên nhi mà. Hơn năm nay Viên nhi đã dọn sang đây ở.

Chính Lan toát mồ hôi:

- Chết thực, ta quả vô ý. Ngàn lần mong Viên nhi lượng thứ cho. Chàng gươngng ngồi dậy, nhưng Viên nhi đã trườn lên người chàng, nức nở khóc:

- Công tử đừng đi, từ lúc nghe tin chàng còn sống, tiểu muội đã mòn mỏi chờ đợi giây phút này. Viên Viên thề chỉ lấy mình chàng mà thôi. Chính Lan sợ nàng khóc lớn, khiến Trần Hồng Nhạn tỉnh giấc, liền vỗ nhẹ lên lưng nàng:

- Viên nhi mau mặc y phục vào rồi hãy nói chuyện. Lỡ Trần huynh thấy cảnh này, ta chỉ có cách tự sát mà thôi.

Viên Viên thôi khóc, cười rúc rích:

- Nhị thúc đừng lo, gia phụ đã say rượu là ngủ một giấc đến chiều hôm sau mới tỉnh.

Té ra lòng Viên Viên cũng bối rối nên cách xưng hô cũng bất nhất, lúc thì công tử, lúc thì nhị thúc. Chính Lan đành bó tay, buồn rầu nói:

- Sao Viên nhi lại nỡ đưa ta vào cảnh bất nghĩa thế này? Ta là nghĩa thúc của người, đâu thể kề cận nhau được.

Viên Viên bướng bỉnh đáp:

- Ngày xưa nhị thúc vẫn thường ẵm bồng Viên nhi, sao giờ lại ngại ngùng?

Và rồi nàng bật khóc, kể lể:

- Nhị thúc đừng khinh rẻ Viên nhi. Từ ngày trở thành thiếu nữ, không hiểu sao hình bóng nhị thúc cứ vương vấn mãi trong lòng. Gia phụ lại thường lui tới trà thất, nghe kể về những chiến công lẫy lừng của nhị thúc, rồi về thuật lại cho Viên nhi nghe. Dần dần niềm ngưỡng mộ kia trở thành mối tương tư lúc nào cũng chẳng hay. Viên nhi biết mình xinh đẹp nên nuôi mộng sánh đôi với bậc đại anh hùng, lẽ nào lại là tội lỗi?

Chính Lan cảm động, nhưng chẳng thể nào chấp nhận được mối si tình này. Chàng cố biện giải cho Viên Viên hiểu:

- Viên nhi cũng biết là ta có đến sáu vị phu nhân. Thú thực là họ tuy xinh đẹp nhưng không thể sánh với nàng. Nếu Viên nhi về làm vợ ta, chẳng phải là đã chịu thiệt thòi hay sao? Nhan sắc của Viên nhi đáng bậc mẫu nghi thiên hạ, chỉ cần đến được đế đô là sẽ lọt vào mắt xanh của hoàng đế. Nếu Viên nhi đã mộng lấy cho được đệ nhất nhân, nhị thúc sẽ thu xếp cho cha con người đi Bắc Kinh. Nhị thúc quen với thái giám Trần Trung, tổng quản cấm cung, chắc chắn sẽ đưa được Viên nhi vào hầu thánh thượng.

Chính Lan nói một hơi dài, khô cả cổ, thế mà Viên Viên nũng nịu lắc đầu:

- Viên Viên chỉ yêu mình công tử mà thôi. Chàng mà chê bỏ, tiểu

muội sẽ cắn lưỡi tự sát ngay bây giờ.

Chính Lan đành đầu hàng cô gái si tình đến mức cuồng dại này, đành gật đầu hoãn binh:

- Thôi được, nhị thúc hứa rằng sáng mai sẽ bàn lại với Trần huynh. Viên nhi hãy để ta trở về phòng.

Viên Viên hân hoan, hôn nhanh hai má chàng, rồi ngồi dậy. Chính Lan mặc lại áo, đi lên nhà trên ngủ chung với Hồng Nhạn. Họ Trần vẫn ngáy vang, chẳng hay biết gì cả. Chính Lan nằm xuống cạnh lão, suy nghĩ về Viên Viên.

Chàng biết mình không bao giờ lấy nàng. Sáu người vợ kia đã quá đủ cho đời một nam nhân. Chính Lan hài lòng với quyết định ấy, và khoan khoái đi vào giấc ngủ.

Mờ sáng, Chính Lan cố lay Trần Hồng Nhạn tỉnh giấc, kể lão nghe mọi chuyện. Chàng trao cho lão mười nén vàng rồi âm thầm rời gia trang.

Chính Lan không ngờ mình đã phạm sai lầm khi từ chối mối tình của Trần Viên Viên. Ba năm sau, Trần Hồng Nhạn lâm bạo bệnh đột tử. Viên Viên phải lên Bắc Kinh nương tựa một người biểu thúc. Lão này đã bán nàng vào thanh lâu, trở thành đệ nhất danh kỹ đất đế đô.

Tổng đốc Sơn Hải Quan Ngô Tam Quế đã chuộc nàng về làm ái thiếp. Khi Sấm Vương Lý Tự Thành chiếm được Bắc Kinh, lại bắt Viên Viên làm vợ mình. Chính vì vậy mà Ngô Tam Quế đã mở cửa quan ải, rước quân Mãn Thanh vào.

Trần Viên Viên chỉ là một cô gái bất hạnh, không có tội gì với non sông. Vì vậy, Chính Lan cũng chẳng có lỗi, chàng chỉ hành động theo đúng lương tri của một bậc chính nhân.

Thôi thì chúng ta cứ mặc cho con tạo trở trêu, trở lại với đại hội Hoa Sơn.

* * *

Sáng ngày rằm tháng riêng, ba ngàn hào kiệt Trung Nguyên tụ tập ở bình đài trên sườn núi Hoa Sơn. Sơn Tây là vùng cao nguyên, có khí hậu lạnh nhất khu vực Hoa Bắc. Cho nên, đã là giữa tháng riêng mà tuyết vẫn rơi mau, ánh dương quang mùa xuân nhợt nhạt, và trời vẫn rét còng xương.

Trong thời tiết này, ai cũng co ro trong áo ấm, mũ lông, khó mà nhận rõ dung mạo. Vì vậy, Chính Lan không sợ có người nhận ra. Giữa giờ thìn, năm vị chưởng môn bạch đạo từ trên Thái Hư đạo quán của Hoa Sơn đi xuống, bước lên lôi đài, cúi chào quần hùng. Quảng Tâm thiên sư phương trượng chùa Thiếu Lâm cao giọng tuyên bố:

- A di đà phật, kính cáo đồng đạo võ lâm, mấy năm nay thiên hạ loạn

lạc, khắp nơi đạo tặc tung hoành, hà hiếp lê dân. Chúng ta là những người học võ, lẽ nào không vì dân mà trừ hại? Chính vì lẽ ấy, lão nạp cùng bốn vị chưởng môn đây quyết định tổ chức đại hội võ lâm, bầu ra một minh chủ thay cho cố minh chủ Thất Bộ Thần Quyền Vương Quốc Trung. Có được minh chủ rồi, nhất hô bá ứng, hiệu lệnh phân minh, mới mong quét sạch cường đạo, tạo phúc cho bách tính. Thiển sư dứt lời, toàn trường hoan hô nhiệt liệt. Đến lượt Đại Đầu Cái Lô Chính Ngôn phát biểu:

- Cũng như những lần đại hội trước, qui củ không có gì thay đổi, nghĩa là không giới hạn tuổi tác, dân tộc. Chỉ tuyệt đối cấm dùng ám khí, độc dược, độc vật để ám toán. Ban giám đài sẽ thẩm xét và quyết định ai là người đủ tư cách tham gia. Mong chư vị nhanh chóng đăng ký.

Lô bang chủ nói xong, cùng bốn vị kia lui về chỗ ngồi của ban giám đài ở mép phía bắc lồi đài. Quần hào xôn xao bàn tán nói cười, đốc thúc bằng hữu, đồng môn thượng đài. Nhưng đâu phải ai cũng dám đứng trước võ lâm mà điều võ dương oai. Kỳ đại hội nào cũng có cảnh máu chảy đầu rơi, xương tan thịt nát. Cái danh vị minh chủ võ lâm đã khiến người ta điên cuồng, xuất thủ cực kỳ độc ác. Hơn khắc sau vẫn chưa có ai lên tiếng cả. Thiên Áo cung chủ mỉm cười, cao giọng:

- Bồn nhân là Phùng Thiệu Đỉnh, cung chủ Thiên Áo cung ở Phụng sơn, xin đăng ký mở màn.

Thiên Áo cung ẩn dật ở Âm sơn mấy chục năm, mới vào Trung Nguyên, nên ít ai biết trình độ võ công của họ Phùng thế nào. Thấy lão mở đường có mười mấy cao thủ các địa phương hưởng ứng theo.

Cuối giờ thìn, số người trong danh sách đã lên đến ba mươi sáu thí sinh, lúc này mới đến lượt năm phái bạch đạo.

Từ vị trí của các đệ tử phái Nga My, một lão ni lông mày dài, bạc trắng, mặt lạnh như sương, cất tiếng:

- Bần ni là Lãnh Diện, trưởng lão phái Nga My, xin đại diện bồn phái tham gia tranh cử.

Quần hào ồ lên kinh ngạc, không ngờ phái Nga My lại cử cao thủ hàng tiền bối thượng đài. Họ càng sửng sốt hơn khi nghe người của phái Võ Đang tự giới thiệu:

- Lãnh Diện thần ni đã có nhã hứng, bản đạo là Huyền Minh chân nhân, tam trưởng lão Võ Đang cũng xin nổi bước.

Phần lớn các cao thủ lỡ đăng ký đều buồn rầu, lo lắng vì biết mình chẳng thể nào địch lại hai lão bất tử kia. Nhưng quần hùng lại vô

cùng hoan hỉ vì sắp được chứng kiến cuộc so tài hiểm có ấy. Niềm phấn kích càng dâng cao khi Hải Hồ chân nhân trưởng lão Hoa Sơn và Vô Ngại thần tăng, sư thúc của phương trượng Thiếu Lâm cũng đăng ký.

Thiên Áo cung chủ Phùng Thiệu Đỉnh là người gian hoạt, hiểu ra ngay ý đồ của các phái. Lão tự tin vào bản lĩnh của mình, liền mỉm cười ngạo nghễ.

Đại Đầu Cái đứng lên nói:

- Lão phu không ngờ đại hội năm nay lại được các cao thủ cao niên như Thiên Áo cung chủ và trưởng lão bốn phái bạch đạo tham gia. Xem ra, có sự chênh lệch rất lớn về bản lĩnh, vì vậy, ban giám đài sẽ rất thông cảm cho những ai rút tên ra khỏi danh sách.

Lời nói khôn khéo của Lô bang chủ đã gài chặt Phùng Thiệu Đỉnh và mở đường cho những người đang hối hận vì lỡ đăng ký. Rốt cuộc, họ đồng thanh xin rút lui, chỉ còn lại Thiên Áo cung chủ và bốn đại biểu bạch đạo.

Đại Đầu Cái thản nhiên nói tiếp:

- Phùng cung chủ là người đăng ký đầu tiên, sẽ được quyền thượng đài khai mạc. Luật lệ là ai thua một trận thì không được tái đấu. Sau mỗi trận, người thắng được nghỉ ngơi hai khắc. Mời cung chủ và Lãnh Diện thần ni đấu trận đầu.

Bỗng có người ngắt lời lão:

- Lạ thực, sao không thấy Hồng Nhất Điểm đại hiệp xuất hiện. Mà chỉ toàn những lão già sắp chết thể này nhỉ?

Giọng của người ấy vang vang chát chúa và rất chói tai, nhưng y lại nêu được thắc mắc chung của mọi người. Cử tọa nhất tề ồ lên:

- Đúng vậy, Âu Dương đại hiệp là đại biểu xứng đáng nhất của đám hào kiệt trẻ tuổi.

Hai phần ba quần hùng đến đại hội lần này có độ tuổi dưới ba mươi. Họ cũng là người tôn sùng, ngưỡng mộ Chính Lan, nên rất thất vọng khi thấy chàng vắng mặt. Đại Đầu Cái vội đứng lên:

- Kính cáo võ lâm, mấy năm qua Âu Dương công tử đã đóng góp rất nhiều trong sự nghiệp giáng ma vệ đạo. Có lẽ y cảm thấy đã đủ nên âm thầm thoái xuất, lo cho hạnh phúc của sáu vị phu nhân và đàn con. Mong đồng đạo thông cảm cho.

Một người bật cười khanh khách:

- Đúng thế, nếu tại hạ mà có được sáu mỹ nhân hoa nhường nguyệt thẹn như vậy, thì chẳng tội tình gì lặn lội đến chốn lạnh lẽo này.

Toàn trường ồ lên. Đại Đầu Cái lại nói:

- Mời Phùng cung chủ và thần ni.

Hai cao thủ chậm rãi bước lên đài. Chính Lan cố tình lên núi rất sớm nên chọn được vị trí sát với lõi đài. Chàng luôn chủ trương hậu phát chế nhân, nên sẽ chờ Phùng Thiệu Đỉnh đánh đủ bốn trận mới xuất hiện. Chính Lan hy vọng rằng sẽ nhìn ra được lộ số võ công của Thiên Áo cung chủ.

Lúc này, Lãnh Diện thần ni đã mỉm cười hòa nhã:

- Bần ni may mắn hơn Phùng thí chủ được vài tuổi, xin nhường thí chủ xuất thủ trước.

Nói xong, bà rút kiếm dựng trước ngực, tay kia bắt kiếm quyền chỉ xéo xuống đất. Trông bà an nhiên tự tại và vững vàng như núi Thái sơn, chứng tỏ đã đạt cảnh giới của kiếm đạo.

Thiên Áo cung chủ không cầm vũ khí, chỉ dùng bạch thủ mà đối phó. Lúc lên đài, hai người đã cởi mũ và áo lông để khỏi vướng víu. Nhờ vậy, Chính Lan mới thấy được bộ võ phục trắng tinh trên người Phùng Thiệu Đỉnh.

Nhưng lạ lùng ở chỗ là mái tóc đen nhánh của lão bị bịt kín bởi một chiếc khăn màu trắng. Chính Lan linh cảm rằng vật này có ý nghĩa rất quan trọng chứ chẳng phải tình cờ. Và khi họ Phùng xuất thủ, chàng biết mình đoán đúng. Quanh thân Thiên Áo cung chủ tỏa ra màn sương huyền ảo, trắng như sữa, và lão lướt đến tấn công Thiên Diện thần ni. Từ khoảng cách một trượng, họ Phùng đẩy ra những đạo chưởng kinh băng giá, trắng mờ.

Thần ni ôm kiếm lao vào màn sương ấy chẳng chút ngần ngại. Thân pháp của bà nhanh nhẹn tuyệt luân mà vẫn không sánh bằng đối thủ. Thiên Áo cung chủ đã rời khỏi vị trí cũ, di chuyển quanh thần ni và liên tục vũ chưởng. Thân ảnh lão chỉ còn là một vệt trắng mờ mờ, nối nhau thành một vòng tròn mà tâm điểm là cao thủ phái Nga My.

Vòng tròn lạnh lẽo ấy ngày càng thu nhỏ lại, mặc cho Lãnh Diện thần ni vẩy vùng, cố thoát ra. Bà đã thi thố những chiêu kiếm kỳ tuyệt nhất, nhưng không cách nào chém trúng đối phương, hoặc phá vỡ được vòng tròn ma quái kia. Không phải mình Chính Lan, mà là toàn trường chết lặng trước tuyệt học Thiên Áo cung. Chàng than thầm trong bụng, biết mình không thể địch lại lão ác ma kia.

Lãnh Diện thần ni chỉ chịu đựng được hai khắc đã nghe tứ chi, thân thể tê cóng vì khí lạnh của Huyền Băng thần chưởng. Và đã đến lúc Phùng Thiệu Đỉnh hạ độc thủ. Lão nhảy xổ vào thần ni từ phía sau lưng, bốn đạo chưởng kinh vươn ra như vòi bạch tuộc, trùm lấy mục tiêu. Lãnh Diện thần ni vội bốc thẳng lên không trung để tránh đòn. Bốn đạo chưởng phong kia lướt qua dưới chân bà. Quần hào chưa kịp mừng rỡ thì một đạo chỉ kinh trắng muốt đã bay ra từ tay tả họ

Phùng, xuyên lũng lừng Lãnh Diện thần ni. Đệ nhất cao thủ phái Nga My rơi xuống sàn lồi đài, trong niềm kinh hãi của mọi người. Đại Đầu Cái cố nén nổi tuyệt vọng, đứng lên tuyên bố:

- Phùng cung chủ thắng trận này.

Các đệ tử Nga My vội nhảy lên bồng thần ni xuống chăm sóc. Chẳng nghe tiếng họ khóc lóc, vậy là thương thế của thần ni không đến nỗi trầm trọng.

Phùng Thiệu Đỉnh đã ngồi xuống tọa công để chuẩn bị cho trận sau. Quần hào đã hết bàng hoàng, xôn xao bình phẩm. Họ cho rằng bản lãnh của Thiên Áo cung chủ đã là vô địch võ lâm. Huyền Băng chưởng còn có thể đối phó, riêng tuyệt kỹ Huyền Băng chỉ lực thì đành bó tay. Đã trăm năm nay, không một ai học được cách dồn chân khí ra đầu ngón tay, tạo thành luồng chỉ phong bắn xa đến hơn trượng, và xuyên thủng cả luồng cương khí hộ thân mà đã thương người.

Chính Lan cau mày cân nhắc. Chàng đoán rằng Thiên Áo cung chủ nhờ kỳ trân thiên niên Tuyết Đào nên tăng thêm được khoảng ba mươi năm công lực, cộng với tu vi sẵn có, hiện nay lão sở đắc gần chín mươi năm nội lực. Nhưng điều ấy không đáng sợ bằng Thiên Áo Thân Pháp và Huyền Băng Chỉ. Chàng không có cách nào để giải phá hai tuyệt kỹ hãn thế ấy.

Lúc này, Phùng Thiệu Đỉnh đã hành công điều tức xong. Lão đứng lên cao ngạo nói:

- Xin mời người thứ hai.

Đại Đầu Cái thiểu não như gã mắc mưa, uể oải làm nhiệm vụ:

- Mời Vô Ngại thần tăng, đại biểu của phái Thiếu Lâm thượng đài.

Một hòa thượng già cao gầy, không râu, đầu tròn như trứng ngỗng, đôi mày bạc phếch tuy rậm nhưng không che được cặp mắt tinh quái, lão liên. Lão cười toe toét, hớn hở như trẻ nít được mẹ cho quà, tung mình lên đài, vòng tay nói với đối thủ:

- Lão nạp cũng là người họ Phùng, mong thí chủ nhẹ tay cho.

Nghe giọng điệu vênh vênh ấy, cử tọa ồ lên cười. Thần tăng lại nói:

- Lão nạp không có râu, trong khi Phùng thí chủ nhiều râu. Vậy lão nạp không dám xem mình là già hơn, xin phép xuất thủ trước.

Vừa dứt lời, Vô Ngại thần tăng đã vung song thủ đánh liền, cũng như Quảng Tâm phương trượng, thần tăng chuyên luyện Hàng Ma chưởng pháp, nhưng ở trình độ cao hơn. Chiêu xuất như lôi, nhanh nhẹn và vô cùng mãnh liệt.

Thì ra thần tăng biết mình không chống nổi Thiên Áo Thân Pháp của đối phương nên giả ngây, giả dại để chiếm tiên cơ. Phùng Thiệu

Đỉnh trúng kế, đành phải chấp nhận giáp chiến, đỡ pho Huyền Băng chưởng pháp ra chống đỡ. Vô Ngại thần tăng ra đòn liên tiếp, chiêu này nối chiêu kia, cổ đòn địch thủ ra khỏi lời đài. Chưởng kinh chạm nhau nổ vang rền và Thiên Áo cung chủ đã phải lùi hơn trượng. Quần hùng mừng rỡ hoan hô, cổ vũ cho lão hòa thượng vui tính kia. Nhưng Phùng Thiệu Đỉnh đã động sát cơ, dồn chân khí vào ngực chịu một chưởng như trời giáng, và trả lại bằng một đạo Huyền Băng Chỉ vào bụng đối phương.

Chưởng kinh của lão thần tăng vỗ trúng tâm thất Thiên Áo cung chủ như đánh vào một đồng tuyết mềm, lực đạo giảm đi, chỉ khiến lão ta chấn động và rỉ máu miệng. Ngược lại, đạo chỉ phong đã đánh gãy một rễ xương sườn của thần tăng, trở ra sau lưng. Nếu hòa thượng không nhanh chân lách sang một bên thì đã mạng vong rồi.

Phùng Thiệu Đỉnh đã chiếm được thượng phong, ập đến tấn công tới tấp, cứ như phát chưởng vừa rồi chẳng ảnh hưởng gì cả.

Vô Ngại thần tăng chịu được tám chiêu đã mượn lực phản chấn, bay xuống đất, bỏ cuộc. Lão còn quay lại xụ mặt trách móc:

- Phùng thí chủ quả là tàn nhẫn, chẳng nghĩ gì đến tình nghĩa họ hàng. Lão nạp không đấu nữa.

Lão ôm vết thương đi về chỗ của phái Thiếu Lâm để băng bó. Thần tăng vừa đi vừa nhăn nhó như khi khiến đám hào kiệt ngồi ở hàng trên phì cười.

Nhưng Chính Lan và ban giám đài không cười nổi. Ngôi minh chủ chắc chắn sẽ lọt vào tay Thiên Áo cung chủ, đồng thời thanh danh của bốn phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Nga My, Hoa Sơn sẽ trôi theo dòng nước. Họ đã đưa ra cao thủ hạng nhất, dùng phép xa luân chiến mà cũng không thắng nổi Phùng Thiệu Đỉnh.

Lúc này, Thiên Áo cung chủ đã nuốt mấy viên linh đan và ngồi xuống tọa công. Chỉ một khắc sau lão đã đứng lên, mắt sáng như sao, ngạo nghễ nói:

- Xin mời người thứ ba.

Hải Hồ chân nhân, sư thúc của chưởng môn phái Hoa Sơn xách kiếm nhảy lên. Gương mặt thanh tú của chân nhân thoáng nét lo âu, vì bản lãnh của ông không hơn hai người trước.

Chính Lan thở dài, bỏ ra ngoài. Không phải chàng muốn rời núi Hoa Sơn mà là chui vào rừng vắng để cải trang lại. Chính Lan tháo búi tóc, cắt bớt đi, buông xoắn quanh vai, rồi lấy rai khăn đỏ buộc ngang trán. Giờ đây trông chàng khá giống một tên hải tặc biển Đông, vì tóc chàng đã cháy bởi nắng Nam Dương.

Tạm hài lòng với cách hóa trang sơ sài ấy, Chính Lan trở lại bình đài.

Nhưng chàng không ra nhập đám khán giả mà ẩn sau một tảng đá lớn, cách họ năm, sáu trượng. Lát sau, trên khán đài vọng lại tiếng rên đau đớn của Hải Hồ chân nhân.

Lão đã bị Thiên Áo cung chủ đánh bay khỏi lôi đài, thương thế chắc nặng nề hơn hai người trước. Thiên Áo cung chủ ngửa cổ cười vang:

- Bỏn nhân cảm thấy chân khí sung mãn, không cần nghỉ ngơi, xin mời người cuối cùng.

Quần hùng nào biết dã tâm của lão, lên tiếng hoan hô con người vô địch. Ban giám đài chụm đầu vào bàn bạc. Cuối cùng Thuần Thanh đạo trưởng đứng lên tuyên bố:

- Chỉ qua ba trận vừa rồi cũng đủ biết Phùng Cung Chủ võ công đứng đầu thiên hạ, phái Võ Đang xin rút lui.

Cử tọa ồ lên phản đối vì không được xem cho mãn nhãn. Quảng Tâm phương trưởng cao giọng:

- Lão nạp thay mặt ban giám đài, xin tuyên bố chức vị minh chủ võ lâm đã thuộc về...

Thiên sư vừa nói đến đây thì có tiếng người vọng vào:

- Khoan đã.

Quần hào quay lại thấy một hán tử tóc xoã, râu ria rậm rạp, mặc áo lông cừu đang rẽ hàng người tiến vào. Gã từ tốn bước lên lôi đài, cởi áo choàng, để lộ bộ y phục ngắn ngắn màu xám đen và làn da rám nắng. Cộng với dáng đi hai hàng kia, hán tử biểu hiện rõ mình là người quen sống trên thuyền. Gã hướng về ban giám đài, vòng tay nói một tràng tiếng Phúc Kiến pha lẫn với Bắc Kinh.

Tiếng Phúc Kiến không phổ biến ở Trung Hoa nên chẳng ai hiểu gì cả. Quần hào la ó um sùm:

- Người nói gì mà như đang thóa mạ bọn ta vậy?

Đại Đầu Cái là bang chủ Cái bang, đệ tử ở khắp thiên hạ nên phải tinh thông các phương ngữ. Ông đứng lên giải thích:

- Kính cáo đồng đạo, các hạ đây tự xưng là Đài Loan đệ nhất kiếm sĩ, tên gọi Phí Tồn Nghĩa. Y đại diện cho các cao thủ vùng biển Đông vào dự đại hội, vì không biết đường đi Hoa Sơn nên đến trễ. Y muốn so tài với Thiên Áo cung chủ.

Khách giang hồ đều hiểu sự nên hoan hỷ tán thành. Có người nói:

- Đài Loan cũng là đất của Trung Hoa, phải cho y dự thí mới đúng lẽ công bằng.

Đại Đầu Cái quay sang hỏi họ Phùng:

- Gã họ Phí này không đăng ký trước nên không có quyền thượng đài. Tuy nhiên, đồng đạo đều muốn được thưởng thức võ công của Đông Hải, vậy ý Cung Chủ thế nào?

Nãy giờ Phùng Thiệu Đinh âm thầm quan sát gã cướp biển, thấy da dẻ, râu tóc đều cháy nắng, bắp thịt cuộn cuộn, chắc không phải Âu Dương Chính Lan. Lão yên tâm gặt đầu:

- Không sao, bốn tòa đồng ý tiếp y một trận.

Đại Đầu Cái dịch lại cho Phí Tồn Nghĩa nghe. Gã bèn đáp lại bằng một tràng dài. Lô bang chủ bảo Thiên Áo cung chủ:

- Họ Phí nói rằng y không giỏi khinh công, chỉ tâm đắc có ba chiêu kiếm. Vì vậy, y yêu cầu cung chủ đừng có chạy vòng quanh mà hãy tận lực đối phó. Nếu sau ba chiêu ấy, y không thắng nổi thì sẽ hạ đài, trở về biển Đông.

Thiên Áo cung chủ cười khẩy:

- Bản lãnh gã ấy được bao nhiêu mà bốn tòa phải nhọc sức thi triển khinh công?

Chính Lan tức Phí Tồn Nghĩa biết lão họ Phùng đã mắc bẫy, rút thanh Long Tuyền bảo kiếm ra thủ thế. Thanh kiếm này ít người được thấy qua nên không sợ lộ. Hơn nữa, khi lọt vào tay Thái Sơn Phủ Quân giáo chủ Bạch Liên giáo, đã được lão cho thay chuôi kiếm bằng sừng tê giác đen bóng.

Chính Lan cố tình đưa ra con số ba chiêu, nhưng thực tâm muốn phân thắng bại bằng một chiêu duy nhất.

Chàng nói thêm một câu nữa bằng tiếng Phúc Kiến, đại ý rằng kiếm pháp Đông Hải thường khởi đầu bằng cách thi thố định lực, chờ đối phương động mình mới động. Vì vậy, Phùng cung chủ bắt tất phải nhường nhịn.

Đại Đầu Cái lại phải dịch cho họ Phùng và quần hào nghe.

Chính Lan đứng im như pho tượng đá, thủ thế bằng thức đầu tiên trong chiêu Phất Thủ Phiêu Miêu. Phùng Thiệu Đinh cực kỳ giảo hoạt, thâm trầm nên bề ngoài ngạo nghễ nhưng trong lòng rất cẩn trọng. Lão tâm đắc câu nói của Tào Tháo: “Ta thà phụ người chứ không để người phụ ta,” do đó đã dồn hết công lực vào song thủ, chẳng hề dám lơ là.

Tuyết rơi phủ trắng mái tóc và vai mà gã hải tặc kia vẫn chưa chịu xuất chiêu. Quần hùng mắt kiên nhẫn chờ vang:

- Gã Đài Loan dở hơi kia đã nói vậy, sao Phùng cung chủ không động thủ trước đi. Chẳng lẽ lão cũng sợ y hay sao?

Đến nước này thì Thiên Áo cung chủ đành phải ra tay. Lão bay vút đến như ánh sao băng, song thủ vỗ liền mười tám đạo chưởng kinh liên tiếp khí thế mãnh liệt như cơn bão tuyết. Chính Lan thi triển công phu Qui Tức Bảo Tâm đại pháp, khóa kín các yếu huyệt toàn thân, lao thẳng vào lưới chưởng trắng đục của đối phương. Long Tuyền

kiếm rung lên, hóa thành ngàn kiếm ảnh, xé nát chưởng phong mà tiến lên. Song phương áp sát nhau, có hai tiếng rú vang lên, và một bóng người bị văng ra khỏi đài. Quần hùng ồ lên kinh ngạc khi thấy ngực phải Thiên Áo cung chủ thủng một lỗ, máu loang ướt đầm bạch bào. Nhưng gã hải tặc đã bị rơi đài, máu miệng rỉ ra không ngớt. Gã gượng đứng lên điểm vào bốn huyệt trên ngực, rồi lặng lẽ quay lưng bỏ đi.

Đại Đầu Cái run giọng:

- Phùng Cung Chủ đại thắng trận cuối cùng, chính thức trở thành minh chủ.

Niềm vui ấy đã khiến Phùng Thiệu Đính quên đi vết kiếm thương, hân hoan vòng tay nói:

- Bồn tòa xin mời toàn thể chư vị đến Phụng Sơn thăm Thiên Áo cung và vui say một chuyến. Tính cước trình từ đây về Hứa Xương, thì ngày tám tháng hai là vừa kịp để tổ chức lễ mừng.

Tất nhiên, chẳng ai từ chối lời mời hấp dẫn ấy, tiếng hoan hô tân minh chủ vang dội cả vùng núi Hoa Sơn. Nói xong, Phùng Thiệu Đính hạ đài, đến bảo nhỏ bọn thủ hạ:

- Mau đuổi theo giết cho bằng được gã họ Phí.

Chúng mau mắn thi hành nhưng dù đã lục soát khắp nơi vẫn không thấy gã hải tặc kia đâu cả. Thì ra Chính Lan thọ thương khá nặng nhưng cũng cố gượng rời khỏi Hoa Sơn. Chàng vừa xuống đến chân núi, vào được cánh rừng thì ngã quỵ. Vừa lúc ấy, có hai bóng người chạy đến, nước nở gọi:

- Tướng công.

Đó là hai hán tử thấp bé, râu rậm, da mặt đen đui. Một người nhét vào miệng Chính Lan bốn viên linh đan, rồi họ đỡ chàng ngồi dậy truyền công lực vào cơ thể. Chính Lan hồi tỉnh, hít vài hơi rồi cười bảo:

- Té ra Thi Mạn và Tố Bình đấy ư? Ta không sao đâu, đừng khóc nữa.

Tố Bình phụng phịu trách móc:

- Tướng công suốt đời chỉ làm khổ bọn thiếp mà thôi.

Chính Lan biết lỗi, mỉm cười:

- Đừng giận ta, chỉ cần giết xong lão họ Phùng là ta sẽ hoàn toàn thuộc về các nàng.

Bỗng chàng nhăn mặt, ôm ngực và nói:

- Mau đưa ta ly khai chốn này ngay.

Hai mỹ nhân tái mặt vội cõng chàng rời hiểm địa.

* * *

Mười hai ngày sau, ba vợ chồng Chính Lan xuất hiện ở phía đông Cữu Hoa sơn. Chàng ngắm nhìn chín ngọn núi, so sánh với họa đồ trong đầu rồi vui vẻ nói:

- Chắc chắn Cữu Thiên huyền cung nằm ở ngọn núi thứ tư, từ tay phải đếm qua.

Thi Mạn lộ vẻ nghi hoặc:

- Chỉ mơ hồ như thế làm sao xác định được vị trí của đế cung?

Chính Lan cười đáp:

- Ta từng được nghe tiên sư kể rằng Cữu Thiên Đế Quân Khổng Nghị tự xưng là nam tử của Cữu Thiên Huyền Nữ giáng phàm. Như vậy chỉ cần tìm cho ra miếu thờ Cữu Thiên Nương Nương trên ngọn núi kia là xong. Nếu không phải thế thì trong họa đồ đã có thêm lời chỉ dẫn.

Hai nàng phục lẫn, nhìn phu tướng bằng ánh mắt ngưỡng mộ. Ba người vào tiểu trấn gần chân núi, mua lương thực, đèn đuốc, nước uống, rồi gởi ngựa để thượng sơn.

Tuyết vẫn còn rơi nhưng thưa thớt chứ không mù mịt như đất Sơn Tây. Thương thế của Chính Lan chưa khỏi hẳn nên cước trình của họ khá chậm chạp. Ngọn núi đã được chọn mang tên cũ của Cữu Hoa sơn. Nó nằm sâu bên trong, cách tiểu trấn đến bốn dặm.

Chính Lan húng hắng ho, lập tức Thi Mạn cản nhần:

- May mà Chu lão gia ghé thuyền vào cửa vịnh, cho người chạy về thông báo, nếu không tướng công đã bỏ mạng dưới tay bọn Áo Quỷ rồi. Chàng còn lên bờ đi lần nữa, thiếp sẽ trở về Quảng Tây ngay.

Chính Lan mỉm cười chứ không biện bạch gì cả. Đó là cách hữu hiệu nhất để đối phó với nữ nhân.

Ba người đi vòng quanh ngọn núi để quan sát. Đến trưa họ mới phát hiện mái ngói rêu phong đồ nát của một ngôi cổ miếu trên sườn núi.

Hai nàng mừng rỡ nắm tay Chính Lan lướt về nơi ấy. Quả thực trên cửa miếu có đắp nổi năm chữ. Tuy không còn đủ nét, vẫn có thể đoán ra đó là năm chữ “Cữu Thiên Huyền Nữ miếu.”

Cữu Thiên Nương Nương là một vị thần của Thiên Sư giáo, được thờ phụng ở khắp nơi. Ngay trong truyện Thủy Hử cũng nhắc đến việc Tống Giang được Cữu Thiên Huyền Nữ ban cho binh thư.

Thi Mạn và Tố Bình phải dùng trường kiếm chặt dây leo mới vào được miếu. Cửa nẻo đều đã mục nát cả, sàn miếu thì cỏ dại cũng mọc đầy. Mái ngói chỉ còn gần nửa nên trong miếu không thiếu ánh sáng. Trên bệ thờ bằng đá tảng nguyên khối, pho tượng của Cữu Thiên Nương Nương vẫn còn nguyên vẹn với vẻ mặt trang nghiêm. Chính Lan bảo hai nàng bẻ cành cây quét sạch bảo tượng bằng hắc

thạch và bề thờ rồi chăm chú quan sát. Chàng nhảy lên, nắm hai vai pho tượng xoay thử, chẳng hề có kết quả gì.

Chính Lan suy nghĩ một lúc, đặt tay lên đầu pho tượng, vận công đề thật mạnh. Kỳ diệu thay, từ vách núi phía sau miếu vọng lại tiếng kèn kẹt của cơ quan chuyển động. Ba người hân hoan chạy đến xem.

Tuy dây leo, cỏ dại che phủ nhưng vẫn có thể thấy được một khung cửa hiện ra trên vách đá.

Tổ Bình mau mắn vung thanh Long Tuyền bảo kiếm dọn dẹp. Thi Mạn thì bật hỏa tập, châm đuốc. Nàng cẩn thận quăng Hồng Quan Kim Xà vào trước mở đường. Không thấy có hiện tượng gì, phu thê Chính Lan mới bước vào. Té ra Cửa Thiên huyền cung chỉ là một hang động ngăm trong lòng núi Lãng Dương Sơn. Nó cũng rộng rãi mà đầy thạch nhũ như thạch động dưới đáy Vô Đề Uyên, Vân Mộng sơn. Nhưng có điểm ưu việt hơn là hang này nằm sát sườn núi lên có lỗ thông sáng, thông hơi, khiến không gian sáng sủa, thoáng đãng.

Trên bức vách cuối động có khắc sâu bốn chữ: Cửa Thiên huyền cung. Dưới đó là một bệ thờ vuông vức, cao nửa trượng, trên có chiếc ngai đá lớn, chạm trổ rồng phượng như long ngai của hoàng đế. Và trên ngai là một xác người mặc long bào, đầu đội mũ Triều Thiên. Tất nhiên da thịt để quân đã khô quắt lại, trông rất đáng sợ. Chính Lan nghiêm giọng bảo hai mỹ nhân:

- Chúng ta vào đây quá nhiều chốn yên nghỉ của đế quân, xét ra cũng có lỗi. Vậy hai nàng hãy theo ta mà bái tạ.

Thấy trước mặt ngai là một phiến đá hình chữ nhật rộng hơn gang, dài độ ba gang Chính Lan liền thổi sạch bụi, chống tay vào đấy mà lạy ba lạy. Thi Mạn nối tiếp chàng, rồi đến Tổ Bình.

Đến cái lạy thứ ba của Tiểu Linh Thổ, tức là cái thứ chín của cả bọn, bất ngờ phát sinh quái sự. Phiến đá hình chữ nhật dưới đất lún xuống, và mặt trước của bệ thờ rơi ra. Dù không thể chạm tới Tổ Bình nhưng cũng khiến nàng kinh hãi nhảy lùi.

Thi Mạn cầm đuốc soi vào khoang trống, lộ ra một chiếc rương gỗ đàn hương. Chính Lan thận trọng quan sát, rồi dùng Long Tuyền kiếm chặt ổ khoá.

Hai nàng ồ lên sung sướng vì ánh châu báu lấp lánh. Chính Lan lại quan tâm đến hộp gỗ nhỏ trong ấy. Chàng cầm lên, bước ra chỗ có ánh dương quang rọi thẳng vào, mở xem.

Ngoài quyển sách bằng đồng đỏ rất mỏng, còn có một lọ pha lê trong suốt, chứa ba viên dược hoàn đỏ tươi, thơm phức.

Chính Lan đẩy hộp lại, xem xét quyển sách kỹ lạ. Gọi là quyển sách

vì ba mươi lá đồng kia được xâu lại với nhau thành tập, chứ thực ra chẳng giống sách chút nào. Còn chữ thì lại được viết bằng một thứ mực màu trắng, bấm vào nghe cứng rắn như men sứ. Trang ngoài cùng là bốn chữ “Cửu Thiên bí lục.” Trang thứ hai là di bút của Đế Quân.

“Lão phu vốn là một thư sinh ở đất Hà Nam, không chịu làm nô tài cho triều Nguyên nên chẳng thi cử làm quan, mà ngao du khắp chốn để quên nỗi sầu mất nước. Nào ngờ khi đến núi Cửu Hoa sơn này lại được một bậc kỳ nhân võ lâm thu làm đệ tử. Gia sư gom góp kỳ trân trong thiên hạ, luyện thành năm viên Huyết Châu tiên đan, mỗi viên tương đương với ba mươi năm công lực. Lão phu được uống hai viên, luyện võ mười năm trở thành đệ nhất cao thủ thời bấy giờ. Có được bản lãnh thông thần, lão phu phiêu bạt khắp nơi, chém giết quân Mông Cổ. Nhưng cô chường nan minh, sau ba lần đột nhập vào hoàng cung của Nguyên Thành Tông để hành thích mà không thành công, lão phu phần chí trở về Cửu Hoa sơn tu tiên. Do uống Huyết Châu đến năm một trăm mười tuổi mà lão phu vẫn chưa chết, liền khắc một tấm Cửu Thiên lệnh bài, bỏ ngoài đường quan đạo rồi tọa hoá. Ai là người vào được nơi này, xin hãy nói chí lão phu đánh đuổi quân Mông Cổ, và tạo phúc cho sinh linh.

Khổng Nghị di bút.”

Hai mỹ nhân kia đã đùa nghịch thỏa thê với rương châu báu, chạy đến hỏi Chính Lan:

- Tướng công, để quân có để lại tuyệt học gì không?

Chàng bèn đưa cho Tố Bình quyển bí lục. Hai nàng châu đầu đọc lời nhắn nhủ của Đế Quân. Thi Mạn hân hoan nói:

- Vậy tướng công hãy uống cả ba viên linh đan để có thêm chín mươi năm công lực, thừa sức đánh bại lão họ Phùng.

Chính Lan mỉm cười, lắc đầu:

- Không đâu! Ta chỉ cần uống một viên là quá đủ rồi. Ta không muốn nhìn thấy các nàng lần lượt chết đi mà vẫn còn sống trong nỗi cô đơn. Hai viên còn lại, cả nhà hòa ra, chia nhau uống, để cùng hưởng hạnh phúc.

Hai nàng cảm động, ôm lấy vai phu tướng, nhón chân hôn vào má chàng, mặc cho xác Cửu Thiên Đế Quân đang nhìn trộm. Chính Lan mở bí lục xem phần kiếm pháp, hoan hỷ nói:

- Ta chỉ cần luyện xong chiêu Cửu Cửu Dịch Thiên này là đủ để giết Phùng Thiệu Đỉnh.

* * *

Sáng ngày tám tháng hai, quần hào tụ tập đông đủ ở Phụng sơn.

Dưới chân núi giờ đây đã có một cổng tam quan đồ sộ, khắc hàng chữ “Võ lâm tổng đàn.”

Mùa xuân đã về đến đất Hà Nam, cỏ cây tươi tốt và trăm hoa đua nở. Trên khoảng sân rộng giữa tổng đàn, mấy trăm bàn tiệc phủ vải hồng bày đầy rượu thịt. Theo đúng qui củ, cả năm vị chương môn đều phải có mặt để trao minh chủ lệnh kỳ cho họ Phùng, mặt mũi họ ủ ê, sầu não như cha chết.

Ngược lại, Thiên Áo cung chủ tươi rói trong bộ trường bào màu xanh, thêu hình cung hổ.

Cuối giờ mao, mọi người đều đã tựu vị, chờ xong phần nghi lễ là đánh chén. Họ Phùng đã chuẩn bị sẵn trống lớn và đàn, sáo, sênh, phách. Lão chỉ đưa tay ra hiệu là các nhạc cụ ấy trỗi giọng. Trước tiên là một hồi đại cổ dài hùng dũng, rồi đến đàn sáo dặt dìu, tao nhã. Năm vị chương môn bước đến trước mặt Phùng Thiệu Đỉnh, chuẩn bị trao lệnh kỳ. Quảng Tâm thiền sư hắng giọng rồi nói:

- Kính cáo toàn thể võ lâm...

Ông vừa nói được có thể thì những bàn sau cùng reo lên:

- Hồng Nhất Điểm đại hiệp.

Thế là hơn ngàn người la theo, vang lừng như sấm động. Họ nhất tề đứng lên đón chào vị anh hùng của mình. Chính Lan đã trở lại chân diện mục, mày râu nhẵn nhụi, trường bào thư sinh bằng lụa xanh, mũ học trò đen. Bên cạnh chàng là hai mỹ nhân xinh đẹp, thùy mị. Ba người vòng tay chào đồng đạo rồi bước đến chỗ họ Phùng và năm vị chương môn. Chỉ cần nhìn mái tóc có chỏ vàng hoe và gương mặt r ám nắng của Chính Lan, họ đã nhận ra chàng là tên hải tặc Phí Tồn Nghĩa hôm trước.

Đại Đầu Cái mừng đến sa lẹ, bước đến ôm chặt Chính Lan. Chàng liền thì thầm:

- Bang chủ mau chuẩn bị điều động lực lượng tiêu diệt Thiên Áo cung. Tại hạ giết xong Phùng Thiệu Đỉnh là ra tay ngay.

Giọng chàng tự tin như nắm chắc phần thắng trong tay. Lô bang chủ hiểu rất rõ con người Chính Lan nên yên tâm gặt đầu. Chính Lan buông Đại Đầu Cái, chào hỏi bốn vị chương môn kia. Họ đều hồ thẹn vì đã bày ra đại hội, dâng chức minh chủ cho Thiên Áo cung, nên lạng lẽ cúi đầu đáp lễ.

Phùng lão quỷ cười nhạt bảo:

- Hôm trước, ngươi giả làm Đài Loan đệ nhất kiếm sĩ, bị bốn tòa đánh trọng thương, sao giờ còn dám đến đây làm gì?

Chính Lan thản nhiên đáp:

- Lần ấy vì khinh địch nên tại hạ chưa dồn hết công lực vào chiêu

kiếm, để thua cung chủ thật là oan uổng. Nếu cung chủ không sợ thì vui lòng tiếp tại hạ một chiêu kiếm nữa. Dẫu có bỏ mạng tại hạ cũng rất biết ơn.

Quần hào lại đồng thanh đốc thúc:

- Âu Dương đại hiệp đã nói thế mong cung chủ đừng phụ lòng.

Phùng Thiệu Đỉnh không tin rằng chỉ sau ít ngày, bản lĩnh của Chính Lan có thể tăng tiến đến mức thắng được mình. Hơn nữa, lão ta cũng muốn giết chàng để trừ hậu hoạn nên chấp thuận:

- Được, các hạ đã muốn chết thì bản minh chủ cũng chiều ý. Hãy chờ ta vào thay áo đã.

Chính Lan thầm khen lão là người thận trọng, làm gì cũng không để sơ xuất. Bộ võ phục trắng mới phát huy được hết diệu dụng của pho Thiên Áo Thân Pháp. Họ Phùng rào bước đi về phía tòa đại sảnh hai tầng bằng gỗ. Phòng riêng lão ở ngay tầng trên.

Quần hào đều chú mục cả vào Chính Lan nên không nhận ra hành động của Thi Mạn và Tố Bình. Hai người nắm tay nhau đi quanh khu yến tiệc. Họ không thể vượt qua hàng rào cảnh giới của trên ba trăm Áo Quỷ, chỉ đi ngay mặt mỉm cười với chúng. Bọn người Ngạc Luân Xuân man rợ này chưa bao giờ được nhìn thấy người nữ nào đẹp hơn hai nàng, nên trở mắt ra nhìn và cười đáp lễ.

Thiên Áo cung chủ đã quay trở ra, gọn gàng trong bộ võ phục và khăn bịt đầu trắng tinh. Chính Lan cười bảo:

- Màu trắng là màu của tang tóc, sao cung chủ lại thích nhỉ?

Họ Phùng xám mặt, lạnh lùng đáp:

- Bồn tòa để tang cho người đấy, mau bước ra đây.

Lão ra hiệu cho vòng vây thủ hạ giãn rộng, tạo thành một đấu trường. Quần hùng chẳng còn màng đến ăn uống, rời bàn đến quanh chiến địa để quan sát. Không hiểu vô tình hay hữu ý, họ vây cả bọn Áo Quỷ vào trong.

Chính Lan rút kiếm hờ hững chỉ xéo lên trời, dồn hết chín mươi năm công lực vào thân kiếm. Thiên Áo cung chủ thấy thế thức đầu tiên hơi khác lần trước nên chăm chú nghiên cứu. Nào ngờ Chính Lan không đứng yên như lần ở Hoa Sơn mà xuất thủ ngay để chiếm tiên cơ. Có thêm ba mươi năm tu vi, thân pháp chàng giờ đây không thua gì Phùng Thiệu Đỉnh. Lão có muốn tránh chiêu cũng không thể được. Chính Lan dùng thuật ngự kiếm, thi triển chiêu Cửu Cửu Dịch Thiên. Thanh Long Tuyền bảo kiếm hóa thành con rồng bạc vượn bốn mươi chín móng vuốt chụp lấy đối phương. Phùng lão quỷ nhận ra chiêu này cực kỳ lợi hại, hơn hẳn chiêu trước đây.

Lão nghiêng răng dồn toàn bộ công lực vào chiêu sát thủ cuối cùng

trong Huyền Băng thần chưởng, dệt lưới quanh thân, hóa thành trái cầu tuyết lao đến thân đón chiêu. Chưởng phong cuộn cuộn, liên tiếp tung ra nhanh như chớp giật, cố chặn đứng bước tiến của Chính Lan. Và kèm theo là một đạo Huyền Băng chỉ hiểm ác vô cùng.

Nhưng giờ đây công lực của Chính Lan đã tăng gấp rưỡi, kiếm kinh mãnh liệt xé tan màn chưởng phong, ập vào cơ thể kẻ địch.

Thiên Áo cung chủ trúng liền chín kiếm vào thân trước, gào lên thảm khóc, gục ngã trước mặt Chính Lan. Lão chết trong niềm thất vọng ngút ngàn, vì đạo băng chỉ cũng không phá nổi màn kiếm quanh thân đối phương. Quần hào phấn khởi, hò hét như điên cuồng. Bọn Áo Quỷ sợ hãi, chưa biết phải hành động như thế nào thì Chính Lan đã vận công hét lớn:

- Thiên Áo cung là tay sai của quân Mãn Thanh và cũng là hung thủ cướp của giết người, đồng đạo còn chờ gì nữa.

Chính Lan là thần tượng của võ lâm. Lời nói của chàng nặng như núi Thái, ai nấy đều tin phục. Do đó, hàng ngàn người kia rút vũ khí xông vào giết bọn Áo Quỷ.

Lạ thay, chúng kháng cự rất yếu ớt, và bị hạ nhanh chóng. Đó là do Chính Lan biết chúng tội ác ngập đầu, bản tính hung dữ chẳng thể nào thay đổi được, nên đã bảo Thi Mạn thả cổ tròng khổng chế. Gia dĩ, nếu không làm thế thì với bản lĩnh cao cường của bọn Áo Quỷ, đồng đạo võ lâm sẽ phải thương vong rất nhiều.

Chính Lan và các chưởng môn không tham ra trận tàn sát, phi thân về phía trong, lục soát các tòa nhà. Tiếc rằng Biển Bức Lão Tổ đã đem lũ dơi độc đào tẩu mất rồi.

Nhân lúc quần hào lo việc kiếm biên tang vật, và phủ dụ đám nữ tỳ Thiên Áo cung, phu thê Chính Lan âm thầm bỏ đi mất dạng.

* * *

Mười lăm năm sau, nhờ Ngô Tam Quế mà quân Mãn Châu vào được Trung Nguyên. Vị hoàng đế nhà Thanh đầu tiên trên đất Trung Hoa là Thanh Thế Tổ Thuận Trị. Ông lên ngôi năm Giáp Thìn tức mới bảy tuổi.

Năm sau, Chính Lan từ Nam Hải trở về trung thổ, đột nhập tử cấm thành, định hành thích vua Thanh. Chàng tìm thấy Thuận Trị ở cung Khâu Ninh, cùng với thái hậu. Người đàn bà Mãn Châu kia quì xuống van lạy gã thích khách có gương mặt nhân từ. Chính Lan bất nhẫn, ngựa cổ than trời:

- Đúng là khí số Hoa Hạ đã tuyệt nên giang sơn mới rơi vào tay một đứa bé phương bắc tám tuổi thế này.

Nét trẻ thơ của Thuận Trị khiến chàng chẳng thể xuống tay. Chính

Lan nghiêm nghị nói với nhà vua:

- Nay thấy người còn nhỏ dại, ta không nỡ giết. Hãy cố gắng trở thành một vị hoàng đế tốt, tạo phúc cho bách tính Trung Hoa. Nếu không, ta sẽ trở lại lấy đầu người đấy.

Thuận Trị được tha chết, bất giác sanh lòng ngưỡng mộ gã thích khách kỳ lạ, liền hỏi:

- Mong tráng sĩ cho trẫm biết danh tính?

Thích khách thần nhiên đáp:

- Ta là Âu Dương Chính Lan, nhà vua hãy cố mà nhớ lấy.

Chàng xoa đầu Thuận Trị rồi rời tử cấm thành. Chính Lan nhớ lời dạy của Hoàng Hạc Tú Sĩ, chẳng cố cưỡng lại vận trời làm gì nữa. Chàng trở về hòn đảo xinh đẹp ở vùng biển Giao Châu, sống hạnh phúc với thê tử.

Dần dà, võ lâm Trung Nguyên quên lãng Hồng Nhất Điểm. Chỉ có một lão già nát rượu, suốt ngày lảm bảm:

- Âu Dương Chính Lan, tha lỗi cho ta.

Người ấy là Lôi Dao Hứa Hoa.

HẾT

(1)“Ước cũ xin xem như gió thoảng,
Trời xanh hun hút cánh hồng bay.”

(2)Ngàn dặm sông dài.

(3)Trên tiệc rượu ngày Trùng Dương vịnh hoa cúc trắng

(4)“Đầy vườn hoa cúc vàng như nghệ,

Một khóm như sương trắng trắng tinh.

Tiệc rượu sớm nay cũng giống thế,

Một ông đầu bạc giữa đầu xanh.”

(5)“Sương mỏng mây mờ sầu trải khắp

Nghi đỉnh trầm hương thấp

Lại đến tiết Trùng Dương

Nêm dòi chấn đấp

Hơi gió đêm qua ngập

Bên rào nâng chén Hoàng Hoa nhấp

Tay áo mùi hương ấp

Chớ bảo lòng không buồn

Rèm quyện gió tây

Người gầy hơn hoa cúc.”

(6)Mưa thu lao xao.

(7)Trời đất không có lòng nhân.

(8)Đến thời nhà Minh thì Phật giáo đã hoằng dương rộng khắp Trung

Hoa, Tây Tạng, Mông Cổ, Mãn Châu và thuyết nhân quả luân hồi được mọi người tin tưởng.

(9) Việc buôn bán với nước ngoài đã có từ thời nhà Hán, nhưng triều Nguyên là vương triều đã xây dựng được nhiều hải cảng đối ngoại nhất. Trước sau, triều Nguyên đã thiết lập thị Bách Ty tại bảy khu vực là Quảng Châu, Tuyên Châu, Hoàng Châu, Chánh Nguyên, Ôn Châu, Cẩm Phổ và Thượng Hải. Đồng thời có quan hệ mậu dịch với gần trăm nước ngoài bang. Tuyên Châu trở thành hải cảng lớn nhất Trung Hoa. Đến thời Minh, việc buôn bán với Nam Dương rất phát đạt, nên cảng Quảng Châu lại phồn vinh hơn sáu cảng kia.

(10) Ánh chiều chiếu trên mái lầu.

(11) Nhớ Dương Liễu.

(12) “Giang Nam dọc bến trồng dương liễu,

Một biệt Giang Nam xuân đã hai.

Xa nhớ xanh xanh trên bến ấy,

Vin cảnh bẽ liễu biết là ai?”

(13) Ngắm trăng nhớ người xa.

(14) “Trăng lên từ dưới hồ

Soi sáng khắp muôn phương

Đêm nào lòng xa cách

Canh dài nỗi nhớ thương

Tắt đèn đầy ánh nguyệt

Khoác áo thấm hơi sương

Khôn vốc trăng đưa tặng

Đi nằm mộng gặp chăng.”

(15) “Quế rơi, êm ả, người nhàn

Đêm trôi lặng lẽ, xuân ngàn quạnh hiu

Trăng lên, hốt hoảng chim đèo

Lòng khe ngân dội, tiếng kêu đầu cành.”

(16) Khe chim kêu.

(17) Giả heo ăn thịt cọp.

(18) “Xưa nay muôn việc xuôi nước chảy

Từ biệt người đi bao giờ về

Toan thả hươu trắng núi xanh khơi

Cần đi cứ cỡi dạo non chơi

Để đâu cúi đầu, gãy lưng thờ quyền quí

Khiến ta chẳng được mặt mày tươi.”

(19) Chiêu Thống là tên một vùng đất thuộc tỉnh Vân Nam.

(20) Dưới thời nhà Minh, tỉnh Tích Giang gồm hai phủ Giang Tô, Chiết Giang.

(21) “Gió thổi hương tàn hoa rụng hết
Ngày muộn biếng chải đầu
Cảnh đó, người đâu chuyện trước sau,
Lời ghen lệ tuôn mau.
Nghe nói sông Khê xuân đẹp lắm
Cũng muốn thả thuyền đi
Ngại nổi sông Khê thuyền tí ti
Mối sầu nặng khó chuyển đi.”

Nguồn:

Người đăng: Thành Viên VNthuquan

Thời gian: 27/12/2003 9:26:54 SA